NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI A DI ĐÀ PHẬT

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT NGUYỆN:

- Nguyện thứ 10: - Nam mô tiền tràng phan hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai, Tây phương tiếp dẫn nguyện.
- Nguyện thứ 11: - Nam mô - Vô lượng thọ, Phật cảnh giới Quán Âm Như Lai Di Đà thọ kí nguyện.

ĐẠI THẾ CHÍ NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG CHƯƠNG:

- Thâu nhiếp lục căn - Tịnh niệm tương kế, Bất giả phương tiện, Tự đắt tâm khai.

THIỆN ĐẠO ĐẠI SƯ:

- Đọc kinh và niệm Phật mỗi ngày không gián đoạn là duyên giúp một phàm phu như chúng ta có thể vãng sanh thượng phẩm.

NGẪU ÍCH ĐẠI SƯ:

- Được vãng sanh hay không hoàn toàn là do có tín nguyện hay không. Phẩm vị cao hay thấp là hoàn toàn do trì danh sâu hay cạn.

TRIỆT NGỘ ĐẠI SƯ:

- Thật vì sanh tử, phát tâm bồ đề, dùng tín nguyện sâu, trì danh hiệu Phật.

ẤN QUANG ĐẠI SƯ:

- "Đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành, tín nguyện trì danh, cầu sanh tịnh độ" giữ trọn luân thường, tận hết trách nhiệm, ngăn lòng tà vạy, giữ lòng thành kính, tín nguyện trì danh, cầu sanh tịnh độ.

HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG:

- Nhìn thấu, buông bỏ là then chốt của sự thành đạo.
- Nhìn thấu, buông bỏ, tự tại, tùy duyên, niệm Phật.
- Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi.
- Buông bỏ: Ngũ dục, lục trần, danh văn, lợi dưỡng, tự tự, tư lợi, tham, sân, si, mạn.

HÀNH GIẢ NIỆM PHẬT CẦU VÃNG SANH - Y GIÁO PHỤNG HÀNH NHẤT ĐỊNH VÃNG SANH VỀ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC.

Nam Mô A Di Đà Phật

KINH SÁCH ẤN TỐNG
Chuyển Tặng, Cúng Dường không bán
(Lưu hành nội bộ)

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU
NHÌN THẤU BUÔNG XẢ
TỔNG CƯƠNG LĨNH QUY TẮC TU HỌC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

Quyển 03
Trọn Bộ 6 Quyển

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI
ĐẠI TỪ ĐẠI BI TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT
HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỦ GIẢNG

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU

NHÌN THẤU BUÔNG XẢ
TỔNG CƯƠNG LĨNH QUY TẮC TU HỌC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ
TRỌN 70 NĂM TU HỌC GIẢNG KINH THUYẾT PHÁP TỊNH ĐỘ NGŨ KINH KHÔNG GIÁN ĐOẠN



KÍNH CẨN TRÍCH LỤC HIỆP THÀNH QUYỂN 03
200 BÀI KHAI THỊ: TỪ BÀI 401 ĐẾN BÀI 600

Cư Sĩ Diệu Âm Liên Hoàng
PL 2566 - DL 2022

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

gác trước

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỦ GIẢNG



TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - NHÌN THẤU BUÔNG XẢ

TỔNG CƯƠNG LĨNH QUY TẮC TU HỌC PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

TRỌN 70 NĂM TU HỌC GIẢNG KINH THUYẾT PHÁP TỊNH ĐỘ NGŨ KINH KHÔNG GIÁN ĐOẠN



KÍNH CẨN TRÍCH LỤC HIỆP THÀNH QUYỂN 03

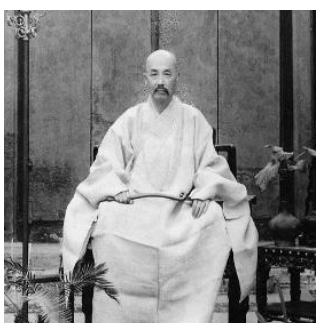
200 BÀI KHAI THỊ TỪ BÀI SỐ 401 ĐẾN BÀI 600

Cư Sĩ Diệu Âm Liên Hoàng

PL 2566 - DL 2022

CHÂN DUNG, ĐỨC-TƯỚNG, ĐẠO-HẠNH, TRÍ-HUỆ
ĐẠI SƯ, TỔ SƯ, BẬC THẦY CỦA TỊNH ĐỘ TÔNG

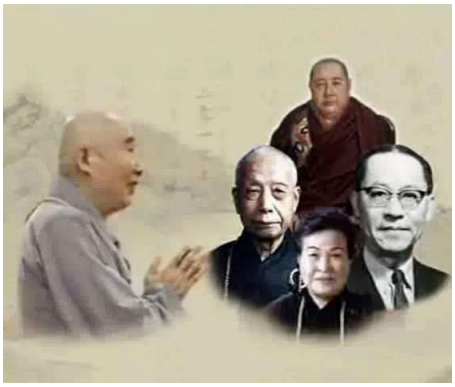


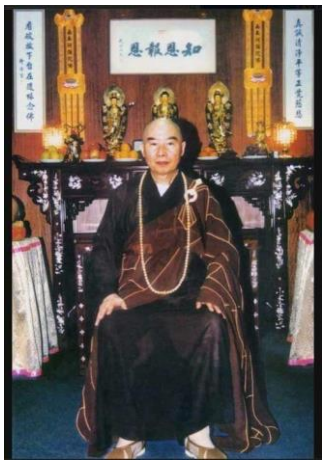












Ảnh Hàng 1- Đại Sư Ấn Quang, Đại Sư Chương Gia, Thầy Lý Bỉnh Nam

Ảnh Hàng 2- Thầy Hạ Liên Cư, Thầy Hoàng Niệm Tổ, HT Tịnh Không.

Hàng 3 Thêm 3 Ảnh- HT Hải Hiền, Hàn Quán Trưởng, Phương Đông Mỹ.

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI

TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

"CHÂN THÀNH THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG CHÁNH GIÁC TỪ BI

NHÌN THẤU BUÔNG XẢ TỰ TẠI TÙY DUYÊN NIỆM PHẬT"



BUÔNG XẢ : "NGŨ DỤC, LỤC TRẦN, DANH VĂN, LỢI DƯỠNG,

TỰ TƯ, TỰ LỢI, THAM, SÂN, SI, MẠN."

NĂM KHÓA MỤC: QUY TẮC TU HỌC CỦA TỊNH TÔNG

1- TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC; 2- LỤC HÒA KÍNH; 3- TAM VÔ HỌC

4- LỤC ĐỘ BA LA MẬT CỦA BỒ TÁT;

5- PHỔ HIỀN BỒ TÁT THẬP ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG.

Ba Điều Kiện Vãng Sanh "TÍN- NGUYỆN- TRÌ DANH"

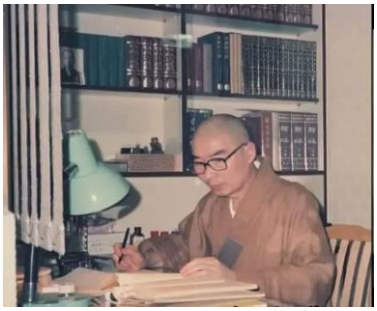
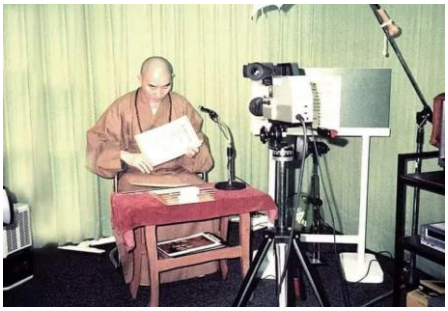
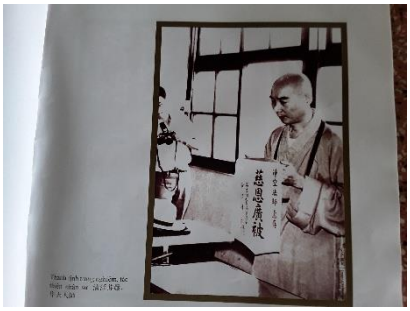
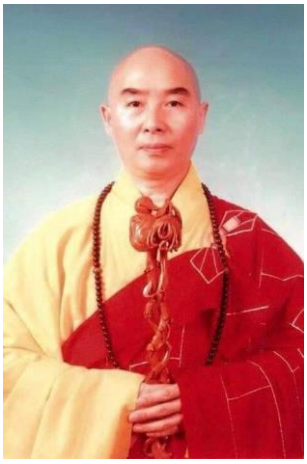
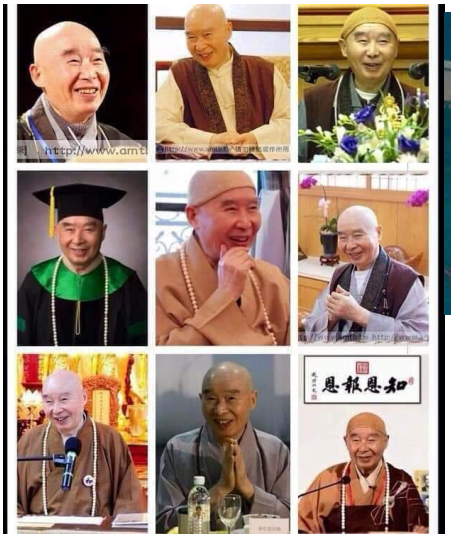
Người Niệm Phật Kỵ Nhất Là: *"Xen Tạp, Hoài Nghi, Gián Đoạn".*

Bí Quyết Tu Học: *"Thật Thà, Nghe Lời, Thật Làm"*

"Nhất Niệm Tương Ứng Nhất Niệm Phật, Niệm Niệm Tương Ứng Niệm Niệm Phật".

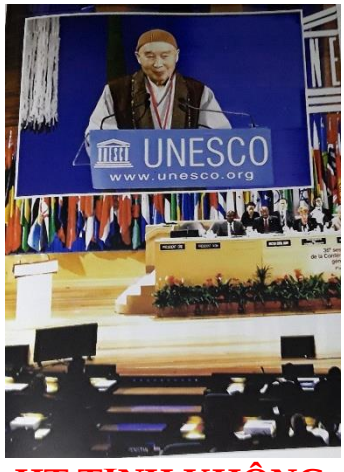
NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



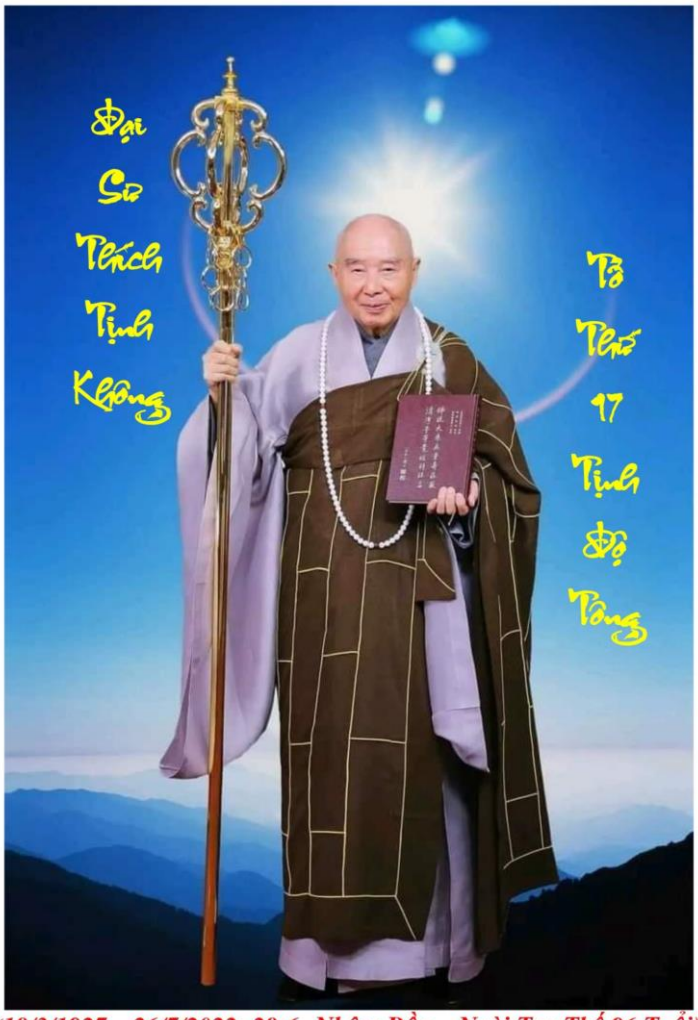









HÌNH ẢNH HOẰNG TRUYỀN PHẬT PHÁP CỦA HT TỊNH KHÔNG



(18/3/1927 – 26/7/2022; 28-6- Nhâm Dần – Ngài Trụ Thế 96 Tuổi)

ĐỨC-TƯỚNG, ĐẠO-HẠNH, TRÍ- HUỆ, HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

LƯỢC SỬ ĐẠO-HẠNH, TRÍ-HUỆ HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG, *thế danh là Từ Nghiệp Hồng, Ngài sinh tháng 2 năm 1927, tại huyện Lư Giang, tỉnh An Huy Trung Quốc.*

Thời thiếu niên Ngài học trường trung học Quốc Lập thứ ba và trường trung học Nam Kinh Thị Lập thứ nhất.

Năm 1949 Ngài đến Đài Loan, phục vụ ở Thật Tiển Học Xã, lúc có thời giờ Ngài nghiên cứu học tập Kinh sử triết học. Năm 26 tuổi bắt đầu học Phật, ăn trường chay, đầu tiên cầu học với nhà triết học Giáo sư Phương Đông Mỹ.

Kế đến theo học với cao Tăng Mật Tông Đại sư Chương Gia 3 năm. Sau cùng đến Đài Trung cầu Pháp với nhà Phật học Lão Cư sĩ Lý Bỉnh Nam 10 năm, tổng cộng học Phật Pháp là 13 năm. Ngài tinh thông Kinh Luận của các tông phái Phật Giáo và học thuyết các Tôn Giáo khác như: Nho, Đạo, Cơ Đốc, lslam, v. .v. ., đặc biệt là đối với Tịnh Độ Tông Phật Giáo tận tâm tận lực chuyên tu, chuyên hoằng, được thành tựu rất là huy hoàng.

Năm 1959, vào năm 33 tuổi, Ngài được thế độ ở Chùa Lâm Tế vùng Viên Sơ Thành Phố Đài Bắc, Pháp danh là ***TỊNH GIÁC,*** *Pháp tự là* ***TỊNH KHÔNG.*** *Sau khi thọ Giới Cụ Túc, Ngài đi khắp nơi giảng Kinh thuyết Pháp ở Đài Loan và các nước trên thế giới. Trước sau đã giảng giải như: Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Pháp Hoa, Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Viên Giác, Tịnh Độ Ngũ Kinh (Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh A Di Đà, Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông Chương, Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện), Kinh Kim Cang, Kinh Địa Tạng, Kinh Phạm Võng, Kinh Nhân Vương, Kinh Đại Bát Nhã Cương Yếu, Kinh Tứ Thập Nhị Chương, Kinh Thù Thắng Chí Lạc, Kinh Đương Lai Biến, Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, Kinh Kiết Hung, Lục Tổ Đàn Kinh, Sa Di Luật Nghi Yếu Lược, Đại Thừa Khởi Tín Luận, Vãng Sanh Luận, Đại Trí Luận, Bách Pháp Minh Môn Luận, Duy Thức Nghiên Cứu, Bát Thức Quy Củ Tụng, Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm, Phật Giáo Tam Tạng Kinh Điển mấy mươi bộ. Ngoài ra Ngài còn giảng, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên và Liễu Phàm Tứ Huấn, còn có Nhân Ái Hòa Bình Giảng Đường, giảng Kinh Mâm Côi của Thiên Chúa. Giảng Kinh, Đến hiện nay Ngài in ấn tống sách pháp giảng và phát hành các loại băng giảng Video, đĩa CD-MP3, đĩa VCD – DVD, có hàng mấy chục Triệu tập. Ngài mỗi ngày giảng 4 tiếng đồng hồ ở trong phòng ghi hình, giảng Kinh "Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần Thứ 5- 2018". Ngài tu học giảng Kinh, thuyết Pháp trọn 70 năm không gián đoạn, vui với Kinh Pháp. Ngài đã Buông-xả tất cả chuyên giảng sâu vào Kinh Vô Lượng Thọ để tu tâm Thanh Tịnh* **"NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, CẦU VÃNG SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI".**

Năm 1960, Ngài được mời làm giảng sư ở Tam Tạng Học Viện, Chùa Thập Phổ thành phố Đài Bắc. Năm 1961, nhận lời mời đảm nhiệm ủy viên hoằng Pháp và ủy viên Văn Hiến của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1972, đảm nhiệm tổng chủ giảng đại chuyên Phật Học Giảng Toạ của Hội Phật Giáo Trung Quốc.

Năm 1973, đảm nhiệm Viện Nghiên Cứu Phật Học Viện Phật học Trung Hoa, giáo thọ ủy viên biên dịch Hội chú thích Kinh Phật Ngữ Dịch Đài Loan.

Năm 1975, đảm nhiệm làm Văn Hóa Đại Học Triết Học Hệ Trung Quốc, và giáo thọ Thiên Chúa Giáo Đông Á Tinh Thần Sinh Hoạt Nghiên Cứu Tập Sở.

Năm 1977, đảm nhiệm Viện Trưởng Viện Nội Học Trung Quốc

Năm 1979, đảm nhiệm Viện Trưởng Viện Tịnh Độ Thật Tiển Trung Quốc. Ngài trước sau sáng lập Hội Hoa Tạng Pháp Thí, Thư Viện Thi Thính Phật Giáo Hoa Tạng, Hội gây quỹ Phật Đà Giáo Dục. Ngài Thành lập hàng trăm Tịnh Tông Học Hội ở Ca Na Đa, ở Hoa Kỳ, ở Úc châu, v. .v. .Tổ chức Phật giáo Giáo dục, mấy chục ngôi Đạo Tràng chuyên tu, chuyên hoằng Pháp Môn Tịnh Độ. Ngài là người tiên phong trong việc sử dụng hệ thống truyền thanh, truyền hình, truyền hình vệ tinh, mạng lưới thông tin Internet toàn cầu, dùng phương tiện truyền thông hiện đại,

để truyền bá Chánh Pháp Pháp Môn Tịnh Độ, đẩy mạnh nền Giáo dục của Phật Đà.(Hòa thượng giảng phẩm thứ 6, tập 6, ở Nhật Bản, có nói đến năm 2015 đã có trên 300 triệu người trên toàn thế giới đã nghe, đọc và học theo Pháp của Ngài về Pháp Môn Tịnh Độ).

In Đại Tạng Kinh miễn phí biếu tặng, ấn tống sách thiện của nhà Nho, như Tứ Thư Ngũ Kinh, An Sĩ Toàn Thư, Liễu Phàm Tứ Huấn v..v.., Những loại sách này là đoạn ác tu thiện, nâng cao phẩm chất lương thiện, khôi phục lại tâm tánh, đề xướng đạo đức, cải thiện phong hóa xã hội, khiến cho mọi người đều biết Thành, Tín, Trung, Kính, Hiếu Đạo, Luân Thường Đạo Lý, Thuần Phong Mỹ Tục, Hưng Long Quốc Vận, Thực Hiện Thái Bình "ĐA NGUYÊN VĂN HÓA", đoàn kết các Tôn Giáo trên thế giới.

Năm 1985, Ngài di cư sang Hoa Kỳ bắt đầu hoằng pháp lợi sanh trên đất Mỹ, giảng pháp ở nhiều tiểu ban, nhiều thành phố ở Mỹ, và cũng từ đó Ngài chuyên hoằng dương giảng Kinh Vô Lượng Thọ trên khắp thế giới.... Các nước như Đài Loan, Hồng Kông, Singapore, Malaisia, Hoa kỳ, Úc Châu, Tây Ban Nha, Anh Quốc, InĐônêxia, Thái Lan, Nhật Bản, PhiLipPines, Pháp, SriLanka, La Mã, Đức, v..v.., trọn 70 Năm tu học giảng Kinh thuyết Pháp ở nhiều nước trên thế giới, đạt những thành tựu rất viên mãn cho nước sở tại. Nên nhiều Nước và nhiều Thành phố trên thế giới đã cấp bằng Tiến Sĩ Danh Dự, Công Nhận Công Dân Danh Dự. Nữ Hoàng Anh Tặng Huân Chương AM, đặc biệt là Ngài thường xuyên "tổ Chức Đoàn Kết Tôn Giáo và các Dân Tộc trên toàn thế giới, tại Liên Hợp Quốc, Hòa Bình ổn định, Đa Nguyên Văn Hóa trên toàn thế giới. Với Tâm "Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Từ Bi của Ngài với tất cả Chúng Sanh trên hành tinh này, để có một cuộc sống an vui, hạnh phúc, hòa bình, thân thiện nhất.

ĐẶC BIỆT PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ, HÒA THƯỢNG ĐÃ GIẢNG.

1- *Kinh A Di Đà Sớ Sao Diễn Nghĩa, giảng tháng 12 – năm 1984, gồm 289 tập, "Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa dịch gồm trọn bộ 9 Quyển, hoàn thành ngày 24-5-2015"*

2- *Kinh Vô Lượng Thọ đã giảng đến lần thứ 11. Trong đó giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10 Năm 1998, trọn bộ 375 tập. "Cư Sĩ Vọng Tây cẩn dịch"*

3- *Kinh Vô Lượng Thọ giảng lần thứ 11, là giảng Chú giải của Hoàng Niệm Tổ, Năm 2011, trọn Bộ 600 tập, "Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa dịch".*

4- *Kinh Vô Lượng Thọ giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần thứ 4- 2014, trọn bộ 600 tập, "Cư Sĩ Vọng Tây dịch và nhiều dịch giả khác..."*

5- *Kinh Vô Lượng Thọ Phẩm Thứ 6 Phát Đại Thệ Nguyện, giảng tại Đài Loan và Nhật Bản tháng 5 Năm 2015 gồm 15 tập.*

6- *Hiện đầu năm 2018, Ngài khởi giảng lần thứ 5 Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú. Ngài Nhấn Mạnh Phải Chuyên Sâu tu học vào ba điều kiện vãng sanh là* ***"TÍN-NGUYỆN- TRÌ DANH". "NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ". "TÂM PHẢI THUẦN TỊNH- THUẦN THIỆN".*** *Người người đều Phát Bồ Đề Tâm Nhất hướng chuyên*

Niệm A DI ĐÀ PHẬT, cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Đó mới thật sự là đúng Phương Hướng, đúng Mục Tiêu của chúng ta, thân cận với A DI ĐÀ PHẬT. Ngoài ra còn lại đều là giả .

****

ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG (1927 – 2022)

Ngài đã thâu tâm Niệm Phật tự tại vãng sanh vào lúc 2- giờ sáng (Ngày 26-7-2022 / Ngày 28-6 Nhâm Dần) tại Chùa Cực Lạc- Đài Nam- Đài Loan. Ngài tu học giảng Kinh thuyết Pháp về "Tịnh Độ Ngũ Kinh" trọn 70 năm, Tăng lạp 63 Năm, Trụ thế 96 tuổi. Đại lễ Trà Tỳ của Ngài, đã để lại cho hậu thế những Xá- lợi hình Tượng Phật, Xá- lợi Yết Hầu Lưỡi Kim Cang và nhiều Xá- lợi khác cũng đều trắng tinh như tuyết, không nhiễm hạt bụi trần, chứng minh Pháp giảng về "Pháp Môn Tịnh Độ" của Ngài là chân thật bất hư – "Chánh Ngữ- Chân Thật Ngữ". Pháp giảng sẽ lưu lại 9000 năm sau cho chúng sanh nương theo tu học, người tu học chân thật "Y Giáo Phụng Hành" nhất định đều được thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

Nam Mô Đại Sư Thích Tịnh Không, Tổ Thứ 17 Tịnh Độ Tông

NAM MÔ HOAN HỶ TẠNG BỒ TÁT MA HA TÁT













ĐẠI SƯ THÍCH TỊNH KHÔNG - ***Lưu lại Xá-Lợi Tượng Phật, Yết Hầu Lưỡi Kim Cang và nhiều Xá-Lợi cũng đều trắng như tuyết không nhiễm hạt bụi trần, Chứng minh Pháp giảng về Pháp Môn Tịnh Độ Tông của Ngài là chân thật bất hư- "Chánh Ngữ - Chân Thật Ngữ"***

18/3/1927 – 26/7/2022 ***(28-6- Nhâm Dần, Trụ Thế 96 Tuổi)***

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI

TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

Kính Thỉnh Mời Thập Phương Pháp Giới Chúng Sanh Quy Y Tam Bảo

HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỨNG MINH

A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kiêm nhật, nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già chư chúng trung tôn.

A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kiêm nhật, nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già, chư chúng trung tôn.

A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kiêm nhật, nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già chư chúng trung tôn.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

QUY TẮC TU HỌC

LỜI KHAI THỊ CỦA ẤN QUANG ĐẠI SƯ

Bất *luận là người tu tại gia hay xuất gia, cần phải trên kính dưới hòa. Nhẫn nhục điều người khác khó nhẫn được. Làm những việc mà người khác khó làm được. Thay người làm những việc cực nhọc. Thành toàn việc tốt đẹp cho người.*

Khi *tỉnh tọa thường nghĩ đến lỗi của mình, lúc nhàn đàm đừng bàn đến điều sai trái của người. Lúc đi đứng nằm ngồi, ăn mặc, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, chỉ niệm Phật không để gián đoạn, hoặc niệm nho nhỏ, hoặc niệm thầm. Ngoài việc niệm Phật, đừng dấy khởi một niệm nào khác, nếu khởi vọng niệm, phải tức thời bỏ ngay.*

Thường *có lòng hổ thẹn và tâm sám hối. Nếu đã tu trì phải hiểu là công phu của ta hãy còn nông cạn. Chẳng nên tự kiêu căng, khoa trương. Chỉ nên chăm sóc việc nhà mình, mà đừng nên dính vào việc nhà người. Chỉ nên nhìn đến những hình dạng tốt đẹp, mà đừng để mắt tới hình dạng xấu xa bại hoại,*

Hãy *coi mọi người đều là Bồ Tát, mà ta chỉ là kẻ phàm phu. Nếu quả có thể tu hành được như những điều kể trên, thì nhất định được sanh về Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

CƯƠNG LĨNH TU HỌC CỦA TỊNH TÔNG HỌC HỘI

NĂM TÔNG CHỈ QUY TẮC TU HỌC

Tông chỉ thứ 1: **TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC.**

1- Phước Báu Nhân Thiên: Hiếu Dưỡng Cha Mẹ, Phụng Sự Sư Trưởng, Từ Tâm Bất Sát, Tu Thập Thiện Nghiệp.

2- Phước Báu Nhị Thừa: Thọ Trì Tam Quy, Cụ Túc Chủng Giới, Bất Phạm Oai Nghi.

3- Phước Báu Đại Thừa: Phát Bồ Đề Tâm, Thâm Tin Nhân Quả, Đọc Tụng Đại Thừa, Khuyến Tấn Hành Giả.

Tông chỉ thứ 2: **LỤC HÒA KÍNH**

1. Kiến hòa đồng giải, 2. Giới hòa đồng tu, 3. Thân hòa đồng trụ,
4. Khẩu hòa vô tranh, 5. Ý hòa đồng duyệt, 6. Lợi hòa đồng quân

Tông chỉ thứ 3: **TAM VÔ LẬU HỌC:** *1-Giới, 2- Định, 3- Tuệ.*

Tông chỉ thứ 4 **: LỤC ĐỘ BA LA MẬT CỦA BỒ TÁT.**

1-Bố Thí, 2-Trì Giới, 3-Nhẫn Nhục, 4-Tinh Tấn, 5-Thiền Định, 6-Trí Tuệ.

Tông chỉ thứ 5: **PHỔ HIỀN BỒ TÁT THẬP ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG.**

1-Lễ Kính Chư Phật; 2- Xưng Tán Như Lai; 3- Quảng Tu Cúng Dường; 4- Sám Hối Nghiệp Chướng; 5- Tùy Hỷ Công Đức; 6-Thỉnh Chuyển Pháp Luân; 7- Thỉnh Phật Trụ Thế; 8- Thường tùy Phật Học; 9- Hằng thuận Chúng Sanh; 10- Phổ Giai Hồi Hướng.

CHÁNH NGHIỆP CỦA CHÚNG TA LÀ:

- Khẩu Nghiệp: Chuyên Niệm A Di Đà Phật,

- Thân Nghiệp: Chuyên Lạy A Di Đà Phật,

- Ý Nghiệp: Chuyên Tưởng Nhớ A Di Đà Phật

- Nhớ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

Đó Là Tam Nghiệp của Tịnh Tông.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

(Bồ Tát Giới Đệ Tử Vận Thành Hạ Liên Cư Hội Tập)

PHẨM THỨ SÁU PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN. 48 ĐẠI NGUYỆN

*** "Pháp Tạng bạch rằng:** "Kính xin đức Thế Tôn đại từ nghe, xét: Nếu tôi chứng được Vô Thượng Bồ Đề, thành Chánh Giác rồi thì cõi nước tôi ở sẽ đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn, không có địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, các loài ngọ nguậy, bay lượn, bò trườn. Tất cả hết thảy chúng sanh, cho kẻ từ trong cõi Diễm-Ma-La, trong ba đường ác sanh sang cõi tôi, nhận pháp hóa của tôi ắt thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chẳng đọa vào ba đường ác nữa. Nguyện được như thế mới làm Phật. Chẳng thỏa nguyện ấy, chẳng giữ lấy ngôi Vô Thượng Chánh Giác".*[Nguyện Thứ nhất: Cõi nước không có ác đạo; nguyện thứ 2: Chẳng đọa đường ác]*.

*** "Lúc** tôi thành Phật, khiến cho tất cả chúng sanh trong mười phương thế giới sanh trong cõi tôi đều được đầy đủ thân sắc vàng ròng trau dồi sáng bóng, ba hai tướng đại trượng phu đoan chánh, tịnh khiết, giống hệt như nhau. Nếu họ hình dạng sai khác có xấu đẹp thì chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện thứ 3: Thân đều như kim sắc; Thứ 4: Đủ ba mươi hai tướng; Thứ 5: Thân không sai khác]*.

* **"Lúc** tôi thành Phật, tất cả chúng sanh sanh về nước tôi tự biết các việc thiện ác đã làm trong túc mạng đến vô lượng kiếp, đều trông thấy rõ ràng, nghe rành rẽ, biết được các việc trong quá khứ, hiện tại, vị lai suốt mười phương. Chẳng đạt nguyện này, chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện thứ 6: Đắc Túc Mạng Thông; Nguyện Thứ 7: Đắc Thiên Nhãn Thông; Nguyện thứ 8: Đắc Thiên Nhĩ Thông]*

*** "Lúc** tôi thành Phật, tất cả chúng sanh trong nước tôi đều đắc Tha Tâm Trí Thông. Nếu chẳng biết được tâm niệm của chúng sanh trong ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, chẳng lấy ngôi Chánh Giác". *[Nguyện Thứ 9: Tha Tâm Thông]*.

*** "Lúc** tôi thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước tôi đều được thần thông tự tại, Ba-La-Mật-Đa. Trong khoảnh khắc một niệm chẳng thể vượt qua ức na do tha trăm ngàn cõi Phật, đến khắp tất cả [các cõi ấy] cúng dường Chư Phật thì chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện Thứ 10: Thần Túc Thông; Nguyện 11: Cúng dường khắp chư Phật]*.

*** "Lúc** tôi thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước tôi xa rời phân biệt, các căn tịch tĩnh. Nếu họ chẳng quyết định thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết-Bàn, thì chẳng lấy Chánh Giác".*[Nguyện 12: Quyết định thành Chánh Giác]*.

***** **"Lúc** tôi thành Phật, Quang minh vô lượng chiếu khắp mười phương vượt hẳn Chư Phật, hơn hẳn quang minh của mặt trời, mặt trăng ngàn vạn ức lần. Nếu chúng sanh thấy quang minh chiếu chạm vào thân, không ai là chẳng an vui, từ tâm làm lành sanh về cõi tôi. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác."*[Nguyện 13: Quang Minh vô lượng; Nguyện14: Quang minh soi đến được an vui]*.

***** **"Lúc** tôi thành Phật, thọ mạng vô lượng. Trong nước tôi, Thanh Văn, Trời, người vô số, thọ mạng cũng đều vô lượng. Giả sử chúng sanh trong Tam thiên, Đại thiên thế giới đều thành Duyên Giác, trong trăm ngàn kiếp, cùng nhau tính toán mà biết nổi số lượng ấy thì chẳng lấy Chánh Giác".*[Nguyện 15: Thọ mạng vô lượng; Nguyện 16: Thanh Văn vô số]*.

***** **"Lúc** tôi thành Phật, vô số Chư Phật trong vô lượng cõi nước, trong mười phương thế giới nếu chẳng cùng khen ngợi danh hiệu của tôi, thuật sự tốt lành của cõi nước và công đức của tôi thì chẳng lấy Chánh Giác".*[Nguyện 17: Chư Phật khen ngợi]*

***** **"Lúc** tôi thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu tôi chí tâm tin ưa, tất cả thiện căn tâm tâm hồi hướng nguyện sanh cõi tôi, dẫu chỉ mười niệm, nếu chẳng được sanh thì chẳng lấy ngôi Chánh giác. (Chỉ trừ Ngũ Nghịch, phỉ báng Chánh pháp) *[Nguyện 18: Mười niệm ắt vãng sanh]*

***** **"Lúc** tôi thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu tôi liền phát Bồ Đề tâm, tu các công đức, phụng hành sáu Ba-La-Mật kiên cố bất thoái, lại đem các thiện căn hồi hướng nguyện sanh cõi tôi, nhất tâm niệm tôi, ngày đêm chẳng ngớt. Lúc lâm chung tôi cùng các Bồ Tát chúng hiện đến đón trước mặt, trong khoảnh khắc liền sanh sang cõi tôi, thành bậc A Duy Việt Trí Bồ Tát. Chẳng thỏa nguyện này, chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 19: Nghe tên phát tâm; Nguyện 20: Lâm chung tiếp dẫn]*.

***** **"Lúc** tôi thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu tôi, hệ niệm cõi tôi, phát Bồ Đề Tâm kiên cố bất thoái, gieo các cội đức, chí tâm hồi hướng, muốn sanh về Cực Lạc thì không ai chẳng được toại nguyện. Nếu có ác nghiệp đời trước, nghe danh hiệu tôi liền tự hối lỗi, tu đạo làm lành, liền trì Kinh giới, nguyện sanh cõi tôi, mạng chung chẳng đọa vào tam ác đạo nữa, liền sanh trong cõi tôi. Nếu chẳng được như vậy chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 21: Sám hối được vãng sanh]*

***** **"Lúc** tôi thành Phật, nước không có phụ nữ. Nếu có nữ nhân nghe danh hiệu tôi sanh lòng tin thanh tịnh, phát Bồ Đề Tâm, chán ngán thân nữ, nguyện sanh cõi tôi, chết đi liền hóa thành nam tử sanh về cõi tôi. Các loài chúng sanh trong mười phương đều hóa sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 22: Nước không nữ nhân; Nguyện 23: chán thân nữ, chuyển thân nam; Nguyện 24: Liên Hoa hóa sanh]*.

***** **"Lúc** tôi thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu tôi hoan hỷ tin ưa, lễ bái quy mạng, dùng tâm thanh tịnh, tu Bồ Tát Hạnh. Chư Thiên, người đời

ai cũng cung kính. Nếu nghe tên tôi, sau khi hết tuổi thọ sẽ sanh nhà tôn quý, các căn chẳng khuyết, thường tu phạm hạnh thù thắng. Nếu chẳng được thế, chẳng lấy Chánh Giác*". [Nguyện 25: Trời người lễ kính; Nguyện 26: Nghe tên được phước; Nguyện 27: Tu hạnh nguyện thù thắng]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, trong nước không có danh từ Bất thiện. Tất cả chúng sanh sanh trong nước tôi đều đồng một tâm, trụ nơi Định Tụ, vĩnh viễn thoát khỏi nhiệt não, tâm được thanh lương, hưởng thọ khoái lạc như là Lậu Tận Tỳ-kheo. Nếu họ khởi tưởng niệm tham chấp cái thân thì chẳng lấy Chánh Giác" *[Nguyện 28: Nước không sự bất thiện; Nguyện 29: Trụ chánh Định Tụ; Nguyện 30: Vui như Lậu Tận; Nguyện 31: Chẳng tham chấp thân]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, [người] sanh trong nước tôi thiện căn vô lượng, đều được thân kim cang Na-La-Diên, sức kiên cố, thân và đảnh đều có quang minh chiếu rực, thành tựu hết thảy trí huệ, đạt được vô biên biện tài, khéo bàn các pháp bí yếu, nói Kinh hành đạo tiếng vang như chuông. Nếu chẳng được như vậy, chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 32: Thân Na La Diên; Nguyện 33: Quang minh trí tuệ biện tài; Nguyện 34: khéo bàn pháp yếu]*.

* **"Lúc** tôi thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước tôi rốt ráo ắt đạt bậc nhất Sanh Bổ Xứ, ngoại trừ [những người có] bổn nguyện vì chúng sanh mà mặc giáp hoằng thệ, giáo hóa hết thảy Hữu Tình khiến họ đều phát Tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh trong thế giới phương khác, nhưng vĩnh viễn thoát khỏi đường ác, hoặc thích thuyết pháp, hoặc thích nghe pháp, hoặc hiện Thần Túc, tùy ý tu tập không gì chẳng viên mãn. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác" *[Nguyện 35: Nhất Sanh Bổ Xứ; Nguyện 36: Giáo hóa tùy ý]*.

* **"Lúc** tôi thành Phật, người sanh trong nước tôi, tất cả thức ăn, y phục, các thứ vật cúng nghĩ tới liền có, không điều gì chẳng được mãn nguyện. Mười phương Chư Phật ứng niệm nhận lấy sự cúng dường của người ấy. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác" *[Nguyện 37: Quần áo, thức ăn tự đến; Nguyện 38: Ứng niệm thọ cúng]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, vạn vật trong nước trang nghiêm, thanh tịnh, sáng ngời, đẹp đẽ, hình sắc đặc biệt thù thắng, vi diệu cùng cực, chẳng thể tính kể. Các chúng sanh tuy có thiên nhãn mà có thể phân biệt được hình sắc, quan tướng, danh số và nói tổng quát được [những sự trang nghiêm ấy] thì chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 39: Trang nghiêm vô lượng]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, cây trong cõi nước có vô lượng màu hoặc cao đến trăm ngàn do-tuần; cây Đạo Tràng cao bốn trăm vạn dặm. Trong các Bồ Tát, dù kẻ thiện căn kém cỏi, vẫn có thể biết rõ. Muốn thấy sự trang nghiêm nơi Tịnh Độ Chư Phật thì đều thấy rõ nơi thân cây ấy như từ nơi gương sáng thấy rõ mặt. Nếu chẳng được như vậy, chẳng lấy Chánh Giác" *[Nguyện 40: Cây vô lượng sắc; Nguyện 41: Nơi cây hiện cõi Phật]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, cõi Phật tôi ở rộng rãi nghiêm tịnh, sáng ngời như gương, chiếu thấu mười phương vô lượng vô số, chẳng thể nghĩ bàn thế giới của Chư Phật. Chúng sanh trông thấy sanh tâm hy hữu. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 42: Chiếu tột mười phương]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, dưới từ mặt đất, trên đến hư không, cung điện, lầu, quán, ao, suối, cây hoa, tất cả hết thảy vạn vật trong cõi nước đều dùng vô lượng hương báu hợp thành. Hương ấy xông khắp mười phương thế giới. Chúng sanh ngửi thấy đều tu Phật hạnh. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác". *[Nguyện 43: Hương báu xông khắp]*

* **"Lúc** tôi thành Phật, các hàng Bồ Tát trong cõi Phật mười phương nghe danh hiệu tôi xong ắt đều đạt được thanh tịnh, giải thoát, Phổ Đẳng tam-muội, các Tổng trì sâu, trụ tam-ma-địa, thậm chí thành Phật. Trong Định thường cúng vô lượng vô biên hết thảy Chư Phật, chẳng mất Định ý. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác".

[Nguyện 44: Phổ Đẳng tam- muội; Nguyện 45: Trong Định cúng Phật]

* **"Lúc** tôi thành Phật, các hàng Bồ Tát trong các thế giới phương khác nghe danh hiệu tôi liền chứng ly sanh pháp, Đắc đà-la-ni, thanh tịnh, hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, tu Bồ Tát hạnh, đầy đủ cội đức; nếu ngay lập tức chẳng đạt được một, hai, hay ba thứ nhẫn, với các Phật pháp, nếu chẳng thể chứng ngay được Bất thoái chuyển thì chẳng lấy ngôi Chánh Giác". *[Nguyện 46: Đắc đà- la-ni; Nguyện 47: Nghe danh đắc Nhẫn; Nguyên 48: Chứng Bất Thoái ngay trong hiện đời]*

(lh. Kính Thỉnh từ Kinh Vô Lượng Thọ, Phẩm thứ 6 Phát Đại Thệ Nguyện. 48 Đại Nguyện của Phật A Di Đà. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

A DI ĐÀ PHẬT CHÁNH ĐỀ MỤC – CHÁNH LỜI TỰA

TÂM ĐẮC CẢ ĐỜI HỌC PHẬT CỦA TÔI CHÍNH LÀ 20 CHỮ NÀY

"CHÂN THÀNH, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, CHÁNH GIÁC, TỪ BI.

NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ, TỰ TẠI, TÙY DUYÊN, NIỆM PHẬT."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Cho nên tu hành phải tu từ nơi tâm, phải tu tâm. Tiêu chuẩn tu Tâm của chúng ta là gì? Khi tôi 33 tuổi thì lên đài giảng Kinh (33 tuổi xuất gia, tôi vừa xuất gia liền lên đài giảng Kinh). Hơn 40 năm ở trên giảng đài không hề gián đoạn, ngày ngày đều giảng. Từng có một khoảng thời gian giảng được rất nhiều, một tuần lễ giảng 34 tiếng đồng hồ, sáng sớm, buổi chiều, buổi tối đều giảng. Tôi tổng kết tu Tâm chính là

"Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi". **T**rong đây có ba câu là đề Kinh của "Kinh Vô Lượng Thọ": Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác. Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, phía trước tôi thêm vào **Chân Thành,** phía sau thêm vào **Từ Bi.** Đây là tiêu chuẩn tu Tâm của chúng ta. Tâm của chúng ta đối nhân, xử thế, tiếp vật, mỗi niệm phải tương ứng với đây, đây là Phật tâm. Tâm tốt đương nhiên hạnh liền tốt. Trong hành vi thì "Nhìn Thấu Buông xả". Đây là Lão sư dạy tôi. Ngày đầu tiên gặp mặt thầy, thầy liền dạy tôi **Nhìn Thấu, Buông Xả.** Tôi ở phía sau lại thêm vào **"Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật"**. Tâm đắc cả đời học Phật của tôi chính là hai mươi chữ này. Cả đời tôi hành chính là hai mươi chữ này. Dường như các đồng tu bồi dưỡng khóa thứ nhất hay thứ hai, tôi đem hai mươi chữ này tỉ mỉ giảng qua một lần. Tôi chọn lấy đề mục, gọi là **"TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU",** dường như có một băng ghi hình hay ghi âm. Chúng ta có thể có loại tâm hạnh này, không luận vào Đại Tiểu Thừa, Hiển, Mật, Giáo, Tông Môn, Giáo Hạ thảy đều được thuận lợi, dùng tâm hành này hoằng pháp lợi sanh chướng duyên ít, đích thực có thể được chư Phật hộ niệm, cảm ứng tương ưng với Chư Phật Như Lai, Long thiên thiện thần bảo hộ, bạn ngay đời này chân thật có thể làm đến ít phiền, ít não, tâm tưởng sự thành. Chúng ta tâm tưởng sự không thành, chúng sanh không có phước, nhân duyên chưa chín muồi, chắc chắn không phải chướng ngại của chính mình. Cho nên chúng ta có thiện nguyện, mong cầu thế giới Hòa Bình, mong cầu thế giới này vĩnh viễn không có chiến tranh, mong cầu xã hội ổn định, mong cầu tất cả chúng sanh đều có thể trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Chúng ta có cái nguyện này. Cái nguyện này tại vì sao không thể hiện tiền? Vì chúng sanh có nghiệp chướng. Thế là chúng ta phải giúp họ tiêu nghiệp chướng, phải giúp họ tỉnh ngộ lại. Việc này quan trọng, phá mê khai ngộ, cho nên, **"Liễu Phàm Tứ Huấn"** là giúp cho họ khai tiểu ngộ. Chân thật tin tưởng "Nhân- quả báo ứng", một người ngay một đời *"một bữa ăn, một ngụm nước đều do tiền định"*. Bạn chân thật đem "Liễu Phàm Tứ Huấn" đọc tường tận rồi bạn liền tin tưởng. Thế nhưng, mạng là do chính mình tạo, mạng có thể chính mình đổi, vận mạng không phải không thay đổi. Đúng như nguyên lý nguyên tắc mà trong Phật pháp đã nói: *"tất cả pháp từ tâm tưởng sanh",* cho nên nó không phải là nhất thành bất biến. "Y Báo tùy theo Chánh Báo chuyển", đây là nguyên lý nguyên tắc trên Kinh đã nói. Tâm thiện, hạnh thiện của chúng ta, quả báo của chúng liền thiện. Hiện tại quả báo bất thiện thì ta phải nỗ lực mà tu Tâm thiện, Hạnh thiện đoạn ác tu thiện thì quả báo chúng ta liền sẽ chuyển và còn chuyển rất nhanh. Chân thật biết dụng công, bạn có thể chân thật hiểu được, chân thật tường tận ***"Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi",*** bạn hiểu được tường tận thì ***"Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên"*** bạn thật có thể làm. Hai ba tháng thì có hiệu quả, rất nhanh, bạn thật tường tận, thật hiểu được, bạn nhất định đoạn ác tu thiện, bạn chắc chắn phá mê khai ngộ, phiền não nhẹ trí huệ thêm lớn. Vấn đề là một số đồng tu không chịu nỗ lực làm, ở ngay trong cuộc sống thường ngày vẫn là tùy thuận phiền não tập khí của chính mình, vậy thì không còn cách nào.

Trong *"Tùy duyên",* quan trọng nhất là tùy thuận Giáo huấn của Phật Đà. Phật Đà giáo huấn ở chỗ nào? Trong Kinh điển. Đây chính là từ trước Đại sư Thiện Đạo khai thị cho chúng ta. Phật dạy chúng ta làm, thì chúng ta chăm chỉ nỗ lực mà làm. Phật dạy chúng ta không nên làm thì chúng ta chắc chắn không tái phạm, đây là tùy thuận giáo huấn của Phật Đà.

Ở đề Kinh của quyển Kinh: "Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm" là quả báo. Chúng ta có người nào không hy vọng Vô Lượng Thọ? Có người nào không ưa thích trang nghiêm? ***"Trang Nghiêm"***, dùng lời thế gian hiện đại mà nói chính là Chân-Thiện- Mỹ- Huệ, người người đều muốn cầu. **Chân- Thiện- Mỹ- Huệ** chính là trang nghiêm mà trong Kinh Phật đã nói. Chúng ta xem thấy rất ngưỡng mộ. Đây là quả báo. Quả ắt có nhân. Cái nhân như thế nào mới có thể được quả báo thù thắng như vậy?

Đề Kinh nửa đoạn sau nói: ***"Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác"***. Bạn tu tâm Thanh Tịnh, tu tâm Bình Đẳng, tu tâm Chánh Giác thì bạn liền đạt được Nhân-Quả đều ở trong này. Cho nên, Hạ lão Hội tập Đề Kinh này quá viên mãn, chính mình không thêm vào một chữ nào. **"Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm"** là đề Kinh của nhà Tống dịch, **"Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh"** là đề Kinh của Hán dịch. Ngài đem hai đề mục, của hai nguyên bản dịch hợp chung lại. Đề mục này thật đẹp, thật viên mãn, vô cùng rõ ràng bày ra trước mắt chúng ta. Khởi tâm động niệm của chúng ta, lời nói việc làm đều phải hợp với tiêu chuẩn này, không trái với giáo huấn của Phật Đà. Trái ngược thì phiền não hiện hành. Tâm địa nhất định phải giữ gìn thanh tịnh.

Thanh tịnh là Chân Tâm. Trong tâm còn có tạp niệm, còn có vọng tưởng, đó là vọng tâm, không phải là Chân Tâm. Thường phải giữ gìn Chân Tâm, thường phải giữ gìn Chánh Giác, Giác mà không mê, tự nhiên liền đầy đủ công đức viên mãn. Tôi không nói **"vô lượng",** mà nói viên mãn.

(lh. Trích tập 226, Giảng Kinh văn Kinh Vô Lượng thọ lần thứ 10. Khởi giảng năm 1998. Cẩn Dịch: Cư sĩ Vọng Tây)

Quyển 03 "TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả". Tám chữ này là tâm huyết của Hòa Thượng Tịnh Không đã xuyên suốt trọn 70 năm tu học và hoằng truyền Phật Pháp, Pháp Môn Tịnh Độ Niệm A Di Đà Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới. Diệu Âm Liên Hoàng thành tâm Kính thỉnh bài Pháp của Hòa Thượng Tịnh Không giảng tập 226 giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10 Năm 1998. Tám chữ trên thành Chánh Đề Mục tên của Quyển sách. Và cũng Kính thỉnh bài Pháp giảng này Chánh Lời Tựa để tăng thượng duyên cho toàn bộ của Quyển 03. "TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả".

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

401• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MỘT MÔN THÂM NHẬP"

"NGƯỜI SƠ HỌC NHẤT ĐỊNH PHẢI CHỌN MỘT MÔN, KHÔNG THỂ NÀO CÙNG LÚC HỌC HAI, BA MÔN". "NGÀY NAY CHÚNG TA HỌC MỘT BỘ KINH, KHÔNG ĐỦ KIÊN NHẪN, NÔN NÓNG, VỘI VÀNG, LÀM SAO MÀ KHAI NGỘ ĐƯỢC...?".

"Sự thành tựu của người học Phật ngày nay chẳng bằng người xưa, nguyên nhân do đâu? Người hiện nay vừa mới học Phật thì muốn học rộng nghe nhiều, các Pháp môn đều muốn học, kết quả là một môn cũng không thâm nhập được, vĩnh viễn ở bên ngoài."

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Ở trong Phật pháp chúng ta thường hay nhắc đến ***"Một môn thâm nhập, chuyên tu lâu dài".*** Một môn này chính là **"Tinh", "Tinh nhất".** Phật pháp thường hay nói 84 ngàn Pháp môn, chúng ta nên theo Pháp môn nào để tu hành? Lựa chọn Pháp môn phải biết căn tánh của bản thân mình, trình độ của bản thân mình, sở thích của bản thân mình, hoàn cảnh cuộc sống của mình đều có thể khế hợp, thì tu học mới thuận lợi. Bạn nói thử Pháp môn nào hay nhất? Quý vị đọc **"Kinh Kim Cang",** trong **"Kinh Kim Cang"** Phật nói rất hay ***"Pháp môn là bình đẳng không có cao thấp".*** Các Pháp môn đều tốt, không có Pháp môn nào không tốt. *Cho nên, người sơ học nhất định phải chọn một môn, không thể nào cùng một lúc chọn hai, ba môn.* Cùng lúc hai, ba cửa thì bạn không thể vào trong được. Thí dụ: như hiện tại chúng ta đang ở chỗ giảng đường này, giảng đường của chúng ta cửa cũng nhiều, bạn không thể nào cùng một lúc đi vào từ hai cửa, bạn không làm được, bạn chỉ có thể đi vào từ một cửa. "Sau khi đi vào từ một cửa thì các cửa khác đều thông"**.** Chư vị đồng tu, tôi nghĩ các bạn cũng đã nghe qua, trong Phật pháp thường nói: ***"Một Kinh thông tất cả Kinh thông".*** Cùng một đạo lý giống như vậy, vào một cửa, tất cả các cửa đều vào được. ***"Đây gọi là Tinh"***

"Sự thành tựu của người học Phật ngày nay chẳng bằng người xưa, nguyên nhân do đâu? Người hiện nay vừa mới học Phật thì muốn học rộng nghe nhiều, các Pháp môn đều muốn học, kết quả là một môn cũng không thâm nhập được, vĩnh viễn ở bên ngoài." Đây là không hiểu được cách tu, hoàn toàn không phải là trí huệ của chúng ta không bằng người xưa, không phải là năng lực của chúng ta không bằng người xưa, mà là do cách học của chúng ta không bằng người xưa. Cách học của người xưa so với chúng ta thì Tinh hơn, Thuần hơn. Chúng ta hiện nay học tạp, học loạn, cho nên không vào được cửa. Học rộng nghe nhiều cũng là Phật dạy chúng ta, nhưng không phải dạy cho người mới học Phật. Người mới học Phật thì phải **"Thâm nhập một môn"**

Vậy lúc nào mới học rộng nghe nhiều? Khi bạn đã khai ngộ từ trong một môn. Tiêu chuẩn là ở chỗ này. ***"Một môn có thể khai ngộ, một môn có thể đoạn phiền não"***, tại sao vậy? Tâm các Ngài đã định rồi, tâm là một, tâm là Định, cho nên các Ngài có thể khai ngộ. Sau khi khai ngộ rồi thì lúc đó có thể học rộng nghe nhiều, học dễ dàng, nhanh chóng. Tại sao vậy? Vừa tiếp xúc bạn liền thông đạt, hiểu rõ, cho nên 84 ngàn Pháp môn, tất cả các Kinh mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong 49 năm, bạn cần bao nhiêu thời gian để học cho xong? Thời xưa có Bồ Tát Long Thọ đã biểu diễn một tấm gương cho chúng ta xem: "**Trong ba tháng, không cần nhiều thời gian".**

Bồ Tát Long Thọ bằng cách nào mà trong thời gian ba tháng có thể thông đạt hết tất cả các Kinh Giáo mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong 49 năm? Trước tiên Ngài thâm nhập một môn, khai ngộ rồi, trong Phật pháp nói là *"Đại triệt Đại ngộ", "Minh tâm Kiến tánh"*. Đây là tiêu chuẩn để cầu học. Không thể đạt *"Đại triệt Đại ngộ", "Minh tâm Kiến tánh",* vậy thì bạn học chưa xong bộ Kinh này, chính là nói với bạn vẫn chưa đủ độ sâu để thâm nhập, bạn vẫn chưa đủ độ sâu. Tiêu chuẩn sâu này chính là ***"Minh Tâm Kiến Tánh"***. Tông môn nói là Kiến tánh, Giáo hạ gọi là Đại khai viên giải. Đạt được cảnh giới này. Tất cả Kinh vừa mở ra cả thảy đều hiểu rõ.

Ở trong **"Đàn Kinh",** chúng tôi đọc đến Pháp Đạt Thiền sư. Ngài chuyên tham cứu về "Kinh Pháp Hoa". Ngài trước khi đến gặp Lục Tổ Đại sư đã tụng "Kinh Pháp Hoa" ba ngàn bộ. Chúng ta biết rằng "Kinh Pháp Hoa" có phân lượng tương đối, mỗi ngày tụng một biến, tụng 3000 biến thì mất khoảng10 năm. Thời gian 10 năm thâm nhập một môn, cho nên sự công phu của Ngài không tệ, nhưng mà vẫn còn kém một chút, là chưa khai ngộ. Khi gặp Lục Tổ Đại sư, đương nhiên khi gặp phải đảnh lễ, Lục Tổ rất cẩn thận, nhìn thấy Ngài đảnh lễ đầu chưa chạm đất, cho nên sau khi Ngài lạy xong, Lục Tổ liền hỏi Ngài: ***"Ông nhất định vẫn còn có chỗ để kiêu ngạo, việc gì đáng để cho ông kiêu ngạo vậy? Lúc ông đảnh lễ tôi đầu chưa sát đất"***. Ngài liền nói với Lục Tổ rằng Ngài đã tụng "Kinh Pháp Hoa" được ba ngàn bộ rồi. Lục Tổ liền hỏi Ngài đại ý của "Kinh Pháp Hoa" là gì? Ngài không trả lời được, quay đầu lại thỉnh giáo với Lục Tổ. Lục Tổ nói: ***"Kinh Pháp Hoa" tôi chưa nghe qua*** *(vì Lục Tổ không biết chữ cũng chưa ai đọc bộ Kinh này cho Lục Tổ nghe)* ***vậy ông đọc cho tôi nghe thử".*** Thiền sư Pháp Đạt thì đọc làu làu, Ngài liền đọc từ đầu cho Lục Tổ nghe. Lục Tổ nghe đến phẩm thứ hai *(Kinh Pháp Hoa có 28 phẩm, phẩm thứ hai là phẩm phương tiện),* Lục Tổ nói được rồi, không cần đọc nữa, bộ Kinh này tôi đã biết rồi.

Từ chỗ này chúng ta có thể hiểu được, thật sự sau khi [khai ngộ] rồi thì có cần xem hết bộ Kinh hay không? Không cần! Chỉ cần xem vài trang thì biết hết rồi. Cho nên Bộ Đại Tạng Kinh, Ngài Long Thọ Bồ Tát có ba tháng đã thông đạt, đọc xong hết, đạo lý là ở chỗ này. Lục Tổ giảng giải đại ý "Kinh Pháp Hoa" cho Ngài Pháp Đạt, sau khi Ngài Pháp Đạt nghe xong liền khai ngộ. Sau khi khai ngộ liền đảnh lễ Lục Tổ, lần này thì đầu chạm sát đất.

"Từ chỗ này chúng ta có thể hiểu được, ngày nay chúng ta học một bộ Kinh không đủ kiên nhẫn, nôn nóng, vội vàng, làm sao mà khai ngộ được?" đừng nói là Đại triệt đại ngộ, tiểu ngộ cũng không có. Học đạo như vậy thì đến năm nào mới thành tựu? Thật khó! Cho nên phải thật sự nghĩ đến sự thành tựu trong đạo nghiệp, không học theo Tổ Sư, Đại Đức thì vô cùng vô cùng khó. Các Tổ sư, Đại đức đều là thật sự tuân theo nề nếp. Nhất định phải để cho **Tâm Định** lại, chúng ta mới có thể thành tựu.

(401lh. Trích ở tập 274. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

402• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "QUÝ VỊ NÊN NHỚ KỸ, NHẤT ĐỊNH LÀ KHÔNG THỂ THÊM MỘT CHÚT NÀO Ý NGHĨ CỦA CHÍNH MÌNH VÀO TRONG ĐÓ. CÁI Ý NGHĨ ĐÓ VỪA THÊM VÀO LÀ SAI RỒI.... THÊM VÀO MỘT CHÚT Ý NGHĨ LÀ KHÔNG PHẢI LỜI PHẬT NÓI, ĐÓ LÀ LỜI BẠN NÓI. ĐẠO LÝ NÀY RẤT LÀ SÂU SẮC"

(Ấn Quang Đại sư nói rất hay: ***"Một phần thành kính được một phần thành tựu, mười phần thành kính được mười phần thành tựu".)***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Kinh Văn: Hữu tại Địa giảng Kinh"

Giảng Kinh có hai loại, một là Phật vì đại chúng mà giảng Kinh, hai là người vãng sanh về Tây Phương mà giảng lại. ***"Quý vị nên nhớ kỹ, phục giảng, bắt đầu ở bên đó học, nhất định là không thể thêm một chút nào ý nghĩ của chính mình vào trong đó. Cái ý nghĩ đó vừa thêm vào là sai rồi. Tại sao sai vậy? "Bởi vì Phật giảng Kinh không có ý nghĩ, lúc mà bạn thêm vào một chút ý nghĩ là không phải lời Phật nói, đó là lời của bạn nói. Đạo lý này rất là sâu sắc".*** Từ xưa đến nay, người học giảng Kinh thì nhiều, có mấy người học thành tựu? Một trăm người học giảng Kinh đại khái có khoảng một, hai người thành tựu, nguyên nhân tại sao vậy? Một hai người đó là người thật thà, người biết tuân thủ quy tắc, đó là sư phụ giảng như thế nào thì mình giảng như thế ấy, không có thêm một [Ý] nào cả, vậy thì họ thành tựu. Tại sao vậy? **Tâm họ đã Định rồi.** Điều này quan trọng. Tu học xuất thế pháp chính là **"Giới-Định- Huệ",** rời xa Giới-Định-Huệ thì không phải pháp xuất thế, không phải là Phật pháp, mà là thế gian pháp.

Giới là gì vậy? Quy củ, bạn không tuân quy củ. Định là gì vậy? Định là nhất tâm. Bạn đã khởi tâm động niệm, tam tâm nhị ý. Huệ là quán chiếu. Bạn không có quán chiếu, bạn chỉ phân biệt chấp trước. Cho nên bạn đã hoàn toàn phá hoại Phật pháp rồi, bạn không có Phật pháp thiệt thòi ở chỗ này. Cho nên sự thành tựu là xem

niềm tin của bạn đối với thầy giáo. **Ấn Quang Đại sư nói rất hay:** ***"Một phần thành kính được một phần thành tựu, mười phần thành kính được mười phần thành tựu".*** Bạn thành tựu cao hay thấp hoàn toàn là xem mức độ tôn trọng của bạn đối với Lão sư, chắc chắn tỷ lệ thuận. Đạo lý này trong ngoài xưa nay không thay đổi. Không những đây là chân lý, vĩnh hằng không thay đổi ở thế gian này của chúng ta, mà biến pháp giới hư không giới, tất cả Chư Phật Như Lai giáo hóa chúng sanh cũng vĩnh hằng không thay đổi. Đừng có cho rằng cách này là vụng về, trong sự vụng về này có sự cứu cánh viên mãn, sự thành tựu không thể nghĩ bàn. Bạn phải tuân thủ phương pháp này, bạn hãy suy nghĩ xem, điều đó sẽ lưu vào trong A-Lại-Da thức của bạn, vậy là không xứng tánh. Giới-Định-Huệ xứng tánh, làm trái với Giới-Định-Huệ là không xứng tánh. Không xứng tánh, pháp thế gian có thể thành tựu, nhưng ***"không thể thành tựu pháp xuất thế gian, vì không tương ưng".***

(402lh. Trích ở tập 274. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm1998". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

403• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Kinh Văn: "A DI ĐÀ PHẬT, QUANG MINH THIỆN HẢO, THẮNG Ư NHẬT NGUYỆT CHI MINH, THIÊN VẠN ỨC BỘI. QUANG TRUNG CỰC TÔN PHẬT TRUNG CHI VƯƠNG".

Kinh văn: "Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghì Quang".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong các Chư Phật đang hành Bồ Tát đạo, xác thực duy chỉ có nguyện lực **A DI ĐÀ PHẬT** là thù thắng hơn cả. Thực sự trong các Chư Phật, đây là xứng với danh xưng ***"Quang Trung cực Tôn, Phật trung chi vương".*** Thường quang của Ngài phóng quang đều là Chư Phật không bì được, thực sự trên quả địa Chư Phật không có so sánh, là tự nhiên. Nguyên nhân là trên nhân địa phát nguyện không giống nhau, quả báo không giống nhau. Ở phía dưới Thế Tôn vì chúng ta nói ra 12 Quang Minh. Mười hai Quang Phật này đều là A Di Đà Phật. Ở phía trước nói với chúng ta ***"Quang Trung Cực Tôn".*** Câu này là nói tổng quát, 12 câu sau là nói riêng biệt.

Kinh văn: "Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghì Quang".

"Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật. Ở phía sau hai chữ *"Diệc hiệu"* này là tỉnh lược rồi. *Diệc hiệu"* là cứ như vậy mà nối tiếp *"Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, Diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghị Quang". "Trí Huệ Quang" Cộng thêm Diệc hiệu, phía sau lược bỏ một từ* ***"Phật".*** Nếu như xưng hô đầy đủ là "Diệc hiệu Trí Huệ Quang Phật", "Thường Chiếu Quang Phật, cần phải là như vậy. Tất cả là lược bỏ trên danh tự. Mười hai Quang này chính là **A Di Đà Phật,** chính là **Vô Lượng Thọ Phật,** cũng chính là bộ **"Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ"** này, cũng chính là 48 nguyện mà trong bổn Kinh đã nói, nói đến cuối cùng chính ngay tự tánh chân tâm của con người. Cái điểm này quan trọng hơn so với mọi thứ. **"A Di Đà Phật chính là chân như bản tánh của chính bản thân chúng ta, chính là chân tâm bản thân chúng ta".** Tại sao vậy? Chân tâm của chúng ta đầy đủ Vô Lượng Quang Minh, Vô Lượng Thọ Mạng, Vô Lượng Đức Tướng, ở trong đoạn Kinh văn này, đã hiển thị ra rất là đầy đủ rồi. Danh hiệu này chúng tôi giới thiệu ngắn gọn với quý vị.

(403lh. Trích ở tập 262. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ, lần thứ 10. Năm1998". Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

404• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT."TRÍ HUỆ QUANG, THƯỜNG CHIẾU QUANG". "TÔI HỌC PHẬT 50 NĂM TỔNG KẾT SỰ GIÁO HUẤN CỦA PHẬT ĐÀ"

"Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi".

"Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Quang Minh từ Thiện Tâm của Phật mà khởi, giúp cho chúng sanh phá trừ vô minh, đây là Trí-Huệ. Do vậy mới biết, chúng ta học Phật là học ở cái gì?

Tôi học Phật 50 năm, tổng kết giáo huấn của Phật Đà, tôi đã viết 20 chữ mọi người đều rất quen thuộc. Mười chữ đầu tiên, **Phật Tâm là Chân Tâm:** ***"Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi".*** Nếu như cái tâm này thì cùng với Chư Phật Như Lai Không sai không khác. Đối với người, đối việc thì ***"Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật".*** Mười chữ của năm câu trước là "**Thuần Tịnh",** mười chữ của năm câu sau là "**Thuần Thiện".** ***"Tâm Thuần Tịnh, Hạnh Thuần Thiện"***, người này đã thành Phật rồi, cho nên quy nạp lại thành bốn chữ: ***"Thuần Tịnh- Thuần Thiện".*** Giống như trong "Kinh Thập Thiện Nghiệp", Đức Phật có dạy chúng ta: ***"Không để chút bất Thiện nào xen tạp, không để chút bất Tịnh nào xen tạp".*** *Tâm không thể xen tạp bất Tịnh, Hạnh không thể xen tạp bất Thiện.*

(404lh. Trích ở tập 262. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ. Lần thứ 10. Năm1998". Cẩn dịch Cư Sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

405• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT."VUA ÁNH SÁNG, VUA TRONG CHƯ PHẬT"

"Quang Trung Cực Tôn, Phật Trung Chi Vương"

Kinh Văn: "NHƯ THỊ QUANG MINH, PHỔ CHIẾU THẬP PHƯƠNG, NHẤT THIẾT THẾ GIỚI".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Đây là trên quả đức cùng với khai thị nhân hạnh Phật Đà tương ưng. **A Di Đà Phật** khởi tâm động niệm là tận hư không biến pháp giới. Những vị Phật khác khi còn làm Bồ Tát, đại khái khởi tâm động niệm là độ Đại Thiên Thế giới này của chúng ta, rất nhiều rất nhiều người đều có cái ý niệm này, tôi phải quảng độ chúng sanh, phải độ chúng sanh Đại Thiên Thế giới này, cho nên tương lai khi thành Phật, quang của Ngài có thể chiếu Đại Thiên Thế giới này. A Di Đà Phật khởi tâm động niệm tận hư không biến pháp giới nhất thiết Chư Phật Sát Độ, cho nên ở trên quả địa, quang minh của Ngài phổ chiếu mười phương nhất thiết thế giới, vậy mới được Chư Phật Như Lai Tôn xưng Ngài, xưng tán Ngài là ***"Quang Trung Cực Tôn, Phật Trung Chi Vương".***

405lh. Trích ở tập 262. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ. Lần thứ 10. Năm1998". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

406• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LÃO LÂM TRƯỞNG CƯ SĨ LÂM SINGAPORE TỰ TẠI VÃNG SANH.... ĐÓ LÀ CƯ SĨ TRẦN QUANG BIỆT, LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC VÃNG SANH...?"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Lão Lâm Trưởng Cư Sĩ Lâm Singapore vãng sanh năm ngoái, các đồng học lớp bồi dưỡng của ***"chúng ta đều tham gia trợ niệm tiễn ông vãng sanh, đủ loại thoại tướng, mọi người đều đã thấy tận mắt, đã nghe tận tai".*** Oán thân trái chủ của ông rất nhiều. Sau khi vãng sanh, oán thân trái chủ cùng với các vị Pháp sư đến **"Niệm Phật Đường Cư Sĩ Lâm"** dựa vào thân của Đỗ Cư sĩ để nói chuyện. Họ nói họ nhìn thấy Lão Lâm Trưởng vãng sanh, họ vô cùng hoan hỷ, vô cùng tán thán. Họ nói họ là oán thân trái chủ của ông, Thần Hộ pháp của Cư Sĩ Lâm cho phép họ đi

vào, họ không có ác ý, họ đến là để yêu cầu Quy Y, đến là để cầu nghe Pháp. Họ nói chuyện rất là lâu. Vào lúc đó tôi đang giảng Kinh ở HongKong, các vị đồng tu liền điện báo cho tôi, nói rằng oán thân trái chủ lão Lâm Trưởng nhập xác để yêu cầu. Tôi nói: "***Tốt! Quý vị hãy làm lễ Quy y cho họ đi".*** Sau khi làm lễ Quy y xong, mời họ đến để nghe Kinh. Họ nói ánh sáng của Pháp sư giảng pháp quá mạnh, họ chịu không nổi. Chúng tôi mới thương lượng với họ, mở rộng phòng ăn ở lầu một và phòng ăn lầu hai, sử dụng máy vô tuyến truyền hình để phát băng giảng Kinh. Họ đồng ý. Họ muốn nghe Kinh gì? Họ chỉ định là **"Kinh Bồ Tát Địa Tạng Bổn Nguyện".** Quỷ thần đặc biệt là thích bộ Kinh này. Chúng tôi liền mở phát Kinh suốt 24 giờ không gián đoạn, quỷ thần hoan hỷ. Nếu như chư vị hiểu được đạo lý này, đĩa **"Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện"** của chúng tôi đã phát hành rộng rãi, bạn ở tại nhà có thể mở phát. Đừng có sợ ma vào nhà, những hồn ma đó là hồn ma tốt, không phải là ác ma, họ đến để hộ pháp. Ác ma không biết nghe bộ Kinh này. Nghe bộ Kinh này là ma biết tu hành, tương lai họ có thể vãng sanh, họ cảm ơn công đức của bạn. Buổi tối đi ngủ, bạn hãy mở ở phòng khách ở nhà của bạn, mở âm thanh nhỏ một chút để không ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn. Họ đang tu tập, chúng ta thì giải đãi. Phải phát tâm sám hối, thường xuyên phải nghĩ đến họ, quan tâm đến họ, tôn trọng họ, giúp đỡ họ, mỗi một người chúng ta điều phải có trách nhiệm. Nếu như đĩa **"Kinh Bồ Tát Địa Tạng Bổn Nguyện"** của chúng tôi không có đủ, chúng tôi sẽ làm tiếp, chúng tôi sẽ phụ trách, chúng tôi sẽ làm tiếp mấy ngàn bộ, phát hành số lượng lớn.

Tôi đọc đoạn Kinh này cảm động rất sâu. Lão Cư sĩ Trần Quang Biệt làm thế nào để được vãng sanh? Là nghe Kinh 8 giờ đồng hồ, Niệm Phật 8 giờ đồng hồ. Nguyên nhân là do ông bị bệnh, bệnh là tăng thượng duyên, ông mà không có bệnh thì ông sẽ không nghe Kinh, ông sẽ không niệm Phật. Nằm ở trên giường chẳng có cách nào, khi ngủ xong thì xem băng ghi hình, xem mệt rồi thì niệm **A Di Đà Phật,** niệm mệt rồi thì ngủ, hơn ba năm thì ông đã thành công. Ông thật sự đã nghe rất kỹ, vạn duyên buông xuống, niệm Phật cầu vãng sanh. Đây là một tấm gương tốt cho chúng ta. Tuyệt đối không thể lơ là, sơ suất. Các vị oán thân trái chủ của ông ở kề bên, hiện thân thuyết pháp, thật sự đã cũng cố thêm niềm tin của chúng ta. ***Chúng tôi ở nơi này nhìn thấy tận mắt, nghe được tận tai,*** nếu như vẫn chưa đề cao cảnh giác cho bản thân thì nghiệp chướng này có phần nặng nề lắm rồi. Giống như trường hợp vãng sanh của lão Cư sĩ Trần Quang Biệt, thời cận đại, ở nhiều địa phương của các quốc gia, chúng tôi thường xuyên nghe được, có một số đồng tu tận mắt nhìn thấy được. Cần phải luôn cảnh giác, đây mới là chuyện trọng đại nhất trong cuộc đời của chúng ta, những việc khác là chuyện nhỏ.

(406lh. Trích ở tập 263. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm1998". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

407• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, CẦU SANH TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ LÀ MỘT PHÁP MÔN NIỆM PHẬT ĐẶC BIỆT TRONG TẤT CẢ PHÁP MÔN NIỆM PHẬT". "NIỆM PHẬT ĐƯỜNG CỦA TỔ SƯ CHỈ CÓ MỘT CÂU PHẬT HIỆU, ***trong Niệm Phật Đường không giảng Kinh, quyết không có xen tạp, chân thật là một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu, vậy thì thành công. Đạo tràng nhất thế gian chính là đạo tràng chỉ huân tu một câu PHẬT HIỆU".***

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

"Niệm A Di Đà Phật, cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ là một Pháp Môn Niệm Phật đặc biệt, trong tất cả Pháp Môn Niệm Phật". Đây là Thế Tôn vì chúng ta chọn lựa, giúp chúng ta ở ngay trong đời này viên mãn thành tựu. Đạo lý này rất sâu, thế nhưng tuyệt nhiên không khó hiểu. Kinh điển chúng ta đọc được rất nhiều, ấn tượng cũng tương đối sâu sắc. Phật thường nói: ***"Tất cả Pháp từ tâm tưởng sanh"***. Tại sao chúng ta không tưởng Phật? Tại sao không niệm Phật? Tại sao chúng ta vẫn còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước,? Chúng ta sai chính là sai ngay ở chỗ này.

Phật dạy bảo chúng ta phải **"Nhìn Thấu". "Nhìn thấu"** chính là thông đạt tường tận đối với vũ trụ nhân sinh. Sau khi **"Nhìn Thấu",** bạn mới có thể **"Buông Xả".** Buông xả cái gì? Buông xả tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, thì chúng ta hồi phục được **"Chân Tâm".** Tông môn nói **"Minh tâm kiến tánh"**, cảnh giới hiện tiền (Kiến tánh chính là thành Phật). Do đây có thể biết, phiền não lớn nhất, chướng ngại lớn nhất, đối với địch lớn nhất của chúng ta không phải là ở bên ngoài, mà là "vọng tưởng, phân biệt, chấp trước" của chính mình. Bên ngoài không đáng sợ, những thứ này mới chân thật đáng sợ. Chánh niệm của chúng ta không thể hiện hiền, đều là do những thứ này nhiễu loạn, chướng ngại.

Loại người nào ngay trong đời này khẳng định thành tựu, thành tựu không thể nghĩ bàn? "Chúng ta từ ngay trong kinh nghiệm của người xưa mà thể hội được, ngay trong hai đến sáu thời, ngoài một câu **A Di Đà Phật** ra quyết định không có một tạp niệm, thì con người này thành công". Đối với hoàn cảnh hiện tiền của chúng ta mà nói, ngoài câu **A Di Đà Phật** ra, các thứ khác toàn là vọng niệm. ***"Cho nên Niệm Phật Đường của Tổ Sư chỉ có một câu Phật hiệu, trong "Niệm Phật Đường" không giảng Kinh, quyết không có xen tạp, chân thật là một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu, vậy thì thành công. Đạo tràng nhất thế gian chính là đạo tràng chỉ huân tu một câu PHẬT HIỆU".***

Chúng ta xem thấy rất nhiều "Niệm Phật Đường" khác, có một số lão Hòa Thượng rất là từ bi, họ cũng hiểu được xây Niệm Phật Đường là thành tựu cho mọi người, nhưng tại vì sao không làm được nhất tâm xưng niệm? Trong Niệm Phật Đường không chỉ là thanh chúng, mà ngay chấp sự trong đó, thậm chí đến đường chủ đều vẫn xen tạp "vọng tưởng, phân biệt, chấp trước". Niệm Phật Đường này không thể thành công, nguyên nhân chính ngay ở chỗ này. ***"Cho nên 'Niệm Phật Đường'***

không phải người thông thường bước vào". Người thông thường bước vào là kết duyên, phương tiện kết duyên, không phải chân thật dụng công. Đạo tràng chân thật dụng công trong Tông môn gọi là **"Tuyển Phật Trường", "Niệm Phật Đường"** của Tịnh Tông là **"Thành Phật Đường",** bạn đến nơi đó để thành Phật. Những người bước vào đó có giống Phật hay không? Từ những chỗ này chúng ta mới thể hội được sự thù thắng của loại Đạo Tràng này, sự trang nghiêm của Đạo Tràng, bản chất của Đạo Tràng. Nếu không đầy đủ những điều kiện này, vẫn còn phân biệt, chấp trước, vậy thì phải làm sao? Không thể không cầu giáo. Cho nên Thế Tôn năm xưa ở đời, vì sao 49 năm giảng Kinh thuyết Pháp, vì sao không mở Niệm Phật Đường để mọi người thành tựu, bớt đi nhiều việc? Vì sao không mở Thiền Đường để mọi người Tham cứu?

Năm xưa, Thế Tôn ở đời không có Thiền Đường, cũng không có Niệm Phật Đường, mà chỉ có Giảng Đường. Giảng Đường là giúp bạn Nhìn Thấu. Sau khi Nhìn-Thấu rồi liền Buông-Xả, bạn chính mình liền biết dụng công, đều không dùng đến giáo. Cho nên đó là chú trọng đến Giáo học. Phiền não, tập khí của của chúng ta từ vô lượng kiếp mang đến, chúng ta muốn đoạn nhưng đoạn không được. Điều này nói rõ, không dễ dàng gì đoạn. Như vậy mới ở nơi Giáo Hạ mà hạ công phu. Giáo Hạ hạ công phu cũng phải hiểu phương pháp. Không hiểu phương pháp thì ngay trong đời này cũng bị lãng phí, bạn không thể khế nhập.

(407lh. Trích ở tập 64. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh). Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

408• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TẤT CẢ PHẬT PHÁP ĐỀU ĐƯỢC VIÊN MÃN... DỰA VÀO 10 THIỆN NGHIỆP". "CÔNG ĐỨC CỦA 10 NGHIỆP THIỆN KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN". "CHÚNG TA LÀM SAO CÓ THỂ LƠ LÀ XEM THƯỜNG?

"Mười Nghiệp Thiện", bắt tay vào làm từ chỗ nào? Trên Kinh Vô Lượng Thọ dạy bảo chúng ta: "Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người". Đây chính là đem phương pháp bắt ta vào dạy chúng ta. Bắt đầu từ "Không vọng ngữ, Không hai lời, Không thêu dệt, Không ác khẩu", trước tiên làm từ chỗ này. Sau đó lại học "Không sát sanh, Không trộm cắp, Không tà dâm, Không tham, Không sân, Không si"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Một câu phía sau là tổng kết: ***"Tất cả Phật pháp đều được viên mãn".*** **"Nhất Thiết Phật"** là nói mười phương ba đời tất cả Chư Phật đều viên mãn, không gì không viên mãn. Dựa vào cái gì mà viên mãn? Dựa vào mười Thiện Nghiệp. Công đức của mười Thiện Nghiệp không thể nghĩ bàn.

"Mười Nghiệp Thiện", bắt tay vào làm từ chỗ nào? Trên Kinh Vô Lượng Thọ dạy bảo chúng ta: "Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người". Đây chính là đem phương pháp bắt ta vào dạy chúng ta. Bắt đầu từ "Không vọng ngữ, Không hai lời, Không thêu dệt, Không ác khẩu", trước tiên làm từ chỗ này. Sau đó lại học "Không sát sanh, Không trộm cắp, Không tà dâm, Không tham, Không sân, Không si". Độ sâu, độ rộng, tùy theo tu hành của chính mình. Không chỉ mở rộng, mà phải mở rộng đến hoàn toàn tương ưng với tự tánh. Đó chính là "Tánh vốn thiện".

Phật pháp các vị đều biết, Kinh có bốn loại: **"Giáo- Lý- Hành- Quả".** Phật có bốn loại Kinh **"Giáo Kinh"** là giáo hối, giáo huấn; **"Lý Kinh"** là trong giáo huấn bao gồm chân lý; **"Hành Kinh"** là bạn phải Y Giáo Phụng Hành**. "Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh"** là thuộc về Hành Kinh, chúng ta thường hay nói **"tu hành".** Tu hành phải dựa vào bộ Kinh này. Trong bộ Kinh này có đầy đủ tất cả Phật pháp viên mãn, chúng ta làm sao có thể lơ là, làm sao có thể xem thường? Do vậy có thể biết, chúng ta chính mình học Phật được nhiều năm như vậy mà vẫn không có thành tựu, có thể nói, mỗi ngày vẫn sanh phiền não, khởi vô minh, tạo ác nghiệp, đây là nguyên nhân gì? **Là do xem thường "Thập Thiện Nghiệp Đạo",** *"cho đây là việc nhỏ, những thứ này không cần phải học. Không hề biết những việc thiện nho nhỏ này là đại căn đại bổn thành Phật"*. Tất cả Phật pháp đều không thể rời khỏi "Mười Thiện".

(408lh. Trích từ phần 79. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

409• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TẤT CẢ PHÁP TỪ TÂM TƯỞNG SANH"

"CHÚNG TA HÀNG NGÀY NGHĨ ĐẾN PHẬT THÌ VÔ TÌNH SẼ BIẾN THÀNH PHẬT!". "NGHĨ ĐẾN TÀI, SẮC, DANH..... BIẾN THÀNH ĐỊA NGỤC, NGẠ QUỶ, SÚC SANH". " NẾU NHƯ CHÚNG TA MUỐN THÂN THỂ KHỎE MẠNH THÌ NGHĨ ĐẾN THIỆN".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Tu hành của nhà Phật, tám vạn bốn ngàn Pháp môn, vô lượng Pháp môn, tổng cương lĩnh của nó đều là ở quán tưởng. ***"Chúng ta hàng ngày nghĩ Phật thì vô tình sẽ biến thành Phật, nghĩ Bồ Tát liền biến thành Bồ Tát".*** Thập pháp giới từ đâu mà có vậy? Từ tâm tưởng sanh. *"Chúng ta hàng ngày đọc Kinh Phật, hàng ngày nhớ Kinh điển, đây là tưởng Phật.* ***"Nhớ Phật, niệm Phật",*** *nhớ với niệm đều là tưởng.* Hàng ngày tưởng Phật, vô tình chính mình đã làm Phật rồi". Hàng ngày nếu như nghĩ đến hưởng thụ ngũ dục, lục trần, của thế gian, nghĩ đến tài, sắc, danh, thực, thùy, tham đắm những thứ này, thì người liền biến thành ngạ quỷ.

Quỷ là do tư tưởng tham lam keo kiệt biến hiện ra. Người có tâm tham lam, keo kiệt rất nặng, tham danh, tham tài, tham sắc thì họ liền biến thành ngạ quỷ. Người

thế gian thường nói: ***"Người chết rồi đều thành quỷ"***. Lời nói này là sai lầm, chí ít là có Lục đạo, người chết rồi đến cõi nào đó, chứ chưa chắc đều đọa cõi quỷ. Thế nhưng thử nghĩ thật kỹ, lời nói này cũng không phải không có đạo lý. Nguyên nhân gì vậy? Đa số người đều có tâm tham nặng. ***"Tâm Tham biến thành ngạ quỷ, Sân hận đọa địa ngục, ngu Si biến thành súc sanh"***. Thường xuyên nghĩ Ngũ-giới, Thập-thiện thì được sanh cõi người, được thân người, nghĩ thập thiện nghiệp thượng phẩm thì sanh cõi trời. Cho nên, tất cả pháp từ **"tâm tưởng sanh".**

Nếu như chúng ta muốn thân thể khỏe mạnh thì phải nghĩ Thiện, chứ không nghĩ ác; phải hành thiện chứ không nên tạo ác, thì thân thể sẽ khỏe mạnh thôi. Thân là môi trường vật chất hàng đầu gần gủi nhất của chúng ta. Quý vị phải biết là **"Tâm làm chủ"**, không phải thân làm chủ. Cái thân này là vật chất, mà vật chất là thứ yếu. Vật chất từ đâu mà có vậy? Vật chất từ **"Tâm tưởng sanh".** Trong Kinh Giáo Đại Thừa pháp Tướng Duy Thức nói thấu triệt nhất. Vật chất từ đâu mà có vậy? Là từ Tướng Phần của A-Lại-Da. Tướng phần A-Lại-Da là từ Kiến phần biến hiện ra....(Trong Kinh Hoa Nghiêm nói: ***"Duy Tâm sở hiện, duy thức sở biến").***

(409lh. Trích Tập 74. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

410• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ LÀ CHÁNH PHÁP. NGÀY NAY CHÚNG TA Y CỨ THEO KINH VÔ LƯỢNG THỌ, KINH A DI ĐÀ, HAI BỘ KINH NÀY ĐỀU LÀ CHỦ TRƯƠNG TRÌ DANH NIỆM PHẬT".

Đại sư Ấn Quang dạy: ***"Chân thật tin tưởng Nhân-Quả", "Một bữa ăn, một ngụm nước đều do tiền định". "Thiện Nhân chắc chắn có thiện Quả, ác Nhân chắc chắn có ác Báo"***

Đại sư Thiện Đạo nói rất hay: ***"Những gì Phật dạy chúng ta làm, thì chúng ta nỗ lực chăm chỉ mà làm; những gì Phật dạy cho chúng ta không được làm, chúng ta quyết định không nên Phạm".***

"Giết một con kiến, cùng giết một con người không khác nhau, trong Phật pháp nói hoàn toàn giống nhau".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Trên Kinh Lăng Nghiêm nói là **"Thường trụ Chân Tâm".** Phật, Bồ Tát dùng Chân Tâm, không dùng vọng tâm, các Ngài ứng hóa ở thế gian vẫn dùng Chân tâm, không dùng vọng tâm. Chúng ta học Phật, phải từ những nơi này mà học. Vào giai đoạn hiện tiền này, chúng ta là sơ học, là phàm phu, nên dùng phương pháp thông dụng này. Tâm này của chúng ta phải **Định** ở ngay trong pháp Chánh- trợ.

Cái gì là "Chánh Pháp"?

"Pháp Môn Tịnh Độ" là [Chánh Pháp]. Ngày nay chúng ta y cứ theo bộ Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh A Di Đà, hai bộ Kinh này đều là chủ trương "Trì Danh Niệm Phật". Trong Thập Lục Quán Kinh thì không như vậy, trong đó có nói "Quán tưởng niệm Phật", "Quán tượng niệm Phật", "Trì danh niệm Phật". Vậy ta liền biết được. **"Trì danh niệm Phật"** là **"Chánh Pháp",** Tâm của chúng ta thường trụ nơi đây.

Cái gì là "Trợ Pháp"?

Đoạn **Ác**, tu **Thiện** là **trợ pháp.** Trợ pháp rất là nhiều, chúng ta phải nắm lấy cương lĩnh của nó. Đại sư Ấn Quang dạy chúng ta dùng "Liễu Phàm Tứ Huấn", dùng "Cảm Ứng Thiên" để trợ tu. Từ trong "Liễu Phàm Tứ Huấn" tỉnh ngộ ra, chân thật tin tưởng Nhân-Quả, *"Một bữa ăn, một ngụm nước đều do tiền định". "Thiện nhân chắc chắn có thiện quả, ác nhân chắc chắn có ác báo",* cho nên không phải không báo, mà thời giờ chưa đến. Chúng ta sâu sắc hiểu rõ đại đạo lý này thì Tín tâm liền kiên định.

Trong thuận cảnh quyết không khởi một niệm tâm tham ái. Phải biết tham ái là phiền não; phiền não chính là chướng ngại, nó chướng ngại bạn khai ngộ, chướng ngại bạn vãng sanh. Trong nghịch cảnh quyết không sanh sân hận. Sanh sân hận là tạo nghiệp, là sai lầm nghiêm trọng. Gặp nghịch cảnh thì phải như Chư Phật, Bồ Tát, tùy thuận tiếp nhận. Ta thọ nhận được rất hoan hỷ, cam tâm tình nguyện, như vậy nghiệp chướng liền tiêu. Bạn chân thật hiểu rõ đạo lý này, cho dù thuận cảnh hay nghịch cảnh, đều là tăng thượng duyên tốt cho chính mình. Bạn có trí huệ thì bạn có thể phân biệt, bạn biết được vận dụng thế nào. Nhà Phật nói: ***"Nhật nhật thị hảo nhật, thời thời thị hảo thời",*** chúng ta mới có thể thể hội được. Bạn biết thì đó là chân thật, còn bạn không biết thì ngày nào cũng ngày xấu, giờ nào cũng giờ xấu. **Xấu là gì? Là tạo nghiệp**. **Tốt là gì? Là tích công bồi đức**. Do đây có thể biết, ***"cảnh giới bên ngoài không có tốt xấu, tốt xấu hoàn toàn ở nơi tâm chính mình"***. Bạn dùng tâm thiện để xem tất cả pháp, thì tất cả pháp đều thiện, thế gian không có người nào là không phải là người thiện. Bạn dùng tâm ác để xem, thì Chư Phật, Bồ Tát cũng là người xấu. Do vậy mới nói, **"Cảnh tùy tâm chuyển".**

Chúng ta phải dùng tâm trạng như thế nào? Trong tất cả Kinh Luận, Phật khích lệ chúng ta dùng **"Chân Tâm"**. Chân tâm là Thuần Thiện, *"Nhân chi sơ, tánh bổn thiện".* Cái thiện này các vị phải nên biết, đây là Thuần Thiện, không phải thiện của thiện ác (thiện ác là tương đối không phải chân thiện), còn đây là **"Chân Thiện",** trong đó không có thiện ác (ác cũng là thiện). Chúng ta phải hiểu được đạo lý này, phải ở ngay chỗ này mà tu học. Đây đều là thuộc về Tánh Đức. Tất cả chúng sanh, trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ, không phải đến từ bên ngoài. Phật, Bồ Tát chứng được, còn chúng ta mê mất. Phật, Bồ Tát thị hiện ở thế gian này giúp chúng ta, để chúng ta từ trong mê mất tìm trở lại được nó, như vậy mà thôi. Cho nên, Tâm quyết định phải

an trụ ở ngay trong hai pháp **"Chánh- Trợ"**. ***"Trong hai thời đến sáu thời, câu Phật hiệu này quyết định không để quên mất, nhà Phật gọi là "Thất Niệm" không được để thất niệm, phải nhớ giữ chặt ở trong tâm!"***

Chúng ta ngay trong một đời này, chỉ có một nguyện vọng là cầu sanh Tịnh Độ, thân cận A Di Đà Phật, chỉ có một nguyện vọng như vậy. Có nguyện ắt thành. Thân thể này của chúng ta hiện tại vẫn chưa đi, vẫn ở lại thế gian này, mỗi ngày phải tiếp xúc với rất nhiều người, sự vật, phải dùng tâm trạng như thế nào? Hoàn toàn nương vào giáo huấn của Kinh điển. Đại sư Thiện Đạo nói rất hay: ***"Những gì Phật dạy chúng ta làm, thì chúng ta nỗ lực chăm chỉ mà làm; những gì Phật dạy cho chúng ta không được làm, chúng ta quyết định không nên Phạm".*** Phải làm từ chỗ nào? Làm từ "Thập Thiện Nghiệp Đạo". Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không nói hai lời, không ác khẩu, không thiêu dệt, không tham, không sân, không si. Phải làm từ chỗ này! Mười câu này rất dễ dàng ghi nhớ. Khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm phải thường nghĩ đến, đối chiếu với giáo huấn của Phật. Viễn ly mười Ác, cần tu mười Thiện, mỗi niệm đều ở ngay trong mười Thiện, đây là trợ đạo. Vì sao vậy? Ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là *"Các bậc thượng thiện đến ở một nơi"*, đều là tu mười thiện nghiệp. Phật hiệu chúng ta có niệm tốt hơn đi nữa, nếu như chúng ta không tu mười thiện nghiệp thì sẽ không đi đến được nơi đó. Cho dù A Di Đà Phật hoan nghênh bạn đi, nhưng đại chúng ở nơi đó không dung nạp bạn. Không phải đại chúng không dung nạp, mà chính mình không cách gì để tương ưng được với họ. Do đây có thể biết, Niệm Phật thì phải tu Thiện, không tu thiện thì không được.

Mỗi ngày chúng ta phải phản tỉnh kiểm điểm (dùng cái này làm tiêu chuẩn), từ sớm đến tối, ta khởi tâm động niệm, ***"không sát sanh"*** có làm được hay chưa? Có tổn hại động vật nhỏ hay không? Không những trên hành vi không có, mà trên ý niệm cũng không được có. Ý niệm là mỗi niệm yêu thương chúng sanh. (năm nay chúng ta đặc biệt đề xuất "giáo dục yêu thương"). Mỗi niệm là yêu thương chúng sanh, quyết định không có một niệm tổn hại chúng sanh. Người khác tổn hại ta thì được, vì sao vậy? Vì họ không học Phật, họ vẫn đang mê. Ta học Phật ta đã giác ngộ rồi, ta không còn mê. Cho dù người khác tổn hại ta, ta cũng không thể có chút ý niệm báo thù. Nếu ta có ý niệm này, thì vẫn cứ phải luân hồi. Chỉ có ở trong luân hồi mới có oan oan tương báo, không thể kết thúc.

Nếu chúng ta muốn ngay trong đời này thoát khỏi luân hồi, thì ý niệm tổn hại tất cả chúng sanh không thể nào sanh ra, không cần nói đối với người, đối với một con kiến, đối với một con muỗi đều không được. Chúng cũng là một sanh mạng, chúng cũng là một chúng sanh, do tạo tác tội nghiệp nặng hơn so với chúng ta nên đầu thai đến những loài động vật này. *"**Giết một con kiến, cùng giết một con người không khác nhau, trong Phật pháp nói hoàn toàn giống nhau".*** Đối với sự quấy nhiễu của những động vật nhỏ này, không nên có tâm ghét bỏ, phải nên biết, ngày nay chúng đến quấy nhiễu chúng ta là vì ngày trước chúng ta quấy nhiễu chúng. Oan

oan tương báo, đó là lý đương nhiên. Làm sao cải tiến? Dùng tâm chân thành để câu thông với chúng. Thành thì linh. Dùng tâm chân thành để câu thông với chúng (tâm chân thành là một vọng niệm không có). Chúng ta nói chuyện với chúng, chúng hiểu. Người chân thật đang hành đạo, động vật nhỏ đều sẽ cảm động, chúng cũng sẽ hộ pháp, chúng sẽ không đến quấy nhiễu chúng ta.

Chúng ta mỗi người có không gian sinh hoạt của mỗi người, chúng ta giúp đỡ chúng, chúng cũng giúp đỡ chúng ta. Không chỉ những động vật nhỏ này, ngay đến những cây cối hoa cỏ ở gần với chúng ta, thảy đều là hộ pháp. Hòa thuận cùng sống, bình đẳng đối đãi, cùng tồn tại phát triển, hoa cỏ lớn lên đặc biệt xanh tốt, để chúng ta khi tiếp xúc được thì tâm khai ý giải, xem thấy những hoa cỏ này dường như nó đều đang mỉm cười, tâm của chúng ta thật thỏa mái. Nếu như chúng ta không tu thiện, ngày ngày đang tạo ác, thì động vật nhỏ sẽ đến quấy nhiễu rất nhiều, bạn hãy tỉ mỉ mà xem, những cây cối hoa cỏ dường nhưng đều có ý rất không vui, rất không thể nhẫn nại, điều này chúng ta có thể thấy được.

(410lh. Trích từ tập 64. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

411• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHUYÊN TÂM TỤNG KINH, Ở TRONG ĐÂY KHÔNG XEN TẠP, VỌNG TƯỞNG, PHÂN BIỆT, CHẤP TRƯỚC, TỤNG KINH SẼ ĐƯỢC ĐỊNH. SAU KHI TÂM THANH TỊNH RỒI THÌ Ý NGHĨA Ở TRONG KINH DẦN DẦN SÁNG TỎ, CHÚNG TA SẼ TỰ THẤY NGHĨA".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đại Đức xưa thường nói: **"Tu từ căn bản"**. Tu từ căn bản chính là tu từ Tâm địa. Nói thật ra tâm địa chính là từ khởi tâm động niệm thật sự chính là tư duy. Khởi tâm động niệm tùy thuận theo lời giáo huấn của Kinh điển chính là **"Chánh tư duy"** hiện nay của chúng ta. Đạo lý này nhất định phải biết, hơn nữa, nhất định phải tha thiết mà làm.

Chúng ta đề xướng đọc Kinh. Đọc Kinh là phương pháp tốt nhất tu **"Chánh tư duy"** của chúng ta, đặc biệt là đối với người căn tánh trung hạ, nên bắt tay vào đọc tụng, thọ trì. Sau khi đọc rồi phải hiểu rõ ý nghĩa ở trong Kinh. Không có người giảng không sao cả, người xưa thường nói: ***"Đọc sách ngàn lần, sẽ tự thấy nghĩa".*** Hằng ngày niệm không có vọng tưởng, không có tạp niệm, chúng ta gọi là chuyên tâm niệm Kinh, niệm lâu rồi trí huệ sẽ mở thôi. Tại sao vậy? Niệm lâu rồi thì tâm sẽ được định, tâm đã thanh tịnh rồi. Bởi vì bạn chuyên tâm tụng Kinh, ở trong đây *không xen tạp, không phân biệt, chấp trước, tụng Kinh sẽ được định.* Đây là một phương pháp tu **Định.** Sau khi tâm thanh tịnh rồi thì ý nghĩa ở trong Kinh dần dần sáng tỏ, chúng ta ***"Sẽ tự thấy nghĩa".*** Sau khi sáng tỏ, chúng ta nhất định phải làm theo, nhất

định phải kiên trì ***"Y Giáo Phụng Hành"***. Đây gọi là **"Thọ trì".** Thọ trì là tự lợi, bản thân chúng ta có được lợi ích rồi, nhất định đem lợi ích này hưởng chung với người khác. Đó chính là ***"Vì người diễn thuyết".*** Ở trong ***"diễn thuyết",*** quan trọng nhất là diễn. Diễn là gì vậy? Bản thân ta làm được rồi thì biểu diễn cho người khác thấy. Sau khi làm được rồi thì mới nói. Phật đem "Diễn" ở phía trước, "nói" để ở phía sau. Ngài không hề nói là "Thuyết diễn", mà nói là **"diễn thuyết". *"Vì người Diễn Thuyết"***, đây chính là tự lợi lợi tha, công đức vô lượng vô biên.

Học Phật, nếu như kiến giải, tư duy chúng ta bất chánh, thì toàn bộ phía sau đều không có. Tại sao vậy? Vì không có căn, cho nên bất kể tinh tấn dụng công tu trì như thế nào cũng đều rơi vào [đường ma] không phải Phật đạo. Tâm bất chánh, trong Kinh Lăng Nghiêm nói: ***"Nhân địa không thật, chiêu quả khúc khuỷu",*** rơi vào ma đạo, không phải Phật đạo. Điều quan trọng nhất là nhân phải **"chánh"**.

Hai điều này chính là ***"Kiến hòa đồng giải"*** ở trong Lục Hòa Kính. Chúng ta phải đặc biệt chú ý đến, nhất định phải nghiêm túc nỗ lực tu học. Cái hay của bộ Kinh này là ở chỗ này, chỉ có 10 điều, rất dễ dàng ghi nhớ, ***"Thân Tam, Khẩu Tứ, Ý Tam"***. Thường xuyên nghĩ đến, thường xuyên nhớ đến, thường xuyên đem tiêu chuẩn này để đánh giá mình khi khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm. Đây là Chánh tư duy giai đoạn đầu hiện nay của chúng ta. Ở Tịnh Tông, ngoài loại tu hành này ra, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, vậy thì chắc chắn chính xác, đời này nhất định không luống qua. A Di Đà Phật.

(411lh. Trích từ tập 71. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

412•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "BẠN PHẢI DÙNG TÂM THÁI NHƯ THẾ NÀO ĐỂ TU HỌC...? "HÌNH DẠNG CỦA CẢM THÔNG LÀ GÌ..?". "THÀNH KÍNH NHÌN TỪ CHỖ NÀO VẬY..?". "MỘT MÔN THÂM NHẬP THÌ BẠN MỚI CÓ THỂ KHAI NGỘ, MỚI CÓ THỂ CHỨNG QUẢ."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Vừa rồi có đồng tu đến hỏi tôi, "một môn thâm nhập", phải thâm nhập đến trình độ nào? Trong Phật pháp Đại Thừa, không luận tu học Pháp môn nào, nếu muốn thành tựu bạn nhất định phải hiểu được phương pháp, bí quyết này. Quý vị phải biết, **"một môn thâm nhập"** là "**chỉ**", "**chỉ**" là gì vậy? Pháp thế xuất thế gian thảy đều Buông-xả thì bạn liền **"chỉ"** rồi. Công phu của tôi dùng ở trên một môn, ở trong một môn này đã có **"quán".** Buông-xả vạn duyên là **"chỉ"**, cho nên một môn thâm nhập là **Chỉ Quán** cùng vận hành. Bạn một môn thâm nhập, làm sao có thể khế nhập cảnh giới vậy? Tức là nói bạn dùng tâm thái như thế nào để tu học? ***"Chí thành cảm thông".*** Chí thành là **Nhân**, cảm thông là **Quả.** Hay nói cách khác, ***"cần phải dùng***

tâm chân thành, một môn thâm nhập thì bạn mới có thể khai ngộ, mới có thể chứng quả". Cảm thông chính là khai ngộ chứng quả. ***Hình dạng của cảm thông là gì?*** Đến khi nào chúng ta mới biết được đây là cảm thông? Thông là Thông đạt, pháp thế xuất thế gian tuy không học, nhưng đã thông đạt rồi, đó là hình dạng của cảm thông. Ở chỗ này cũng có tầng nấc, có tiểu ngộ, có đại ngộ, có triệt ngộ. Đại sư Ấn Quang nói: ***"Một phần thành kính, được một phần lợi ích"*** là cảm thông nhỏ, ***"mười phần thành kính, được mười phần lợi ích"***, là cảm thông lớn. Từ đó cho thấy, năng lực cảm thông lớn hay nhỏ, nhất định là tỷ lệ thuận với tâm thành kính của bạn.

Thành kính nhìn từ chỗ nào vậy? Nhìn từ trên **"Thập Thiện Nghiệp Đạo"**. Thật sự đoạn Thập ác, hành Thập thiện, bạn mới là **"Chí Thành".** Nếu như bạn nói,*"tôi tu hành đã dùng tâm chí thành rồi",* nhưng trong tâm bạn, ý nghĩ sát, đạo, dâm, chưa đoạn; đối nhân xử thế vẫn còn vọng ngữ, vẫn còn lưỡng thiệt, vậy thì bạn một mảy may thành ý cũng không có. ***Chí thành xem từ đâu vậy?*** Xem từ *"Thập Thiện Nghiệp".* Bạn thật sự tu Thập thiện, thật sự đoạn Thập ác, thì tâm Chí thành của bạn đã thể hiện rồi. Công phu sâu hay cạn thì phải xem thành tích **Đoạn ác, Tu thiện** của bạn. Thật sự ở trong đối xử với tất cả người, sự vật, lấy Thập thiện làm tiêu chuẩn, một niệm Thập ác quyết định không sanh; khi "chỉ" thì một niệm không sanh, khi "quán" thì vạn thiện cùng theo; khởi tâm động niệm đều thuần thiện, đối với người, đối với sự, đối với vật, đến lúc này khoản cách cảm thông sẽ không xa nữa. Một hiện tượng thô thiển nhất, Tam Tạng mười hai bộ Kinh bày ngay trước mắt bạn, bạn không có chướng ngại, bạn đều thông đạt, mỗi một chữ một câu đều là vô lượng nghĩa. Bạn giảng cả đời, mà một câu nói trong Kinh Phật bạn giảng cũng không xong. Đây là sự thật không phải giả.

(412lh. Trích từ tập 76. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

413• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHẬT DẠY: LẤY GIỚI LÀM THẦY, LẤY KHỔ LÀM THẦY". "....MỘT NIỆM SAI LẦM, VẠN KIẾP KHÓ KHÔI PHỤC". "....MỘT VỊ PHÁP SƯ TRONG TÂM KHÓ CHỊU.... MỘT Ý NIỆM NÀY MÀ ÔNG BỊ ĐỌA LÀM SÚC SANH".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Thế Tôn trước khi nhập diệt đã nói ra hai câu: ***"Lấy Giới làm Thầy, lấy Khổ làm Thầy".*** Bạn giữ giới được, chịu khổ được, thì bạn mới có thể giữ vững tâm Bồ-Đề không lui sụt.

Thế gian *"đại uy thế giả"* đều phải tu "Thiện nghiệp phước đức". Thiện nghiệp phước đức chính là quên mình vì người, ngày nay gọi là hy sinh bản thân, dân hiến

cho người khác. Nếu như chúng ta không thể quên mình vì người, thì chắc chắn là ***"Tham-sân-si-mạn"*** tăng trưởng, thì tuy là chúng ta học Phật hay giảng Kinh, chúng ta vẫn đọa ba đường ác. Bạn học của An Thế Cao là Long Vương ở hồ Động Đình, chẳng phải là ví dụ rất hay đó sao? Ông với An Thế Cao là bạn học. Ở trong truyện ký. An Thế Cao tán thán người bạn học là ***"Minh kinh hiếu thí",*** ông thông hiểu về giáo lý, thích giảng Kinh, là một Pháp sư giảng Kinh, ưa thích Bố thí; Bố thí Tài, bố thí Pháp, bố thí vô úy đều làm cả. Phân vệ là ra ngoài khất thực, được cơm và thức ăn không tốt, trong tâm ông liền không hoan hỷ vì cảm thấy mình cống hiến cho xã hội nhiều như vậy, ***"Anh nhìn xem, xã hội trả ơn tôi như vầy!".*** Trong tâm ông cảm thấy khó chịu. ***"Chỉ vì một niệm này mà ông đọa vào đường súc sanh, đi làm Long vương"***. Đức hạnh, phước đức của chúng ta ngày nay không bằng ông, ông đọa làm Long vương, chúng ta sẽ đọa đến cõi nào đây? Quỷ vương cũng không thể có! Chúng ta xem những công án này, phải tự mình nghiêm túc cảnh giác. ***"Một niệm sai lầm, vạn kiếp khó khôi phục",*** đây là lời chân thật!

(413lh. Trích từ tập 11. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

414• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LIỄU ĐẠT NHÂN-QUẢ, TU TẬP THIỆN NGHIỆP". "TỔ ẤN QUANG CẢ ĐỜI ĐỀ XƯỚNG LIỄU PHÀM TỨ HUẤN, CẢM ỨNG THIÊN, AN SĨ TOÀN THƯ...BẠN CÓ ĐƯỢC BA BỘ SÁCH NÀY....Y GIÁO PHỤNG HÀNH, BẠN CHẮC CHẮN VÃNG SANH LÀM PHẬT."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Hiện nay, trên toàn thế giới chúng ta, mặc dù đời sống rất dồi dào, điều kiện vật chất không thiếu, nhưng thân tâm không cảm thấy an toàn. Đây chính là cổ nhân nói, không phải đời sống con người. Thân tâm con người không cảm thấy an toàn thì giống như động vật vậy, động vật đi ra ngoài kiếm ăn, không biết sẽ bị động vật khác ăn thịt vào lúc nào, chúng không có được an toàn, không có bảo vệ. Chúng ta ngày nay sống trong thế gian này, mạng sống sẽ bị tước đoạt bất cứ lúc nào. Những đạo lý chân tướng sự thật này, không thể không hiểu rõ, không thể không thông đạt. Cho nên, cả đời Tổ Ấn Quang hoằng dương Liễu Phàm Tứ Huấn là có đạo lý.

"Tôi chịu sự ảnh hưởng sâu sắc từ bản thân Ngài tuy tôi với Ngài chưa hề gặp nhau, Ngài trên chúng tôi một thế hệ. Tôi học Phật, là học với Cư sĩ Lý Bỉnh Nam, thầy Lý là học trò của Tổ Ấn Quang, cho nên Tịnh Tông của Chúng ta với Linh Nham Sơn Tự Tô Châu là cùng một gốc". Khi thầy Lý còn tại thế, Ngài thường hay khuyên chúng tôi lấy Tổ Ấn Quang làm thầy. Tuy Tổ Ấn Quang đã đi rồi nhưng **"VĂN SAO"** Còn lưu lại hậu thế. **"Đọc Văn Sao Y Giáo Phụng Hành"**, vậy chính là học trò của Tổ Ấn Quang.

Năm 1977, tôi đến giảng Kinh tại HongKong bốn tháng và ở lại tại Cửu Long Thư Viện Phật Giáo Trung Hoa do Pháp sư Đàm Hư xây dựng. Ở đây đã cất giữ không ít sách Phật. Sách của Hoằng Xã tương đối đầy đủ, họ rất tận lực sưu tập. Hoằng Hóa Xã do Pháp sư Ấn Quang lập nên. Tổ Ấn Quang đem tất cả tài vật mà người khác cúng dường cho Ngài, Ngài dùng vào việc bố thí pháp, cả đời Ngài chỉ làm mỗi một việc như vậy. Sự ảnh hưởng của điều này đối với tôi rất lớn. Chúng ta thấy, lời khai thị trong pháp hội Hộ Quốc Tức Tại Thượng Hải, đây là Lão Hòa Thượng công khai nói lời Khai thị với mọi người. Trong một đời Ngài chỉ có một lần như vậy, trước đó không có và về sau cũng không có. Phần mở đầu trước khi khai thị, Ngài kể lại rằng phương bắc có tai nạn. Ngài trích từ khoản tiền in Kinh 3 ngàn đồng tiền Đại Dương để cứu tế. Từ chỗ này, chúng ta liền thể hội được bản thân Ngài cả đời chỉ làm một việc in Kinh hoằng pháp, còn cứu nạn là dùng tiền ấn Kinh trích ra. Ngài làm việc này rất chuyên không xen tạp.

Hiện nay, chúng ta thấy nhiều Đạo tràng chia ra nhiều ban tổ, có tổ in Kinh, cũng có tổ từ tế. Tổ Ấn Quang chỉ có một ban tổ, không có ban thứ hai. Cách làm này là chính xác. Tâm của Ngài là chuyên nhất, trí tuệ tăng trưởng. Chúng ta ngày nay, nếu muốn giảm bớt phiền não, tăng trưởng trí huệ, thì hành nghi cả đời của Ấn Tổ rất để chúng ta học tập theo. Sách mà cả đời Ngài đề xướng có ba loại như sau.

Thứ Nhất là: Liễu Phàm Tứ Huấn, đây là quyển sách dạy chúng ta hiểu rõ, thông đạt Nhân-quả.

Thứ Hai là: Cảm Ứng Thiên Hội Biên, đây là sách của Đạo giáo. Câu nói: **"Tu thập thiện nghiệp"** hay **"Tiêu chuẩn Thiện ác ở đâu"** trong Cảm Ứng Thiên nói rất hay. Tại sao Ngài không dùng Kinh Phật? Vì Kinh Phật nói phân tán trong nhiều Kinh Luận, ***"mà Cảm Ứng Thiên có thể nói là đem tất cả thiện ác đã nói trong Kinh Phật tập trung lại"***, cũng giống như hội tập vậy, điều này hay! ***"****Chúng ta dùng Cảm Ứng Thiên Hội Biên làm tiêu chuẩn, đoạn tất cả ác, tu tất cả Thiện"*

Thứ Ba là: An Sĩ Toàn Thư. Chúng ta dùng quyển sách này làm tổng kết cho tu *"Thập Thiện Nghiệp".* Ở trong Toàn Thư có bốn thiên:

*** Thiên Thứ Nhất là: Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn.** Đây là sách của Đạo giáo, văn tự còn ít hơn so với Cảm Ứng Thiên, càng ít hơn càng dễ dàng thọ trì. Cảm Ứng Thiên có hơn 1000 chữ. Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn chỉ có hơn 700 trăm chữ cũng đều là tiêu chuẩn của Thiện ác.

* **Thiên thứ hai là: Vạn Thiện Tiên Chất, chuyên nói về Giới sát.**

*** Thiên Thứ Ba là: Dục Hải Hồi Cuồn, chuyên nói về Giới dâm.** Đem "sát" và "dâm" làm trong điểm quan trọng nhất đặc biệt giới thiệu cặn kẽ.

* **Thiên cuối cùng là: Tây Quy Trực Chỉ,** mong mọi người niệm Phật cầu sanh Thế Giới Cực Lạc, vậy là cả đời này của bạn đã viên mãn rồi.

Ba cuốn sách này là do người Trung Hoa làm ra, không phải từ Ấn Độ truyền đến, không phải sách phiên dịch. Chúng ta đọc lên thấy rất thuận miệng, đọc những sách này thấy rất quen, ***"toàn bộ tinh túy của Phật pháp đều ở trong đó cả".*** Cho nên chúng tôi ngày nay, tiếp theo Cảm Ứng Thiên lại giới thiệu với quý vị **"Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo"**, đây là việc làm có ý nghĩa rất sâu.

"**Liễu Đạt Nhân Quả, Tu Thập Thiện Nghiệp".** Hai câu nói này chính là sự nghiệp cả đời của Tổ Ấn Quang. ***"Tổ Ấn Quang cả đời đề xướng Liễu Phàm Tứ Huấn. Cảm Ứng Thiên Hội Biên, An Sĩ Toàn Thư"***. Nếu như bạn không có duyên tiếp xúc với Phật pháp, mà bạn có được ba bộ sách này, cả đời này bạn thật sự có thể tin, có thể hiểu rõ, có thể Y Giáo Phụng Hành, thì bạn chắc chắn vãng sanh làm Phật.

Ba quyển sách này mà hợp lại, số lượng mà Hoằng Hóa Xã in ra vượt hơn ba triệu bản. Tôi đương thời nhìn thấy điều này thì vô cùng kinh ngạc và tự hỏi. Ấn Quang Đại sư là Tổ sư một đời, tại sao Ngài không Hoằng dương Kinh Phật mà đi Hoằng dương những loại sách này? Kinh Phật Ngài cũng in, nhưng số lượng rất ít, tại sao ba bộ sách này lại in số lượng lớn như vậy? Ngày nay xem lại chúng ta mới hiểu được và thật sự thể hội được tâm bi của Tổ sư. Kinh Phật nói quá sâu, người có thể đọc tụng, có thể hiểu rõ thì không nhiều. Ba bộ sách này là lý giải, dễ đọc, dễ hiểu, hoàn toàn có khế cơ, khế lý rộng độ chúng sanh khổ nạn. Ngày nay chúng ta đọc thấy câu khai thị này của Thế Tôn, thật ra đây chính là sự tổng kết cả đời cứu độ chúng sanh khổ nạn của Tổ Ấn Quang, ngôn ngữ vô cùng đơn giản, nhưng ý nghĩa thật quá sâu, sâu rộng vô tận. Chúng ta phải thể hội thật kỹ, phải cố gắng nỗ lực học tập, thì ở ngay trong đời này chắc chắn có được thành tựu, không cô phụ một đời này, đời này đến nhân gian không hề uổng phí, mục tiêu của chúng ta sẽ đạt được thôi.

(414lh. Trích từ tập 12. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

415• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MƯỜI PHƯƠNG BA ĐỜI TẤT CẢ CHƯ PHẬT NHƯ LAI ĐỀU LÀ 'SỨ GIẢ DI- ĐÀ'"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Thử vi chân thật công phu, tất năng phóng hạ, nhi hậu đắc tự tại tùy duyên. Tự hành hóa tha tác Di- Đà sứ giả, thệ chí tuyên hóa, phổ lệnh quần manh đồng quy tịnh thành thử nghiên Kinh chi quả dụng dã".

"Mười Phương ba đời tất cả Chư Phật Như Lai đều là "Sứ giả Di Đà". Quý vị hãy xem tỉ mỉ trong Kinh điển, quý vị sẽ phát hiện, Thế giới Tây Phương Cực Lạc chẳng khác gì trường Đại Học Phật Giáo. Phật A Di Đà là Hiệu Trưởng, Chư Phật mười phương đều ở khắp các nơi chiêu sinh thay cho **A Di Đà Phật.** Người có thể tin nhận thì trực tiếp đưa đi, cử đi đến trường. Đây chính là tu "Pháp Môn Tịnh Độ".

Người không tin Pháp môn này, Phật dạy những Pháp môn khác, rẽ một vòng, trước tiên đưa bạn đến ***"Thế Giới Hoa Tạng"; sau đó từ Thế Giới Hoa Tạng, Bồ Tát Phổ Hiền, Văn Thù lại hướng dẫn bạn đến Thế giới Cực Lạc, đi rẽ một vòng.*** Cho nên chúng ta biết, tất cả Chư Phật, Bồ Tát thảy đều là ***"Sứ Giả" của Phật A Di Đà, không thể nghĩ bàn.***

Chúng tôi dùng thời gian rất ngắn, đem đại ý gợi ý một chút với quý vị. Phía sau bài **"Giảng Ký"** này là tương đối giảng kỹ càng, quý vị tự mình có thể tham khảo. Hôm nay tôi rất cảm ơn mọi người, các bạn đã tặng thiệp chúc tết cho tôi, mọi người đều ký tên rồi.

(415lh. Trích từ tập 62. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

416•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN TẠI MỌI NGƯỜI ĐỀU CÓ VI TÍNH- ĐIỆN THOẠI NGÀY NGÀY Ở TRÊN MẠNG, NHỮNG THỨ TRÊN MẠNG THÌ RẤT PHỨC TẠP.... Ở TRONG ĐÓ CÓ PHẬT, BỒ TÁT, CŨNG CÓ YÊU MA QUỶ QUÁI, CŨNG CÓ ĐỊA NGỤC SÚC SANH, XEM BẠN THÂN CẬN THỨ NÀO?..."

("Nếu mỗi ngày bạn chỉ mở một môn học Phật, bạn nhất định thành Phật". "Ngoài việc học Phật ra, bạn vẫn muốn thân cận yêu ma quỷ quái thì khẳng định bạn không thể thành được Phật. Vì sao vậy?....")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Hôm qua có vị đồng tu có câu hỏi rất hay, hiện tại mọi người đều có Vi tính, ngày ngày ở trên mạng, những thứ ở trên mạng thì rất phức tạp, hay nói cách khác,*"duyên của mười pháp giới đều ở ngay trong đó, chỉ xem bạn thân cận những gì?"****Ở trong đó có Phật, Bồ tát, cũng có yêu ma quỷ quái, cũng có Địa ngục, súc sanh, xem bạn thân cận thứ nào?.*** *"Nếu mỗi ngày bạn chỉ mở một môn học Phật, bạn nhất định thành Phật".* "Ngoài việc học Phật ra, bạn vẫn muốn thân cận yêu ma quỷ quái thì khẳng định bạn không thể thành được Phật. Vì sao vậy?" Phiền não tập khí của bạn rất nặng, yêu ma quỷ quái sẽ làm thỏa mãn sở thích của bạn, có sức mạnh mê hoặc rất lớn, bạn chắc chắn sẽ đi theo họ. Bạn đi theo họ đến nơi nào vậy? Đi đến địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, cõi thiện chắc chắn sẽ không có phần của bạn. Tất cả đều là một niệm Tín tâm của bạn, bạn xem, tín tâm này của bạn có quan trọng hay không?

Tôi giảng Kinh thường hay phụng Khuyến các vị **"Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu"** không có nền tảng này, bạn muốn không bị những tà tri, tà kiến, tà hạnh xã hội này mê hoặc thì e rằng không có người nào làm được, trừ khi bạn là Phật, Bồ Tát tái sanh. Nếu bạn không phải là người tái sanh, bạn không thể nào thoát

khỏi bàn tay của ma, bạn chắc chắn sẽ đọa vào ma đạo. Do đó, Giáo học là phương tiện cứu độ tất cả chúng sanh tốt nhất.

Mở đầu của Tam Tự Kinh là: *"Cẩu bất giáo, tính nãi thiên"*. Nếu bạn không đi theo đạo của Thánh nhân, đạo của Phật, Bồ Tát giáo huấn, thì bạn chắc chắn sẽ biến đổi, sẽ bị lôi cuốn làn sóng của xã hội. Ngày nay thiện căn của chúng ta tuyệt nhiên không phải là sâu dày. Người có thiện căn sâu dày thì chân thật có thể làm được ***"mắt không xem tài sắc, tai không nghe lời ác".*** Điều này ngày nay chúng ta làm không được. Càng là giảo ngôn, tà ác thì càng ưa thích nghe mà còn đi nghe ngóng, còn đi tìm kiếm. Từ ngay chỗ này mà xem, liền biết được con người này không có thiện căn, đi con đường tà, cách mức độ thấp nhất của nhà Nho là Quân tử xa. Bạn xem, tiêu chuẩn của nhà Nho là ***"Quân tử tuyệt giao, bất xuất ác ngôn"***. Đây là khi hai người bạn có ý kiến bất hòa, trở mặt, đoạn kết giao, nhưng chắc chắn họ không nói một câu xấu nào đối với đối phương. Mức độ thấp nhất của nhà Nho là Quân tử, hiện tại trên thế giới không còn. Tại sao nhà Nho dạy người như vậy? Giúp cho an toàn xã hội, giúp cho thế giới hòa bình. Thật là cừ khôi! ***"Bất xuất ác ngôn"*** công hiệu lớn đến như vậy!

(416lh. Trích từ tập 66. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

417•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI THIỆN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT THÌ CHẮC CHẮN VÃNG SANH". "CÁCH ĐOẠN ÁC TU THIỆN NHƯ THẾ NÀO..?". "LỤC ĐẠO LUÂN HỒI LÀM SAO MÀ CÓ VẬY?". "PHƯƠNG PHÁP CỦA ĐẠI SƯ LIÊN TRÌ và ĐẠI SƯ ẤN QUANG DẠY:

"Tiêu chuẩn của việc tốt chúng ta phải biết, phàm là việc lợi ích cho người khác, lợi ích xã hội thì đây là việc tốt. Phàm là việc lợi ích cho bản thân mà bất lợi đối với người khác, bất lợi đối với xã hội thì đây là việc ác"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Hôm nay, chúng tôi giảng *"Bát Chánh Đạo"* là muốn đem Bát Chánh Đạo ứng dụng vào trong *"Thập Thiện Nghiệp Đạo"*. Từ đó cho thấy, chúng ta thường hay tư duy "Thập Thiện Nghiệp" chính là Chánh tư duy. Cái này rất quan trọng. Thường xuyên nghĩ đến điều Phật ở trong Kinh dạy chúng ta, ***"Ngày đêm thường niệm thiện pháp"*** chính là pháp Thập Thiện; ***"Tư duy Thập Thiện, quan sát Thập Thiện"*** ở mọi lúc mọi nơi, niệm niệm không lìa Thập Thiện, thì chúng ta đã biến thành người thiện rồi. Người thiện niệm **A Di Đà Phật nhất định chắc chắn vãng sanh.** Thế giới Tây Phương Cực Lạc các bậc [Thượng thiện] đều hội tụ về một chỗ. ***"Chúng ta giữ tâm thiện, tư tưởng thiện, ngôn hạnh thiện, thì đâu có lý nào không vãng sanh?"*** Vãng sanh, nói thật ra, chỉ cần phát nguyện, con nguyện về Thế giới Tây Phương

Cực Lạc, niệm Phật một niệm, mười niệm là có thể vãng sanh; không cần niệm một ngày mười vạn tiếng, hai mươi vạn tiếng, không cần thiết như vậy. Bạn muốn niệm nhiều cũng chẳng sao, bạn niệm ít cũng không sao cả, chắc chắn vãng sanh. Tại sao vậy? **"Vì bạn là người thiện".**

Từ **"Thiện"** tăng cấp đến **"Tịnh",** tịnh niệm tương tục phẩm vị của bạn đã cao rồi. ***"Tâm thiện vãng sanh đến Phàm Thánh Đồng Cư Độ. Tịnh niệm vãng sanh đến Phương Tiện Hữu Dư Độ với Thật Báo Trang Nghiêm Độ".*** Nhưng quý vị phải biết, gốc của Tịnh Niệm là Thiện Niệm. Tâm nếu là bất thiện thì làm sao thanh tịnh được? Đây là điều không thể. *"Cho nên nhất định phải đoạn ác tu thiện, đạo lý này rất quan trọng".*

"Cách Đoạn ác tu thiện như thế nào?" Từng giây, từng phút phải soi rọi lại mình. Nếu như từng giây, từng phút không thể làm được, thì ít nhất mỗi tối phải soi rọi lại một lần. Buổi tối công việc đều Buông xả rồi, trước khi đi ngủ, nghĩ kỹ lại một chút, ngày hôm nay đối với người, với việc, với vật, chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, dùng Thập Thiện Nghiệp làm tiêu chuẩn, xem ta có lỗi lầm gì không? Có lỗi thì phải sửa. Cho nên, cuối thời nhà Minh đầu nhà Thanh, Đại đức ở trong cửa Phật, bất kể xuất gia hay tại gia, họ đều dùng bảng công tội để phản tỉnh. Đây là việc tốt, các bạn đã xem tiên sinh Liễu Phàm Tứ Huấn, Viên Liễu Phàm là người vào thời cuối năm triều Minh.

Người xuất gia dùng bảng công tội, Đại sư Liên Trì là người đại biểu. Đại sư Liên Trì có viết một cuốn sách nhỏ tên là **"Tự Tri Lục"**, trên thực tế là bảng công tội. Ngày hôm nay ta đã làm những việc thiện nào, từng điều từng điều ghi ra; ta làm những việc ác nào, cũng từng điều từng điều ghi ra; so sánh xem việc thiện của ta nhiều hay việc ác nhiều? Công đức của việc thiện lớn hay là nghiệp của việc ác lớn? Làm so sánh. Phương pháp này vô cùng có hiệu quả đối với người Trung và hạ căn.

Vào thời cận đại, bởi do Lão Pháp sư Ấn Quang đề xướng "Liễu Phàm Tứ Huấn", tiên sinh Liễu Phàm làm thế nào để thay đổi được vận mệnh của mình, mọi người ấn tượng đều rất sâu. Vận mệnh thuộc về quả báo. Vận mệnh từ đâu mà có vậy? Từ nghiệp Thiện- Ác mà có. Cho nên cải tạo vận mệnh không có gì khác, chính là [**đoạn ác, tu thiện**], làm nhiều việc tốt. ***"Tiêu chuẩn của việc tốt chúng ta phải biết, phàm là việc lợi ích cho người khác, lợi ích xã hội thì đây là việc tốt. Phàm là việc lợi ích cho bản thân mà bất lợi đối với người khác, bất lợi đối với xã hội thì đây là việc ác".*** Có một số người, đặc biệt là người sơ học không biết đạo lý này.

Xã hội có quan niệm sai lầm phổ biến, họ nói: "Người không vì mình thì trời tru đất diệt". Họ nói, có người nào mà không vì mình đâu? Vì mình mà có gì lỗi lầm chứ? Có gì sai lầm? Phật thì không nói như vậy, "Phật nhất định không cho phép đệ tử vì bản thân. Tại sao vậy?" Chỉ cần có ý về bản thân, thì liền tăng trưởng ngã chấp, đạo lý là ở chỗ này. Quả báo của tăng trưởng ngã chấp chính là Lục đạo luân hồi.

Lục đạo luân hồi làm sao mà có vậy? Thực ra mà nói, Lục đạo luân hồi vốn dĩ không có. Lục đạo luân hồi là do "chấp ngã" biến hiện ra. Cho nên niệm niệm còn vì

ngã thì bạn niệm niệm đang tăng trưởng "chấp ngã", bạn vĩnh viễn không thể thoát khỏi luân hồi. Phật dạy chúng ta phải phá ngã chấp, vậy chúng ta mới hiểu ra, phá ngã chấp chính là thoát khỏi Lục đạo luân hồi, thoát khỏi Tam giới. Phá chấp pháp thì bạn liền thoát khỏi Thập pháp giới. Như vậy chúng ta có thể thấy, "chấp trước" là sự việc rất nghiêm trọng, tuyệt đối không được "chấp trước".

"Chấp trước là thiệt thòi chính mình, không liên quan với người khác, do đó, nhất định phải "phá chấp trước". Đây đều là vấn đề thuộc về phương diện tư tưởng.

(417lh. Trích từ tập71. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

418• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHỈ CẦN ĐEM TÂM AN TRỤ VÀO MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT NÀY, THÌ PHIỀN NÃO KHÔNG ĐOẠN TỰ NHIÊN DẦN DẦN SẼ ĐOẠN THÔI. PHƯƠNG PHÁP NÀY TUYỆT DIỆU!"

"Phải đem tâm dừng lại ở A Di Đà Phật. Tâm thật sự dừng bất động ở trong đây, thì phiền não tự nhiên sẽ đoạn sạch, một cách tự nhiên phiền não sẽ không khởi hiện hành. Trong tâm niệm niệm đều là A Di Đà Phật, "tịnh niệm nối tiếp nhau". Niệm A Di Đà Phật là "Tịnh niệm", từng câu từng câu tiếp nối nhau chính là "tương kế", không gián đoạn. Nếu như quên mất [Phật Hiệu] rồi, vọng niệm, tạp niệm lại sinh, lại khởi lên. Đây là một phương pháp thù thắng nhất trong tất cả Pháp môn tu hành.)

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta **"giữ tâm một chỗ",** đem tâm dừng ở trên danh hiệu. Danh hiệu chỉ có bốn chữ **A Di Đà Phật.** Trước đây, Đại sư Liên Trì đã dùng phương pháp này. Trong *"Trúc Song Tùy Bút"*, chúng ta xem thấy có người thỉnh giáo Đại sư rằng: *"Đại sư dạy người khác niệm Phật như thế nào?"* Đại sư Liên Trì nói: *"Tôi dạy người khác niệm Phật là dạy họ niệm sáu chữ "Nam Mô A Di Đà Phật".* Người đó bèn lại hỏi Đại sư: *"Cách niệm của bản thân sư thì như thế nào?".* Ngài nói: *"Bản thân tôi chỉ niệm bốn chữ "A Di Đà Phật".* Thế là người ta hỏi Ngài: *"đây là nguyên nhân gì?"* Ngài bèn nói: *"Tôi đời này hạ quyết tâm nhất định phải sanh Tịnh Độ, cho nên tôi chấp trì danh hiệu, mà danh hiệu thì chỉ có bốn chữ, đây là trong Kinh A Di Đà nói".* Ngài nói tiếp: *"Tôi dạy người ta, người ta chưa hẳn phát tâm cầu sanh Tịnh Độ, họ không có quyết tâm này, không có nguyện vọng này, nên tôi dạy họ niệm sáu chữ tức là cộng thêm Nam Mô".*

Nam Mô là tiếng Phạn, tiếng Ấn Độ cổ, ý nghĩa là Quy y, là cung kính, lời khách sáo, Quy y Phật A Di Đà, cung kính Phật A Di Đà. Từ đó cho thấy, người thật sự hạ quyết tâm cầu sanh Tịnh Độ thì không cần lời khách sáo nữa, có thể bỏ đi càng

đơn giản càng đắc lực. Niệm sáu chữ không đơn giản bằng niệm bốn chữ, đạo lý là ở chỗ này.

"Phải đem tâm dừng lại ở A Di Đà Phật. Tâm thật sự dừng bất động ở trong đây thì phiền não tự nhiên sẽ đoạn sạch, một cách tự nhiên phiền não sẽ không khởi hiện hành. Trong tâm niệm niệm đều là A Di Đà Phật, "tịnh niệm nối tiếp nhau". Niệm A Di Đà Phật là "Tịnh niệm", từng câu từng câu tiếp nối nhau chính là "tương kế", không gián đoạn. Nếu như quên mất **[Phật Hiệu]** rồi, vọng niệm, tạp niệm lại sinh, lại khởi lên. Đây là một phương pháp thù thắng nhất trong tất cả Pháp môn tu hành". Chúng ta hãy thử nghĩ thật kỹ, hãy quan sát tỉ mỉ, bạn sẽ gật đầu, bạn sẽ đồng ý, thật sự là phương pháp hay, đơn giản, dễ dàng, chắc chắn, còn nhanh chóng thành tựu. Cho nên phiền não có cần phải đoạn hay không? Không cần. ***"Chỉ cần đem tâm an trụ vào một câu danh hiệu A Di Đà Phật" này, thì phiền não không đoạn tự nhiên dần dần sẽ đoạn thôi. Phương pháp này tuyệt diệu!***

(418lh. Trích ở tập 75. Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

419• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "BẠN ĐỐI VỚI THÁNH HIỆU A DI ĐÀ PHẬT LIỄU GIẢI THẤU TRIỆT THÌ DỪNG Ở DANH HIỆU A DI ĐÀ PHẬT LÀ ĐẠI VIÊN MÃN". "HIỆN TẠI NGƯỜI NIỆM PHẬT TỰ TẠI VÃNG SANH...THẬT SỰ THÀNH TỰU LÀ NỮ CHÚNG TẠI GIA ĐỨNG ĐẦU..."

(Bạn ra đi tự tại, rất tự nhiên là bạn công phu thật. Nếu bạn ra đi có đau khổ, ra đi rất khó chịu thì bạn là đồ giả, bạn không phải thật.)

Lời Khai Thị Của Hoà Thương Tịnh Không

Chúng ta tu học, chúng ta cần phải dừng ở chỗ nào vậy? Thông thường các đồng tu nói, chúng ta nên dừng ở Thánh hiệu **A Di Đà Phật.** Cách nói này có sai hay không? Không sai! Có viên mãn hay không? Không viên mãn! Tại sao nói không viên mãn? Bởi vì ***"Bạn đối với Thánh hiệu A Di Đà Phật liễu giải thấu triệt rồi, thì dừng ở danh hiệu A Di Đà Phật là Đại viên mãn"***. Lời nói này, cách nói như thế nào? Khi chúng tôi giảng Kinh Vô Lượng Thọ, chúng tôi đã từng nói, danh hiệu A Di Đà Phật là nguyện thứ 18 trong 48 nguyện. Nguyện thứ 18 đã bao hàm rất viên mãn 47 nguyện khác, thiếu một nguyện thì nguyện 18 sẽ không viên mãn. Hôm nay từ Nhật Bản truyền đến "**Bản Nguyện Niệm Phật",** chỉ chấp trước nguyện thứ 18, còn 47 nguyện khác đều không cần nữa, vậy thì nguyện thứ 18 tan vỡ rồi. Giống như xây nhà vậy, nhà quan trọng nhất là mái nhà, không có mái nhà thì đâu có thành nhà được? Mái nhà phải cần bao nhiêu trụ, bao nhiêu xà mới chống nó lên được? Nay trụ, xà đều không cần nữa, chỉ có cầm mái nhà thì có được không? Sai rồi! Họ không hiểu đạo lý này. Thêm nữa, căn bản của 48 nguyện là toàn bộ Kinh Đại Thừa Vô

Lượng Thọ. Hay nói cách khác, xa rời Kinh Vô Lượng Thọ thì 48 nguyện cũng tan vỡ mất. Kết cấy khung của Kinh Vô Lượng Thọ ở đâu vậy? Ở Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm. Sau đó bạn mới biết, một câu danh hiệu này đều bao gồm tất cả mọi thiện pháp thế xuất thế gian ở trong đó. Cho nên tôi nói bạn chấp trì danh hiệu không viên mãn, đạo lý là ở chỗ này.

Chấp trì danh hiệu ở mức thấp nhất là bạn phải ứng dụng ***"Thập Thiện Nghiệp Đạo"***, đoạn ác, tu Thập Thiện Nghiệp, thì niệm Phật mới sinh ra tác dụng. Nếu không thể đoạn ác, tu thiện thì câu Phật hiệu này là niệm suông, Đại đức xưa gọi là: ***"Đau mồm, rát họng cũng uổng công".*** Lời này là thật không phải giả. Tại sao có người niệm Phật có hiệu quả, nhưng có người niệm Phật cả đời vẫn tùy nghiệp lưu chuyển vậy? Mấu chốt là ở chỗ **"biết"** và **"không biết".** Biết, nói thật ra rất đơn giản, không khó, đối nhân xử thế tiếp vật hoàn toàn dùng Thập Thiện, nghiêm túc tu Thập Thiện, nhất định phải đoạn ác, thì chúng ta niệm một câu danh hiệu này chắc chắn vãng sanh, chắc chắn thành công. Quý vị, nhất định phải hiểu rõ, phải sáng tỏ.

A DI ĐÀ PHẬT là người Đại thiện đứng đầu của thế xuất thế gian. Lời nói này không phải tôi nói, mà là Phật Thích Ca Mâu Ni nói ở trong **"Kinh Vô Lượng Thọ". Ngài tán thán Phật A Di Đà là *"Quang Trung Cực Tôn, Phật Trung Chi Vương",*** đây chính là người Đại thiện đứng đầu của thế xuất thế gian. Phật Thích Ca Mâu Ni tán thán như vậy, trên thực tế, chính là đại biểu tán thán chung cho mười phương ba đời tất cả Chư Phật. Tâm hạnh của chúng ta bất thiện thì làm sao có thể tương ưng với A Di Đà Phật được? Niệm một câu **"A Di Đà Phật"** này không tương ưng, cho nên bạn niệm không hiệu quả. Những người niệm có hiệu quả đó, bạn quan sát tỉ mỉ, họ là người có tâm địa hành vi lương thiện, vậy mới có thể vãng sanh.

Niệm Phật có công phu thật hay không, một chiêu cuối cùng hoàn toàn hiển lộ ra rồi. Bạn sống ở thế gian, bạn dùng đủ thứ phương tiện thiện xảo để che đậy người, lừa gạt người. Người ta gọi bạn là người thiện, bạn có được danh dự tốt, chưa chắc là sự thật, phải xem cách chết của bạn như thế nào. Một chiêu đó là không thể lừa người, công phu đích thực là xem ở chỗ này. ***"Bạn ra đi tự tại, rất tự nhiên là bạn là công phu thật. Nếu bạn ra đi có đau khổ, ra đi rất khó chịu thì bạn là đồ giả, bạn không phải thật".*** Một chiêu này không thể làm giả, không thể lừa người. Cho nên, chúng ta bất luận đối với xuất gia, hay tại gia, công phu tu hành của bạn đến một chiêu cuối cùng toàn bộ đều lộ rõ. Cả đời có thể che đậy người, nhưng một chiêu cuối cùng không thể lừa người.

Hiện nay, ở cái thời đại này, người xuất gia tu hành không bằng người tại gia. Tôi có cảm giác này, Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ có cảm giác càng sâu hơn.

Ông nói: "*Thời Mạt Pháp toàn bộ đều điên đảo cả rồi. Vào thời xưa người người học Phật thành tựu nhiều, thành tựu cao, thứ tự sắp xếp đó là: Thứ nhất Nam chúng xuất gia, thứ nhì Nữ chúng xuất gia, thứ ba là Nam chúng tại gia, thứ tư là Nữ chúng tại gia".* Đây là vào thời xưa, còn hiện nay, toàn bộ điên đảo rồi.

Niệm Phật vãng sanh biết trước giờ đi, đứng mà đi, ngồi mà đi, thật sự có thành tựu thì ***"Nữ chúng tại gia đứng đầu, (số người nhiều nhất), thứ hai là Nam chúng tại gia, thứ ba là nữ chúng xuất gia, còn lại là Nam chúng xuất gia cuối cùng"***. Tại sao lại có hiện tượng này vậy? Chúng ta phải phản tỉnh lại, chúng ta rốt cuộc sai ở chỗ nào? Không khó thấy ra, đó là tự tư, tự lợi, tranh danh đoạt lợi, đố kỵ chướng ngại. Những thứ khác tôi không cần nói nữa, chỉ ba điều này chính là nghiệp thân của Địa ngục. Cho nên cổ đức nói: ***"dưới áo Cà-sa mất thân người",*** câu nói này vô cùng đau buồn. Mất thân người kết quả là bạn đi vào ba đường ác rồi. Đời sau ngay cả thân người bạn cũng không thể có được. Cái mà bạn tu đời này là gì?

Cho nên, chúng ta tu hành nhất định phải nhớ kỹ một nguyên tắc lớn, đại tiền đề là ***"Như Lý- Như-Pháp."***

(419lh. Trích từ tập 76. Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn Dịch Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

420• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA CÓ NÊN ĐEM SỰ VIỆC NÀY VẠCH TRẦN TỐ CÁO HỌ KHÔNG...?".....CÒN CÓ THỂ TIN NHÂN QUẢ".

"...Anh tự cân nhắc thật cẩn thận, tốt nhất vẫn cứ để tự nhiên, họ làm việc của họ, ta làm việc của ta. Họ càng làm bậy, tương lai đọa Tam đồ. Nếu như ta muốn vạch trần, phải khiến biết bao nhiêu tín chúng mất đi tín tâm với Phật Giáo thì ta phải đọa địa ngục A-Tỳ".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Mấy hôm trước, có một đồng tu ở Đông Bắc gọi điện thoại cho tôi, họ nói ở bên đó có một số người xuất gia, những gì mà trong mắt họ nhìn thấy được thật là vô cùng không như pháp. Một số người hỏi: ***"Chúng ta có đem sự việc này của họ vạch trần, tố cáo họ không ?".*** Nhưng họ suy nghĩ lại, sự việc này có thể phá hoại hình tượng Phật Giáo, khiến rất nhiều người học Phật bị thối tâm, Nhân-quả này phải làm như thế nào? Họ thật là khá, còn có thể tin nhân quả. Tôi bèn nói với họ: ***"Anh tự cân nhắc thật cẩn thận, tốt nhất vẫn cứ để tự nhiên, họ làm việc của họ, ta làm việc của ta. Họ càng làm bậy, tương lai đọa Tam đồ. Nếu như ta muốn vạch trần, phải khiến biết bao nhiêu tín chúng mất đi tín tâm với Phật Giáo thì ta phải đọa địa ngục A-Tỳ".*** Trong đây nghiệp nhân quả báo, lợi hại, được mất, phải hiểu rõ.

Ở thời đại này, Pháp sư Đàm Loan thời Nam Bắc triều, trong Chú giải Vãng Sanh Luận có tiên tri, nói thời kỳ Mạt Pháp của chúng ta, Tu-La, La-Sát trụ trì là hoàn toàn tương đồng với lời [huyền ký] của Thế Tôn trong Kinh Lăng Nghiêm. Trong Kinh Lăng Nghiêm Phật nói thời đại này của chúng ta là ***"Tà sư nói pháp nhiều như cát sông Hằng".*** Chúng ta phải có trí huệ lựa chọn, điều quan trọng hơn phải có **[trí huệ bảo vệ chính mình]**, phải hộ pháp. Bảo vệ mình là bảo vệ sự ***"Chân***

Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi của Mình; bảo vệ Bồ Tát hạnh Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, của mình".

(420lh. Trích từ tập22. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

421• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THAM-SÂN-SI BA ĐỘC LÀ GỐC CỦA PHIỀN NÃO". "GIỚI -ĐỊNH- HUỆ LÀ GỐC CỦA TẤT CẢ THIỆN PHÁP". ĐÂY LÀ HAI GỐC RỄ CỦA THIỆN-ÁC. "TẠI SAO CÔNG PHU KHÔNG ĐẮC LỰC VẬY?..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đại đức xưa dạy chúng ta, tu hành phải tu từ căn bản. Căn bản chính là chuyển ba độc thành ***"Giới- Định-Huệ",*** đây là điều mà Như Lai Thế Tôn dạy chúng ta. "Tham-Sân-Si' ba độc là gốc của phiền não", "Giới-Định-Huệ là gốc của tất cả Thiện pháp", đây là hai cái gốc rễ của Thiện-Ác "**Tu từ căn bản",** chúng ta phải biết cái mà căn bản nói là gì, căn bản phải bắt đầu từ đâu? Đây là điều chúng tôi trong các buổi giảng thường nói: ***"Gốc rễ của gốc rễ chính là chấp ngã"***. **"Ngã"** không thể không phá, phá chấp ngã là trí huệ chân thật. Trong toàn bộ Phật pháp mọi người đều biết, chỉ cần có chấp ngã tồn tại, chấp ngã không phá thì bạn không thể nào vào cửa.

Tiểu Thừa sơ quả Tu-đà-hoàn làm sao chứng vậy? Đoạn sạch 88 phẩm Kiến hoặc trong Tam giới mới chứng quả Tu-đà-hoàn, là sơ quả của Tiểu Thừa. Năm mươi mốt cấp bậc của Bồ Tát Đại Thừa, quả vị Sơ tín cũng phải đoạn 88 phẩm Kiến hoặc trong Tam giới. Trong Kiến hoặc, điều đầu tiên là "Thân kiến", thân kiến này chính là chấp ngã. Đây là cái mà chúng ta không thể không nhận cho rõ ràng. Chúng ta học Phật đã học bao nhiêu năm rồi mà công phu không đắc lực, hằng ngày vẫn cứ sanh phiền não. **Tại sao công phu không đắc lực?** Là bạn không làm thật. ***"Hằng ngày đọc tụng, hằng ngày giảng giải, hằng ngày nghiên cứu thảo luận nhưng không dùng được, đây chỉ là lòng vòng ở trong tín giải chứ chưa có hành. Phải hành thì mới có thể chứng, bạn không hành làm sao chứng được?"*** Cho nên thật sự chịu hành, đây chính là trí huệ chân thật.

(421lh. Trích từ tập 22. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

422• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CÂU CHUYỆN THIỀN SƯ BÁ TRƯỢNG...BIẾT TRONG THÍNH CHÚNG CÓ MỘT CƯ SĨ, ÔNG LÀ MỘT CON HỒ LY TINH, KHÔNG PHẢI LÀ NGƯỜI... BỞI VÌ TRẢ LỜI SAI LẦM MỘT CÂU HỎI....

MÀ ÔNG ĐỌA LẠC VÀO ĐƯỜNG SÚC SANH, ĐỌA LÀM HỒ LY 500 KIẾP". ĐẾN CẦU ĐẠI SƯ GIÚP ĐỠ.....

"Từ nay về sau không tạo thêm ác nghiệp nữa, đây là quay đầu đích thực, chuyển ác tu thiện. Ở trong nghịch cảnh, quyết không sinh tham luyến, ở trong nghịch cảnh nhất định không có tâm sân hận"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Có rất nhiều đồng tu đều biết câu chuyện về Thiền sư Bá Trượng vào thời triều Đường, đây là chuyện về thiền chồn hoang. Chuyện này lịch sử có ghi chép, quyết định không phải là hư vọng. Đại sư Bá Trượng mỗi ngày cũng giảng Kinh thuyết pháp. Triều Đường vào thời đó, Phật giáo là giáo dục, không phải Tôn giáo. Phật giáo biến thành Tôn giáo là giữa triều Thanh về sau. Thời gian này hoàn toàn không dài, chúng tôi nhẫm tính nhiều nhất chẳng qua là hơn 2 trăm năm, chưa đến 3 trăm năm. Vào thời đó Phật giáo vẫn còn là giáo dục. Tự viện, Am đường hằng ngày giảng dạy. Trong thính chúng có một cụ già, ông mỗi ngày đều đến nghe, cho nên mọi người đều quen biết ông. Người ta hỏi nhà ông ở đâu? Ông nói, ông ở sau núi. Mỗi hội ông đều tham gia, mọi người đều rất tôn trọng vị Lão cư sĩ này. Đại sư Bá Trượng biết ông là con Hồ-ly-tinh, không phải là người. Có một hôm cụ già này thỉnh giáo với Đại sư Bá Trượng, nói rõ bản thân ông trong đời quá khứ cũng là một Pháp sư giảng Kinh thuyết pháp. Có người hỏi ông một vấn đề, họ hỏi: ***"Người đại tu hành có rơi vào Nhân quả hay không?",*** ông trả lời rằng: ***"Người đại tu hành không rơi vào Nhân quả".*** Câu trả lời này sai rồi! Bởi vì cái sai lầm này mà ông đọa lạc vào đường súc sanh, đọa làm hồ ly 500 kiếp rồi. Ông tu rất khá, nên hiện nay có thể biến thành hình người, nhưng ông không có cách gì thoát khỏi đường súc sanh, nên cầu Đại sư Bá Trượng giúp đỡ. Đại sư Bá Trượng nói: ***"Được! Ngày mai khi chúng tôi giảng Kinh cho đại chúng, ông bước ra, đem câu hỏi mà người ta hỏi ông trước đây hỏi tôi".*** Đến ngày hôm sau, khi lên lớp, ông bèn bước ra thỉnh giáo: ***"Xin hỏi Hòa Thượng, người đại tu hành có rơi vào Nhân-quả hay không?"***. Đại sư Bá Trượng đã sửa cho ông một chữ là ***"bất muội Nhân quả".*** *"Bất Lạc Nhân-quả"* là không có Nhân-quả. Người đại tu hành là ai vậy? Phật là người đại tu hành, Pháp Thân Bồ Tát là người đại tu hành, các Ngài còn có Nhân-quả báo ứng hay không? Có! Không phải là không có. **"Con Hồ Ly này trước đây là trả lời không có, câu trả lời này là sai rồi!".** Đại sư Bá Trượng nói là bất muội Nhân quả, nghĩa là nhân có quả, nhưng biết rõ, không một chút mê hoặc.

Chúng ta biết tất cả chúng sanh từ vô lượng kiếp, đến nay đã tích lũy vô lượng vô biên chủng tử tập nghiệp, thiện ác, cho nên khi thành Phật thì ở mười phương giáo hóa chúng sanh cũng phải gặp rất nhiều chuyện trái nghịch. Đó là do nghiệp nhân bất thiện trong đời quá khứ hiện hành, Phật biết rất rõ, không giống chúng ta. Chúng ta gặp phải cản trở thì không biết nguyên nhân là gì, còn các Ngài gặp phải thì biết rõ ràng, biết rất tường tận, biết đây là món nợ từ lúc nào, *"được, bây giờ sẵn sàng trả hết, trả cho xong".* Cho nên **[bất muội]** là biết rất rõ ràng, biết rất minh bạch.

Chúng ta hiểu được đạo lý này, thì biết người tu hành cần phải làm như thế nào? "Từ nay về sau không tạo thêm ác nghiệp nữa, đây là quay đầu đích thực, chuyển ác tu thiện. Ở trong nghịch cảnh, quyết không sinh tham luyến, ở trong nghịch cảnh nhất định không có tâm sân hận". Cảnh duyên thuận nghịch đều nên dùng tâm bình thường, dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng để xử sự đối nhân tiếp vật, vậy là đúng rồi. Bị cản trở, bị oan nhất định là có, không nên nói không có. Phật Thích Ca Mâu Ni cũng có. **"Phật Trung Chi Vương",** A Di Đà Phật cũng có. Cho nên, người thật sự giác ngộ đối với **"Nhân-quả"** vô cùng thận trọng. Chúng ta từ đạo lý này mà tỉnh ngộ ra, thì cách nhìn của chúng ta đối với vũ trụ nhân sinh sẽ chuyển đổi ngay. Đây chính là cái mà trong Kinh Pháp Hoa gọi là **"Nhập Phật Tri Kiến".** Phật là viên mãn Đại Giác.

(422lh. Trích từ tập 23. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Vọng Tây Cư sĩ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

423• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHẬT PHÁP LÀ CON MẮT CỦA TRỜI NGƯỜI, HƯỚNG DẪN NGƯỜI ĐOẠN ÁC TU THIỆN, GIÚP NGƯỜI SIÊU PHÀM NHẬP THÁNH...NẾU NHƯ BẠN TÙY TIỆN ĐI PHÁ HOẠI, ĐI CẢN TRỞ, PHỈ BÁNG, HÃM HẠI, THÌ QUẢ BÁO Ở ĐỊA NGỤC A-TỲ."

"Quả báo lưỡng thiệt là phải theo sự ảnh hưởng của nó càng lớn, mức độ ảnh hưởng của nó càng sâu xa, thì tội báo của nó càng nghiêm trọng."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đoạn này nói chúng ta nhất định không lưỡng thiệt, nhất định không xúi dục, thị phi. Điều này phải chú ý, tại sao vậy? Có khi là hữu ý, hay vô ý. Hữu ý là đại khái xảy ra xung đột lợi hại đối với mình nên nghĩ cách phá hoại người khác, sợ người khác làm phương hại danh dự của mình, đây là hữu ý. Vô ý là nghe tin đồn đại phụ họa theo, quả thật chẳng có quan hệ lợi hại gì với mình cả. Ưa thích nghe tin đồn đại, ưa thích truyền bá tin đồn, tập khí này rất nhiều người có. Tạo tội nghiệp này thì vẫn phải thọ báo, hay nói các khác, chúng đối xử với người khác thế nào, thì nhất định sẽ cảm được người khác đối xử với ta như thế ấy. Cho nên, Thánh hiền xưa nói: ***"Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân".*** Lời nói này là hiểu sâu Nhân-quả báo ứng. Bản thân ta không muốn nhận, thì ta nhất định không gán cho người khác. Ta không muốn người khác xúi giục người nhà của chúng ta, không muốn người khác phá hoại gia đình ta, phá hoại sự nghiệp của ta, thì ta nhất định không được phép phá hoại người khác. "Quả báo lưỡng thiệt là phải theo sự ảnh hưởng của nó càng lớn, mức độ ảnh hưởng của nó càng sâu xa, thì tội báo của nó càng nghiêm trọng."

Đặc biệt là trong cửa Phật, đồng tu học Phật chúng ta đều biết ***"Phật pháp là con mắt của trời người, hướng dẫn người đoạn ác tu thiện, giúp người siêu phàm***

nhập Thánh, đây là Thiện hạnh đứng đầu, sự nghiệp đứng hàng đầu của thế xuất thế gian. Nếu bạn tùy tiện đi phá hoại, đi cản trở, phỉ báng, hãm hại, thì quả báo ở Địa ngục A-Tỳ". Trong Kinh Luận thường nói, tội giết người rất nặng, vì bạn đoạn thân mạng của người, nhưng thật ra cái tội này không thể sánh với tội nghiệp đoạn **[Huệ Mạng]** của người. Sao gọi là đoạn Huệ Mạng của người vậy? ***"Là đoạn mất cơ duyên học Phật của người khác, làm tín tâm của họ đối với Phật pháp bị phá hoại. Đây là tội nặng đứng hàng đầu của thế xuất thế gian, đọa địa ngục A-Tỳ."*** Trong tội ngũ nghịch, nặng nhất chính là tội ***"Phá hòa hợp Tăng"*** này. Năm loại tội này đều là đọa địa ngục, nhưng thời gian đọa địa ngục không giống nhau. Tội ngũ nghịch: ***"Giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, làm thân Phật chảy máu đều là đọa địa ngục A- Tỳ thời gian ngắn; phá hòa hợp Tăng đọa địa ngục thời gian dài".*** Đây là điều chúng ta không thể không biết. Nhất là một nền [Phật pháp thuần chánh], nếu như bạn phá hoại thì hậu quả thật khủng khiếp. Nghiệp nhân quả báo nhất định chúng ta phải hiểu. Chúng ta không muốn người khác đến phá hoại gia đình, quyến thuộc, sự nghiệp của chúng ta thì nhất định chúng ta không được phá hoại, xúi giục người khác, đây là điều quan trọng hơn hết tất cả.

(423lh. Trích từ tập 23. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

424• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THỜI KỲ MẠT PHÁP TÀ SƯ THUYẾT PHÁP NHƯ HẰNG HÀ SA". "XÂY DỰNG TÍN TÂM, ĐẦY ĐỦ BA ĐIỀU KIỆN TÍN- NGUYỆN-HẠNH... NHẤT ĐỊNH PHẢI THEO CƯƠNG LĨNH MÀ BỒ TÁT ĐẠI THẾ CHÍ CHỈ DẠY CHÚNG TA LÀ: ĐÔ NHIẾP LỤC CĂN TỊNH NIỆM TƯƠNG TỤC.....".

"Thật sự thâu nhiếp lục căn, thì người này nhất định là người thuần thiện. Dùng thiện tâm, thiện hạnh mà niệm Phật thì mới được vãng sanh Tịnh Độ".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Thời kỳ Mạt Pháp tà sư thuyết pháp như Hằng hà sa"

Có không ít đồng tu đến nói với tôi, các đạo hữu đồng tham của họ trước đây đều niệm Kinh Vô Lượng Thọ, đều niệm A Di Đà Phật, đã tu rất nhiều năm, tu rất khá, nhưng bây giờ thì đi với người khác rồi, không tin Kinh Vô Lượng Thọ nữa, cũng không niệm A Di Đà Phật nữa. Họ buồn rầu không tả nổi. Tôi bảo: ***"Không nên buồn, đây là nhân duyên của mỗi người, phải hiểu đạo lý này".*** Mỗi người đều có nghiệp nhân, nghiệp duyên riêng của họ. ***"Phật cũng không làm gì được thì chúng ta có năng lực gì?"*** Chúng ta khuyên bảo họ là làm tròn trách nhiệm của một người bạn, họ có tin hay không là việc của họ, chúng ta không thể can thiệp. ***"Can thiệp là làm nhiễu đạo tâm của mình rồi"***. Tuy họ đi với người khác, đã từ bỏ "Pháp

Môn Tịnh Độ", nhưng cũng có thể qua vài năm sau họ lại quay lại, điều này rất khó nói. Bản thân chúng ta tu thật tốt để làm tấm gương. Qua mấy năm thử so sánh lại, họ cảm thấy bạn tu rất tốt, *"tôi không bằng anh",* thì rất có thể họ quay trở lại. Đến lúc này ta dùng lời lẽ khuyên họ thì hiệu quả không gì sánh bằng. Chúng ta nhất định phải dùng sự hành trì Chân chánh, thời gian dài để cảm hóa, vậy mới có thể có tác dụng. Nhất định phải hiểu đạo lý này.

Chúng ta thử nghĩ, đương nhiên nhân và duyên này đều là lưỡng thiệt, xúi giục. Người xúi giục có hai loại hữu ý và vô ý. Người vô ý cũng rất nhiều, chính bản thân họ không biết họ đã tu tà pháp. Họ khuyên những bạn bè của họ đều tin theo tà pháp giống như họ, xem tà pháp là chánh pháp, xem chánh pháp là tà pháp. Đặc biệt là chúng ta ngày nay đề xướng bản Hội tập Kinh Vô Lượng Thọ, cho đến nay những lời phản đối rất nhiều. Năm xưa khi Lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam khai giảng bản Kinh này tại Đài Trung, dường như là năm 1950 (năm Dân Quốc thứ 39), vào lúc đó đã có người phê bình. Nhưng người thời đại đó, tâm địa vẫn còn thuần hậu, vẫn không phải thẳng thắng phê bình, nói rất hàm súc, đây là đức hạnh của người ta. Người hiện nay không còn loại ẩn ý hàm súc này, mất hết rồi, họ chỉ trích rất gay gắt. Do đó có người bị ảnh hưởng điều này, cho nên có đồng tu đến hỏi tôi: ***"vậy làm thế nào"*** Tôi nói: ***"tùy họ vậy, nhân duyên của mỗi người"*** Đây là gì vậy? Bản thân họ nhận thức không rõ, đạo tâm không kiên cố mới bị lưỡng thiệt, ly gián làm dao động pháp hành.

Trong Kinh điển Phật thường hay chỉ dạy chúng ta phải **hiểu sâu nghĩa thú.** Đối với nghĩa lý của Kinh giáo, bạn phải hiểu cho thật sâu, thật rộng, thì tín tâm của bạn mới kiên định, tâm nguyện kiên cố, thủy chung không dao động. Trước khi vãng sanh Cư sĩ Hạ Liên Cư đã nói, bản Hội tập này sẽ truyền đi khắp thế giới. Trên thế giới người sáng mắt rất nhiều, người có trí huệ cũng không ít. Chín loại sách này bày ra trước mắt, họ tự mình có thể lựa chọn. Chín bản sách đều hay, bất kể dùng bản nào, chỉ cần thật sự chân thành tu hành thì có thể vãng sanh Tịnh Độ, đều có thể thấy Phật A Di Đà. Trong chín bản sách, rốt cuộc là bản nào hay, bản nào không hay? Không có tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn là chính mình. Trong mấy bản sách này, bản sách nào bạn xem cảm thấy thuận, xem thấy rất trôi chảy, ý nghĩa thật rõ ràng, thì bản sách này đối với bạn là khế cơ. Khế cơ thì được lợi ích.

Quý vị hiểu rằng, giảng Kinh thuyết pháp là giới thiệu cho bạn, đây là duyên. Có thể thành tựu hay không là do công phu của bạn. Công phu là gì vậy? Công phu là **"Tín- Nguyện- Hạnh". "Tín"** là gì? Không phải tin bản Kinh này, mà là tin A Di Đà Phật. Cho nên bất kể bản Kinh nào, nội dung mà có giới thiệu đều là dạy bạn Tin A Di Đà Phật, tin Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, vậy là không sai. Cho nên chỉ cần xây dựng tín tâm, đầy đủ ba điều kiện **"Tín- Nguyện- Hạnh" này, "Hạnh" thì nhất định phải theo cương lĩnh mà Bồ Tát Đại Thế Chí chỉ dạy chúng ta là: *"Đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục".*** Trong đó *"Đô nhiếp lục căn",* chắc chắn bao hàm *"Thập Thiện Nghiệp Đạo"* rất viên mãn. Tại sao vậy? Nếu như bạn tạo thập ác nghiệp thì bạn chắc chắn không có cách gì thâu nhiếp lục căn. ***"Thật sự thâu nhiếp lục căn,***

thì người này nhất định là người thuần thiện. Dùng thiện tâm, thiện hạnh mà niệm Phật thì mới được vãng sanh Tịnh Độ".

(424lh. Trích từ tập 23. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

425• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. NGÀY 08 LỄ VÍA BỔN SƯ THÍCH CA THÀNH ĐẠO.

"PHẬT THÍCH CA MÂU NI THỊ HIỆN LÀM TẤM GƯƠNG"

...NGÀI ĐỀU BUÔNG XẢ HẾT.

"Ngài từ bỏ Vương vị, từ bỏ đời sống giàu có. Danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, Ngài đều Buông-xả hết. Cả đời sống hành khất, ngày ăn một bữa, tối ngủ dưới gốc cây. Ngài làm nên tấm gương để chúng ta thấy."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Thánh hiền thế xuất thế gian đều làm nên tấm gương cho chúng ta thấy. Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện làm tấm gương. Ngài xuất thân từ Vương tử. Người khác cầu phú quý chưa chắc là cầu được, còn Ngài có phú quý rồi, nhưng "Ngài từ bỏ Vương vị, từ bỏ đời sống giàu có. Danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, Ngài đều Buông-xả hết. Cả đời sống hành khất, ngày ăn một bữa, tối ngủ dưới gốc cây. Ngài làm nên tấm gương để chúng ta thấy." **Đời sống này là đời sống khỏe mạnh nhất, là đời sống trở về với đại tự nhiên. Trở về với đại tự nhiên là bình thường, là khỏe mạnh. Ngài trở về một cách trọn vẹn. Tâm không có buồn vui, thân không có khổ lạc, đây mới là lìa khổ được vui đích thực là trong Kinh Phật đã nói.** Phật nói "lìa khổ" là không phải cái khổ trong khổ lạc; Phật nói "được vui" là không phải cái vui trong khổ lạc. Khổ, lạc là tương đối. Khổ, lạc, ưu, hỷ, xả Ngài thảy đều Buông-xả, cái mà Ngài được là **"Chân-Lạc".** Người hiện nay chúng ta không thể thể hội được. Cho nên tu hành, nếu muốn ở trong trong một đời này **"Đạo Nghiệp thành tựu viên mãn"**, bạn vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thật sự có phần nắm chắc, thì nhất định phải nghiêm trì **"Ngũ Giới, Thập Thiện"**, dứt khoát không được phạm, nhất định phải Buông-xả tự tư, tự lợi.

(425lh. Trích từ tập 24. "Hòa Thương Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

426• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. KINH PHẠM VÕNG DẠY HAI ĐIỀU:

Điều thứ nhất: ***"Không làm giặc Quốc gia".***

Điều thứ hai: ***"Bất báng quốc chủ"***

KINH ANH LẠC PHẬT DẠY HAI ĐIỀU:

Điều thứ nhất: ***"Bất lậu quốc thuế".***

Điều thứ hai:*"Bất phạm quốc chế".*

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Phật pháp là giáo dục từ đời sống thường ngày từng li từng tí, cho đến khi bạn triệt để hiểu rõ chân tướng hư không pháp giới. Đó là một nền giáo dục viên mãn, chúng ta cần phải lý giải. Gặp được Phật pháp là may mắn lớn. Có rất nhiều chính trị gia sinh ra hoài nghi đối với Tôn Giáo, đây là vì họ nhận thức không đủ. Tại sao Trung Quốc thời cổ đại, trải qua mấy ngàn năm thay đổi triều đại, mà mỗi một đế vương đều tôn sùng Phật Giáo? Nguyên nhân là họ hiểu rõ, họ nhận thức được. Bản thân Phật, Bồ Tát cho đến tất cả chúng sanh mà các Ngài giáo hóa, đối với quốc gia mà nói thì trong Kinh Phạm Võng có hai điều chúng ta cần biết.

ĐIỀU THỨ NHẤT: ***"Không làm giặc Quốc gia".***

Đây là điều mà Phật dứt khoát không cho phép, điều này quốc gia hoan nghênh, có lợi ích lớn đối với quốc gia.

ĐIỀU THỨ HAI: ***"Bất báng quốc chủ"***

Tuy người lãnh đạo quốc gia có lỗi lầm, nhưng không được phép phỉ báng. Tại sao vậy? Vì họ là người trung tâm cả nước tin cậy. Nếu như phỉ báng đối với người lãnh đạo quốc gia, khiến cho người cả nước nghi ngờ, thì quốc gia này sẽ nguy hiểm ngay, cho nên có thể khuyên can, không nên phỉ báng. Chúng tôi nghĩ, đây là điều mà bất kỳ người lãnh đạo một dân tộc quốc gia nào trên thế giới cũng phải hoan nghênh.

Nho gia dạy người, ví như thế gian muốn báo thù, *"Cái thù giết cha không đội trời chung",* cái thù lớn này nhất định phải báo, nhưng nếu kẻ thù hiện nay là quan chức chính phủ thì bạn không thể báo. Tại sao vậy? Họ là vì nhân dân mà phục vụ. Nếu như bạn giết họ đi, báo được thù rồi, họ phục vụ rất tốt, làm rất tốt, bạn khiến biết bao nhiêu bá tánh mất phước thì tội này của bạn nặng rồi. Đến khi nào báo thù vậy? Đợi đến khi họ về hưu rồi hãy báo thì rất đạo lý. Họ chưa về hưu, việc họ làm hiện nay là đang hiến thân vì nhân dân, vì xã hội, thù giết cha cũng không được phép báo. Chúng ta thử nghĩ, thánh nhân dạy người thật sự là hợp tình, hợp lý, hợp pháp.

TRONG KINH ANH LẠC, PHẬT CŨNG DẠY HAI ĐIỀU:

ĐIỀU THỨ NHẤT: ***"Bất lậu quốc thuế".***

Hiện nay mọi người tìm đủ mọi cách để trốn thuế, đây là điều Phật pháp không cho phép. Đệ tử Phật không trọn nghĩa vụ nộp thuế, vậy là sai rồi, phạm giới rồi! Nộp thuế là nghĩa vụ mà người dân phải làm tròn. Quốc gia dựa vào thu thuế, dùng thu nhập này để kiến thiết đất nước. Nếu quốc khố chính phủ trống rỗng, không có

tiền để làm nhiều sự nghiệp kiến thiết thì nhân dân không có phước rồi. Cho nên nộp thuế là tạo phước cho xã hội, tạo phước nhân quần. Đây là điều đứng đầu ở trong sự nghiệp từ thiện, chúng ta phải làm tròn nghĩa vụ.

ĐIỀU THỨ HAI: ***"Bất phạm quốc chế".***

"Quốc chế là pháp luật của quốc gia, nhất định phải tuân thủ".

Các bạn thử nghĩ, nếu như lãnh tụ chính trị đọc Kinh Phật, biết bốn giới điều này thì họ nhất định hoan nghênh, họ nhất định chủ động thúc đẩy giáo dục Phật Đà. Có rất nhiều người hỏi: ***"Chánh pháp là gì? Tà pháp là gì?.*** Bốn giới điều này chính là tiêu chuẩn để phân định **Tà Chánh.** Không biết yêu quốc gia, yêu dân tộc, chạy theo ngoại quốc, ức hiếp quốc gia của mình, đây là **quốc tặc,** đây không phải là Phật pháp. *"Phỉ báng người lãnh đạo quốc gia, phê phán hành chánh quốc gia, phân chia tình cảm nhân dân, xúi giục chia rẽ dân tộc, đây không phải là đệ tử Phật. Phật hoàn toàn không có giáo dục như vậy bao giờ".*

Về việc trốn thuế, cả thế giới, trong và ngoài nước đều có, cả thế giới, trong và ngoài nước đều có. Người nước ngoài trước đây rất thật thà. Hơn 40 năm trước, lúc tôi còn học tập với tiên sinh Phương Đông Mỹ, thầy đã từng nói với tôi, 50 năm trước (vào thời đó nói 50 năm trước, hiện nay cộng thêm 40 năm nữa là 90 năm trước). Người Mỹ vào thời đó rất dễ thương, họ có tính **chánh nghĩa.** Hiện nay người Mỹ bị người Đông Phương đồng hóa rồi. Người Đông Phương trốn thuế, dùng đủ kỹ xảo thông minh, qua giao lưu văn hóa với người Mỹ học được rồi. Chúng ta học được những thói xấu của họ, họ cũng học được thói xấu của chúng ta. Không học cái hay, chỉ học cái xấu, cũng học cách trốn thuế, cũng học cách tham ô, một mực nghĩ đến lợi hại, nghĩ đến tự tư, tự lợi, đạo nghĩa không còn nữa, chui kẻ hở pháp luật, đây chính là phạm pháp.

Phật dạy chúng ta: ***"Bất tác quốc tặc, bất báng quốc chủ, bất lậu quốc thuế, bất phạm quốc chế",*** đây là Phật giáo hóa tất cả chúng sanh. Làm thế nào yêu quốc gia? Bốn điều này bạn làm được rồi mới gọi là yêu nước, bạn không làm được thì là yêu nước giả chứ không phải thật. Phật Đà chỉ dạy cho chúng ta từng câu, từng chữ, hàm nghĩa đều sâu xa vô cùng.

(426lh. Trích từ tập 25. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

427• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHẤT ĐỊNH PHẢI BUÔNG XẢ TỰ TƯ, TỰ LỢI, DANH VỌNG, LỢI DƯỠNG, NGŨ DỤC LỤC TRẦN, THAM SÂN SI MẠN, BUÔNG XẢ VẠN DUYÊN. NIỆM PHẬT NHẤT ĐỊNH VÃNG SANH. HƠN NỮA VÃNG SANH PHẨM VỊ RẤT CAO".

"Bồ Tát Giác Minh Diệu Hạnh ở trong Tây Phương Xác Chỉ nói cho chúng ta biết, niệm Phật điều sợ nhất là xen tạp. Cho nên Ngài dạy chúng ta: "Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn" thì nhất định thành tựu".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Cư sĩ Tạ gởi thư điện tử hỏi tôi, Phật thất niệm Phật làm sao đắc lực? Vẫn là Thành kính, nhân từ, bác ái. ***"Buông xả tự tư, tự lợi, Buông-xả danh vọng lợi dưỡng, Buông-xả ngũ dục lục trần, Buông-xả tham sân si mạn, nhất tâm chuyên niệm chắc chắn vãng sanh"*** "Bồ Tát Giác Minh Diệu Hạnh ở trong Tây Phương Xác Chỉ nói cho chúng ta biết, niệm Phật điều sợ nhất là xen tạp. Cho nên Ngài dạy chúng ta: ***"Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn"*** thì nhất định thành tựu". Ba câu này của Ngài trên thực tế là học được từ chỗ Đại Thế Chí Bồ Tát. Đại Thế Chí Bồ Tát dạy người: ***"Đô nhiếp lục căn tịnh niệm tương tục".*** Đây là phương pháp niệm Phật. **"Đô nhiếp lục căn"** chính là những điều tôi vừa nói**,** *"buông-xả tự tư tự lợi, buông-xả danh vọng lợi dưỡng, buông-xả ngũ dục lục trần, buông-xả tham sân si mạn thì lục căn thảy đều trở về",* đây là đô nhiếp lục căn. Tịnh niệm tương tục là dùng tâm thanh tịnh niệm Phật (tâm chân thành chính là tâm thanh tịnh), đây là "Tịnh Niệm". Trong tịnh niệm đầy đủ không hoài nghi, không xen tạp mới là Tịnh Niệm. **"Nếu xen tạp là không thanh tịnh, hoài nghi cũng là không thanh tịnh". "tương tục"** là không gián đoạn. Chúng ta hiểu được phương pháp của tám chữ mà Đại Thế Chí Bồ Tát đã nói thì đâu có chuyện không thành tựu? Niệm Phật Đường trước đây, trước đây Đường chủ thường hay nhắc nhở đại chúng: ***"Buông-xả vạn duyên, nhất tâm chánh niệm"*** cũng là ý này. Câu cửa miệng của cổ đức thường nói: ***"Chân thành niệm Phật".*** Niệm như vậy mới gọi là chân thành; có nghi hoặc, có xen tạp là không chân thành rồi. Trong đời sống thường ngày, người không chân thành sẽ không có thành tựu lớn nào, dù có thiện căn phước đức, nhưng họ không chân thành thì bị tiêu hao rất nhanh. Chỉ có người thật sự [**chân thành]** mới có thể tích lũy công đức. Sự việc này chúng ta bình tĩnh mà quan sát tỉ mỉ một chút thì đều thấy ngay trước mắt, chúng ta không cần phải xem thời xưa, trước mắt đã quá nhiều rồi. Quả thật đã chứng minh nghiệp nhân quả báo không mảy may sai chạy. Hy vọng các đồng tu thật sự muốn cầu vãng sanh, thì nhất định phải buông xả vạn duyên. Vạn duyên, nói một cách cụ thể chính là **"tự tư tự lợi."** ***"Nhất định phải Buông-xả tự tư tự lợi, Buông-xả danh vọng lợi dưỡng, Buông-xã ngũ dục lục trần, Buông-xả tham sân si mạn, Buông-xả vạn duyên".*** Vào lúc này bạn có được thành kính, nhân từ, bác ái thì niệm Phật nhất định vãng sanh. Hơn nữa vãng sanh phẩm vị rất cao.

(427lh. Trích từ tập 26. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh". Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

428• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHÁP CÒN PHẢI XẢ, HUỐNG HỒ PHI PHÁP". "XA LÌA THAM-SÂN-SI, XA LÌA 10 NGHIỆP ÁC...SỰ VIỆC NÀY KHÔNG PHẢI CẦU Ở NGƯỜI,.... MÀ SỰ VIỆC NÀY LÀ CẦU CHÍNH MÌNH. CHÚNG TA CÓ NHẬN THỨC NÀY HAY KHÔNG....?

"Phật dạy chúng ta đoạn tâm tham, không phải dạy chúng ta đổi đối tượng là bạn tham ác là bạn đọa tam đồ, bạn tham thiện pháp thì sanh ba đường thiện, không thể thoát khỏi Lục đạo luân hồi. Nói thêm với quý vị, quý vị niệm Phật không thể vãng sanh"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Phạm vi của Tham dục vô cùng rộng lớn, đặc biệt là ***"danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần"***, không những khiến đức hạnh của con người đọa lạc, mà nó là nhân tố đứng đầu của ba đường ác. Chúng ta phải đoạn ý nghĩ Tham, chứ không phải thay đổi đối tượng của Tham. Ta bây giờ đối với danh vọng lợi dưỡng thế gian không tham nữa, năm dục sáu trần cũng không tham nữa, nhưng lại ham muốn Phật pháp có được hay không vậy? Không được! ***"Phật dạy chúng ta đoạn tâm tham, không phải dạy chúng ta đổi đối tượng là bạn tham ác là bạn đọa tam đồ, bạn tham thiện pháp thì sanh ba đường thiện, không thể thoát khỏi lục đạo luân hồi. Nói thêm với quý vị, quý vị niệm Phật không thể vãng sanh"***. Quan hệ này thì quá lớn rồi. Trong Kinh Kim Cang Bát Nhã, Phật dạy chúng ta: ***"Pháp còn Buông-xả, hà huống phi pháp".*** **Chữ "Xả"** đó chính là [không Tham], hoàn toàn không phải nói không cần nữa. Phàm phu chúng ta nhất định cần Phật pháp. Nhưng tuyệt đối không tham đắm Phật pháp. Phật pháp giúp chúng ta thoát ly sanh tử luân hồi, nhưng chúng ta không được tham đắm. Bạn tham đắm thì nguyện vọng của bạn sẽ không đạt được.

Tâm tham không thể không buông, nhưng thật sự là rất khó buông. Tại sao khó buông vậy? Tập khí của con người đối với danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần quá sâu. Vô lượng kiếp đến nay đã bị những tập khí phiền não này huân tập, bây giờ muốn đem nó đoạn hết lập tức, nói sao dễ thế? Nhưng nếu không đoạn thì rất nguy hiểm, vấn đề này còn quan trọng hơn vấn đề sanh tử. Nếu so sánh sanh tử với đoạn tập khí phiền não thì sanh tử là việc nhỏ, đoạn tập khí phiền não là việc lớn, chúng ta phải nhất định phải nhận thức rõ ràng.

Vô lượng kiếp đến nay tạo sanh tử luân hồi là việc cực kỳ nhục nhã của chúng ta. Sao lại tạo ra thế này? Tại sao người khác thành Thánh, thành Hiền, làm Phật, làm Bồ Tát mà chúng ta còn trôi lăn trong sáu cõi? Ở đây nhân tố đứng đầu là Tham-sân-si buông không được, vĩnh kiếp không thoát khỏi Tam giới luân hồi, nguyên nhân ở chỗ này. ***"Xa lìa Tham-sân-si, xa lìa mười nghiệp ác, không thể làm được. Sự việc này không phải cầu ở người, cầu người khó, mà sự việc này là cầu ở chính mình"***. Chúng ta có nhận thức này hay không? Có quyết tâm này hay không? Có nghị lực này hay không? Ba sự việc này, đặc biệt là nhận biết sự việc đứng đầu. Nhận biết

phải nương theo lời giáo huấn của bậc Thánh hiền. Thánh hiền không dạy chúng ta, chúng ta làm sao hiểu được Tham-sân-si nghiêm trọng như vậy? Phật, Bồ Tát Giác trước, biết trước, các Ngài hiểu rõ, lý giải thấu triệt, nhắc nhở chúng ta, nói cho chúng ta biết. Chúng ta thật sự hiểu rõ rồi thì phải hạ quyết tâm, Buông-xả triệt để, không làm tiếp việc này nữa.

"Thân người khó được, Phật pháp khó nghe". Trong kệ khai Kinh cũng đã nói: ***"Trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được".*** Thật sự là trăm ngàn muôn kiếp mới gặp được một lần, không phải dễ dàng gặp được. Chúng ta đời này có được thân người, nghe được Phật pháp, đây là trăm lần muôn kiếp gặp được một lần như vậy. ***"Nếu như không nắm chặc cơ hội này, nhân dịp của mấy chục năm ngắn ngủi của đời này hạ quyết tâm từ bỏ Tham-sân-si-mạn, từ bỏ sự hưởng thụ danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần".*** Phật Thích Ca Mâu Ni đã làm nên tấm gương cho chúng ta thấy, Ngài sinh trong nhà đế vương, có thể thừa kế vương vị nhưng Ngài từ bỏ. Địa vị cao quý như vậy Ngài cũng không cần, từ bỏ phú quý, từ bỏ vợ con, làm tấm gương tốt triệt để nhất, cứu cánh nhất, viên mãn nhất cho chúng ta thấy. Danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục sáu trần tràn ngập cũng không dính, trải qua đời sống khất thực, ngày ăn một bữa tối ngủ gốc cây, Ngài sống đời sống này. Đây là dạy chúng ta điều gì vậy? ***"Triệt để lìa xa Tham-sân-si-mạn, chúng ta mới có ngày vĩnh viễn thoát khỏi luân hồi". "Sáu cõi luân hồi là quả báo của Tham-sân-si-mạn".*** Bạn có thể lìa khỏi nhân rồi thì quả này vĩnh viễn sẽ không hiện tiền. Dứt sanh tử, xuất Tam giới, thoát khỏi luân hồi ở ngay nhận thức này. Bạn có thật sự nhận thức hay không, có thật sự hiểu rõ hay không?

(428lh. Trích từ tập 29. "Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh." Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

429• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THÍCH CA MÂU NI PHẬT LÀ TRIẾT GIA VĨ ĐẠI NHẤT TRÊN THẾ GIỚI; KINH PHẬT LÀ ĐỈNH CAO NHẤT CỦA TRIẾT HỌC TRÊN CẢ THẾ GIỚI, CỤ DẪN TÔI TIẾN VÀO PHẬT MÔN". "TRIẾT HỌC TRONG KINH PHẬT Ở TRONG KINH ĐIỂN, KHÔNG Ở TRONG CHÙA CHIỀN". "PHẬT, BỒ TÁT ỨNG HÓA CHẲNG THỂ NGHĨ BÀN, NÊN DÙNG THÂN GÌ ĐỂ ĐẮC ĐỘ BÈN HIỆN THÂN ẤY..."

"Xuất gia để làm gì? Xuất gia để giao tiếp quỷ thần, lo siêu độ, làm Phật sự, pháp hội, làm những chuyện này. Những chuyện này có cần phải làm hay không? Cần chứ! Nhưng phải nên làm như thế nào? Vào trong quỷ đạo mà làm, còn trong nhân đạo hãy lo dạy con người. Quỷ đạo có hay không? Có! Phật, Bồ Tát ở trong quỷ đạo;"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Thưở ấy tôi học Triết Học, Phương tiên sinh giảng Triết Học trong Kinh Phật cho tôi nghe, cụ bảo tôi, theo cách nhìn của cụ: ***"Thích Ca Mâu Ni Phật Là triết gia vĩ đại nhất trên thế giới; Kinh Phật là đỉnh cao nhất của triết học trên cả thế giới, cụ dẫn tôi tiến vào Phật môn.*** Lại còn đặc biệt bảo tôi, câu nói này rất trọng yếu. Nếu không, tôi sẽ mê hoặc, sẽ hoài nghi, sẽ nhìn những kẻ học Phật như thế nào, chân tướng có đúng như Phương tiên sinh nói hay chăng? Vì thế, câu nói sau đây của Phương tiên sinh quan trọng lắm, cụ bảo: *"Triết Học trong Kinh Phật ở trong Kinh điển, không ở trong Chùa Chiền"!* Câu này hết sức trọng yếu. Vì sao không ở trong Chùa chiền? Người trong Chùa chẳng học! Xưa kia, cổ đại đức ở trong Chùa chiền thật sự rất phi phàm, vì sao? Họ học Phật thật sự. Nay thì sao? Người xuất gia trong Chùa chiền hiện thời chẳng học, biến [Phật Giáo] thành Tôn giáo. Xuất gia để làm gì? Xuất gia để giao tiếp quỷ thần, lo siêu độ, làm Phật sự, pháp hội, làm những chuyện này. Những chuyện này có cần phải làm hay không? Cần chứ! Nhưng phải nên làm như thế nào? Vào trong quỷ đạo mà làm, còn trong nhân đạo hãy lo dạy con người. Quỷ đạo có hay không? Có! Phật, Bồ Tát ở trong quỷ đạo; quý vị thấy Địa Tạng Vương Bồ Tát: ***"Địa ngục bất không, thệ bất thành Phật"*** (địa ngục chẳng trống, thề chẳng thành Phật). Quý vị thấy là lễ Diệm Khẩu, Tiêu Diện Đại Sĩ đối diện với Diệm Khẩu là ai? Là Quán Thế Âm Bồ Tát, hiện thân quỷ trong quỷ đạo để độ quỷ đạo. Nên hiện thân gì để đắc độ, bèn hiện thân ấy, thân ở trong nhân gian thì phải độ thân người, sao lại dùng thân người để dạy quỷ? Đâu có lẽ ấy! Dùng thân quỷ cũng chẳng dạy người.

Do vậy, Phật, Bồ Tát ứng hóa chẳng thể nghĩ bàn, *"Nên dùng thân gì để đắc độ, bèn hiện thân ấy"*, nên dạy họ điều gì sẽ dạy họ điều ấy! Phải biết điều này không do chính các Ngài quyết định, mà do người ấy cảm, Phật bèn ứng, tự nhiên cảm ứng đạo giao. Giống như Tiến sĩ Giang Bổn Thắng (MaruEmoto) của Nhật Bản làm thí nghiệm nước, chúng ta dùng thiện tâm để cảm, quý vị thấy nước đáp ứng bằng kết tinh đẹp nhất. Chúng ta dùng ác niệm để cảm, nó đáp ứng bằng thái độ khó coi. Chư Phật, Bồ Tát đối với tất cả chúng sanh cũng như vậy! Họ dấy lên niệm gì để cảm Ngài, các Ngài bèn ứng như thế. Chư Phật, Bồ Tát ứng hóa trong thế gian, tuyệt đối chẳng có suy tưởng hay nghĩ ngợi nào. Nếu có cách suy tưởng hay nghĩ ngợi, sẽ là phàm phu. Phàm phu mới có suy tưởng và nghĩ ngợi, Pháp Thân Bồ Tát là bậc Kiến Tánh, chắc chắn không có, vì sao? Kiến Tánh thì điều kiện đầu tiên là đoạn trừ khởi tâm động niệm. Không khởi tâm, không động niệm, còn có cách suy tưởng hay cách nhìn gì nữa đây? Không có! Đó gọi là ***"Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác"***. Do vậy, chúng sanh có tâm cảm, Phật vô tâm ứng, nên gọi là "xứng tánh", Tự Tánh tự nhiên sẽ có ứng. Vì thế, chúng ta phải hiểu ý nghĩa hóa nghi và hóa pháp này. Nói thông thường trong khi học tập, chúng ta cũng thường nói *"hóa ác thành lành"*. Nay chúng ta giúp đỡ người khác, bước đầu tiên là dạy kẻ ấy, giúp kẻ ấy sửa đổi. "**Hóa**" ở đây là biến hóa khí chất, là giáo học nói theo mặt quả. Mục tiêu cuối cùng của giáo học là biến hóa khí chất của người được dạy. Nói cụ thể, biến hóa ác niệm, lời nói ác, hành vi ác thành thiện niệm, thiện hạnh, tức là chúng ta dạy học thành công! Đấy là

bước đầu tiên. Tiến thêm bước nữa chính là hóa mê thành ngộ, đấy mới thật sự là Phật pháp. Hóa ác thành thiện là thế gian pháp. Hóa mê thành ngộ mới có thể xuất thế gian, thật sự giác ngộ. Cuối cùng là hóa phàm thành Thánh, tiến lên cao từng bước một!

(429lh. Trích ở tập 03, Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11. '05-4-2010' HH HongKong. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa và Huệ Trang, Đức Phong)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

430• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TÔI ĐEM THÂN THỂ NÀY HIẾN DÂNG CHO PHẬT BỒ TÁT, CHO CÁC NGÀI MƯỢN DÙNG."

"Tôi chịu cho mượn, còn các bạn không chịu cho mượn. Lên bục giảng không phải tôi nói, mà là Chư Phật, Bồ Tát nói. Tôi đem thân thể này hiến dâng cho Phật, Bồ Tát, cho các Ngài mượn dùng. Chúng ta nên phát tâm nguyện này, phải hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này".

"Nguyện lực của Phật Bồ Tát là rộng độ chúng sanh, hy vọng mỗi một chúng sanh nhanh chóng thành Phật"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chúng tôi có mong cầu thọ mạng hay không? Không mong cầu. Thọ mạng dài ngắn không bận tâm. Trường thọ, đoản thọ là một chứ không phải hai, vấn đề là ở trong một đời này phải có được thành tựu. Thành tựu gì vậy? Dứt sanh tử, xuất Tam giới là thành tựu. Có thể vãng sanh Tịnh Độ, gần gũi Phật A Di Đà, đây là thành tựu đứng hàng đầu, tất cả Chư Phật đều tán thán. Chúng ta làm sao đạt được? Quên mình vì người, vì Phật pháp, vì chúng sanh. Ta không biết nói, chỉ cần phát tâm thì Tam Bảo sẽ gia trì. ***"Tôi thường hay nói và đã nói rất nhiều năm, đem thân thể này cho Phật, Bồ Tát mượn dùng."*** Tôi chịu cho mượn, còn các bạn không chịu cho mượn. ***"Lên bục giảng không phải tôi nói, mà là Chư Phật, Bồ Tát nói. Tôi đem thân thể này hiến dâng cho Phật, Bồ Tát, cho các Ngài mượn dùng. Chúng ta nên phát tâm nguyện này, phải hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này".*** Đối với bản thân xả cho sạch sẽ, hồi phục tâm thanh tịnh, hồi phục đến thanh tịnh tịch diệt. Càng thanh tịnh càng tịch diệt thì sức mạnh gia trì của Chư Phật, Bồ Tát càng rõ rệt, càng thù thắng. Nếu như trong tâm chúng ta có nghi hoặc, có vọng tưởng, có phân biệt, lại cộng thêm chấp trước, thì Phật, Bồ Tát muốn gia trì cũng vô phương, không gia trì được, đạo lý này nhất định phải biết.

Được thân người, nghe Phật pháp là thù thắng không gì bằng, hãy lợi dụng thời gian ngắn ngủi này vĩnh viễn thoát luân hồi. Chúng ta thử nghĩ, Chư Phật, Bồ Tát vì nguyện lực gì, tâm nguyện của các Ngài là gì? Một mảy may ý nghĩ tự tư tự lợi cũng không có. ***"Nguyện lực của Phật, Bồ Tát là rộng độ chúng sanh, hy vọng***

mỗi một chúng sanh nhanh chóng thành Phật.” Hoàn toàn không hy vọng bạn đến bao nhiêu kiếp về sau hãy thành Phật, vậy thì đâu phải từ bi? Phật là dạy chúng ta lập tức liền thành Phật. Chúng ta có thể lập tức thành Phật hay không? Đáp án là chắc chắn. Tại sao bạn không thể thành Phật vậy? Vì không tin! Không tin năng lực của Phật, không tin mình có thể thành Phật. Hơi bị cảnh giới bên ngoài cám dỗ liền lập tức đọa lạc, lập tức thối tâm, đổi tâm rồi, vậy mới chiêu cảm luân hồi nhiều kiếp.

Tại sao người trên thế gian ngày nay dễ dàng đổi tâm, dễ dàng đọa lạc như vậy? Vì đã mất đi [nền giáo dục] của Thánh hiền. Tại sao người xưa có thể giữ gìn được? Vì từ nhỏ được tiếp nhận nền giáo dục luân lý đạo đức. Công năng của luân lý đạo đức là ngăn ngừa chúng ta đọa lạc, giúp chúng ta thăng hoa.

Một trăm năm gần đây nhất, đại chúng xã hội lơ là rồi, tất cả hướng về danh lợi, tôn sùng tranh danh đoạt lợi, cho rằng đạo nghĩa là của xã hội cũ, xã hội ngày nay không cần nữa. Ngũ Luân, Bát Đức, Trung Hiếu, Nhân Ái, ngày nay không cần nữa, đã đem bỏ vào trong sọt rát hết. Người ngày nay cần gì vậy? Họ cần danh, cần lợi. Trong mắt người hiện đại buông thả dục vọng, tranh lợi. Chúng ta nhìn thấy thì nên tránh xa. Lời cổ nhân nói có đạo lý: ***“Nguy bang bất cư, loạn bang bất nhập”.*** Hiện nay địa cầu này đã Nguy và Loạn, người thông minh phải nhanh chóng nghĩ cách di dân. Di dân đến nơi nào vậy? Di dân đến Thế giới Cực Lạc. Chúng ta sống ở thế gian này không mảy may lưu luyến, lúc nào cũng muốn đi, lúc nào cũng có thể đi được. Cái thân này còn ở tại thế gian, vẫn chưa đi là tại sao vậy? Vì vẫn còn mấy người có duyên. Sao lại có duyên? Đối với Phật pháp có thể tin, có thể hiểu, có thể hành, đây là có duyên. Chúng ta giúp đỡ những người có duyên này cùng nhau đến Thế giới Cực Lạc.

Trong Kinh Luận thường nói: ***“Phật không thể độ người không có duyên”***. Quý vị phải hiểu rằng, “có duyên” chính là người hiếu học, hiếu học chính là người “có duyên”. Trong Kinh luận thường nói: ***“Thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói”,*** người này là có duyên.

(430lh. Trích từ tập 30. Hòa Thượng Tịnh Không Giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

431• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. “NIỆM PHẬT HÀNG NGÀY ĐỀU LÀ CHUẨN BỊ CHO MỘT NIỆM CUỐI CÙNG LÚC LÂM CHUNG. LÚC BÌNH THƯỜNG NIỆM PHẬT CHO THẬT QUEN THUỘC. LÚC LÂM CHUNG MỚI KHÔNG QUÊN NIỆM PHẬT. LÚC BÌNH THƯỜNG PHẢI BUÔNG XẢ HẾT VẠN DUYÊN THÌ LÚC LÂM CHUNG MỚI KHÔNG CHƯỚNG NGẠI”.

“GƯƠNG VÃNG SANH CỦA ÔNG CHÂU QUẢNG ĐẠI”

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kinh Văn: (Này ông Trưởng Giả, các chúng sanh ở hiện tại, hay vị lai, lúc sắp mạng chung mà được nghe danh hiệu của một Đức Phật, danh hiệu của một vị Bồ Tát, danh hiệu của một vị Bích Chi Phật, thì bất luận có tội hay không có tội, thảy đều được giải thoát.)

Lợi ích này nói thật ra quá lớn, lớn vô cùng. Chư vị nhất định phải biết, lúc lâm chung một niệm cuối cùng là mấu chốt rất quan trọng, đời sau sanh ở cõi nào là [quyết định] nơi một niệm cuối cùng này. Nghiệp bạn đã tạo cả đời rất nhiều, huống chi còn đời quá khứ, nghiệp tích lũy nhiều đời, nhiều kiếp, vô lượng vô biên. ***"Trong Kinh đức Phật nói nếu nghiệp bạn đã tạo có thể tích nhỏ như hạt bụi, những nghiệp đã tạo thì khắp cả hư không cũng chẳng dung chứa nổi.".*** Nghĩ lại đời quá khứ, nhiều đời nhiều kiếp trong vô lượng kiếp qua, ví dụ này của Phật chẳng quá đáng, may mà tội nghiệp chẳng có thể tích, chẳng có hình tướng. Nhưng nó lại có sức mạnh, sức mạnh tạo nên luân hồi, biến thành những cảnh giới đau khổ. Nhưng một người sanh vào cõi nào đích thực quyết định tại một niệm cuối cùng, đương nhiên trong hết thảy tâm niệm (niệm đầu) này, một niệm này mạnh nhất. Trong Kinh Đức Phật nói nghiệp nhân của chúng ta nhiều vô lượng, cái nào mạnh thì dẫn đi trước, nghiệp nhân nào mạnh thì thọ báo trước. Nếu không nghe được Phật pháp thì người ta trong một niệm cuối cùng lúc lâm chung sẽ nghĩ về cái gì? Nếu họ nghĩ đến người nhà thân quyến, ân ái chẳng buông xả thì họ sẽ sanh đến cõi quỷ, do vì tâm Tham nặng. Nếu nghĩ đến kẻ thù còn chưa trả thù thì họ sẽ sanh vào Địa ngục, do vì tâm sân khuế nặng. Mê hoặc điên đảo, mơ mơ màng màng mà chết thì sanh vào cõi súc sanh; đây là [trường hợp] xảy ra nhiều nhất, phổ biến nhất. Do đó, giờ phút ấy là giờ phút quan trọng, nghe được danh hiệu Phật, nhất tâm nghĩ tưởng Phật, họ làm sao không giải thoát được.?

"Nếu lúc lâm chung có thể nghe đến danh hiệu của Đức Phật A Di Đà, người này cả đời chưa từng tiếp xúc với Phật pháp, đến lúc lâm chung mới có người dạy họ niệm A Di Đà Phật. Dạy họ cầu sanh Tịnh Độ, khi Phật đến tiếp dẫn thì đi theo đức Phật A Di Đà, họ bèn được vãng sanh". Năm xưa ở thủ đô nước Mỹ, Hoa Thịnh Đốn (Washington DC), chuyện của ông Châu Quảng Đại là một thí dụ rất rõ ràng. Ba ngày trước khi mất, ông mới gặp được Phật pháp. Người ta giảng cho ông nghe, ông bèn tin tưởng, tiếp nhận, niệm Phật được ba ngày thì được Phật tiếp dẫn vãng sanh. Đây là [trường hợp] người nhà, thân quyến là thiện tri thức. Gặp người dạy họ niệm danh hiệu Bồ Tát, danh hiệu Bích Chi Phật, cho dù không vãng sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới thì nhất định sẽ được phước báo ở cõi Trời, cõi người. **"Giải Thoát"** ***tức là giải thoát từ ba cõi ác, sanh đến ba cõi thiện, đây là lời dạy trong nhà Phật.*** Nếu họ có thể hiểu sự tiêu biểu pháp, ý nghĩa của danh hiệu Phật, Bồ Tát, thì công đức lợi ích họ đạt được càng thù thắng, họ đích thực có thể khế nhập vào cảnh giới. Do đó, chúng ta phải ghi nhớ việc này, khi tiễn đưa người sắp mất nhất định phải khuyên họ niệm Phật, nếu người nhà thân quyến đều có thể trợ niệm thì sẽ thù thắng vô cùng.

"Niệm Phật hằng ngày đều là [chuẩn bị cho] một niệm cuối cùng lúc Lâm chung, hy vọng lúc bình thường Niệm Phật cho thật quen thuộc, lúc lâm chung mới không quên niệm Phật. Lúc bình thường phải buông xả hết vạn duyên thì lúc lâm chung mới không chướng ngại". Cái gì cũng phải buông xuống, thực sự đối với thế gian này, chẳng có một tơ hào tham luyến thì sẽ tự tại vãng sanh. Chỉ cần có một mảy may tham luyến, nhiễm trước thì sẽ chướng ngại cho sự niệm Phật vãng sanh lúc lâm chung.

(431lh. Trích từ tập 27. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký, 28-5-1998. Quyển Hạ. Đệ tử Nhan Thụy Thành chỉnh lý in thành sách)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

432• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "RẤT NHIỀU VỊ THÂN PHẬN ĐƯỢC TIẾT LỘ LÀ CHƯ PHẬT, BỒ TÁT ỨNG HÓA TÁI LAI...." . "HIỆN NAY LÀ THỜI MẠT PHÁP, PHẬT PHÁP CŨNG CÓ GIẢ MẠO..." . "Ở CÕI NGƯỜI, PHẬT, BỒ TÁT GIÁO HÓA CHÚNG SANH ĐÃ KHÓ KHĂN NHƯ VẬY, HUỐNG CHI LÀ TRONG ÁC ĐẠO!".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Phật Giáo từ khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni bắt đầu, nếu dùng cách tính của người ngoại quốc cũng hơn 2500 năm, từng đời truyền trao tiếp nối. Những thiện tri thức tại gia, xuất gia, mọi người đều biết có rất nhiều vị thân phận được tiết lộ là Chư Phật, Bồ Tát ứng hóa tái lai. Trong lịch sử có ghi Vĩnh Minh Diên Thọ là A Di Đà Phật tái lai; Đại sư Thiện Đạo cũng là A Di Đà Phật tái lai; Đại sư Trí Giả là Thích Ca Mâu Ni Phật tái lai; Hàn Sơn, Thập Đắc chư vị đều biết chính là Văn Thù Phổ Hiền tái lai. Thời cận đại Pháp sư Ấn Quang là Đại Thế Chí Bồ Tát tái lai, đây là những vị có thân phận tiết lộ. Còn những vị không tiết lộ thân phận thì không biết là bao nhiêu người. Các Ngài thị hiện ở thế gian này chẳng có mảy may vì mình, hết thảy đều vì chúng sanh, vì Phật pháp trụ thế lâu dài, có bao nhiêu người tin tưởng? Ngày nay nhân khẩu thế giới, báo ngày hôm qua đăng trên thế giới đã tới 60 ức. Trong số sáu mươi ức người này có bao nhiêu người gặp được Phật pháp? **Hiện nay là thời Mạt Pháp, Phật pháp cũng có giả mạo,** không những phẩm vật thương mại có đồ giả, trong Phật pháp cũng có đồ giả, có mấy ai gặp được **"Phật pháp Chân Chánh?"**

Cho dù gặp được Phật pháp Chân Chánh, bạn có tin được hay không? Như vậy lại loại bớt thêm nhiều người. Sau khi bạn tin xong, bạn có hiểu rõ được không? Sau khi hiểu rõ bạn có thể **"Y Giáo Phụng Hành"** hay không? Nói cho bạn biết từng tầng, người còn sót lại e rằng không đến **[một trăm]** người. ***"Ở cõi người, Phật, Bồ Tát giáo hóa chúng sanh đã khó khăn như vậy, huống chi ở trong ác đạo!"*** Trong ác đạo, Đức Phật giáo hóa chúng sanh không biết khó khăn hơn cõi người gấp bao

nhiêu lần, việc tốt như vầy mà họ không tin tưởng thì đâu có cách chi khác? [Vì] họ chẳng chịu tiếp nhận.

Cho dù trong thời kỳ hoàn kim của Phật Giáo, triều Tùy, Đường, số cao Tăng Đại đức, trưởng giả cư sĩ có thể nói là rất nhiều. Trong Cao Tăng Truyện, Cư Sĩ Truyện chúng ta biết được, nhưng nếu so sánh với số [người trên thế giới] thì cũng là quá ít. Trong lịch sử Trung Quốc pháp duyên thù thắng nhất là Thiền Tông Lục Tổ Đại sư Huệ Năng, lúc Ngài còn tại thế, số người theo học với Ngài, chúng ta thống kê đại khái chắc cũng có một vạn người, số người thường ở gần Ngài cũng có một, hai ngàn người. Nhưng thật sự thành tựu, trong Đàn Kinh có ghi số người thực sự được độ là 43 người, còn những kẻ khác tuy tiếp nhận sự giáo huấn của Ngài, nhưng vẫn phải **"Toàn xuất toàn nhập",** thực sự siêu việt Lục đạo chỉ có bốn mươi ba người, do đó bạn mới biết việc này rất khó, chẳng phải dễ đâu. Lời Phật nói chẳng sai ***"Tánh tình chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề ương ngạnh, khó điều phục"***. Chúng ta suy nghĩ cặn kẽ, hãy nghĩ thử xem, sau đó đừng nhìn kẻ khác, chỉ nghĩ về mình, chính mình có phải cũng ***"Khó điều, khó phục hay chăng?".*** Trong đời này chúng ta có thể được độ hay không? ***[Do đó, mới biết "Pháp Môn Tịnh Độ" vô cùng quý báu, được hết thảy Chư Phật tán thán, là có đạo lý vậy].***

(432lh. Trích từ tập 29. "Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Giảng Ký. 28-5-1998" Quyển Hạ". Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý in thành sách.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

433• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KHI THIỆN CĂN, PHƯỚC ĐỨC, NHÂN DUYÊN, CHÍN MUỒI THÌ MỚI ĐƯỢC ĐỘ". "NHẤT ĐỊNH PHẢI BIẾT NẾU KHÔNG BUÔNG XẢ ĐƯỢC NGOẠI DUYÊN THÌ ĐỀU LÀ CHƯỚNG NGẠI.".

("Đây là ví như cây trái trong vườn đã chín rồi, chín thì hái trước, chưa chín thì Phật, Bồ Tát chờ đợi. Nhưng phàm phu chúng sanh căn tánh chín muồi đều chẳng phải ngẫu nhiên, đều huân tu từ vô lượng Kiếp đến nay mới thành thục, cơ duyên này vô cùng khó được, vô cùng hiếm có.")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Những người học Phật mà có cơ hội gặp được **"Pháp Môn Niệm Phật"** cũng chẳng nhiều, cho dù gặp được cũng chẳng làm đúng như pháp. Chính vì nguyên nhân này chúng tôi khuyến khích các bạn đồng tu Niệm Phật ở khắp nơi, nếu có cơ duyên đến Cư Sĩ Lâm ở Tân Gia Ba coi thử, chúng tôi cũng chẳng dám nói rằng chúng tôi làm đúng như pháp, nhưng chúng tôi tận tâm tận lực làm, có thể giúp cho mọi người tham khảo, chúng tôi tiếp nhận đề nghị của mọi người. Nguyện vọng mọi người ở trong đạo tràng này là không ngừng cải tiến, hy vọng Niệm Phật Đường có thể làm đến tận Thiện tận Mỹ, [**đúng như lý, đúng như pháp]**. Do đó, chúng tôi mở rộng,

chẳng đóng kín, bất cứ người nào đề ra ý kiến chúng tôi đều tham khảo rất thận trọng, chỉ cần là ý kiến tốt thì chúng tôi đều chấp nhận.

Ở đây nói *"lao tư Bồ Tát",* Bồ Tát ở đây là chỉ Địa Tạng Bồ Tát, và cũng có thể chỉ hết thảy Chư Phật, Bồ Tát. ***"Cửu Kinh kiếp số, nhi tác độ thoát",*** vô lượng kiếp đến nay, Bồ Tát chẳng nhọc, chẳng chán. Trong Kinh điển, Phật cũng có thí dụ, thí dụ rất hay. Tâm nhẫn nại Bồ Tát độ chúng sanh cũng giống như nông phu trồng cây ăn trái vậy, mỗi ngày hái trái cây trong vườn, trái nào chín rồi thì hái trước, chưa chín thì đợi thêm vài ngày. ***Do đó, Chư Phật, Bồ Tát độ chúng sanh trong Lục đạo, độ chúng sanh căn tánh chín muồi trước. Kinh Di Đà nói: [Chẳng thể dùng ít thiện căn, phước đức, nhân duyên được sanh cõi ấy].*** Khi ***Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên đều đầy đủ, chín muồi hết [thì mới được độ].*** Thiện căn là gì? Khi tiếp xúc đến Pháp môn này có thể tin, có thể hiểu đây là **Thiện Căn.** Phước Đức là gì? Có thể làm theo, có thể chứng được, đây là **Phước Đức.** Tông Tịnh Độ nói chứng tức là vãng sanh. Họ chịu niệm Phật nên thật sự vãng sanh, đó là chứng Quả rồi. Nhân duyên tức là gặp Chánh Pháp, gặp được thiện tri thức, đồng tham đạo hữu tốt, đây là duyên phận. ***"Đây là ví như cây trái trong vườn đã chín rồi, chín thì hái trước, chưa chín thì Phật, Bồ Tát chờ đợi. Nhưng phàm phu chúng sanh căn tánh chín muồi đều chẳng phải ngẫu nhiên, đều huân tu từ vô lượng Kiếp đến nay mới thành thục, cơ duyên này vô cùng khó được, vô cùng hiếm có."***

Chúng ta xây dựng "Niệm Phật Đường", hiện nay Niệm Phật Đường mỗi tuần Niệm Phật 96 giờ đồng hồ; mỗi ngày nghe Kinh hai giờ; mỗi tuần có 14 giờ nghe Kinh, 96 giờ niệm Phật. Chúng tôi hy vọng Niệm Phật Đường này có thể vĩnh viễn giữ gìn lâu dài, **[giải hành]** tương ứng. Đồng tu vào Niệm Phật Đường đều có thể sanh tâm hoan hỷ, việc này đem lại niềm an ủi lớn lao cho chúng tôi, chúng tôi biết đã làm đúng như pháp. Nếu không đúng như pháp, thì vào Niệm Phật Đường không thể sanh tâm hoan hỷ. Họ niệm được hoan hỷ thì một ngày nào đó chúng tôi tin tưởng họ sẽ thành tựu. Hiện tại có thể đạt được Niệm Phật Tam-muội, phần đông gọi là công phu thành phiến, pháp hỷ sung mãn, họ có thể đạt đến trình độ này thì nhất định được sanh Tịnh Độ. Thời gian tu học trong đời này phải đoạn dứt ngoại duyên, điểm này rất quan trọng.

Phàm người niệm Phật ở trong Niệm Phật Đường tương lai không thể vãng sanh, chẳng có nguyên nhân nào khác, chính là họ **[chẳng đoạn dứt ngoại duyên]**, trong tâm vừa Niệm Phật vừa lo nghĩ bên ngoài, đây là chướng ngại. Lúc lâm chung lại phan duyên cảnh giới ở bên ngoài, vậy thì sẽ ***"Thoạt ra, thoạt vô"*** nữa, vậy thì rất đáng tiếc. Phải tránh chướng ngại này, nhất định phải Buông-xả hết thảy thân tâm, thế giới. Bình thường chúng ta hạ công phu này, hết thảy đều phải buông xuống, đừng ôm chặt vào lòng nữa. Trong tâm chỉ có một câu ***"Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai nhất định thấy Phật". Điểm này vô cùng quan trọng!*** Trong đời này của chúng ta, có thành tựu được hay không là quyết định ở chỗ này. ***"Nhất định phải biết nếu không Buông- xả được ngoại duyên thì đều là chướng ngại."***

433lh. Trích từ tập 29. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Giảng Ký 28-5-1998. Quyển Hạ. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

434• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KINH VÔ LƯỢNG THỌ NÓI VỀ ĐIỀU KIỆN VÃNG SANH... PHÁT BỒ ĐỀ TÂM NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM. NẾU CHÚNG TA NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM, CHẲNG PHÁT BỒ ĐỀ TÂM THÌ KHÔNG THỂ VÃNG SANH...TẠI SAO?

("Mỗi ngày bạn chấp trì danh hiệu là khẩu thiện, nhưng tâm bạn chẳng thiện, hành vi chẳng thiện. Điều kiện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới là Ba Nghiệp Thanh Tịnh, trong ba nghiệp quan trọng nhất là Tâm, "Tâm Tịnh thì Cõi Phật tịnh, tâm thiện thì ngôn hạnh nhất định sẽ thiện", như vậy mới có thể vãng sanh, chúng ta nhất định phải hiểu rõ đạo lý này".)

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Năng lực của người Tây Phương Cực Lạc Thế giới rất mạnh, quá mạnh! Chúng ta ở đây khởi tâm động niệm gì họ đều biết rõ, chúng ta muốn vãng sanh về Cực Lạc Thế giới, nếu tâm niệm của bạn chẳng "**Thiện"**, hành vi chẳng "**Thiện"**. Cả ngày niệm A Di Đà Phật, một ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu chẳng gián đoạn, tương lai cũng không vãng sanh nổi. "**Tại sao niệm Phật không thể vãng sanh?"** ***"Mỗi ngày bạn chấp trì danh hiệu là khẩu thiện, nhưng tâm bạn chẳng thiện, hành vi chẳng thiện. Điều kiện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới là Ba Nghiệp Thanh Tịnh, trong ba nghiệp quan trọng nhất là Tâm. "Tâm Tịnh thì Cõi Phật tịnh, tâm thiện thì ngôn hạnh nhất định sẽ thiện", như vậy mới có thể vãng sanh, chúng ta nhất định phải hiểu rõ đạo lý này".***

Cho nên bạn coi "Kinh Vô Lượng Thọ nói về điều kiện vãng sanh, bất luận là bậc thượng, bậc trung, bậc hạ, điều kiện quan trọng nhất là ***"Phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm". "Nếu chúng ta chỉ làm được nhất hướng chuyên niệm, chẳng phát Bồ Đề tâm thì không thể vãng sanh"***. Nói thêm một lời thành thật, khi thật sự phát Bồ Đề tâm, chẳng niệm Phật cũng có thể vãng sanh. Trong Kinh nói về một niệm lúc lâm chung, mười niệm đều có thể vãng sanh, tại sao? Bồ Đề tâm. Bồ Đề tâm là Tâm Thiện, tâm thiện, hạnh thiện một đời chẳng niệm Phật, đến lúc lâm chung niệm một tiếng, mười tiếng đều chắc chắn vãng sanh. Nếu không phát Bồ Đề tâm, tâm chẳng thiện, hạnh chẳng thiện, mỗi ngày đều niệm A Di Đà Phật, người xưa nói: **"Hét bể cổ họng cũng uổng công"**! Tây Phương Cực Lạc Thế giới là **"nơi các người thiện tụ hội một chỗ". C**húng ta không thiện thì không hợp với họ, chẳng có cách chi sống chung, họ đều là Thượng Thiện, chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này.

Tại sao mỗi ngày gắng sức niệm Phật? Vì sợ lúc lâm chung quên mất. Mỗi ngày niệm Phật cũng như huấn luyện vậy, cũng như câu ***"luyện binh ngàn ngày, chỉ dùng***

trong một buổi". Mỗi ngày huấn luyện không ngừng, mỗi giờ mỗi phút đều đề khởi câu Phật hiệu, đề khởi câu Phật hiệu này có dụng ý rất sâu, rất rộng; không những là không để Phật hiệu quên mất, không thể quên mất tâm của Phật, nguyện của Phật, hạnh của Phật, tâm của ta phải giống y như tâm Phật. Cho nên khi nghe đến Phật hiệu, nhìn thấy tượng Phật, thì phải nghĩ tâm mình phải giống như vậy, nguyện của mình cũng phải giống như vậy, hạnh của mình cũng phải giống như vậy, làm vậy thì bạn nhất định sẽ được sanh. Tâm-Nguyện-Hạnh tương ứng tức là phát Bồ Đề tâm, đây là điều kiện nhất định phải có để vãng sanh, thật sự có thể làm được **"tâm, nguyện, giải, hạnh"** tương ứng với đức Phật A Di Đà, đó chính là Bồ Đề tâm viên mãn.

Do đó, đương nhiên sẽ buông bỏ danh văn lợi dưỡng và ngũ dục lục trần trong thế gian, nhất định phải tu đức, vinh hoa phú quý chẳng thể thường còn, phải nhìn xa, phải nhìn rộng. Trong một đời này của chúng ta, sanh mạng rất ngắn ngủi, thế gian rất khổ, chúng ta nhìn xa, nhìn rộng thì tiền đồ vô cùng xán lạn. Ngày nay không gian sinh hoạt của chúng ta hạn cuộc ở trên địa cầu này, tuy khoa học kỹ thuật phát triển, giao thông tiện lợi nhanh chóng, chúng ta vẫn chẳng rời khỏi địa cầu. Nếu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, không gian sinh hoạt của chúng ta sẽ rất lớn, tận hư không, trọn pháp giới là không gian sinh hoạt của chúng ta, bạn nói như vậy thì tự tại biết mấy, đó mới gọi là hạnh phúc thật sự! Đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới thì trí huệ, năng lực đều khôi phục, như Chư Phật, Bồ Tát tùy loại hóa thân. Giống như Kinh Phạm Võng có nói **"trăm ngàn ức hóa thân"**, kẻ ấy có năng lực này, cùng lúc có thể đến hết thảy cõi nước Chư Phật nghe Phật giảng Kinh thuyết pháp, có khả năng phân thân, trên cúng dường Chư Phật, dưới hóa độ chúng sanh, họ thật sự có khả năng này. Trong Kinh này Đức Phật đề xướng nhất định phải **[đoạn ác, tu thiện ít nhất] là sáu ngày, mười ngày trong một tháng.** Chẳng phải nói thường ngày không cần, những ngày này quỷ thần đến khảo sát nên đặc biệt làm một chút chuyện tốt cho họ coi, đây là bất đắc dĩ. Nếu mỗi ngày đều làm như vậy thì đương nhiên càng tốt càng thù thắng.

(434lh. Trích Từ Quyển Thượng, tập 24, Trang 571. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

435• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN NAY CÓ MỘT SỐ NGƯỜI ĐỀ XƯỚNG BỔN NGUYỆN NIỆM PHẬT....TÔI PHÁT NGUYỆN VÃNG SANH THÌ QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC SANH, ĐÂU CÓ CHUYỆN ĐƠN GIẢN NHƯ VẬY...!". ***"Vì sao chúng ta coi trọng Tam Phước, Lục Hòa, đây là pháp căn bản do Phật dạy trong Kinh Quán Vô Lượng, ba đời Chư Phật đều tu ba điều này", đó chính là Tịnh Nghiệp Chánh Nhân. Chúng ta vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới tu Tịnh Nghiệp, chúng ta tin A Di Đà Phật, tin Tây Phương Tịnh Độ, nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ, điều kiện thấp nhất là phải làm được Tam Phước, nếu chẳng làm được Tam Phước thì không thể vãng sanh."***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ cũng có điều kiện, không phải nói tôi Tin thì có thể vãng sanh, không được đâu. **Hiện** nay có một số người đề xướng Bổn Nguyện Niệm Phật, [nói rằng] tôi phát nguyện vãng sanh thì quyết định được sanh, đâu có chuyện đơn giản như vậy! Trong "Nguyện" có "Hạnh" thì nguyện này mới gọi là nguyện chân thật, trong Kinh không biết Phật đã nói bao nhiêu lần. ***"Nguyện mà không có Hạnh là nguyện suông, nguyện đó là hư giả, chẳng thể biến thành hiện thực"***. Bạn phải hiểu ý nghĩa này, Phật chẳng lừa gạt người, tự mình gạt mình thì thiệt thòi to lớn. Dùng Hạnh để thực hiện Nguyện, biến nguyện vọng của mình thành thực tiễn. ***"Vì sao chúng ta coi trọng Tam Phước, Lục Hòa, đây là pháp căn bản do Phật dạy trong Kinh Quán Vô Lượng, ba đời Chư Phật đều tu ba điều này", đó chính là Tịnh Nghiệp Chánh Nhân. Chúng ta vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới tu Tịnh Nghiệp, chúng ta tin A Di Đà Phật, tin Tây Phương Tịnh Độ, nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ, điều kiện thấp nhất là phải làm được Tam Phước, nếu chẳng làm được Tam Phước thì không thể vãng sanh."*** Mỗi ngày niệm Phật, niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, người xưa nói: *"Hét bể cổ họng cũng uổng công",* lời này là chân thật, chẳng giả dối.

Trong Tam Phước tối thiểu phải làm được một điều thì bạn mới có thể vãng sanh. Nếu bạn có thể làm được điều thứ nhất ***"Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm chẳng sát hại sanh vật, tu thập thiện nghiệp",*** phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, thì bạn có thể vãng sanh Hạ Phẩm; Bạn có thể làm được điều thứ hai, điều thứ hai, đương nhiên bao gồm điều thứ nhất, tức là cộng thêm: ***"Thọ trì Tam Quy, đầy đủ các giới, chẳng phạm oai nghi"*** thì bạn vãng sanh Trung Phẩm. Đây là ba bậc vãng sanh nói trong Kinh Vô Lượng Thọ. Nâng cao thêm, nếu bạn có thể ***"Phát Bồ Đề tâm, thâm tin Nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả"*** thì sẽ vãng sanh Thượng Phẩm. Đây là pháp căn bản, đâu có nói phát nguyện suông, chẳng cần tu hành mà có thể vãng sanh, Phật chẳng nói như vậy. Muôn vàn xin đừng hiểu lầm, chẳng thể bỏ uổng nhân duyên hiếm có trong đời này. ***"Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh là pháp căn bản",*** cả bộ Kinh này nói cái gì? Chính là nói về phước thứ nhất: ***"Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm chẳng sát hại, tu thập thiện nghiệp",*** cả bộ Kinh nói về việc này. Bạn sẽ hỏi trong bốn câu nói thứ nhất này phải nói như thế nào? Cả bộ Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh này là Chú Giải cho **[bốn câu này].** Tu học đúng như lý, đúng như pháp, Đại sư Thiện Đạo nói ***"Vạn người tu vạn người về",*** ai cũng không bỏ sót. Nếu bạn tu không đúng pháp thì không thể vãng sanh nổi, Phật chẳng nói sai, là bạn hiểu sai ý tứ trong ấy. Trong Kinh Vô Lượng Thọ, Phật dạy chúng ta ***"Đương hiếu ư Phật",*** dạy chúng ta [Tôn sư trọng đạo], đây là giáo nghĩa của Kinh Địa Tạng, nhất định phải hiểu rõ những đạo lý này.

435lh. Trích từ Quyển Thượng, tập 5, trang 93. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành sách)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

436• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHƯ VỊ PHẢI HIỂU HỌC PHẬT BẮT ĐẦU TỪ CHỖ NÀO....?". "TẠI SAO ĐỨC PHẬT THÍCH CA CHẲNG GIAO CHO QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT, PHỔ HIỀN BỒ TÁT, VĂN THÙ BỒ TÁT? ĐỀU LÀ ĐẠI BỒ TÁT....MÀ PHẢI NHỜ NGÀI ĐỊA TẠNG BỒ TÁT? ***Nói thật ra những vị Bồ Tát đó độ không nổi, chẳng có cách gì độ được, chỉ có Địa Tạng Bồ Tát có thể độ mà thôi. Mọi người hiểu ý nghĩa này không? Địa Tạng Bồ Tát dạy những gì?.....")***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Kinh Văn: *(Ta ở trong đời ác Ngũ Trược giáo hóa những chúng sanh ương ngạnh như vậy, làm cho tâm họ điều phục, bỏ tà về Chánh. Trong mười phần còn một, hai phần vẫn theo thói ác).*

Đây là lúc đức Phật Thích Ca Mâu Ni phó chúc Địa Tạng Bồ Tát ở Thiên Cung, trách nhiệm của Địa Tạng Bồ Tát nặng hơn bất cứ người nào. Lúc Phật không còn tại thế, sứ mạng giáo hóa chúng sanh phải ủy thác cho Địa Tạng Bồ Tát. Chư vị phải biết đạo lý này ở đâu? ***"Tại sao Đức Phật Thích Ca chẳng giao chuyện độ hóa chúng sanh cho Quán Thế Âm Bồ Tát. Tại sao không giao cho Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Bồ Tát? Đều là Đại Bồ Tát hết, tại sao không giao cho quý Ngài mà phải nhờ Địa Tạng Bồ Tát? Nói thật ra những vị Bồ Tát đó độ không nổi, chẳng có cách gì độ được, chỉ có Địa Tạng Bồ Tát có thể độ mà thôi. Mọi người hiểu ý nghĩa này không? Địa Tạng Bồ Tát dạy những gì?"*** **"Hiếu Thân Tôn Sư"**. Nếu người này không hiếu kính cha mẹ, không tôn kính sư Trưởng, thì Bồ Tát, Phật nào đến cũng độ chẳng nổi. Sự dạy học của Địa Tạng Bồ Tát là xây dựng nền móng, dạy lớp một tiểu học, Quán Thế Âm Bồ Tát dạy lớp Hai, Văn Thù Bồ Tát dạy lớp Ba, Phổ Hiền Bồ Tát dạy lớp Bốn. Lớp Một còn chưa dạy hoàn hảo thì những lớp phía trên không thể dạy nổi. Thế nên Chư vị phải hiểu thành Phật bắt đầu từ chỗ nào? "**Hiếu Thân Tôn Sư".** Lớp Địa Tạng Bồ Tát dạy chính là lớp Hiếu Thân Tôn Sư, nếu lớp này học không được, thì khỏi cần nói đến các lớp khác. Hiếu Thân Tôn Sư được hoàn hảo rồi, Quán Thế Âm Bồ Tát mới ra sức được, mới dạy Đại từ, Đại bi được, mở rộng Hiếu Thân Tôn Sư ra, đó là việc Quán Âm Bồ Tát dạy, đạo lý là như vậy. Thế nên lúc Phật chẳng còn tại thế, nhất định phải để Địa Tạng Bồ Tát thay thế Phật. Cho dù không thể đề cao cảnh giới này, bạn chân chánh làm được "Hiếu Thân Tôn Sư" thì sẽ không đọa ba đường ác; tuy không ra khỏi Tam giới, nhưng cũng chẳng đọa ba đường ác, bởi vậy nên đây là căn bản của Phật Pháp.

(436lh. Trích từ Quyển Thượng Tập 07, Trang 172. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Giảng Ký. 28-5-1998. Đệ Tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

437• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MỘT NGƯỜI CON THÀNH PHẬT, CHÍN HỌ SANH LÊN TRỜI". " CHÚNG TA MUỐN ĐỘ OÁN GIA CHỦ NỢ, NHẤT ĐỊNH PHẢI HẾT LÒNG TU HỌC".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng sanh tuy chỉ tu việc thiện nhỏ như sợi tóc, phước nhỏ như cọng lông, Bồ Tát nhìn thấy đều sanh tâm hoan hỷ, việc thiện nhỏ xíu cũng có thể cảm động đến Phật. Chư Phật, Bồ Tát việc thiện nhỏ còn không xả bỏ, huống chi là việc lớn. Chư vị nên biết tự bạn tu thiện, trong Phật pháp có câu nói: ***"Một người con thành Phật, chín họ sanh lên trời"***, lời này là thật chẳng giả. Tổ tiên của bạn tuy đã qua đời, đọa trong ác đạo cũng sẽ được siêu thoát, không khác gì nói trong Kinh Địa Tạng.

Hôm trước Cư sĩ Hồ gọi điện thoại nói với tôi, bà ở Đài Trung gặp một người có khả năng siêu thường (đặc dị công năng), người này vừa gặp bà liền nói ***"Nhờ phước bà tu bố thí, cha bà đã được sanh lên trời Đao Lợi rồi".*** Bà gọi điện thoại hỏi tôi có thể nào được vậy không? Tôi nói **"có thể".** Nhất định là việc thật, chẳng phải giả. Người con thành tâm, thành ý tu phước, những gia quyến qua đời đều được lợi ích. ***"Chúng ta muốn độ oan gia chủ nợ, nhất định phải hết lòng nỗ lực tu học",*** chỉ khi mình có thành tựu chân chính thì mới có thể độ nổi những oan gia, trái chủ, nợ nhiều đời; nếu bạn chẳng tu trì chân chính thì không được. Đó là giả, chẳng thật. Bố thí, bố thí một cách thanh tịnh thì phước báo lớn nhất. Bố thí còn muốn **[danh văn lợi dưỡng],** phước báo đó rất nhỏ.

(437lh. Trích từ Quyển Thượng. Tập 8. Trang 195. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ Tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

438• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TAM BẢO LÀ PHẬT- PHÁP- TĂNG"

"BỊA CHUYỆN, KIẾM CHUYỆN, HỦY BÁNG TAM BẢO". "CHẲNG KÍNH TÔN KINH...CHẲNG BIẾT TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO, LÀM VẬY PHẢI ĐỌA ĐỊA NGỤC".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Hủy báng Tam Bảo", Tam Bảo là Phật-Pháp-Tăng. Bịa chuyện, kiếm chuyện, hủy báng. ***"Chẳng Kính Tôn Kinh",*** đây là Kinh điển, đặc biệt nêu ra Pháp Bảo này, chẳng tôn kính, chẳng coi trọng Kinh điển. Tại sao hiện nay chúng ta in Kinh phải in thật đẹp? Bất luận là trên sự oán loát, giấy hay bao bìa đều vô cùng đẹp đẽ, đây là **"Tôn Kính Pháp Bảo",** làm cho hết thảy chúng sanh nhìn thấy cuốn sách này bèn sanh tâm quý tiếc, chẳng đến nổi làm hư, làm rách. Nếu rất bình thường, in rất xấu tệ, mọi người nhìn thấy chẳng sanh tâm cung kính, thường tùy

tiện bỏ bừa bãi, chà đạp Kinh điển, đó là không phải chúng ta dạy cho mọi người tạo tác ác nghiệp hay sao, tạo ra cơ hội cho họ, đây là sai lầm. Thế nên phải in cho đẹp, hoàn mỹ, đừng để cho người ta có cơ hội tạo tội nghiệp, tâm này chính là tâm từ bi. Đây là nói về chẳng kính Tam Bảo, chẳng biết Tôn sư trọng đạo, làm vậy phải đọa Địa ngục.

(438lh. Trích Từ Quyển Thượng. Tập 8. Trang 200. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998". Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

439• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "BA THỨ TỘI NGHIỆP CỰC NẶNG: Thứ Nhất Là: CHẲNG HIẾU THUẬN CHA MẸ, Thứ Hai Là: CHẲNG KÍNH TAM BẢO, Thứ Ba Là: XÂM TỔN THƯỜNG TRỤ".

("Món oan trái này kết thúc trong đời này, chấm dứt hết, được như vậy thì mới có thể niệm Phật, mới có thể vãng sanh Tịnh Độ. Nếu bạn thường ghi nhớ những ân oán, nợ nần này trong tâm, đến lúc Phật đến tiếp dẫn, muốn kéo nhưng kéo bạn không nổi, chuyện ở thế gian này bạn chưa dứt hết, những chuyện này không bao giờ dứt".)

("Thế nên trộm cắp đồ vật Tam Bảo, trộm một cây kim, một sợi chỉ, một cọng cỏ, một khúc cây đều phải đọa Địa ngục A-Tỳ. Có người nói việc này chẳng hợp lý tí nào, một cọng cỏ, một khúc cậy, một cây kim, sợi chỉ chẳng đáng gì hết, tại sao tội nặng như vậy? Bạn nghĩ xem chủ nhân của nó là ai? Bạn sẽ rõ, chủ nhân của nó là tận hư không, trọn khắp pháp giới hết thảy người xuất gia, bạn phải luận tội trên số người này".)

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Kinh Văn: ***(Nếu có chúng sanh xâm tổn thường trụ, làm nhơ nhuốc Tăng Ni, hoặc tứ tình hành dâm trong chốn Già Lam, hoặc giết hoặc hại, hạng người như thế phải đọa vào Địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được.)***

Đây là ba thứ tội nghiệp cực nặng. Chúng ta nhất định phải ghi nhớ:

Thứ Nhất là: ***"Chẳng hiếu thuận cha mẹ",*** **Thứ Hai là:** ***"Chẳng Kính Tam Bảo".*** **Thứ Ba là:** ***"Xâm tổn Thường Trụ".***

"Xâm" là xâm phạm, "**Tổn**" là tổn hoại, tội xâm tổn thường trụ rất nặng, là thuộc về giới trộm cắp, đây là việc chư vị phải biết. Nhiều người coi thường việc này, cứ tưởng đây là chuyện nhỏ, chẳng ăn nhằm gì, không biết đã xâm phạm tội nặng nề. Trong Kinh Phật nói rất rõ ràng, chúng ta nhất định phải thấu rõ cặn kẽ, thường trụ có bốn loại.

THỨ NHẤT: Gọi là Thường Trụ Thường Trụ, đây là những bất động sản, đất đai, nhà cửa, ruộng đất, nhà cửa trong Tự Viện, Am Đường, Đạo Tràng, được gọi là Thường Trụ Thường Trụ. Chỉ có thể sử dụng, tuyệt đối không thể trao đổi, mua bán, đây là vật của Thường Trụ, tội này cực nặng.

THỨ NHÌ là: Thập Phương Thường Trụ, chúng ta thường gọi là Tứ Sự Cúng Dường: Thức ăn, y phục, ngọa cụ, y dược. Đây là phẩm vật của tín đồ mười phương cúng dường người xuất gia, không dành riêng cho một người nào cả, hết thảy những người xuất gia trong Đạo tràng này đều có phần. Nếu bạn xâm phạm, lấy làm của mình thì là trộm cắp.

THƯ BA là: Hiện Tiền Hiện Tiền, đây là những gì tín đồ đã bố thí cho chúng ta. Phạm vi bố thí này tương đối nhỏ, chỉ thuộc về những người xuất gia hiện đang có mặt (hiện tiền). Không giống như mười phương nói ở phía trước, mười phương là hết thảy người xuất gia đều có phần. Thời xưa người xuất gia chẳng có nhà, bất cứ ở Đạo tràng nào cũng có thể xin cư ngụ (quải đơn), đều có thể thọ dụng, đều có thể tiếp nhận được. Vì sự cúng dường này là cúng dường mười phương nên hết thảy người xuất gia đều có phần.

THỨ TƯ gọi là: Thập Phương Hiện Tiền, những vật hiện tiền, thí dụ lúc người xuất gia vãng sanh rồi, những vật mà họ để lại thì gọi là Thập Phương Hiện Tiền. Tuy là Hiện Tiền, nhưng những vật này mười phương đều có phần. Thế nên khi kết tội là kết từ những chỗ này. **Thí dụ:** như trộm cắp trong thế gian, bạn trộm đồ của một người, thì bạn thiếu nợ một người. Chư vị đồng tu nhất định phải biết, nếu bạn hiểu rõ đạo lý này, thông đạt chân tướng sự thật, thì trong thế gian tuyệt đối chẳng nói một kẻ nào đó lợi dụng người khác, lời này chẳng đúng. Cũng chẳng có việc người nào đó bị gạt, bị lợi dụng. Tại sao vậy? Đời này bạn giựt của người ta thì đời sau bạn phải trả nợ cho họ, đây là đạo lý nhất định, nhân quả báo ứng. Chúng ta giựt đồ, tương lai đời sau gặp duyên này thì tài vật của chúng ta cũng sẽ bị người ta giựt mất. Nếu chúng ta xâm chiếm người khác thì tương lai người ta cũng xâm chiếm của chúng ta. Thế nên Phật nói giữa người với người có bốn thứ duyên: **"Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ".** Đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn chẳng dứt, đều là làm những việc này. Chúng ta đến thế gian này để làm gì? **"Là để báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ mà thôi."** Sau khi hiểu rõ đạo lý này xong, ân thì phải báo, còn oán thì kể như huề đi, đừng tiếp tục nữa, xóa mất oan trái này, chúng ta thiếu người thì chúng ta phải trả, người ta thiếu mình thì bỏ qua đi. ***"Món oan trái này kết thúc trong đời này, chấm dứt hết, được như vậy thì mới có thể niệm Phật, mới có thể vãng sanh Tịnh Độ. Nếu bạn thường ghi nhớ những ân oán, nợ nần này trong tâm, đến lúc Phật đến tiếp dẫn, muốn kéo nhưng kéo bạn không nổi, chuyện ở thế gian này bạn chưa dứt hết, những chuyện này không bao giờ dứt".***

Thế nên bạn thiếu nợ một người thì bạn chỉ trả nợ cho một người, chuyện này dễ làm. Nếu là chính phủ địa phương, thí dụ như một thành phố, nếu bạn trộm cắp những thiết bị công cộng ở đây thì phiền phức sẽ lớn lắm. Tại sao vậy? Bạn phải biết

kết tội này, thiết bị công cộng này là do những người ở địa phương này đóng thuế tạo dựng nên. Nếu bạn trộm cắp thì những người trong thành phố này đều là chủ nợ của bạn, bạn phải trả cho từng người, bạn phải trả đến bao giờ mới trả dứt? Chư vị nhất định phải biết, nhất định không thể trộm cắp những thiết bị công cộng, tội nặng lắm. Nếu thiết bị này của quốc gia thì phiền phức còn lớn hơn nữa, tương lai khi kết tội, thì người cả nước đều là chủ nợ của bạn. Hiện nay nhiều người không biết tội này nặng, mặc sức tùy tiện phá hoại thiết bị công cộng, tội này rất nặng, nặng vô cùng, phải kết tội dựa trên người cả nước. Tự Viện, Am Đường gọi là đồ vật của Tam Bảo, tội này còn nặng hơn tội trộm cắp tài vật quốc gia, tại sao vậy? Nó thông mười phương, tận hư không, trọn pháp giới hết thảy những người xuất gia đều có phần, sự luận tội này phải dựa trên tận hư không, trọn pháp giới, vậy thì phiền phức lớn hơn nữa. "Thế nên trộm cắp đồ vật Tam Bảo, trộm một cây kim, một sợi chỉ, một cọng cỏ, một khúc cây đều phải địa Địa ngục A-Tỳ. Có người nói việc này chẳng hợp lý tí nào, một cọng cỏ, một khúc cây, một cây kim, sợi chỉ chẳng đáng gì hết, tại sao tội nặng như vậy? Bạn nghĩ xem chủ nhân của nó là ai? Bạn sẽ rõ, chủ nhân của nó là tận hư không, trọn khắp pháp giới hết thảy người xuất gia, bạn phải luận tội trên số người này".

Phạm vi của chữ "**đạo**" (trộm cắp) vô cùng rộng lớn, chẳng hạn chế ở chỗ trộm cắp. Trong Kinh Phật, **[chữ đạo]** được giải thích là chẳng cho mà lấy. Người quản lý trong Thường Trụ phải cân nhắc: Bạn muốn những vật ấy có nên đưa cho bạn hay không; nếu nên đưa nhưng họ không cho thì bạn phạm giới, họ cũng phạm giới trộm cắp, họ dành lấy làm của riêng, cố ý làm khó dễ không cho bạn. Nếu không nên cho, nhưng họ cho bạn thì cũng phạm giới, thế nên [quản lý đồ Thường Trụ] chẳng dễ đâu. Quản lý đồ vật của Tam Bảo, nếu không để ý thì liền tạo quả báo nghiêm trọng, đạo lý này chúng ta nhất định phải hiểu. Nếu chúng ta lãng phí đồ vật của Tam Bảo, cũng là giới điều này. Chúng ta tiết kiệm một phần tiền cho Tam Bảo, tiết kiệm được một đồng là phước báo của bạn, phước báo này rất lớn. Tạo sao? Bạn cho hết thảy người xuất gia trong mười phương, bạn tu phước vì họ. Nói cách khác, nếu bạn lãng phí, tổn hại thì tội này rất nặng. Ngày nay càng ngày ít người hiểu được đạo lý này. Người xuất gia cũng chẳng nói, hiện nay những pháp sư giảng Kinh có ai giảng Giới Luật đâu? Nếu giảng Giới Luật thì người ta sẽ mắng bạn. **[Họ sẽ nói:]** Ông giảng Giới Luật, mở Kinh ra thì mỗi ngày đều mắng chửi chúng tôi, còn ai chịu nghe lời chửi mắng? Nếu bạn giảng Giới Luật thì một thính chúng cũng không có, nhưng đó là lời chân thật. Thế nên chúng sanh cõi Diêm Phù Đề, Địa Tạng Bồ Tát nói: ***"Khởi tâm động niệm không gì là chẳng có tội",*** lời này là thật, chẳng quá đáng tí nào. Niệm niệm đều đang tạo nghiệp, niệm Phật vãng sanh đâu dễ vậy sao? đây là việc chúng ta nhất định phải biết, phải cảnh giác, phải biết sự nghiêm trọng của quả báo.

Đoạn kế tiếp ***"điếm ô Tăng Ni",*** đây là phạm tội dâm dục. Tăng là chúng xuất gia **Nam**, **Ni** là chúng xuất gia **Nữ.** Người thế gian vô tri, dâm ô Tăng Ni. ***"Hoặc trong chốn Già Lam".*** Phía sau là gì? Phía sau chẳng phải là người xuất gia, thậm chí vợ chồng tham gia pháp hội trong tự viện, có khi pháp hội kéo dài nhiều ngày,

thí dụ pháp hội Thủy Lục hoặc là Lương Hoàng Sám, đều kéo dài khoản bảy ngày trở lên, pháp hội truyền Giới còn dài hơn nữa. Có rất nhiều cư sĩ trong thời gian này tham gia pháp hội, ở lại trong chùa, tuy là vợ chồng, nếu có hành vi dâm dục trong chùa thì cũng liệt vào tội này. Nếu không phải vợ chồng thì tội càng nặng hơn, đó **[là tà dâm].** Chư vị nên biết đây là tội đọa Địa ngục Vô Gián, người hiện nay làm sao biết được bị những quả báo nặng nề như vậy? ***"Hoặc sát hoặc hại",*** **phần nhiều đây là cưỡng dâm,** sau khi dâm ô xong rồi giết họ để thủ tiêu tang chứng, tội này còn nặng hơn. Tạo những tội này đều phải ***"Địa vào Địa Ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được."***

(439lh. Trích từ Quyển Thượng. Tập 09. Trang 201. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ Tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

440• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MUỐN ĐỘ CHÚNG SANH HÃY ĐỘ NGƯỜI NHÀ TRƯỚC. TẠI SAO ĐỘ NGƯỜI NHÀ KHÔNG ĐƯỢC?....."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Chúng ta giúp đỡ chúng sanh thì bắt đầu từ chỗ gần nhất, không thể nói chẳng lo chỗ gần, đi lo những chỗ xa, chẳng có lý này, chẳng hợp lý, chẳng hợp pháp. Giúp đỡ người nhất định phải bắt đầu từ chỗ gần rồi tới chỗ xa. Chỗ nào là gần? ***"Người nhà của bạn là gần nhất, muốn độ chúng sanh hãy độ người nhà trước. Tại sao độ người nhà không được?"***. Vì chính mình chẳng làm được hoàn hảo, làm chẳng đúng như pháp, người nhà của bạn chẳng tin tưởng. Nếu bạn làm đúng như pháp, tự mình phải làm ra dình dáng tốt đẹp cho người ta thấy. Sau đó làm ra thân thích bạn bè, và những người quen biết thấy, dần dần mở rộng phạm vi này. Ma Gia Phu nhân dạy chúng ta cách khéo léo độ chúng sanh, còn Phật, Bồ Tát dạy chúng ta toàn diện: Tất cả đều là thiện tri thức, đều vì dạy chúng ta nên mới làm ra những sự thị hiện này, họ biểu diễn cho chúng ta coi. Nói thật ra, làm thế nào mới phát triển Phật pháp, làm cho hết thảy chúng sanh tiếp nhận? Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện này là bản tốt nhất.

(440lh. Trích từ Quyển Thượng. Tập 10. Trang 240. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký. 28-5-1998. Đệ Tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

441• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHẤT ĐỊNH PHẢI BẮT ĐẦU TỪ BẢN THÂN MÌNH, ĐOẠN HẾT THẢY ĐIỀU ÁC, TU HẾT THẢY ĐIỀU THIỆN, NIỆM PHẬT CẦU SANH TỊNH ĐỘ".

"Cho dù học Phật, nhưng chẳng đoạn nổi tập khí tự tư, tự lợi, chẳng chống nổi sự dụ hoặc của cảnh giới bên ngoài;"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đặc biệt là hiện nay chúng ta thấy thế giới trước mắt, chúng sanh khổ nạn vô biên, vẫn không ngừng tạo tội nặng như cũ, chẳng biết quay về, mê mất Tự Tánh, khởi tâm động niệm không gì chẳng là tội, đều vì mình, vì lợi ích cá nhân, chẳng màng đến sự an toàn của xã hội. "Cho dù học Phật, nhưng chẳng đoạn nổi tập khí tự tư, tự lợi, chẳng chống nổi sự dụ hoặc của cảnh giới bên ngoài;" bên ngoài vừa dụ hoặc, thì bên trong phiền não lập tức khởi lên. Phật pháp gì cũng quên ráo trọi. Người học Phật còn như vậy, huống hồ là những người chẳng học Phật. Thế nên thật ra ngày nay chúng ta nói nhất định phải nói gương Địa Tạng Bồ Tát, nên tuyên dương Pháp môn Địa Tạng Bồ Tát. ***"Nhất định bắt đầu từ bản thân mình, đoạn hết thảy các điều ác, tu hết thảy điều thiện, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ".*** Nếu tâm nguyện của chúng ta khẩn thiết, trước lúc sanh Tịnh Độ cũng được A Di Đà Phật, và hết thảy Chư Phật Như Lai gia trì, làm cho chúng ta tiêu tai chướng, diệt tội, tăng trưởng trí huệ, tăng trưởng khả năng, có thể giảng Kinh này được hoàn hảo, làm cho đại chúng thích nghe, sanh tâm hoan hỷ, hoan hỷ **"Y- Giáo- Phụng- Hành".** Trí huệ năng lực này chẳng phải của mình, mà do Phật lực gia trì, phàm phu nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta làm sao có khả năng này! Cho dù được Chư Phật Như Lai gia trì, Long thiên thiện thần ủng hộ, tự mình còn phải hân hạnh hơn, hết lòng nỗ lực hơn, đừng phụ lòng Chư Phật, Bồ Tát hộ niệm, phải làm cho hoàn hảo, đúng như pháp, và viên mãn hơn nữa. Chúng ta học theo những phương pháp này thì sẽ không sai.

(441lh. Trích từ Quyển Thượng Tập 11 Trang 256. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký. 28-5-1998. Đệ Tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

442•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "OÁN THÙ NHỮNG CHÚNG SANH BỊ GIẾT HẠI NÀY SÂU DÀY BAO NHIÊU, CHÚNG NÓ TÌNH NGUYỆN ĐỂ CHO BẠN ĂN SAO...?" "CHIẾN TRANH TRÊN THẾ GIỚI NÀY TỪ ĐÂU MÀ CÓ? PHẬT DẠY ĐỀU LÀ TỪ SÁT SANH ĂN THỊT MÀ RA".

Đức Phật đã từng nói: ***"Muốn thế gian này vĩnh viễn không có kiếp đao binh chẳng có chiến tranh thì trừ phi chúng sanh không ăn thịt".***

"Tại sao hiện nay mỗi lần chiến tranh xảy ra đều tàn khốc hơn trước? Oán nghiệp tích lũy quá sâu dày. Chỉ nói theo trí nhớ của chúng ta thì cảnh tượng người tử vong trong thế chiến thứ nhất và thứ nhì thảm khốc lắm, thế chiến thứ nhất còn nhẹ, lần thứ hai nặng hơn rất nhiều, chiến tranh nguyên tử lần thứ ba thê thảm hơn nữa. Lời Phật dạy rất rõ lý".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Ngày nay trong sự ăn uống, chúng ta nói ăn thịt chẳng có tội, nói vậy có lý không? Nhất định phải Giác ngộ! Thế nên đọc Kinh này xong, hiểu rõ chân tướng sự thật thì làm sao dám ăn thịt chúng sanh. Đặc biệt là thích ăn trứng cá, thích ăn cá con, một chén thông thường như vậy có bao nhiêu sanh mạng, bạn nói sát nghiệp này nặng bao nhiêu, ***"oán thù những chúng sanh bị giết hại này sâu dày bao nhiêu, chúng nó tình nguyện để cho bạn ăn sao?"*** Nếu nói là [chúng nó] cam tâm tình nguyện lấy thịt này để cúng dường cho bạn, thì nó là Bồ Tát, nó giác ngộ rồi, chẳng còn chúng sanh nữa. Nếu là chúng sanh thì lúc bạn đi bắt nó, bạn thử quan sát thử xem, nó vùng vẫy, chẳng cam tâm để bạn bắt. Lúc bạn muốn làm thịt heo, bạn kêu con heo lại nói muốn làm thịt nó để ăn coi con heo có ngoan ngoãn cho bạn làm thịt không? Vừa nhìn thấy con dao là nó sợ hết hồn, mau mau chạy trốn rồi, nó biết bạn làm thịt nó. Nó bị bạn bắt, bị bạn giết là vì nó chẳng có sức phản kháng, bạn biết lòng căm hận này sâu lắm hay không, kết oán thành thù. Người ta chẳng phải chỉ có đời này mà thôi, còn đời sau nữa, súc sanh cũng có đời sau, khi cơ duyên thành thục thì có lý nào không báo thù cho được! ***"Chiến tranh trên thế gian này từ đâu mà có? Phật dạy đều là từ sát sanh ăn thịt mà ra".***

Đức Phật đã từng nói: ***"Muốn thế gian này vĩnh viễn không có kiếp đao binh chẳng có chiến tranh thì trừ phi chúng sanh không ăn thịt"***. Nếu chúng sanh không ăn thịt thì chiến tranh và tai nạn trên thế gian này sẽ chẳng còn nữa. Nói cách khác, chúng sanh trên thế gian này còn ăn thịt thì kiếp binh đao tuyệt chẳng thể tránh khỏi. "Tại sao hiện nay mỗi lần chiến tranh xảy ra đều tàn khốc hơn trước? Oán nghiệp tích lũy quá sâu dày. Chỉ nói theo trí nhớ của chúng ta thì cảnh tượng người tử vong trong thế chiến thứ nhất và thứ nhì thảm khốc lắm, thế chiến thứ nhất còn nhẹ, lần thứ hai nặng hơn rất nhiều, chiến tranh nguyên tử lần thứ ba thê thảm hơn nữa. Lời Phật dạy rất rõ lý". Ngày nay chúng ta tạo tội nghiệp cũng giống như mẹ cô Quang Mục vậy, ***"Tứ tình thực đạm"*** mặc sức phóng túng, mạnh ăn hiếp yếu, chịu sao nổi! Cho nên *"kế kỳ mạng số, thiên vạn phục bội",* cả đời bà giết [loài vật] ăn thịt, nào phải chỉ một ngàn, một vạn sanh mạng thôi đâu, còn gấp nhiều lần như vậy, đây là tội nghiệp của bà đã tạo.

(442lh. Trích từ Quyển Thượng Tập 11 Trang 264. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

443• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "BỆNH TỪ MIỆNG VÀO, HỌA TỪ MIỆNG RA. TAI HỌA ĐỀU PHÁT SANH TỪ KHẨU NGHIỆP MÀ RA. TẬT BỆNH TỪ VIỆC ĂN UỐNG, BỆNH TỪ MIỆNG MÀ VÀO..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

(Nếu gặp kẻ ăn uống vô độ, thì dạy quả báo đói, khát, cổ họng đau đớn).

Câu này dễ hiểu, tham ăn. Hiện nay có rất nhiều bệnh quái gở trong xã hội lúc trước chưa từng nghe qua, bệnh từ đâu đến vậy? Ngạn ngữ nói rất hay ***"Bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra".*** Khẩu nghiệp kể phía trước, sẽ tạo ra hoạ hại, [tai họa] đều phát sanh từ khẩu nghiệp mà ra. Tật bệnh đều là từ ăn uống, bệnh từ miệng vào. Lần này tôi ở Hương Cảng, có một đồng tu nói với tôi, ông nói đây là chuyện có thật ở Hương Cảng. Đây là tin tức trong xã hội, mọi người đều biết. Mấy năm trước có hai mẹ con người đó rất thích ăn đồ biển, mỗi ngày đều đến eo biển để mua đồ sống, chẳng phải là họ tự mình bắt, họ mua đồ sống về tự nấu ăn. Đến già thì người mẹ bị bệnh [**kỳ lạ**], khi phát bệnh thì nói: ***"Nước rất lớn đi đến đâu cũng là cát bùn, cứ bò tới bò lui trong phòng, giống như đang bò trèo lên bờ",*** giống như những loại hải sản vậy. Sau này lở loét trên khắp thân mình rồi chết đi. Sau khi người mẹ chết, người con gái bị bệnh giống như vậy, qua một thời gian chẳng có cách gì chữa khỏi nên đi khắp nơi cầu thần, coi bói, và gặp một vị pháp sư. Pháp sư nói với cô: ***"Đây là quả báo cả đời cô sát sanh, ăn đồ biển sống"***, phải mau sám hối, dạy cho cô phóng sanh, ăn chay. Lúc đó cô bèn làm theo, nhưng chẳng kịp nữa, vẫn phải chết. Bạn bè thân quyến của cô thấy vậy đều ăn chay trường, chẳng dám ăn những đồ biển này nữa. Đây là chuyện có thật, lúc chết giống như hình tướng những hải sản dưới biển vậy, quả báo rành rành hiện ra trước mắt cho bạn coi. Tuy là một tin tức trong xã hội, tôi thấy những tiệm bán hải sản ở Hương Cảng vẫn ngồi đầy khách. Thật đúng là ***"Ương ngạnh khó giáo hóa".*** Bồ tát gặp những chuyện như vậy, hiện nay nên đem nó đóng thành phim điện ảnh, cho chiếu khắp nơi. Nên dán vài tấm nói rõ những quả báo này trong tiệm bán đồ biển, để cho mọi người xem, thật rất đáng sợ! Kiếp đao binh trong thế gian này, từ đâu đến? Chính là từ việc ăn thịt chúng sanh đấy.

(443lh. Trích Từ Quyển Thượng Tập 13, Trang 333. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

444• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN NAY TÔI ĂN RAU CẢI SỐNG, ĐÃ ĂN CẢ HAI THÁNG NAY...". "THỨC ĂN GIA SÚC ĐỒ ĂN NUÔI HEO TOÀN LÀ THUỐC HÓA HỌC, THÚC GIỤC RÚT NGẮN THỜI GIAN SANH TRƯỞNG CỦA HEO...". "NGƯỜI ĂN CHAY CŨNG RẤT PHIỀN PHỨC RAU...GẠO... ĐỀU CÓ CHẤT ĐỘC..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Hiện nay mọi người ai nấy đều chú trọng thân thể khỏe mạnh, muốn thân thể khỏe mạnh thì tốt nhất là ăn chay, trong việc ăn chay tốt nhất là ăn rau cải sống. Hiện nay tôi đã ăn rau cải sống, đã ăn cả hai tháng nay nên mọi người thấy tôi rất ốm. Đã

ốm bớt đi. Tôi nói với họ thân thể chẳng khỏe, công việc giao tiếp quá nhiều, tốt nhất đừng kiếm chuyện gặp tôi. Nhưng trên thực tế là đang thay đổi cuộc sống, lần thứ nhất tôi thay đổi là lúc bắt đầu ăn chay trường, lúc đó thân thể ốm, đại khái hai ba năm sau đó thân thể khôi phục lại bình thường. Bây giờ làm một sự thay đổi lần thứ nhì, ăn rau cải sống, cả hơn hai tháng tôi chẳng ăn cơm, toàn ăn rau cải. Buổi sáng ăn một chén cháo, ăn hai cuộn rau, một chén canh. Hôm nay chúng ta có làm [món này] không? Nếu có làm hãy mang vài cuộn, chúng ta đem đến phòng ăn mời lão Hòa Thượng dùng. Chẳng có dầu, chẳng có muối, hoàn toàn là rau cải sống. Tôi thường nghĩ, bạn coi bò, dê ăn cỏ, thân thể nó cường tráng như vậy, chúng nó chẳng ăn dầu, muối, càng nghĩ càng có lý. Các bạn đồng tu giới thiệu cho tôi, sau khi ăn hơn hai tháng, ăn rất ngon lành, dễ chịu, đích thật là có ích lợi.

Chúng ta phải chú ý việc ăn uống, đặc biệt là việc ăn uống hiện đại. Tâm người hiện đại chẳng tốt, những địa phương khác thì tôi không biết, còn tình hình ở Đài Loan thì tôi biết, đồ ăn nuôi heo toàn là thuốc hóa học, thúc giục rút ngắn thời gian sanh trưởng của heo, làm cho heo lớn lên nhanh chóng, sau sáu tháng bèn giết lấy thịt. Cho nên trong thịt heo đều có các độc tố, chẳng bình thường. Nói thêm, hồi trước gia súc đều được nuôi bên ngoài, lúc chưa làm thịt thì đời sống của nó rất tự do, tự tại, tâm tình của chúng nó rất thoải mái vui vẻ. Hiện nay những loại súc sanh này, vừa sanh ra bèn nhốt trong lồng, cũng giống như ở tù vậy, bị tù chung thân mãi cho đến khi bị giết làm thịt. Bạn nói tâm tình của chúng nó như thế nào? Trong thịt của chúng nó tràn đầy chất độc, người ta ăn vào làm sao không sanh bệnh cho được? Sanh ra những bệnh kỳ quái. Hiện nay ăn chay cũng phiền phức, rau cải cũng có thuốc, nghe nói gạo cũng có chất hóa học gì trong đó, nên hạt gạo trông rất đẹp đẽ, đều có độc tố, đúng như trong Kinh có nói: ***"Uống khổ, ăn độc"***, ngày nay chúng ta sống cuộc đời như thế đó. Nhà nông chúng ta ở Đài Loan, họ ăn rau cải tự mình trồng, tách rời với những rau cải dành để bán; họ nói rau cải dành để bán không được ăn, có chất độc, họ biết rau cải có chất độc thì bán cho người ta ăn. Gạo cũng vậy, gạo của họ ăn là gạo trồng riêng ra, còn gạo để bán là loại trồng riêng, đều tách rời ra. Họ bán những thức có độc này cho người khác, bản thân họ cũng sẽ chẳng tránh khỏi bị chất độc làm hại, vì tâm họ chẳng thiện.

(444lh. Tích Từ Quyển Thượng, Tập 13, Trang 334. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

445• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "Trên Kinh Phật nói: NGƯỜI CHẾT LÀM DÊ, DÊ CHẾT LÀM NGƯỜI..... QUẢ BÁO LUÂN HỒI ĐỀN TRẢ LẪN NHAU"

"MỖI NGÀY ĐỀU CẮT XẺ CHO HỌ, VẪN CÒN CHẶC THỊT, VẪN PHẢI NẤU NƯỚNG CHO HỌ THÌ PHẢI LÀM SAO? TÔI KHUYÊN BẠN, TỐT NHẤT MỖI NGÀY NIỆM MỘT CUỐN KINH ĐỊA TẠNG HỒI HƯỚNG CHO NGƯỜI NHÀ. BẠN CÓ TÂM CHÂN THÀNH TAM BẢO GIA TRÌ...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

(Nếu gặp kẻ nấu nướng, chém, chặt, hoặc đả thương sanh vật, thì dạy rõ quả báo phải luân hồi đền trả lẫn nhau).

Phía dưới nói về tạp nghiệp báo, phía trên [những gì] chúng ta nhìn thấy đều là ác nghiệp. Đọc xong chúng ta cảm khái muôn vàn, đều đã từng tạo. *"Thang hỏa"* là gì? Lấy thịt chúng sanh đem nấu. Lúc xắt thịt thì dùng dao khứa từng miếng, *"trảm chước".* Ngày nay chúng ta sát hại chúng sanh, ăn thịt chúng sanh, **trong Kinh Đức Phật nói:** ***"Người chết làm dê, dê chết làm người",*** tương lai chúng ta chết đi đọa vào nẻo súc sanh, chúng sanh làm người thì cũng sẽ chặt, chém chúng ta ra từng miếng ra mà ăn, ***"Quả báo luân hồi đền trả lẫn nhau".***

Ngày nay chúng ta ăn thịt nó, tương lai nó ăn thịt lại chúng ta, cứ đền trả lẫn nhau dây dưa chẳng dứt. Hiện nay tai nạn trên thế gian nhiều như vậy là vì nguyên nhân gì? Sát nghiệp quá nặng. Không những các chúng sanh này ăn thịt, mà còn ăn [**sống**] nữa, bạn nói vậy thì làm sao được! Hiện nay tai nạn nhiều gấp mấy lần lúc trước? Chúng ta bình tĩnh nghĩ thử xem, 50 năm, 60 năm về trước, lúc kháng chiến và thời gian đó, đây là việc tôi đích thân trải qua. Lúc đó đời sống nhân dân rất khổ, ở thôn quê một tháng mới bán thịt một lần, đâu phải ngày nào cũng có thịt mà ăn? Là việc chẳng thể nào có được. Cả mấy làng hợp lại làm thịt một con heo. Lúc làm thịt heo thì tìm một cây cao, trên cây để một cành tre, trên cành tre treo một miếng giấy vàng, mọi người nhìn thấy thì biết ngày hôm ấy có bán thịt ở đó, mới đi đến mua nửa cân, một cân thịt, mỗi tháng mới ăn thịt một lần. Chỉ có vào dịp tết thì mới có thịt ăn mỗi ngày, do đó con nít đều mong cho đến tết.

"Hiện nay mỗi ngày đều là tết, mỗi ngày đều ăn thịt, mỗi ngày đều sát sanh, tai nạn quả báo lập tức liền hiện tiền. Chúng ta phải bình tĩnh mà quan sát, mà suy tư, thì sẽ tìm ra nguyên nhân thật sự. Thiên tai nhân họa xảy ra dồn dập không dứt, nhìn thấy mà ghê sợ, chẳng biết nguyên nhân, như vậy là ngu muội, vô tri."

Không tin lời Thánh nhân thế gian, xuất thế gian nói, chẳng đọc sách Thánh hiền, chẳng tin lời Thánh hiền nói, cho rằng tự mình thông minh, trí huệ hơn người xưa, người xưa lạc hậu rồi. Trí huệ, thông minh của người hiện nay vượt trội hơn người xưa quá nhiều, người xưa đốt đèn dầu đâu có sáng bằng đèn điện hiện nay? Người hiện nay thông minh hơn người xưa, họ nói rất hùng hồn, nghe rất có đạo lý, nhưng thật ra chẳng có đạo lý. Trí huệ thông minh của người xưa có thể phát triển kỹ thuật, khoa học như ngày nay hay chăng? Họ có khả năng này, có trí huệ này. Tại sao không làm? Họ có đại đạo lý của họ. Nếu 2000 năm trước đã bắt đầu vào làm thì thế giới này đã sớm hủy diệt từ lâu rồi. Thế nên họ chẳng chịu phát triển, hy vọng người đời trụ thế gian lâu dài, an ổn, đời sống chân chánh của con người. Người hiện nay chẳng sống cuộc đời con người, mà là sống làm nô lệ cho cơ giới, khoa học, kỹ thuật, chứ đâu phải sống đời con người? Ý vị tình người chẳng còn nữa, ngay cả nằm mộng bạn cũng chẳng nghĩ ra. Chúng ta đọc sách cổ xưa, bạn hãy coi văn chương, tác phẩm văn học của người xưa, người thuở xưa sống trong tình thơ ý họa, đẹp đẽ

biết bao! Đời sống của con người hiện nay, sinh sống ở đâu? Trong **[yêu ma quỷ quái]**. Tôi chẳng tiếp xúc, lâu lâu nhìn thấy những hình ảnh ca vũ trên TV, đó là gì? Yêu ma quỷ quái. Âm thanh ấy giống như quỷ khóc, sói tru, [**họ**] sống cuộc đời như vậy. Họ đâu có hưởng thụ gì đâu, chúng tôi nhìn thấy rất là tội nghiệp cho họ, hoàn toàn là điên cuồng, giống như hút ma túy, chích [morphine] nên trở thành như vậy, đâu có phải là hình dáng của con người nữa? Chẳng bình thường tí nào. Thế nên chúng ta nhất định phải cảnh giác, cảnh giác một cách cao độ.

Chúng ta làm việc trong nhà bếp, đọc tới câu này có thể nào chẳng kinh hồn hoảng vía ư? ***Đọc qua đoạn này trong Kinh Địa Tạng thì nhất định sẽ chẳng dám ăn thịt nữa, chẳng dám sát sanh nữa***. Chúng ta học Phật, tuy là mình hiểu được đạo lý này, người nhà chẳng tin, họ vẫn còn muốn ăn thịt; **"**mỗi ngày đều phải cắt xẻ cho họ, vẫn còn chặt thịt, vẫn còn nấu nướng cho họ thì phải làm sao?" ***"Tôi khuyên bạn tốt nhất mỗi ngày niệm một cuốn Kinh Địa Tạng hồi hướng cho người nhà. Bạn có tâm chân thành, Tam Bảo gia trì",*** *tương lai tâm niệm của họ từ từ chuyển đổi trở lại, chân thành có thể cảm động được con người*. Dùng tâm chân thành thay thế cả nhà, cả nhà đều là oán thân chủ nợ, tôi chẳng ăn, nhưng phải làm thay cho họ, như vậy không phải là oán thân chủ nợ ư? Thế nên bạn phải thay họ hồi hướng, sám hối, một ngày nào đó họ sẽ cảm động, họ sẽ quay lại. Nếu họ không thể quay lại, chẳng cảm động, đó là vì tâm chân thành của chúng ta chẳng đủ, sức lực của chúng ta chưa đạt đến mức, phải tự trách mình. Nhất định phải tìm thời gian để sám hối thay họ, lạy Địa Tạng nhiều thêm, có thể lạy 300 lạy mỗi ngày, 1000 lạy mỗi ngày, dùng tâm chí thành cầu sám hối thì mới tiêu nghiệp chướng. Hồi hướng công đức bạn tu được cho những chúng sanh ấy, hồi hướng gia trì cho họ, hy vọng họ sớm được sanh đến cõi lành. Việc hồi hướng thứ nhì hy vọng người nhà có thể tiêu trừ nghiệp chướng, khai trí huệ, dứt ác, tu thiện, vĩnh viễn chẳng ăn thịt chúng sanh. Như vậy bạn hành hạnh Bồ Tát ngay trong gia đình bạn, gia đình chính là đạo tràng của bạn. Độ chúng sanh là độ người nhà trước, sau đó độ thân quyến, bạn bè, hàng xóm, bạn phải làm ra cho người ta thấy. Thế nên học Phật mà người nhà không được độ thì bạn chẳng có thành tựu gì hết, bạn thành tựu rất có hạn. Nếu bạn cảm động được người nhà của bạn thì sự học Phật của bạn mới kể là có một chút thành tựu, có một chút thành tích. Nếu người nhà của bạn không thể cảm động thì bạn chẳng có thành tích gì đáng nói.

445lh. *Trích Từ Quyển Thượng Tập 14, Trang 350. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998" Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In thành sách.)*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

446• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "SÁM TRỪ NGHIỆP CHƯỚNG"

"VUA A XÀ THẾ TẠO TỘI NGŨ NGHỊCH.... ĐẾN LÚC LÂM CHUNG VUA A XÀ THẾ MỚI GIÁC NGỘ..... ĐỨC PHẬT DẠY ÔNG TA NIỆM A DI ĐÀ PHẬT CẦU SANH TỊNH ĐỘ. PHẨM VỊ VÃNG SANH RẤT CAO, PHẬT NÓI ÔNG VÃNG SANH THƯỢNG PHẨM TRUNG SANH"

"Thế mới biết sức mạnh của việc Sám Hối chẳng thể nghĩ bàn. Một niệm quay trở lại thì người ấy là người chí thiện, thực sự là người thiện".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Có thể có bạn đồng tu sẽ nói tôi đã tạo những tội nghiệp này thì phải làm sao? Bản thân tôi là một thí dụ rất tốt. Lúc nhỏ trẻ tuổi háo ăn, ăn thịt chúng sanh, thịt của gia súc nuôi trong nhà ăn không ngon, ăn thịt rừng ngon hơn, nên ngày nào cũng đi săn bắn. Thế nên chiêu cảm báo ứng, quả báo đoản mạng; đoản mạng là quả báo hiện đời, quả báo tương lai là đọa địa ngục A-Tỳ. Sau khi ra khỏi địa ngục A-Tỳ thì phải trả từng món nợ một, bạn đã tạo nhân thì đâu có lý nào khỏi phải chịu quả báo? Nhưng Phật nói với chúng ta chỉ cần bạn có một hơi thở thì bạn vẫn còn cơ hội được cứu. Tuy đã tạo tội nghiệp đọa địa ngục A-Tỳ. Phật vẫn còn có cách cứu. Vấn đề là bạn có chịu "**Tin**" hay không? Nếu bạn không tin thì bạn không có cách gì cứu được; Nếu bạn chịu "**Tin**" thì bạn vẫn được cứu. Phật dạy: **"SÁM TRỪ NGHIỆP CHƯỚNG".** Trong Kinh chúng ta đọc đến vua A Xà Thế tạo tội Ngũ nghịch, giết cha, giết mẹ, kết cấu với Đề Bà Đạt Đa phá hoại Tăng Đoàn, phá hòa hợp Tăng, Đề Bà Đạt Đa làm thân Phật chảy máu. Hai người ác này, đến lúc lâm chung vua A Xà Thế mới giác ngộ biết được lúc trước đã tạo tội lỗi, biết sai rồi, ***"hướng về Phật cầu Sám hối. Phật dạy ông ta niệm A D Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, ông dùng tâm chí thành, chân thành sám hối, sức mạnh của việc sám hối vượt hơn nghiệp lực, ông vãng sanh về Cực Lạc Thế giới. Vả lại phẩm vị vãng sanh rất cao, Phật nói ông ta vãng sanh Thượng Phẩm Trung Sanh"***. Người học Phật chúng ta coi đến chỗ này không phục, tạo tội nặng như vậy thì Hạ hạ Phẩm vãng sanh đã là tốt rồi, làm sao có thể Thượng Phẩm trung sanh? ***"Thế mới biết sức mạnh của việc Sám Hối chẳng thể nghĩ bàn. Một niệm quay trở lại thì người ấy là người chí thiện, thực sự là người thiện".*** Ngạn ngữ chúng ta thường nói: *"Lãng tử quay về vàng cũng chẳng chịu đổi"*, ông ta thực sự đã quay về, được vậy thì siêu phàm nhập thánh.

Siêu phàm nhập Thánh, nói cho quý vị biết, thì sẽ chẳng thọ tội nghiệp ở địa ngục nữa, có thể tránh khỏi.

(446lh. Trích từ Quyển Thượng, Tập 14, Trang 342. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

447• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TẠI SAO PHẬT KHÔNG DẠY CÔ DÙNG PHƯƠNG PHÁP THAM THIỀN, TRÌ GIỚI, TRÌ CHÚ? TẠI SAO KHÔNG DẠY NHỮNG PHÁP MÔN NÀY MÀ LẠI ĐẶC BIỆT DẠY PHÁP MÔN NIỆM PHẬT. CHÚNG TA NHẤT ĐỊNH PHẢI HIỂU HÀM Ý Ở ĐÂY...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Lần trước giảng tới đoạn Đức Phật dạy cô Bà-La-Môn dùng "Pháp Môn Niệm Phật" sẽ biết mẹ mình sau khi chết thần hồn thác sanh về cõi nào. Chúng ta biết Phật pháp Đại Thừa, Tiểu Thừa, Pháp môn vô lượng vô biên, môn nào cũng có thể thành Vô Thượng Đạo. ***"Tại sao Phật chẳng dạy cô dùng phương pháp Tham Thiền, Trì Giới, Trì Chú? Tại sao không dạy những pháp môn này mà lại đặc biệt dạy Pháp Môn Niệm Phật, chúng ta nhất định phải hiểu hàm ý ở đây"***. Bất cứ Pháp môn nào cũng có thể đạt được Định, đều có thể khai Huệ, tổng cương lĩnh của việc tu học Phật pháp tức là Định, Huệ, chư vị nhất định phải hiểu việc này. Cho nên vô lượng Pháp môn đều là phương pháp tu Định, Huệ, đều là cánh cửa để khai Trí Huệ, phương pháp và cửa vào chẳng giống nhau, nhưng mục tiêu đạt được hoàn toàn giống nhau. Trong ấy đích thực có sự sai khác dựa trên căn tánh khó hay dễ, duy chỉ có **"Pháp Môn Niệm Phật"** là bao trùm cả ba căn, bất luận là lợi căn [**hay**] độn căn, hơn nữa thành tựu nhanh chóng ổn thỏa, thích đáng dễ dàng, thế nên Phật dùng pháp môn này để dạy cô. Cô quả thật rất giỏi, nếu nói theo pháp môn của chúng ta, cô thuộc về căn tánh thượng đẳng; vì cô chỉ niệm một ngày một đêm liền đạt được **"nhất tâm bất loạn",** được Định. Trong Định cảnh giới hiện tiền, chỉ có cô mới có thể nhìn thấy. Nếu Phật nói cho cô biết mẹ cô đã sanh lên Trời Đao Lợi được ba ngày rồi, chưa chắc cô đã tin tưởng, vì chẳng chắc thật. Cô nghĩ có lẽ Phật thấy cô rất đáng thương nên an ủi mình, chưa chắc đã là thật. Nhưng Phật chẳng nói dối, nhất định phải là thật. Lòng tin này chẳng chắc thật. Cô đích thân đến Địa ngục để xem, thế thì chẳng nói lời nào được nữa.

Hơn nữa mẹ cô làm sao có thể sanh lên trời? Nhất định chẳng do Phật lực, hôm qua [tôi] đã nói với chư vị. Nhờ tăng thượng duyên của mẹ giúp cho cô dũng mãnh tinh tấn, nội trong một ngày có thể thành tựu **"Niệm Phật Tam-muội",** mẹ cô nhờ công đức này mà được sanh lên trời. Nếu cô chẳng dũng mãnh tinh tấn, chẳng đạt được Niệm Phật Tam-muội, thì mẹ cô chẳng được phước lớn như vậy. Phước của mẹ cô lớn hay nhỏ là dựa trên công phu tu trì của cô sâu hay cạn. Lý luận này mới hợp tình, hợp lý, hợp pháp.

(447lh. Trích từ Quyển Thượng Tập 07, Trang 144. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh. Giảng ký 28-5-1998", Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh lý in thành sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

448• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. "NẾU CÓ NHỮNG HOA GIẢ THẬT TỐT CŨNG CÓ THỂ DÙNG ĐỂ CÚNG DƯỜNG, TUYỆT ĐỐI CHẲNG PHẢI LÀ CHẲNG KÍNH TRỌNG PHẬT".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Đây là những vật dụng cúng dường, nhất định phải đốt **Hương**. Hương tượng trưng cho rất nhiều ý nghĩa, phía trước có nói **Hương tiêu biểu Tín, Giới, Định,**

Ngũ Phần Pháp Thân Hương, tiêu biểu cho những ý nghĩa này. **Hoa** tiêu biểu cho **Nhân Hạnh**, thế nên nhất định phải cúng **Hoa**. Cúng hoa là để nhắc nhở đại chúng trong đạo tràng phải **"Tu Nhân"**. Nhân thù thắng thì tương lai Quả báo chắc chắn sẽ thù thắng, cho nên phải cúng hoa tươi tốt. Thời xưa chẳng có hoa giả, đều cúng hoa tươi, phải thay mỗi ngày. Chư vị nên biết Hoa là tiêu biểu Pháp. Thời xưa nếu không có hoa tươi thì làm sao? Người xưa cũng có phương pháp, họ dùng *"Bảo hoa",* họ lấy vàng bạc, lưu ly làm thành hoa, những hoa này thì chẳng cần thay đổi. Thời xưa dùng những vật cúng dường này, dùng hoa quả, làm bằng vàng bạc thất bảo, dùng những thứ này để cúng Phật, dùng bảo vật để tiêu biểu cho ý tôn kính của mình. Nếu chúng ta không có khả năng, hiện nay công việc làm ăn lại bận rộn, mỗi ngày cũng phải mua hoa cũng rất phiền phức. ***"Phật cũng rất thông hiểu nhân tình, chẳng muốn bạn phải bị phiền toái, nếu có những hoa giả thật tốt cũng có thể dùng để cúng dường, tuyệt đối chẳng phải là chẳng kính Phật"***. Kính hay không kính là ở trong tâm của bạn, nếu tâm bạn ***"Chí tâm quy kính"*** thì cúng cái gì cũng có thể biểu đạt được ý kính của bạn; nếu tâm bạn chẳng kính thì dù bạn cúng hoa bằng bảy báu cũng chẳng ăn nhằm gì, cũng là chẳng kính. Đây là một thứ hình tượng, tượng trưng cho tâm ý của mình, và cũng chứa đựng ý nghĩa *"tự hành hóa tha".*

(448lh. Trích từ Quyển Thượng Tập 12 Trang 288. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998. Đệ tử Nhan Thụy Thành Chỉnh Lý In Thành Sách)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

449• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. PHẬT DẠY: "MƯỜI THỨ NGHIỆP SẼ BỊ QUẢ BÁO NHIỀU BỆNH".

"Ấn Quang Đại sư rất đáng cho chúng ta học hỏi, Ngài làm ra gương mẫu cho chúng ta coi. Trong Phật pháp khi gặp những con vật này thì không được đánh chúng nó chết, chỉ đuổi chúng đi. Ấn Quang Đại sư chẳng đuổi chúng đi..... Lão Hòa Thượng đáp: "Đức hạnh của tôi chẳng đủ, có chúng nó ở đây, tốt lắm! Thường thường cảnh tỉnh chính mình, đức hạnh của tôi còn chưa cảm hóa được chúng, chúng đang cảnh tỉnh tôi, cảnh sách tôi". Lão pháp sư chẳng đuổi chúng đi."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Trong Kinh này Đức Phật cũng nói mười thứ nghiệp sẽ bị quả báo nhiều bệnh" chúng ta phải ghi nhớ hai chục điều đã chép trong Chú Giải này, bạn có thể giúp đỡ rất nhiều người, thay đổi những tập quán xấu của họ, thay đổi quả báo ác này của họ.

- THỨ NHẤT là: Thích đánh đập chúng sanh *"Ưa Thích đánh đập hết thảy chúng sanh"*, đặc biệt là những động vật nhỏ, khi nhìn thấy cũng chẳng đến nổi là thấy ghét, nhưng thích đập cho nó chết: Nhìn thấy muỗi, mòng, kiến, ruồi thì liền

đánh cho nó chết, phải biết tương lai quả báo nhiều bệnh. ***"Ấn Quang Đại sư rất đáng cho chúng ta học hỏi, Ngài làm ra gương mẫu cho chúng ta coi. Trong Phật pháp khi gặp những con vật này thì không được đánh chúng nó chết, chỉ đuổi chúng đi. Ấn Quang Đại sư chẳng đuổi chúng đi".*** Truyện ký của Lão Pháp sư có chép khi thị giả của Ngài [nói] có người thấy trong phòng Lão pháp sư có bọ chắc, muỗi, có người giúp Ngài đuổi chúng đi, Lão pháp sư chẳng cho phép, lão pháp sư nói đừng đuổi chúng đi. Người ta hỏi tại sao? Lão Hòa Thượng đáp: ***"Đức hạnh của tôi chẳng đủ, có chúng nó ở đây, tốt lắm! Thường thường cảnh tỉnh chính mình, đức hạnh của tôi còn chưa cảm hóa được chúng, chúng đang cảnh tỉnh tôi, cảnh sách tôi. Lão pháp sư chẳng đuổi chúng đi"***. Nghe nói sau khi Đại sư Ấn Quang 70 tuổi, những con vật này chẳng còn ở [trong phòng Ngài] nữa. Lúc trước trong phòng có muỗi, bọ chét, ruồi, có những con vật này, nhưng khi Lão pháp sư vào phòng đó ở, những con vật này đều dọn nhà đi khỏi hết. Từ đây có thể biết tu dưỡng đức hạnh của mình rất quan trọng, có chúng nó nhiễu loạn thì là đạo đức của mình chẳng đủ, chẳng có đạo đức thì chúng nó mới nhiễu loạn. Chân thật tu hành dũng mãnh tinh tấn, đạo đức của bạn có thành tựu không? Hãy coi những con vật nhỏ này còn ở đó không? Nếu chẳng còn thì chứng minh bạn tu hành có công phu. Nếu còn những con vật này ở đó nhiễu loạn thì công phu của bạn chưa đủ. Bạn xem người chân chánh tu hành chẳng trách móc ngoại cảnh, hết thảy đều quy về nội tâm, trở về chính mình. Mình bất thiện thì chúng nó khuấy nhiễu, xâm phạm là đúng rồi, chẳng đáng phiền trách. Cho nên lây là việc phải nên giới trừ.

THỨ HAI là: Ác Nghiệp *"Khuyên người khác đánh",* tự mình tuy không đánh đập, nhưng xúi người khác đánh.

THỨ BA là: ***"Tán thán cách đánh",*** khen ngợi cách đánh [những sanh vật] của kẻ khác, thí dụ như nói **"hay quá! Đánh hay quá",** nhìn người ta đánh mà vui. Trong mười điều này có bốn điều nói về đánh đập chúng sanh, chúng ta ai cũng có tập khí này.

THỨ TƯ là: ***"Thấy sự đánh đập mà vui mừng",*** nhìn thấy con nít đập ruồi, **"hay quá! Đập hay quá",** đều khen như vậy. Nào biết được làm vậy sẽ bị quả báo nhiều bệnh tật, tạo nghiệp nhân này phải chịu quả báo này.

THỨ NĂM là: ***"Não loạn cha mẹ",*** làm cho cha mẹ phiền não, làm cho cha mẹ thân tâm chẳng yên ổn.

THỨ SÁU là: ***"Đối với Thánh hiền, làm người hiền sanh khởi phiền não"*** làm cho họ chẳng yên ổn.

THỨ BẢY là: ***"Nhìn thấy kẻ oán bệnh khổ, tâm vui mừng"***, nhìn thấy người có xích mích với mình, người mình ghét bị bệnh sanh tâm vui mừng.

THỨ TÁM là: ***"Thấy kẻ oán hết bệnh sanh tâm chẳng vui",*** kẻ thù, người mình ghét hết bệnh rồi, trong tâm mình lại không vui. Ở đây chú trọng kẻ oán thù, người mình ghét, mình không ưa thích.

THỨ CHÍN là: ***"Đối với bệnh của kẻ thù, cho thuốc không đúng bệnh"*** kẻ thù sanh bệnh, bạn đem thuốc cho họ uống, thuốc này không phải thuốc để trị bệnh cho người ấy, mà làm cho bệnh họ càng nặng thêm. Nói cách khác, bạn hại người ấy, chẳng phải giúp họ [chữa lành bệnh, bạn] làm sự việc này.

THỨ MƯỜI là:***"Vừa ăn xong chưa tiêu, liền ăn thêm nữa"***, bạn ăn no lắm rồi, còn chưa tiêu hóa, nhìn thấy đồ ăn ngon liền muốn ăn nữa, đây là bệnh từ miệng vào. Trong mười điều, chín điều là ác nghiệp của bạn tạo, điều chót này là chuyện ăn uống, chẳng hiểu ăn uống vệ sinh nên chiêu cảm quả báo bệnh tật. Mười điều gây ra quả báo xấu xí, mười điều gây ra quả báo nhiều bệnh, chúng ta nhất định phải biết.

(449lh. Trích từ Quyển Thượng Tập 20 Trang 491. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998". Đệ tử Nhan Thụy Thành chỉnh lý in thành sách).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

450• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐẠI SƯ NGẪU ÍCH THỌ GIỚI XONG. NGÀI Ở TRƯỚC PHẬT BỒ TÁT TRẢ LẠI GIỚI.... CẢ ĐỜI NGÀI TỰ XƯNG LÀ BỒ TÁT GIỚI SA DI....". "ĐẠI SƯ HOẰNG NHẤT CẢ ĐỜI CŨNG TỰ XƯNG LÀ XUẤT GIA ƯU BÀ TẮC, DANH PHÙ HỢP VỚI THẬT..."

"Người ấy chẳng phải là người xuất gia, tự mình xưng là người xuất gia thì tội [này rất nặng], đây là mạo danh người xuất gia. Điều này chúng ta phải thật sự đề cao cảnh giác, cảnh giác cao độ. Chúng ta đã xuất gia rồi, có thật sự phải là người xuất gia hay không? Ngày nay chúng ta đã thọ giới rồi, có thật sự đã thọ giới chăng? Chẳng có. Điểm này nếu chúng tự xưng là Tỳ-kheo thì tội sẽ nặng, tội nghiệp cực nặng."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Thời cổ Ấn Độ người tại gia hay xuất gia đều xưng là Sa-Môn, thế nên xưng là Sa-Môn không nhất định là người xuất gia. Định nghĩa của chữ Sa-môn là **"Cần Tức",** nghĩa là siêng tu "Giới- Định- Huệ", diệt trừ "Tham- Sân- Si". Người như vậy được gọi là Sa-Môn, thế nên tại gia hay xuất gia đều có thể dùng. Nhưng sau khi Phật pháp truyền đến Trung Quốc, Sa-Môn biến thành danh từ người xuất gia chuyên xưng, người tại gia chẳng gọi là Sa-Môn. ***"Người ấy chẳng phải là người xuất gia, tự mình xưng là người xuất gia thì tội [này rất nặng], đây là mạo danh người xuất gia. Điều này chúng ta phải thật sự đề cao cảnh giác, cảnh giác cao độ. Chúng ta đã xuất gia rồi, có thật sự phải là người xuất gia hay không? Ngày nay chúng ta đã thọ giới rồi, có thật sự đã thọ giới chăng? Chẳng có. Điểm này nếu chúng tự xưng là Tỳ-kheo thì tội sẽ nặng, tội nghiệp cực nặng."***

Trong các vị Tổ sư Tịnh Tông, Đại sư Ngẫu Ích triều Minh thật rất phi thường! Đại sư Ngẫu Ích là hạng người gì? Chẳng ai biết. Nhưng Đại sư Ấn Quang thì chúng ta biết, Ngài là Đại Thế Chí Bồ Tát tái lai hóa thân. Di Đà Kinh Yếu Giải là do Ngài

Đại sư Ngẫu Ích soạn, Đại sư Ấn Quang tán thánh Yếu Giải này, Ngài nói: ***"Cuốn Di Đà Kinh Yếu Giải này dù cho cổ Phật tái lai làm thêm Yếu Giải cho Kinh A Di Đà cũng chẳng thể vượt trội hơn cuốn này được".*** Tán thán đến cùng cực vậy. Năm xưa lúc tôi ở đây, pháp sư Diễn Bồi hỏi tôi, Ngài nói: Lời này của Đại sư Ấn Quang có phải đã nói quá lố hay không? Làm sao có thể tán thán như vậy? Tôi thật thà trả lời Ngài, tôi nói: Chẳng quá đáng đâu. Tôi đã đọc Yếu Giải, cũng đã giảng hết mấy lần, đích thực vô cùng hiếm có, tôi khẳng định cách nói của Đại sư Ấn Quang. Đại sư Ngẫu Ích là ai? Nếu chẳng phải là A Di Đà Phật tái lai thì nhất định phải là hạng như Quán Thế Âm Bồ Tát. Phật, Bồ Tát tái lai, Ngài đến thị hiện ở đời Mạt Pháp, thị hiện xuất gia thọ giới, Ngài hiểu Giới Luật, đương thời cũng có người xưng Ngài là Luật Sư. ***"Ngài kết luận cho chúng ta rằng ở Trung Quốc từ Nam Tống trở về sau chẳng còn Tỳ-kheo nữa".*** Chúng ta muốn thọ giới. Giới Kinh giảng về Giới Tỳ-kheo, tối thiểu phải có năm Tỳ-kheo chân chánh truyền giới thì bạn mới đắc Giới. Nam Tống trở về sau đã không có Tỳ-kheo rồi, thì chúng ta làm sao đắc giới được? ***"Thế nên Đại sư Ngẫu Ích tự thọ giới xong, Ngài ở trước Phật, Bồ Tát trả lại giới, chẳng đắc được, trước hình tượng của Phật Bồ Tát cầu thọ giới Sa Di. Cả đời Ngài tự xưng là Bồ Tát Giới Sa Di, đây là thân phận của Ngài. Thế nên phong phạm của Đại sư Ngẫu Ích thị hiện làm gương mẫu cho chúng ta, chúng ta phải biết học theo."***

Học trò của Ngài, đồ đệ của Ngài là Pháp sư Thành Thời, sau khi Đại sư Ngẫu Ích vãng sanh Cực Lạc, tất cả trước tác đều do Pháp sư Thành thời chỉnh lý, khắc bản in lưu thông, đây là đại công thần của Đại sư Ngẫu Ích. Thầy đã tự xưng là Sa-Di nên học trò chẳng dám xưng là Sa-Di, Ngài Thành Thời tự xưng là xuất gia Ưu-Bà-Tắc, đây là Danh phù hợp với thật, chẳng phạm lỗi lầm. **Ngày nay chúng ta là thân phận gì?** Thật sự làm trọn vẹn xuất gia Ưu-Bà-Tắc là tốt lắm rồi, có thể làm trọn **"Ngũ Giới, Thập Thiện",** thì chúng ta tức là đệ tử của Di Đà. Đệ tử tại gia tu tập **"Ngũ Giới, Thập Thiện",** chúng ta cũng tu Ngũ Giới, Thập Thiện, chúng ta là thân phận xuất gia tu Ngũ Giới Thập Thiện, phải hiểu rõ địa vị chân chánh của chúng ta là xuất gia Ưu-Bà-Tắc. ***Trong Kinh chiêm Sát Thiện Ác Nghiệp Báo có nói, thời Mạt Pháp chẳng có Tỳ-kheo truyền giới, từ nơi đâu đắc [giới]? Trên Luân Tướng đắc được, Chiêm Sát luân tướng, Đại sư Ngẫu Ích dùng Chiêm Sát luân tướng để cầu Bồ Tát Giới Sa Di."*** Người xưa cẩn thận, nghiêm cách như vậy là có đạo lý.

Đến những năm đầu Dân Quốc, Đại sư Hoằng Nhất là vị được mọi người đều Tôn kính, Ngài tu Tịnh Độ, đối với Giới Luật cũng rất có nghiên cứu. Ngài có diễn giảng ở Nâm Nam Phật Học Viện, sưu tập trong Hoằng Nhất Đại sư Giảng Diễn Lục, chư vị có thể xem được. Ngài khuyên người xuất gia chúng ta không thể không thọ giới, thọ một hình thức, nhưng tự mình nhất định phải biết là chẳng đắc giới. Tại sao phải thọ giới trên hình thức này? Để khỏi người thế gian hiềm nghi bạn chẳng thọ giới, chúng ta thọ giới này (tức cụ túc giới) trên hình thức. ***"Tự mình phải hiểu rõ rằng mình chẳng đắc giới, chẳng phải là thọ xong giới Tỳ-kheo thì thành Tỳ-kheo, thọ xong Bồ Tát Giới thì thành Bồ Tát, đâu có chuyện đơn giản như vậy?"*** Thế

nên trong Lục Tức của Tông Thiên Thai chúng ta là Tỳ-Kheo gì? Là Danh tự Tỳ-kheo, có danh vô thật, phải hiểu thân phận này. ***"Đại sư Hoằng Nhất cả đời cũng tự xưng là xuất gia Ưu Bà Tắc, "danh phù hợp với thật, như vậy mới đúng".*** Tự mình chẳng đắc giới. Tự mình chẳng trì giới, mà tự xưng là Tỳ-kheo là vọng ngữ, **"đại vọng ngữ",** Tứ Giác địa ngục có thể sẽ có phần mình.

(450lh. Trích từ Quyển Thượng, Tập 16, Trang 396. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998". Đệ tử Nhan Thụy Thành chỉnh lý in thành sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

451• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA LÀ NGƯỜI NIỆM PHẬT A DI ĐÀ, MỖI TÂM NIỆM ĐỀU TƯƠNG ƯNG VỚI PHẬT, NẾU CÓ NGƯỜI ĐÁNH CHẾT CHÚNG TA, CHÚNG TA BÈN SIÊU SANH, TỨC LÀ ĐẾN CỰC LẠC THẾ GIỚI SIÊU VIỆT LỤC ĐẠO LUÂN HỒI. ***Bạn làm sao có thể oán hận họ được? Cám ơn còn không kịp, đây là thật chẳng giả"***

"Tâm Thiện lời nói thiện, hành vi thiện, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đâu có đạo lý nào chẳng sanh được! Người như vậy không sanh Tịnh Độ, thì người như thế nào mới sanh Tịnh Độ?"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Địa ngục Thông Thương (Thương Đâm) còn gọi là Địa ngục Kiếm Diệp (lá Kiếm), thương là một loại "đao thương" thời xưa. *"Nghiệp nhân vẫn là sát sanh, trong đó bao gồm hết thảy chiến tranh, đặc biệt là những nghiệp báo mặc tình giết người, sát hại hết thảy chúng sanh trong chiến tranh. Địa ngục Thiết Xa (xe sắt).* Kinh Lăng Nghiêm nói: *"Tư báo kết vào hơi thở thì thành xe lửa",* cũng là Địa ngục Hỏa Xa (xe lửa). Xe bằng sắt đốt rực đỏ lên, tội nhân dùng gân của mình, rút gân của mình, để làm dây kéo xe này, phía sau có quỷ tốt đốc thúc, xua đuổi.

Kinh Hiền Ngu có nói Đức Phật Thích Ca Mâu Ni vào thời quá khứ đọa vào địa ngục này, vài người kéo chiếc xe sắt, lúc nhìn thấy một người bị rút gân vô cùng đáng thương, đau khổ, đức Phật Thích Ca phát tâm từ bi, hỏi quỷ tốt có thể rút thêm một sợi gân cho người ấy không? Quỷ tốt thấy Phật Thích Ca như vậy bèn lấy "lang nha bổng" đánh chết Ngài, đánh chết xong Ngài bèn thoát ly Địa ngục. Trong Địa ngục khi khởi một tâm niệm Thiện bèn vượt thoát ra ngoài, lúc khởi tâm thiện ấy, ngục tốt nhìn thấy ghét nên đánh cho bạn chết, bạn bèn vượt thoát Địa ngục.

Thế nên bạn phải hiểu đạo lý này, ***"Chúng ta là người niệm Phật A Di Đà, mỗi tâm niệm đều tương ứng với Phật. Nếu có người đánh chết chúng ta, chúng ta bèn siêu sanh, tức là đến Cực Lạc Thế Giới, siêu việt Lục đạo luân hồi, bạn làm sao có thể oán hận họ được? Cám ơn còn không kịp, đây là thật chẳng giả"*** Niệm niệm đều tương ứng Tây Phương Tịnh Độ, niệm niệm đều tương ứng với các điều thiện, Tây Phương Cực Lạc Thế giới là nơi ***"Những người thượng thiện tu***

hợp", mỗi niệm tâm địa đều thuần thiện, chẳng có một tí chút ý ác gì cả, chúng ta mới nắm chắc việc vãng sanh, một tí gì cũng chẳng hoài nghi. ***"Tâm Thiện lời nói thiện, hành vi thiện, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đâu có đạo lý nào chẳng sanh được! Người như vậy không sanh Tịnh Độ, thì người như thế nào mới sanh Tịnh Độ?"*** Thế nên chúng ta phải nắm chắc lấy sự vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ, cách làm như vậy không sai. Đối với hết thảy người, sự, vật ở thế gian đều vui vẻ, đều cảm ân, chẳng có tơ hào oán hận, ý niệm đối địch, như vậy mới tốt.

(451lh. Trích từ Quyển Thượng, tập 16, trang 401. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký 28-5-1998". Đệ tử Nhan Thụy Thành chỉnh lý in thành sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

452• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CÔNG ĐỨC THỌ TRÌ MỘT CÂU DI ĐÀ, VƯỢT TRỖI SỰ TU HÀNH TRONG BA ĐẠI A-TĂNG- KỲ KIẾP...". "PHÁP MÔN NÀY CAO CHÓT VÓT, CHÍ CAO VÔ THƯỢNG! KHÔNG CÒN PHÁP MÔN NÀO CAO HƠN, KHÔNG CÓ PHÁP MÔN NÀO VIÊN MÃN HƠN."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Những điều này nhằm giải thích công đức lợi ích do thọ trì một câu danh hiệu Di Đà, vượt trỗi sự tu hành trong ba đại A-tăng- kỳ kiếp, chẳng ngăn cách với Chư Phật và Bổ Xứ Bồ Tát mà hòa lẫn thành một khối. Chỉ cần quý vị vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, dẫu là Hạ Phẩm Hạ sanh trong cõi Phàm Thánh Đồng Cư, quý vị vẫn có thể hằng ngày ở chung một chỗ với các vị Đẳng Giác Bồ Tát. Sức huân tập to lớn dường ấy! Trong hết thảy Kinh Luận khác chúng ta chưa hề thấy cơ duyên này! Trong hết thảy các thế giới của Chư Phật cũng không có, chỉ riêng Tây Phương Cực Lạc Thế giới có nhân duyên thù thắng như vậy. Do vậy, Pháp môn này mới được mười phương hết thảy Chư Phật khen ngợi, Kinh này chỉ nêu đại lược sáu phương Phật khen ngợi. Kinh này là Kinh chẳng thể nghĩ bàn, Pháp môn này là Pháp môn chẳng thể nghĩ bàn. Kinh này vốn có tên xưng là **"Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh"**. Quý vị hãy suy nghĩ đề mục Kinh này, chẳng thể nghị bàn!

(Hai câu "tột bực thay" là khen ngợi, chí là tột bậc) đạt đến cùng cực.

(Đạt đến chỗ cùng cực không còn thêm gì nữa) câu này nói thật đấy! Trong 49 năm, Thích Ca Mâu Ni đã nói hết thảy Pháp môn, ***"Pháp môn này cao chót vót, chí cao Vô Thượng! Không còn Pháp môn nào cao hơn, không có Pháp môn nào viên mãn hơn".*** Đấy là khen ngợi đến tột bậc. Chúng ta nghe lời tán thán như vậy, chưa chắc đã đồng ý, vì sao? Anh tu Tịnh Độ anh khen ngợi Tịnh Độ. Tục ngữ có câu: ***"lão vương mại qua, tự mại, tự khoa"*** (ông già Vương bán dưa, tự bán, tự khoe).

(452lh. Trích ở Q một, tập 19, trang 348. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984". Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

453• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÃY CHUYÊN DỐC SỨC Ở NƠI MỘT BỘ KINH, CHUYÊN NIỆM MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT THÌ QUÝ VỊ MỚI CÓ KHẢ NĂNG THÀNH CÔNG".

"TÔI CHẲNG PHẢI LÀ KẺ XA LẠ VỚI THIỀN LÝ LUẬN.....TÔI ĐỀU HIỂU. ĐỐI VỚI MẬT, CŨNG KHÔNG PHẢI LÀ KẺ XA LẠ...". "PHÁP MÔN NIỆM PHẬT CÓ THỂ THÀNH TỰU, TÔI TIN SÂU XA CHẲNG NGHI, CHẮC CHẮN CÓ THỂ THÀNH CÔNG."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Trong Kinh Phật có mười hai thể tài, cổ nhân dịch là *"Mười hai bộ Kinh".* Mười hai bộ Kinh chính là toàn thể Kinh điển nhà Phật. Nếu hiểu Kinh Phật chỉ có mười hai bộ Kinh là sai! Trong mỗi loại này, không biết có bao nhiêu bộ Kinh ! Về sau, cổ Đại đức sợ người ta nhìn mặt chữ hiểu lầm nên dịch thành *"Mười hai phần giáo",* như vậy chẳng dễ gì hiểu lầm! Trong từ ngữ *"Mười hai phần giáo"."Phần"* là bộ phận, cũng có thể hiểu là chủng loại, tức là có mười hai phương thức dạy học. Đây là giới thiệu đơn giản về Tam Tạng Thập Nhị Bộ.

"Công Tam Tạng thập nhị bộ chi văn"(dốc sức nơi văn tự của Tam Tạng mười hai phần giáo): Nếu quý vị thật sự phát tâm, đọc Đại Tạng Kinh, thâm nhập Kinh Tạng, *"giác lộ di viễn"*(đường giác ngộ xa vời): Kinh Văn dài quá, khai ngộ xa vời vợi không kỳ hạn, khó quá! Vừa bắt đầu đọc thì đọc phần trước chẳng biết phần sau, xem đến phần sau lại quên sạch phần trước, vô ích! Lại không có khả năng vừa xem qua liền chẳng quên, nói chung là được phần trước, sót phần sau. Ở đây, Đại sư khuyên chúng ta đừng theo phương cách này, phải buông xuống, chuyên dốc sức nơi một bộ Kinh, Đại sư có ý này. ***"Hãy chuyên dốc sức ở nơi một bộ Kinh, chuyên niệm một câu A Di Đà Phật thì quý vị mới có khả năng thành công".*** Nếu chẳng dùng phương pháp này, muốn dùng phương pháp khác để thành công, tôi bảo quý vị: **Tôi không tin. Quý vị tu Thiền hay Mật, tôi đều chẳng tin!** Tôi chưa tham Thiền, nhưng Kinh điển trọng yếu của nhà Thiền là Đàn Kinh. Đại Châu Hòa Thượng Ngữ Lục, Vĩnh Gia Đại sư Thiền Tông Tập, Chứng Đạo Ca, tôi đều đã giảng qua. ***"Tôi chẳng phải là kẻ xa lạ đối với Thiền, lý luận, phương pháp, cảnh giới nhà Thiền tôi đều hiểu. Đối với Mật, cũng không phải là kẻ xa lạ."*** Tôi theo Chương Gia Đại sư, tôi thân cận Ngài ba năm, những cách thức trong Mật Tông tôi cũng biết rất nhiều, chẳng có thể lừa tôi được? Do vậy, quý vị nói có thể thành tựu nhờ Pháp môn nào đó, tôi không tin. ***"Pháp Môn Niệm Phật có thể thành tựu, tôi tin sâu xa chẳng nghi, chắc chắn có thể thành công".***

(453lh. Trích từ Q-01, tập20, trang392. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng12-1998". Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

454• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MUỐN ĐẠT ĐẾN THƯỢNG PHẨM THƯỢNG SANH THÌ PHẢI THẬT SỰ HIỂU RÕ LÝ TỊNH ĐỘ". "TÔI PHÍ THỜI GIAN 30 NĂM TRONG HẾT THẢY KINH ĐIỂN, TRONG VÔ LƯỢNG PHÁP MÔN MỚI TÌM RA! QUÝ VỊ KHÔNG TIN LỜI TÔI NÓI.....!".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Mỗi ngày niệm câu Nam Mô A Di Đà Phật, phương pháp này rất thuận tiện, trong tám vạn bốn ngàn Pháp môn không có Pháp môn nào thuận tiện bằng. Thượng Phẩm Thượng Sanh là Viên Đốn.

(Thượng Phẩm Thượng Sanh liền đạt được bậc Sơ Địa, há chẳng phải là Viên Đốn ư).

Pháp này chẳng *"Viên Đốn"* thì pháp nào mới là *"Viên Đốn?"*. Thượng Phẩm Thượng Sanh là "Lý nhất tâm bất loạn". *"Muốn đạt được Thượng Phẩm Thượng Sanh thì phải thật sự hiểu rõ Lý Tịnh Độ".* Muốn thật sự đạt được, chỉ cần **[tin tưởng lời tôi],** quý vị sẽ đỡ tốn thời gian ba mươi năm. Tôi phí thời gian ba mươi năm trong hết thảy Kinh điển, trong vô lượng Pháp môn mới tìm ra! Quý vị không tin **[lời tôi nói]** như vậy thì ráng chịu, quý vị cứ thong thả mà mò mẫn đi! Nếu quý vị tin tưởng, từ hôm nay bắt đầu gạt bỏ hết thảy Kinh Luận, hết thảy Pháp môn, chuyên tu pháp này, tu suốt ba mươi năm, quý vị là Thượng Phẩm Thượng Sanh. Tốn cả ba mươi năm tôi mới mò tìm được đường lối, trong khi quý vị đã là Thượng Phẩm Thượng Sanh, chẳng thể so sánh được! Nhưng nếu quý vị không tin, sợ rằng uổng phí cả đời này!

Thuở ấy, tôi mới vừa học Phật, chẳng biết điều này! Nếu biết thì từ lúc mới phát tâm tôi đã chuyên niệm A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa, chuyên đọc một bộ Kinh này, chuyên môn giảng bộ Kinh này. Nếu giảng Kinh này suốt ba mươi mấy năm, tôi nghĩ quý vị trông thấy tôi, cũng chẳng kêu tôi là Pháp sư Tịnh Không, mà nhất định sẽ kêu tôi là A Di Đà Phật. Thật đấy, chẳng giả tí nào! Nhất định phải thật sự thực hiện, phải chịu bỏ! Hết thảy giải môn, hạnh môn đều bỏ sạch, quý vị sẽ nắm được pháp môn này, có được bộ Kinh này, sẽ đạt đến **"Nhất Tâm Bất Loạn",** đấy mới là đại công cáo thành viên mãn!

(454lh. Trích ở Q-01, tập 20, trang 408. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa, Giảng 12-1998". Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

455• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TƯỢNG PHẬT NHẤT ĐỊNH PHẢI TẠC TRANG NGHIÊM... TRONG TẠO TƯỢNG LƯỢNG ĐỘ KINH, PHẢI KHẮC HỌA 32 TƯỚNG, 80 VẺ ĐẸP CỦA PHẬT, CHẲNG THỂ THUẬN THEO.....". "KHAI QUANG CHẲNG PHẢI LÀ KHAI QUANG CHO TƯỢNG PHẬT."

"Chúng con thỉnh một bức tượng Phật về thờ trong nhà, nghe nói Tượng Phật phải Khai Quang; Không Khai Quang sẽ không linh?...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Pháp Môn Niệm Phật" lại có rất nhiều thứ, ở đây, quy nạp thành bốn loại: ***"Quáng Tượng, Quán Tưởng, Thật Tướng, Trì Danh".***

Quán Tượng là nhìn tượng Phật. Do vậy, Tượng Phật nhất định phải tạc trang nghiêm, giống như quy củ tạc tượng được dạy trong ***"Tạo Tượng Lượng Độ Kinh",*** phải khắc họa được ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp của Phật, chẳng thể thuận theo sự tưởng tượng trong tâm chính mình để tạo Tượng Phật. Nếu tạc [theo sự tưởng tượng của chính mình] như vậy, sẽ là sai, [tạc Tượng] có pháp tắc nhất định. Nói đến Tượng Phật thì cũng có đồng học đến hỏi: ***"Chúng con thỉnh một bức tượng Phật về thờ trong nhà, nghe nói Tượng Phật phải Khai Quang; Không Khai Quang sẽ không linh?"*** Năm ngoái tôi giảng Kinh tại Cựu Kim Sơn (San Fansisco), có một cư sĩ thỉnh tôi khai quang cho Tượng Thiên Thủ Quán Âm. Tượng Thiên Thủ Quán Âm ấy tạc rất trang nghiêm, cao bảy thước. Tôi còn chụp mấy tấm ảnh để làm kỷ niệm, tôi khai quang cho bức Tượng Thiên Thủ Quán Âm ấy. Trong Phật môn, đây cũng là pháp tu học chủ yếu.

"Khai Quang" chẳng phải là khai quang cho Tượng Phật. Nếu có thể khai quang cho Tượng Phật thì quý vị lạy Phật sao bằng lạy tôi! Tôi khai quang cho Tượng Phật, khiến cho Tượng Phật linh thiêng, tượng sẽ linh; tôi không khai quang, tượng chẳng linh. Vậy thì tôi thiêng hơn Tượng Phật nhiều lắm! Hằng ngày quý vị mời tôi về nhà cúng dường tốt hơn, cần gì phải thỉnh bằng đất nặn, gỗ khắc? Đấy là lầm lẫn quá đỗi! Do vậy, Tượng Phật vừa tạo xong, cử hành một điển lễ bắt đầu [đưa Tượng Phật] vào sử dụng , giống như làm nhà xong làm lễ khánh thành, đến chúc mừng một phen. Tượng Phật có ý nghĩa càng đặc biệt hơn! ***"Phải nói rõ ý nghĩa của Tượng Phật. Vì sao phải thờ phụng?"*** Ý nghĩa thờ phụng là đâu? Do nhờ vào Tượng Phật để mở mang trí huệ quang minh của chính mình, đó gọi là ***"khai quang"***. Nhờ vào Tượng Phật để khơi mở ánh sáng Bát Nhã trong Tự tánh của chính mình, chứ không phải là chúng ta [khai quang] cho Tượng Phật. Chớ nên điên đảo chuyện này. Chúng ta vừa thấy Tượng Phật A Di Đà, liền nghĩ A Di Đà Phật tượng trưng cho Vô Lượng Giác. Vừa trông thấy vị Phật ấy chúng ta liền **"Giác"** chứ không **"mê",** Giác là ánh sáng! Cúng dường Tượng Phật bèn suốt ngày từ sáng đến tối thời thời khắc khắc khai phát cho tâm địa của chính mình "quang minh", ý nghĩa là như vậy đó. Do vậy, hôm thứ nhất thỉnh tượng Phật mới toanh để về thờ, thỉnh pháp sư đến thuyết pháp cho chúng ta nói ý nghĩa của tượng Phật, công đức cúng dường, cách cúng dường đúng pháp là như thế nào, thì chúng ta mới đạt được lợi ích chân thật do cúng dường, đó gọi là ***"khai quang".***

Hiện thời, mọi người đều làm sai, cứ ngỡ là **"khai quang"** Tượng mới linh, linh ở chỗ nào? Tượng Linh, còn quý vị chẳng linh. Tượng linh, nhưng bản thân quý

vị mê hoặc, điên đảo, lầm lẫn rồi! Quán Tượng Niệm Phật thì người phải có phước khí vì sao? Người ấy không cần làm việc, chẳng phải lo cơm áo, trong nhà tạc một Tượng Phật, suốt ngày từ sáng đến tối nhìn tượng Phật, đó gọi là Quán Tượng. Phải nhờ vào Tượng Phật bên ngoài để hiển lộ Tánh Đức của chính mình, đó gọi là Quán Tượng Niệm Phật. Thường xuyên nghĩ tới sự tu nhân chứng quả của Phật, chúng ta phải "thấy người hiền mong được bằng", đó là Quán Tượng Niệm Phật. Do vậy, Quán Tượng Niệm Phật không phải ai có thể làm được. Nếu quý vị bôn ba vì cơm áo, lấy đâu ra thời gian để suốt ngày từ sáng đến tối quán Tượng Phật?

(455lh. Trích từ Q-01, tập 23, trang 448. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa, Giảng 12-1998". Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

456• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHUYÊN TU TỊNH ĐỘ, MỘT BỘ KINH VÔ LƯỢNG THỌ, MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT, 20 NĂM KHÔNG GIÁN ĐOẠN...TẤM GƯƠNG TU HÀNH THÀNH TỰU CỦA CƯ SĨ LƯU TỐ VÂN VÀ HỒ TIỂU LÂM"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Quý vị lão lão thật thật mỗi ngày niệm bộ Kinh này, niệm bản Hội tập, niệm một biến Kinh Vô Lượng Thọ, niệm một vạn câu Phật hiệu, không có một ai mà lại không vãng sanh".

Một bộ Kinh không khó, đại khái người mới học nhiều nhất hai tiếng đồng hồ thì niệm xong rồi. Niệm một năm thì niệm được rất nhuần nhuyễn. Quý vị niệm được hơn 300 lần, gần như thuộc lòng rồi, thì tốc độ sẽ nhanh, sau khi niệm một năm, niệm một lần chỉ cần một tiếng đồng hồ. Vừa mới niệm là hai tiếng đồng hồ, sau một năm còn một tiếng đồng hồ. Niệm thêm một năm nữa, sau hai năm thì nửa tiếng đồng hồ. Cư sĩ Lưu Tố Vân làm biểu pháp cho chúng ta, cô ấy mỗi ngày niệm mười tiếng đồng hồ. Mười tiếng đồng hồ niệm bao nhiêu lần? Tôi phỏng đoán là 20 lần, cô ấy niệm một lần là nửa tiếng đồng hồ, thời gian khác thì niệm Phật hiệu. ***"Chuyên tu Tịnh-độ, một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, một câu A Di Đà Phật, 20 năm không gián đoạn, cô ấy có khai ngộ hay không? Khẳng định có".*** Cổ nhân nói "Độc thư ngàn biến, kỳ nghĩa tự kiến", tự kiến chính là khai ngộ, chưa có đại ngộ cũng có tiểu ngộ. Tiểu ngộ thì đã đủ dùng rồi, ứng phó được tất cả người đến đặt câu hỏi, quý vị đều có thể giải đáp được hết, tiểu ngộ thì có năng lực như vậy. Còn có một vị Cư sĩ Hồ Tiểu Lâm, sáu năm gần đây ông ấy học một bộ luận, là Đại Thừa Khởi Tín Luận, đã niệm hơn ba ngàn lần. Nói với tôi, một ngàn lần trước và sau không giống nhau, một ngàn lần thứ nhất có rất nhiều chỗ ngộ, ông ấy đều hiểu hết, sau khi niệm thêm một ngàn lần nữa, thì ngộ được càng sâu càng rộng, sau ba ngàn lần gần như không có chướng ngại. Ông ấy hiện tại giảng Đại Thừa Khởi Tín Luận, tôi nghe qua hai lần, hai lần

diễn giảng, giảng rất hay, trong nhà Phật tìm người giảng Đại Thừa Khởi Tín Luận, có thể đạt đến trình độ của ông ấy không nhiều, tôi chưa nghe nói qua. Cho nên phương pháp cổ xưa là 'không thầy tự thông'. Chúng ta phải ghi nhớ, đó chính là chúng ta ở vào thời đại này, phải giúp đỡ chúng sanh an lạc.

(456lh. Trích từ tập 312 HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ tư Năm 2014. Dịch giả: Minh Tâm và Thích Thiện Trang).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

457• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CÔNG PHU THÀNH PHIẾN', MỚI NẮM CHẮC ĐIỀU KIỆN VÃNG SANH"

"Nhân duyên ác đạo chẳng đoạn, dẫu niệm Phật tốt đến mấy cũng chẳng thể vãng sanh. Sức mạnh của ác đạo nơi quý vị quá mạnh, chẳng tương ứng với Tây Phương Cực Lạc Thế giới, quả báo là trong ngạ quỷ đạo".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Người thành công, trong mười hai thời tâm luôn nghĩ về đạo. Pháp môn này tuy là đạo dễ hành, trong mười hai thời, Phật hiệu chẳng thể gián đoạn, trong mười hai thời chớ nên khởi một vọng niệm nào, đấy gọi là ***"công phu thành phiến, mới nắm chắc điều kiện vãng sanh".*** Có điều kiện tốt đẹp dường ấy, đương nhiên chẳng đọa lạc trong ba ác đạo. Nói cách khác, chính chúng ta phải luôn ghi nhớ, chính chúng ta phải biết: ***"Nhân duyên ác đạo chẳng đoạn, dẫu niệm Phật tốt đến mấy cũng chẳng thể vãng sanh. Sức mạnh của ác đạo nơi quý vị quá mạnh, chẳng tương ứng với Tây Phương Cực Lạc Thế giới, quả báo là trong ngạ quỷ đạo".*** Trong thế giới Cực Lạc không có ngạ quỷ đạo, quý vị không có cách nào **[vãng sanh Cực Lạc].** Quý vị phải hiểu rõ điều này, tối thiểu là quý vị phải có đủ tư cách sanh vào hai đường trời người, thì mới đến được [Tây Phương]. Trong Tây Phương Cực Lạc Thế giới có nhân đạo (loài người), ta hội đủ điều kiện sanh trong nhân đạo thì mới tư cách vãng sanh. Tam ác đạo là gì? **"Tham-sân-si-mạn"**. Trong tâm chúng ta có những thứ ấy hay không? Nếu còn Tham-sân-si-mạn sẽ là chướng ngại.

(457lh. Trích từ Q-01, tập 23, trang 455. Giảng A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa 28-5-1998". Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

458• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN TẠI NGAY TRONG ĐỜI NÀY, TU KHÔNG ÍT PHÁP MÔN, NIỆM RẤT NHIỀU PHẬT, RẤT NHIỀU BỒ TÁT, NHIỀU LA HÁN..... QUÝ VỊ VẪN ĐANG GIAI ĐOẠN ĐÓ CHƯA CHÍN MUỒI."

"Pháp Môn này là pháp dễ hành khó tin. Dễ đến mức độ nào? Chỉ một câu Phật hiệu, là niệm câu Phật hiệu này, những thứ khác đều không có. Niệm thành công rồi, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, thì điều gì cũng biết hết. Khi sanh đến Thế giới Cực Lạc, thì trong đại nguyện của đức Di Đà có nói, đều làm A-duy-việt-trí Bồ-tát, A-duy-việt-trí là Pháp-thân Bồ-tát".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tuy Pháp môn vô lượng vô biên, nhưng quý vị chỉ cần thông một môn rồi, thì liền thông hết tất cả. Giống như đại sảnh này của chúng ta, căn nhà lớn, có rất nhiều rất nhiều cửa đều đi vào được. Quý vị nhìn từ bên ngoài, có 84 ngàn cách đi vào, đi vào bất kỳ một cửa nào rồi thì đều như nhau, đi vào rồi, thì đều đạt được viên mãn. Không phải nói quý vị đi cửa này vào, thì quý vị chỉ nhìn thấy được một gian phòng, còn những gian phòng khác nhìn không thấy, không phải! Đi vào rồi thì đều nhìn thấy tất cả, đều thông đạt toàn bộ. Cho nên Phật mới nói với chúng ta: Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp.

Tại sao có nhiều Pháp môn như vậy? Vì căn tánh của chúng sanh không giống nhau, cảnh giới mê có khác nhau, mức độ mê cạn sâu khác nhau, mỗi mỗi không tương đồng, nếu khế cơ thì rất dễ thành tựu, không khế cơ thì rất khó, vào không được, cho nên cần 84 ngàn Pháp môn. Đó gọi là Pháp môn thông thường, Pháp môn phổ thông. Ở trong đó còn có một Pháp môn đặc biệt, tính chất không giống với tất cả Pháp môn khác, chính là "Pháp Môn Tịnh-độ". Pháp môn khác thành tựu rất chậm, chương trình học rất nhiều, thời gian rất dài; còn "Pháp Môn Tịnh-độ" rất đơn giản, chỉ một môn học. Một Pháp môn khó tin, nhưng rất dễ thành tựu. Chỉ cần quý vị thật tin, thì quyết định quý vị một đời này thành tựu. ***"Pháp Môn này là pháp dễ hành khó tin. Dễ đến mức độ nào? Chỉ một câu Phật hiệu, là niệm câu Phật hiệu này, những thứ khác đều không có. Niệm thành công rồi, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, thì điều gì cũng biết hết. Khi sanh đến Thế giới Cực Lạc, thì trong đại nguyện của đức Di Đà có nói, đều làm A-duy-việt-trí Bồ-tát, A-duy-việt-trí là Pháp-thân Bồ-tát".*** Hay nói cách khác, quý vị sanh đến Thế giới Cực Lạc bằng Thất-địa Bồ-tát trở lên. Thất-địa là chứng vô-sanh-pháp-nhẫn, không những biết được 'có' 'không', mà biết được càng thấu triệt, độ biết được rất sâu, là đại Bồ-tát trong Pháp-thân Bồ-tát. Đây là điều mà những Bồ-tát cần tu, khổ tu thông thường trong 84 ngàn Pháp môn không thể chấp nhận, không thể tin tưởng, bởi vì mê trong mười-pháp-giới, mê trong sáu đường luân hồi vô lượng kiếp, thì làm gì ra được dễ dàng chứ? Cho nên gọi là dễ hành khó tin.

Người nào có thể tin tưởng? Thật sự, tin tưởng chẳng hề đơn giản. Trong Kinh Đại-thừa Phật thường nói, trong vô lượng kiếp quá khứ đã từng cúng dường vô lượng Chư Phật, đời này được thân người, gặp được Pháp môn này, thì họ được sự gia trì của Chư Phật Như Lai. Sức mạnh của sự gia trì đó giúp đỡ họ có thể tin, không hoài nghi, y theo pháp môn này tu hành, thì đời này thành tựu rồi. Người thành tựu với pháp môn này nhiều, từ thời Đông Tấn đến nay, Đại sư Huệ Viễn xây dựng "Niệm

Phật Đường" đầu tiên ở Lô Sơn, truyền mãi đến ngày nay. Qua nhiều thời đại, người nương theo Pháp môn này tu hành thành tựu rất nhiều rất nhiều rồi, thật sự là vạn tu vạn người đi. Còn về tu hành, chúng ta cũng thường nghe nói, người niệm Phật nhiều, người vãng sanh ít, đó là do nguyên nhân gì? Phía trước đã nói, "thật sự tiếp nhận, không hoài nghi, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, đó là trong đời quá khứ đã cúng dường tất cả Chư Phật Như Lai, nên duyên chín muồi rồi, được nhiều Phật như vậy gia trì cho quý vị". Nếu quý vị vẫn còn hoài nghi, vậy nói cách khác, quý vị đã cúng dường chư Phật Như Lai vẫn không đủ nhiều. ***"Hiện tại ngay trong đời này, tu không ít Pháp môn, niệm rất nhiều Phật, rất nhiều Bồ-tát, rất nhiều La-hán, đó chính là quý vị vẫn đang tích công lũy đức, quý vị vẫn đang giai đoạn đó, chưa chín muồi"***. Nếu như thật sự tin tưởng, không một chút hoài nghi, thì chín muồi rồi. Nên chúng ta có thể thấy được rõ ràng, có thể thấy được sáng tỏ.

(458Lh. Trích từ tập 311. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần Thứ 4. Năm 2014. Dịch giả Ninh Tâm Và Thích Thiện Trang.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

459• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÃY YÊU THƯƠNG MUÔN LOÀI"

"HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG TRẢ LỜI PHỎNG VẤN VỀ VIỆC THỰC PHẨM và ĂN THỊT, GIẾT HẠI CÁC LOÀI CHÚNG SANH"

Người phỏng vấn: Cô Đinh Gia Lệ

Khách mời: Pháp Sư Tịnh Không

Ngày 21-4-2012. Tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông.

Hỏi: Hôm nay với cơ duyên khó gặp, chúng tôi vô cùng may mắn được phỏng vấn Cao Tăng Đại đức của Phật Giáo Thế giới- Lão Pháp sư Tịnh Không về những vấn đề liên quan đến chủ đề. Thầy Tôn Kính con xin kính chào Thầy.

Trả Lời: Chào bạn.

Hỏi: Vô cùng cảm ơn Thầy đã đồng ý nhận lời mời tham gia buổi phỏng vấn của chúng con. Tháng 6-2010, báo cáo phát biểu của sở Kế Hoạch Môi Trường Liên Hợp Quốc và Ủy Ban Châu Âu đều nói rằng: *"Muốn giảm mạnh sự ảnh hưởng của môi trường, cách duy nhất chính là thay đổi một cách mạnh mẽ việc ăn uống của toàn thế giới, từ bỏ tất cả những thực phẩm mang tính chất động vật. Nếu không dừng lại hoặc hạn chế việc ăn thịt, thì cả trái đất này sẽ bị hủy diệt, việc này có liên quan sự tồn tại của tất cả mọi người, đây đã không còn sự lựa chọn của riêng cá nhân nào nữa". Cách nói này nghe rợn cả người, điều này có phải nói quá sự thật không? Kính mong Lão pháp sư từ bi khai thị cho chúng con.*

Trả lời: Cách nói này, tôi cảm thấy nó đang nói lên tình hình của xã hội hiện nay, chính xác là như vậy. Nói về phương diện ăn uống, khiến tôi nhớ đến thời kỳ

thơ ấu của chúng tôi, vào thời kỳ kháng chiến, những loại thức ăn đơn giản tốt cho sức khỏe, so với thức ăn hiện nay, làm cho chúng tôi nhớ vô cùng. Thức ăn bây giờ thật sự khiến cho chúng ta thấp thỏm lo âu từng ngày, từng giờ, vì nó không bình thường, sinh hoạt ăn uống bình thường, đó là sức khỏe mạnh nhất. Người Trung Quốc thời xưa rất xem trọng việc này, ý nghĩa câu ***"Nhân khí thường tắc yêu hưng"*** trong **"tả truyện"** chính là khi chúng ta từ bỏ cái bình thường thì yêu ma quỷ quái sẽ xuất hiện, yêu ma quỷ quái làm loạn xã hội, làm loạn tinh thần, mang đến tai nạn cho chúng ta. Cho nên ngày nay những người này phát hiện ra, tôi cho rằng đây là một tin tốt lành.

Hỏi: *Cảm ơn Thầy. Thưa Thầy, có người nói con người là động vật cao cấp của trái đất, là linh hồn của vạn vật, mạnh được yếu thua là quy luật của tự nhiên. Vậy động vật bị con người giết, bị con người ăn, con người ăn chúng là hợp với lẽ trời. Rất nhiều người cho rằng ăn thịt có gì không tốt? Hằng trăm hằng vạn người ăn thịt, tại sao tôi không ăn? Xin Thầy từ bi khai thị cho chúng con.*

Trả lời: Tôi cũng không ăn.

Hỏi: *Thầy cũng không ăn.*

Trả lời: Đúng thế. Từ năm 26 tuổi, tôi được nghe Phật pháp, nửa năm sau đó tôi đã bỏ ăn thịt. Lúc tôi còn trẻ, khi học ở trường, đã từng tiếp xúc qua KiTô giáo và Hồi Giáo, thời gian đó tôi phản đối chính nhất là Phật Giáo, vì tôi không có sự hiểu biết gì Phật giáo. Kinh KôRan và Kinh Thánh còn có người giảng, giảng giải nghe cũng có đạo lý. Tôi chưa từng nghe ai giảng qua Phật giáo, hơn nữa ý nghĩa lại tương đối sâu xa, xem Kinh điển lại không hiểu, vì thế sanh ra nhiều hiểu lầm. Sau khi hiểu rõ rồi thì mới biết nghiệp mà chúng tôi tạo rất sâu nặng. Thời kháng chiến tôi bị thất học ba năm, nên tôi học săn bắn, vì thế mà sát sanh rất nhiều. Biết được những nhân quả báo ứng này, con người ở thế gian giống như Phật nói vậy, bạn đến thế gian này làm gì? Phật đã nói một câu như vầy: **"Nhân sinh thụ nghiệp".**

Hỏi: *Nhân sinh thụ nghiệp.*

Trả lời: Trả nghiệp của bạn, bạn làm thiện bạn đến hưởng phước, bạn làm ác bạn đến chịu tội, nhân quả báo ứng mảy may không sai sót. Tôi nghĩ đến ba năm săn bắn trong quá khứ đã sát sanh nhiều không kể xiết, đã kết oán thù với những chúng sanh này, loại oan oan tương báo này vô cùng đáng sợ, vì thế tôi lập tức chọn ăn chay. Vả lại việc chọn ăn chay cũng có đạo lý của nó, người thế gian chúng ta chỉ hiểu được phải đảm bảo vệ sinh, bảo vệ sinh lý, ăn phải sạch sẽ, phải tươi ngon. Hiểu sâu hơn một bậc, tôi cho rằng Hồi Giáo, họ không những xem trọng việc đảm bảo vệ sinh, họ còn hiểu được **"vệ tính"**, đó chính là bảo vệ **[tính tình]** của mình, điều đó liên quan đến tinh thần của họ. Nếu thức ăn đó mang đến cho mình tinh thần không tốt, thì tốt nhất là nên ít ăn loại thức ăn đó. Đó chính là **[ngũ tân]** trong Phật giáo.

Hỏi: *Ngũ tân.*

Trả lời: Bạn xem chữ **"tân"** có bộ thảo, "tân" không phải là thịt, ngũ tân chính là "hành, tỏi, hẹ, kiệu, hành tây". Những loại này tại sao không ăn? Tính tình không tốt, ăn sống dễ nổi nóng.

Hỏi: *Dễ nóng giận.*

Trả lời: Đúng thế, nó khiến bạn nổi giận, khi đã ăn nấu chín thì nó sinh ra hoocmon dễ dẫn đến kích động, chính là do nguyên nhân này. Cho nên thời kỳ khai mở, bảy mươi tuổi trở lên thì phần lớn tính tình của bạn ổn định rồi, nên điều này không quan trọng nữa. Mặt khác nếu dùng thuốc thì được.

Hỏi: *làm thuốc thì có thể dùng được.*

Trả lời: Đúng vậy, đặc biệt là thời đại bây giờ, thức ăn đều không an toàn, củ tỏi thật sự có thể giúp chúng ta giải độc, giúp chúng ta diệt khuẩn, cho nên đối với hiện nay thì tôi cho rằng đây là thức ăn cần thiết. Trước đây chúng tôi ở Thư Viện Nghe Nhìn Hoa Tạng- Đài Loan, Hàn Quán Trưởng bà ấy quy định mỗi tuần phải ăn tỏi một lần, mỗi người ăn sống ít nhất một hai múi tỏi, ăn sống mới có tác dụng.

Hỏi: *Ăn sống mới có tác dụng diệt khuẩn đúng không Thầy?*

Trả lời: Đúng, giúp chúng ta tăng cường sức đề kháng, đúng thế, điều này rất có lý. Cho nên Phật pháp là nói lý lẽ, rất thấu tình, đạt lý, không có chấp cứng nhắc. Tuy nhiên năm loại thức ăn này, phần lớn mọi người nhất định phải kiên cử, đặc biệt là đối với người trẻ tuổi. Người lớn tuổi, người bệnh, nếu bác sĩ bảo bạn ăn thì bạn nên ăn. Cho nên nhất định phải xem trong việc ăn uống. Đối với động vật, nói thật chúng ta không nên ăn thịt của chúng, vì đó là [một sinh mạng].

Hỏi: *Đó là một sinh mạng.*

Trả lời: Đúng, cho nên nói rằng mạnh được yếu thua là gì? Đó chính là hiện tượng quả báo oan oan tương báo, quá khứ nó ăn thịt bạn, bây giờ bạn ăn thịt lại nó. Chúng ta giác ngộ rồi, quá khứ nó ăn thịt tôi, bây giờ tôi không ăn thịt nó nữa, như vậy không phải là rất tốt hay sao, oán kết này đã được hóa giải xong. Nếu không thì không thể hóa giải, đời đời kiếp kiếp báo tới báo lui, cả hai bên đều đau khổ, đặc biệt là thức ăn hiện nay. Bốn năm trước đây, Cư sĩ Tề mời tôi đến thăm Sơn Đông- Đức Châu- Khanh Vân. Cô ấy đã đưa tôi tham quan một trại nuôi vịt. Cô ấy nói với tôi, trại nuôi vịt này chuyên cung cấp vịt cho tiệm vịt quay ở Bắc Kinh, chiếm tỷ lệ 1/3, số lượng rất lớn. Tôi đi tham quan, ở nơi ấy cô bắt một con vịt con để vào lòng bàn tay của tôi, con vịt lớn như thế này (khoản một gan tay). Cô ấy hỏi tôi: **"Thầy à, Thầy xem con vịt này sinh ra được mấy ngày rồi?".** Tôi nói ít nhất cũng phải một tuần cho đến mười ngày thì mới có thể lớn như vậy. Cô ấy nói cho tôi biết nó chỉ sanh vào ngày hôm qua. Tôi giật cả mình, tôi hỏi vịt ở đây nuôi bao nhiêu ngày thì đem đến Bắc Kinh làm thịt? Họ nói hai, ba tuần. Vậy có thể ăn được không? Đây là dùng thuốc hóa học kích thích thúc đẩy, chắc chắn không tốt cho sức khỏe. Cho nên

lúc đó tôi nói với người bên cạnh: ***"Loại thực phẩm này không ăn được, thức ăn để nuôi chúng đều là có độc, không bình thường, trứng của chúng cũng không nên ăn. Trước đây chúng ta không thấy, bây giờ đã được tận mắt chứng kiến".*** Nuôi một con heo mới một, hai tháng là đem giết rồi. Trước đây thông thường nuôi heo một năm, vịt nuôi ít nhất bảy, tám tháng, mười tháng nó mới lớn được như vậy. Bây giờ vài tuần đã lớn như thế rồi, tất cả đều không bình thường, vậy có dám ăn không? Tôi đã không ăn thịt 60 năm rồi, không biết tình hình thực tế ra sao. Tôi đã từng hỏi thăm vợ của Thầy Phương Đông Mỹ, sau khi Thầy mất rồi thường hỏi thăm bà ấy, có một lần tôi hỏi bà: **: *"Bây giờ mọi người ăn thịt heo, thịt gà, có giống mùi vị chúng ta ăn trước thời kỳ kháng chiến không?"*** Bà ấy trầm tư suy nghĩ năm phút rồi nói với tôi là không giống, mùi vị không đúng rồi. Sáu mươi năm trước thức ăn mà chúng tôi ăn là được sinh trưởng bình thường, phát triển tự nhiên, còn bây giờ toàn dùng chất hóa học thúc đẩy, tất cả đều có độc. Cho nên hiện nay rất nhiều người mắc những căn bệnh kỳ lạ, sáu mươi năm trước không có, đều là hiện nay mới có những căn bệnh lạ như vậy, từ đâu mà có? Bệnh từ miệng vào, đều là do thức ăn mang đến, không phải chỉ động vật, mà hiện nay ngay cả thực vật cũng dùng phân bón hóa học, thuốc trừ sâu, không tự nhiên, vì thế con người ăn thức ăn này vào thì không tốt cho sức khỏe. Ngay cả Tiến sĩ Toynbee của thời đại những năm 70 cũng đã ra sức tuyên truyền, kêu gọi nông nghiệp phải quay về trồng trọt bằng sức người, đó mới là an toàn khỏe mạnh. Ông ta phản đối việc sử dụng cơ giới hóa, càng phản đối sử dụng phân hóa học, thuốc trừ sâu, cải tạo gen. Đây là điều ông ta tuyệt đối không tán thành, điều này có đạo lý của nó. *(bài còn tiếp theo)*

(459lh. Trích từ cuộc phỏng vấn của Cô Đinh Gia Lệ, với HT Tịnh Không tại Hiệp Hội Phật Đà Hongkong, Việt dịch: Liên Phương)(Diễn viên điện ảnh nổi tiếng cô Đinh Gia Lệ, đặc biệt phỏng vấn Sư Phụ Hòa Thượng Tịnh Không "với chủ đề: "Yêu Quý sinh mạng xin chớ sát tử đọa thai, xin đừng sát sanh ăn thịt").

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

460• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÃY YÊU THƯƠNG MUÔN LOÀI"

"HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG. TRẢ LỜI PHỎNG VẤN VỀ VIỆC THỰC PHẨM và ĂN THỊT, GIẾT HẠI CÁC LOÀI CHÚNG SANH"

(Gà, "cơ thể của chúng thật sự trở thành một cái ấm sắc thuốc..... 'gà độc')

Người phóng vấn: Cô Đinh Gia Lệ

Khách mời: Pháp sư Tịnh Không

Ngày 21-4-2012 Tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HongKong,

Hỏi: *Thưa Thầy, theo con được biết, bây giờ trong khoản thời gian sống ngắn ngủi của động vật, chúng phải chịu hàng loạt sự giày vò như nhiệt độ quá nóng, hoặc*

quá lạnh trong quá trình vận chuyển, quá trình săn bắt, lại còn thêm quá trình giết mổ nữa. Không chỉ có vậy, hiện nay trên toàn cầu còn áp đặt thêm cho động vật các loại thuốc hoocmon, chất kháng sinh, còn có chất kích thích nữa, các loại thuốc này lên đến khoảng 2700 loại. Con có quen biết ông chủ trại gà, ông ấy cho biết, vốn dĩ tuổi thọ của gà là bảy năm, bây giờ chỉ còn có 45 ngày, nghĩa là từ lúc chúng sinh ra đến khi chúng được 45 ngày thì được dọn lên bàn ăn của con người. Ông ấy vừa phải tiêm thuốc cho chúng, vừa phải cho chúng uống thuốc, gồm có 16 loại thuốc. Thực ra thêm nhiều loại thuốc như vậy cho những con vật này, vô hình dung biến cơ thể chúng thật sự trở thành một cái ***[ấm sắc thuốc]***

Trả lời: Không sai.

Hỏi: *có một chuyên gia về gia cầm nói rằng "Con gà bây giờ chúng ta ăn không nên gọi là con gà, mà nên đổi tên thành* ***"Gà thuốc tật bệnh, là nguyên nhân".***

Trả lời: Thực ra gọi là **"Gà thuốc"** vẫn chưa đúng, phải gọi là **"gà độc".**

Hỏi: *"gà độc"!*

Trả lời: Đó là thuốc độc, con người ăn vào làm sao có thể khỏe mạnh được? Ăn vào là chết đó.

Hỏi: *Thưa Thầy, chuyên gia nói là trên thân mỗi động vật đều là xác độc. Xác độc, tức là sau khi động vật chết đi, sự phân hủy từ từ của thể xác sinh ra độc tố, thời gian càng lâu thì độc tính trong xác chết càng lớn. Thực ra, mọi người không ít thì nhiều đều ăn loại thức ăn này, hơn nữa việc thêm thuốc cho động vật đã trở thành một bí mật đã được vén màn. Thầy thấy đó, bây giờ mọi người ai cũng biết được hiện tượng này nhưng họ vẫn cứ ăn, Thầy nói đây là tại vì sao ạ?*

Trả lời: Đây là mê muội, mà vì sao lại mê muội? Là tâm tham, do tâm tham làm hại, tham chính là độc. Trong Kinh Phật gọi là "Tham- sân- si" là tam độc, đây là gì vậy? Là do tâm của bạn không tốt sinh ra, do tâm của bạn không tốt mang đến, trong tâm có độc. Vì thế Phật dạy chúng ta: ***"Siêng tu Giới-Định- Huệ, diệt trừ Tham, sân, si"***, buông bỏ tam độc trong tâm.

(460lh. Trích từ cuộc phỏng vấn của PV, Cô Đinh Gia Lệ, với HT Tịnh Không tại Hiệp Hội Phật Đà Hongkong, Việt dịch: Liên Phương) (Diễn viên điện ảnh nổi tiếng cô Đinh Gia Lệ, đặc biệt phỏng vấn Sư Phụ Hòa Thượng Tịnh Không "với chủ đề: "Yêu Quý sinh mạng xin chớ sát tử đọa thai, xin đừng sát sanh ăn thịt").

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

461• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÃY YÊU THƯƠNG MUÔN LOÀI"

"MỖI CON VẬT ĐỀU GIỐNG CON NGƯỜI, CHÚNG ĐỀU THAM SỐNG SỢ CHẾT"

(Hòa Thượng Tịnh Không Trả lời phỏng vấn PV Cô Đinh Gia Lệ, Ngày 21-4-2012. Tại Hiệp hội Giáo Dục Phật Đà HongKong)

Hỏi: *Thưa Thầy, người nuôi gà không ăn thịt gà, người nuôi heo không ăn thịt heo, người nuôi cá không ăn thịt cá, vì họ biết những nội tình bên trong.*

Trả lời: Họ hiểu được, họ biết được. Nhưng họ biết mà vẫn làm như vậy để bán cho người khác, quả báo của Nhân-quả rất đáng sợ. Điều này tức là mưu tài hại mạng, người Trung Quốc vẫn thường nói như thế, đây là tạo tội địa ngục, không thể làm như vậy được.

Hỏi: *Thưa Thầy, có một lần con đến trại gà quay phim, con cùng ông chủ đi đến phía trước để xem một con gà thì đột nhiên nó ngã lăn ra chết. Sau đó ông chủ trại gà nói: "Cô có biết tại sao con gà này nó chết không?". Con trả lời: "tôi không biết". Ông ấy nói là xuất huyết não. Con hỏi: "tại sao lại thế". Ông ấy nói: "Vì chúng tôi cho nó ăn liên tục, ánh sáng được chiếu liên tục vào nó, nhiệm vụ của nó là ăn không ngừng, không gian sống của đời nó không lớn hơn một tờ giấy A4. Vì vậy lúc nó ăn liên tục không ngừng như thế, vả lại trong thức ăn của gà còn tăng thêm một lượng lớn chất kích thích phát triển thịt, nó còn ăn nhiều thì toàn bộ choletterol đi lên não, sau đó dẫn đến xuất huyết não mà chết". Rồi ông chủ trại gà nói với con: "Tôi nói cho cô biết, cô nhất định không được ăn thịt gà đó". Con trả lời "thì ra là vậy".*

Trả lời: có lý. Cô nên trả lời rằng: "không những tôi không dám ăn mà tôi còn phải giúp anh tuyên truyền để tất cả mọi người trên thế giới cũng đều không dám ăn thịt gà" (cười).

Hỏi: *Cho nên con người, họ.... Nhiều khi con cảm thấy rất là.... Ví dụ: <u>nói người thân của anh ta, hoặc bạn của anh ta biết anh ta bị bệnh, họ tuyệt đối không dám dùng chén đũa của anh ta, cũng không dám ăn thức ăn thừa của anh ta, sợ ăn phải nước dãi của anh ta mà bị lây bệnh. Nhưng con người lại mang những miếng thịt to tướng, cũng không hỏi xem miếng thịt này có bệnh hay không, những miếng xác to tướng, đương nhiên là có cả nước dãi, nước dịch, ăn một cách ngấu nghiến lại còn khen ngon.</u> Người Đông Bắc chúng con đặc biệt thích ăn tiết canh, tức là máu sau khi giết heo chảy thì hứng ngay vào chén đông lại. Lúc đó họ cũng không suy nghĩ là như vậy có phù hợp tiêu chuẩn vệ sinh của họ không? "Nhưng khi mọi người cùng ăn uống với nhau thì xem trong việc dùng đũa chung, muỗng chung. Cho nên con nói rằng hiện nay rất nhiều người sợ đi ra mộ, nhưng thực ra họ biến cái bụng của mình thành nghĩa địa rồi", cũng không sợ ma quỷ hoành hành quậy phá trong bụng mình, thực sự những động vật này cũng không biết chọn phong thủy.*

Thưa Thầy, mấy năm trước con có xem qua bộ phim, một nhóm người đương nhiên là ông chủ giàu có, họ đến trước lồng khỉ, bầy khỉ liền hoảng loạn lên, cả bầy khỉ hoảng loạn nhốn nháo, trốn trước trốn sau, ánh mắt vô cùng kinh hãi khi nhìn nhóm người đó. Chắc chắn ông chủ rất giàu có, ông ta là người rất nhiều tiền, ngạo

nghễ nhìn bầy khỉ, vừa thấy con khỉ béo tốt thì chỉ ngay vào nó, con khỉ này... Thầy biết không, khỉ con mắt nó bổng chốc liền thay đổi, tức khắc trở nên thế này (tay chân xìu xuống, thất thần). *Sau đó con khỉ đó được bắt để riêng một bên. Khi người phục vụ bắt con khỉ này lên thì ánh mắt của nó đã hồn siêu phách lạc, ngay tức khắc mang nó để vào bàn. Mọi người ngồi vào bàn xong, thì cạo sạch lông trên đầu con khỉ, lấy cây búa nhỏ gõ vào đầu con khỉ kêu thất thanh, người phục vụ liền gỡ vở não của con khỉ ra. Con người thì cười ha ha trong tiếng kêu thảm khốc không ngừng của con khỉ phía dưới. Sau đó họ bắt đầu ăn não khỉ. Thưa Thầy, họ đều chỉ vào con khỉ này..... con không hiểu, xin hỏi Thầy, tại sao họ vừa chỉ vào nó thì tay chân nó lại xìu xuống và ánh mắt thất thần như thế?*

Trả lời: Nó đều biết cả

Hỏi: *Nó đều biết cả.*

Trả lời: Nó biết hết, nó không ngốc chút nào. Khi bạn vừa chỉ nó, là nó biết ngay là bạn muốn giết nó, hơn nữa lại dùng cách tàn khốc như thế, đó là sự kinh sợ của nó, khi kinh sợ thì phát ra chất độc. Trước đây Thầy Lý kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện, người mẹ cho con bú, đứa con bú sữa mẹ không bao lâu thì chết. Khi kiểm tra thì phát hiện ra trong sữa có độc, độc từ đâu mà có? Khi tức giận thì cho con bú, lúc này đứa trẻ bú sữa thì bị trúng độc. Vì thế khi cho con bú thì nhất định phải giữ tâm ôn hòa vui vẻ, như vậy sữa này mới có chất dinh dưỡng. Nếu trong khi tức giận, oán hận mà cho con bú thì đứa bé này chắc chắn sẽ chết. Vậy thì bạn hãy nghĩ xem, những con vật này, khi bạn giết chúng, chúng có hận bạn không? Não khỉ đó có độc, chắc chắn là có độc. *"Tất cả động vật khi bạn giết chúng, không có con nào vui vẻ để bạn giết nó cả, chúng đều kêu lên những âm thanh rên rỉ thê thảm không gì bằng, đó chính là oán hận".* Cho nên hiểu rõ đạo lý này rồi, những thức ăn thịt đó bạn còn dám ăn nữa không?

Hỏi: *Mỗi con vật đều giống con người, chúng đều tham sống sợ chết.*

Trả lời: đều giống như vậy cả.

Hỏi: *Thưa Thầy, động vật trước khi chết sợ hãi như thế, tức là như lúc nãy Thầy nói, "có thể sinh ra độc tố rất lớn khi ăn vào cơ thể". Mọi người hay nói ăn gì bổ nấy, Thầy nói xem khi con khỉ sợ đến như vậy tại sao họ lại ăn não khỉ, chính là vì họ cho rằng não khỉ này có thể bổ não, họ ăn não khỉ này thật sự bổ não của họ không?*

Trả lời: Ăn loại não khỉ này, não của họ sẽ ngày càng trở nên hồ đồ, càng trở nên lú lẫn.

Hỏi: *Ngày còn trở nên hồ đồ.*

Trả lời: Hồ Đồ, những người học Phật chúng ta phần lớn đều biết điều này. Bạn xem vài năm gần đây, mỗi vùng đều có nhiều người bị nhập, mà thông tin những người bị nhập này tiết lộ cho chúng ta hầu hết đều là tin xấu, đều nói sẽ mang

đến tai họa, tai họa là do tâm bất thiện, do hành vi bất thiện chiêu cảm. Con người dùng cái tâm này đối với người, đối với động vật, về mặt nhân quả mà nói, thì làm sao báo ứng tốt được chứ? Không thể có được. *"Chúng ta dùng tâm yêu thương đối xử với người, thì người mới dùng tâm yêu thương đối xử với chúng ta.". "Mình dùng cái tâm giết hại đối xử với chúng, muốn ăn chúng, chúng sẽ dùng cái tâm gì để đáp trả lại đây? Chúng ta nhất định phải nghĩ đến điều này".* Cả vũ trụ, trung tâm của vũ trụ trong Phật pháp gọi là [tự tánh], bổn tánh, Phật pháp gọi là pháp tánh, đây đều là nói lên chân tâm, cốt lõi của chân tâm là gì? [Chính là yêu thương]. Tổ Tiên của chúng ta đã biết từ lâu rồi, điều thứ nhất trong "Ngũ Luân" là tình cảm giữa cha, mẹ và con cái (phụ tử hữu thân), từ "Thân" này có nghĩa là yêu thương, yêu thương này là điểm khởi đầu của [tự tánh].

Hỏi: *Điểm khởi đầu của Tự Tánh.*

Trả Lời: Đúng vậy, tức là điểm bắt đầu từ chân tâm của chúng ta, trung tâm của trung tâm chính là **"TÂM YÊU THƯƠNG THUẦN TỊNH, THUẦN THIỆN"** Sanh ra đã có rồi, không cần ai dạy cả, đây là tình cảm ruột thịt. Cho nên giáo dục (Thánh Hiền) truyền thống, chính là giáo dục [Tình Yêu Thương].

(461lh. Trích từ cuộc phỏng vấn của PV, Cô Đinh Gia Lệ, với HT Tịnh Không tại Hiệp Hội Phật Đà Hongkong, Việt dịch: Liên Phương) (Diễn viên điện ảnh nổi tiếng cô Đinh Gia Lệ, đặc biệt phỏng vấn Sư Phụ Hòa Thượng Tịnh Không "với chủ đề: "Yêu Quý sinh mạng xin chớ sát tử đọa thai, xin đừng sát sanh ăn thịt").

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

462• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KHỞI TÂM ĐỘNG NIỆM LUÔN NGHĨ LÀM LỢI ÍCH HẾT THẢY CHÚNG SANH, CĂN BẢN LÀ CHẲNG NGHĨ ĐẾN MÌNH THÌ QUÝ VỊ CŨNG CHẲNG CẦN NIỆM PHẬT, CŨNG CHẲNG CẦN LỄ PHẬT MÀ NGHIỆP CHƯỚNG HOÀN TOÀN KHÔNG CÓ!...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Có rất nhiều đồng tu thường nói: ***"Chúng tôi nghiệp chướng rất nặng, hằng ngày cần tiêu nghiệp chướng".*** Nghiệp chướng có thể tiêu được hay không? Khá khó khăn! Cội nguồn của nghiệp chướng là gì? Quý vị tìm ra nó, sau đó sẽ tiêu trừ từ chỗ ấy***, "dẹp trừ nghiệp chướng từ căn bản, đừng tiêu trừ từ cành nhánh, khổ lắm! khó khăn lắm!"*** Chẳng thể tiêu hết được! Cội nguồn của nghiệp chướng là **"Tự tư tự lợi"**; Kẻ tự tư tự lợi thì nghiệp chướng nào cũng có. Có thể sửa cái tâm tự tư tự lợi của chính mình, khởi tâm động niệm luôn nhằm lợi ích hết thảy chúng sanh thì nghiệp chướng của quý vị sẽ bị dẹp trừ tận gốc, chẳng còn nghiệp chướng nữa. Vì sao nói **"không còn nghiệp chướng?" không có ngã! Không có ngã thì làm sao có nghiệp chướng?** Còn có gì để chướng nữa đây? Đó là **"dẹp trừ tận gốc".** Nếu chuyện gì trước hết cũng nghĩ có lợi ích cho mình hay không thì nghiệp chướng của

quý vị làm cách nào cũng chẳng tiêu được! Mỗi ngày niệm mười vạn câu Phật hiệu cũng uổng công! Hằng ngày lạy Lương Hoàng Sám, dập đầu nứt trán, nghiệp chướng vẫn chẳng tiêu! ***"Nếu có thể mở rộng cái tâm, khởi tâm động niệm luôn nghĩ làm lợi ích hết thảy chúng sanh, căn bản là chẳng nghĩ đến chính mình thì quý vị cũng chẳng cần niệm Phật, cũng chẳng cần lễ Phật mà nghiệp chướng hoàn toàn không có"!*** Đấy là lời thật phải sửa lỗi, đổi mới. Căn nguyên của lầm lỗi là do tự tư, tức là chuyện gì cũng nghĩ đến tới mình, đó là gốc bệnh!

Do vậy, Phật pháp từ đầu đến cuối là phá **"Ngã Chấp".** Vì sao trong quá trình tu học lại dạy quý vị phát nguyện hồi hướng? Hồi hướng là đem hết thảy công đức và phước đức do quý vị đã tu, đã học ban cho người khác, chính mình không cần đến, ***"đều vì người khác mà tu, chẳng phải vì chính mình mà tu".*** Nói cách khác phải quên đi chính mình, đây là phương pháp phá Ngã Chấp tuyệt diệu trong Đại Thừa, mở rộng cái Ngã, mở rộng hòng biến đổi nó, khiến cho cái Ngã nhỏ nhoi chẳng còn nữa. Ngã là gì? Tận hư không khắp pháp giới là Ngã, nghĩ cho [**hết thảy chúng sanh]** chính là nghĩ cho mình, nghĩ cho mình thì phải nghĩ cho hết thảy chúng sanh, đấy là tiêu nghiệp chướng. Chỗ thù thắng của đại sự là Tâm Ngài trọn khắp, quyết chẳng tự tư tự lợi.

(462lh. Trích từ Q2, tập 40, trang 185. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Tại Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

463• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN THỜI YÊU MA QUỶ QUÁI RẤT NHIỀU LÀM SAO PHÂN BIỆT GIỮA PHẬT VÀ MA?". "VĂN THÙ BỒ TÁT DẠY CHÚNG TA HÃY 'HỆ TÂM NHẤT PHẬT'..... THƯỜNG NGHĨ TỚI MỘT ĐỨC PHẬT.... KINH NÀY DẠY CHÚNG TA NIỆM TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI A DI ĐÀ PHẬT. A DI ĐÀ PHẬT Ở TÂY PHƯƠNG".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Có nhiều đồng tu đến hỏi tôi, hiện thời yêu ma quỷ quái rất nhiều, làm sao phân biệt giữa Phật và ma? Từ tổng cương lĩnh này rất dễ nhìn thấy. Phật nhất định là tu Nhất Hạnh Tam-muội, ma chẳng tu Nhất Hạnh Tam-muội. Nhất Hạnh Tam-muội là nhất tâm, không có nhị tâm. ***"Quý vị còn có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì chẳng phải là nhất tâm. Nhất tâm quyết định thanh tịnh, bình đẳng, từ bi".*** Gộp ba chuyện này lại, một là ba, ba là một. Ta đối với người nào đó rất từ bi, đối với người khác chẳng từ bi thì nói cách khác, lòng từ bi ấy chẳng bình đẳng! Ví như các Tôn giáo [dạy rằng]: Thần yêu mến người nào tin tưởng thần; kẻ chẳng tin tưởng thì thần chẳng yêu thương. Đó là bất bình đẳng. Phật pháp không như vậy, Phật pháp đối với mọi người nhất định là từ bi bình đẳng. Quý vị tin tưởng Phật, tôn kính Phật, Ngài từ bi yêu thương che chở quý vị. Quý vị, hủy báng, nhục mạ, phá

hoại Phật, Phật vẫn từ bi bình đẳng đối với quý vị, tuyệt đối chẳng có hai tâm. Đó là Phật pháp. Tâm tuyệt đối là thanh tịnh, bình đẳng, từ bi; nhưng nơi biểu hiện trên sự tướng thì là chẳng bình đẳng, vì sao? Là vì nghiệp lực của chúng sanh chẳng giống nhau. Tâm Phật nhất định là thanh tịnh, bình đẳng, từ bi giống như cha mẹ đối với con cái. Cha mẹ yêu thương, che chở mỗi đứa con giống hệt nhau, nhưng cách biểu hiện mỗi đứa mỗi khác, vì sao? Tính tình con cái mỗi đứa khác nhau, cho nên biểu hiện sự chăm sóc bên ngoài chẳng thể nào giống hệt nhau, nhưng tâm địa quyết định là tương đồng, quyết định là giống hệt.

Văn Thù Bồ Tát dạy chúng ta hãy ***"Hệ tâm nhất Phật", "hệ"*** là hệ niệm, tức là trong tâm thường nghĩ tới, vì sao? Nghĩ tới một Đức Phật, gắn chặt ý niệm nơi một vị Phật. Chúng ta không hệ niệm thì có được hay chăng? Không được! Nếu quý vị chẳng hệ niệm một vị Phật, sẽ liền suy nghĩ lung tung, hệ niệm quá nhiều thứ! Tôi chẳng hệ niệm gì thì bèn niệm Vô minh, hệ niệm nơi [ý niệm] "thứ gì tôi cũng chẳng niệm", vẫn còn có ý niệm ấy! Nói cách khác, ý niệm gì cũng không có thì phàm phu chưa làm được! Giống như người tu Vô Tưởng Định "Thứ gì tôi cũng chẳng tưởng", tức là vẫn có tưởng, không có cách nào cả! Chưa làm được! Chính vì quý vị không làm được, nên mới dạy quý vị lìa khỏi hết thảy ý niệm, tưởng một thứ thôi, tức là dùng nhất niệm [để đối trị] vạn niệm. "Pháp Môn Niệm Phật" dùng phương pháp này để đạt tới Nhất Hạnh Tam-muội. Do vậy, Pháp môn này mầu nhiệm, quá sức mầu nhiệm! ***"Hệ tâm nhất Phật"***. Chính là như Đại Thế Chí Bồ Tát đã nói ***"Ức Phật, niệm Phật, hiện tiền, đương lai, tất định kiến Phật"*** (nhớ Phật, nghĩ tới Phật, hiện tiền, tương lai, nhất định thấy Phật). Kiến Phật là thành Phật. Do vậy, hai câu này (tức *"hệ tâm nhất Phật, chuyên xưng danh tự")* Chính là *"Ức Phật, niệm Phật".*

"Tùy Phật phương sở, đoan thân chánh hướng" (tùy theo phương hướng, nơi chốn của Đức Phật ấy ở đâu mà giữ cho thân đoan chánh, hướng thẳng về đó), phải tương ứng! Kinh này dạy chúng ta niệm Tây Phương Cực Lạc Thế giới A Di Đà Phật. A Di Đà Phật ở Phương Tây, cho nên chúng ta thường nghĩ tới Tây Phương, nghĩ Phật cũng nghĩ tới Tây Phương, chỗ nào cũng tương ứng với Tây Phương. Chúng ta ngồi mặt hướng về Tây Phương, chúng ta thờ Phật, tượng Phật thờ ở Phương Tây. Mỗi ngày hướng về phía Tây lễ bái, tương ứng với Ngài. Đó là ***"tùy Phật phương sở". "Đoan thân chánh hướng".*** Đoan là đoan chánh, chẳng thể tùy tiện, bừa bãi, mà phải giống như chúng ta gặp phải khách quý, tiếp khách vậy, nghi dung phải nghiêm túc, chỉnh tề, chớ nên thất lễ. Đối với trước khách quý, chúng ta chẳng dám thất lễ thì làm sao thất lễ đối với Phật, Bồ Tát cho được? Do vậy, nhất định phải đoan chánh, nghi dung mỗi ngày niệm Phật lễ Phật.

(463lh. Trích từ Q 2, tập 40, trang 196, A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ Bửu Quang Tự đệ Tử Như Hòa)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

464• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐÂY LÀ NÓI VỀ PHƯƠNG PHÁP NIỆM PHẬT. NHỚ PHẬT NIỆM PHẬT CHỚ NÊN GIÁN ĐOẠN GIỮA CHỪNG, ĐÓ GỌI LÀ CÔNG PHU. CÔNG PHU LÀ NÓI CHẲNG GIÁN ĐOẠN."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Ư nhất Phật niệm niệm tương tục":

"Đây nói về phương pháp niệm Phật. Nhớ Phật niệm Phật chớ nên gián đoạn giữa chừng. Đó gọi là "Công phu". Công phu là nói chẳng gián đoạn". Có những đồng tu biết chỗ hay của niệm Phật, cũng rất muốn niệm Phật, nhưng không niệm được, niệm mấy tiếng bèn quên tuốt, đến hỏi tôi: *"làm như thế nào?"* Quý vị phải hiểu: ***"Đó là nghiệp chướng, bản thân quý vị có chướng ngại. Có nghiệp chướng thì làm sao?"*** Biện pháp tốt nhất là quý vị đến tham gia [hội niệm Phật] (Đạo Tràng Niệm Phật). Hội niệm Phật là dựa vào Đại chúng, mọi người cùng nhau niệm, khiến cho Phật hiệu của quý vị được dấy lên, dùng phương pháp này để nhắc nhở chính mình. Hiện tại còn có một phương pháp là mang theo bên mình máy nghe (có thẻ nhớ) niệm Phật, gắn ống nghe vào tai thì quý vị chẳng dễ gì quên mất. Đó là phương pháp tốt, trong mười hai thời Phật hiệu chẳng gián đoạn!

Chính mình thời thời khắc khắc dấy lên Phật hiệu, lại còn niệm rất hoan hỷ, niệm đạt được pháp hỷ sung mãn, thân tâm nhẹ nhàng, an ổn, tự tại, đó là nghiệp chướng nhẹ đi, công phu đắc lực. Người thật sự niệm Phật trong ba năm hay năm năm, nhất định thấy cảnh giới này, phiền não dần dần giảm ít, phiền não ít, thì ý niệm phân biệt, chấp trước sẽ ít và giảm nhẹ hơn trước, tâm khai ý giải tự nhiên có thể đạt được khinh an, có thể tự tại. Đấy là cảnh giới niệm Phật tốt đẹp. Do vậy, nhất định phải nắm vững ***"Niệm niệm tiếp tục".***

Câu tiếp theo là nói về quả chứng (quả báo chứng đắc do hành trì niệm Phật), đây là công phu, có công phu là quý vị có thâu hoạch. Trong Phật pháp gọi thâu hoạch là ***"Sở chứng"***, tức là cái quý vị đạt được, đạt được gì vậy? ***"Năng kiến quá khứ vị lai Chư Phật":*** Quá khứ vị lai đều có thể thấy được thì Phật trong hiện tại chẳng cần phải nói nữa! Do vậy nói ba đời Chư Phật quý vị đều có thể thấy. Đúng là giống như Kinh Lăng Nghiêm đã nói: ***"Ức Phật, niệm Phật, hiện tiền, đương lai, tất định kiến Phật"*** (nhớ Phật, niệm Phật, hiền tiền, tương lai, nhất định thấy Phật.)

(464lh. Trích từ Q2, tập 40, trang 198, A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Tại Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

465• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA LÀ NGƯỜI Ở NƠI NÀY, HỄ PHÁT TÂM CẦU SANH TỊNH ĐỘ, NIỆM DANH HIỆU A DI ĐÀ PHẬT, TRONG AO BẢY BÁU TRONG TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI LIỀN SANH MỘT ĐÓA SEN, TRÊN ĐÓA SEN ĐÓ CÓ GHI TÊN HỌ CỦA MÌNH..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Niệm Phật ở phương này, danh nêu ở cõi kia, đấy là "dùng thánh thai để chứa đựng ta")

Chúng ta là người ở nơi này, hễ phát tâm cầu sanh Tịnh Độ, niệm danh hiệu A Di Đà Phật, trong ao bảy báu ở Tây Phương Cực Lạc Thế giới sẽ sanh một đóa sen, trên đóa sen có ghi tên họ của chính mình. Tại Cựu Kim Sơn (Mỹ) có một đồng tu, trước kia đã tốt nghiệp đại học tại Đài Loan, di dân sống tại Cựu Kim Sơn. Khi ông ta niệm Phật trông thấy hoa sen, trên hoa sen có ghi tên họ của mình. Ông ta thấy rồi, cũng chẳng kể với một người nào khác, khi tôi sang đó giảng Kinh, ông ta mới kể với tôi, tôi khích lệ ông ta: ***"Tướng lành ấy hết sức tốt đẹp, hãy nên nỗ lực, trong đời này quyết định chẳng bỏ luống uổng".*** Trong Vãng Sanh Truyện và Tịnh Độ Thánh Hiền Lục đều có ghi chép: Cổ nhân có không ít người thấy hoa sen của chính mình, đó chính là *"Thánh thai".* Tong tương lai khi chúng ta mạng chung, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, sẽ cầm hoa sen ấy tiếp dẫn chúng ta.

(Nước chim, rừng cây, đều nói diệu pháp là "nuôi ta bằng sữa pháp"

Đây là trưởng dưỡng thánh thai, nói tới cảnh giới trong Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Hiện thời chúng ta trong mười hai thời một câu danh hiệu không gián đoạn, đấy chính là *"pháp nhũ".* Phật hiệu chớ nên gián đoạn nửa chừng, điều này khẫn yếu hơn bất cứ điều nào khác.

465lh. Trích từ Q02, tập 38, trang 166. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Tại Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

466• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐẠI SƯ LIÊN TRÌ SUỐT ĐỜI NIỆM PHẬT....."

"NGƯỜI HỌC RỘNG NGHE NHIỀU, CHẲNG BẰNG NGƯỜI SUỐT ĐỜI NIỆM A DI ĐÀ PHẬT. NGƯỜI ẤY VÃNG SANH TÂY PHƯƠNG HOA SEN VỪA TO VỪA ĐẸP; NGƯỜI CẢ ĐỜI HỌC RỘNG NGHE NHIỀU, GIẢNG KINH THUYẾT PHÁP, THẬM CHÍ VẪN TRÔI NỔI TRONG TAM ĐỒ. ***Thua người [chỉ biết niệm Phật] ấy rất xa! Nguyên nhân là ở chỗ nào? "Đọc Kinh điển quá nhiều, học quá nhiều, quá tạp, chẳng có tín tâm kiên cố đối với Tịnh Độ. Vì kẻ đó biết quá nhiều Pháp môn, lúc thì tham Thiền, lúc thì trì Giới, lúc thì niệm Chú, đa dạng quá nhiều, quá tạp, đâm ra chẳng thể thành công. Nguyện cũng***

chẳng thiết, mà Hạnh cũng chẳng đắc lực, niệm mấy tiếng A Di Đà Phật tạo thành nhân duyên cho đời sau mà thôi, đời này chẳng thể thành công! Chúng ta phải cảnh giác chuyện này!)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Do đây, có thể biết: **Nghe pháp hết sức quan trọng!** Chẳng qua chúng ta phải hiểu rõ: Nếu trong hiện tại, chúng ta học rộng nghe nhiều, cố nhiên là chuyện tốt, nhưng chắc chắn nó chướng ngại quý vị cầu sanh Tịnh Độ vì quý vị bị phân tâm! Thêm nữa [học rộng nghe nhiều] chỉ có thể tăng trưởng thường thức (kiến thức thông dụng) về Phật học, chẳng thể khai trí huệ. Tăng trưởng thường thức về Phật học thì như *"Thanh Lương Đại sư đã nói: "Tăng trưởng tà kiến".* Tri kiến quá nhiều, suy nghĩ loạn xạ, nghĩ trong Kinh này đức Phật nói như thế này, trong Kinh kia đức Phật nói như thế nọ". Phật thuyết pháp ở chỗ nào, quý vị bèn bị âm thanh nơi đó xoay chuyển, bị Phật pháp xoay chuyển. Khi quý vị đọc Kinh, bèn bị Kinh xoay chuyển, đấy là phàm phu. Bị Kinh, bị ngôn thuyết xoay chuyển nên đều là tà kiến. Quý vị khởi phân biệt, chấp trước ở nơi đó, suy nghĩ loạn xạ ở nơi đó.

"Do vậy, thường những người học rộng nghe nhiều, chẳng bằng người suốt đời niệm A Di Đà Phật! Người ấy vãng sanh Tây Phương hoa sen vừa to vừa đẹp; người cả đời học rộng nghe nhiều, giảng Kinh thuyết pháp, thậm chí vẫn trôi nổi trong tam đồ, thua người [chỉ biết niệm Phật] ấy rất xa! Nguyên nhân là ở chỗ nào? "Đọc Kinh điển quá nhiều, học quá nhiều, quá tạp, chẳng có tín tâm kiên cố đối với Tịnh Độ. Vì kẻ đó biết quá nhiều pháp môn, lúc thì tham Thiền, lúc thì trì Giới, lúc thì niệm Chú, đa dạng quá nhiều, quá tạp, đâm ra chẳng thể thành công. Nguyện cũng chẳng thiết, mà hạnh cũng chẳng đắc lực, niệm mấy tiếng A Di Đà Phật tạo thành nhân duyên cho đời sau mà thôi, đời này chẳng thể thành công! Chúng ta phải cảnh giác chuyện này!"

Do vậy, hiểu rõ chân tướng sự thật thì những thứ khác ta chẳng làm! Những Kinh khác ta cũng không xem, giống như Liên Trì Đại sư đã nói: ***"Tam tạng, thập nhị bộ nhượng cấp biệt nhân ngộ, bát vạn tứ thiên hạnh nhiêu dữ tha nhân hành"*** (Tam tạng, mười bộ Kinh nhường cho người khác ngộ, tám vạn bốn ngàn hạnh để cho người khác hành). *"Lão nhân gia suốt đời một bộ Kinh A Di Đà, một câu A Di Đà Phật, là đủ rồi, chuyện gì cũng chẳng cần, nên Ngài có thể trở thành Tổ Sư một đời".* Liên Trì Đại sư suốt đời niệm Phật, bao nhiêu nghi thức trong Phật môn Ngài đều chẳng biết, bài Lư Hương Tán cũng không biết xướng, nhưng Ngài niệm Phật hiệu rất linh. Truyện ký có ghi chép: Thuở ấy, cả một vùng quanh vùng Chùa Vân Thê bị hạn hán, rất lâu trời không mưa, mọi người biết Ngài là một cao Tăng có đạo đức bèn cầu Lão nhân gia thay mặt chúng sanh cầu mưa. Ngài nói: ***"Tôi chẳng biết cầu như thế nào, nhưng người đến đông quá, mọi người đều cầu khẩn, làm sao bây giờ? Được rồi tôi hướng dẫn mọi người niệm Phật!"*** Ngài cầm dẫn khánh hướng dẫn đại chúng niệm A Di Đà Phật, A Di Đà Phật... bắt đầu niệm từ cửa Chùa đi ra, đi nhiễu quanh bờ ruộng, Ngài đi đến đâu mưa trút đến đấy, linh dường ấy! Lão nhân gia niệm Phật đến nhất tâm bất loạn, **"lòng thành ắt linh!"**

(466lh. Trích từ Q02, tập 39, trang 169. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-19984. Tại Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

467• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. TU HỌC TRƯỚC HẾT TU TỪ TRONG NGHỊCH CẢNH, NGHỊCH CẢNH LÀ TU NHẪN NHỤC, CHỊU ĐỰNG HẾT THẢY KHỔ NẠN, HẾT THẢY TAI HẠI..... CÀNG BỊ VÙI DẬP CÀNG DŨNG MÃNH, CÀNG TIẾP XÚC VỚI CẢNH DUYÊN....”

“Tu học Phật pháp, trước hết phải tu từ trong khổ nạn, trước hết tu từ trong nghịch duyên, tu thành công rồi, lại tu trong thuận cảnh”.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

“Hà kỳ ân lực nhi đắc thành lập” (nương nhờ vào ân đức thần lực [gia trì của Phật] mà được thành lập): Chúng ta nhất định phải hiểu rõ điều này. Nói cách khác, trong cuộc sống thường nhật, từ sáng đến tối, đãi người, tiếp vật những chuyện vụn vặt trong thế gian lẫn xuất thế gian, đều được Phật lực gia trì, nghịch duyên dễ khiến cho chúng ta phản tỉnh quay đầu, thuận cảnh chẳng dễ dàng. Thuận cảnh thì vinh hoa phú quý càng mê càng sâu, nghịch cảnh thường kích thích khiến cho đạo tâm của con người phát khởi. Quý vị phải hiểu: Khổ nạn có thể chướng đạo, nhưng nó có thể chướng ngại những kẻ thiếu ý chí, chướng ngại kẻ hạ hạ căn, chẳng thể chướng ngại kẻ trung căn trở lên. ***“Càng bị vùi dập càng dũng mãnh, càng tiếp xúc cảnh duyên, [bản lãnh] càng lợi hại chướng không được!”*** Thế nhưng thuận cảnh không như vậy, thuận cảnh thì ngay người căn tánh bậc trung cũng không kham nổi, đắm chìm, mê mang trong đó, đọa lạc trong tiếng tăm, lợi dưỡng, tham cầu ngũ dục, lục trần, sức mạnh mê hoặc của thuận cảnh chẳng biết lớn bao nhiêu lần nghịch cảnh? Do vậy, ***“tu học Phật pháp, trước hết phải tu từ trong khổ nạn, trước hết tu từ trong nghịch duyên, tu thành công rồi, lại tu trong thuận cảnh”.***

Trong Pháp môn này của Thích Ca Mâu Ni Phật, đại diện cho nghịch cảnh là Tu Bồ Đề (subhūti). Tu Bồ Đề là Không Sanh. Ngài vừa ra đời, vàng bạc, của cải trong nhà đột nhiên mất hết. Tu học trước hết tu nghịch cảnh, nghịch là tu Nhẫn Nhục, chịu đựng hết thảy khổ nạn, hết thảy tai hại, trước hết học chẳng dấy lên cái tâm sân khuể trong nghịch cảnh, điều này rất có lý. Sân khuể là địa ngục! Chẳng khởi sân khuể thì trong lục đạo chẳng đọa địa ngục.

Trước hết, học lấy bản lĩnh này. Tức là trước hết học cách chẳng đọa địa ngục. Sau đấy trong thuận cảnh vẫn phải tu Nhẫn Nhục, Nhẫn điều gì? **Chẳng khởi tham ái, tâm quý vị mới có thể bình tịnh, mới có thể đạt được thanh tịnh.** Hai thứ cảnh giới thuận và nghịch đều chẳng nhiễm, thì trong tâm chẳng tiêm nhiễm, đối với hai thứ cảnh giới thuận và nghịch đều chẳng chấp tướng, đều chẳng động tâm thì mới có thể đạt đến *“nhất tâm bất loạn, mới hòng đắc công phu thành phiến”.*

Do vậy, cảnh giới thuận và nghịch là *"Tăng Thượng Duyên",* chỉ cần chúng ta vận dụng thích đáng!

(467lh. Trích từ Q2, tập 39, trang 172. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-19984. Tại Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

468• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TU PHÁP MÔN NÀY PHẢI TU BAO LÂU? TRONG KINH ĐỨC PHẬT THƯỜNG NÓI: PHÀM PHU TỪ SƠ HỌC CHO ĐẾN KHI THÀNH PHẬT PHẢI TU BA ĐẠI A-TĂNG- KỲ KIẾP MỚI CÓ THỂ THÀNH PHẬT....." NHƯNG TRONG TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ CHỈ CÓ BẢY NGÀY".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Nhân thì bảy ngày thành công).

Tu Pháp môn này, phải tu bao lâu? Trong Kinh Đức Phật thường nói: phàm phu từ sơ học cho đến khi thành Phật phải tu ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp mới có thể thành Phật. Thành vị Phật gì vậy? Thành Tạng Giáo Phật! [Quả vị] có Tạng, Thông, Biệt, Viên, vị Phật do ba đại A-Tăng-Kỳ kiếp tu thành là Tạng Giáo Phật. Hết thảy các Kinh Tiểu Thừa đã nói như vậy. Viên Giáo Phật như Kinh Hoa Nghiêm đã nói thì phải mất vô lượng A-Tăng-Kỳ kiếp mới tu thành, nhưng trong Tây Phương Tịnh Độ chỉ có bảy ngày. Bảy ngày bèn thành công! Trong **"Pháp Môn Niệm Phật"**, đả Phật Thất chính là [làm theo lời] Kinh dạy: *"Nhược nhất nhật, nhược nhị nhật"* (hoặc một ngày hoặc hai ngày) cho đến *"nhược thất nhật"* (hoặc bảy ngày). Bảy ngày thành công mang ý nghĩa ***"Ấn định thời hạn để mong chứng đắc".***

Cũng có các vị chẳng tin tưởng! Quý vị cũng đả Phật Thất cũng không ít lần; kết quả chỉ sợ là sau khi đả Phật Thất, phiền não càng nhiều hơn, nghiệp chướng tập khí càng nặng hơn, ngay cả tin tức cũng chẳng có. Do vậy, quý vị chẳng tin tưởng. Vì sao bảy ngày chẳng đạt hiệu quả? Thưa cùng quý vị, do quý vị niệm Phật chẳng đúng cách, nên quý vị niệm mà chẳng đạt hiệu quả, chẳng thể thành công! Nếu thật sự là một Đạo Tràng đúng pháp, treo chiêu bài đả Phật Thất ***"Bảy ngày liền vãng sanh"*** tôi tin là quý vị tuyệt đối chẳng đến tham dự! Đến nơi ấy, tu bảy ngày xong phải chết mất rồi, làm sao có thể đến được? Chẳng thể đến được! Đủ thấy quý vị đả Phật Thất **"miệng có tâm không",** về căn bản chẳng mong vãng sanh! "Lòng tin chẳng thật, nguyện chẳng thiết tha, niệm cũng chẳng đúng pháp, làm sao có thể thành công?" Nếu ba điều kiện Tín- Nguyện- Hạnh của Pháp môn này đều đúng pháp, bảy ngày sẽ thành công. Không riêng gì Tổ sư Tịnh Độ Tông nói như thế, mà những vị Đại đức Tông phái khác cũng nói như vậy. Chúng ta đọc cuốn Di Đà Kinh Thông Tán Sớ của Khuy Cơ Đại sư, Ngài thuộc Pháp Tướng Tông, trong lời tựa của bản Chú Giải ấy, Ngài tán thán Pháp môn này đến cùng cực, nhận định Pháp môn này là

"Chí viên, chí đốn" và cũng tán thán Kinh này: ***"Bảy ngày thành công, không có Pháp môn nào nhanh chóng hơn!"***

Nếu chúng ta hỏi: Trong bảy ngày có thể thành công, vậy thì trong quá khứ có ai làm được hay chăng? ***"Quý vị đọc Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện, [sẽ thấy] thật sự có!".*** Trong tâm chúng ta mong tưởng cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ, nhưng chẳng mong đi ngay trong hiện tại. Nếu như A Di Đà Phật hiện đến, chúng ta kèo nài, mặc cả với A Di Đà Phật: **"Con còn phải sống mấy năm nữa, đợi khi con sống đủ tuổi thọ rồi sẽ đi".** Tâm ấy chẳng chân thành. Phật Thất hiện thời chỉ là thừa dịp bồi dưỡng tập quán niệm Phật, trừ điều này ra, thứ gì cũng chẳng đạt được!

(468lh. Trích từ Q02, tập 41, trang 211. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

469• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "GẦN ĐÂY CÓ NGƯỜI NÓI CHẲNG NÊN XẾP PHẨM PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN CỦA KINH HOA NGHIÊM VÀO TỊNH ĐỘ, MÀ NÊN DÙNG BÁT NHÃ TÂM KINH. ĐIỀU NÀY VÔ LÝ..."

"Phương pháp Niệm Phật rất nhiều, nói tổng quát thì có bốn loại lớn, trong mỗi loại đều có nhiều phương pháp Niệm Phật, rốt cuộc là y cứ loại nào? Mà loại ấy là do ai truyền lại? Đấy đều là những chuyện mà người Niệm Phật chúng ta phải hết sức quan tâm".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Bộ Loại" *là những Kinh chuyên giảng về Cực Lạc như năm [Kinh Tịnh Độ]: Đại Bổn..v..v... Nói "Văn Thù" là Chỉ Kinh Văn Thù Bát Nhã, [Kinh này giảng] về Nhất Hạnh Tam-muội chuyên xưng danh hiệu Phật)*

"Bộ" là cùng một bộ (cùng giảng về một hành môn) chỉ cho **"Tịnh Độ Ngũ Kinh"** mà chúng ta đang nhắc đến, danh xưng Ngũ Kinh trong đoạn Kinh Văn trên đây không phải là cuốn Tịnh Độ Ngũ Kinh đang được chúng ta lưu thông hiện thời. Bản thường lưu thông hiện thời là Kinh A Di Đà, Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Quán Vô Lượng Thọ là Tịnh Độ Tam Kinh, người đời sau thêm vào Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông Chương [của Kinh Lăng Nghiêm] và Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm [của Kinh Hoa Nghiêm], gọi chung là **"Tịnh Độ Ngũ Kinh".** ***"Gần đây có người nói chẳng nên xếp phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện của Kinh Hoa Nghiêm vào Tịnh Độ Ngũ Kinh, mà Nên dùng Bát Nhã Tâm Kinh, điều này thật ra rất vô lý"***. Mấy năm gần đây nhất, Phật giáo trên thế giới hết sức rối loạn, bản thân của chúng ta hết sức dè chừng, những gì Cổ Đại đức chọn lựa nhất định có lý!

Tịnh Độ Tam Kinh, Cổ Âm Vương Kinh, và Hậu Xuất Di Đà Kệ Kinh, là căn cứ giáo lý để Liên Trì Đại sư viết bộ Chú giải này, đây là những Kinh điển để Ngài

y cứ. Ngài lấy năm Kinh này làm Chánh, đủ thấy Chú giải và giảng đều chẳng dễ dàng, "nhất định phải lấy Kinh Điển làm căn cứ"**.** Giảng đến Hạnh Môn thì cách Niệm Phật như thế nào? ***"Phương pháp Niệm Phật rất nhiều, nói tổng quát thì có bốn loại lớn, trong mỗi loại đều có nhiều phương pháp Niệm Phật, rốt cuộc là y cứ loại nào? Mà loại ấy là do ai truyền lại? Đấy đều là những chuyện mà người Niệm Phật chúng ta phải hết sức quan tâm".*** Trong Kinh này, Phương pháp Niệm Phật do Đại sư dựa trên ***"Nhất Hạnh Tam-muội chuyên xưng niệm danh hiệu"*** trong Kinh Văn Thù Bát Nhã. Nhìn từ phương diện này, bất luận về mặt Kinh Luận, hay về mặt phương pháp, chỗ y cứ của lão nhân gia đều có thể nói là [tối thượng thừa], đáng để ta tin tưởng, nương cậy. Khi dẫn dụng Kinh điển thì Kinh được dẫn dụng nhiều nhất là Kinh Hoa Nghiêm.

("Tánh Hải làm Tông": Kinh Hoa Nghiêm có bốn phần)

"Kinh Hoa Nghiêm gồm bốn phần ***"Tín, Giải, Hành, Chứng",*** nói lên trọn vẹn Phật pháp, bất cứ phần nào cũng giảng rõ ràng, hết sức thấu triệt, tường tận. Đây là căn bản Pháp-Luân của Phật pháp".

(469lh. Trích từ Q02, tập 42, trang 225. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

470• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TAM BỐI, CỬU PHẨM LÀ NGƯỜI VÃNG SANH. LÀ NHỮNG NGƯỜI NIỆM PHẬT TRONG MƯỜI PHƯƠNG THẾ GIỚI VÃNG SANH TỊNH ĐỘ". "THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CÓ BỐN CÕI, CÓ CÕI PHÀM THÁNH ĐỒNG CƯ, CÕI PHƯƠNG TIỆN HỮU DƯ, CÕI THẬT BÁO TRANG NGHIÊM, VÀ CÕI THƯỜNG TỊCH QUANG".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Chánh Báo tức là Phật, Bồ Tát, và ba bậc chín phẩm vãng sanh..v..v...)

"Chánh" là Chánh Báo. Chánh Báo là nói về Hữu tình chúng sanh. Y Báo nói về Vô tình chúng sanh, là hoàn cảnh. Nói theo cách hiện thời, thực vật, và khoáng vật là Y Báo; Động vật gọi là Chánh Báo. Giáo Chủ là A Di Đà Phật. Một Thế giới chỉ có một vị Phật, đó là *"giáo hóa chủ"* giống như một hiệu trưởng của một trường học, chỉ có một người, những người khác đều là Bồ Tát. Chư Phật từ các Thế giới ở phương khác, đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới đều phải dùng thân phận Bồ Tát. Hiện thân phận Bồ Tát.

Giống như nói: Ngôi trường này chỉ có một Hiệu trưởng, Hiệu trưởng của các trường khác có đến trường này để dạy thêm, lên lớp, nhưng họ đến trường của quý vị để dạy học, chẳng thể dùng thân phận hiệu trưởng, chẳng thể xuất hiện hai hiệu trưởng. Họ nhất định phải dùng thân phận "giáo thọ" (thân phận giáo sư chỉ dạy)

trong ngôi trường này. Vì thế, mười phương Chư Phật đến Thế giới Tây Phương đều hiện thân phận Đẳng Giác Bồ Tát, chứ nói thật ra, Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí đều đã sớm thành Phật, nhưng đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới, các Ngài hoàn toàn dùng thân phận Đẳng Giác Bồ Tát để xuất hiện. Điều này cho thấy trong một Thế giới chỉ có một vị Phật.

"Tam Bối Cửu Phẩm'* là *người vãng sanh, là những người niệm Phật trong mười phương thế giới vãng sanh Tịnh Độ", từ ngữ này chỉ những người đó. Những vị Bồ Tát ấy đều là thả chiếc bè Từ, chẳng phải là người bình thường, đã sớm thành Phật, nhưng lui xuống địa vị Bồ Tát đến Thế giới Tây Phương giúp A Di Đà Phật giáo hóa chúng sanh, đủ thấy sự [trang nghiêm trong] thế giới ấy.

Trong thế giới này, chúng ta kiếm một vị thiện tri thức, hay người có Chánh tri, Chánh kiến tìm không ra, luôn luôn chẳng dễ dàng! Tìm một vị La Hán, Bồ Tát, càng khó hơn nữa; nhưng đến Thế giới Tây Phương thì lại quá nhiều! Do vậy, nơi đó là hoàn cảnh tu học tốt đẹp.

"Tam Bối Cửu Phẩm" là do vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới phẩm vị cao hay thấp khác nhau, giống như đi học: có người học lớp một, có người học lớp hai, có người học lớp ba, trình độ khác nhau. ***"Thế giới Tây Phương có Bốn cõi, có cõi Phàm Thánh Đồng Cư, cõi Phương Tiện Hữu Dư, cõi Thật Báo Trang Nghiêm, và cõi Thường Tịch Quang".*** Giống như trong học đường có Tiểu Học, Sơ Trung, Cao Trung, Đại Học.

Trong mỗi cõi đều ba bậc chín phẩm. ***"Tam Bối"*** là Thượng, Trung, Hạ. ***Cửu Phẩm"*** là Tam Bối chia ra [thành những phẩm vị], trong thượng bối có Thượng thượng phẩm, Thượng trung phẩm, Thượng hạ phẩm; trong Trung phẩm có Trung thượng, Trung trung, Trung hạ; trong Hạ phẩm có Hạ thượng, Hạ trung, Hạ hạ. Do vậy, có tất cả chín phẩm. Bốn cõi có ba bậc chín phẩm, mỗi một cõi đều có **"ba bậc chín phẩm".**

(470lh. Trích từ Q02, tập 43, trang 260. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

471• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "Ý NGHĨA CHỮ TIẾP-DẪN".

"THẤY PHẬT NGHE PHÁP, HOẶC XOA ĐẦU.... ĐÓ LÀ NHỮNG HIỆN TƯỢNG TỐT..... THẤY THÂN ẤY HOẶC NGHE ÂM THANH, THỈNH THOẢNG MỘT HAI LẦN THÌ ĐƯỢC; NẾU THƯỜNG XUYÊN NGHE THẤY THÌ THƯA CÙNG QUÝ VỊ, ĐẤY LÀ MA, CHẲNG PHẢI PHẬT!

"Chắc chắn Phật chẳng dùng thần thông để làm Phật sự. Hễ dùng thần thông làm Phật sự thì chẳng phải là Chánh Pháp".

"Những thứ như phong thủy, đoán mạng, coi tướng, đều chẳng phải là Phật pháp, đều là dùng tà pháp tiếp dẫn chúng sanh. Đức Phật dùng giáo học để tiếp dẫn chúng sanh, nhất định phải hiểu rõ điều này!"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

("Tiếp dẫn" là chúng sanh Niệm Phật, Phật rũ lòng tiếp dẫn. Ví như đi đường, đối với người yếu đuối bèn nâng, dìu, giúp đỡ, đối với kẻ lạc đường bèn dẫn dắt, chỉ bảo. Lại có hai nghĩa: Tiếp dẫn trong lúc còn sống nhằm vun bồi đạo tâm cho người ấy; tiếp dẫn lúc lâm chung thì nhiếp thọ thần thức của người ấy).

Đây là giải thích ý nghĩa chữ *"tiếp dẫn".* Ở đây nói tới *"tiếp dẫn"* thì đương nhiên Tây Phương Thế giới A Di Đà Phật. Ở chỗ này, Đại sư dùng tỷ dụ để giảng giải chữ *"tiếp dẫn",* tỷ dụ khá thân thiết. Ví như đi đường, người thể lực yếu đuối, chúng ta bèn nâng đỡ, dìu dắt, giúp đỡ người ấy. Đấy là ý nghĩa *"tiếp nhi tế chi". "Tế"* là giúp đỡ. Nếu người ta bị lạc đường, quý vị có thể chỉ điểm, hoặc nếu quý vị có thời gian, cũng có thể dẫn họ đi một đoạn, đấy là *"dẫn nhi đạo chi"*. Tiếp dẫn có hai thứ ý nghĩa, [nên lời Sớ mới viết là] *"phục hữu nhị nghĩa",*[tức là] tiếp dẫn về Tây Phương lại gồm có hai tình huống:

Thứ nhất là: *"Tiếp dẫn người khi còn sống"*

Tình hình này rất nhiều, một người phát tâm thật sự Niệm Phật, nếu tâm thanh tịnh thì gần như thường có thể cảm thấy Phật ngấm ngầm gia trì.

(Chẳng hiện thân hay nói năng, âm thầm gia bị).

Chúng ta chẳng thấy hình tướng, cũng chẳng nghe thấy âm thanh, nhưng trong tâm có thể cảm nhận được Phật ở bên cạnh.

(Nhanh chóng ngấm ngầm thông với tâm thuần chân, khiến cho thần thức của kẻ ấy phát khởi tác dụng).

Đây là ý nghĩa cảm ứng đạo giao. Trừ tình hình này ra, cũng có khi hiện thân, nhưng điều này khá ít. Hoặc là trong khi Niệm Phật thấy được tướng lành, hoặc là trong khi tịnh tọa thấy thân Phật, cũng có khi nằm mộng thấy Phật. ***"Thấy Phật thì hoặc là nghe pháp, hoặc Phật xoa đỉnh đầu, đó là những hiện tượng tốt, đều là cảnh giới tốt. Bất quá là thấy hiện thân, trông thấy thân ấy, hoặc nghe âm thanh, thỉnh thoảng một hai lần thì được; nếu thường xuyên nghe thấy thì thưa cùng quý vị, đấy là Ma, chẳng phải Phật!"*** Vì sao? Phật chẳng thể thường xuyên cho quý vị thấy. Thỉnh thoảng một hai lần [hiện thân] để tăng trưởng tín tâm của quý vị, đó là thật sự tiếp dẫn. *"Tư kỳ đạo tâm"* (vun bồi đạo tâm), nhằm chứng minh cho quý vị. Chứng minh một hai lần là đủ rồi, chứ thường xuyên trông thấy sẽ phiền phức lớn lắm. <u>Đấy chắc chắn không phải là Phật; quý vị phải chú ý điều này!</u>

Có những đồng tu bảo, lúc họ mới học Phật có rất nhiều tướng lành, hiện thời chẳng có gì hết, có phải là lui sụt không? Chẳng phải là lui sụt! Vì sao lúc mới học

thường có? Đối với người mới học, nhất định phải giúp họ kiên định tín tâm. Họ đã nhập môn rồi, đã sanh tín tâm rồi, mà còn thường xuyên thị hiện, chắc chắn họ sẽ đi theo con đường thần thông. Chạy theo thần thông sẽ đi vào tà đạo, quý vị phải chú ý điểm này. ***"Chắc chắn Phật chẳng dùng thần thông để làm Phật sự. Hễ dùng thần thông làm Phật sự thì chẳng phải là Chánh Pháp".***

Đúng là Phật, Bồ Tát có thần thông, thần thông rộng lớn, vì sao chẳng dùng thần thông làm Phật sự? Vì Ma có thần thông! Nếu Phật dùng thần thông làm Phật sự, chúng nó cũng thường dùng thần thông, chúng ta không cách nào phân biệt Phật và Ma. Phật dùng Chánh Pháp giáo hóa chúng sanh, còn Ma thì không. Nếu Ma cũng dùng Chánh Pháp giáo hóa chúng sanh thì là Phật, chẳng gọi là Ma nữa. Do vậy, Phật nhất định dùng Chánh pháp chỉ dạy chúng sanh. Phàm những kẻ nào dùng thủ đoạn thần thông để tiếp dẫn chúng sanh, quý vị phải cẩn thận, đó chẳng phải là Chánh Pháp. "Những thứ như phong thủy, đoán mạng, coi tướng, đều chẳng phải là Phật pháp, đều là dùng tà pháp tiếp dẫn chúng sanh. Đức Phật dùng giáo học để tiếp dẫn chúng sanh, nhất định phải hiểu rõ điều này!"

(Tiếp dẫn lúc lâm chung là....)

Loại thứ hai là khi lâm chung. *"Lâm chung nhất định thấy hình tượng Phật "hiện thân, ngữ, ý". Chẳng những quý vị thấy hình tượng Phật, mà Phật còn nói với quý vị. Có thể trông thấy tướng, có thể nghe âm thanh của Phật, đó là Phật tiếp dẫn quý vị."*

(Nhiếp thọ thần thức của người ấy về Tịnh Độ).

"Tây Phương Tịnh Độ ở đâu, quý vị chẳng hiểu! Chẳng hiểu cũng không sao! Phật đến tiếp dẫn quý vị, cứ theo Ngài mà đi, Ngài dẫn quý vị đến đó. Do vậy người niệm hãy hết sức an tâm, đừng nghĩ hư không lớn dường ấy, rốt cuộc A Di Đà Phật ở tinh cầu nào? Đến đâu để tìm kiếm? Đừng bận tâm! Phật đến tiếp dẫn quý vị."

(471lh. Trích từ Q02, tập 45, trang 298. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

472• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHIỀU VỊ ĐẠI ĐỨC XƯA, CÁC NGÀI THÀNH TỰU DO SUỐT ĐỜI TU HÀNH MỘT BỘ KINH... VÀ MỘT CÂU PHẬT HIỆU. TRONG PHẬT ĐƯỜNG CỦA CÁC NGÀI CHỈ THỜ MÌNH A DI ĐÀ PHẬT, CHẲNG CÓ VỊ PHẬT THỨ HAI.... ĐÓ GỌI LÀ NHẤT TÂM TRÌ DANH."

"Vì như tôi niệm Phật, vẫn mong tham thoại đầu, vẫn mong niệm Chú, trì Giới, thậm chí còn muốn đọc những Kinh khác, nghe những thứ Phật học diễn giảng khác, tâm bèn loạn, chẳng thể nhất tâm".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Phương pháp tu hành trong Kinh này là ***"Nhất tâm trì danh"***, hãy chú ý hai chữ ***"Nhất tâm",*** nay chúng ta trì danh, vì sao chẳng có thụ dụng? Nguyên nhân là do chúng ta trì danh luôn dùng cái tâm toán loạn để trì danh, chẳng dùng nhất tâm! Nếu nhất tâm trì danh, không ai chẳng thành tựu. Nếu muốn chính mình thật sự sớm có ngày thành tựu, quý vị chẳng thể không chú ý điều này! Vì sao biết là tâm toán loạn? "Vì như tôi niệm Phật, vẫn mong tham thoại đầu, vẫn mong niệm Chú, trì Giới, thậm chí còn muốn đọc những Kinh khác, nghe những thứ Phật học diễn giảng khác, tâm bèn loạn, chẳng thể nhất tâm".

"Chúng ta thấy có rất nhiều vị Đại đức từ xa xưa, các Ngài thành tựu do suốt đời tu hành một bộ Kinh Di Đà và một câu Phật hiệu. Trong Phật Đường của các Ngài chỉ thờ một mình A Di Đà Phật, chẳng có tượng của vị Phật thứ hai". Kinh là một bộ Kinh Di Đà, chẳng thấy bộ Kinh thứ hai, đó gọi là ***"Nhất tâm trì danh".*** Nay trong nhà chúng ta, Kinh Phật chất đống, tâm toán loạn, chẳng phải là nhất tâm. Do vậy, niệm Phật suốt đời mấy năm, niệm mấy chục năm, ngay cả tin tức cũng chẳng có! Chẳng có thể nói pháp môn này không linh, mà do chính mình phạm sai lầm, chính quý vị không [nắm vững] nguyên tắc. Do vậy, nói thật thà thì trong hiện thời, người xuất gia tu hành thành tựu chẳng bằng người tại gia, người tuổi trẻ chẳng bằng người cao tuổi. Người tuổi tác đã cao, chuyện gì cũng buông xuống, tuổi đã già nua, chẳng cầu vãng sanh cũng không được! Kinh họ cũng chẳng nghe, cũng chẳng đọc, suốt ngày từ sáng đến tối thật thà một câu A Di Đà Phật, họ bèn thành công. Do điều này có thể biết: **"Thật sự thành công là nhất tâm xưng danh!"** chư vị nhất định phải hiểu đạo lý này. Tịnh Độ Tông có rất nhiều vị Tổ sư suốt đời giảng một bộ Kinh, suốt đời giảng bộ Kinh Di Đà hai ba trăm lần, chẳng giảng bộ Kinh thứ hai nào! Điều này nhất định tương ứng với sự tu hành của các Ngài, các Ngài có thể trở thành Tổ sư một đời chẳng phải là vô lý.

Pháp môn này thù thắng nhìn từ chỗ nào? Thù thắng ở chỗ này, vì sao? "Không có ai làm chuyện xen tạp, không có thứ tri kiến nào khác xen lẫn vào đó", đó là thù thắng nhất. Thù thắng nhất là tâm địa thanh tịnh, chuyên nhất thù thắng khôn sánh! Đạo tràng thù thắng chẳng do đông người, mà do chuyên nhất. Đạo Tràng của Viễn Công Đại sư chỉ có 123 người, chẳng kể là nhiều, nhưng ai nấy đều vãng sanh. Vì sao? Vì họ chuyên, vì họ nhất, đó là thù thắng. Đạo tràng ngày nay dăm ba người, quyết định chẳng tính là ít! ***"Dăm ba người cùng tu với nhau, trong tương lai ai nấy đều vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới, thì mới thật sự là trang nghiêm cõi Phật!".*** Do vậy, kỵ nhất là loạn tâm. Loạn tâm thì tu bất cứ Pháp môn nào cũng đều chẳng thành tựu.

Nếu nhất tâm xưng danh cũng giống như Kinh dạy: *"nhược nhật nhật, nhược nhị nhật"* cho đến *"nhược thất nhật"* bèn thành tựu. Lợi căn thì một ngày bèn thành tựu. Kẻ căn tánh chậm lụt, nghiệp chướng nặng nề, tội nghiệp sâu nặng thì cũng chẳng quá bảy ngày. Trong phần trên tôi đã kể với quý vị nhiều câu chuyện vãng

sanh, những điều đó đều chứng minh cho chúng ta thấy: Quả thật họ vãng sanh, họ làm được! Kinh nói từ một ngày cho đến bảy ngày, bảy ngày chẳng phải là giả mà là sự thật ngàn phần vạn phần xác đáng. Chúng ta đả Phật Thất, khi vào thất như thế nào mà khi ra thất cũng giống hệt như cũ vì trong bảy ngày quý vị luôn trì danh bằng loạn tâm, cho nên vô ích, chẳng đắc lực. Nhất tâm trì danh là tu nhân.

"Tức đắc Bất Thoái" (liền đạt bất thoái), đây là nói tới quả báo. Quả báo quá thù thắng, bởi lẽ, lập tức có thể chứng đắc Bất Thoái Chuyển. Bất Thoái Chuyển chẳng phải là chuyện rất đơn giản, đừng nên xem thường. Nói cách khác, bản thân chúng ta học Phật chẳng phải một đời này, nhất là quý vị đã gặp gỡ pháp môn này, đúng như Kinh này đã dạy: ***"Do thiện căn, phước đức, nhân duyên nhiều đời nhiều kiếp thì mới có thể gặp gỡ".*** Đã là đời đời kiếp kiếp tu học, đáng tiếc là chúng ta công phu chẳng đắc lực, thường xuyên thoái chuyển, tiến tiến, lùi lùi, chẳng thể thành tựu. Điều này cũng chứng tỏ đời đời kiếp kiếp niệm Phật đều dùng cái tâm toán loạn để niệm Phật, chẳng buông tiếng tăm lợi dưỡng thế gian xuống được. Tâm toán loạn lúc tưởng cái này, khi nghĩ cái nọ, đối với hết thảy Kinh, Luận, Pháp môn trong Phật pháp chẳng buông xuống được! Nói chung là muốn nghe thêm mấy bộ Kinh, muốn đọc thêm mấy bộ Luận, đi tham học nhiều hơn!

(472lh. Trích từ Q02, tập 48, trang 370. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984, Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

473• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU -Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI NÀO TU RẤT NHIỀU PHÁP MÔN, ĐỌC RẤT NHIỀU KINH ĐIỂN, QUÝ VỊ THẤY NGƯỜI ẤY CÓ NGỘ XỨ HAY CHĂNG? KHÔNG CÓ! TỪ XƯA ĐẾN NAY, KHÔNG HỀ CÓ TRƯỜNG HỢP NHƯ VẬY....".

"Chưa Đại triệt Đại ngộ, sẽ chẳng có tư cách tham học! Quý vị phải hiểu đạo lý này. Trước khi ngộ, quyết định là thâm nhập một môn, ngộ rồi mới đơm hoa kết quả".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Kinh có ích hay không? Hữu ích! Kinh giúp quý vị khai ngộ, quả thật là hữu dụng; nhưng phải đọc như thế nào? Phải dùng cái tâm thanh tịnh để đọc tụng. Mỗi một bộ Kinh đều giúp quý vị khai ngộ; đối với tất cả Pháp môn, chỉ cần chọn lấy một thứ. Một thứ thì có thể ngộ, hễ hai thứ sẽ chẳng ngộ! Nhất tâm mới có thể ngộ, nhị tâm chẳng thể ngộ. Quý vị hãy chú tâm đọc Cao Tăng Truyện, Cư Sĩ Truyện, người ta khai ngộ đắc nhất tâm, đấy chính là đạt được kết quả nơi một Pháp môn. ***"Người nào tu nhiều Pháp môn, đọc nhiều Kinh điển. Quý vị thấy người ấy có ngộ xứ hay chăng? Không có! Từ xưa đến nay, không hề có trường hợp như vậy".*** *Nhưng các Đại đức xưa kia cũng trước tác rất nhiều, cũng Chú giải Kinh nhiều lắm, chuyện này*

là như thế nào? Thưa với quý vị, đó là chuyện sau khi đã ngộ. Đã ngộ rồi mới có tư cách tham học, có thể đọc nhiều, nghe nhiều, tiếp xúc nhiều, giảng nhiều, giống như 53 lần tham học của Thiện Tài. ***"Chưa Đại triệt Đại ngộ, sẽ chẳng có tư cách tham học! Quý vị phải hiểu đạo lý này. Trước khi ngộ, quyết định là thâm nhập một môn, ngộ rồi mới đơm hoa kết quả".***

Do vậy, quý vị nhất định phải tin vào chính mình, tin cái tâm thanh tịnh của chính mình đúng như Lục Tổ Huệ Năng đã nói: ***"Vốn sẵn đầy đủ, có thể sanh ra vạn pháp"***. Tự tánh là tâm thanh tịnh, là nhất tâm. Bởi lẽ nhất tâm là [Chân Tâm], rất gần với Phật, có thể tương ứng với Phật. Tâm toán loạn là tâm phàm phu, chẳng tương ứng với Phật. Dùng cái tâm toán loạn nên phải trải qua nhiều kiếp, thời gian dài lâu. Dùng nhất tâm, thời gian [Tu học] ngắn ngủi, cho nên từ một ngày cho đến bảy ngày liền có thể thành tựu.

(473lh. Trích Q02, tập 48, trang 372. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

474• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRONG TRÌ DANH CÓ HAI PHƯƠNG THỨC KHÁC NHAU: MỘT SỰ TRÌ LÀ GÌ? HAI LÝ TRÌ LÀ GÌ?.....". " ĐỐI VỚI HAI PHƯƠNG PHÁP NÀY, CHỈ CẦN NHẤT TÂM THỰC HIỆN MỘT PHƯƠNG PHÁP SẼ CÓ THỂ NHẬP TRI KIẾN PHẬT.... CHỨNG QUẢ"

("Giống như những kẻ Hạ căn, căn tánh kém cõi hơn, không biết chữ, nghe Phật pháp cũng chẳng hiểu, quý vị bảo họ niệm A Di Đà Phật, được rồi, họ niệm A Di Đà Phật, niệm A Di Đà Phật sốt sắng! Quý vị bảo họ mỗi ngày niệm mười vạn câu, họ thật thà niệm mười vạn câu. Quý vị hỏi "có ý nghĩa gì?". Họ chẳng biết, chẳng hiểu. "Niệm Phật có gì hay ho?". "Tôi cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới". Đến khi lâm chung, Phật thật sự đến tiếp dẫn họ").

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

(Tâm niệm Phật chính cái tâm Sự Trì và Lý Trì ban đầu).

Nhất tâm trì danh có hai phương pháp khác nhau: Một là Sự Trì, hai là Lý Trì. Trong Sự Trì không có Lý Trì, nhưng trong Lý Trì có Sự Trì. Quý vị phải nhớ: Có Lý ắt có Sự; nhưng có Sự chưa chắc đã có Lý! Có Lý mà không có Sự thành rỗng tếch, chẳng phải là Trì danh. **Sự Trì là gì?** Chiếu theo phương pháp được giảng trong Kinh, trong mười hai thời chấp trì danh hiệu, đừng để câu Phật hiệu này bị gián đoạn, đó gọi là Sự Trì. "Giống như những kẻ Hạ căn, căn tánh kém cõi hơn, không biết chữ, nghe Phật pháp cũng chẳng hiểu, quý vị bảo họ niệm A Di Đà Phật, được rồi, họ niệm A Di Đà Phật, niệm A Di Đà Phật sốt sắng! Quý vị bảo họ mỗi ngày niệm mười vạn câu, họ thật thà niệm mười vạn câu. Quý vị hỏi "có ý nghĩa gì?". Họ chẳng

biết, chẳng hiểu. "Niệm Phật có gì hay ho?". "Tôi cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới". Đến khi lâm chung, Phật thật sự đến tiếp dẫn ho". Quý vị đừng xem thường Sự Trì! Sự Trì lâu ngày có thể khai ngộ, vì sao? Người ấy nhất tâm, tâm thanh tịnh không có vọng niệm; cho nên niệm lâu ngày có thể khai ngộ, đắc định, đó gọi là Sự Trì. Sự Trì cũng có thể niệm đến Sự nhất tâm, hay Lý nhất tâm, hoàn toàn chẳng kém Lý Trì.

Lý Trì là gì? Hoàn toàn thông đạt đạo lý, lý luận, phương pháp và cảnh giới của Pháp Môn Tịnh Độ, thật sự liễu giải ***"Duy tâm Tịnh Độ tự tánh Di Đà",*** người ấy hiểu đạo lý này. Đó là Lý Trì. Có Niệm Phật hay chăng? Vẫn Niệm! Niệm giống hệt như người Sự Trì, đó gọi là ***"Lý Trì Chân Chánh".*** Nếu biết ***"Tự tánh Di Đà duy tâm Tịnh Độ",*** niệm mà không niệm, không niệm mà niệm, [bèn nghĩ] chúng ta suốt ngày từ sáng đến tối chẳng niệm, thì chẳng niệm vẫn là niệm, lầm lẫn to lớn quá! Kết quả chắc chắn là xôi hỏng, bỏng không! Đó là *"ác thủ không"* (chấp không một cách sai trái), hiểu lầm mất rồi! Quý vị nhất định phải nhớ kỹ: ***"Lý Trì chẳng lìa Sự Trì, Sự Trì thì chưa thấy rõ Lý. Đối với hai phương pháp này, chỉ cần nhất tâm thực hiện [một phương pháp] sẽ có thể nhập tri kiến Phật. Nhập tri kiến của Phật là [chứng quả]."***

(474lh. Trích Q02, tập 48, trang 373. A Di Đà Sớ Sao Kinh Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán, chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

475• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TÔI HY VỌNG TRONG TƯƠNG LAI SẼ VÃNG SANH TRÊN GIẢNG ĐÀI, VÌ TÔI CẢ ĐỜI GIẢNG KINH....."

"Do vậy, công khóa của chúng ta nhất định đừng để gián đoạn! Công đức niệm Kinh chẳng thể nghĩ bàn, cũng có thể khai ngộ".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Nếu chẳng chuyên nhất, e rằng trong tương lai, khi tôi vãng sanh phô bày vết tích rất khó thông cảm được! ***"Tôi hy vọng trong tương lai sẽ vãng sanh trên giảng đài, vì tôi cả đời giảng Kinh"***, đến khi vãng sanh, giảng Kinh xong, mọi người niệm Phật, tôi xin phép mọi người cho nghỉ, để tôi vãng sanh Thế giới Tây Phương, tự tại lắm, ra đi ngay trên giảng đài.

Cổ nhân đã có người như vậy, có mấy vị giảng Kinh Tịch ngay trên giảng đài. Tôi hy vọng trong tương lai cũng tịch trên giảng đài; do vậy, hiện thời nhất tâm nhất ý muốn làm chuyện này, những chuyện khác đều là chuyện nhỏ nhặt, lông gà, vỏ tỏi, ai thích làm gì thì cứ làm, tôi chẳng làm sự ngốc nghếch ấy nữa, phải làm chuyện chánh đáng! Nhất định phải chuyên, nhất định phải nhất.

Trong tương lai nếu tôi ở ngoại quốc, các vị đồng học phải ghi nhớ: "Nếu quý vị công phu chẳng gián đoạn, liên tục nỗ lực mọi người theo lệ thường, thứ hai, thứ tư, thứ sáu, đến đây niệm Kinh, đọc bảng Chú Giải này. Mọi người hợp lại gõ mõ và dẫn khánh để cùng nhau niệm, công đức ấy cũng hết sức thù thắng". **"Quý vị niệm thuần thục thì khi nghe tôi giảng, quý vị sẽ cảm nhận khác hẳn."** Ở nhà một mình chưa chắc quý vị đã chịu niệm, cũng như bị người trong nhà lôi kéo quý vị xen tạp, chẳng bằng đến nơi đây niệm.

"Do vậy, công khóa của chúng ta nhất định đừng để gián đoạn! Công đức niệm Kinh chẳng thể nghĩ bàn, cũng có thể khai ngộ".

(475lh. Trích Q02, tập 48, trang 389. A Di Đà Sớ Sao Kinh Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán, chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

476• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "XÃ HỘI HIỆN THỜI LÀ TRỞ LỰC (SỨC NGĂN TRỞ) KHÔNG GÌ LỚN BẰNG. CHỖ NÀO CŨNG ĐỀU DỤ DỖ, MÊ HOẶC QUÝ VỊ...."

"Sơ phát tâm Bồ Tát chẳng thể độ chúng sanh, mà cũng chẳng độ được chính mình".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Trần cảnh thô tháp, mạnh mẽ, khó thể tu hành tăng tấn).

"*Tu*" là Tu hành, "*tấn*" là tăng tấn. Quả thật, xã hội hiện thời là trở lực (sức ngăn trở) không gì lớn bằng. Chỗ nào cũng đều dụ dỗ, mê hoặc quý vị. Không chỉ bên ngoài dụ dỗ, mê hoặc, mà còn có thứ dụ dỗ, mê hoặc nghiêm trọng hơn nơi mặt tình cảm con người. Các pháp sư trong đạo tràng này ta đều có tình thân thiết, quen biết, không đến sẽ ngại lắm! Có ý nghĩ **"ngại lắm"** ấy, đạo nghiệp của chính mình bị lầm lỡ, đúng như phần trước có nói: ***"Sơ phát tâm Bồ Tát chẳng thể độ chúng sanh, mà cũng chẳng độ được chính mình".*** Do vậy, hễ suy nghĩ, sẽ thấy thái độ của Lão Pháp sư Ấn Quang vẫn là chính xác. Cổ nhân thường nói: ***"Vô sự bất đăng Tam Bảo Điện"*** (không có chuyện gì, chẳng lên điện Tam Bảo). Quý vị đến đó để làm gì? Nghe Kinh có thể tới, đả Phật Thất có thể tới; chứ pháp hội nhằm cầu phước, tu phước, có đến hay không cũng chẳng sao cả! Nghe Kinh hòng hiểu rõ lý, cho nên phải tới. Niệm Phật là khảo thí công phu tu hành, cho nên cần tới. Những thứ khác đều chẳng tất yếu, quý vị đến để làm gì? Bởi lẽ, Đạo nghiệp là khẩn yếu!

(476lh. Trích Q02, tập 49, trang 409. A Di Đà Sớ Sao Kinh Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán, chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

477• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "QUÝ VỊ NHẤT TÂM TRÌ DANH A DI ĐÀ PHẬT, QUÁN ÂM, THẾ CHÍ THƯỜNG HỘ NIỆM QUÝ VỊ....QUÝ VỊ MỚI BIẾT: MƯỜI PHƯƠNG HẾT THẢY CHƯ PHẬT... ĐỀU HỘ NIỆM....! "CHÚNG TA THỜ MỘT BỨC TƯỢNG PHẬT, SUỐT ĐỜI KHÔNG THAY ĐỔI.....".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Nay chúng sanh niệm Phật thì Phật thường ở trên đầu, vĩnh viễn không có ma sự).

Điều này là chân thật, nhưng quý vị phải nhớ kỹ: Quý vị phải thật sự niệm Phật thì mới được. ***"Quý vị phải nhất tâm trì danh A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế Chí thường hộ niệm quý vị. Không chỉ Tây Phương Tam Thánh hộ niệm, mà Kinh này giảng đến phần sau, quý vị mới biết: Mười phương hết thảy Chư Phật, không một vị Phật nào chẳng hộ niệm"***, vì sao? Vì bộ Kinh này là Kinh được hết thảy Chư Phật hộ niệm. Quý vị nhất tâm thọ trì, nói cách khác, hết thảy Chư Phật, không một vị Phật nào chẳng hộ niệm quý vị, làm sao quý vị gặp chướng ngại cho được? Đương nhiên là chẳng thể! Nếu quý vị là Tam tâm, nhị ý là xong, Phật chẳng hộ trì quý vị, vì sao? Quý vị chưa thành thục, chưa thể thành tựu trong một đời này. Nhất tâm trong một đời này ta quyết định muốn vãng sanh Tịnh Độ, vậy thì Chư Phật nhất định giúp đỡ, nhất định chiếu cố, nhất định thỏa nguyện cho quý vị. Quý vị [tam tâm, nhị ý] thì chính mình chẳng có quyết tâm. Do vậy, chẳng được Chư Phật hộ niệm.

Chư vị phải hiểu rõ đạo lý này. Không phải là Phật đối xử bất bình đẳng với chúng sanh, mà do chúng sanh có ý niệm sai biệt. ***"Đại đa số con người miệng nói muốn vãng sanh, nhưng trong tâm chẳng có ý nghĩ ấy!"*** Vì thế, Chư Phật hiểu rất rõ, các Ngài chẳng đến làm phiền quý vị. Quý vị thật sự có ý niệm ấy, thái độ sẽ hoàn toàn biến đổi, biến đổi bắt đầu từ chỗ nào? Điều thứ nhất, "quý vị mỗi ngày chỉ đọc tụng bộ Kinh này, tuyệt đối chẳng đọc bộ Kinh thứ hai". Tôi nói với quý vị: "Thờ Tượng một vị Phật", hằng ngày nhìn vào tượng vị Phật ấy. Dù có tượng tốt đẹp hơn nữa, cũng chẳng ngó tới, thật sự chuyên tâm, thật sự nhất tâm xưng danh. ***"Vẫn còn phải đọc cái này, xem cái nọ; cái này khá quá cái kia cũng rất hay, quý vị chẳng chuyên tâm. Nói cách khác, quý vị chẳng được Chư Phật, Bồ Tát gia trì! Quý vị phải đặc biệt ghi nhớ điểm này!"***

Vì thế, ***"Chúng ta thờ một bức Tượng Phật, suốt đời đừng nên thay đổi", đừng nên cải biến, đến khi quý vị lâm chung, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn quý vị, A Di Đà Phật sẽ hiện thân giống hệt như bức Tượng quý vị đang thờ, chẳng thể hiện thân khác, vì sao? Quý vị hàng ngày nhìn Ngài, ấn tượng rất thân thiết. Phật, Bồ Tát tùy loại hóa thân, sẽ hiện thân tướng thân thiết nhất đến tiếp dẫn quý vị".*** Quý vị thờ suốt đời, lễ bái suốt đời, đến lúc ấy, Ngài quả nhiên đến đón tiếp quý vị, sẽ hoan hỷ lắm! Vì thế, thờ một bức Tượng Phật, niệm một bản Kinh, điều gì cũng

chuyên nhất, trong mười hai thời, niệm niệm chẳng lìa bốn chữ hồng danh. Niệm sáu chữ cũng được. Đó mới là ***"Nhất tâm trì danh".***

(477lh. Trích Q02, tập 49, trang 409. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

478• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRONG THẾ GIAN HIỆN THỜI CHƯỚNG NGẠI QUÁ NHIỀU, KHÔNG THỂ KỂ XIẾT!.... MÀ THƯA CÙNG QUÝ VỊ PHẬT PHÁP CŨNG CHƯỚNG NGẠI TRÙNG TRÙNG!..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Chướng": chúng ta thường nói Nhị Chướng, Tam Chướng. ***"Đa chướng"***: Nhất là trong thời kỳ Mạt Pháp, nói cách khác, trong thời hiện tại của chúng ta, không chỉ là Ngũ dục, Lục trần đem lại rất nhiều chướng ngại cho chúng ta. Ví như những điều mắt chúng ta thấy, tai chúng ta nghe, đều khiến chúng ta khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm là chướng ngại. Vì sao nói khởi tâm động niệm là chướng ngại? Phật pháp bất luận Đại Thừa hay Tiểu Thừa đều lấy "Thiền Định" làm mấu chốt tu học. Nói cách khác, tám vạn bốn ngàn Pháp môn, chẳng qua là những phương pháp, hay phương cách khác nhau, tức là có bốn ngàn loại phương tiện hay phương pháp khác nhau, nhưng đều tu điều gì? Tu Thiền Định mà thôi! Trong Kinh đã nói rõ ràng là Pháp môn này là ***"Nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo".*** Đây là "Thiền Định", nhất tâm bất loạn là "Thượng Thượng Thiền". Vì thế, chúng ta phải hiểu rõ: Chỉ cần gây chướng ngại cho nhất tâm bất loạn, khiến cho tâm ta điên đảo, vọng tưởng, thì đều gọi là ***"chướng ngại".***

"Trong thế gian hiện thời, chướng ngại quá nhiều, không thể kể xiết! không chỉ pháp thế gian gây chướng ngại, mà lại thưa cùng quý vị, trong Phật pháp cũng chướng ngại trùng trùng!". Người thế gian bị Ngũ dục, Lục trần chướng lấp, đọa lạc trong sanh tử luân hồi. Người xuất gia học đạo bị kiến giải gây chướng: Giới Thủ Kiến và Kiến Thủ Kiến, hai thứ Kiến Giải này gây chướng ngại, khiến họ chẳng đắc Thiền Định, chẳng thể đắc nhất tâm. Quả thật lắm chướng ngại! Vì thế, tôi thường khuyên các đồng tu: Chúng ta học thứ gì thì học một thứ, học hai thứ sẽ phân tâm, học ba thứ càng hỏng bét! Đúng như Thanh Lương Đại sư khi giải thích đề mục "Kinh Hoa Nghiêm" đã nói: Quý vị học nhiều thứ [sẽ tăng thêm tà kiến], đúng là chẳng giả chút nào! Tà Kiến là gì? Chỉ cần có Tri Kiến thì đều gọi là Tà Kiến. Vì sao? Trong tâm thanh tịnh không có Tri Kiến, quý vị đọc Kinh Lăng Nghiêm sẽ hiểu rõ. Tôn Giả Phú Lâu Na thỉnh Giáo Thích Ca Mâu Ni Phật: "Vô minh do đâu mà có?" Đức Phật bảo rõ rằng: ***"Tri Kiến lập tri, thị vô minh bổn"*** (từ trên tri kiến lại lập thêm một cái biết nữa, đó là cội gốc của Vô minh). Quý vị có Tri Kiến, đấy chính là cội gốc của Vô Minh. Trong Kinh Bát Nhã có câu: ***"Bát Nhã Vô Tri".*** Vô Tri là

Phật tri, Phật kiến, là Tri Kiến của Phật, là bản thể của cái tâm thanh tịnh, khi nó khởi tác dụng sẽ là *"Không gì chẳng biết"*.

Tâm Phật thanh tịnh chẳng sanh một niệm. Khi Ngài đối trước đại chúng đông đảo dường ấy, chúng ta có rất nhiều phân biệt, vọng tưởng, chấp trước, khổ não, đức Phật bèn giải đáp cho chúng ta từng điều một, phá trừ cho chúng ta. Đấy chính là Ngài ***"Không gì chẳng biết",*** từ cái tâm thanh tịnh lưu lộ Bát Nhã tri chiếu. Do vậy, đó mới gọi là trí huệ chân chánh, trí huệ chân chánh, từ nhất tâm bất loạn mà có. Nói cách khác, nó vốn sẵn trọn đủ trong nhất tâm, chẳng phải là do học được từ bên ngoài. Vì thế, chúng ta muốn tu nhất tâm bất loạn, thì quý vị chỉ có thể đi theo một con đường mới hòng đạt được nhất tâm bất loạn. Quý vị đi theo hai con đường, sẽ chẳng thể nào không loạn! Quý vị đi ba con đường hay bốn con đường, mong chẳng bị loạn là chuyện không thể nào được! Vì thế, Kinh chỉ cần học một thứ, thâm nhập một môn, đọc tụng cũng như thế. Đọc Kinh là tu hành là tu nhất tâm bất loạn, là "Tam Học Giới- Định- Huệ" hoàn toàn cùng một lượt.

(478lh. Trích Q02, tập 50, trang 411. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

479• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. ĐỨC PHẬT ĐÃ NÓI: "TÍN LÀ NGUỒN ĐẠO, MẸ CỦA CÔNG ĐỨC".

("Trong Yếu Giải, Ngẫu Ích Đại sư đã nhắc tới ba món tư lương. Ngài nói Tín gồm có sáu điều, điều thứ nhất là Tin vào chính mình. [Sáu thứ Tín là] "Tín tự, tín tha, tín nhân, tín quả, tín sự, tín lý". Trong sáu điều này khó nhất là "tín tự-Tin vào chính mình".)

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Lại nói: "Có kẻ học pháp này, tâm kẻ ấy khiếp hãi, yếu ớt, vì trong cõi Sa-Bà chẳng thường gặp Phật, hoảng sợ cho rằng Tín tâm khó trọn. Như Lai bèn có phương tiện thù thắng để nhiếp thọ, bảo vệ Tín tâm là dốc trọn ý niệm Phật, liền được sanh vào cõi Phật, thường thấy Phật. Như Kinh có dạy: "Chuyên niệm Tây Phương Cực Lạc Thế giới A Di Đà Phật bèn được vãng sanh, trọn chẳng thoái chuyển")

Đoạn văn này đặc biệt nói về cảnh giới tu học của chúng ta trong hiện tại: Chẳng gặp Phật, tu hành quả thật rất khó khăn. Khó ở chỗ nào? Đúng như Đại sư nói ở đây: "Tín tâm chẳng dễ kiến lập! Trong Kinh Hoa Nghiêm và Đại Trí Độ Luận, Đức Phật đã nói ***"Tín vi đạo nguyên, công đức mẫu"*** (Tín là nguồn đạo, mẹ của công đức). ***"Trong Yếu Giải, Ngẫu Ích Đại sư đã nhắc tới ba món tư lương. Ngài nói Tín gồm có sáu điều, điều thứ nhất là Tin vào chính mình. [Sáu thứ Tín là] "Tín tự, Tín tha, tín nhân, tín quả, tín sự, tín lý". Trong sáu điều này khó nhất là "tín tự-Tin vào chính mình").*** Nếu chính mình đánh mất đi lòng tin vào chính mình,

năm thứ Tín sau đó đều chẳng thể kiến lập! Dẫu có năm thứ tín tâm phía sau, [nhưng thiếu lòng tin của chính mình], bản thân của chúng ta vẫn chẳng thể thành tựu. Do vậy, cái **[tâm tự Tin]** hết sức trọng yếu.

(479lh. Trích Q2, tập 53, trang 484. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển Ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

480• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHIỀN NÃO VỪA KHỞI LÊN BÈN DÙNG CÂU PHẬT HIỆU..... THAY THẾ, ĐÓ GỌI LÀ PHỤC PHIỀN NÃO. DO VẬY, TRONG MƯỜI HAI THỜI CHÚNG TA GIỮ CHO MỘT CÂU PHẬT HIỆU KHÔNG GIÁN ĐOẠN, NIỆM NIỆM ĐỀU LÀ A DI ĐÀ PHẬT."

("Dẫu là hoằng pháp lợi sanh nhằm giúp đỡ người khác, nhất quyết chẳng đánh mất sự thanh tịnh của chính mình. Vì sao? Chính mình mới có thể đắc độ. Nếu không, khá lắm là giúp đỡ người khác, chứ chính mình chẳng ra khỏi Tam giới, biến thành phước báo hữu lậu trong Tam giới, vẫn không có cách nào vãng sanh. Người biết tu thì chính mình nhất định vãng sanh Tịnh Độ. Lại có thể giúp đỡ người khác, giúp đỡ người khác chẳng trở ngại sự thanh tịnh của chính mình; sự thanh tịnh của chính mình chẳng trở ngại việc giúp đỡ người khác; đó mới gọi là công phu chân chánh".)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

(Chỉ có thể hơi khuất phục vọng, thành tựu tịnh thân)

Câu này hết sức quan trọng, nói chung là phải có thể khuất phục phiền não, tức là nói quý vị chưa đoạn phiền não, nhưng có thể chế ngự nó. Nói *"Phục"* tức là chẳng để cho phiền não dấy lên hiện hành, phiền não vừa mới khởi lên bèn dùng một câu Phật hiệu để chuyển biến nó, thay thế nó, đó gọi là ***"phục phiền não"***. Do vậy, trong mười hai thời, chúng ta giữ cho câu Phật hiệu chẳng gián đoạn, niệm niệm đều là A Di Đà Phật. Nếu chẳng niệm Phật, Kiến Tư phiền não sẽ dấy lên. Vì sao bảo quý vị ***"Trong mười thời chẳng dứt Phật hiệu?"*** Đấy chính là sợ phiền não dấy lên. Cổ nhân bảo đây là biện Pháp *"dùng đá đè cỏ",* đè nén nó, chẳng cho nó dấy lên hiện hành, đó gọi là *"Phục Hoặc".* Thân tâm của chúng ta thanh tịnh, có thể đạt được một chút khinh an, như vậy thì sẽ sanh về Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Vì thế, gọi là *"Đới Hoặc vãng sanh",* sanh vào cõi Phàm Thánh Đồng Cư.

Nay chúng ta thật sự nói tới *"Liễu sanh tử thoát Tam giới",* thì trừ con đường này ra, quý vị hãy nghiêm túc suy nghĩ, bất luận quý vị tu học một Pháp môn nào, có thể [thoát sanh tử] hay không? Tu tập sao cho ngoài mặt dễ coi thì vô ích, "trong tương lai vẫn luân hồi ra sao, thì vẫn luân hồi như thế ấy, phải sanh tử như thế nào thì phải sanh tử như thế ấy, đó mới là oan uổng!" Vì thế, cổ Đại đức thường dạy cho chúng ta hãy thật thà niệm Phật, đừng mong dễ coi. Chúng tôi học Phật nhiều năm

như vậy, tỉnh ngộ sâu xa, biết lời cổ Đại đức nói câu nào cũng đều buốt lòng, rát miệng toàn là kinh nghiệm cả đời [của các Ngài], ngàn vạn lần đừng coi đó là những lời nói tầm thường quá nhàm mà hờ hững, để rồi chính mình bị thiệt thòi. Do vậy, hãy nên quay đầu lại, buông vạn duyên xuống, thật thà niệm Phật; dẫu là chuyện hoằng pháp lợi sanh vẫn là ***"nhiều chuyện chẳng bằng ít chuyện, ít chuyện chẳng bằng không có chuyện gì".***

Nguyện lực của chúng ta phải to lớn, nhưng chớ nên bới ra việc, nguyện lực quả thật phải là ***"Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ",*** phải có bi nguyện ấy, phải có Đại nguyện ấy; nhưng nếu quý vị tìm chuyện để làm thì sai rồi, tâm chẳng thanh tịnh! Nếu duyên chín muồi, quý vị sẽ chẳng thể không làm. Quý vị phải tận tâm tận lực làm cho viên mãn. Không có duyên thì chẳng phan duyên. Ví như các đồng tu ở nơi đây rất vui vẻ bỏ tiền bỏ sức để xây dựng ngôi chùa này, dựng đạo tràng này, chúng ta chỉ đành xây dựng, duyên đã chín muồi rồi. Nếu chưa có cái duyên ấy, tự mình vắt óc suy nghĩ: "Tôi muốn lập đạo tràng tại đây, nhưng không có cách nào, bèn đi khắp nơi hóa duyên, đó là trật!" Không có duyên, chắc chắn chớ nên phan duyên. Hễ duyên đưa đến, chắc chắn chẳng thể tránh né. Quý vị tránh né là thiếu từ bi. Không có duyên bèn phan duyên thì quý vị chẳng thanh tịnh. Hai bên thanh tịnh, và từ bi chẳng thể lệch vào một bên, chẳng thể coi trọng [một bên nào], phải bình đẳng tu học, như thế thì mới có thể tránh khỏi lầm lỗi.

"Dẫu là hoằng pháp lợi sanh nhằm giúp đỡ người khác, nhất quyết chẳng đánh mất sự thanh tịnh của chính mình. Vì sao? Chính mình mới có thể đắc độ. Nếu không, khá lắm là giúp đỡ người khác, chứ chính mình chẳng ra khỏi Tam giới, biến thành phước báo hữu lậu trong Tam giới, vẫn không có cách nào vãng sanh. Người biết tu thì chính mình nhất định vãng sanh Tịnh Độ. Lại có thể giúp đỡ người khác, giúp đỡ người khác chẳng trở ngại sự thanh tịnh của chính mình; sự thanh tịnh của chính mình chẳng trở ngại việc giúp đỡ người khác; đó mới gọi là công phu chân chánh".

(480lh. Trích Q2, tập 54, trang 509. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

481• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI NIỆM PHẬT CÓ CẦN TRÌ GIỚI HAY KHÔNG...?". "LIÊN TRÌ ĐẠI SƯ CHẲNG NIỆM KINH, MÀ CŨNG KHÔNG TRÌ CHÚ, MỖI NGÀY LÀ 10 VẠN CÂU A DI ĐÀ PHẬT..."

"Ác niệm không có thì Giới luật của Tiểu Thừa bèn viên mãn. Thiện niệm cũng chẳng có thì Giới Luật Bồ Tát viên mãn. Đấy là Trì Giới Ba -La-Mật."

"Nói như vậy người niệm Phật chúng ta có cần Trì giới hay không? Người thật sự Niệm Phật, Giới- Định- Huệ thảy đều có trong ấy, chẳng cần phải tìm kiếm phiền phức".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Nhất tâm niệm Phật, các ác tự dứt, tức là Trì Giới Ba-La-Mật).

Người niệm Phật có cần Trì Giới hay Không? Người niệm Phật Trì Giới viên mãn. Khi đi tìm những Giới Luật [để trì] thì Giới Luật viên mãn của quý vị đã bị phá hoại. Kết quả là quý vị đạt được điều gì? Trì "phá giới chẳng viên mãn!" Trong hết thảy Giới điều, quý vị có thể trì một hai điều, giữ một, sót cả vạn. Quý vị chẳng hiểu ***"Trong nhất tâm, Giới luật bèn viên mãn", "Giới"*** có nghĩa là gì? **NGĂN ĐIỀU SAI, DỨT ĐIỀU ÁC.** Tinh thần của Luật Tạng là hai câu: ***"Chư ác mạt tác, chúng thiện phụng hành"*** (đừng làm các điều ác, vâng giữ những điều lành). "Quý vị nhất tâm niệm Phật, các điều ác tự nhiên dứt, tự nhiên không làm nữa! Một mặt niệm Phật, một mặt vẫn nghĩ đến chuyện xấu xa, đấy chẳng phải là nhất tâm. Nhất tâm không có hai niệm, chẳng những không có ác niệm, mà thiện niệm cũng không có!" ***"Ác niệm không có thì Giới luật của Tiểu Thừa bèn viên mãn. Thiện niệm cũng chẳng có thì Giới Luật Bồ Tát viên mãn. Đấy là Trì Giới Ba -La-Mật."***

"Nói như vậy người niệm Phật chúng ta có cần Trì giới hay không? Người thật sự Niệm Phật, Giới- Định- Huệ thảy đều có trong ấy, chẳng cần phải tìm kiếm phiền phức". Liên Trì Lão nhân gia mỗi ngày niệm 10 vạn câu Phật hiệu, những chuyện gì khác đều chẳng làm. Liên Trì Đại sư chẳng Niệm Kinh, mà cũng không niệm Chú, mỗi ngày là 10 vạn câu A Di Đà Phật. Lão nhân gia niệm bốn chữ, đi, đứng, nằm, ngồi đều là Phật hiệu. Ngài cũng chẳng có khóa sáng, khóa tối, đó gọi là nhất tâm niệm Phật. Chúng ta thấy Ngài điều gì cũng không tu, nhưng Ngài thứ gì cũng viên mãn, thứ gì cũng trọn đủ. Điều này đáng cho chúng ta suy nghĩ sâu xa, đáng cho chúng ta học tập.

(481lh. Trích từ Q2, tập 54, trang 515. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển Ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

482• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NẾU CÒN NHỮNG CHUYỆN GÌ CHẲNG THỂ NHẪN THÌ TÂM CHÚNG TA CHƯA NHẤT!"

"Chấp Sự phế Lý cũng có thể thành tựu, nhưng thành tựu không cao. Nếu chấp Lý phế Sự, nhất định đọa trong ba ác đạo".

"Niệm Phật chậm hay nhanh, lớn tiếng hay nhỏ tiếng tùy theo tâm của chính mình mà điều chỉnh, không nhất định, niệm sao cho thỏa mái, niệm chẳng hôn trầm thì niệm như vậy thì tốt đẹp, điểm này rất quan trọng".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Nhất tâm niệm Phật, tự tâm mềm mại, tức Nhẫn Nhục Ba-La-Mật).

"Nếu còn có những chuyện gì chẳng thể Nhẫn thì tâm chúng ta chưa nhất!" Nếu tâm đã đạt đến Nhất thì ý niệm về chữ Nhẫn chẳng còn, còn phải Nhẫn nữa ư? Không có! Còn phải Nhẫn tức là tâm vẫn chưa thanh tịnh, còn chưa thể nhất. Lục Tổ nói: *" Vốn chẳng có một vật, chỗ nào nhóm bụi trần?" Quý vị còn có một vật để "**Nhẫn**",* chứng tỏ tâm quý vị chưa thanh tịnh, chưa thể nhất. Đạt đến Nhất thì Nhẫn cũng chẳng có, chẳng cần nói đến Nhục, ngay cả Nhẫn càng kiếm không ra! Nhẫn Nhục bèn viên mãn.

(Nhất tâm niệm Phật, vĩnh viễn chẳng lui sụt, đọa lạc, tức là tinh tấn Ba-La- Mật).

Tổ sư, Đại đức mỗi ngày 10 vạn câu Phật hiệu, miên mật chẳng gián đoạn. Đấy là Tinh-Tấn. Không chỉ kẻ sơ học chúng ta phải nỗ lực, mà đạt đến Đẳng Giác Bồ Tát, Phật hiệu cũng chẳng gián đoạn! Trong Chương Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông của "Kinh Lăng Nghiêm" có câu: ***"Đô nhiếp lục căn tịnh niệm tương kế"*** (nhiếp trọn sáu căn tịnh niệm tiếp nối). Trong Hội Lăng Nghiêm, Đại Thế Chí Bồ Tát mang thân phận Sơ Địa trong Biệt Giáo hay Sơ Trụ Trong Viên Giáo, mang thân như vậy. Trong Tây Phương Cực Lạc Thế giới, Ngài mang thân phận Đẳng Giác Bồ Tát. Ngài có thông hiểu Lý hay chăng? Ngài đã viên mãn từ lâu, về Sự thì sao? Về Sự bèn chẳng gián đoạn. Phật hiệu từ trước tới giờ chưa từng gián đoạn. Đấy gọi là Lý- Sự vô ngại, Sự sự vô ngại, là Tinh Tấn. ***"Chấp Sự phế Lý cũng có thể thành tựu, nhưng thành tựu không cao. Nếu chấp Lý phế Sự, nhất định đọa trong ba ác đạo".***

Chấp Lý phế Sự là gì? Về Lý thì dường như đã hiểu, nhưng nơi mặt Sự chẳng niệm, tự mình cho rằng chẳng cần niệm Phật, lầm lẫn quá đỗi! Người thông đạt Lý chắc chắn chẳng phế Sự. Phàm những kẻ phế bỏ Sự, hoàn toàn chẳng thông đạt Lý! Bản thân chúng ta phải giác ngộ và kiểm điểm chỗ này. Do vậy, trong tâm chúng ta Phật hiệu chớ nên gián đoạn, nơi miệng có gián đoạn cũng không sao, miệng niệm lâu sẽ mệt, trong tâm chớ nên gián đoạn, nhưng miệng niệm thì có thể điều thân, đồng thời cũng có thể điều tâm. Trong khi ta hôn trầm, khi Phật hiệu chẳng dấy lên, bèn lớn tiếng niệm mấy câu, tinh thần bèn phấn chấn. Do vậy, ***"Niệm Phật chậm hay nhanh, lớn tiếng hay nhỏ tiếng tùy theo tâm của chính mình mà điều chỉnh, không nhất định, niệm sao cho thỏa mái, niệm chẳng hôn trầm thì niệm như vậy thì tốt đẹp, điểm này rất quan trọng".***

(482lh. Trích tưi Q2, tập 54, trang 516, A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

483• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA Ở NƠI ĐÂY SANH MỘT NIỆM MUỐN CẦU SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI, TRONG AO BẢY BÁU NƠI THẾ GIỚI CỰC LẠC LIỀN TRỔ MỘT ĐÓA SEN...NẾU QUÝ VỊ TÍN TÂM KIÊN CƯỜNG, NGUYỆN THIẾT THA, NIỆM RẤT SIÊNG NĂNG, HOA SEN ẤY NGÀY CÀNG LỚN, ÁNH SÁNG VÀ MÀU SẮC NGÀY CÀNG TỐT ĐẸP. NẾU QUÝ VỊ NGÃ LÒNG, HOẶC ĐỔI SANG HỌC PHÁP MÔN KHÁC, CHẲNG NIỆM PHẬT NỮA, MÀ THAM THIỀN HỌC MẬT, HOA SEN ẤY DẦN DẦN CHẾT KHÔ, KHÔNG CÒN NỮA!...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Liên hoa hóa sanh, bất diêu phụ mẫu" (hóa sanh trong hoa sen, chẳng do cha mẹ sanh thành): Chúng ta có được cái thân này thì cha mẹ là duyên. Không có cha mẹ làm tăng thượng duyên, chúng ta chẳng thể có thân người. Thế giới Tây Phương không cần, Thế giới Tây Phương là Liên Hoa hóa sanh. Chúng ta có cần vay mượn hoa sen ấy hay chăng? Không cần! ***"Chúng ta ở nơi đây sanh một niệm muốn cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, trong ao bảy báu nơi Thế giới Cực Lạc liền trổ một đóa sen, tự tại lắm!"*** Chẳng phải là mượn hoa sen của người khác để sanh vào cõi ấy, mà là hoa sen của chính mình. Khởi tâm động niệm ở nơi đây, trong ao bảy báu liền có hoa sen. ***"Nếu quý vị Tín tâm kiên cường, nguyện rất thiết tha, niệm rất siêng năng, hoa sen ấy ngày càng lớn, ánh sáng và màu sắc ngày càng tốt đẹp. Nếu quý vị ngã lòng, hoặc đổi sang học Pháp môn khác, chẳng niệm Phật nữa, mà Tham Thiền học Mật, hoa sen ấy sẽ dần dần chết khô, không còn nữa! Vì thế, liên hoa hóa sanh là hoa sen do cái tâm của chính mình biến hiện ra, chứ không do ai khác, mà cũng chẳng do A Di Đà Phật trồng đóa sen ấy ban cho quý vị. Chẳng phải vậy!"*** Chân thật là*"duy tâm Tịnh Độ, tự tánh Di Đà",* là cảnh giới biểu hiện bởi tự tánh. Đức Phật khuyên họ ***"Nhữ đương sanh bỉ"*** (các ông hãy nên sanh về đó), khuyên những người ấy vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Đoạn Kinh này trích từ Thập Trụ Đoạn Kết Kinh.

(483lh. Trích Q2, tập 55, trang 530. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

484• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CƯ SĨ LÝ BỈNH NAM HỌC THIỀN 8 NĂM, HỌC MẬT 8 NĂM, HỌC GIÁO MƯỜI MẤY NĂM... KHÔNG THÀNH TỰU... CUỐI CÙNG CỤ GẶP ĐƯỢC PHÁP SƯ ẤN QUANG, ĐÚNG LÀ CỨU MẠNG. PHÁP SƯ ẤN QUANG DẠY CỤ THẬT THÀ NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, CỤ ĐƯỢC THÀNH TỰU HOÀN TOÀN DO NIỆM PHẬT. ***Từ đấy trở đi, cụ [bỏ sạch những Pháp môn] đã học. Chuyên niệm A Di Đà Phật. Đấy cũng là nêu gương cho chúng ta trong hiện tại!"***

Trên giảng đài cụ công khai nói với mọi người: ***"Cụ muốn đi lúc nào sẽ ra đi lúc ấy. Muốn ở lại bao nhiêu năm sẽ ở lại đời bấy nhiêu năm. Thành tựu vì đâu?)***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Cổ nhân nói: "muốn được thành tựu trong một đời thì phải lưu tâm nơi pháp này". Đấy là phương tiện tối thắng thứ tư).

Ở đây, chúng ta đặc biệt chú ý câu nói này. Nếu quý vị thật sự muốn thành tựu trong một đời này, ***"Thủ biện"*** là thành tựu "Tôi muốn đạt được, muốn lo liệu thỏa đáng" thì quý vị đặc biệt lưu ý phương pháp Tịnh Độ Niệm Phật này, chớ nên coi thường bỏ qua. Học các môn khác, quả thật không được! Nếu quý vị không tin hãy quan sát kỹ càng, tạm thời chúng ta không hỏi đến cổ nhân, hãy xem những người có thành tựu trong hiện tại, họ tu Pháp môn nào? Pháp sư Quảng Khâm thuở trẻ Tham Thiền, vì sao Ngài không nêu gương nơi Thiền? Thiền không xong!***"Về sau Ngài vẫn phải quay lại chuyên tu Tịnh Độ, niệm A Di Đà Phật thì mới thành công. Đây là một trường hợp bày ra trước mặt chúng ta gần đây nhất."***

Lại nói đến Thầy Lý ở Đài Trung, năm nay cụ đã 98 tuổi, năm 31 tuổi cụ bắt đầu học Phật. Khi ấy cụ ở Trung Quốc đại lục, thân cận không ít thiện tri thức. Ngài tham Thiền 8 năm, được Thiền sư nổi danh ở đại lục chỉ dạy mà chẳng Khai ngộ. Sau đấy, Ngài lại học Mật, theo học với các vị Hô Đồ Khắc Đồ Tây Tạng và Mông Cổ, chúng ta thường gọi họ là Hoạt Phật (Phật sống). Học Mật tám năm, cụ từng bảo chúng tôi: Cụ học hơn 200 pháp môn. Học những thứ ấy quả thật hết sức nghiêm túc, lũ chúng ta chắc chắn chẳng thể sánh bằng. Học tám năm chẳng tương ứng! Khi ở chung với các đồng học chúng tôi, trong Mật Tông có bài Chú Ẩn Thân, cụ học Chú ấy, cũng niệm tới 10 vạn biến, chiếu theo phương pháp ấy tu tập. Cụ niệm Chú ấy một lượt, hỏi chúng tôi có còn thấy cụ hay không? Chúng tôi vẫn trông thấy cụ, [Thần Chú] chẳng linh rồi! Không có cách nào hết! Cụ cũng học Giáo mười mấy năm, những vị Thầy chỉ dạy cụ đều là những nhà Phật học lừng lẫy thời đầu Dân Quốc. Cụ học Duy Thức với cụ Mai Quang Hy, thân cận rất nhiều Thiện tri thức, nhưng đều chẳng thông suốt! Lãng phí thời gian nhiều năm, mà thuở ấy chính là thời đại hoàng kim [trong đời cụ], lúc tuổi còn trẻ. ***"Cuối cùng cụ gặp được Pháp sư Ấn Quang, đúng là cứu mạng, Pháp sư Ấn Quang dạy cụ thật thà niệm A Di Đà Phật, cụ được thành tựu hoàn toàn do niệm Phật. Từ đấy trở đi, cụ [bỏ sạch những Pháp môn] đã học. Chuyên niệm A Di Đà Phật. Đấy cũng là nêu gương cho chúng ta trong hiện tại!"***

Cụ tự nói cụ "Sanh tử tự tại", đương nhiên chẳng phải là gạt người. Nếu lừa dối người khác là đại vọng ngữ. Cụ học Phật kiền thành như thế, tuyệt đối chẳng thể phạm đại vọng ngữ. **Trên giảng đài cụ công khai nói với mọi người:** ***"Cụ muốn đi lúc nào sẽ ra đi lúc ấy. Muốn ở lại bao nhiêu năm sẽ ở lại đời bấy nhiêu năm". Thành tựu vì đâu?*** Do Niệm Phật mà thành tựu! Lũ học trò chúng ta nghe Thầy nói

lời này, hy vọng Thầy trụ thế thêm vài năm nữa. Làm thế nào để giữ cụ trụ thế lâu hơn? Cụ trụ thế để giảng Kinh, chẳng giảng Kinh sẽ không trụ thế. Do vậy các đồng học thương lượng, khi ấy chúng tôi có tám người, đề xướng, tôi là một trong số đó, thỉnh cụ giảng Kinh Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm giảng chưa xong, chắc là cụ sẽ chẳng tiện ra đi. Dùng cách này để giữ Thầy nhiều năm nữa. Ngài thành tựu ước chừng năm bảy mươi mấy tuổi, thành tựu vào lúc ấy, **sanh tử tự tại.** Khi tôi theo học với Lão nhân gia, cụ đã 70 tuổi.

Do đây, có thể biết: "Pháp Môn Niệm Phật" thành tựu trong một đời, điều này chẳng giả! Nếu quý vị chẳng tin, quý vị đã bỏ lỡ cơ hội trong một đời này. Đời này bỏ lỡ, mong có cơ hội này lần nữa trong tương lai chẳng dễ dàng đâu nhé! Vì thế, chính quý vị phải khéo phản tỉnh, sau khi chấm dứt một đời này, ta còn có thể làm được thân người trong đời sau hay chăng? Đó là một vấn đề lớn! Dẫu đời sau làm được thân người, Phật giáo hiện thời đã rối loạn dường ấy, quý vị có thể gặp được một vị thiện tri thức chỉ dạy quý vị "Pháp Môn Tịnh Độ" hay chăng? Dẫu có thể gặp gỡ, quý vị có chịu tin tưởng hay không? Quý vị có tiếp nhận hay không? Những câu hỏi lớn này đều là ẩn số, nghĩ đến [những điều ấy], quả thật đáng sợ lắm! Nếu muốn thành tựu, chắc chắn chẳng thể đợi đến đời sau, kiếp sau; nhất định phải thành công trong một đời này.

(484lh. Trích Q2, tập 55, trang 535. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

485• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÁNH PHÁP và TÀ PHÁP"

"TRONG CHÁNH PHÁP, KHÔNG CÓ THAM, SÂN, SI, MẠN, TÂM THANH TỊNH". "TRONG TÀ PHÁP CÓ Ô NHIỄM, KÈM THEO NHỮNG THỨ NHƯ THAM, SÂN, SI, DANH VĂN, LỢI DƯỠNG...". "BẢN THÂN TÔI KHÔNG CÓ TƯ CÁCH HỌC THIỀN...MẬT CŨNG CHẲNG DÁM HỌC, VÌ SAO? QUÁ CAO!"

"Dẫu bản thân quý vị có công phu cao đến đâu đi nữa mà vẫn còn có cái Tâm cầu danh, cầu lợi, còn có cái tâm lôi kéo Tín đồ, còn có cái tâm làm chuyện náo nhiệt, thì là giả, là gạt người!"

"Tâm địa thanh tịnh, tùy duyên, chứ không phan duyên, đó là Chánh pháp".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chánh Pháp và Tà Pháp, nói thật ra, chẳng khó phân biệt. Trong Chánh pháp không có Tham, sân, si, mạn, Tâm thanh tịnh. Trong Tà pháp có ô nhiễm, kèm theo những thứ như Tham, sân, si, danh văn, lợi dưỡng. "Dẫu bản thân quý vị có công phu cao đến đâu đi nữa mà vẫn còn có cái Tâm cầu danh, cầu lợi, còn có cái tâm lôi kéo

Tín đồ, còn có cái tâm làm chuyện náo nhiệt, thì là giả, là gạt người!" ***"Tâm địa thanh tịnh, tùy duyên, chứ không phan duyên, đó là Chánh pháp".*** Trước hết phải biện định chính mình đang tu tập Chánh hay Tà? Người khác tu tập, họ tu Chánh hay Tà chẳng **[liên quan]** gì đến ta, đó là chuyện của họ! Chính mình có đi theo đường "Tà" hay không, điều này liên quan đến ta rất lớn! Vì vậy, biện định Tà hay Chánh là do chính mình, chứ không vì người khác.

Chúng ta hãy suy nghĩ căn tánh của chính mình, có tư cách học Thiền hay chăng? Bản thân tôi suy nghĩ, tôi không có tư cách, vì sao? Trong Ngũ Dục, Lục Trần, tôi khởi tâm động niệm! Những người học Thiền rất cao, tôi chỉ đành bội phục họ, họ có thể làm được, tôi làm chẳng được! Tôi tuyệt đối chẳng lừa gạt chính mình, tôi vẫn **[thật thà niệm Phật],** cầu đới nghiệp vãng sanh. Thiền Tông không có đới nghiệp! Tôi cũng hiểu Mật đôi chút, tôi cũng chẳng dám học, vì sao? Quá cao! Học Không nổi! Chương Gia Đại sư truyền cho tôi một câu Chú, tôi làm không được. Ngài truyền cho tôi câu "Chú Lục Tự Đại Minh", tôi nghĩ rất nhiều đồng học đều biết niệm, nhưng biết niệm không có tác dụng, phải làm được (ý nói trì niệm đúng pháp) thì mới được! Chú ấy chẳng phải là hễ niệm bèn linh, mà tâm chính mình phải tương ứng với Chú. Vì thế, Mật pháp nói **"Tương ứng"**; hễ chẳng tương ứng thì giống như miệng ca hát vậy, chẳng có tác dụng gì!

Ý nghĩa của Chú Lục Tự Đại Minh là: *"Giữ gìn sao cho thân tâm của chúng ta giống như hoa sen chẳng dính mảy trần"*....Vì Thế, Mật Pháp là: ***"Miệng phải tụng Chú, ý phải quán tưởng, tay phải kiết ấn, tam mật tương ứng!"***

Tôi nghĩ Pháp môn ấy quá phiền phức, chẳng dễ gì làm được, không thuận tiện như niệm Phật. Do vậy, nếu suy nghiệm kỹ càng nhiều pháp môn, sẽ thấy Pháp môn này thuận tiện, ổn thỏa, thích đáng, chắc chắn chẳng "xôi hỏng, bỏng không"; bởi lẽ, các Pháp môn khác phải đạt đến cảnh giới kha khá, tâm thật sự chẳng nhiễm trần, mới có thể vượt thoát. Pháp Môn này chẳng cần cảnh giới cao dường ấy, chỉ cần chế ngự phiền não. Phiền não chưa đoạn, chế ngự là được rồi! Chế phục phiền não, tôi nghĩ mỗi cá nhân chúng ta đều có thể làm được **"Đoạn phiền não"** chẳng phải là mỗi cá nhân đều có thể làm được. Đấy là sự thật ngàn vạn phần xác đáng. Vì thế chúng tôi chọn lựa Pháp môn này là có lý, ***[Pháp Môn này thật sự phổ độ].***

(485lh. Trích Q2, tập 56, trang 563. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển Ngữ: Bửu Quang Tự Đệ tử Như Hòa.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

486• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TỪ VÔ THỈ KIẾP ĐẾN NAY CHÚNG SANH LUÂN HỒI TRONG LỤC ĐẠO.... SUY NGHĨ KỸ LỤC ĐẠO LUÂN HỒI RẤT ĐÁNG SỢ. VÌ SAO...? MỖI MỘT ĐỜI CHÚNG TA TẠO BAO NHIÊU NGHIỆP? ĐỜI ĐỜI TÍCH LŨY LẠI, CÓ TĂNG CHỨ KHÔNG GIẢM.....".

"Cậy vào người khác trợ niệm thì chưa chắc, vẫn còn phải đánh dấu hỏi, rốt cuộc người ấy có vãng sanh hay chăng, ai cũng chẳng dám nói [chắc chắn]. Chết rồi đem thiêu lưu Xá-lợi hoặc lưu lại nhục thân, chỉ có thể chứng tỏ người ấy có một chút công phu tu hành, chưa thể chứng minh người ấy đã vãng sanh".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Từ vô thỉ kiếp đến nay chúng sanh luân hồi trong Lục đạo, đạo của thế gian này, đời đời kiếp kiếp đều như thế, đấy cũng là phương thức sinh hoạt quen thuộc của chúng ta trong hiện tại***. "Thật ra nếu suy nghĩ kỹ, Lục đạo luân hồi rất đáng sợ". Vì sao? Đời sau tốt đẹp hơn đời này, quá ư là ít! Luân hồi là lần sau kém hơn lần trước, vì sao? Quý vị hãy suy nghĩ kỹ, sẽ thấy đạo lý này chẳng khó hiểu, chẳng khó lãnh hội, mỗi một đời chúng ta tạo bao nhiêu nghiệp? Đời đời tích lũy lại, có tăng, chứ không giảm",*** cuộc sống của quý vị càng về sau có dễ sống hơn ư? Chẳng thể dễ sống được!

Thưa cùng quý vị, thứ nghiệp ấy chẳng tiêu được! Phật môn nói tiêu tai, có lý luận và phương pháp tiêu tai, nhưng hiện thời mọi người đều hiểu lầm, ***"tưởng là đến cửa Phật lạy lục Phật, niệm Phật, làm Phật sự Kinh sám sẽ tiêu tai những tai nạn ấy. Nếu tội nghiệp nặng nề, thỉnh mấy vị Pháp sư lạy Lương Hoàng Sám có tiêu tội chăng? Đâu có đơn giản như vậy!"*** Quý vị thấy: không những chẳng tiêu tai mà tai nạn còn tăng thêm, vì sao? Sử dụng Phật pháp sai lạc, thật sự là khó khăn, chẳng hiểu lý mà! Lầm lạc hiểu ý nghĩa theo mặt văn tự, ba đời Chư Phật đều kêu oan uổng! Tiêu tai nạn từ chỗ nào? **"Tâm thanh tịnh. Tội từ tâm khởi, dùng tâm sám!"** Tâm quý vị mê, tâm ô nhiễm sẽ có vô lượng vô biên tai nạn, nhưng mê và nhiễm ấy mỗi đời sau càng nghiêm trọng hơn đời trước; vì thế, rất khó giác ngộ! Tâm thanh tịnh, Tâm giác ngộ, tai nạn bèn tiêu trừ. Đạo lý ở chỗ này! Những vấn đề này trong phần Chú Giải Kinh điển ở phần sau, sẽ lại thảo luận cặn kẽ.

Nay chúng ta mới nghe,*"sạ văn tịnh diệu"* (vừa nghe sự tịnh diệu), nghe nói tại Tây Phương có thế giới như vậy, có chỗ tốt lành như thế, chúng ta mới phát tâm cầu nguyện.

... Đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới, thấy Phật, nghe pháp, nói thật ra, đấy mới là chính thức tu hành. Nay chúng ta tu Tây Phương Tịnh Độ, có được tính là tu hành hay chăng? Chẳng tính là thực sự tu hành! Chỉ tính là học chuẩn bị để thi vào trường (học luyện thi) mà thôi! Vào trường rồi mới chính thức theo học, hiện thời là công phu dự bị. Thật sự học Phật là học với ai? **"Học với A Di Đà Phật". Đến học trong Tây Phương Thế giới Cực Lạc, chứ không phải ở nơi đây.** Ở đây, chúng ta chỉ có một mục tiêu, tức là làm thế nào đến được Tây Phương Cực Lạc Thế giới, mà mục tiêu ấy nhất định phải hoàn thành trong một đời này, quyết định làm được! Người thật sự chiếu theo phương pháp này để tu hành, chúng tôi đích thân trông thấy, thật sự có người vãng sanh.

Trong quá trình học Phật của tôi, thưa cùng quý vị, tôi thấy [năm người đều là kẻ] tại gia, chẳng giả tí nào, chẳng nhờ vào người khác [Trợ Niệm] để vãng sanh. Họ biết trước lúc mất, không bệnh tật qua đời. ***"Cậy vào người khác trợ niệm thì chưa chắc, vẫn còn phải đánh dấu hỏi, rốt cuộc người ấy có vãng sanh hay chăng, ai cũng chẳng dám nói [chắc chắn]. Chết rồi đem thiêu lưu Xá-lợi hoặc lưu lại nhục thân, chỉ có thể chứng tỏ người ấy có một chút công phu tu hành, chưa thể chứng minh người ấy đã vãng sanh".*** Xá-lợi thật sự sẽ kiên cố, chẳng thể nghiền nát được. Nếu Xá-lợi mà dùng búa sắt đập liền vỡ, chẳng phải là chân thật. Ắt cần phải biết trước lúc mất, không bệnh tật qua đời, đấy mới là thật chẳng giả. Vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới là khẩn yếu.

(486lh. Trích Q2, tập 56, trang 568. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

487• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐỨC PHẬT NHẮM VÀO BẬC A-LA-HÁN TRONG LÚC ẤY.... THƯỜNG TÙY CHÚNG....1255 VỊ.... "BỞI LẼ ĐỨC PHẬT NHẮM VÀO HỌ MÀ GIẢNG [KINH NÀY]. KHI ĐỨC PHẬT CÒN TẠI THẾ, NHỮNG ĐỆ TỬ CHỨNG ĐẮC A-LA-HÁN ĐỀU NIỆM PHẬT CẦU SANH TỊNH ĐỘ, HUỐNG GÌ ĐỜI SAU!"

Quý vị phải hiểu: Chỉ có *"Pháp Môn Tịnh Độ" mới có thể giúp chúng ta đạt đến Niết-Bàn rốt ráo".*

("Đức Phật chẳng dùng các Pháp môn khác để dạy họ, mà dùng "Pháp Môn Niệm Phật" để dạy bảo họ, thật là Đại từ, Đại bi. Nếu họ hồi tâm chuyển ý, niệm Phật lập tức vãng sanh, trừ phi họ chẳng xoay chuyển ý niệm, chứ hễ ý niệm chuyển bèn vãng sanh, mà còn vãng sanh phẩm vị cao hơn chúng ta").

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Thanh Văn, Duyên Giác, hai hạng người này tu đến quả vị rốt ráo trong Tiểu Thừa, đều chấp trước Không, [cho rằng] Không ấy chính là Niết-Bàn, mà cũng là Diệt Đế, trong Tứ Đế, chấp trước vào điều này. Do vậy họ *"chẳng tu Tịnh Độ",* tự nghĩ chính mình đã chứng đắc Niết-Bàn, còn có gì để tu nữa sao? Chẳng chịu tu Tịnh Độ!

(Tự cho rằng mình đã đắc Niết-Bàn, lại còn chán lìa hữu vị).

Một đằng là [cứ tưởng] tự mình đã chứng đắc Niết-Bàn, *"Chứng đắc Niết-Bàn"* là thành Phật rồi, tự nghĩ mình đã viên mãn. Đằng khác là chẳng muốn tu thêm nữa. Đó là căn bệnh của họ, gốc bệnh ở chỗ này. Vì sao Đức Phật khuyên hai hạng người này tu Tịnh Độ? **Quý vị phải hiểu: Chỉ có *"Pháp Môn Tịnh Độ" mới có thể giúp chúng ta đạt đến Niết-Bàn rốt ráo".*** Họ chứng đắc tương tự Niết-Bàn, chứ

không phải là Niết-Bàn rốt ráo, chỉ đoạn Kiến Tư phiền não, chưa phá căn bản Vô Minh. "Đức Phật chẳng dùng các Pháp môn khác để dạy họ, mà dùng "Pháp Môn Niệm Phật" để dạy bảo họ, thật là Đại từ, Đại bi. Nếu họ hồi tâm chuyển ý, niệm Phật lập tức vãng sanh, trừ phi họ chẳng xoay chuyển ý niệm, chứ hễ ý niệm chuyển bèn vãng sanh, mà còn vãng sanh phẩm vị cao hơn chúng ta". Với trình độ của họ, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, không phải là sanh trong cõi Phàm Thánh Đồng Cư, mà là sanh trong cõi Phương Tiện Hữu Dư. Vì sao? Họ đã "Sự nhất tâm bất loạn". Sự nhất tâm bất loạn là đoạn Kiến Tư phiền não, mỗi vị ấy đều đã đoạn Kiến Tư phiền não. Do vậy, chỉ cần hồi tâm phát nguyện liền thành bậc thượng thiện nhân trong cõi Phương Tiện Hữu Dư của Tây Phương Cực Lạc Thế giới. Đích xác là chẳng có một Pháp môn nào thẳng chóng, ổn thỏa, thích đáng như Pháp môn này. Vì sao Đức Phật bảo họ Niệm Phật? Đạo lý là ở chỗ này!

Do đây có thể biết: Nếu chúng ta Niệm Phật, dẫu công phu kém một chút, sanh vào cõi Phàm Thánh Đồng Cư, nhưng so với hàng Nhị Thừa chưa hồi Tiểu hướng Đại, chúng ta cao minh hơn họ quá nhiều, họ chẳng bằng chúng ta. Thế nhưng, người Tiểu Thừa có mấy ai chịu hồi Tiểu hướng Đại? Chẳng dễ dàng! Thật sự nhập cảnh giới ấy, nếu quý vị khuyên họ hồi Tiểu hướng Đại, quá khó khăn, gần như không thể nào! Đức Phật làm thế nào để khuyên họ? Họ đã thật sự chứng Cửu Thứ Đệ Định, còn chưa nhập Niết-Bàn; lúc ấy là chính cơ hội khuyên bảo họ. Do vậy, dụng ý của Phật là nhắm vào bậc A-La- Hán trong lúc ấy. ***"Bậc A-La-Hán vào lúc ấy"*** là ai vậy? Chính là Thường Tùy Chúng của Thích Ca Mâu Ni Phật thường được nhắc tới trong Kinh điển 1255 vị, chính là họ. Kinh này vừa mở đầu liền liệt kê 16 vị A-La-Hán Thượng Thủ, đối với các vị ấy mà nói Kinh này. Những vị ấy có vãng sanh hay không? Tôi nghĩ họ chắc chắn vãng sanh. **"Bởi lẽ đức Phật nhắm vào họ mà giảng [Kinh này].** ***"Khi Đức Phật còn tại thế, những đệ tử chứng đắc A-La-Hán đều niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, huống gì đời sau!"***

(487lh. Trích Q2, tập 57, trang 574, A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

488• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KINH KIM CANG NÓI RẤT HAY: PHÁP CÒN NÊN XẢ, HUỐNG LÀ PHI PHÁP. 'PHÁP' Ở ĐÂY LÀ PHẬT PHÁP. VÌ SAO PHẬT PHÁP MÀ PHẢI BỎ...?...CHÚNG TÔI TU HỌC NHIỀU NĂM NHƯ THẾ, TỰ MÌNH THỂ NGHIỆM SÂU XA, CÔNG PHU CHẲNG THỂ THUẦN THỤC LÀ DO CHƯA TRỪ SẠCH NHỮNG CHƯỚNG NGẠI...".

"Tâm Tham là nghiệp nhân của Ngạ quỷ đạo trong Lục đạo. Quý vị Tham ái Phật pháp, tương lai vẫn đọa làm ngạ quỷ. Đọa ngạ quỷ đạo trọn chẳng phải vì quý vị Tham ái đối tượng mà bị đọa, mà do cái tâm Tham của quý vị nặng nề mà bị đọa, chẳng cần biết quý vị Tham đối tượng nào!"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Chẳng biết đến hai câu "Uẩn cũng là Không"...)

Đây là cái gốc bệnh của hàng Tiểu Thừa, chẳng biết "Ngũ Uẩn cũng là Không". Nếu biết Ngũ Uẩn cũng là Không, sẽ chứng đắc Pháp Không. Đại Thừa Bồ Tát thông minh hơn họ, biết nhân Ngã Không, mà Pháp Ngã cũng là Không. Chẳng thể chấp trước Ngã, mà cũng chẳng thể chấp Pháp. Kinh Kim Cang nói rất hay: ***"Pháp thương ưng xả, hà huống phi pháp"*** (pháp còn nên xả, huống là phi pháp). *"Pháp"* ở đây là Phật pháp. Vì sao Phật pháp mà phải bỏ? Thật ra, có pháp nào là Phật pháp? Bởi lẽ đó, Đức Phật nói: Suốt đời Ngài, trong 49 năm, Ngài chưa hề nói một câu Pháp nào là có lý lắm chứ! Vì sao chưa hề thuyết Pháp? Vì những lời Phật nói đều do chúng sanh hỏi. Chúng sanh có nghi vấn gì, hỏi Ngài, Đức Phật liền giải đáp, giống như chúng sanh có bệnh, Phật pháp là thuốc, thuốc do đâu mà có? Thuốc do bệnh mà có. Nếu chẳng có bệnh, quý vị hãy nghĩ xem, thuốc từ chỗ nào mà có được? Gọi là "Thuốc" do bệnh mà lập ra. Bệnh đã hết thuốc cũng chẳng còn!

Vì chúng sanh đang mê, nên Đức Phật mới thuyết pháp nhằm khai ngộ họ. Hễ ngộ rồi, Phật pháp cũng chẳng còn nữa. Nếu ngộ rồi mà vẫn chấp trước vào Pháp, thì lại mê, mê nơi Pháp! Vì thế, chúng sanh rất khó khai ngộ, luôn chấp trước. Đức Phật bảo quý vị: ***"Pháp thế gian là pháp sanh tử trong luân hồi, bảo quý vị phải bỏ nó, bỏ rồi thì như thế nào? Chấp trước Phật Pháp! Thật chẳng biết chấp trước Phật pháp vẫn là pháp sanh tử, vì sao? Đức Phật bảo quý vị phá chấp trước, chứ chẳng bảo quý vị đổi sang chấp trước thứ khác."*** Thay đổi đối tượng thì có ích gì đâu? Chẳng hạn Đức Phật nói Tham là phiền não, bảo quý vị đừng Tham ái, Ngũ dục, Lục trần của thế gian, được rồi, quý vị không tham nữa, kết quả ra sao? Tham Phật pháp, tâm Tham chẳng biến đổi, chỉ là thay đổi đối tượng mà thôi!

"Tâm Tham là nghiệp nhân của Ngạ quỷ đạo trong Lục đạo. Quý vị Tham ái Phật pháp, tương lai vẫn đọa làm ngạ quỷ. Đọa ngạ quỷ đạo trọn chẳng phải vì quý vị Tham ái đối tượng mà bị đọa, mà do cái tâm Tham của quý vị nặng nề mà bị đọa, chẳng cần biết quý vị Tham đối tượng nào!" Quý vị tham ác pháp, trong ngạ quỷ đạo sẽ làm vô tài quỷ rất khổ. Quý vị Tham Phật pháp, Phật pháp là thiện pháp, quý vị sẽ làm đa tài quỷ, trong ngạ quỷ đạo, [đa tài hay vô tài] vẫn là quỷ! Phật pháp dạy quý vị đoạn tâm tham, chẳng bảo quý vị thay đổi đối tượng của lòng Tham, quý vị phải hiểu rõ đạo lý này! Do vậy, chúng ta phải xả pháp thế gian, mà Phật pháp cũng nên xả. Pháp thế gian chớ nên Tham ái, mà Phật pháp cũng đừng nên Tham ái, tâm chúng ta mới thanh tịnh, chúng ta niệm Phật mới có thể đạt được nhất tâm bất loạn. Hễ có tơ hào tham lam, nhất tâm sẽ bị chướng ngại, quý vị niệm Phật muốn đạt đến nhất tâm chẳng dễ dàng! Thậm chí mong đạt công phu thành phiến cũng rất khó.

"Tôi thường nói với quý vị: Trong quá trình chúng tôi tu học nhiều năm như thế, tự mình thể nghiệm sâu xa, công phu chẳng thể thuần thục là do chưa trừ được những chướng ngại." Do vậy, <u>trong vô lượng Pháp môn, chỉ nên chọn lấy</u>

một môn. Nếu chọn quá nhiều quý vị Tham nhiều quá, chẳng dễ bỏ được! Chúng ta sẽ lấy một thứ, sẽ bỏ dễ dàng hơn. Quá nhiều sẽ bỏ cái này, vương vấn cái kia, bỏ cái kia vương vấn cái này, rắc rối to! Vì thế chỉ có thể tu một Pháp môn, đối với những Pháp môn khác, chúng ta tán thán, quyết chẳng hủy báng. Giống như Thiện Tài Đồng Tử, đối với 53 vị Thiện tri thức, tự mình khiêm hư, tôi chỉ học một Pháp môn này. Người ta nói Pháp môn kia hay, nhưng tôi đã chọn Pháp môn này, tôi vẫn theo con đường này đến cùng, tuyệt đối chẳng thay lòng đổi dạ. Pháp môn kia hay, tôi tán thán! Quý vị học theo Pháp môn ấy, tôi cung kính, tôi kính ngưỡng, nhưng tôi vẫn học môn này của tôi, quyết định chẳng thay đổi. Trong một đời này, quý vị nhất định thành công! Phàm **"Thấy lạ nghĩ khác"** đều là bệnh nặng, tới khi nào mới công phu thành phiến? Nhất tâm bất loạn càng chẳng thể nào **[đạt được]**! Chuyên tinh nơi một môn, tâm người ấy Định. Kẻ **"Thấy lạ, nghĩ khác"** tâm bất Định. Tâm bất định bèn là sanh tử phàm phu. Nếu **"tâm Định"**, sẽ có ngày nở mày, nở mặt!

(488lh. Trích Q2, tập 58, trang 609, A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Giảng 12-1984. Hoa Tạng Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

489• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KHÔNG NHỚ ÁC CŨ, KHÔNG GHÉT NGƯỜI ÁC"

("Chúng ta nghĩ xem Khai thị của Phật, ác cũ là quá khứ, ngày trước người ta có lỗi với chúng ta, hủy báng ta, nhục mạ ta, hãm hại ta, đã quá khứ rồi thì thôi vậy, không nên để vào tâm. "Không nhớ" chính là không để trong tâm.")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong **"Kinh Đại Bát Nhã Nhân Giác".** Phật dạy bảo chúng ta: *"Không nhớ ác cũ, không ghét người ác".* "Chúng ta nghĩ xem Khai thị của Phật, ác cũ là quá khứ, ngày trước người ta có lỗi với chúng ta, hủy báng ta, nhục mạ ta, hãm hại ta, đã quá khứ rồi thì thôi vậy, không nên để vào tâm. ***"Không nhớ"*** chính là không để trong tâm". Bạn xem thấy một người ác, bạn không nên ghét bỏ họ. Nếu bạn ghét bỏ thì phiền não của bạn liền hiện tiền, tâm của bạn vĩnh viễn bị cảnh giới bên ngoài chuyển. **"Tâm bị cảnh giới bên ngoài chuyển là phàm phu".**

Chúng ta học Phật, Bồ Tát, tâm của Phật, Bồ Tát, trên "Kinh Lăng Nghiêm" nói được rất hay ***"Nếu có thể chuyển cảnh thì đồng với Như Lai".*** Chúng ta phải học chuyển cảnh giới, không bị cảnh giới chuyển, phải học bản lĩnh này. Cảnh giới là ác, nếu ta không ghét người ác thì ta liền chuyển cảnh giới rồi. Gặp nghịch ác duyên, nhưng đời sống của chúng ta cũng rất thỏa mái, rất an vui, không bị cảnh giới chuyển. Đây là Phật dạy cho chúng ta. Đặc biệt là ở vào thế giới hiện tại này, nghịch cảnh ác duyên thường hay gặp phải. Người xưa đều nói qua: *"Thế gian việc không vừa ý thường tám chín",* làm thế nào đem việc không vừa ý chuyển biến thành vừa

ý đều không nên để trong tâm, thường nhớ Ân Phật, thường nhớ chỗ tốt của chúng sanh; cái tốt này rất nhiều, công đức rất lớn, không thể nghĩ bàn.

(489lh. Trích từ Tập 194. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ Lần Thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

490• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "XEN TẠP BẤT THIỆN NIỆM PHẬT VÃNG SANH LIỀN CÓ CHƯỚNG NGẠI..."

LỄ KÍNH CHƯ PHẬT . "TRONG LỄ KÍNH KHÔNG CÓ PHÂN BIỆT THIỆN ÁC. KHÔNG CÓ PHÂN ĐẲNG CẤP. LỄ KÍNH ĐỐI VỚI CHƯ PHẬT NHƯ LAI VÀ CŨNG LỄ KÍNH CHÚNG SANH ĐỊA NGỤC, QUYẾT ĐỊNH BÌNH ĐẲNG...."

"Cho nên, câu "Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật" nói ra thì dễ dàng, thế nhưng muốn tường tận triệt để nghĩa thú ở trong đó cũng không phải là việc dễ dàng."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Thế Tôn giáo huấn trong **"Thiện Thập Nghiệp Đạo Kinh"** là: *"Bồ Tát ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp, khiến cho các thiện Pháp mỗi niệm thêm lớn, không để chút bất thiện nào xen tạp".*

Vì sao ngay trong mỗi niệm của chúng ta còn có rất nhiều bất thiện xen tạp? Vẫn cứ không biết hổ thẹn, còn cho rằng chính mình là đúng, vậy thì đạo nghiệp đến đời nào kiếp nào mới có thể thành tựu? Chúng ta phải giác ngộ. Nếu chúng ta muốn ở ngay trong đời này đạo nghiệp thành tựu.... không cần nói Cư Sĩ Lâm, đạo tràng này có thể miễn cưỡng được, mà với những đạo tràng không như pháp khác. Chúng ta ở trong đó cũng có thể thấy được chỗ tốt của nó.

Thế gian người [cực ác] cũng không thể nói họ ác đến một trăm phần trăm, không có được chút chỗ tốt nào, tìm không ra loại người này, họ cũng có một niệm thiện hạnh đáng được chúng ta tán thán, đáng được chúng ta Tôn Kính. Nếu như chúng ta có thể tôn trọng tất cả thiện pháp, tán thán tất cả thiện pháp, học tập tất cả thiện pháp, thì Thiện Hạnh của chúng ta thành tựu rồi.

Xem thấy tất cả pháp bất thiện, chúng ta quay đầu phản tỉnh, kiểm điểm là ta có hay không? Nếu như ta có lập tức thay đổi, cái bất thiện đó ở trước mắt chúng ta liền biến liền "biến thành Thiện pháp". Bạn có thể có được sự chuyển biến như vậy thì bạn liền biết tu hành, bạn biết dụng công. Nhà Nho nói *"Ba Người đi ắt có thầy ta".* Ba người là trong đó chính mình là một, một người Thiện và một người Ác. Người thiện thì ta làm theo, họ là thầy của ta; người ác thì ta phản tỉnh kiểm điểm,

họ là tấm kính phản chiếu cho ta, giúp ta thay đổi tự làm mới, họ cũng là thầy của ta, cho nên ta đối với họ đều tôn kính như nhau. Đây là pháp hành của **"Phổ Hiền"**

"Trong Hạnh Phổ Hiền, thứ nhất là "Lễ Kính Chư Phật". Trong lễ kính không có phân biệt thiện ác, không có phân đẳng cấp. Lễ Kính đối với Chư Phật Như Lai và cũng Lễ kính đối với chúng sanh Địa ngục, quyết định bình đẳng". Đây là Hạnh Phổ Hiền. Trong hạnh ***"Xưng Tán Như Lai"*** thì có khác biệt, "tùy thuận tánh đức thì xưng tán, không tùy thuận tánh đức thì không xưng tán". Trong xưng tán có điểm đặc biệt này, nhưng trong Lễ Kính thì không có khác biệt. Lại nói với các vị, phục vụ không có khác biệt, bố thí cúng dường không có khác biệt, đây gọi là Phật pháp, như vậy mới có thể thành tựu chính mình, mới có thể giáo hóa chúng sanh. ***Cho nên, câu "Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật" nói ra thì dễ dàng, thế nhưng muốn tường tận triệt để nghĩa thú ở trong đó cũng không phải là việc dễ dàng."*** Thế nhưng không tường tận nghĩa thú cũng có thể thành công, đó chính là **"Không Hoài Nghi, Không Xen Tạp, Không Gián Đoạn"** thì được. Không có xen tạp thì tâm của bạn thiện, ý niệm thiện, hành vi thiện, không có chút nào bất thiện xen tạp, bạn niệm Phật khẳng định vãng sanh. Bởi vì Thế giới Tây Phương Cực Lạc là *"Chư thiện thượng nhân câu hội nhất xứ",* bạn là người thiện thì tương lai đi đến Thế giới Cực Lạc, cho nên niệm Phật có thể vãng sanh. Ta còn hiềm cái này không tốt, hiềm cái kia tạo ác, đây là trong tâm bạn xen tạp bất thiện. ***"Xen tạp bất thiện niệm Phật vãng sanh liền có chướng ngại. Đây là chúng ta không thể không biết".***

(490lh. Trích từ tập 194. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ Lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

491• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THÍCH CA MÂU NI PHẬT MÀ CÒN CÓ NHIỀU NGƯỜI HIỂU LẦM, HỦY BÁNG, HÃM HẠI NGÀI NHƯ VẬY, CHÚNG TA CÓ ĐÁNG KỂ GÌ ĐÂU! ...VĨNH VIỄN SỐNG NGAY TRONG THẾ GIỚI CẢM ÂN. ***Trong tâm không hề có chút oán hận, trong miệng không có một câu oán trách. Bạn đối với oan gia trái chủ đều dùng tâm Chân Thành, Thanh Tịnh, Tâm Từ Bi, xem thấy họ có khổ nạn, bạn giúp đỡ họ vô điều kiện, không cần phải tính toán".***

"Năm xưa Đại sư Ấn Quang chính là như vậy mà tu hành. Trong liêu phòng của Ngài có bọ nhảy, mùa Đông có những côn trùng này. Thị giả của Ngài muốn thanh trừ giúp Ngài, nhưng Đại sư Ấn Quang ngăn lại và nói: "Không cần, cứ để chúng sống ở đây" Ấn Tổ nói rất hay: "Trong phòng chúng ta có những loài này, nói rõ đức hạnh của ta chưa đủ"...

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Khổng Lão Phu Tử nói: *"Nhân chi sơ tánh bổn thiện, tánh tương cận, tập tương viễn".* **Nhà Phật nói:** *"Bổn tánh của tất cả chúng sanh hoàn toàn giống nhau.*

Bổn tánh của chúng sanh hữu tình gọi là Phật tánh. Bổn tánh của chúng sanh vô tình gọi là Pháp tánh. Pháp tánh cùng Phật tánh là một tánh, là thuần thiện không ác". Vì sao họ có thể làm ác? Mê mất đi bổn tánh của họ. Con người này thật đáng thương! Chúng ta lân mẫn còn không thể đến kịp, làm sao có thể oán hận họ được chứ? Bạn là một người minh bạch Giác ngộ, cho nên họ oán hận bạn thì được, tình có thể tha thứ vì họ vô tri. Bạn là người sáng suốt mà muốn dùng ác ý đối với họ thì bạn sai rồi, như vậy **"Bạn cũng mê hoặc, điên đảo rồi".** Cho nên người tu hành từ chỗ nào mà khởi tu? ***Quyết định mỗi niệm tương ưng với "Thập Thiện Nghiệp Đạo". Đối với oán thân trái chủ cũng đều như vậy. Họ hủy báng chúng ta, nhục mạ chúng ta, hãm hại chúng ta, chúng ta biết họ mê mất tự tánh, có thể tha thứ cho họ, chắc chắn sẽ không trách cứ nơi họ. "Đây là bồi dưỡng đức hạnh của chính mình".*** Nếu như nói lấy Ân báo Ân lấy Oán báo oán thì đây là người thế gian, không phải là Phật pháp. Phật pháp là Chân giác ngộ, triệt để giác ngộ, Phật pháp chỉ có hóa giải các oán kết, dùng phương pháp hòa bình, phương pháp của trí tuệ, nhà Phật gọi là *"phương tiện khéo léo"* để hóa giải. Một đời không thể hóa giải thì vẫn còn đời sau, vô lượng kiếp thì tất cả ân oán này mới có thể hóa giải hết.

Thích Ca Mâu Ni Phật là Đại Thánh nhân, Phật quả cứu cánh viên mãn. Bạn xem ngày nay trên thế giới, người phê bình Thích Ca Mâu Ni Phật, người nhục mạ Thích Ca Mâu Ni Phật tuy là không còn. "Chúng ta tạo hình tượng Thích Ca Mâu Ni Phật, nhưng vẫn có người ác ý đem hình tượng này phá hoại. Thích Ca Mâu Ni Phật còn có nhiều người hiểu lầm, hủy báng, hãm hại Ngài như vậy, chúng ta có đáng kể gì đâu!" Nghĩ lại Lão sư của chúng ta cũng là như vậy, lão sư có thể nhẫn chịu, ta phải học lão sư, ta cũng phải nhẫn chịu, tâm bình khí hòa mà tiếp nhận, huống hồ trong đây nhân quả tuần hoàn, nhân quả tiếp nối. Bạn tạo ra nhân thiện thì nhất định được quả báo thiện, bạn tạo ra nhân ác thì nhất định có được quả báo ác. Vì sao, chúng ta gặp nhiều gian nan khổ sở đến như vậy? Vì trong đời quá khứ tạo ra hành vi bất thiện, nên ngay đời này cảm được quả báo. ***"Nếu được chân thật tường tận thì bạn liền rất hoan hỷ, nghịch đến thuận tiếp, vĩnh viễn sống ngay trong thế giới [Cảm Ân], "trong tâm không hề có chút oán hận, trong miệng không có một câu oán trách".*** Bạn đối với oan gia trái chủ đều dùng tâm Chân Thành, Thanh Tịnh, Tâm Từ Bi, xem thấy họ có khổ nạn, bạn giúp đỡ họ vô điều kiện, không cần phải tính toán". *"họ đối với ta không tốt, họ hại ta. Họ có nạn đáng đời! Ta không giúp họ".* Vậy thì sai rồi! [**Việc này chính chúng ta đang tạo ác hạnh]** , không phải là đang tích trực đức hạnh.

Tích trực đức hạnh, không luận đối với bất cứ người nào, không luận đối với vật gì, thậm chí là độc xà, mãnh thú, chúng ta đều dùng tâm chân thành, từ bi, để đối đãi, quyết không tổn hại. "Chúng ta bắt đầu làm từ chỗ nào? Trong nhà của bạn thường có bọ nhảy, trùng, kiến, tuyệt đối không hại chúng, bắt đầu làm từ chỗ này. Chúng vào trong nhà chúng ta nhiễu loạn, chúng ta tưởng tượng ngày trước khi chúng ta làm kiến, chúng ta nhiễu loạn chúng, hôm nay chúng đến nhiễu loạn thì cái nợ này chúng ta chẳng phải đã trả xong rồi hay sao? Dùng tâm chân thành từ bi đối đãi

chúng, dần dần những động vật nhỏ này liền sẽ bị cảm động, chúng liền sẽ dọn nhà, dọn ra khỏi phòng của bạn, sẽ không vào trong phòng của bạn để nhiễu loạn nữa. Bạn không nên sát hại, thậm chí không nên trục xuất chúng, thì tâm của bạn mới chân thật đạt đến ***"Thanh tịnh, bình đẳng, từ bi"*** ta không hại chúng, nhưng ta đuổi chúng đi là ta đã có lỗi rồi. Vì sao phải đuổi chúng đi? Chúng tự đi được rồi, chúng ta không nên đuổi chúng đi, xem chúng như bạn bè, xem như thiện tri thức. ***"Năm xưa Đại sư Ấn Quang chính là như vậy mà tu hành. Trong liêu phòng của Ngài có bọ nhảy, mùa Đông có những côn trùng này. Thị giả của Ngài muốn thanh trừ giúp Ngài, nhưng Đại sư Ấn Quang ngăn lại và nói: "Không cần, cứ để chúng sống ở đây" Ấn Tổ nói rất hay: "Trong phòng chúng ta có những loài này, nói rõ đức hạnh của ta chưa đủ".*** Người chân thật có đức hạnh, những động vật nhỏ này cũng biết tri ân, báo ân, chúng cũng tôn kính người có đức hạnh, tự nhiên chúng liền rời khỏi. Chúng ta xem thấy ở trong truyện ký của Đại sư Ấn Quang, Ấn Tổ 70 tuổi về sau, nơi ở của Ngài không tìm được những động vật nhỏ này. Khi người khác ở thì có, nhưng khi Đại sư Ngài dọn vào ở thì đều không còn, những động vật nhỏ này đều dọn nhà đi, thuật ngữ trong nhà Phật chúng ta gọi là ***"Thiên đơn",*** chúng thảy đều dọn nhà đi hết. Điều này chúng ta phải học tập. Đây là Đại sư dạy cho chúng ta, tâm từ bi có thể cảm động những động vật nhỏ này.

491lh. Trích từ tập 197. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ Lần thứ 10 Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

492• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. THỨ NHẤT: PHẬT CÓ BA THÂN: PHÁP THÂN, BÁO THÂN, ỨNG HÓA THÂN. PHẬT Ở THẾ GIỚI CỰC LẠC BA THÂN LÀ MỘT THỂ.....".

"THỨ HAI: QUANG MINH CỦA PHẬT THÙ THẮNG".

"Thích Ca Mâu Ni Phật ở Bổn Kinh, có thể nói, Ngài đại biểu Chư Phật tán thán. Ngài tán Thán A Di Đà Phật là "Quang Trung cực Tôn, Phật trung chi Vương".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Việc thứ nhất, *(chúng ta biết Phật có ba Thân: Pháp Thân, Báo Thân, Ứng Hóa Thân. Phật của Thế giới Cực Lạc thì ba Thân là một thể, cùng Phật của thế giới phương khác mà Thế Tôn nói trên Kinh Điển là không như nhau, hơn nữa ba Thân không nơi nào không có.)* Có người nghĩ: *"Thế giới Tây Phương Cực Lạc quá lớn, ta sanh đến đó thì đến lúc nào mới có thể thấy được A Di Đà Phật"*. Giống như thế giới này của chúng ta vậy, giả như A Di Đà Phật ở trong nước của chúng ta, trong nước cách chúng ta xa đến như vậy, chúng ta gặp A Di Đà Phật thì rất khó, rất không dễ dàng. Ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc A Di Đà Phật không nơi nào không có, lúc nào cũng tồn tại, bạn muốn gặp thì Ngài liền ngay ở trước mặt bạn, người người

đều có thể thấy được, không phí một chút khí lực. Việc này khó được. Bạn thấy được là Phật thật, không phải hình ảnh truyền fax, cho nên siêu vượt ứng hóa Thân Phật phương khác. Thí dụ Thích Ca Mâu Ni Phật ngày trước giáng sanh ở thế gian này của chúng ta, nếu Ngài ở Ấn Độ thì người Trung Quốc không có duyên gặp được. Thế giới Tây Phương không như vậy, cõi nước đó tuy rất là rộng lớn, thế nhưng Phật hiện Thân tất cả mọi nơi, lúc nào cũng đang nói pháp. Đây là thù thắng đệ nhất.

Việc thứ hai là *"Quang Minh của Phật thù thắng."*

"Thích Ca Mâu Ni Phật ở Bổn Kinh, có thể nói, Ngài đại biểu Chư Phật tán thán. Ngài tán Thán A Di Đà Phật là "Quang Trung cực Tôn, Phật trung chi Vương", thọ mạng vô lượng. Thọ mạng vô lượng không phải nói Pháp Thân và Báo Thân. Vô lượng của Pháp Thân và Báo Thân không có hiếm lạ nào. Pháp Thân vô thỉ vô chung đương nhiên là vô lượng, Báo Thân của Phật có thỉ vô chung cũng là vô lượng, cho nên chúng ta đọc câu **"Phật thọ vô lượng"** ở trong Kinh này, chúng ta phải nên biết là ứng hóa Thân của Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa thị hiện ở thế gian này, thọ mạng của Phật là 79 tuổi. Ngài thị hiện giống như chúng sanh ở thế gian này của chúng ta, tuyệt nhiên không hiển thị kỳ đặc. A Di Đà Phật ứng Thân thị hiện ở Thế giới Cực Lạc Vô Lượng Thọ, cùng Báo Thân và Pháp Thân không hề khác. Việc này là vô cùng hy hữu. *(Còn tiếp)*

(492lh. Trích từ tập193. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

493• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. *(Tiếp theo)* **"CÁC VỊ XEM, CÁC PHÁP MÔN KHÁC ĐỀU KHÔNG DỄ DÀNG TU HỌC". "MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT Ý NGHĨA LÀ GÌ..? 48 NGUYỆN LÀ GÌ.. ? KINH VÔ LƯỢNG THỌ LÀ GÌ....".**

"Tôi niệm Phật cả một đời không được vãng sanh. Thích Ca Mâu Ni Phật lừa gạt tôi rồi! Pháp này thật không linh! Thế là bạn báng Phật, báng Pháp, tạo tội nghiệp A-Tỳ, vậy thì oan uổng rồi...."

(Thế nhưng "Pháp Môn Tịnh Độ", "Pháp Môn Niệm Phật" gọi là *"Ba căn phổ bị, lợi độn đều thâu". Trên từ Bồ Tát Đẳng Giác, dưới đến chúng sanh A-Tỳ-Địa Ngục đều thích hợp. Pháp Môn này là Phổ ứng quần cơ, khế cơ phổ biến, bất cứ Pháp Môn nào cũng không so sánh được. Cho nên tất cả Chư Phật không luận hiện ra thân hình như thế nào thảy đều giảng "Pháp Môn Tịnh Độ", thảy đều dạy người tu học Pháp Môn này. Đây là thù thắng không gì bằng. "Chỉ cần bạn có thể tin, có thể hiểu, có thể phát nguyện, có thể y giáo phụng hành thì [mười niệm ắt sanh], nghe danh tin nhận thì đời này thành tựu. Còn có Pháp Môn nào thù thắng hơn đây? Không có! Cho nên nói "Độc Diệu".)*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

"THỨ BA: DANH HIỆU LỢI ÍCH KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN".

Đây là Phật giáo hóa chúng sanh phương pháp tu học thù thắng, ***"Siêu thắng độc diệu"***. Các vị xem, các Pháp môn khác đều không dễ dàng tu học. Một câu **"A Di Đà Phật"** này có ai mà không biết niệm? Quá dễ dàng rồi. Cho nên Pháp môn này đơn giản, dễ dàng, ổn định, đáng tin mà lại còn mau chóng. Không chỉ riêng có một số chỗ siêu thắng này, mà thành tựu siêu quá tất cả các Pháp môn. **"Đây là độc diệu".** Trên Hội Hoa Nghiêm, Pháp Thân Đại sĩ tu vô lượng A-Tăng-Kỳ kiếp, tu ba Đại A-Tăng- Kỳ kiếp mới thành tựu. Tây Phương Tịnh Độ chỉ cần bạn chấp trì danh hiệu, một câu danh hiệu bèn siêu việt Pháp Thân Đại sĩ trên Hội Hoa Nghiêm.

Chúng ta mỗi ngày đang niệm, chúng ta có siêu việt hay không? Không có! Có phải là không linh hay không? Không phải vậy! Nguyên nhân này do đâu? Nguyên nhân là bạn không biết niệm. ***"tôi cũng niệm một câu A Di Đà Phật này, bốn chữ đều không niệm sai chữ nào, vì sao bảo là không biết niệm?".*** Bạn niệm là có miệng không có tâm. Các vị xem qua văn tự của chúng ta chữ *"Niệm"* trong niệm Phật này là chữ *"Kim"* và chữ *"Tâm"*. Trong tâm hiện tại có Phật gọi là niệm Phật, không phải trong miệng có Phật. Trong miệng có Phật mà trong tâm không có Phật thì chẳng ích gì. **"Trong tâm bạn mà có A Di Đà Phật thì bạn liền thành công. Một câu danh hiệu này hàm Vô lượng nghĩa".**

Mọi người đều biết Thế giới Tây Phương Cực Lạc có bốn cõi, ba bậc, chín phẩm, đây là lược nói. Nếu nói tỉ mỉ thì bốn cõi, ba bậc là phẩm vị vô lượng. Những phẩm vị này có khác biệt do đâu mà ra? Là bạn đối với nghĩa thú của danh hiệu, có thể thể hội nhiều hay ít, khế nhập được bao nhiêu; danh hiệu có vô lượng nghĩa, bạn có thể vào được bao nhiêu, có thể biết được bao nhiêu. Bạn khế nhập được càng nhiều thì phẩm vị của bạn càng cao, bạn khế nhập ít thì phẩm vị của bạn liền tương đối thấp. Bạn chỉ niệm mà không khế nhập được phần nào thì trong A-Lại-Da-Thức chỉ trồng xuống chủng tử "A Di Đà Phật", ngay đời này không khởi được tác dụng. Những đạo lý này chúng ta đều phải hiểu. Nếu như không hiểu, tương lai bạn hiểu lầm: ***"Tôi niệm Phật cả một đời không được vãng sanh. Thích Ca Mâu Ni Phật lừa gạt tôi rồi! Pháp này thật không linh! thế là bạn báng Phật, báng Pháp, tạo tội nghiệp A-Tỳ, vậy thì oan uổng rồi. Không phải không linh mà là do bạn biết được quá ít. Do đây có thể biết, Kinh Không thể không đọc, Kinh không thể không nghe. Bạn không đọc không nghe thì bạn làm sao hiểu được ý nghĩa của danh hiệu?".***

Người xưa nói danh hiệu của **A Di Đà Phật** này là gì? 48 Nguyện chính là ý nghĩa của danh hiệu. Danh hiệu này có 48 ý nghĩa, bạn có thể hiểu được bao nhiêu, có thể hội được bao nhiêu, bạn có thể phụng hành được bao nhiêu? Phẩm vị vãng sanh đương nhiên là không như nhau.

Ý nghĩa của 48 Nguyện là gì? Một bộ "Kinh Vô Lượng Thọ" chính là 48 Nguyện, ý nghĩa của bộ "Kinh Vô Lượng Thọ" lại là gì? Người xưa nói với chúng

ta, "Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh" 80 quyển chính là ý nghĩa của "Kinh Vô Lượng Thọ"**.** Lại nói tỉ mỉ hơn một chút, Thích Ca Mâu Ni Phật 49 năm đã nói ra một "Đại Tạng Giáo" (ngày nay chúng gọi là "Đại Tạng Kinh") chính là Chú Giải của **"Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh".** Như vậy thì bạn mới từ từ thể hội được. Ý nghĩa của danh hiệu này chân thật quá phong phú, làm gì có thể nói được hết? Chúng ta có thể hội được bao nhiêu, có thể hành được nhiều hay ít. ***"Siêu thắng độc diệu",*** mới có thể thể hội được một ít.

Cho nên tất cả Chư Phật đều hoằng dương danh hiệu Di Đà, không hề ngoại lệ. Chư Phật Bồ Tát ở mười phương thế giới giúp đỡ chúng sanh, có câu là ***"tùy loại hóa thân, tùy cơ nói pháp".*** Chúng sanh tộc loại không như nhau. Phật nói pháp quan trọng nhất là khế nhập. Do đó Phật hiện thân nói pháp đã nói ra là có hạn. Thích Ca Mâu Ni Phật thị hiện ở thế gian này của chúng ta cũng là có hạn. "Thế nhưng "Pháp Môn Tịnh Độ", "Pháp Môn Niệm Phật" gọi là ***"Ba căn phổ bị, lợi độn đều thâu". Trên từ Bồ Tát Đẳng Giác, dưới đến chúng sanh A-Tỳ-Địa Ngục đều thích hợp. Pháp Môn này là Phổ ứng quần cơ, khế cơ phổ biến, bất cứ Pháp Môn nào cũng không so sánh được".*** Cho nên tất cả Chư Phật không luận hiện ra thân hình như thế nào thảy đều giảng "Pháp Môn Tịnh Độ", thảy đều dạy người tu học Pháp Môn này. Đây là thù thắng không gì bằng. ***"Chỉ cần bạn có thể tin, có thể hiểu, có thể phát nguyện, có thể y giáo phụng hành thì [mười niệm ắt sanh], nghe danh tin nhận thì đời này thành tựu. Còn có Pháp Môn nào thù thắng hơn đây? Không có! Cho nên nói "Độc Diệu".***

(493lh. Trích từ tập 193. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ. Lần thứ 10- Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây Và Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

494• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "A DI ĐÀ PHẬT CHÍNH LÀ TOÀN BỘ KINH VÔ LƯỢNG THỌ. CHÚNG TA... ĐEM ĐẠO LÝ CỦA KINH VÔ LƯỢNG THỌ THÔNG ĐẠT TƯỜNG TẬN TỪNG CÂU TỪNG CHỮ TRÊN KINH ....CHÚNG TA ĐỀU THỰC TIỄN NGAY TRONG CUỘC SỐNG THƯỜNG NGÀY ĐÂY GỌI LÀ NIỆM PHẬT...THỰC TIỄN GIÁO HUẤN Ở TRONG KINH ĐIỂN, LÀM ĐẾN ĐƯỢC 100%....."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Tôi giảng Kinh này, phía trước đã giảng qua rất nhiều lần. **"A DI ĐÀ PHẬT Chính là toàn bộ KINH VÔ LƯỢNG THỌ"**. Chúng ta đến lúc nào mới đem đạo lý của "Kinh Vô Lượng Thọ" thông đạt tường tận, từng câu từng chữ trên "Kinh Vô Lượng Thọ" nói ra, chúng ta đều thực tiễn ở ngay trong cuộc sống thường ngày, "**đây gọi là Niệm Phật**, **đây là thật niệm"**. Nếu như bạn hoàn toàn thực tiễn giáo huấn trong Kinh điển, làm đến được 100%, tương lai bạn vãng sanh Thế giới Tây Phương

Cực Lạc quyết định sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm Thượng phẩm thượng sanh. Trong tâm của bạn thật có, có là vĩnh viễn có, không hề khiếm khuyết, thì bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc đương nhiên là cõi Thật Báo Thượng thượng phẩm vãng sanh. Nếu bạn không cách gì làm đến được viên mãn, có thể làm đến 90%, bạn là Thượng Trung phẩm vãng sanh. Như vậy dần dần hạ thấp xuống, Hạ hạ phẩm vãng sanh cũng phải làm đến được 20%. Nghĩ lại xem, chúng ta đối với giáo huấn Kinh điển có thể làm đến được 20% hay không? Làm đến 20% thì niệm Phật mới có tư cách vãng sanh. Nếu như 20% cũng không thể làm được thì có thể nói ngay trong đời này kết pháp duyên với A Di Đà Phật, ngay đời này khó vãng sanh. Đây là thành thật mà nói.

Ngày trước lão cư sĩ Lý thường hay nói với chúng tôi, một vạn người niệm Phật chân thật có thể vãng sanh hai, ba người mà thôi. Vì sao một vạn người niệm Phật có 9.998 đến 9.999 người đều không thể vãng sanh? Cũng chính là ngay đến 20% giáo huấn của Phật Đà ở trên Kinh điển dạy bảo chúng ta cũng không thể làm được. Trong đây, quan trọng nhất mà tôi thường nói: ***"Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp"*** nếu bạn đem bốn câu này thành thật lão thật làm đến được, thì xem như bạn làm được 20%, bạn được xem là [người Thiện]. Trên Kinh thường hay nói "**Thiện nam tử, Thiện Nữ nhơn"** bạn có thể đem bốn câu này làm cho được, thì bạn là người Thiện. Bốn câu nói này, giải thích tỉ mỉ đều ở trong là bộ Kinh này. Chúng ta phải cố gắng mà học, mà tư duy, mà quan sát, đem nó thực tiễn ngay trong cuộc sống, đây gọi là "thật niệm Phật", niệm giáo huấn của Phật. Phật dạy bảo chúng ta làm. Chúng ta nỗ lực mà làm. Phật dạy chúng ta không nên làn, quyết định không tái phạm. Đây gọi là ***"Y chân đế môn, trực chứng đức bổn".***

(494lh. Trích từ tập 198. HT Tịnh Không Giảng Kinh văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

495• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "SANH- LÃO- BỆNH- TỬ".

"ĐẦU THAI ĐỀU CÓ DUYÊN PHẬN.....MANG THAI 10 THÁNG, THAI NHI TRONG 10 THÁNG NÀY TRẢI QUA ĐỜI SỐNG CŨNG GIỐNG NHƯ Ở TRONG ĐỊA NGỤC, CHO NÊN GỌI LÀ THAI NGỤC....."

"Con rùa đang sống, bạn kéo cái mình của nó ra khỏi mai. Ngài nói thần thức rời thân thể thống khổ giống như vậy. Cho nên, người sau khi dứt hơi thở tám tiếng, tốt nhất là 12 tiếng đồng hồ không nên chạm vào họ. Vì sao vậy? Họ rất là đau khổ. Nếu khi bạn chạm vào họ, thống khổ của họ cảm nhận được là quá lớn, có lúc không thể chịu nổi. Sau 12 tiếng đồng hồ thì thần thức mới chân thật rời khỏi. Thông thường tám giờ đồng hồ chưa rời khỏi, 12 giờ thì rất an toàn."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Kinh Văn: ***"Bất kể chúng khổ, thiểu dục tri túc, chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh, chí nguyện vô quyện, nhẫn nhục thành tựu".***

(Đoạn nhỏ này rất quan trọng đối với hiện tiền tu học của chúng ta)

... Loại thứ nhất là *"Khổ khổ"*. Chữ khổ phía sau là danh từ, chữ khổ phía trước là động từ. Nhà Phật thường nói *"tám khổ giao nhau"*, đây là nhà Phật đem nó phân làm tám loại. Tám loại khổ này đều là thuộc về **"khổ khổ".** Bốn loại phía trước là **"Sanh- lão- bệnh- tử"**, tất cả chúng sanh đều không thể nào tránh khỏi. ***"Sanh khổ"*** chúng ta đều trải qua rồi, thế nhưng đều quên hết, quên sạch sẽ.

Trên Kinh điển Phật nói với chúng ta, Phật dùng lời hình dung để nói, ngay khi thần thức của chúng ta đến thế gian này để đầu thai, tìm kiếm cha mẹ, nếu cha mẹ có duyên với bạn, bạn liền xem thấy một luồng ánh sáng, bạn nương theo ánh sáng này mà đi, bất tri bất giác liền đi đầu thai. Nếu cha mẹ với bạn không có duyên phận thì bạn chắc chắn sẽ không đầu thai vào trong nhà của họ. **"Đầu thai đến đều là có duyên phận"**. "Duyên này đích thực có thiện duyên, có ác duyên. Thiện duyên thì báo ân, trả nợ. Ác duyên thì báo oán, đòi nợ". Nếu như không có bốn loại duyên thì sẽ không đến trong một nhà, để trở thành người một nhà. Cha mẹ, chồng vợ, anh em, chị em trở thành người một nhà, Phật nói đều là có bốn loại duyên. Phàm phu chúng ta không biết, cho nên có một số con cái rất tốt, rất nghe lời rất dễ dạy; lại có một số con cái rất khó dạy, không nghe lời, dường như sanh tánh chính là bội nghịch. Chúng ta đọc sách Phật biết được loại tình hình này. "Con cái nghe lời, dễ dạy là báo ân đến; con cái sanh tánh bội nghịch là báo oán đến". Hiểu được chân tướng sự thật này thì chúng ta nhất định phải dùng trí tuệ, phải dùng phương tiện từ bi khéo léo để điều giáo, đem thiện ác duyên của quá khứ đều biến thành pháp duyên, vậy thì tốt rồi. Đem quyến thuộc cốt nhục biến thành pháp quyến thuộc. Phật đều là dạy cho chúng ta làm một sự chuyển biến, như vậy tự nhiên liền có thể chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, đến lúc cùng tột thì chuyển phàm thành Thánh.

Có những lúc chúng ta muốn chuyển, nhưng công phu đạo lực của chính mình không đủ, nên không thể chuyển, thì tâm chí thành cầu Phật, Bồ Tát cảm ứng. Ngay thế gian Thánh nhân đều nói ***"Thành tắc linh",*** chân thành đến tột đỉnh thì không thể không cảm thông. Phàm hễ không cảm thông. Chúng ta chính mình nhất định phải phản tỉnh, là do tâm chân thành của chúng ta không đủ. Giống như Thế Tôn đã nói trong **"Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh",** tuy là chúng ta hành thiện, nhưng trong cái thiện này vẫn xen tạp bất thiện, vậy thì gọi là không thành. Trong chân thành không được xen tạp chút nào bất thiện. Hay nói cách khác, không thể xen tạp chút nào hư ngụy, tâm chân thành của chúng ta mới có thể cảm động Chư Phật, Bồ Tát, có thể cảm động tất cả chúng sanh. Đạo lý này chúng ta phải hiểu. ***"Chúng ta phải tu tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi,"*** thì cảnh giới của chúng ta liền có thể chuyển. Đây là loại đầu tiên ***"Sanh khổ".***

"Lão", con người không thể không già. ***"Lão khổ"***, các bạn hiện tại tuy là tuổi trẻ, bạn xem thấy người già, bạn chính mình bất tri bất giác cũng dần dần trở nên già. Thời gian qua rất nhanh. Tôi học Phật khi tôi 26 tuổi, hiện tại nghĩ lại giống như ngày hôm qua, bất tri, bất giác già yếu. Con người đến sau trung niên, hạnh phúc nhất không phải là tiền tài, địa vị, mà là thân thể khỏe mạnh. Thân thể không khỏe mạnh thì rất là khổ, cho dù có người chăm sóc hầu hạ, "Lão khổ" vẫn cứ không tránh khỏi.

Loại thứ ba là *"Bệnh Khổ".* Con người mỗi ngày ăn ngũ cốc tạp lượng, không thể nào không sanh bệnh. Khổ của bệnh đau, tôi nghĩ rất nhiều đồng tu đều có kinh nghiệm, bạn đều đã từng bị bệnh.

Phía sau còn có thêm một loại ***"Tử khổ"***, thời gian của chúng ta chưa đến, chúng ta vẫn chưa chết, nên không biết khổ của chết ra làm sao. **"Phật đã nói sanh và chết;"** sanh khổ đầu thai đến mẫu thân. ***"Tình hình của đầu thai, Phật nói, mang thai mười tháng, thai nhi trong mười tháng này trải qua đời sống cũng giống như ở trong địa ngục, cho nên gọi là thai ngục"***. Mẫu thân uống một ly nước nóng thì thai nhi giống như ở trong địa ngục bạt thục, uống một ly nước lạnh thì chúng liền cảm thấy giống như ở trong địa ngục hàn băng, khổ không nói ra lời. Nếu như không phải Phật nói với chúng ta, chúng ta có nghĩ thế nào cũng nghĩ không ra. Cho nên khổ của cái chết, khi chết thì thần thức của chúng ta rời khỏi cái thân thể này, dân gian gọi là linh hồn thoát khỏi nhục thể, sự thống khổ đó Phật thí dụ cũng giống như lột mai con rùa ra vậy. ***"Con rùa đang sống, bạn kéo cái mình của nó ra khỏi mai. Ngài nói thần thức rời thân thể thống khổ giống như vậy. Cho nên, người sau khi dứt hơi thở tám tiếng, tốt nhất là 12 tiếng đồng hồ không nên chạm vào họ. Vì sao vậy? Họ rất là đau khổ. Nếu khi bạn chạm vào họ, thống khổ của họ cảm nhận được là quá lớn, có lúc không thể chịu nổi. Sau 12 tiếng đồng hồ thì thần thức mới chân thật rời khỏi. Thông thường tám giờ đồng hồ chưa rời khỏi, 12 giờ thì rất an toàn."***

Chúng ta không cách gì tránh khỏi **"Sanh-lão-bệnh-tử".** Người chân thật tu hành, tu đến trình độ công phu tương đối thì cái khổ này họ có thể tránh khỏi, tuy là có những sự việc này, nhưng họ không có thống khổ. Thế nhưng, bốn điều phía sau trước tiên bạn phải làm cho được, sau đó mới có thể tránh được cái khổ của **"Lão-bệnh-tử".**

(495lh. Trích từ tập 199, Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10 Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

496• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. BỐN ĐIỀU KHỔ PHÍA SAU: "CẦU BẤT ĐẮC KHỔ, ÁI BIỆT LY KHỔ, OÁN TĂNG HỘI KHỔ, NGŨ ẤM XÍ THẠNH KHỔ". " KHÔNG THỂ NÓI BẠN GIẾT MỘT CON MUỖI, GIẾT MỘT CON GIÁN THÌ BẠN KHÔNG PHẢI TRẢ MẠNG. TRÊN PHÁP LUẬT KHÔNG CÓ QUY ĐỊNH... NHƯNG NHÂN-QUẢ THÌ KHÔNG THỂ TRÁNH KHỎI...".

"Ngày trước chúng giết chúng ta, hiện tại ta cũng giết chúng, đời sau chúng lại giết ta, giết qua giết lại không có kết thúc, oan oan tương báo không có kết thúc".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Điều Thứ Nhất: ***"Cầu bất đắc khổ".*** Trong tâm bạn mong cầu quá nhiều rồi, bạn cầu tiền của, bạn cầu địa vị, bạn cầu thông minh trí huệ, những sự việc bạn mong cầu quá nhiều, không thể thỏa mãn nguyện vọng của bạn. Ngạn ngữ thường nói: *"con người ở thế gian việc không vừa ý thường đến tám chín phần"* tám chín phần đều là không như ý, bạn liền biết được khổ của nhân sanh là *"cầu bất đắc"*. Thế nhưng trong cửa Phật lại thường nói: ***"Phật thị môn trung, hữu cầu tắc ứng.*** Lời nói này có đáng tin hay không? Đích thực là đáng tin. Thế nhưng bạn phải hiểu được đạo lý, hiểu được phương pháp để cầu. Nếu bạn không hiểu được đạo lý, không hiểu phương pháp, thì sự cầu của bạn là cầu không được. *"**Tuyệt đối không phải nói bạn cầu thăng quan phát tài, bạn ở trước mặt Phật, Bồ Tát, ngày ngày thắp hương, ngày ngày dập đầu, ngày ngày cúng dường, vậy thì cầu không được"***. Đây là bạn không hiểu đạo lý, cũng không hiểu phương pháp. Lý luận và phương pháp ở trong Kinh điển Phật đã giảng tường tận, bạn không biết đến nơi nào để học.

Có một quyển sách nhỏ là "Liễu Phàm Tứ Huấn". Lần trước chúng ta đã giảng qua mấy lần. Tiên sinh Viên Liễu Phàm được giáo huấn của Đại sư Vân Cốc. Ông hiểu rõ đạo lý để cầu, cũng biết phương pháp để cầu. Ông cầu danh, được công danh, cầu phú quý được phú quý, cầu con cái được con cái, ông đều có thể cầu được. Đó là chân thật đạt được. Vì sao vậy? Khổng tiên sinh đoán mạng cho ông, trong mạng của ông không có. Trong mạng không có, nhưng bạn có thể cầu được, đây là bạn chân thật cầu được. Nếu như bạn không hiểu phương pháp, không hiểu đạo lý này thì chắc chắn cầu không được. "Liễu Phàm Tứ Huấn" cung cấp cho bạn một phương pháp rất tốt. Chúng ta y theo phương pháp này mà cầu, đương nhiên cũng là hữu cầu tất ứng. Thế gian có nhiều người không hiểu phương pháp. Cho nên họ cầu không được nên khổ.

Loại Thứ Hai: ***"Ái biệt ly khổ".*** Người mà bạn yêu thích không thể thường ở chung với nhau, hoàn cảnh cư trụ mà bạn ưa thích, bạn cũng không cách gì ở được. Bạn thấy, có rất nhiều người giàu có, ở rất nhiều phong cảnh đẹp, mua rất nhiều biệt thự, họ rất ưa thích, thế nhưng họ cả đời có thể chỉ có thể ở nơi đó một hai ngày, thậm chí một ngày cũng chưa từng ở, vậy thì rất khổ. Chính mình không thể đến ở, phải mời người đến ở để giúp họ xem phòng ốc, giúp họ chỉnh lý hoàn cảnh, còn phải cho họ tiền lương, mời họ đi đến nơi đó để hưởng phước. Đây đại khái đều là trả nợ, thiếu nợ những người công nhân này nên phải trả nợ cho họ. Chúng ta xem thấy rất nhiều. Ưa thích mà chính mình không thể thường tụ hội, đây gọi là ái biệt ly khổ.

Loại Thứ Ba là: ***"Oán tắng hội khổ".*** Oan gia đối đầu, không ưa thích gặp họ, nhưng vẫn cứ ngày ngày gặp mặt. Bạn yêu thương hay chán ghét đều là trong đời quá khứ đã tu thiện, hay tạo nghiệp bất thiện. Phật nói với chúng ta, chúng ta đến thế

gian này để làm gì? Có rất nhiều người hỏi: *"Nhân sanh có ý nghĩa giá trị gì? Ở thế gian này có một số thành tựu huy hoàng thì xem là có ý nghĩa, có giá trị hay sao?"* Các đồng tu nếu đọc qua bức thư Đại sư Ấn Quang gởi cho cư sĩ Vệ Cẩm Châu, bạn tỉ mỉ mà nghĩ tưởng lời của lão Hòa Thượng đã nói. Ngài nêu ra rất nhiều nhân vật danh tiếng ở trên lịch sử đã kiến tạo nên những sự nghiệp vĩ đại, ngay trong tầm nhìn của Phật xem thấy là tạo nghiệp. Ngài nêu Tào Tháo làm ví dụ, ở trên lịch sử cũng là nhân vật rất cừ khôi, chính mình tuy chưa làm hoàng đế, nhưng con trai của ông làm hoàng đế xây dựng một chính quyền, do vì tâm thuật của chính mình bất chính, ông giết người quá nhiều, phước báo mà trong đời quá khứ đã tu, cả đời dường như đã hưởng hết rồi. Ông còn có một chút phước dư, con trai làm hoàng đế, cũng chẳng qua là 45 năm là mất nước, mất ở Tấn. Vào ngày trước có người giết heo, con heo này sau khi giết, sau khi cạo hết lông, trên thân con heo đó có hai chữ *"Tào Tháo",* chứng minh Tào Tháo ở trong đường súc sanh, đầu thai làm heo, biến thành súc sanh.

Chúng ta biết, tội nghiệp thâm trọng thì đọa địa ngục trước, sau khi chịu tội địa ngục xong, thì biến thành ngạ quỷ, súc sanh để trả mạng. Thiếu tiền thì phải trả tiền, thiếu mạng thì trả mạng. Sự việc này không thể không biết. "Tuyệt đối không thể nói sát sanh thì không phải trả mạng, không thể nói bạn giết một con muỗi, giết một con gián thì bạn không phải trả mạng. Trên pháp luật không có quy định phải phán hình bạn, thế nhưng trong **[Nhân-quả]** thì không thể tránh khỏi. Bạn ngày nay giết chúng, đời sau bạn biến thành gián và bị chúng giết lại, bạn biến thành bọ nhảy và bị chúng giết. Việc này chính là như vậy". Cho nên, Phật nói với chúng ta : ***"Nhân sanh thù nghiệp".*** Chúng ta phải hiểu rõ chân tướng của sáu cõi luân hồi, tâm lân mẫn của chúng ta liền sanh khởi, tuyệt đối không giết hại một chúng sanh. Những động vật nhỏ này chạy ngay đến trước mặt chúng ta, ý niệm giết hại của chúng ta liền khởi lên, đó là gì vậy? Đến để trả mạng. Chúng ta nghĩ xem hà tất phải như vậy? "Ngày trước chúng giết chúng ta, hiện tại ta cũng giết chúng, đời sau chúng lại giết ta, giết qua giết lại không có kết thúc, oan oan tương báo không có kết thúc". Việc này không thể giải quyết vấn đề. Chúng ta chân thật giác ngộ rồi, ngay đời này không làm việc khờ này nữa. Quá khứ chúng giết ta, hiện tại ta gặp chúng, ta cũng không giết chúng, món nợ của chúng ta đến chỗ này liền được trả xong rồi. Đây mới là một người chân thật giác ngộ, là một người chân thật tường tận.

(496lh. Trích từ tập 199. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

497• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LÀM THẾ NÀO ĐỂ THỰC TIỄN Ở PHÁP MÔN NIỆM PHẬT CỦA CHÚNG TA?.. "HUỆ LỢI QUẦN SANH", QUẦN SANH LÀ TẤT CẢ CHÚNG SANH...KHÔNG NHỮNG CHÚNG TA KHÔNG SÁT SANH, KHÔNG TRỘM CẮP MÀ ĐEM 10 THIỆN THỰC TIỄN YÊU THƯƠNG NHỮNG ĐỘNG VẬT NHỎ NÀY...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chúng ta lại nghĩ tưởng, ***"làm thế nào thực tiễn ở "Pháp Môn Niệm Phật" của chúng ta? Như vậy mới chân thật làm đến "Huệ lợi quần sanh".***

Quần sanh là tất cả chúng sanh, không phân cõi nước, không phân tộc loại, tộc loại bao gồm hữu tình, vô tình bao gồm hiện tại chúng ta xem thấy là động vật, thực vật. Làm thế nào để lợi ích họ? Trong tộc loại bao gồm cả bọ nhảy, muỗi, kiến. Chúng ta phải *"huệ lợi quần sanh"*, không thể tổn hại những động vật nhỏ này. ***"Không những chúng ta không sát sanh, không trộm cắp, mà còn làm thế nào đem mười thiện thực tiễn yêu thương ở trên thân những động vật nhỏ này".*** Chúng ta có thể cùng với những động vật nhỏ này, cùng với quỷ thần hòa thuận cùng sống, đối đãi bình đẳng, thì thế giới này mới có thể hòa bình, xã hội mới có thể an định phồn vinh, con người mới có thể hạnh phúc. Tất cả chúng sanh cả thảy vũ trụ là cùng đồng một thể sanh mạng. Cảm ứng trong đây không thể nghĩ bàn. Chúng ta phải tỉ mỉ mà thể hội.

Làm thế nào chuyên cầu Thiện pháp? Căn bản nền tảng của Thiện pháp, trong ***"Tịnh Nghiệp Tam Phước"*** Phật nói với chúng ta: ***"Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp"***. Chúng sanh tạo tác tội nghiệp, tối trọng nhất là sát sanh, đặc biệt là giết hại những động vật nhỏ này. Động vật nhỏ là do quá khứ đã tạo tội nghiệp quá nặng, ở trong cõi súc sanh biến thành những động vật nhỏ yếu này. Đây đều là đền trả nghiệp báo. Chúng đến để trả mạng. Chúng ta trong đời quá khứ, đời đời kiếp kiếp thiếu biết bao nợ mạng của chúng sanh, đương nhiên chúng sanh cũng có thiếu chúng ta. Loại oan oan tương báo này vĩnh viễn không kết thúc, rất là tàn khốc. Chúng ta tường tận Giác ngộ rồi, chân thật quay đầu. Triệt để quay đầu. Triệt để quay đầu thì không còn tổn hại những động vật nữa. ***"Không còn tổn hại động vật, chính là không tổn hại chính mình, yêu thương động vật nhỏ chính là yêu thương chính mình".*** Tự- tha là một, không phải là hai. ***"Thiện pháp đến chỗ cứu cánh chính là trì danh niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Bao gồm trong tất cả thiện pháp, không có cái gì có thể tốt hơn. Đây là đến đỉnh điểm".*** Do đó, chúng ta phải tường tận lý luận và chân tướng sự thật này. Chúng ta phải chăm chỉ tu Thiện pháp cứu cánh viên mãn. *(Còn tiếp theo)*

(497lh. Trích từ tập 200. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

498• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KHUYÊN NGƯỜI NIỆM PHẬT...CÁCH KHUYÊN NHƯ THẾ NÀO?... CHÍNH MÌNH PHẢI THẬT TU...KHI LÂM CHUNG ĐẾN BIỂU DIỄN MỘT MÀN ĐỂ MỌI NGƯỜI XEM, VẬY THÌ CÓ THỂ ĐỘ NHIỀU CHÚNG SANH... LÃO CƯ SĨ TRẦN QUANG BIỆT ĐÃ VÌ CHÚNG TA THỊ HIỆN BIẾT TRƯỚC NGÀY THÁNG RA ĐI....".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chúng ta tu như thế nào? **[Khuyên người niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ]**. Đây là Thiện pháp đạt đến cứu cánh viên mãn. **Cách khuyên như thế nào?** Chúng ta chính mình phải thật làm. Chính mình không chịu tu, khuyên người khác tu thì người ta sẽ không chịu tin tưởng. ***"Chúng ta chính mình phải thật tu. Không những phải thật tu mà chính mình còn phải phát nguyện, khi lâm chung đến biểu diễn một màn để mọi người xem, vậy thì mới độ nhiều chúng sanh".*** Phải dạy mọi người tin sâu, không nghi. Ngay trong cuộc sống thường ngày, chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực mà làm.

Lão lâm trưởng của chúng ta, **lão cư sĩ Trần Quang Biệt, đã vì chúng ta thị hiện.** Tuổi tác của ông đã lớn, ông bị trọng bệnh, bất cứ hành động gì cũng đều không thuận tiện, nằm ở trên giường bệnh xem băng ghi hình giảng Kinh của chúng ta. Ngày trước chúng ta giảng có ghi hình bộ "Kinh Vô Lượng Thọ". Ông từ đầu đến cuối nghe qua năm lần. Ông tường tận rồi, "vạn duyên Buông xả", nhất tâm niệm Phật. Ba tháng trước khi ra đi thì biết được. Người nhà của ông nói với chúng ta, lão cư sĩ đã viết mười mấy lần **"mùng 7 tháng 8" ở trên trang giấy. Người** trong nhà đều không dám hỏi ông. Mùng 7 tháng 8 ngày hôm đó ông ra đi. Trước ba tháng biết được chính mình ngày hôm nào ra đi. Lẽ ra hai năm trước ông phải đi rồi. Ông nói với Lý Mộc Nguyên: ***"Tôi muốn vãng sanh Thế giới Cực Lạc rồi".*** Cư sĩ Lý Mộc Nguyên cầu ông ở lại, bởi vì Cư Sĩ Lâm chưa có một người đức cao vọng trọng lãnh đạo, lo là sẽ khó khăn, nên cầu ông ở thêm vài năm. Ông ở thêm được hai năm, đến lúc đó ông ra đi, đem Cư Sĩ Lâm bàn giao cho Cư sĩ Lý Mộc Nguyên quản lý. Hiện tại ông đại diện Lâm Trưởng. Đây là ***"Chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh",*** làm ra tấm gương tốt cho chúng sanh.

Chúng ta niệm Phật cũng phải phát ra nguyện này, nhất định phải nỗ lực y theo đạo lý, phương pháp của Kinh điển mà tu học, tương lai khi ra đi dự biết trước giờ đi. Nếu như chân thật chuyên tu "Bạch Pháp" (là Thiện Pháp), thiểu dục tri túc, khi bạn lâm chung chắc chắn không có bệnh khổ. Không có bệnh khổ, biết được giờ ra đi, như vào Thiền định, biểu diễn của bạn sẽ cao minh hơn nhiều so với lão Lâm Trưởng. Ông bốn năm trước khi vãng sanh mới chân thật gặp được Phật pháp, cho nên làm cái thị hiện này. Hiện tại chúng ta tuổi tác rất trẻ, thân thể rất khỏe mạnh thì gặp được Phật pháp, khi ra đi còn nằm dài trên cái giường bệnh, còn bất tỉnh nhân sự, vậy thì hổ thẹn rồi. Đó là đặc biệt sai lầm. ***"Khi ra đi, bạn phải nên đứng mà đi, ngồi mà đi, tự tại an nhàn ra đi. Sự biểu diễn này bạn độ được bao nhiêu người!"*** Mục đích của chúng ta là không phải huyễn lộng công phu của chính mình, mà chúng ta chỉ có một nguyện vọng chân thành là hy vọng Đại chúng xem thấy ta đi như vậy có thể sanh khởi tín tâm kiên định với Tịnh Độ, hy vọng họ phát tâm Niệm Phật vãng sanh. Chúng ta có thành ý này, quyết không phải huyễn lộng công phu của chính mình. ***"Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng".*** Bạn cầu cái này, tôi nghĩ nhất định

sẽ cầu đến được Tam Bảo sẽ gia trì. Cho nên dùng việc này để giúp đỡ chúng sanh, để bố thí hữu tình, làm lợi ích thù thắng không gì bằng. *(Còn tiếp theo)*

(498lh. Trích từ tập 200. HT Tịnh Không Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ. Lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

499• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRONG PHẬT PHÁP VIỆC XUẤT GIA KHÔNG DỄ ĐÙA. VIỆC NÀY NHẤT ĐỊNH PHẢI BIẾT. NẾU LÀM KHÔNG ĐÚNG PHÁP CHÍNH LÀ PHÁ HÒA HỢP TĂNG....TRƯỚC CỬA ĐỊA NGỤC TĂNG ĐẠO NHIỀU.....".

"HỌC PHẬT NĂM ĐẦU, PHẬT Ở TRƯỚC MẶT; HỌC PHẬT HAI NĂM, PHẬT Ở CHÂN TRỜI; HỌC PHẬT BA NĂM, PHẬT HÓA MÂY KHÓI.....HÀNH VI NÀY THÌ CÓ TÂM KHINH MẠN ĐỐI VỚI PHẬT PHÁP, SANH TÂM HỦY BÁNG."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

(Kinh Văn: "Chí nguyện vô quyện".)

"Quyện" là mệt mỏi. Thế gian thông thường khi người mới phát tâm, cái nguyện đó dường như rất kiên định, nhưng thực tế mà nói, không vượt khỏi khảo nghiệm của thời gian. Người xưa có câu: ***"Học Phật năm đầu, Phật ở trước mặt"*** **(**Rất thành tâm); ***"Học Phật hai năm, Phật ở chân trời"*** (cự ly cách xa rồi); ***"Học Phật ba năm, Phật hóa mây khói"*** (không còn nữa). Đây là nói rõ điều gì? Nói rõ tâm của bạn phát ra gọi là *"đạo tâm sương sớm"*. Sương sớm thì rất ngắn, thái dương vừa xuất hiện thì không còn. Vậy thì làm sao có thể thành tựu? Không thành tựu thì thôi vậy. Thế nhưng bạn không biết [di chứng] về sau thật phiền phức. [Việc này rất ít người biết đến]. Di chứng về sau là gì? Làm cho đại chúng xã hội nhìn thấy hành vi này **"thì có tâm khinh mạn đối với Phật pháp, sanh tâm hủy báng."**. Đây là do chúng ta chính mình làm không được tốt, làm cho người khác tạo thành khẩu nghiệp. Người tạo ra rất nhiều tội lỗi nghiêm trọng là do chúng ta dẫn phát ra, dẫn khởi cho họ. Chúng ta có trách nhiệm hay không? Không thể nói không có trách nhiệm.

"Trong Phật pháp việc xuất gia không dễ đùa. Việc này nhất định phải biết. Nếu chúng ta làm không đúng pháp chính là phá hòa hợp Tăng". Ta tuy là không phá hòa hợp Tăng, thế nhưng ta làm không như pháp. Phật đã dạy chúng ta, chúng ta không nỗ lực mà làm, làm cho đại chúng xem thấy nghi hoặc, hủy báng, tạo khẩu nghiệp trùng trùng. Lỗi lầm này của chúng ta là phải đọa địa ngục rồi. Người xưa đã nói ***"Trước cửa địa ngục tăng đạo nhiều"***. Lời nói này không phải không có nguyên nhân. Chúng ta tạo tác tất cả không như pháp, tạo khẩu nghiệp cho đại chúng xã hội, thì chúng ta phải gánh vác cái tội lỗi này. Cho nên, **chí nguyện nhất định phải kiên định, không thể nào mệt mỏi.**

Phổ Hiền Bồ Tát phát mười đại nguyện, các vị đều biết được, gọi là mười đại nguyện vương. Mỗi nguyện sau cùng đều nói: *"Hư không giới tận,chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã nguyện nãi tận"*. Chúng ta thường đọc, nhưng đọc xong lập tức quên hết, không đem nó để vào trong tâm, không hề đem nó cho là việc gì. Thí như lễ kính, *"nhi hư không giới, nãi chi phiền não, vô hữu tận cố, ngã thử lễ kính, vô hữu cùng tận, niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp, vô hữu bì yễm".* Đây là chí nguyện không mệt mỏi. Đương nhiên đây là hoằng nguyện của Pháp Thân Đại Sĩ Đẳng Giác Bồ Tát. Chúng ta chưa làm được cũng phải chăm chỉ nỗ lực mà tu học. Không thể nói làm được, không thì thôi. Các vị phải biết, Bồ Tát hoằng nguyện không ở hình thức, phải ở thực chất. Người có thể tu hạnh Phổ Hiền, Niệm Phật chắc chắn vãng sanh. Không chỉ vãng sanh, bạn sanh đến thế giới Cực Lạc nhất định là cõi Thật Báo Trang Nghiêm, chắc chắn không phải là ở cõi Đồng Cư hay cõi Phương Tiện, quyết định ở cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Chúng ta chỉ cần nỗ lực thì thật làm đến được.

"LỄ KÍNH CHƯ PHẬT."

CHƯ PHẬT LÀ NÓI QUÁ KHỨ, HIỆN TẠI, VỊ LAI, MƯỜI PHƯƠNG BA ĐỜI TẤT CẢ CHƯ PHẬT". "MUỖI KIẾN... ĐỀU LÀ CHƯ PHẬT, NGƯỜI TU HẠNH PHỔ HIỀN THÌ ĐỐI VỚI NHỮNG ĐỘNG VẬT NHỎ NÀY CŨNG XEM NHƯ CHƯ PHẬT NHƯ LAI, KHÔNG HỀ KHÁC BIỆT.....".

"Cho nên thuận cảnh, nghịch cảnh, người thiện, người ác, thảy đều là Chư Phật Bồ Tát thị hiện, ứng hóa".

"Lễ Kính Chư Phật", thế nào là lễ kính thực chất? Trước tiên bạn phải nên biết, hai chữ ***"Chư Phật"***, này nói bằng cách nào. *"Chư Phật là nói quá khứ, hiện tại, vị lai, mười phương ba đời tất cả Chư Phật"*. Phật quá khứ, ở trong "Phật danh Kinh" chúng ta đã xem thấy Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu. Phật hiện tại thì Phật cũng giới thiệu cho chúng ta một số. Phật vị lai là ai? Phật nói với chúng ta, **"tất cả chúng sanh đều là Phật vị lai".** Hay nói cách khác, nếu ta không có kinh ý đối với một chúng sanh, lễ kính của chúng ta liền khiếm khuyết. Chúng ta có thể đều có kinh ý đối với tất cả chúng sanh hay không. Cái kinh ý này và kinh ý của chúng ta đối với Chư Phật, Bồ Tát không hề khác nhau. Việc này thì khó. Nhất là oan gia đối đầu của chính mình, xem thấy liền chán ghét, không báo thù cũng là không tệ, còn phải khoan hồng đại lượng, phải xem họ như Phật để đối đãi, việc này rất khó. Chúng ta làm không được thì không có cách gì tu Hạnh Phổ Hiền, vãng sanh phẩm vị còn thấp, không có cao lắm. ***"Thế nhưng chân thật làm được, vừa rồi nói với các vị, muỗi, kiến đều là Chư Phật, nếu như người tu hạnh Phổ Hiền thì đối với những động vật nhỏ này cũng xem như Chư Phật Như Lai, không hề khác biệt, chân thật là cung Kính cúng dường"***. Khi xem thấy chúng đọa vào súc sanh, chính mình biết sám hối nghiệp chướng. Vì sao chúng ta đọa vào cõi súc sanh? Nghiệp chướng quá nặng. Chúng ta chính mình tạo nghiệp sâu nặng, đời sau cũng đọa vào cõi súc sanh. Cho nên, xem thấy chúng nó, chính mình phải biết sám hối.

Trong Phổ Hiền mười nguyện, quan trọng nhất chính là bốn nguyện ở phía trước, nhất định phải thực tiễn. Nghiêm khắc mà nói, tu pháp môn Tịnh Độ cần phải tu Hạnh Phổ Hiền. Thế nhưng tập khí phiền não của chúng ta quá nặng, Hạnh Phổ Hiền đích thực có khó khăn với chúng ta. Chúng ta chỉ có thể tùy phần tùy lực mà tu học. Thế nhưng nhất định phải hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật: ***"Hư không pháp giới chỉ có riêng ta là phàm phu".*** Đây là trên **"Kinh Hoa Nghiêm". Thiện Tài Đồng Tử** vì chúng ta thị hiện ngoài chính mình ra, không có ai không phải là Chư Phật Như Lai, đều là Chư Phật Như Lai thị hiện đến dạy chúng ta. Các Ngài thị hiện Thiện Pháp, ta xem thấy rồi thì ta phải học tập với các Ngài, bắt chước các Ngài. Các Ngài thị hiện pháp ác là đến nhắc nhở chúng ta, để ta phản tỉnh, ta có làm pháp ác hay không, nếu ta còn có cái ác này thì phải mau cải đổi. "Cho nên thuận cảnh, nghịch cảnh, người thiện, người ác, thảy đều là Chư Phật, Bồ Tát thị hiện, ứng hóa". Chúng ta có thể giữ loại tâm này, có thể hiểu được đạo lý này, tu hành như vậy thì một đời này viên thành Phật quả. Phàm phu chứng được quả Phật cứu cánh, làm gì cần phải ba A-Tăng-Kỳ kiếp? Không cần thiết. Cho nên phải ba A-Tăng-Kỳ kiếp, phải vô lượng kiếp tu hành gian khổ như vậy. Đó là do không hiểu được chân tướng sự thật, không hiểu được [đại đạo lý] này, không thể nào tùy thuận giáo huấn của Phật Đà, cho nên mới có gian nan như vậy, mới tu khổ đến như vậy. ***"Tất cả thông đạt tường tận, quyết định tùy thuận giáo huấn Phật Đà. Không tùy thuận phiền não tập khí của chính mình thì một đời liền thành tựu"!***

(499lh. Trích từ tập 200. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ Lần Thứ10. Năm1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

500• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN NAY NGƯỜI NIỆM PHẬT TÂM KHÍ BAO CHAO....". "NGƯỜI NIỆM PHẬT CÓ MA CHƯỚNG KHÔNG VẬY? CÓ!... NGƯỜI NIỆM PHẬT SẼ ĐƯỢC 10 PHƯƠNG BA ĐỜI CHƯ PHẬT HỘ NIỆM...CÓ 25 VỊ ĐẠI BỒ TÁT GIA TRÌ, ĐỨNG ĐẦU LÀ QUÁN THẾ ÂM, ĐẠI THẾ CHÍ". "PHẬT DẠY CHO CHÚNG TA 'TỨ Y PHÁP'." CHÚNG TA PHẢI HIỂU THẾ NÀO LÀ THIỆN NAM TỬ THIỆN NỮ NHÂN....?" "NGƯỜI NIỆM PHẬT CHÂN CHÁNH QUANG MINH CHIẾU XA 40 DẶM..."

HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Các vị Pháp sư! Các vị đồng tu, xin mời ngồi! Mời mọi người cùng tôi Quy Y Tam Bảo.

A-Xà- Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật nãi chí màng tồn, Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn; Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn; Quy Y Tăng Già chư chúng trung tôn. (Niệm ba lần)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

"Kỳ tha pháp môn, toàn bằng tự lực, Mạt thế tu hành, đa chư chướng nạn"

Ngoài Tịnh Độ ra, tất cả các Pháp môn khác bao gồm 8 vạn 4 ngàn Pháp môn, vô lượng Pháp môn, thảy đều dựa vào tự lực, còn Pháp môn này tất cả đều dựa vào tha lực. Cái này không thể không biết. Tha lực là Phật A Di Đà, thảy đều dựa vào sự gia trì của 48 nguyện của A Di Đà Phật, cho nên cái Pháp môn này gọi là Pháp môn tha lực. Ngoài Pháp môn này ra, tất cả các Pháp môn khác đều là Pháp môn tự lực, hoàn toàn dựa vào chính mình.

Dựa vào mình, trong thời kỳ này là thời kỳ Mạt Pháp **"Đấu tranh kiên cố"**, tuy chư phải là đến lúc tột đỉnh, nhưng nó thật sự sinh ra chướng ngại nghiêm trọng, khiến cho chúng ta không có cách gì tu hành được. Họ đấu tranh ta, ta không đấu tranh họ, nhưng họ vẫn không chịu tha thứ cho ta, nhất định quấy nhiễu ta, khiến bạn không ra khỏi Lục đạo luân hồi, không thể đạt được tâm thanh tịnh, khiến bạn ở mọi lúc mọi nơi thường sinh phiền não, thường có lo âu, vậy thì đạo nghiệp của bạn làm sao có thể thành tựu được. Tu hành thời [Mạt Pháp] này các chướng nạn nhiều, đây là điều mà chính chúng ta đích thân có thể thể hội... Những chướng nạn này có hay không vậy? Không có! Làn sóng này đi qua, thì làn sóng kia lại đến. Đây là chân tướng sự thật trước mắt.

Nhưng riêng "Pháp Môn Niệm Phật" này thì không thể chướng ngại được, cho dù bạn niệm Phật vẫn có người muốn chướng ngại bạn, nhưng họ cũng không chướng được. Vì sao vậy? Khi bạn niệm bằng miệng, họ chướng ngại bạn, vậy thì bạn không niệm bằng miệng, bạn niệm ở trong tâm, cái này thì họ không chướng ngại được. Chúng ta hãy nhìn mấy vị Đại đức Chùa Phật Lai, vào thời gian cách mạng văn hóa không cho phép niệm Phật, vậy thì những vị Đại đức này niệm Phật ở trong tâm, không niệm bằng miệng nữa, không cho phép lạy Phật thì khi đêm đến mọi người đều ngủ rồi, họ dậy lạy Phật, họ làm nên tấm gương cho chúng ta thấy. Cho nên Pháp môn này thuận tiện hơn các pháp môn khác. Dưới đây nêu **"Kinh Lăng Nghiêm"** làm thí dụ cho việc chướng ngại:

"Lăng Nghiêm trung quảng minh, hành nhân ư Thiền Quán trung chi ngũ thập chủng Ấm Ma can nhiễu".

Trong "Kinh Lăng Nghiêm" nói Ngũ ấm là "Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức". Phật vì chúng ta nói ra mỗi loại của Ngũ ấm này có 10 loại cảnh ma, đây chính là chướng ngại. Sắc có 10 loại, Thọ có 10 loại, Tưởng có 10 loại, Hành, Thức đều có 10 loại, là 50 loại. Trong 50 loại ma này, dù chỉ là một loại, bất kỳ một loại nào, nếu chỉ dựa vào tự lực đều rất khó có thể vượt qua, huống chi là 50 loại. Cho nên tu hành thời Mạt Pháp không có người nào có thể chứng quả. ***"Pháp vận của Thế Tôn: Chánh Pháp 1000 năm có người chứng quả; Tượng Pháp 1000 năm không có người chứng quả, nhưng có người đắc Thiền Định; Mạt Pháp 10.000 năm, đương nhiên càng không thể có người chứng quả, cũng không có người đắc thiền định."***

Hiện nay người tu hành tâm khí **[bao chao],** tâm khí bao-chao thì niệm Phật cũng không thể vãng sanh, mà chỉ là kết cái duyên với A Di Đà Phật mà thôi, lại phải đợi đến đời sau, kiếp sau nếu gặp được duyên thì tu tiếp. Vậy thì đến khi nào mới có thể vãng sanh? Thời gian rất dài, rất dài. Vì sao? Đại đức xưa nói cho chúng ta biết cái Pháp môn này [**Vô Lượng kiếp]** đến nay hy hữu khó gặp, không phải dễ dàng gặp được như vậy.

Chúng ta đời này được thân người, nghe Phật pháp, gặp được "Pháp Môn Tịnh Độ". Đặc biệt là gặp được bổn hội tập Kinh Vô Lượng Thọ này của Lão Cư sĩ Hạ Liên Cư, lại gặp được Chú Giải của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, đủ thấy cái nhân duyên này hy hữu khó gặp vô cùng. Chúng ta gặp được rồi, gặp được rồi, chỉ cần bạn dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm cung kính mà tiếp nhận, rồi "Y-Giáo-Phụng-Hành". Những lời mà Chư Phật, Bồ Tát, Tổ sư, Đại đức, nói ở trong bộ Kinh này. Mỗi một câu nói, mỗi một chữ trong Kinh này đều chân thật không dối, chúng ta phải tôn trọng, phải ngưỡng mộ, phải [Tin sâu] không nghi. **"Y- Giáo- Phụng- Hành"**, đem đạo lý mà trong Kinh nói biến thành tư tưởng của chính chúng ta, phương pháp mà trong Kinh nói biến thành hành vi, đời sống của chúng ta, rồi dùng cái công đức này mà cầu sanh Tịnh Độ, thì trong đời này quyết định được sanh.

Người niệm Phật có bị gặp ma chướng không vậy? Có! Nhưng người niệm Phật có một loại phương pháp để đối phó ma chướng, làm cho ma không thể quấy nhiễu. Cái phương pháp này chính là niệm A Di Đà Phật, chúng ta thật sự phát tâm niệm A Di Đà Phật, mỗi tiếng Phật hiệu đều được A Di Đà Phật gia trì. Chúng ta phải tin rằng đây là sự thật, đây không phải là giả. ***"Người niệm Phật có 25 vị Đại Bồ Tát gia trì, trong đó có hai vị Bồ Tát đứng đầu, vị thứ nhất là Quán Thế Âm, vị thứ hai là Đại Thế Chí. Quán Âm, Thế Chí dẫn đầu 25 vị Đại Bồ Tát ngày đêm hộ trì, không để cho ma chướng hiện tiền".***

Vấn đề là chúng ta phải thật làm, chỉ cần chúng ta có **"Tín- Nguyện- Trì danh",** liền có thể đạt được cảm ứng. Chúng ta thật Tin, thật Nguyện, thật Buông xả. Cái thế gian này bạn phải vạn duyên đều buông xả, nếu như bạn còn tham luyến đối với cái thế gian này, vẫn còn một việc không thể buông được thì đây chính là mất đi Chánh kiến. "Tín-Nguyện-Trì danh" là tiêu chuẩn chánh niệm của chúng ta. Vĩnh viễn Buông-xả, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, nếu như bạn còn những thứ này tồn tại, tức là vào đường ma, bạn sẽ không thoát khỏi ma chướng, ma sẽ khống chế bạn, bạn muốn tiến lên nhưng trên thực tế ma đang quấy nhiễu, khiến bạn đọa lạc mà bản thân bạn không biết.

...Chúng ta sanh vào cái thời đại này, ba người này (Chùa Phật Lai) đã làm nên tấm gương tốt nhất cho chúng ta thấy thật sự **"Tín-Nguyện-Trì danh", cầu sanh Tịnh Độ**. Không cầu danh vọng, lợi dưỡng, chịu khổ, chịu khó, trì giới niệm Phật, quả báo thù thắng như vậy. Đây là thật không phải giả, các Ngài thị hiện cho chúng ta thấy.

Thế Tôn giảng Kinh, các bậc Tổ sư, Đại đức Chú giải đều ở trên cái bổn này, Hoàng Niệm Lão sưu tập cho chúng ta thảy cũng đều ở trong bổn này, chúng ở trong bổn này đọc được, học được. Ba vị Đại đức của Chùa Phật Lai họ làm được rồi, nếu bạn bình tỉnh quan sát tỉ mỉ bạn sẽ thấy mỗi một chương, tiết, mỗi một câu nói ở trong "**Khoa chú Kinh Vô Lượng Thọ"** này. Cả ba vị ở Chùa Phật Lai đã làm được rồi. Cho nên chúng ta nhận được cái tin tức này, có được cái đĩa CD này, bài văn này không phải quá dài, chúng ta xem nó là "**Kinh Vô Lượng Thọ**" để học tập, chúng ta phải làm thật. Hay nói cách khác, ba vị này có thể làm được thì chúng ta cũng có thể làm được. Mấu chốt là ở chỗ Buông-xả, thật sự Buông-xả trì giới niệm Phật.

... Phật trước khi viên tịch Ngài nói với chúng ta **"Tứ Y Pháp".** Khi Tôn giả A-Nan thỉnh giáo với Phật ***"Phật Đà tại thế mọi người chúng con lấy giới làm thầy, không có vấn đề, ở trong giáo thật sự là hòa hợp, vậy khi Phật không trụ thế nữa, chúng con lấy ai làm thầy?"*** Phật nói ra "Tứ Y Pháp", đó là *"Lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy, phải trì giới phải chịu khổ".* Ở trong Tứ-Y- Pháp:

Điều Thứ Nhất: "Y Pháp Bất Y Nhân". Pháp là lời Phật nói. Nếu không phải do Phật nói, mà do người bình thường nói thì lời của người bình thường nếu nói khác với lời Phật nói thì không được nương theo, còn như hoàn toàn tương đồng với lời Phật nói thì có thể nương theo.

Điều thứ hai: "Y Nghĩa Bất Y Ngữ". Ngôn ngữ dù nói có khác cũng không có sao cả, nhưng ý nghĩa là như nhau, điều này quan trọng nhất. Có câu này phiên dịch thì không có vấn đề rồi. Phiên dịch là gì? Là nói khác nhau. Ngôn ngữ văn tự Trung Quốc không giống như Phạn Văn, cho nên "Y Nghĩa Bất Y ngữ"

Điều Thứ Ba: "Y Liễu Nghĩa Bất Y Liễu Nghĩa". Sao gọi là Liễu nghĩa? Bộ Kinh này, cái Pháp môn này, có thể giúp cho chúng ta trong một đời này dứt sanh tử, ra khỏi Tam Giới, đây gọi là Liễu nghĩa. Nhưng ta đã học cái Pháp môn này, ta đời này vẫn không thể ra khỏi Tam Giới, thế thì đối với ta mà nói là bất Liễu nghĩa. Cho nên **"Liễu Nghĩa",** mỗi người căn tánh không giống nhau, tự mình nhất định phải tự chọn, tự mình có phần nắm chắc là có thể tu thành công. Thế nhưng chúng ta hãy bình tĩnh tư duy, thật sự mỗi một Pháp môn ở trong **"Đại Tạng Kinh"** chúng ta đều không có phần nắm chắc sanh tử, ra khỏi Tam Giới, duy chỉ có Pháp môn này là có thể được. Chúng ta làm rõ ràng, làm sáng tỏ rồi, bản thân có Tín tâm, "Tín-Nguyện-Trì danh", Buông-xả vạn duyên, nhất tâm niệm A Di Đà Phật, chúng ta có thể vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thế nên bộ Kinh này đối với chúng ta là Liễu nghĩa, còn "Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Bát Nhã, đối với ta là Bất liễu nghĩa, cho nên chúng ta nên học liễu nghĩa, không nên học bất liễu nghĩa." Hy vọng chúng ta có thể thành tựu nhanh chóng, có thể thoát khỏi lục đạo luân hồi, có thể vượt qua mười pháp giới.

Điều Thứ Tư: Cũng là điều cuối cùng, "Y Trí, Bất Y Thức". Trí là lý trí, đầu óc phải rõ ràng, không nên làm việc theo tình cảm, nương theo trí huệ, không nương theo tình cảm. Cảm tình chắc chắn là phiền phức. Chủ tể phía sau của tình cảm là ma vương. Bởi vì bạn có tình, bạn sẽ bị nó lợi dụng.

Trí huệ ma vương không có, phía sau trí huệ là Phật, Bồ Tát. Chỉ cần chúng ta có dục vọng, bị nóng nảy, bị kích thích, thì rất dễ dàng bị ma lợi dụng rồi, ma giúp bạn tạo nghiệp, ma giúp bạn đọa lạc, cái này rất đáng sợ. Chúng ta dùng trí huệ, chúng ta không dùng cảm tình, tâm lượng của chúng ta mở ra, có thể bao dung, có thể nhẫn nhục, thì ma không thể lợi dụng được, nó vô phương.

Bộ Kinh này chúng ta cần phải tin. Lúc tôi học tập ở Đài Trung, Thầy Lý cũng thường hay trích dẫn đoạn Kinh văn này là một đoạn trong Kinh A Di Đà: ***"Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thị Kinh, thọ trì giả, cập văn Chư Phật danh giả. Thị chư thiện nam tử, thiện nữ nhân gia vi nhất thiết Chư Phật sở hộ niệm."***

Ở đây chữ cần đặc biệt lưu ý là chữ "**Thiện**". Như thế nào mới là "Thiện Nam Tử Thiện Nữ Nhân?" Tiêu chuẩn của chữ Thiện này là gì? Chính là phước thứ nhất của Tịnh Nghiệp Tam Phước ***"Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp"*** **t**hì người này chính là Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân. Còn ta tự cho mình là thiện, cái này không được, vì đây là dùng tiêu chuẩn của mình, cần phải dùng tiêu chuẩn của Phật, tiêu chuẩn tuyệt đối của Phật chính là **"Thập Thiện Nghiệp Đạo"**

"Thập Thiện Nghiệp Đạo" không dễ dàng làm được. Tại sao chúng ta không dễ, mà cổ nhân làm rất dễ dàng như vậy? Vì nền tảng của cổ nhân sâu dày vững vàng, cho nên "Thập Thiện Nghiệp" rất dễ dàng làm được, họ thọ Tam Quy, Ngũ Giới rồi, họ thật sự làm được, thật sự là đệ tử Phật. Chúng ta hiện nay thọ Tam Quy, Ngũ Giới, Bồ-Tát- giới, đều là hữu danh vô thực, không phải thật. Vì sao vậy? Vì chưa làm được. Lời Đại sư Thiên Thai là *"trong quả vi danh tự, hữu danh vô thực".*

Cho nên trước tiên phải nắm được chữ "**Thiện**". Đây là chúng tôi gần đây nhất (cũng gần 20 năm) đề xướng 3 cái gốc của "Nho, Thích, Đạo". Nho thì chọn "Đệ Tử Quy", chúng ta chọn bộ sách này, Đạo thì chọn "Cảm Ứng Thiên", Phật thì chọn "Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo". Ba loại sách này là nền tảng của học Phật, giống như cái cây vậy, nó là gốc vậy, giống như các tòa nhà vậy, nó là nền móng. Nếu như không có cái nền móng này, thì Phật pháp không thể thiết lập, không có Phật pháp. Cũng như trong Đạo Tràng không có người tu chân chính, thì ở đây không phải Đạo Tràng chân chính, chí ít cũng phải có một người tu hành chân chính thì là Đạo Tràng và người ở đây vãng sanh rồi, thì đạo tràng sẽ không còn nữa, vì phía sau không có người kế thừa, người thật sự tu hành. Không có người thật sự tu hành thì đạo tràng không còn nữa,*"là hữu danh vô thực".*

Chúng ta mở quyển Kinh ra, lật ra, thường hay nhìn thấy "Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân". Phật dưới đây mới nói cho chúng ta. Nói cho ai vậy? Là nói cho Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân ***"Văn thị Kinh thọ trì giả"*** Kinh này nói là Kinh A Di Đà. Kinh A Di Đà là Kinh tiểu bổn của Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Vô Lượng Thọ là đại bổn của Kinh A Di Đà, cho nên nó có thể thông dung. "***Văn***" là nghe bộ Kinh này, " ***Thọ***" là tiếp nhận, *"**Trì***" Là gìn giữ, thật làm. Có thể đem những đạo lý mà

trong bộ Kinh này nói biến thành tư tưởng của chính mình, phương pháp mà trong Kinh nói biến thành đời sống hành vị của chính chúng ta, thực hiện toàn bộ, đây gọi là *"Thọ Trì"*.

"Cập văn chư Phật danh giả": tên của Chư Phật chính là **Di Đà Phật, A Di Đà Phật là tên của Chư Phật. A Di Đà Phật là tiếng Phạn**. Dịch thành ý nghĩa Trung văn, **"A"** dịch thành là "**Vô**", Di Đà dịch thành là **"Lượng", "Phật"** dịch thành **"Giác".** Cái danh hiệu này dùng ý nghĩa tiếng Trung Quốc để nói là "Vô Lượng Giác", Vậy có vị Phật nào không phải là Vô Lượng Giác chứ? Cho nên nó là danh hiệu của hết thảy chư Phật, là tổng danh hiệu, là thông danh hiệu. "**Chúng ta niệm một câu A Di Đà Phật, tức là hết thảy Chư Phật đều niệm hết rồi, không có bỏ sót một vị Phật nào cả."** Tất cả Chư Phật đều phù hộ bạn. Tại sao vậy? Bạn thảy đều niệm đến rồi. Cho nên các Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân này, đều được tất cả Chư Phật hộ niệm, **A Di Đà Phật** hộ niệm bạn, mười phương ba đời tất cả Chư Phật đều hộ niệm bạn.

Bộ Kinh này là Kinh A Di Đà, Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Quán Vô Lượng Thọ, ba bộ Kinh này là cùng một bộ. Kinh Vô Lượng Thọ là nói tỉ mỉ, Kinh A Di Đà nói đơn giản, nói sơ lược, vì sao vậy? Để cho bạn dùng làm thời khóa sáng tối, đơn giản rõ ràng. Kinh Thập Lục Quán là nói đạo lý, pháp môn niệm Phật, đạo lý niệm Phật thành Phật, cùng với phương pháp niệm Phật, bên trong có 16 loại. Phương pháp niệm Phật vô lượng vô biên, quy nạp thành 16 loại lớn. Danh hiệu của niệm Phật là quán thứ 16,16 loại phương pháp, một loại cuối cùng là trì danh niệm Phật. Cho nên ba Kinh là một Kinh. Chúng ta ngày nay lấy **"Kinh Vô Lượng Thọ" ở trong ba Kinh này làm chủ tu. Vì sao vậy?** Đó là khái luận, là nói tỉ mỉ, văn tự nhiều, Kinh tương đối dài, nói rõ ràng, nói minh bạch, giúp cho chúng ta đoạn nghi sanh tín, giúp cho chúng ta nguyện lực kiên cố, không bị dao động. Đây là giúp chúng ta vãng sanh, là những Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân này, đều được tất cả **Chư Phật hộ niệm.**

"Thị cố, niệm Phật nhân hữu, tứ thập lý quang minh chúc thân, ma bất năng phạm"

Người niệm Phật chân chánh thân có quang minh chiếu xa 40 dặm, thế là chúng ta liền nghĩ đến Chùa Phật Lai cái Chùa nhỏ này có ba vị người niệm Phật chân chánh như vậy, thì xung quanh Chùa Phật Lai 40 dặm có Phật quang soi chiếu, cái khu vực này không có tai nạn, sẽ không có ác quỷ, ác thần, không dám bước vào. Vì sao? Vì như ở trong "Kinh Thập Vãng Sanh" nói thì Chùa Phật Lai sẽ có 25 vị Bồ Tát thường trụ ở nơi này bảo hộ, là thật không phải giả.

Ở trên cái thế giới này, có rất nhiều nơi cũng có người Niệm Phật chân chánh. Vậy Bồ Tát này có thể chăm sóc đến tất cả họ không? Có thể! Bồ Tát có thể phân vô lượng vô biên thân, phân thân của họ hữu dụng, không phải không hữu dụng. Nên biết người niệm Phật của chúng ta ***"Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai chắc***

chắn gặp Phật" đặc biệt là hiện tiền, Phật mà hiện tiền ta thấy, thảy đều là hóa thân Phật, những chư Phật này, những đại Bồ Tát này đều là Pháp Thân Đại Sĩ, đều có năng lực phân vô lượng vô biên thân, chúng ta vô phương tưởng tượng. Tôi niệm Phật, 25 vị Bồ Tát tôi nhìn thấy rồi. Bạn niệm Phật 25 vị Bồ Tát này bạn cũng nhìn thấy rồi. Ai niệm Phật thì người ấy đều nhìn thấy. Họ, những người này thần thông quảng đại, bạn dứt khoát không được nghi hoặc, nếu bạn nghi hoặc chúng ta liền bị lừa ngay. Tại sao vậy? Tín tâm không kiên cố, ma đến nhiễu loạn. Tâm không thanh tịnh, tâm có nghi hoặc, chiêu cảm ma đến rồi, Phật, Bồ Tát không thể hiện tiền rồi.

Tại sao cũng có người niệm Phật lại có ma chướng vậy? Oan gia trái chủ rất nhiều, chủ yếu là bạn tín tâm không đủ, thường hay hoài nghi. Vậy làm thế nào để trị cái bệnh này vậy? Kinh giáo có thể trị cái bệnh này. Người còn hoài nghi thì nghe Kinh nhiều, đọc Kinh nhiều, Kinh này niệm được 1.000 biến, niệm được 1 vạn biến. Tôi thường nói Chú Giải xem 30 lần, Kinh đọc 1 vạn lần, thì nghi hoặc của bạn không còn nữa. Tại sao vậy? Hiểu rõ rồi, thật sự làm rõ ràng rồi thì công phu đắc lực ngay, bản thân có tín tâm quyết định được sanh, còn nếu chưa vãng sanh mà bản thân có tín tâm thì Phật quan tâm ta.

(500lh. Trích ở tập 11. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú, giảng lần thứ 4. (23-03-2014). Địa điểm: Giảng tại Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà HongKong. Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây)

HỒI HƯỚNG

NGUYỆN SANH TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ TRUNG

CỬU PHẨM LIÊN HOA VI PHỤ MẪU

HOA KHAI KIẾN PHẬT NGỘ VÔ SANH

BẤT THOÁI BỒ TÁT VI BẠN LỮ

Nguyện Đem Công Đức Này

Trang Nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên Đền Bốn Ơn Nặng

Dưới Cứu Khổ Tam Đồ

Nếu Có Ai Thấy Nghe

Đều Phát Tâm Bồ Đề

Hết Một Báo Thân Này

Đồng Sanh Cõi Cực Lạc

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

501• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGUỒN GỐC KINH VÔ LƯỢNG THỌ, CƯ SĨ HẠ LIÊN CƯ HỘI TẬP KINH VÔ LƯỢNG THỌ LÀ CHÂN KINH. KHÔNG PHẢI GIẢ, PHẢI ĐÁNG TÔN KÍNH, PHẢI NÊN CHĂM CHỈ HỌC TẬP; CHÚ GIẢI CỦA LÃO CƯ SĨ HOÀNG NIỆM TỔ LÀ HI HỮU, KHÓ GẶP, LẤY KINH CHỨNG KINH".

"Chúng ta muốn công phu của chính mình sâu, nguyện tâm của chính mình lớn, thì ngay trong năm này hy vọng tâm của chúng ta đồng với tâm Phật, cùng với tâm A Di Đà Phật, nguyện đồng nguyện của Phật, hạnh đồng với hạnh Phật, A Di Đà Phật, chính là mình ngày ngày niệm A Di Đà Phật. Chúng ta niệm một vị A Di Đà Phật, A Di Đà Phật niệm khắp Pháp giới, Hư không giới, tất cả chúng sanh mỗi mỗi đều là A Di Đà Phật". Đây gọi là Di Đà, niệm Di Đà mà lão cư sĩ Hạ Liên Cư nói với chúng ta ở trong "Tịnh Tu Tiệp Yếu".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

LỜI HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo:

"A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn. Quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn. Quy y Đạt Ma ly dục trung tôn. Quy y Tăng Già chư chúng trung tôn. *(Niệm ba lần)*

Hôm nay là ngày 09 tháng 03 năm 2014, chúng ta bắt đầu học tập **"Đại Kinh Khoa Chú" lần thứ tư.** Mỗi lần học tập đều giúp cho chính chúng ta hướng nâng lên trên.

Lần thứ nhất chúng ta từ thanh minh năm 2010 giảng, hoàn toàn y theo Tập giải của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, giảng 1.200 giờ viên mãn; lần thứ hai chúng ta đem cái Khoa phán này bước sâu vào, đây cũng chính là cái quyển sách này mà hiện tại chúng ta dùng **"Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh-Khoa chú";** lần thứ ba ngày hôm qua, ngày 08/3/2014 giảng viên mãn; lần thứ tư là ngày hôm nay, 09/3/2014 chúng ta tiếp tục giảng lần thứ tư.

Hy vọng lần giảng thứ tư này, viên mãn thù thắng không gì bằng. Chúng ta được sự gia trì của Lão Hòa Thượng Hải Hiền, vì chúng ta mà tác chứng, giúp chúng ta kiên định Tín-Nguyện. Chúng ta đối với Khoa chú này, đối với phương thức tu học hiện tại của chúng ta sẽ không sanh hoài nghi, Tín tâm kiên định, Nguyện tâm kiên cố, quyết định ở ngay trong đời này cầu sanh Tịnh Độ. Tôi càng hy vọng các đồng tu chân thật phát tâm, chúng ta sẽ nắm lấy được Tây Phương Tịnh Độ.

Chính vào lần giảng thứ tư này, ngay trong năm này hoàn thành, sau khi hoàn thành sanh tử tự tại, muốn lúc nào đi thì đến lúc đó ra đi, không có chướng ngại, cho dù thọ mạng đến rồi hay là chưa đến, đều được tự tại. Thọ mạng chưa đến cũng không cần, có thể vãng sanh sớm hơn, còn nếu thọ mạng đến rồi, nhưng chúng ta còn muốn ở lại thế gian này để làm biểu pháp, thì đó là việc mà A Di Đà Phật vô cùng hoan hỉ, Ngài sẽ kéo dài tuổi thọ cho bạn. Cho nên chúng ta phải tin tưởng, chân thật tin tưởng, không có hoài nghi.

Lão Hòa Thượng Hải Hiền sống 112 tuổi, đó không phải là thọ mạng vốn có của Ngài mà là A Di Đà Phật giúp Ngài kéo dài tuổi thọ. Việc này Lão Hòa Thượng chính mình nói rõ với chúng ta. Ngài thấy được A Di Đà Phật, tôi tin tưởng rằng không chỉ một lần Ngài thấy được Phật. Ngài mỗi lần thấy được Phật, Ngài đều mong Phật mang Ngài đến Thế giới Cực Lạc. Nhưng A Di Đà Phật nói với Ngài: ***"Thời tiết nhân duyên vẫn chưa đến, con nên ở lại thế gian làm biểu pháp".***

Biểu pháp gì vậy? ***"Chính là để nói với thế nhân rằng bản Hội tập của Lão cư sĩ Hạ Liên Cư là chân Kinh, không phải giả, phải đáng tôn kính, phải nên chăm chỉ học tập; Chú Giải của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là hi hữu, khó gặp, lấy Kinh chứng Kinh"***, lấy khai thị của Tổ sư Đại đức, vì chúng ta mà giải thích "Pháp Môn Tịnh Độ" để chúng ta đối với Thế giới Cực Lạc, đối A Di Đà Phật có nhận biết càng sâu sắc hơn, có vậy thì Tín tâm Nguyện tâm của chúng ta mới có thể phát khởi lên được. Có Tín, có Nguyện, thì điều kiện vãng sanh Tịnh Độ đầy đủ rồi, chính là như Đại sư Ngẫu Ích đã nói, Ngài nói:

- ***"Có thể vãng sanh hay không hoàn toàn quyết định ở có tín, nguyện hay không?".***

Ngài nói được rõ ràng đến như vậy, nói được tường tận đến như vậy:

- ***"Còn phẩm vị vãng sanh, đó là do công phu niệm Phật sâu hay cạn".***

Ngài không hề nói là bao nhiêu. Công phu sâu cạn làm sao mà tính? Là bạn Tin mà thành phần, bạn Nguyện mà thành phần. Triệt để tin tưởng, không có chút nào hoài nghi, công phu này liền sâu, nếu còn có một chút hoài nghi, hoặc giả đối với thế gian này còn có chút lưu luyến, thì cái công phu này cạn, còn triệt để "Buông-Xả" cái thế gian này, nhất tâm chuyên niệm, cái công phu này thì sâu. ***"Chúng ta muốn công phu của chính mình sâu, nguyện tâm của chính mình lớn, thì ngay trong năm này hy vọng tâm của chúng ta đồng với tâm Phật, cùng với tâm A Di Đà Phật, nguyện đồng nguyện của Phật, hạnh đồng với hạnh Phật, A Di Đà Phật, chính là mình ngày ngày niệm A Di Đà Phật. Chúng ta niệm một vị A Di Đà Phật, A Di Đà Phật niệm khắp Pháp giới, Hư không giới, tất cả chúng sanh mỗi mỗi đều là A Di Đà Phật". Đây gọi là Di Đà, niệm Di Đà mà lão cư sĩ Hạ Liên Cư nói với chúng ta ở trong "Tịnh Tu Tiệp Yếu".***

Chúng ta mở "Khoa chú" ra, bản Hội tập này 137 tờ. Đoạn lớn thứ nhất **"Giảng thuật nhân duyên"**. Liên xã thọ kinh, Từ Quang văn pháp. Cái Liên xã này là Liên xã Phật giáo Đài Trung. Tôi ở Đài Trung theo Lão sư Lý học tập Phật Pháp, bộ **"Khoa chú"** này của Lão sư là bản Hội tập của "Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh" do P. háp sư Luật Hàng mang quyển này từ Đại Lục đến Đài Loan cúng dường cho Lão sư Lý. Lão sư đem nó phiên ấn, phiên ấn bao nhiêu tôi không biết, nhưng tôi tính nhẩm đại khái khoảng một, hai ngàn cuốn, không nhiều lắm. Lão sư Ngài đã giảng qua một lần ở chùa Pháp Hoa Đài Trung, Ngài đem bộ Kinh này câu đoạn đánh móc rõ ràng, câu đoạn chính là **"Phán khoa"**. Nghĩa lý bên trong có giải thích đơn giản, đều là viết ngoài chỗ giấy trắng trên Kinh, người Trung Quốc chúng ta gọi là **"Mi Chú"**. Khi Lão sư giảng bộ Kinh này tôi chưa được nghe qua vì Ngài giảng trước lúc tôi quen biết Ngài. Sau lần giảng đó thì Ngài không có giảng nữa. Khi tôi ở Đài Trung, Lão sư liền đem cái quyển này giao cho tôi, tôi biết có rất nhiều người chưa thấy qua được quyển này, bổn mi chú của Lão sư không có người thấy qua. Còn bản Hội tập này lưu thông ở Đài Trung, phân lượng cũng không nhiều, người biết được rất ít.

Ở Thư viện Từ Quang, Lão sư lần thứ hai giảng "Kinh Vô Lượng Thọ", dùng bổn của Khang Tăng Khải, cũng chính là bổn Ngụy dịch, là một trong năm loại nguyên bản dịch. Quyển này tôi từ đầu đến cuối nghe qua một lần. Năm loại nguyên bổn dịch, ba loại bản Hội tập, ngoài ra còn có bổn Tiết Hiệu của Bàng Tế Thanh, tổng cộng Trung văn **"Đại Thừa Vô Lượng Thọ kinh" l**à có chín bổn.

Còn cái bổn này là bổn ra sau cùng của chín bổn, có thể nói là Thiện bổn của "Kinh Vô Lượng Thọ". Trong năm loại nguyên bổn đã nói đều ở trong bổn này, thảy đều thâu tập ở trong đây, bộ phận trùng lặp thì cắt đi, lưu lại là tinh hoa, tinh hoa của năm loại nguyên bổn dịch. Chân thật giống như Lão cư sĩ Mai Quang Hy đã nói: *"Thiện bổn của kinh Vô Lượng Thọ xuất hiện ở Đại địa Trung Hoa, đây là phước báu của người Trung Quốc".* Pháp sư Huệ Minh vì Lão cư sĩ Hạ Liên Cư làm tác chứng. Huệ lão là Đại đức thông tông, thông giáo, hiển mật viên dung. Trong nhà Phật thời đó cũng là một vị Hòa thượng giảng Kinh dạy học, ông đã khẳng định bản Hội tập của Hạ lão là Thiện bổn, khuyến khích mọi người phải cố gắng học tập. Tôi ở Thư viện Từ Quang, trước sau đã ở qua mười năm, Kinh giáo là ở nơi đây dưỡng thành. Khi tôi còn trẻ ưa thích đọc sách, nhưng học được rất tạp, học được rất nhiều, cho nên đối với thường thức bộ phận này rất phong phú, nghĩa lý chân thật không có khế nhập.

Tôi học tập sớm nhất là cùng tiên sinh Phương Đông Mỹ học triết học. Lão sư Phương vì tôi giảng một bộ Triết học Khái luận, cái đơn nguyên sau cùng là triết học Phật Kinh. Tôi từ trong khóa trình này nhận biết được Phật Pháp, nhận thức Phật giáo, biết được Phật giáo không giống với tôn giáo thông thường. Tôn giáo thông thường là thần giáo, còn Phật giáo là Sư giáo, không như nhau. Chúng ta dùng đạo để nói, Phật giáo là Sư đạo, Tôn giáo thông thường là Thần đạo. Thích Ca Mâu Ni

Phật quan hệ với chúng ta là quan hệ thầy trò, không phải là quan hệ thần với người, mà là quan hệ của lão sư với học trò, cho nên chúng ta gọi Thích Ca Mâu Ni Phật là Bổn sư, bạn xem **"Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật"**. Nhưng bản thân Thích Ca Mâu Ni Phật lại khuyên chúng ta phải nương vào **A Di Đà Phật ở Thế giới Cực Lạc** làm Lão sư, tương lai phải đến Thế giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật. Đây chính là giáo huấn của Thích Ca Mâu Ni Phật, nếu chúng ta hoàn toàn nghe theo tiếp nhận, Phật hoan hỉ. Thích Ca Mâu Ni Phật giống như cha mẹ của chúng ta, khuyên chúng ta đến Thế giới Cực Lạc học tập với vị Lão sư này. Chúng ta nghe lời thật đi, rồi thì cha mẹ hoan hỉ vì có Lão sư tốt như vậy dạy bạn, bạn chắc chắn thành tựu. Cho nên tôi nhận biết Phật giáo đích thực là Sư đạo, không phải Thần đạo.

Trong Phật giáo gọi là Phật Đà, gọi là Bồ Tát, gọi là A La Hán. Đây thảy đều là Phạn ngữ dịch âm mà ra, cho nên chúng ta đối với hàm nghĩa của những danh từ này, nhất định phải có khái niệm rõ ràng. Học vị thứ nhất là Phật Đà, Phật Đà là cái ý gì? Nguyên ý của Phạn văn là **"Giác giả"**, chính là người giác ngộ, một người chân thật có trí tuệ có giác ngộ, vậy thì gọi là Phật Đà. Học vị thứ hai là Bồ Tát, Bồ Tát có giác ngộ có trí tuệ, thế nhưng chưa viên mãn, họ vẫn đang học tập, còn như Bồ Tát tốt nghiệp rồi, học viên mãn rồi, thì gọi là Phật Đà, còn nếu vẫn chưa tốt nghiệp, vẫn chưa đạt đến viên mãn thì gọi là Bồ Tát. Học vị thứ ba là A -La-Hán. A-La-Hán là vừa mới mở đầu, vừa bắt đầu giác ngộ. Đương nhiên trình độ giác ngộ của họ không thể so được với Bồ Tát, vì A-La-Hán là vừa mới khai ngộ. Họ hiểu rõ chân tướng vũ trụ nhân sanh, thế nhưng sự hiểu rõ của họ không thể so được với Bồ Tát. Thế nên A-La-Hán, Bồ Tát đều có đẳng cấp, họ đều còn đang đi học, năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba...A-La-Hán là tiểu học, Bồ Tát là đại học, cho nên có đẳng cấp.

Trên "Kinh Hoa Nghiêm" đem Bồ Tát phân làm 51 đẳng cấp. Trong 51 đẳng cấp mười bậc đầu gọi là Thập tín vị, đó chính là A-La-Hán. Cũng giống như tiểu học của Phật giáo, có mười bậc đầu, năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba...đến năm thứ mười thì tốt nghiệp tiểu học, tốt nghiệp tiểu học chứng quả A-La-Hán. Đại Thừa Phật giáo thì sao? Đại Thừa tổng cộng hướng lên trên có 41 vị thứ là Đại Thừa, đó là đã lên đại học, đại học có 41 niên cấp. Trong 41 niên cấp này thì mười niên cấp đầu giống như là trung học, gọi Thập Trụ, thế nhưng tại vì sao gọi là đại học? Vì họ dụng chân tâm, họ minh tâm kiến tánh, minh tâm kiến tánh thì không thể tính là trung học, tiểu học, chân thật là đại học. Trong đại học có 41 giai cấp, trong Kinh này đều giảng được rất rõ ràng, đặc biệt là Chú Giải của Hoàng Niệm lão, chú được rất tường tận.

Tôi là do Lão sư Lý khuyên tôi học Tịnh Độ. Trước khi gặp Lão sư Lý, tôi quen biết Pháp sư Sám Vân, Ngài cũng khuyên tôi học Tịnh Độ, nhưng tôi đều không tiếp nhận. Tuy rằng lúc đó tôi chưa tiếp nhận nhưng tôi không hủy báng đối với "Pháp Môn Tịnh Độ". Vì sao vậy? Vì đó là do Phật nói, Phật nói ra nếu tôi hủy báng thì đó là báng Phật, đây là đặc biệt sai lầm. Phật khai nhiều Pháp môn như vậy, độ nhiều chúng sanh như vậy, Pháp môn mỗi người học tuyệt nhiên không giống nhau,

đó là mỗi người căn tánh không như nhau, yêu thích không như nhau. Cho nên giáo học của Phật không miễn cưỡng một người nào, bạn ưa thích Pháp môn nào thì Ngài dạy bạn Pháp môn đó, Phật Pháp khai mở.

(501lh. Trích từ tập 01. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4- Năm 2014. Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

502• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NÓI ĐẾN CHUYÊN TU, CHUYÊN HOẰNG, CẦN PHẢI CÓ ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN: KHÔNG HOÀI NGHI, KHÔNG XEN TẠP, KHÔNG GIÁN ĐOẠN". "THẬT THÀ, NGHE LỜI, THẬT LÀM..."

"Thích Ca Mâu Ni Phật là nhà triết học vĩ đại nhất trên thế giới. Kinh Phật là đỉnh cao nhất của triết học trên thế giới, không chỉ là quyển sách của triết học, cao đẳng triết học, cao nhất trong sách của triết học". "Học Phật là hưởng thụ cao nhất của nhân sanh".

"Phật giáo nói có mười loại lớn chúng sanh, mười loại lớn này thảy đều là do chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi hiện tượng. Phật là vậy, Bồ Tát cũng là vậy, Thanh Văn, Duyên Giác đều là vậy, sáu cõi bên dưới, thiên nhân là vậy, người cũng vậy, A tu la cũng thế, Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh thảy đều là chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi hiện tượng"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Tôi lúc đó tuổi trẻ, tự cho rằng mình là phần tử tri thức, nên đem "Pháp Môn Niệm Phật" xem thành Pháp môn của ông già bà lão, vì thấy chỉ có mỗi một câu Phật hiệu này mà niệm từ đầu năm đến cuối năm, niệm một câu này, vậy thì sao? Vậy thì không có mùi vị gì? Không phù hợp với căn tánh của chính mình, vì mình ưa thích nghiên cứu Kinh giáo, trong Kinh giáo có nghĩa lý phong phú, nên đặc biệt có hứng thú đối với việc này, cho nên Tịnh Độ cũng chỉ có tán thán sơ lược, không có khởi tâm động niệm đi học tập nó. Khi tôi chân thật tin vào Tịnh Độ chính là do Kinh Hoa Nghiêm khải tín, quyết trạch hành môn.

Tôi có ba vị Lão sư, Lão sư Phương dạy tôi nhận biết Phật Pháp, nhận biết chính xác, không có hiểu lầm. Đại sư Chương Gia dạy tôi phát tâm học Phật, tôi cũng rất hoan hỉ. Ngài dạy tôi học Thích Ca Mâu Ni Phật, đây là nơi tâm địa mà chúng ta ngưỡng vọng. Thích Ca Mâu Ni Phật 49 năm giảng Kinh dạy học, nói ra nhiều Kinh luận đến như vậy, người sau chúng ta ngưỡng mộ vô hạn đối với Ngài, tôn trọng, kính yêu Ngài. Đại sư Chương Gia còn khuyên tôi xuất gia, bởi vì tôi một mình ở Đài Loan, nên không có chướng ngại gì. Tôi xem bộ sách đầu tiên có liên quan đến Phật giáo là Đại sư Chương Gia dạy tôi, Ngài bảo tôi xem "Thích Ca phổ", "Thích Ca Phương Chí", hai quyển sách này chính là truyện ký của Thích Ca Mâu Ni Phật. Ngài nói với tôi:

- "Học Phật, nếu như không nhận biết đối với Phật sẽ đi sai đường. Bạn nhất định phải nhận biết Ngài, hiểu rõ Ngài, bạn mới có thể học tập với Ngài".

Tôi nghĩ việc này rất có đạo lý. Sau khi tôi đọc xong hai quyển sách này mới biết được Phật giáo không nên gọi là Tôn giáo. Bởi vì dùng định nghĩa trong Tôn giáo hiện tại để nhìn Phật giáo, thì Phật giáo không tương ưng với Tôn giáo. Vì sao? Tôn giáo cái điều thứ nhất chính là phải có một vị thần sáng tạo vũ trụ, nhưng trong Phật giáo không có. Phật giáo nói có Thiên thần, có Quỷ thần, những vị thần này cùng địa vị với người chúng ta là bình đẳng. Giống như người Trung Quốc chúng ta xem thấy người nước ngoài họ cũng là người, giữa vũ trụ đích thực có Thiên thần, có Quỷ thần, thừa nhận họ tồn tại, nhưng tuyệt nhiên không thừa nhận họ sáng tạo vũ trụ, họ cũng là chúng sanh, cho nên thảy đều qui nạp là chúng sanh, chúng duyên hòa hợp mà khởi lên hiện tượng. "Phật giáo nói có mười loại lớn chúng sanh, mười loại lớn này thảy đều là do chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi hiện tượng. Phật là vậy, Bồ Tát cũng là vậy, Thanh Văn, Duyên Giác đều là vậy, sáu cõi bên dưới, thiên nhân là vậy, người cũng vậy, A tu la cũng thế, Địa ngục, Nga quỷ, Súc sanh thảy đều là chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi hiện tượng". Cho nên Phật Pháp nói duyên khởi khởi nguồn của cả thảy vũ trụ, không phải là do một người nào sáng tạo ra, ngay cả thần tồn tại cũng là do duyên khởi. Cái điều này Phật Pháp cùng với khoa học đã nói là tương ưng. Cho nên trong Phật Kinh có khoa học, không chỉ có khoa học mà hơn nữa còn có khoa học viên mãn. Lão sư Phương là học triết học, ông nói với tôi:

- "Thích Ca Mâu Ni Phật là nhà triết học vĩ đại nhất trên thế giới. Kinh Phật là đỉnh cao nhất của triết học trên thế giới, không chỉ là quyển sách của triết học, cao đẳng triết học, cao nhất trong sách của triết học". "Học Phật là hưởng thụ cao nhất của nhân sanh".

Chính điều này dẫn khởi chúng ta hứng thú học Phật, cái thứ này quá tốt, quá khó được. Cho nên khi tôi gặp được Đại sư Chương Gia, Ngài là Đại đức đại thiện tri thức của nhà Phật, chuyên môn Phật Pháp, tôi liền theo học với Ngài. Tôi theo học Lão sư Phương đại khái khoảng nửa năm, cùng với Đại sư Chương Gia ba năm. Khi tôi theo Ngài, tôi 26 tuổi, Đại sư Ngài là 65 tuổi, 68 tuổi thì Đại sư viên tịch, Ngài ra đi, cho nên tôi theo Ngài được ba năm, ba năm này Ngài định đặt cho tôi nền tảng Phật học. Sau đó tôi rời khỏi công việc khoảng mười năm, tôi tiếp nhận giáo huấn của Đại sư Chương Gia đi xuất gia, chuyên môn để tu học Phật Pháp, Đại Thừa trong Phật Pháp, đây là Đại sư Chương Gia kỳ vọng đối với tôi.

Sau khi từ bỏ công việc, Lão cư sĩ Chu Kính Trụ, Pháp sư Sám Vân, giới thiệu tôi quen biết Lão sư Lý, đưa tôi đến Đài trung học tập Kinh giáo. Ở Đài Trung theo Lão sư Lý mười năm, định đặt nền tảng Kinh giáo. Tôi 33 tuổi xuất gia, xuất gia liền dạy Phật học viện, liền bắt đầu ra ngoài giảng Kinh.

Tôi nhớ được, tôi lần đầu dùng thân phận xuất gia ra bên ngoài giảng Kinh là ở Liên xã Phật giáo Đài Đông. Vào lúc đó xã trưởng là Pháp sư Minh Huấn, là sư

huynh đệ với tôi. Ông ở nơi đó xây một đạo tràng, mời tôi đến giảng Kinh, tôi nhớ được Kinh mà tôi lần đầu giảng là **"A-Nan vấn sự Phật kiết hung kinh"**. Quyết định hành môn, chân thật quyết định hành môn, tu Tịnh Độ. Tiếp nhận khuyến cáo của Lão sư Lý là do Hoa Nghiêm khải tín. Khi tôi trẻ tuổi học Kinh giáo, bội phục nhất là **"Kinh Hoa Nghiêm"**. Đây là một bộ Kinh lớn của Đại Thừa, nội dung trong đó quá phong phú. **"Hoa Nghiêm"** nói cái gì? **Nói chân tướng vạn sự, vạn vật của vũ trụ** (Chính là chân tướng của tất cả pháp), nói từ vũ trụ khởi duyên của sinh mạng, nói đến hiện tiền chúng ta, nói đến tương lai của chúng ta, thảy đều nói đến. Thật sự là triết học viên mãn, khoa học viên mãn, ở cả hai phương diện khoa học và triết học đều đạt đến đỉnh cao nhất, được nhà khoa học lượng tử của hiện đại thừa nhận.

Vào hai ba mươi năm gần đây, nhà lượng tử vật lý có tiến triển rất lớn, xuyên thấu bí mật của vũ trụ, nhưng những cái phát hiện này của nhà lượng tử trên Kinh Đại Thừa đều đã có. Hay nói cách khác, những phát hiện mới này của họ thì Thích Ca Mâu Ni Phật đã phát hiện cách đây 3000 năm rồi. Ba ngàn năm trước Phật đã phát hiện rồi, sau ba ngàn năm những nhà vật lý lượng tử này họ mới phát hiện ra. Sau khi phát hiện ra, vừa đối chiếu thì hoàn toàn như nhau.

"Nói đến chuyên tu, chuyên hoằng, cần phải đầy đủ điều kiện: "Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn". Ba sự việc này khó, khó nhưng rất đáng quý. Nếu chân thật làm đến được rồi thì không ai không thành tựu, làm đến đầy đủ ba điều kiện: "Cái thứ nhất thành thật, cái thứ hai nghe lời, cái thứ ba là thật làm." Tôi bái Lão sư Lý, năm đó tôi 31 tuổi. Ngày đầu tiên gặp mặt Ngài, Lão sư đưa ra ba điều kiện, nếu như ba điều kiện này tôi có thể tiếp nhận, thì ông lưu tôi lại ở Đài Trung để học tập với ông, nếu như không thể tiếp nhận thì ông không giữ tôi lại: **"Anh nên tìm cao minh khác"**.

Ba điều kiện gì vậy?

- Điều kiện thứ nhất: ***Ngày trước những gì anh đã học, chính là nói những gì tôi đã học với Lão sư Phương, học với Đại sư Chương Gia, ông đều không thừa nhận, hoàn toàn phế bỏ, bắt đầu từ ngày mai phải học với tôi, hoàn toàn nghe tôi.***

- Điều kiện thứ hai: ***"Nếu học với tôi, bất cứ pháp sư đại đức nào đến giảng kinh dạy học ở Đài Trung cái khu vực này, nếu không được sự đồng ý của tôi, anh không được phép nghe."***

Bạn xem cái thứ nhất, tôi học rất đơn giản, không tạp loạn, chỉ theo hai vị Lão sư, nhưng những gì hai vị Lão sư đó đã dạy ông không thừa nhận, phải nghe lời ông, bất cứ người nào khác giảng Kinh dạy học không được phép nghe.

- Điều kiện thứ ba: ***"Văn tự, không luận là Phật kinh, là văn tự thế gian, nếu chưa được sự đồng ý của ông thì không được xem".***

Tôi muốn xem thứ gì thì phải báo cáo với ông trước, ông gật đầu mới được, không gật đầu thì không được xem. Không cho phép bạn nghe, không cho phép bạn

xem, hoàn toàn nghe một mình ông chỉ đạo, ông hoàn toàn gánh lấy trách nhiệm đối với tôi. Tôi sau cùng suy xét, tôi vẫn là tiếp nhận, tiếp nhận thì lưu lại Đài Trung. Ba tháng sau liền cảm nhận được thọ dụng. Được thọ dụng gì? Tâm thanh tịnh. Rất nhiều thứ không cho phép xem, không cho phép nghe, thì tâm liền thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thì sanh trí tuệ. Đây là cách dạy học của người xưa Trung Quốc.

Chúng tôi lúc đó nghe ba điều kiện này của Lão sư, cảm thấy Lão sư quá ương ngạnh, dường như trong mắt không người. Đến mười mấy năm sau, hơn hai mươi mấy năm sau, tôi đến Singapore gặp được pháp sư Diễn Bồi, cũng là người bạn cũ. Ông nói với tôi, ông là xuất gia từ nhỏ, tiểu Sa di ở dưới hội của Lão Hòa Thượng Đế Nhàn, Lão Hòa Thượng cũng là nói ba điều này. Tôi mới hoát nhiên đại ngộ, không phải là chuyên lợi, chỉ của mình Lão sư Lý, thì ra là giáo học của Tổ tông ngày trước, đời đời kiếp kiếp đều là tuân thủ cái qui củ này. Nếu bạn không nghe lời Thầy thì bạn đi theo ông ấy làm gì, còn nghe ông ấy thì phải chân thật nghe lời ông ấy. *"Còn nếu bạn nghe hai người thì bạn liền sẽ sanh ra nghi vấn, nghe ba người bốn người thì loạn lên rồi, không nên, tuyệt đối không nên".* Chỉ có thể nghe một người, Lão sư hoàn toàn có trách nhiệm đối với bạn, nếu bạn nghe nhiều thì lão sư không chịu trách nhiệm. Vậy thì đó là gì? Là bạn đến dự thính. Bạn cái gì cũng nghe, đầu óc loạn lên, tâm không thể định lại, không thể tịnh được, cần phải chuyên nhất mới được.

Sau khi tôi hoàn toàn tiếp nhận những điều kiện của Lão sư, sau cùng thì Lão sư tuyên bố có kỳ hạn. Không phải không kỳ hạn, mà có kỳ hạn, thời gian bao lâu? Năm năm, trong năm năm bạn nhất định phải tôn trọng, ngoài năm năm giống như tốt nghiệp rồi, liền mở rộng. Tôi sâu sắc được lợi ích. Đến năm thứ năm tôi báo cáo với Lão sư, tôi nói: **"Lão sư, con còn muốn giữ thêm năm năm",** Lão sư cười lên. Giữ lấy nguyên tắc của Lão sư, cắm chặt cái gốc của chính mình, năm năm tôi cảm thấy thời gian không đủ, cho nên tôi dùng mười năm, tôi nếm được cái mùi vị này. Hiện tại người thông thường không có người đạt được điều kiện này. Lão sư muốn xem xét học trò thì không gì khác ngoài một điều kiện. Điều kiện gì vậy? ***"Chính là thành thật nghe lời thật làm".*** Nếu bạn có thể đạt được điều kiện như vậy, họ bằng lòng dạy bạn.

Duyên phận của tôi với Lão sư Phương, cũng là rất đặc thù. Không quen biết với Thầy, không có người giới thiệu, tôi xem thấy một số tư liệu giới thiệu về Thầy, biết được con người này là nhà triết học đương thời, danh tiếng rất cao. Vừa xem qua biết Thầy là người Đồng Thành, đồng hương, tôi liền rất mạo muội viết gửi cho Thầy một lá thư, gửi một thiên văn chương cho Thầy xem, duy nhất chỉ có một mục đích, chính là hy vọng Thầy đồng ý có thể cho tôi đến trường học dự thính nghe bài Thầy giảng. Thư tôi gửi đi một tuần, Thầy gửi thư trả lời tôi, hẹn tôi đến nhà Thầy để gặp mặt. Đến nhà Thầy gặp mặt, đây là đồng hương, nói chuyện quê nhà, tôi còn nhớ được chút ít đối với quê hương. Thầy hỏi học lực của tôi, tôi nói với Thầy thời kỳ kháng chiến tôi lưu lạc khắp nơi, không cách gì đi học, chỉ lo chạy nạn, giặc giã truy

đuổi phía sau, Thất học ba năm, ba năm không có đi học, cho nên tôi chỉ có tốt nghiệp sơ trung, cao trung học được nửa năm thì đến Đài Loan, tiếp theo không có cơ hội để đi học, đến Đài Loan lạ đất lạ người, chỉ một mình, phải dựa vào lao lực của chính mình để sống, vô cùng khổ cực. Lão sư hỏi tôi:

- "Lá thư anh viết, viết cái thiên văn chương này, học sinh đại học chúng ta không thể viết ra được".

Cho nên ông mới hỏi học lực của tôi, xem tôi có lừa dối ông không?

- **"Không có"**, tôi nói.

Tôi nói với ông rằng tuy là tôi Thất học ba năm, thế nhưng ưa thích đọc sách, cả đời tôi không rời khỏi quyển sách, hoàn toàn dựa vào tự học. Nói chuyện hơn một giờ đồng hồ, sau cùng ông nói với tôi:

"Trường học hiện tại không như 64 năm về trước (Tôi lúc đó 26 tuổi) tiên sinh trong trường không giống tiên sinh, học trò không giống học trò, anh muốn đến trường học để nghe giảng, anh sẽ thất vọng lớn".

Ngay lúc đó tôi nghe không hiểu, tôi cho rằng Lão sư hoàn toàn cự tuyệt, không để tôi được đến trường học để nghe giảng, cho nên biểu hiện rất ảo não, rất đau lòng. Chúng tôi trầm mặt mất sáu, bảy phút, rồi ông nói:

- "Như vậy tốt hơn là mỗi tuần chủ nhật anh đến nhà của tôi đây".

Chúng tôi ước định từ chín giờ rưỡi đến 11 giờ rưỡi, hai giờ đồng hồ, mỗi tuần chủ nhật đến nhà của ông, ông dạy cho tôi hai giờ đồng hồ, bài của tôi là học được từ trong nhà của Thầy. Vì sao vậy? Tôi nhiều năm sau mới hiểu rõ ra, Lão sư ở trong trường lên lớp giảng bài, không giảng những thứ chân thật. Tại vì sao không giảng? Không có người học, chính là điều mà Lão sư đã nói: "Học trò không giống học trò", nên Lão sư dù muốn dạy cũng uổng phí. Vậy thì tại sao phải lên lớp? Ông lấy việc dạy này là chức nghiệp, vì ông không dạy học thì không thể sống, nên ông phải dựa vào việc này để trải qua ngày tháng. Thế nhưng học trò không có người nào chân thật muốn học. Còn như chân thật muốn học thì bạn thấy đấy, ông mở lớp dạy đặc biệt, bảo tôi đến nhà của ông để lên lớp, hơn nữa không nhận học phí, chân thật dạy bạn. Có thể nói ông chân thật là lão sư tốt, xem thấy học trò chân thật có thể dạy được thì không bỏ rơi. Những gì Thầy có đều có thể truyền lại.

"Bất hiếu hữu Tam, vô hậu vi đại", giáo huấn của người xưa, một người ở thế gian, quan trọng nhất là cái gì? Phải có truyền nhân. Đạo của bạn, sự nghiệp của bạn phải có người kế thừa, từng đời từng đời truyền lại, vậy mới có thể xứng đáng được với Cha mẹ, xứng đáng với Tổ tiên, xứng đáng với Lão sư. Nếu như không truyền lại, thì bạn chính mình dù có làm được huy hoàng hơn, nhưng khi bạn chết rồi thì tất cả liền xong, chẳng còn gì. Đây chính là đại bất hiếu, nên bất kỳ một vị lão sư nào cũng muốn có người truyền pháp. Nhưng đến nơi đâu để tìm? Có thể gặp, nhưng không thể cầu. Học trò tìm lão sư khó, lão sư tìm học trò càng khó, không tìm được.

Thỉnh thoảng thầy phát hiện ra một hai học trò, thầy xem họ như Trân bảo, hy vọng họ có hằng tâm, có tâm nhẫn nại, có thể truyền đạo của mình cho họ, truyền pháp của mình cho họ. Tôi sau nhiều năm thường hay nghĩ đến việc này, tại vì sao lúc đó thầy không để tôi đến trường học để nghe giảng, sau mới hiểu được ý của Lão sư, từ chỗ này mà cắm gốc. Về sau chuyên công Phật Pháp, ông nói với tôi: ***"Triết học Phật Kinh là đỉnh cao nhất của triết học thế giới".***

(502lh. Trích từ tập 01. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

503• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "Bí Quyết: NHÌN THẤU- BUÔNG XẢ"

"MỘT MÔN THÂM NHẬP, TRƯỜNG THỜI HUÂN TU".

"Đại sư Chương Gia, tôi lần đầu gặp mặt Ngài, tôi liền thỉnh giáo với Đại sư: Trong nhà Phật có phương pháp tốt nào để con rất nhanh có thể khế nhập vào cảnh giới hay không?".

"Có" "NHÌN ĐƯỢC THẤU, BUÔNG ĐƯỢC XUỐNG."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Thời gian sau đó là Đại sư Chương Gia chỉ đạo tôi, cũng là mỗi tuần lễ từ một đến hai giờ đồng hồ dạy tôi. Học trò chỉ có một mình tôi, một Thầy dạy một trò. Đến khi tham gia lớp học Kinh của Lão sư Lý, Ngài chánh thức mở lớp, có khoảng hơn hai mươi học trò, thông thường Ngài giảng Kinh phổ thông để tiếp dẫn sơ cơ. Ngài có thể giảng cho hai ba mươi người, nhưng thâm nhập kiên trì đến cùng thì không nhiều, chỉ có năm sáu người, đến sau cùng chỉ sót lại hai ba người là vẫn kiên trì. Có thể thấy được sự việc này không dễ dàng.

Chuyên tu, chuyên hoằng, niệm Phật Tam yếu là: ***"Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn, miệt mài không lơi, lưu thông sớ chú, rộng kết thắng duyên"***. Chúng ta học tập Tổ sư Ấn Quang, Tổ sư cả đời tiếp nhận cúng dường của **bốn chúng đồng tu, tại gia hai chúng, xuất gia hai chúng**, nhưng những cúng dường đó Ngài không mang đi cải thiện đời sống của Ngài, mà Ngài hoàn toàn dùng vào [In Kinh hoằng pháp] lợi sanh và cứu tế tai nạn, nhưng chủ yếu là in Kinh, còn khi gặp có tai nạn to lớn, từ trong số tiền in Kinh Ngài trích ra một phần để cứu tai. Ấn Tổ dạy chúng ta cái phương pháp này, cái phương pháp này hay, tiền từ đâu mà có? Tiền từ bố thí mà có, càng thí càng nhiều.

Tôi học Phật hơn 60 năm. Lão sư Phương giảng triết học Phật Kinh cho tôi nghe, tôi nhận biết đối với Phật giáo, tường tận rồi, Phật giáo là đại học vấn, trí tuệ chân thật. Đại sư Chương Gia, tôi lần đầu gặp mặt Ngài, tôi liền thỉnh giáo với Đại sư:

- "Trong nhà Phật có phương pháp tốt nào để con rất nhanh có thể khế nhập vào cảnh giới hay không?".

Tôi hỏi cái vấn đề này là vấn đề lớn. Ngài nghe rồi nhìn vào tôi, tôi cũng nhìn Ngài, đợi khai thị của Ngài. Chúng tôi nhìn nhau hơn nửa giờ đồng hồ, không có câu nói nào. Nửa giờ đồng hồ sau, dường như ở trong cảnh giới định vậy, Ngài nói ra một chữ "**Có**!".

Nửa giờ đồng hồ mới nói ra một chữ "**Có**", tôi liền rất hưng phấn, tinh thần phấn chấn lên, nhưng Ngài lại không nói, lại đợi tiếp bảy, tám phút sau Ngài mới nói ra sáu chữ:

- "Nhìn được thấu, buông được xuống".

"Nhìn thấu" giúp cho **"Buông xả", "Buông xả"** giúp cho **"Nhìn thấu".** Từ sơ phát tâm đến Như Lai Quả địa, chính là hai thứ này tương bổ, tương thành lẫn nhau. Vào lúc đó tôi mới vào cửa, học Phật mới hai ba tháng, cái gì cũng không hiểu, cho nên Ngài hoàn toàn dùng từ ngữ thông dụng để nói với tôi, để tôi vừa nghe liền hiểu rõ. Nếu như Ngài dùng thuật ngữ của Phật kinh, thì tôi không hiểu. Điều Ngài nói có nghĩa là gì? Nhìn thấu, Buông xả trong Đại Thừa là **"Chỉ, Quán". "Nhìn thấu"** là "**Quán**", tường tận chân tướng sự thật; **"Buông xả"** là "**Chỉ**", đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông xả, tu học Đại Thừa là như vậy.

Lão Hòa Hhượng Hải Hiền đã làm 90 năm **"Nhìn thấu Buông-xả, Buông-xả Nhìn thấu"**. Ngài đã làm 90 năm, làm ra tấm gương tốt nhất để cho chúng ta xem. Tôi xem hiểu được, tôi bội phục Ngài, Ngài chân thật một môn thâm nhập, chính là một câu **"A Di Đà Phật".** Một câu **"A Di Đà Phật"** này là Buông xả, Buông xả vạn duyên, một câu "A Di Đà Phật" này giúp bạn Nhìn thấu, cũng giúp bạn Buông xả, tuyệt diệu! Lão Hòa thượng không biết chữ, không có đi học, không có nghe qua kinh, cũng không có tham thiền, nhưng ông cái gì cũng biết. Đó là gì vậy? Tôi khẳng định ông đã đạt được **"Niệm Phật Tam muội"**, khai ngộ rồi.

Ông cũng từng nói qua với mọi người, ông cái gì cũng biết, chỉ có điều không nói mà thôi. Tại vì sao không nói? Không có người bằng lòng nghe. Giống như tiên sinh Phương Đông Mỹ đã nói, ở trường học tại vì sao ông không nói ra thứ chân thật? Học trò không chịu học, nói cũng bằng không nói, nói phí lời. Thế xuất thế gian lão sư tốt chân thật *"Ứng cơ thí giáo"*, học trò là căn tánh thế nào, thì phải làm thế nào để dạy chúng, không phải như nhau.

Lớp học Kinh của Lão sư Lý hai mươi mấy người, thầy dạy cho mỗi người có phương pháp khác nhau, không phải một phương pháp dạy cho người cả lớp, không phải vậy. Thầy cá biệt dạy học, cũng giống như tư thục vào thời xưa vậy, cá biệt dạy học. Người hạ căn thì dạy họ thứ dễ hiểu, luân lý, đạo đức, Nhân-quả. Người căn tánh trung thượng dạy Phật Pháp. Không như nhau, mỗi một người học Kinh luận không giống nhau. Kinh luận ai chọn vậy? Chính mình chọn. Bạn chọn rồi Lão sư

gật đầu thì được, còn như bạn chính mình thực tế không thể chọn ra, thì Thầy sẽ chọn cho bạn. Luôn là để bạn tự mình chọn lấy, bạn chính mình ưa thích, khế cơ. Lão sư gật đầu làm chứng minh cho bạn, thì bạn cố gắng học một thứ.

"Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu", tuyệt đối không cho phép bạn đồng thời học hai thứ, đó là húy kỵ rất lớn. Vì sao vậy? Bạn phân tâm, bạn dụng tâm không chuyên, bạn rất khó được thọ dụng. Nhất định phải chuyên tâm, phải chuyên chí, quyết định không thể hoài nghi, không thể xen tạp. Không xen tạp chính là một môn, một môn này không thể gián đoạn khi học bộ Kinh này.

Kinh có dài ngắn không như nhau, Lão sư vào lúc đó dạy lớp chúng tôi. Chúng tôi học rồi thì phải lên đài để giảng, ngắn nhất cũng không thể ít hơn ba lần, nhiều nhất cũng không thể vượt qua mười lần. Một tuần lễ giảng một lần, mười lần chính là hai tháng. Một tuần lễ giảng một lần, phải viết bản thảo, cho nên khi chúng tôi học tập rất khổ sở, thế nhưng rất có thọ dụng. Toàn tâm toàn lực chuyên chú vào đó, nếu như lâu ngày chầy tháng học không gián đoạn, thì làm gì có lý nào không thành tựu? Gián đoạn thì không được, ba tháng không học thì xa lạ rồi, nửa năm không học thì quên hết, nên không thể gián đoạn ngày nào. Ta không phải là người thượng thượng căn, nên với người trung hạ căn, tích lũy kinh nghiệm 60 năm, 60 năm không gián đoạn, mới có thành tựu như vậy. Còn như cách quãng, đứt đoạn thì không thể nào được. Sau khi đứt đoạn thì không thể tiếp tục, rất khó khăn, cho nên không thể nào gián đoạn. Cho nên Lưu-Thông chú sớ chúng ta phải giảng giải. Giảng một lần hiệu quả còn thù thắng hơn so với chúng ta nghe mười lần vì khi nghe rất nhiều việc chúng ta không nghĩ đến, nhưng khi giảng thì có thể phát hiện ra, có thể lĩnh ngộ được.

Thích Ca Mâu Ni Phật nói Pháp chỉ có một mục đích, giúp đỡ tất cả chúng sanh lìa khổ được vui. Phật dạy cái gì? Phật dạy chúng ta lìa khổ được vui. Đây là một mục đích duy nhất của Phật, Bồ Tát ở thế gian này. Phật biết được chúng sanh khổ từ do đâu mà ra? Từ mê hoặc điên đảo mà ra. Vui từ đâu mà ra? Vui từ tường tận mà ra, từ giác ngộ mà ra. Cho nên khổ, vui là quả báo, còn nhân là thế nào? Nhân là mê, ngộ. Mê rồi thì khổ, giác ngộ rồi thì vui. Thế là Phật dùng phương pháp gì giúp đỡ người lìa khổ được vui? Dùng giáo học. Giáo học giúp bạn phá mê, khai ngộ. Mê phá rồi, khổ liền rời khỏi, giác ngộ rồi, vui liền đến, khai ngộ thì tự tại an vui. Cái vui đó không phải dục vọng kích thích mà là hoan hỉ từ trong nội tâm lưu lộ ra, Khổng Tử gọi là: *"Học nhi thời tập chi, bất diệc thuyết hồ"*. Bạn học, có thể đem cái thứ đã học áp dụng vào thực tiễn. "**Tập**" chính là thực tiễn, ta ngộ ra rồi, giác ngộ, có thể dùng vào trong đời sống, dùng trong công việc, dùng ở đối nhân xử thế tiếp vật, an vui, trí tuệ hiện tiền.

Người có trí tuệ vui, người không có trí tuệ khổ. Trí tuệ là chúng ta vốn có, trên "Kinh Hoa Nghiêm" Thích Ca Mâu Ni Phật nói rất hay: *"Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ, đức tướng Như Lai"*. Cho nên trí tuệ, phước đức, tướng hảo đều là từ trong tự tánh vốn sẵn có, có bao nhiêu? Vô lượng, vô biên, vô số, lấy không hết, dùng không cạn kiệt, dùng mười vạn năm, trăm vạn năm, ngàn vạn năm, vạn vạn năm, vô

lượng thọ đều dùng không hết, quá nhiều rồi. Tự tánh vốn có, không phải từ bên ngoài đến, vậy làm thế nào mới có thể đem trí tuệ đức tướng của tự tánh hoàn toàn hiển lộ ra? Bí quyết chính là: **"Nhìn thấu, Buông xả".**

"Nhìn thấu" là hiểu rõ chân tướng sự thật, **"Buông xả"** là Buông xả tất cả chướng ngại, tất cả ô nhiễm, quay về Tự tánh là chứng được đại viên mãn. Đại viên mãn là gì? Thế giới Cực Lạc, chúng ta vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là A Di Đà Phật biến hiện ra, đồng thời cũng là chính tự tánh chúng ta biến hiện ra. Việc này phải nên biết nếu trong tự tánh chúng ta không có Thế giới Cực Lạc, thì A Di Đà Phật không thể kiến lập, chúng ta cũng không thể vãng sanh. Trong tự tánh chúng ta có, không phải từ bên ngoài đến, tự tánh của chúng ta với A Di Đà Phật là một tánh, cho nên Ngài có thể kiến tạo, ta có thể đến bên đó hưởng thụ. Vì sao vậy? Vì một thể, không phải hai sự việc, là một sự việc. Việc này không thể không tin tưởng, phải toàn tâm toàn lực rộng kết thắng duyên. "**Thắng**" là thù thắng, người thông thường chúng ta gọi là **"Thiện duyên"**. Nhưng "**Thắng**" là trí tuệ đã kết, còn gọi là **"Thiện duyên"** thì trong **"Thiện-ác"** vẫn còn có cảm tình, cũng chính là còn mang theo ô nhiễm, không mang theo bất cứ ô nhiễm nào, đây là thù thắng.

Cho nên chúng ta biết mục đích của Phật nói Pháp là để người lìa khổ được vui. Phương pháp của Phật dùng là phá mê khai ngộ, hoàn toàn thực tiễn ở giáo học. Giáo học nhất định phải tiếp nhận dạy người học có thể **"Tín, Thọ, Phụng, Hành"** thì họ liền đạt được lợi ích. Còn như họ không thể tin tưởng, không thể tiếp nhận, không thể thực tiễn, thì đó chỉ là trong A-lại-da gieo xuống hạt giống, ngay đời này không có được thọ dụng. Nếu như bạn **"Tín Thọ Phụng Hành",** thì ngay đời này quyết định được lợi ích, bất kể nam, nữ, già, trẻ.

(503lh. Trích từ tập 01. Hòa Thượng Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

504• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT.Thứ hai là: "NGOẠI NHẪN". Thứ ba là:"PHÁP NHẪN"

"THÍCH CA MÂU NI PHẬT GIỚI THIỆU CHO CHÚNG TA THẾ GIỚI TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC CÁCH THẾ GIỚI SA BÀ 10 VẠN ỨC CÕI NƯỚC PHẬT...". "THẾ GIỚI SA BÀ BAO LỚN? CĂN CỨ TRÊN PHẬT KINH NÓI 10 ỨC HỆ NGÂN HÀ....."

"NHỎ KHÔNG NHẪN THÌ HỎNG VIỆC LỚN"

"Chúng ta muốn thành tựu mà không nhẫn nhục thì không được, không chỉ là Phật pháp, mà thế pháp cũng không ngoại lệ".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Loại Thứ Hai là: "Ngoại Nhẫn"

Cái "**Ngoại**" này chúng ta liền biết được chắc chắn là từ cảnh giới bên ngoài đến. Đặc biệt là trên hoàn cảnh nhân sự, người khác ác ngôn, ác ngữ mắng chửi (ở trước mặt bạn gọi là mắng, sau lưng bạn gọi là chửi); hoặc giả là vũ nhục, hủy báng đối với chính mình; hoặc giả là người khác ở trước mặt chúng ta, hoặc là ở sau lưng hủy báng, vũ nhục cha mẹ, anh em thân thuộc của chúng ta, thậm chí đến thầy giáo, bạn học của chúng ta. Nhiều thứ hủy báng mà phải có thể nhẫn, không sanh sân hận, quyết định không có ý niệm báo thù, loại này thuộc về ngoại nhẫn. Con người hủy báng thậm chí hãm hại, đây đều là rất không dễ gì làm được. ***"Chúng ta muốn thành tựu mà không nhẫn nhục thì không được, không chỉ là Phật pháp, mà thế pháp cũng không ngoại lệ"***. Trong lịch sử chúng ta cũng có rất nhiều tấm gương tốt.

Các vị đọc sách đều biết, Hàn Tín chịu nhục lòn trôn. Cái nhẫn của ông ấy thuộc về ngoại nhẫn mà chỗ này nói. Đây là anh hùng hào kiệt chân thật, những hãm hại vũ nhục nho nhỏ này mà không cần để ý đến, cho nên ông ấy có thành tựu lớn. Chúng ta gặp tình hình này có làm được không? Sau đó tỉ mỉ mà nghĩ tưởng, chúng ta có được thành tựu gì? Đúng như người xưa đã nói: ***"Nhỏ không nhẫn thì hỏng việc lớn"***. Những việc nho nhỏ không vừa ý, mà không thể nhẫn chịu thì người này không có tiền đồ. Đây là khẳng định. Chúng ta muốn biết một người có tiền đồ hay không, từ ngay chỗ này xem thì tương đối chuẩn xác. Quay đầu nghĩ lại mình, chúng ta gặp phải hoàn cảnh bên ngoài vũ nhục, chúng ta có thể nhẫn hay không? Chúng ta có lòng nhẫn nại bao lớn? Có người nói, nhẫn nhục là có hạn độ. Đúng! Cái hạn độ đó là gì? ***"Chính là họ thành tựu lớn nhỏ. Nhẫn nhục của Phật, Bồ Tát là không có hạn độ, cho nên thành tựu của các Ngài là quá vĩ đại, không có người nào có thể so sánh với các Ngài".*** Do đây có thể biết, thành tựu của thế xuất thế gian pháp cùng nhẫn nhục có thể thành so sánh. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, liền hoan hỷ học tập, ***"Không thể nhẫn cũng phải nhẫn".*** Có thể tu cái nhân này, đây là nhân thiện, quả thiện tự nhiên ở phía sau.

Loại Thứ Ba là: "PHÁP NHẪN"

"**Pháp**" chủ yếu là nói Phật pháp. Bạn hiểu Phật pháp bạn liền thông thế gian pháp. Trong Phật pháp, đặc biệt là Kinh Đại Thừa, Phật, Bồ Tát nói với chúng ta cảnh giới của các Ngài thân chứng, người thông thường rất không dễ gì tiếp nhận được. Thí dụ: nói cái thuận tiện nhất. Thích Ca Mâu Ni Phật giới thiệu cho chúng ta Thế giới Tây Phương Cực Lạc, việc này có rất nhiều người không thể tiếp nhận, nhất là nói Tây Phương Cực Lạc cách thế giới Sa Bà của chúng ta cách mười vạn ức cõi nước Phật. Đây là con số thiên văn mà hiện tại khoa học kỹ thuật của chúng ta vẫn không cách gì đột phá. ***"Phạm vi của Thế giới Sa Bà, Thế giới Sa Bà bao lớn? Căn cứ trên Phật Kinh nói là mười ức hệ ngân hà"***. Các vị nghĩ xem, mười ức hệ ngân hà, khoa học kỹ thuật của chúng ta ngày nay tương đối phát triển, dùng vô tuyến điện, kính viễn vọng vẫn không cách gì đột phá mười ức hệ ngân hà. ***"Thích Ca Mâu Ni Phật nói mười vạn ức Đại thiên thế giới, các vị phải nên biết, một cái Đại thiên thế giới chính là mười ức hệ ngân hà"*** không cách gì làm người ta tin tưởng!

Phật nói lời nói này, chúng ta không hoài nghi, chúng ta có thể tin tưởng lời nói của Phật, "Đây gọi là pháp nhẫn". Người thông thường sau khi nghe rồi không thể tin tưởng, không thể tiếp nhận, họ không có pháp nhẫn. Đây là đại pháp. Sự phát triển khoa học kỹ thuật của thế gian, nếu cùng Phật pháp so sánh thì đây là pháp nhỏ. Thế nhưng những nhà khoa học đó không có "Phật pháp nhẫn", họ có "Thế pháp nhẫn", gần như dùng toàn bộ thời gian, toàn bộ tinh thần của họ ngày ngày đang nghiên cứu, cho nên họ có phát hiện, họ có chứng minh, lại chẳng phải là nhờ công phu của nhẫn hay sao? Cái nhẫn này chính là họ có lòng nhẫn nại, họ có thể nhẫn nại, cho nên họ có thành tựu. Trong Phật pháp tu học, đích thực Phật nói không sai chút nào. ***"Tất cả Pháp đắc thành ư nhẫn".***

(504lh. Trích từ tập 201. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây, và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

505. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGÃ CHẤP Chính là TỰ TƯ TỰ LỢI"

"MUỐN VÀO CỬA LỚN CỦA PHẬT THÌ BẠN PHẢI BUÔNG XẢ 'TỰ TƯ TỰ LỢI'. TRONG ĐÓ CÒN CÓ CỬA HAI, CỬA BA, SAU CÙNG MỚI ĐĂNG ĐƯỜNG VÀO NHÀ. CÁI ĐẦU TIÊN 'TỰ TƯ TỰ LỢI' MÀ BẠN KHÔNG THỂ BUÔNG XẢ THÌ BẠN VĨNH VIỄN Ở NGOÀI CỬA PHẬT. ĐẠO LÝ NÀY NHẤT ĐỊNH PHẢI BIẾT".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chúng ta muốn học Phật, cửa ải đầu tiên muốn vào cửa Phật... Thành thật mà nói, hiện tại chúng ta chưa có vào cửa, ở bên ngoài cửa lớn của Phật. Cái ngạch cửa này là gì? Ngã chấp. Bạn xem, phàm phu sáu cõi có người nào không chấp trước cái thân thể này là ta? "Kinh Kim Cang" nói **"Ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng".** Nếu ngã tướng phá rồi thì mới vào cửa lớn của Phật.

Nói **"Ngã tướng"** mọi người không dễ dàng thể hội được, không chỉ sơ học khó có thể hội, mà lão tu hành cũng không dễ dàng thể hội được. Chúng ta dùng ngôn ngữ hiện đại để nói thì mọi người tương đối dễ hiểu. "Ngã chấp" chính là người hiện tại gọi là "tự tư tự lợi", dùng từ này thì mọi người dễ hiểu. Người nào không tự tư? Tự tư thì không thể vào cửa. ***"Muốn vào cửa lớn của Phật thì bạn phải Buông-xả "tự tư tự lợi". Trong đó còn có cửa hai, cửa ba, sau cùng mới đăng đường vào nhà. Cái đầu tiên "tự tư tự lợi" mà bạn không thể Buông xả thì bạn vĩnh viễn ở bên ngoài cửa Phật. Đạo lý này nhất định phải biết."*** Trên Kinh Phật nói: những đại chúng hiện tiền chúng ta nhìn thấy tượng Phật đều biết đảnh lễ ba lạy, xem thấy ở nơi đây giảng Kinh đều rất là hoan hỉ đều đến nghe, nhưng chưa thể vào cửa. Vì sao vậy? Vẫn là "tự tư tự lợi". Đây chính là nói chúng ta có duyên với Phật, chúng ta tiếp cận từ không khí của Phật, người hiện tại gọi là "từ trường". Từ trường này

không tệ, rất tốt, rất thoải mái, chúng ta đến nơi đây để hưởng thụ một chút, vẫn chưa khế nhập, hay nói cách khác, thọ dụng chân thật của Phật bạn chưa đạt được. Thọ dụng chân thật là như thế nào? Nói với bạn cũng không rõ ràng, bạn cần phải chính mình khế nhập thì bạn mới biết được. Người xưa thường nói: ***"Như người uống nước, nóng lạnh tự biết".*** Bạn phải đích thân nếm được thọ dụng an vui chân thật trong Phật pháp thì bạn mới có thể đạt được, còn nghe người khác nói, nghe Phật đích thân nói vẫn là cách một tầng. **Cần phải thân chứng.** Thân chứng nhất định phải Buông-xả "tự tư tự lợi". Khởi tâm động niệm (đây là Phật dạy cho chúng ta phương pháp, đặc biệt là pháp Đại Thừa dạy cho chúng ta phương pháp này), chúng ta đem ý niệm chuyển đổi lại. Ý niệm tự tư tự lợi là sai lầm, khẳng định là sai lầm.

Các vị có lẽ xem thấy, tôi lần trước ở HồngKông, truyền hình Á Châu Hồng Kông phỏng vấn tôi. Tiên sinh Hà Thủ Tín nói: *"Pháp sư à! Người thế gian thường nói "người không vì mình trời tru đất diệt", hay nói cách khác, con người tự tư tự lợi vì chính mình là chính xác, vậy có lỗi lầm gì chứ?* Ông ấy nêu ra vấn đề này. Ngay lúc đó tôi liền ngăn ông ấy lại: *"câu này là sai lầm, câu nói này làm sai lầm rất nhiều chúng sanh. Người không vì mình thì thành Phật, thành Bồ Tát thì làm sao trời tru đất diệt, làm gì có cái đạo lý này? Nếu người vì chuyên môn chính mình thì mới trời tru đất diệt. Lời nói này là sai!"*

(505lh. Trích từ tập201. Giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây, và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

506• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHỮNG TẤM GƯƠNG NIỆM 'A DI ĐÀ PHẬT' TỰ TẠI VÃNG SANH, BIẾT TRƯỚC NGÀY GIỜ RA ĐI, PHẬT ĐẾN TIẾP DẪN VÃNG SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tin Không.

(01) Chúng ta xem thấy cái tin tức này, hai ba tháng về trước, một bé gái nhỏ mười tuổi niệm Phật vãng sanh, rất cừ khôi, không hề bị bệnh, giống như Lão pháp sư Hải Hiền biết trước giờ ra đi, không hề bị bệnh. Đứa bé này cũng niệm Phật ba năm, chỉ một câu Nam mô A Di Đà Phật, bảy tuổi cha mẹ bé đều học Phật, khi ba đang đọc kinh A Di Đà, bé hiếu kỳ, hỏi cha của bé:

- *"Cha đang đọc cái gì?"*

- *"Đọc kinh A Di Đà", ông nói.*

- *"Vì sao gọi là kinh A Di Đà?"*

Ba bé liền đem Thế Giới Cực Lạc đơn giản giới thiệu cho bé nghe, bé nghe rồi rất vui mừng nói:

- *"Một nơi tốt đến như vậy, ba có thể dẫn con đi xem hay không?"*

- *Ba bé nói: "ba đi không được".*

- *Bé hỏi: "Vậy ai được?".*

- *"A Di Đà Phật".*

- *"A Di Đà Phật ở đâu vậy?".*

- *"Con niệm A Di Đà Phật, A Di Đà Phật liền sẽ dẫn con đi".*

Bé vừa nghe rất vui mừng, bé ngày ngày niệm A Di Đà Phật. Niệm được ba năm, trước một ngày vãng sanh bé nói với ba của bé:

- *"Ba ơi! Ngày mai A Di Đà Phật muốn đến tiếp dẫn con về nhà rồi, vậy có thể mời bạn bè hàng xóm của chúng ta, đến nhà để xem bé vãng sanh hay không?".*

Ngày thứ hai, bé chân thật vãng sanh, không hề bệnh, nói đi thì đi, trẻ nhỏ mười tuổi, cho nên chúng ta có lý do tin tưởng.

(02) Mẫu thân của Lão Hòa Hhượng Hải Hiền, 86 tuổi vãng sanh, biết trước giờ ra đi. Bà vốn dĩ cùng ở chung một chùa với pháp sư Hải Hiền, một hôm bỗng nhiên bà nói:

- *"Tôi phải trở về quê nhà*".

Lão Hòa Thượng ngăn lại cũng ngăn không được, liền cùng đi với bà về quê nhà. Về đến quê nhà, bà dặn bảo ông gọi hết con cái cháu chít đều đến, đều về hết rồi. Mẫu thân, Ngài gói sủi cảo, đích thân gói sủi cảo mời mọi người ăn. Sau khi ăn xong ngồi trên ghế bên cạnh, chéo chân xếp bằng đoan tọa, nói với mọi người:

- *"Ta phải đi rồi".*

Nói câu nói này xong chốc lát thì thật ra đi, không bị bệnh, tự hành hóa tha, như vậy liền cảm động rất nhiều người, làm rất nhiều người niệm Phật sanh khởi tín tâm. Người niệm Phật, Sanh biết được từ đâu mà đến, Tử biết được đi đến nơi nào, an vui, không chút lo lắng nào, không chút khiếp sợ nào, nhiệm vụ ở thế gian này hoàn thành rồi, công đức của chính mình viên mãn rồi, độ hóa chúng sanh một đoạn cuối, ta ở cái đoạn này hoàn thành cái nhiệm vụ của ta.

(03) Một nhiệm vụ sau cùng của Lão Hòa Thượng Hải Hiền, chính là biểu cái pháp **"Tăng khen Tăng".** Bạn thấy người ta đem sách này tặng cho Ngài, Ngài vừa thấy xem như bảo bối vậy, vô lượng hoan hỉ. Đó là gì vậy? Ngài là người biểu pháp sau cùng đến rồi, sau khi biểu cái pháp này thì Ngài có thể đi rồi. Cầm lấy quyển sách này, mặc áo đắp y rồi Ngài nói với mọi người:

- *"Các vị mọi người chụp hình cho tôi".*

Hoan hỉ không gì bằng, sau ba ngày liền đi, vì chúng ta làm **"Chứng chuyển".** Trong Tam chuyển Pháp luân, Thị chuyển, Khuyến chuyển, sau cùng làm Chứng

chuyển. Họ là đến để tác chứng, chúng ta là đến để khuyên, đem sự việc này giảng rõ ràng, giảng tường tận, khuyên bảo mọi người, phải tin, phải phát nguyện, phải niệm Phật. Họ là cả đời biểu diễn cho chúng ta xem, một câu "A Di Đà Phật" niệm 90 năm. Niệm ba năm thì có thể vãng sanh, niệm 90 năm làm gì không thể vãng sanh. Chúng ta sâu sắc tin tưởng Ngài đã nhiều lần gặp mặt với A Di Đà Phật.

(04) Giống như Đại sư Huệ Viễn vậy. Viễn Công năm xưa ở đời bốn lần thấy A Di Đà Phật, Ngài không hề nói qua với người. Lần thứ tư là tiếp dẫn vãng sanh, Ngài mới nói với mọi người rằng Ngài thấy được Thế giới Cực Lạc, thấy được A Di Đà Phật, thấy được đồng tu cũ, đồng tu đã vãng sanh đều ở bên cạnh của A Di Đà Phật cùng đến tiếp dẫn Ngài, vậy thì Ngài phải nên đi rồi.

- Người khác hỏi Ngài:

- ***"Cái cảnh giới này về trước Ngài có thấy qua hay không?"***

- Ngài nói:

- "Thấy qua, về trước thấy qua ba lần".

- "Thấy như thế nào vậy? Thế giới Cực Lạc như thế nào vậy?".

- "Hoàn toàn giống hệt như Kinh Vô Lượng Thọ đã nói, không có kém khuyết chút nào".

Kinh giúp chúng ta Tin sâu phát Nguyện niệm Phật cầu sanh, Kinh cũng chứng minh cho chúng ta, nơi bạn đi là chính xác, giống y như trên Kinh đã nói, nếu như không giống vậy thì không phải Thế giới Cực Lạc, đó không phải A Di Đà Phật. Hoàn toàn giống nhau, chúng ta chân thật tin tưởng được.

(506lh. Trích từ tập 01. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư Sĩ vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

507• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LIÊN HỢP QUỐC. TRƯỚC SAU TÔI ĐÃ THAM GIA MƯỜI MẤY LẦN, TIẾP XÚC NHỮNG NGƯỜI NÀY HIỂU RÕ CHÂN TƯỚNG SỰ THẬT TƯƠNG ĐỐI SÂU HƠN HỌ...CÁI THẾ GIỚI ĐỘNG LOẠN DO ĐÂU MÀ RA.....?"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Đoạn phía sau viết: ***"Ngũ, tôn sư giáo hối, hải ngoài truyền đăng, hóa giải kiếp nạn, duy độc thử Kinh"***. Kinh này tôi lần đầu giảng ở Vancouver-Canada. Lần thứ hai giảng ở Sanjose California-Hoa Kỳ. Tôi có duyên ở Hải ngoại, cái duyên này là bắt đầu từ giảng tòa của Từ Quang mà có, tiếp đó là ở Lão pháp sư Đạo An, Hội Phật giáo Đài Bắc cũng thành lập một Phật học giảng tòa đại chuyên. Hai giảng tòa

này tôi đều tham dự, cho nên tôi quen biết học sinh đại chuyên rất nhiều. Những học trò này về sau tốt nghiệp rồi, ra nước ngoài du học lấy được học vị, định cư ở nước ngoài, định cư khắp nơi ở các thành phố lớn trên thế giới, cho nên những đồng tu này có duyên rất sâu với tôi, tôi vừa ra nước ngoài họ đều mời thỉnh, cho nên duyên ở Hải ngoại rất là thù thắng, không hề nghĩ đến.

Vào năm 2.000, tôi di dân đến Úc Đại Lợi. Ở Úc Châu tôi giúp chính phủ đoàn kết chủng tộc, đoàn kết Tôn giáo. Tôi thường hay qua lại với Đại học Úc Châu, bởi vì Úc Châu đem hai sự việc đoàn kết chủng tộc, đoàn kết Tôn giáo này ủy thác cho đại học thực tiễn, cho nên tôi quan hệ với đại học rất là mật thiết, thường gặp mặt với người lãnh đạo của trường, cho nên họ rất tường tận đối với tôi.

Sau sự kiện 11 tháng 09, hai hiệu trưởng của trường học đến tìm tôi. Họ mời tôi đến trường học của họ tham gia một buổi hội đàm, buổi hội đàm này chuyên môn thảo luận vấn đề hóa giải xung đột, xúc tiến xã hội an định hòa bình, thảo luận cái vấn đề này. Dự hội đều là giáo thọ của trường, giáo thọ học viện hòa bình, mười mấy vị giáo thọ. Trước tiên tôi nghe họ báo cáo, sau đó tôi giải đáp vấn đề của họ. Lần hội nghị này đại khái được rất thành công, rất hoan hỉ.

Tuần lễ thứ hai trường học lại mời tôi. Tôi không nghĩ rằng, trường học họ chính thức mời tôi làm giáo thọ của học viện hòa bình, tặng cho tôi học vị. Tôi nói:

- *"Chúng tôi người xuất gia, cái thứ này không ích gì. Các vị cử hành buổi tọa đàm, tôi rất là hoan hỉ, cùng nói chuyện với mọi người, thảo luận qua những vấn đề, các vị mời tôi thì tôi đều sẽ đến tham gia, nhưng những danh nghĩa này đều có thể không cần".*

Hiệu trưởng khuyên rằng tôi nhất định cần, tôi hỏi:

- "Vì sao vậy?"

Họ hy vọng tôi đại diện trường học, đại diện chính phủ Úc Châu, tham gia hội nghị hòa bình của Liên Hiệp Quốc, Liên Hiệp Quốc mời đều là chuyên gia học giả giáo thọ, họ nói:

- "Ngài cần phải có thân phận".

Tôi như vậy mới tiếp nhận, bởi vì đây là việc lớn không phải là việc nhỏ, đây là vì thế giới hòa bình, Phật, Bồ Tát đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn. Không có cái duyên này, chúng ta không phan duyên, có cái duyên này không thể thoái thác, cho nên tôi liền tiếp nhận.

Đối với người xuất gia mà nói tham dự hoạt động của "Liên Hiệp Quốc là mở rộng tầm mắt, về trước không thấy qua, cũng không hề nghĩ đến, đây là chân thật tham gia cái hoạt động này. ***"Trước sau tôi đã tham gia mười mấy lần, tiếp xúc những người này, hiểu rõ chân tướng sự thật, tôi hiểu tương đối sâu hơn họ".*** Cái thế giới này nguy cơ động loạn từ đâu mà ra, gốc là gì, họ đều không thấy ra được, tôi nói ra, tôi chỉ nói một sự việc, đó là "**Tín tâm"**.

Chúng ta đã mất đi lòng tin rồi. Không có lòng tin, thì cái sự việc này phiền phức. Trẻ nhỏ trong nhà chúng tin ai? Chúng tin vào [cha mẹ] của chúng, người khác nói chúng không tin tưởng, cha mẹ nói thì chúng tin tưởng, vậy trẻ nhỏ này có thể trưởng thành, vì chúng có lòng tin. Nếu như ngay cha mẹ mà chúng cũng không tin tưởng, thì đứa trẻ này xong rồi. Chúng ta ngày nay không tin tưởng Lão Tổ tông, không tin tưởng luân lý đạo đức, không tin tưởng Nhân-quả. Trong Tôn giáo thì không tin tưởng thần, cho rằng đó là mê tín, vậy thì phải làm sao? Tin tưởng khoa học? Khoa học không giải quyết được vấn đề, khoa học chế tạo ra những vấn đề này mà không thể giải quyết được vấn đề, thì phải làm sao? Chúng ta đem những thứ này nêu ra, họ không thể không tiếp nhận. Họ nghe rồi rất hoan hỉ, nói với tôi:

- *"Pháp sư Ngài nói được rất hay, nhưng đây là lý tưởng, không làm được".*

Từ những phản ứng này của họ mới làm cho chúng ta hiểu được, nếu không làm ra thực nghiệm thì họ không thể tin tưởng. Vào cuối năm 2005, chúng tôi ở Thang Trì thành lập dạy học văn hoá truyền thống, chính là làm ra thực nghiệm để cho họ xem. Tôi cảm thấy đây là Tổ tông chúng ta bảo hộ, Tam Bảo gia trì, không hề nghĩ đến nó nhanh đến như vậy. Chúng tôi cùng với một số Lão sư nghiên cứu, đại khái đều là dự tưởng, rằng phải làm từ hai năm đến ba năm mới có thể làm ra được thành tích, chúng tôi không hề nghĩ đến ba tháng sau thì thành tích trác tuyệt.

Cho nên tôi nói với các thầy giáo ở Thang Trì rằng, chúng ta quyết định không dám giành công, không nên cho rằng chính mình có năng lực, chúng ta chính mình không có năng lực, không có trí tuệ, không có đạo đức, tại vì sao có thể làm được thành công? Nhờ đức Tổ tông, Tam Bảo gia trì, mới có thể làm ra thành tích tốt đến như vậy. Cho nên tôi yêu cầu mọi người, phải giữ cái tâm cảm ân, không thể có chút nào ngạo mạn, phải cảm tạ Lão Tổ tông, phải cảm tạ Tam Bảo, phải cảm tạ sự hỗ trợ của nhân dân địa phương, chúng ta dạy, họ thật chịu làm, làm ra thành tích tốt như vậy.

Cho nên vào tháng mười năm 2006, chúng ta báo cáo ở Liên Hiệp Quốc, âm thanh của chúng ta liền lớn. Bạn nói rằng việc này tôi không thể thực tiễn, nhưng tôi đã thực tiễn rồi, tôi đã làm ra rồi, để những chuyên gia học giả này, những hội hữu đến tham gia đại hội này, cảm thấy rất là kinh ngạc. Mỗi mỗi vị đều muốn đến Thang Trì để khảo sát, đích thân xem thấy thứ truyền thống của Trung Quốc, chân thật có thể giúp chúng ta giải quyết vấn đề của hiện thực, chính là xung đột xã hội. Làm thế nào hồi phục xã hội an định hài hòa? Giáo học của truyền thống Trung Quốc có thể làm được, chúng ta chỉ dùng có ba thứ, "Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp". Ba thứ này, yêu cầu Lão sư chính mình phải làm trước, còn như chính mình không làm được, bảo người khác đi làm, thì người ta không tin tưởng. Nhất định phải chính mình làm được, chính mình làm được rồi, người khác tin tưởng, cái giáo dục đó sẽ thành công.

Tôi nêu ra hai loại thí dụ, chúng ta nói chúng ta ở trên cái thế giới này từ xưa đến nay giáo học thành công nhất, có hai người làm tấm gương cho chúng ta. Người

thứ nhất là Thích Ca Mâu Ni Phật, Ngài dạy học 49 năm, người thứ hai là Khổng Lão Phu Tử, dạy học năm năm. Tại vì sao có được hiệu quả to lớn đến như vậy? Không gì khác, đó là các ngài đã làm được. Bí quyết chính ngay chỗ này, cho nên nếu chúng ta muốn dạy học thành công, thì chính mình phải làm trước, còn như chính mình không làm được thì khỏi cần nói, làm được rồi mới nói thì có thể thành công.

Những năm gần đây, Thang Trì tuy là không tiếp tục mở lớp, thế nhưng sức ảnh hưởng của nó tới trong nước cũng như toàn thế giới trong năm nay chân thật là chúng ta không thể tưởng tượng được. Indonesia trên thế giới là Quốc gia Hồi Giáo lớn nhất, bộ giáo dục, chính phủ của họ tới tháng bảy năm nay (Hiện tại là tháng 3/2014) chính thức triển khai giáo học của **"Đệ Tử Quy"** đối với trung, tiểu học toàn quốc. Họ đem bộ đĩa giảng tỉ mỉ "**Đệ Tử Quy"** của thầy Thái Lễ Húc, giảng tỉ mỉ bốn mươi giờ, đem quyển sách này dịch thành chữ Indonesia, cung cấp cho các Lão sư làm tham khảo, còn đối với đại học Hồi Giáo chính thức muốn mở Tứ Khố quán, muốn mở thêm một Viện Hán học, bồi dưỡng nghiên cứu học thuật cổ điển Trung Quốc. Chính là chuyên gia học giả Nho-Thích-Đạo ba nhà, cũng là bồi dưỡng sư chất cho "Nho-Thích-Đạo", thật khó được. Đây đều là những thành tích những năm gần đây chúng ta ở Hải ngoại làm được.

Hóa giải kiếp nạn, chỉ cần riêng Kinh này, bộ Kinh này. Sau khi Lão sư Lý vãng sanh, trong mười năm này, tôi dùng quyển Mi Chú của Lão sư Lý giảng qua mười lần, dùng tập giải của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, và đây là lần giảng thứ tư. Một năm giảng một lần, một ngày giảng bốn giờ, bộ này giảng viên mãn đại khái hơn 1.200 giờ vào lần thứ ba chúng ta giảng viên mãn. Đây là lần thứ tư, lần thứ ba giảng viên mãn tổng cộng hết 1288 giờ. Ngày ngày đang khuyên chính mình, khuyên người khác, phải cùng với A Di Đà Phật đồng tâm đồng nguyện, đồng đức đồng hạnh. Vấn đề giải quyết rồi, tai nạn tự nhiên hóa giải.

Bộ Kinh này đặc biệt ở lần thứ tư này, chúng ta tiếp tục học tập, có mười mấy vị đồng tu chí đồng đạo hợp cùng nhau. Chúng ta học tập lần này, công tác chủ yếu là đem "**Khoa chú**" đính chính (Bởi vì trong đây còn có một số sai lầm), để làm thành một quyển viên mãn, có thể chánh thức lưu thông.

Việc tiếp theo, chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực, đem những đạo lý trong Kinh điển đã nói biến thành tư tưởng của chúng ta, đem giáo huấn trong Kinh điển biến thành hành vi đời sống của chúng ta. Chúng ta phải đem nó hoàn toàn thực tiễn ở nơi hai phương diện thân, tâm của chính mình. Cái thu hoạch này thì lớn rồi! Lần thứ tư này mục tiêu của chúng ta định ở ngay chỗ này, hay nói cách khác thời gian của năm này chúng ta đem nó học viên mãn.

Chí ít có một sự việc, tôi nhắc nhở mọi người, sanh tử tự tại, nếu hoàn thành cái nhiệm vụ này, ta muốn vãng sanh chân thật có thể đi được rồi, ta muốn ở thêm vài năm cũng không ngại gì. Ở thêm vài năm để làm gì? Vì mọi người biểu pháp, biểu pháp chính là làm ra tấm gương tốt nhất để cho mọi người xem, chân thật là

kiểu dáng trí tuệ, kiểu dáng giải thoát, kiểu dáng an lạc, Thế giới Cực Lạc, làm tấm gương tốt cho nhiều khác xem, để người khác đối với Pháp môn này, đối với Kinh điển này đều có thể sanh khởi tín tâm, đều có thể hoan hỉ y theo cái phương pháp này mà tu hành, thành tựu chính mình, thành tựu tất cả chúng sanh, đầy đủ Đại nguyện của A Di Đà Phật độ chúng sanh.

"Lục, cảm đắc kinh giải, nguyện hải đồng chứng, nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu". Kinh, bản Hội tập, Lão cư sĩ Hạ Liên Cư dùng thời gian mười năm, Ngài có hai câu nói: *"Trược thế vô như niệm Phật hảo; thử sanh đoan vi Đại Kinh lai"*. Có thể thấy được Ngài đến cái thế gian này để làm cái gì, chính là hội tập bộ kinh này, đây là nhiệm vụ của Ngài. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ đến là do ông cũng có nhiệm vụ, vì bộ Kinh này làm Chú Giải, ông dùng thời gian sáu năm, tròn đầy sáu năm. Liên Công hội tập, Hoàng Niệm Tổ Lão cư sĩ Tập chú. Chúng ta sanh khởi lòng tin đối với hai người này, chúng ta không có hoài nghi, tin sâu không nghi, chúng ta thâm nhập, từng lần từng lần thâm nhập nhập cầu giải.

Người xưa Trung Quốc đã nói: ***"Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu",*** chúng ta đem tất cả Kinh buông xả, chỉ cần một môn thâm nhập, không chỉ ở giải môn, chúng ta không ngừng cầu giải, nhưng hành môn có sự giúp đỡ rất lớn đối với giải môn. Nếu chúng ta chân thật có thể làm được, sẽ giúp chúng ta tự thấy nghĩa của nó, trong Kinh điển nghĩa thú sâu diệu, chúng ta có thể thể hội được, chính mình có thể ngộ được, không cần cầu người khác giảng giải.

Vậy chúng ta tu hành trọng điểm đặt ở chỗ nào? Đặt ở **"Tâm Thanh Tịnh, Tâm Bình Đẳng, Tâm Giác".** Trên đề Kinh **"Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác"** là **"Chân Tâm"** của chính chúng ta, chúng ta phải quay về đến cái Chân Tâm này, thì giác ngộ của chúng ta cùng với Phật không hề khác. Đây là tổng mục tiêu của tu hành, trung tâm của tổng mục **"Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác".**

"Lục, cảm đắc Kinh giải, nguyện hải đồng chứng, nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu" là quan niệm lý luận của giáo học. ***"Đọc thư thiên biến, kỳ nghĩa tự kiến",*** đây là phương pháp vào cửa, tự kiến chính là đại ngộ. Đại triệt đại ngộ, thượng căn lợi trí là minh tâm kiến tánh, người trung hạ căn tánh nhất định có đại ngộ, đại ngộ rất nhiều người chưa học qua, chưa hề trải qua, thảy đều tường tận, thảy đều biết được.

Đoạn thứ hai phía sau là tiền ngôn: **"Ất, tiền ngôn".** Tiền ngôn là do Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ viết, trước khi học tập bộ Kinh này, đem nghĩa thú của toàn Kinh giới thiệu giản lược qua cho chúng ta, để chúng ta học tập bộ Kinh này sẽ có hứng thú rất nồng hậu.

Lần thứ tư giảng thuật, chúng ta cũng không thay đổi cơ bản, hoàn toàn y theo bản Hội tập của Lão cư sĩ Hạ Liên Cư. Năm xưa khi chúng ta học tập có phán khoa, còn Chú giải của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ. Chú Giải này của ông là hội tập từ **193** loại tư liệu, cung cấp cho chúng ta làm tham khảo, để chúng ta nhận biết Tịnh Độ,

nhận biết Thế giới Cực Lạc, nhận biết A Di Đà Phật. Tín tâm, Nguyện tâm của chúng ta mới có thể chân thật phát ra được. ***"Có Nguyện tâm có Tín tâm thì quyết định được sanh Tịnh Độ",*** chúng ta mới có thể hoan hỉ niệm Phật vào mọi lúc, ở mọi nơi. ***"Phật hiệu không rời khỏi tâm mình, trong tâm mỗi giờ mỗi phút đều là Phật"***, thành tựu phẩm vị vãng sanh của chúng ta đã đến, ngay đời này của chúng ta không luống qua, không uổng phí, chân thật thành tựu rồi.

Hôm nay thời gian hết rồi, chúng ta chỉ học đến đây thôi.

A Di Đà Phật. (Hết tập 01)

(507lh. Trích từ tập 01. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

508• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KINH VÔ LƯỢNG THỌ ĐÃ CÓ BỔN HOÀN THIỆN RỒI. BỘ KINH NÀY LÀ NHẤT THỪA LIỄU NGHĨA, VẠN THIỆN ĐỒNG QUY, PHỔ KHẮP BA CĂN, PHÀM THÁNH ĐỀU THÂU." ...HÓA GIẢI ĐƯƠNG TIỀN KIẾP NẠN, DUY HỮU CHUYÊN HOẰNG THỬ KINH, CHUYÊN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT".

(TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ GIẢNG LẦN THỨ 4 – NĂM 2014)

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo:

"A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Ma ly dục trung tôn, quy y Tăng Già chư chúng trung tôn.

A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Ma ly dục trung tôn, quy y Tăng Già chư chúng trung tôn.

A-Xà-Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Ma ly dục trung tôn, quy y Tăng Già chư chúng trung tôn".

Mời xem "Đại Kinh Khoa Chú" tờ thứ 138, hàng thứ hai: "Nhị, xác Tịnh Độ Pháp Môn, vi Nhất Thừa Liễu Nghĩa, vạn thiện đồng quy, Tam căn phổ bị, Phàm Thánh Tề Thâu, hoành xuất Tam giới, kính đăng Tứ độ, cực viên, cực đốn, bất khả tư nghì, chi vi diệu pháp môn dã, 'hóa giải đương tiền kiếp nạn, duy hữu chuyên hoằng thử Kinh, chuyên niệm A Di Đà Phật".

Chú-Giải của Niệm lão: "Phù, Tịnh Độ Pháp Môn giả, nãi Nhất Thừa Liễu Nghĩa, vạn thiện đồng quy, Tam căn phổ bị, Phàm Thánh Tề Thâu, hoành siêu Tam giới, kính đăng Tứ độ, cực viên, cực đốn, bất khả tư nghì, chi vi diệu pháp môn dã, nhi, kỳ trung chi Vô Lượng Thọ Kinh giả, nãi Tịnh Độ quần Kinh chi thủ yếu, Tịnh Tông đại đức thường xưng vi Tịnh Độ đệ nhất Kinh dã, chí ư, ***"Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh giả",*** nãi, tiên sư Hạ Liên Cư Lão Cư sĩ Hội tập, Vô Lượng Thọ Kinh, Hán, Ngụy, Ngô, Đường, Tống, Ngũ chủng nguyên dịch, quảng hiệp tinh yếu, viên nhiếp chúng diệu, hối thành kim Kinh, hiện, thôi vi Vô Lượng Thọ Kinh chi Thiện bổn giả dã". Đây là Chú Giải của Hoàng Niệm Lão.

Phía sau là chúng ta phụ lục vào ở chỗ này:

- Lần giảng thứ nhất: Thanh minh năm 2010 khởi giảng đến ngày 18 tháng 09 năm 2011 giảng viên mãn. Phát tâm một môn thâm nhập chuyên tu, chuyên hoằng, quyết định Buông-xả vạn duyên, một lòng cầu sanh Tịnh Độ, làm đệ tử đệ nhất của Di Đà Tổng Báo Đại Ân vậy.

- Lần thứ hai: Từ ngày 21 tháng 09 năm 2011 chúng ta học tập Đại Kinh Giải, chúng ta gọi là "Đại Kinh Khoa Chú", đến ngày 11 tháng 09 năm 2012 lần thứ hai giảng viên mãn, 578 tập, giảng không đến 1.200 giờ, không đến.

- Lần thứ ba: Từ ngày 21 tháng 10 năm 2012, chúng ta lần thứ ba học tập, đến ngày 08 tháng 03 năm 2014 thì viên mãn, viên mãn vào ngày hôm qua, tổng cộng 644 tập.

- Lần Tứ tư: Là từ ngày 09 tháng 3 năm 2014 chúng ta học tập, đây là lần thứ tư. Về sau ngay trong một đời này của chúng tôi, chuyên giảng bộ Kinh này, chuyên học bộ Kinh này ***"Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu",*** còn bình thường một câu Phật hiệu, Niệm lão nói rất hay. Còn lời tựa bên trên là của Lão cư sĩ Hạ Liên Cư nói, trong đây có hai câu nói quan trọng nhất: ***"Hóa giải kiếp nạn ngay trước mắt, chỉ có chuyên hoằng thử Kinh, chuyên niệm A Di Đà Phật".*** Nếu chúng ta có hoài nghi đối với câu nói này, thì Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ ở trong Chú Giải cũng là khuyên bảo chúng ta như vậy.

"Kinh Vô Lượng Thọ" đã có bổn hoàn thiện rồi. Bộ Kinh này là *"Nhất Thừa Liễu Nghĩa, vạn thiện đồng quy, phổ khắp ba căn, phàm thánh đều thâu",* là Tịnh Độ thủ yếu của các Kinh, cơ hội rất là khó được. *(Lần thứ tư 600 tập)*

(508lh. Trích từ tập 02. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

509• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN ĐƯỢC ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ GIAO NHIỆM VỤ 'ÔNG NÊN Ở LẠI THẾ GIAN NÀY LÀM BIỂU PHÁP' ÔNG BIẾT TRƯỚC NGÀY GIỜ RA ĐI TỰ TẠI VÃNG SANH"

"Niệm Phật không chướng ngại làm việc, làm việc không chướng ngại niệm Phật, làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta xem".

"Trong sáu cõi con đường nào là Thiên đạo, con đường nào là Nhân đạo, con đường nào là Súc sanh, con đường nào là Địa ngục, con đường nào là Ngạ quỷ, đều là do bạn chính mình đi, không phải người khác làm chủ, chủ quyền hoàn toàn ở trên tay của chính mình".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Chùa Phật Lai-Nam Dương, Lão Hòa Thượng Hải Hiền vì chúng ta mà làm tác chứng, vì chúng ta mà làm biểu pháp. Ông vì chúng ta tác chứng, tác chứng gì? Ông 20 tuổi xuất gia vào năm 1900, trụ thế 112 năm, dùng thời gian 92 năm vì chúng ta biểu pháp. Biểu pháp gì? Ông chính là một câu Phật hiệu niệm đến cùng, chỉ một câu Phật hiệu Ngài đã niệm 92 năm. Cả đời ông cũng không biết chữ, không có đọc qua Kinh, cũng không có nghe người giảng Kinh. Ông Niệm Phật gần như không có ngơi nghỉ, ngoài thời gian đi ngủ ra, khi tỉnh giấc Ngài liền niệm Phật. Ông niệm Phật là niệm thầm, Phật hiệu trong tâm không gián đoạn, thân thể lao động không gián đoạn. Công việc mỗi ngày của ông là trồng lúa, khai hoang. Đất trống trong núi hoang, Ngài khai khẩn nó ra biến thành ruộng tốt để trồng lương thực, trồng rau xanh, trồng trái cây. Ngoài chính mình ăn ra, nếu có dư ra thì cúng dường đại chúng, cũng là tặng cho quần chúng ở nơi bản địa. Ông là tấm gương tốt nhất của người học Tịnh Tông cầu sanh Tịnh Độ. Ông mỗi ngày trồng lúa trong tâm Phật hiệu không gián đoạn, vì ***"Niệm Phật không chướng ngại làm việc, làm việc không chướng ngại niệm Phật, làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta xem".***

Ông biểu pháp, nói với chúng ta một sự thật rằng Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thật có. Ông đã thấy được A Di Đà Phật, ông yêu cầu A Di Đà Phật mang ông đến Thế găiới Cực Lạc, nhưng A Di Đà Phật không đưa ông đi, mà nói với ông:

- "Ông phải nên ở thế gian này làm biểu pháp".

Biểu pháp chính là làm ra tấm gương tốt nhất cho mọi người xem. Mọi người xem thấy như vậy mà sanh khởi tín tâm, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Đây chính là ông đã phổ độ chúng sanh, 92 năm ông độ bao nhiêu người, ông không có ghi chép lại, nhưng tôi tin rằng ông đã độ rất nhiều người sau khi ông vãng sanh. Ông đã biết trước giờ chết, tự tại vãng sanh, lưu lại một cái đĩa, lưu lại những sự tích này cho đời sau, độ sanh vô lượng. "Vĩnh Tư Tập" cùng cái đĩa của ông, chúng ta phải nên đem nó xem thành "Kinh Vô Lượng Thọ". Ngài là làm chứng chuyển của "Kinh Vô Lượng Thọ".

"Kinh Vô Lượng Thọ là Thế Tôn cùng Đại sư Liên Công vì chúng ta thị chuyển, Chú Giải của Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là khuyến chuyển, Lão Hòa Thượng Hải Hiền là làm chứng chuyển". Tam chuyển Pháp luân đều ở ngay trước mặt chúng ta, liệu chúng ta có thể không tin sao? Chúng ta phải nên thành tín phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Ý niệm của chúng ta, tâm vừa phát, A Di Đà Phật liền biết được, chúng ta liền đạt được Phật lực gia trì, Bồ Tát biết được, "Lão Hòa Thượng Hải Hiền biết được Lão Hòa Thượng là Bồ Tát Thế giới Cực Lạc tái sanh, không phải người phàm, chúng ta đạt được gia trì của Phật, Bồ Tát". Hiểu tường tận rồi, chúng ta thật Tin Nguyện Thiết, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật, chúng ta được sự gia trì của Phật, Bồ Tát. Hôm nay bắt đầu chúng ta chăm chỉ nỗ lực học tập, chúng ta hy vọng ngay trong năm này, hy vọng chúng ta ở ngay trong một năm, cũng sẽ có cảm ứng không thể nghĩ bàn. Phải phát nguyện làm đệ tử đệ nhất của Di Đà, mới tổng báo được đại ân.

Chúng ta xem tiếp đoạn phía sau: *"Tam, Bổn Kinh, Trì Danh niệm Phật, pháp môn viên mãn, trực tiệp, phương tiện cứu cánh, nhất siêu trực nhập, tối cực viên đốn, dĩ Di Đà Nhất Thừa Nguyện Hải, Lục tự hồng danh chi cứu cánh quả giác, tác ngã chúng sanh chi nhân tâm, dĩ quả vi nhân, nhân-quả đồng thời, tùng quả khởi tu, tức tu tức quả, tâm tác tâm thị, bất khả tư nghì".*

Những khai thị này là của Lão cư sĩ Hạ Liên Cư. Chúng ta hãy tỉ mỉ mà đối chiếu, Lão Hòa Thượng Hải Hiền tu trì 92 năm, có phải hoàn toàn tương ưng với những gì đã nói hay không? Mỗi câu đều tương ưng, chân thật làm chứng chuyển cho chúng ta. Chúng ta đọc giải thích của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ: ***"Vô Lượng Thọ Kinh, nãi Tịnh Tông chi tổng cương, ngã quốc thanh đại"***. Bàng Thiệu Thăng cư sĩ tán viết: ***"Vô Lượng Thọ Kinh giả, Như Lai, xứng tánh chi Viên giáo, chúng sanh, bổn cụ chi hóa nghi".***

Lời tán này rất hay, "Kinh Vô Lượng Thọ" là Viên giáo. Nếu từ nơi Phật mà nói là xứng tánh của A Di Đà Phật, hoàn toàn tương ưng với tự tánh. Kinh văn mỗi câu, mỗi chữ là đại giáo viên mãn lưu xuất ra từ trong tự tánh. Nếu từ phía chúng sanh mà nói là tự tánh của chúng sanh, chúng sanh "hóa nghi" vốn đủ. Tự tánh của chúng sanh cùng tự tánh của Phật là một, không phải hai. Chúng ta tại vì sao có thể vãng sanh? Tại vì sao có thể mau chóng thành Phật? Chính là chính mình vốn dĩ là Phật, nhưng hiện tại chỉ là chúng ta chính mình mê rồi, không biết.

"**Hóa**" là biến hóa, "**Nghi**" là nghi thức, là qui củ. Hiện nay chúng ta ở trong sáu cõi làm một chúng sanh khổ não, cũng là vì hóa nghi vốn đủ. Vì sao vậy? Bởi vì chúng ta tùy thuận phiền não nên biến thành ra như vậy, còn nếu như chúng ta tùy thuận Như Lai Viên giáo xứng tánh, vậy thì làm sao mà không thể đi đến Thế giới Cực Lạc được? Đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc là đi làm Phật rồi.

"Trong Thập Pháp giới Y chánh Trang nghiêm, chúng ta làm Phật, làm Bồ Tát, hay làm chúng sanh, làm người, làm Súc sanh, làm Ngạ quỷ, đều là do chính

mình quyết định". Nói nhân (Chủng tử trong A lại da thức) chúng ta thảy đều có, đủ thứ không thiếu. Nhân của Thập Pháp giới chính là chủng tử của A lại da thức đều đầy đủ viên mãn. Vậy chúng ta ngày nay mong muốn loại chủng tử nào cắm gốc, bén rễ, đâm chồi, khai hoa, kết quả, đều có thể do chính mình chọn lấy. Phật, Bồ Tát chỉ làm tăng thượng duyên cho chúng ta mà thôi. ***Cho nên nếu nói Phật không độ chúng sanh, vậy thì chúng sanh làm sao thành Phật? Là chính mình độ mình, Phật chỉ ra con đường đi cho chúng ta, đó là con đường thành Phật, chúng ta chính mình phải chịu đi, chúng ta cuối cùng cũng đi đến rồi, con đường đó là Bồ Tát đạo, con đường đó là Thanh Văn đạo, con đường đó là Duyên Giác đạo. Trong sáu cõi con đường nào là Thiên đạo, con đường nào là Nhân đạo, con đường nào là Súc sanh, con đường nào là Địa ngục, con đường nào là Ngạ quỷ, đều là do bạn chính mình đi, không phải người khác làm chủ, chủ quyền hoàn toàn ở trên tay của chính mình. Phật đem mười con đường này giới thiệu cho chúng ta rất rõ ràng rồi, chúng ta tường tận rồi, cho nên đi vào con đường nào, hoàn toàn do chính mình chọn lựa, chính mình kiên trì, Tín, Nguyện, Trì Danh là vãng sanh Thế Giới Cực Lạc, đại đạo thấy A Di Đà Phật thành Phật. Chúng ta có thể đem bốn cái chữ này kiên trì, cả đời vĩnh viễn không thay đổi "Tín, Nguyện, Trì Danh".***

"**Trì Danh"** chính là thành thật niệm Phật. Giống như Lão Hòa Thượng Hải Hiền vậy, ngay đời chắc chắn thành Phật, không chút hoài nghi.

(509lh. Trích từ tập 02. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch : Cư sĩ Vọng Tây)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

510• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

**A DI ĐÀ PHẬT. "SANH CÕI TRỜI LÀ TỐT, LÀ KHÔNG TỆ, NHƯNG KHÔNG CỨU CÁNH…VẪN ĐỌA LẠC" . "CHƯ PHẬT, BỒ TÁT ĐẠI TỪ ĐẠI BI VÌ CHÚNG TA GIỚI THIỆU VỀ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC….CHO DÙ HẠ HẠ PHẨM VÃNG SANH CŨNG THÀNH A DUY VIỆT TRÍ BỒ TÁT. ĐÚNG NHƯ 48 ĐẠI NGUYỆN CỦA A DI ĐÀ PHẬT" . "*Việc này chúng ta phải nên biết, 28 tầng trời, người bất cứ một tầng trời nào, đều không thể so sánh được với người vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đao lợi Thiên Chủ, Đại Phạm Thiên Vương, Ma Hê Thủ La Thiên Vương, đây là đạt đến đỉnh cao nhất phú quý trong sáu cõi của thế giới Ta Bà, không có người nào có thể siêu vượt hơn họ, nhưng nếu so với Bồ Tát Hạ hạ phẩm vãng sanh của Thế giới Tây Phương, kém quá xa, không luận là trí tuệ, đạo hành, thần thông, đều không cách gì so sánh được với Bồ Tát Cực Lạc. Hơn nữa vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc dễ dàng hơn sanh Thiên"*

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Trong sáu cõi phải làm cho rõ ràng, cõi Trời Thượng phẩm Thập thiện, cõi Người Trung phẩm Thập thiện, A Tu La Hạ phẩm Thập thiện. Tại vì sao cõi A tu la

là Hạ phẩm Thập thiện? Thành thật mà nói, cõi A tu la cùng cõi Người đã tu thảy đều là Thượng phẩm Thập thiện, nhưng A Tu La sanh lên trời. Tại vì sao không nói họ Trung phẩm Thập thiện, mà nói họ là Hạ phẩm Thập thiện? Vì họ tu Thập thiện còn mang theo tâm ngạo mạn, tâm hiếu thắng, mang theo tâm đố kỵ, tâm oán hận, không vừa ý của họ thì họ liền oán hận, họ còn muốn báo thù, cho nên họ là trong Thượng phẩm Thập thiện xen tạp ý niệm ác, nên gọi họ là Hạ phẩm Thập thiện.

Cõi Người gọi là Trung phẩm Thập thiện. Cõi Người trong Thập thiện không có tập khí bất thiện nghiêm trọng giống như A Tu La vậy, nhưng tương lai **"Tham, sân, si, mạn",** nên nói đến Trung phẩm. Thông thường người đoạn ác tu thiện, người tích công bồi đức tuyệt đại đa số, bảy, tám phần mười đều vãng sanh về trời Đao Lợi. Đao Lợi Thiên Chủ là Ngọc Hoàng Đại Đế mà người Trung Quốc chúng ta vẫn gọi, đều là đi đến nơi đó. Phước báo của Đao Lợi thiên lớn, tất cả hưởng thụ là tự tại, thọ mạng dài lâu, một ngày của trời Đao Lợi là 100 năm nhân gian chúng ta. Người Trung Quốc chúng ta hô hào có lịch sử năm ngàn năm, nhưng năm ngàn năm này so với ở trời Đao Lợi mới chỉ có năm mươi ngày. Trên cõi Trời đó cũng là 365 ngày là một năm, thọ mạng của người trời Đao Lợi là một ngàn năm, một ngàn tuổi, so với thế gian này chúng ta thì quá dài. Cho nên người tu hành rất nhiều người đều muốn sanh Thiên, rất là ngưỡng mộ đối với trời, đều muốn đi. Phật nói với chúng ta, cõi Trời là tốt, là không tệ, nhưng không cứu cánh, thọ mạng có dài hơn cũng sẽ có ngày đến, thọ mạng đến rồi thì phải làm sao? Không thể nâng lên cao thì hướng xuống đọa lạc. Cho nên Chư Phật, Bồ Tát đại từ đại bi, vì chúng ta giới thiệu Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cái thế giới này thuần thiện không ác, ở trong cái thế giới này toàn là Phật, Bồ Tát. Chúng ta đi đến Thế giới Cực Lạc rồi, cho dù là Hạ hạ phẩm vãng sanh cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát đúng như trong 48 nguyện Di Đà đã nói với chúng ta. A Duy Việt Trí địa vị cao, người Trung Quốc chúng ta gọi là Bồ Tát bất thoái chuyển.

Pháp Thân Bồ Tát như trên Kinh Hoa Nghiêm nói là 41 vị Pháp Thân Đại sĩ trụ báo độ, cõi Thật Báo Trang Nghiêm Độ. ***"Chúng ta phải ghi nhớ, cái cơ hội vãng sanh Tây Phương Cực Lạc này là rất hi hữu khó gặp, chắc chắn chúng ta không thể để lỡ qua".*** Lão Hạ Liên ở ngay chỗ này, rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo dạy bảo chúng ta cái phương pháp tu hành này: ở ba bậc vãng sanh, Vãng sanh Chánh nhân hai phẩm này, dạy cho chúng ta phương pháp tu học ***"phát Tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật".*** Đơn giản, dễ dàng, chân thật là phương tiện cứu cánh, quả báo viên mãn thẳng tắp đi đến Thế giới Cực Lạc làm Bồ Tát A Duy Việt Trí.

"Việc này chúng ta phải nên biết, 28 tầng trời, người bất cứ một tầng trời nào, đều không thể so sánh được với người vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đao lợi Thiên Chủ, Đại Phạm Thiên Vương, Ma Hê Thủ La Thiên Vương, đây là đạt đến đỉnh cao nhất phú quý trong sáu cõi của Thế Giới Ta Bà, không có người nào có thể siêu vượt hơn họ, nhưng nếu so với Bồ Tát Hạ hạ phẩm vãng

sanh của Thế Giới Tây Phương, kém quá xa, không luận là trí tuệ, đạo hành, thần thông, đều không cách gì so sánh được với Bồ Tát Cực Lạc. Hơn nữa vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc dễ dàng hơn sanh Thiên", bạn thấy cái điều kiện vãng sanh đó chỉ là **"Tín, Nguyện, Trì Danh"** thì được rồi. Trong khi nếu chỉ **"Tín, Nguyện, Trì Danh"** thì không thể sanh Thiên, vì muốn sanh Thiên phải đoạn ác tu thiện, phải đạt được Thượng phẩm **"Thập Thiện nghiệp Đạo",** thiện tâm, thiện ngữ, thiện hạnh, vậy mới có thể sanh Thiên.

Lão Tổ tông chúng ta thường nói: **"Ngũ luân, Ngũ thường, Tứ duy, Bát đức"**, chăm chỉ tu học, có thể đạt đến 80-90%, vậy thì mới có thể sanh Thiên, còn 50-60% thì không được sanh Thiên, chỉ có thể ở cõi Người. Cho nên **"Di Đà Nhất Thừa Nguyện Hải"**, chính là 48 nguyện. "Nhất Thừa" chính là nhất Phật thừa, là làm Phật, 48 nguyện giúp chúng ta làm Phật. A Di Đà Phật ân trọng đối với chúng ta quá lớn, y theo bộ Kinh này tu hành, y theo bộ Kinh này khuyến khích đại chúng, chính câu Phật hiệu này khẳng định có thể **"Báo giải kiếp nạn ngay trước mắt" mà Lão Hạ Liên đã nói "Tâm tác tâm thị".**

(510lh. Trích từ tập 02. HT Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch : Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

511. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. BẠN "TÍN-NGUYỆN-TRÌ DANH" KHI LÂM CHUNG, PHẬT LIỀN ĐẾN TIẾP DẪN BẠN VÃNG SANH. TÔI TIN TƯỞNG MỖI MỘT NGƯỜI VÃNG SANH ĐỀU ĐÃ GẶP MẶT QUA VỚI PHẬT, VÌ NẾU HỌ KHÔNG GẶP MẶT VỚI PHẬT, LÀM SAO HỌ CÓ THỂ BIẾT TRƯỚC GIỜ RA ĐI? LÀM SAO HỌ BIẾT ĐƯỢC ĐẾN LÚC NÀO PHẬT ĐẾN TIẾP DẪN HỌ? PHẢI LÀ PHẬT NÓI VỚI HỌ, HOẶC SỚM HƠN, HOẶC TRỄ HƠN, ĐỀU CÓ THƯƠNG LƯỢNG VỚI PHẬT".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Lão Hòa Thượng Hải Hiền biết được thường hay nói với người niệm A Di Đà Phật, ***"Câu Phật hiệu này là thật, ngoài cái này ra thảy đều giả".*** Ngài có thể nói ra lời này, đây cũng chính là "Lục Tổ Đàn Kinh", đây chính là "Kinh Kim Cang". Người *"Minh Tâm Kiến Tánh"* nói ra, thì đây là chân tướng sự thật. Vậy nếu đã là [giả] thì phải nên **"Buông-Xả"**, không nên để ý đến nó. Chân thật phải nắm chắc, chúng ta mới có thể nâng cao chính mình. Thế giới Cực Lạc chân thật là pháp giới nhất chân, A Di Đà Phật là chân thật, Di Đà danh hiệu cũng là thật. Bạn ***"Tín-Nguyện- Trì danh" khi lâm chung, Phật liền đến tiếp dẫn bạn vãng sanh. Tôi tin tưởng, mỗi một người vãng sanh đều đã gặp mặt qua với Phật, vì nếu họ không gặp mặt với Phật, làm sao họ có thể biết trước giờ ra đi? Làm sao họ biết được đến lúc nào Phật đến tiếp dẫn họ? Phải là Phật nói với họ, hoặc sớm hơn, hoặc trễ hơn, đều có thể thương lượng với A Di Đà Phật".***

A Di Đà Phật rất từ bi, bạn xem qua vãng sanh của Pháp sư Oánh Kha triều nhà Tống, đây là một thí dụ rất tốt. Oánh Kha là người xuất gia, ***"Tỳ kheo phá giới, không giữ thanh qui, tạo tác tội nghiệp nghiêm trọng, nhưng chỗ tốt của người này chính là ông tin tưởng Nhân-Quả, ông tin tưởng có Địa ngục, nên ông chính mình thường hay nghĩ đến hành động tạo tác của chính mình, ông so sánh với những gì trên Kinh đã nói thì ông có thể khẳng định ông sẽ đọa Vô Gián địa ngục. Nghĩ đến Vô Gián địa ngục, ông liền lo sợ, liền khiếp sợ. Vậy phải làm sao đây?"*** Ông liền thỉnh giáo với đồng tham đạo hữu xem có cách gì để cứu ông hay không, để ông không bị đọa Địa ngục. Liền có đồng tu tặng ông một quyển "Vãng sanh Truyện".

Ông xem rồi rất cảm động, xem thấy mỗi một người niệm Phật vãng sanh ông đều rơi nước mắt. Sau cùng ông liền hạ quyết tâm, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật, chân thật [Buông-xả vạn duyên], ba ngày ba đêm không ngủ nghỉ, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, niệm đến ngày thứ ba A Di Đà Phật đến, nói với ông:

- "Con còn đến mười năm tuổi thọ, đợi đến khi con lâm chung, ta sẽ đến tiếp dẫn con".

Cái này cảm ứng không thể nghĩ bàn, bạn xem nhất tâm chuyên niệm, ba ngày ba đêm liền niệm ra được A Di Đà Phật. Người xưa có một câu nói: "Phước trí tâm linh", người này phước báo đến rồi, họ bỗng nhiên liền thông minh, trí tuệ khai mở. Oánh Kha cũng là như vậy, khi nghe Phật nói với ông sau mười năm nữa sẽ đến tiếp ông vãng sanh, ông lập tức liền yêu cầu với A Di Đà Phật, ông nói:

- "Liệt căn tánh của con rất nặng, con không kìm nổi cám dỗ, người khác đến dẫn dụ con, con lại liền phạm tội, mười năm tuổi thọ con không cần, hiện tại con muốn theo Ngài đi".

Đây chính là "Phước trí tâm linh"; Cơ hội này quá tốt rồi, còn có thể đợi hay sao? A Di Đà Phật đồng ý nói với ông:

- "Ba ngày sau ta đến tiếp con!"

Ba ngày là ý gì? Bảo ông làm biểu pháp, nếu hiện tại ta mang ông đi rồi thì không có người biết, còn như để ông lưu lại ba ngày, ba ngày, ông nói với mọi người:

- "Sau ba ngày nữa Phật đến tiếp dẫn tôi vãng sanh".

Trong chùa không có một người tin tưởng ông. Vì sao vậy? Vì ông là một Tỳ-kheo phá giới, lời nói không đáng tin, thường hay nói vọng ngữ. May mà ba ngày không dài, họ nói với ông:

- "Chúng tôi chờ xem có phải vậy không? Xem ông ba ngày có vãng sanh hay không?"

Đến ngày thứ ba, ông yêu cầu đại chúng Niệm Phật đưa ông vãng sanh. Đại chúng đương nhiên hoan hỉ, mọi người đến đưa ông vãng sanh. Đại chúng niệm Phật đại khái qua một khắc, một khắc vào thời xưa đại khái chúng ta hiện tại gọi là 15

phút, Niệm Tổ lão dường như có nói qua, 15 phút đồng hồ vào thời xưa là một khắc. Đại chúng niệm qua một khắc, pháp sư Oánh Kha nói với mọi người:

- "A Di Đà Phật đến rồi!".

Ông có thể thấy được, mọi người không thấy được. Ông cáo biệt với đại chúng:

- **"Tôi theo Phật đi đến Thế giới Cực Lạc"**. Nói xong liền đi thật.

Câu chuyện này viết trong "Tịnh Độ Thánh hiền Lục", trong "Vãng sanh Truyện", quyết định không phải là giả, nói rõ vãng sanh có thể tự tại.

(511lh. Trích từ tập 02. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

512• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CÁI GÌ LÀ TÂM CHÂN THÀNH?"."THẾ NÀO LÀ TU TÂM THANH TỊNH?". "DÙNG TÂM GÌ ĐỂ NIỆM PHẬT". "TRONG TÂM CHỈ NIỆM MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT, ĐỐI NHÂN, XỬ THẾ, TIẾP VẬT, THÌ NHẤT ĐỊNH SANH THẾ GIỚI CỰC LẠC, SẼ GIỐNG NHƯ PHÁP SƯ OÁNH KHA VẬY."

"Bạn chân thành, bạn không lừa gạt người khác, dù người khác lừa gạt ta, ta cũng không lừa gạt người, người khác tổn hại ta, ta cũng không tổn hại người. Chân tâm là thiện tâm, 'thuần tịnh thuần thiện'. Vọng tâm là ác tâm, là bất thiện, tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm tổn người lợi mình, đây là việc luân hồi sáu cõi, trong luân hồi sáu cõi đây là việc của ba đường ác. Vì sao vậy?...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Đoạn phía sau nói: Ngũ, Quán Kinh văn: ***"Thị Tâm thị Phật, thị Tâm tác Phật, ngô nhân năng niệm chi tâm, tức thị Như Lai quả giác, tức thị bổn lai thành Phật"***, đây là dùng chân tâm. Tôi thường hay khuyên đồng tu: ***"Chúng ta hiện tại ở cái thế gian này, đối nhân xử thế tiếp vật phải dùng chân tâm, không nên dùng vọng tâm, phải dùng tâm Chân Thành"***. Vì sao vậy? Tâm Chân Thành là Tâm thành Phật. Nếu ta dùng vọng tâm, người khác lừa gạt ta, ta cũng lừa gạt người, dùng cái "Tâm" này niệm Phật sẽ không có cảm ứng, vãng sanh rất khó. Còn dùng chân tâm, đối người tiếp vật thảy đều dùng tâm chân thành, không sợ thiệt thòi, không sợ bị lỗ, vì ta muốn đi đến Thế giới Cực Lạc, ta không ở thế gian này nữa, ta muốn rời khỏi thế gian này, cho nên phải dùng chân tâm, không dùng vọng tâm. Dù ta có chịu lỗ, thiệt thòi đều hoan hỉ, tu Nhẫn nhục Ba-la-mật, tu bố thí Ba-la-mật. Phải có thể xả, xả chính là Buông-xả, cho nên dùng cái "Tâm" này, chính là "Thị Tâm tác Phật". Dùng chân tâm chính là làm Phật, dùng vọng tâm chính là luân hồi sáu cõi, quyết định không nên làm, tâm chân thành đối người, tâm chân thành làm việc, tâm chân thành học tập, tuyệt đối không nên dùng vọng tâm.

"Cái gì là Tâm Chân Thành?" Việc này trong Kinh điển giảng nói rất nhiều, Buông- xả chấp trước chính là Tâm thanh tịnh. Trên đề Kinh chúng ta là **"Thanh tịnh Tâm, Bình đẳng Tâm, Giác Tâm".** Đây đều là nói chân tâm. Tâm thanh tịnh là A La Hán, tâm bình đẳng là Bồ Tát, tâm giác chính là **"Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh"**, vậy thì thành Phật rồi.

"Thế nào là tu Tâm thanh tịnh? Chính là niệm Phật, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật, bất cứ thứ gì đều không nên để vào tâm, tâm liền thanh tịnh." Chúng ta mắt thấy sắc, tai nghe tiếng... sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần, thảy đều đem nó để vào trong tâm thì hỏng rồi, tâm chúng ta bị ô nhiễm rồi, tâm động rồi. Tâm động liền không bình đẳng, tâm bị ô nhiễm thì không thanh tịnh. Không phải bảo chúng ta không thấy, không nghe, không phải vậy, mà thấy rồi nghe rồi nhưng không để trong tâm thì đúng. Vĩnh viễn gìn giữ **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác"**, hồi phục **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác"** của ta.

"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác" chính là chân tâm, chính là Phật tâm, cái tâm đó chính là Phật. Hiện tại chúng ta có cách làm như vậy, chính là thị Tâm thị Phật. Vốn dĩ là Phật, hiện tại lại làm Phật, hiện tại đem A Di Đà Phật để vào trong tâm, ngoài A Di Đà Phật ra, thảy đều không nên để vào trong tâm thì đúng, còn để vào trong tâm thì sai. Để vào trong tâm là vọng tưởng, là tạp niệm, tâm bị ô nhiễm, bị dao động, không phải giác ngộ, chỉ là mê hoặc. Hỏi người thông thường tại vì sao không dám dùng chân tâm, không dám nói lời thành thật với người? Chẳng qua đều là vì sợ thiệt thòi, sợ phải chịu lỗ. Chúng ta học Phật để đến Thế giới Cực Lạc, chúng ta không sợ lỗ, không sợ thiệt thòi. Chỉ cần chúng ta đến Thế giới Cực Lạc, các thứ khác chúng ta đều không cần, vậy thì ở nơi đây thảy đều Buông-xả, các người cần thì ta cho hết các người, hân hoan hoan hỉ mà cho các người, không cần đến, thanh tịnh bình đẳng tâm mới có thể hiện tiền. Chướng ngại là chính ngay phía chính mình, phải chịu Buông-xả, chính là một câu Phật hiệu, một bộ Kinh Vô Lượng Thọ.

"Bổn lai thị Phật, hiện hựu tác Phật, thị cố đương hạ tức Phật". Đây là thật, không phải giả. Phật không cách ly với chúng ta, không có trước sau. Không có cách ly là không có không gian, không có trước sau là không có thời gian, chính ngay tức thì. "Trực tiệp liễu đương, phương tiện cứu cánh, kỳ đặc thù thắng, bất khả tư nghì". Trong Chú giải của Niệm Lão, quan trọng chính là hai câu phía trước: "Cố tri thử giới nhĩ, năng niệm chi tâm, tức thị Như Lai quả giác". Cái đoạn này là dạy chúng ta, dùng cái tâm gì để niệm Phật, dùng cái tâm gì để trải qua ngày tháng, dùng cái tâm gì để làm việc, dùng cái tâm gì để đối nhân xử thế tiếp vật. "Nếu như bạn dùng Chân tâm, liền tương ưng với Phật". Một mực dùng Chân tâm, dùng thành thói quen, thì không có người nào không tin tưởng bạn, không có người nào không tôn trọng bạn, không có người nào không tán thán bạn.

"Bạn chân thành, bạn không lừa gạt người khác, dù người khác lừa gạt ta, ta cũng không lừa gạt người, người khác tổn hại ta, ta cũng không tổn hại người. Chân tâm là thiện tâm, 'thuần tịnh thuần thiện'. Vọng tâm là ác tâm, là bất thiện, tự tư tự

lợi, khởi tâm động Niệm tổn người lợi mình, đây là việc luân hồi sáu cõi, trong luân hồi sáu cõi đây là việc của ba đường ác. Vì sao vậy?" Tâm họ bất thiện. Còn như ta nơi nơi nghĩ đến đều là làm thế nào lợi ích người, làm thế nào giúp người, làm thế nào thành tựu người, đây là tâm thiện, tâm thiện sanh ba đường thiện.

Chúng ta đoạn ác tu thiện, nhưng không đem việc đoạn ác tu thiện để vào trong tâm, trong tâm chỉ để A Di Đà Phật, chỉ niệm một câu **"A Di Đà Phật".** Vậy thì đúng, hoàn toàn chính xác, ***"dùng tâm của "A Di Đà Phật" đối nhân, xử thế, tiếp vật, thì không có lý nào không sanh Thế giới Cực Lạc, sẽ giống như pháp sư Oánh Kha vậy."*** Oánh Kha một niệm hồi chuyển, dùng chân tâm cảm, Phật đến ứng, thấy được Phật rồi, ba ngày vãng sanh. Ba ngày vãng sanh, đây là chính ông xin cam tâm tình nguyện, ông còn có mười năm tuổi thọ mà không cần, đây là trí tuệ, lựa chọn của trí tuệ.

Hôm nay thời gian hết rồi, chúng ta chỉ học đến chỗ này.

A Di Đà Phật. (Hết tập hai)

(512lh. Trích từ tập 02. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm2014. Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

513• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ

(Hòa Thượng Thượng Tịnh Hạ Không chủ giảng

Lần Thứ 4. Năm 2014. Tập 03)

"ĐẠI SƯ ẤN QUANG ĐEM CHƯƠNG ĐẠI THẾ CHÍ NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG TRONG KINH LĂNG NGHIÊM VÀO PHỤ LỤC PHÍA SAU CỦA TỊNH ĐỘ TỨ KINH NÀY, BIẾN THÀNH TỊNH ĐỘ NĂM KINH. KINH ĐIỂN TỊNH ĐỘ ĐẾN ĐÂY CÓ THỂ NÓI LÀ VÔ CÙNG VIÊN MÃN. CHƯƠNG ĐẠI THẾ CHÍ NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG ĐÍCH THỰC LÀ RẤT CẦN THIẾT, ĐÓ LÀ 'TÂM KINH CỦA TỊNH ĐỘ'...."

Lời khai thị của Hòa Thượng Tịnh Không.

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo:

"A Xà Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, quy y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Ma ly dục trung tôn, quy y Tăng Già chư chúng trung tôn. *(Niệm ba lần)*

Mời xem **"Đại Kinh Khoa Chú"** tờ thứ 141, xem từ hàng thứ nhất. Chúng ta lần đầu học tập Chú giải của Niệm Lão, cái đoạn văn dài này là đem lời giới thiệu

của Niệm Lão tiết lục ra chỗ trọng yếu, tổng cộng tiết lục ra đúng mười đoạn. Khi chúng ta lần đầu chỉnh lý, mười cái đoạn này có thể đem tiết lục ra, nhưng chúng ta chỉ lưu lại giải thích của Niệm Lão, đem cái đoạn thứ sáu để đến giải. Như vậy thì bên trên chúng ta đã giải năm đoạn, chỗ này là đoạn thứ sáu. Đây chính là tránh khỏi trùng lặp năm đoạn đầu, ý nghĩa của hai đoạn là trùng lặp. Chúng ta bắt đầu xem từ đoạn thứ sáu.

Đoạn thứ sáu: "Cánh dĩ, Tịnh Độ chi Kinh chi trung, duy, thử Kinh bị nhiếp viên diệu", Tịnh Độ ba Kinh một luận, cư sĩ Ngụy Nguyên vào thời tiền Thanh đem phẩm **"Phổ Hiền Hạnh Nguyện"** của quyển sau cùng trong ***"Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, để vào sau ba Kinh, gọi là Tịnh Độ Tứ Kinh. Đây chính là mười Đại nguyện vương hồi quy Cực Lạc".*** Quyển Tịnh Độ Tứ Kinh này ngày trước tôi đã xem qua, dường như còn có một quyển cất giữ ở Úc Châu.

Vào đầu năm Dân Quốc, ***"Đại sư Ấn Quang, đem chương "Đại Thế Chí Bồ Tát niệm Phật viên thông" trong Kinh Lăng Nghiêm đưa vào phụ lục phía sau của Tịnh Độ Tứ Kinh này nên biến thành Tịnh Độ Năm Kinh. Kinh điển Tịnh Độ đến đây có thể nói là vô cùng viên mãn. Chương Đại Thế Chí niệm Phật viên thông đích thực là rất cần thiết, đó là "Tâm Kinh của Tịnh Độ".*** Dù chỉ có 244 chữ, còn ít hơn so với Bát Nhã Tâm Kinh, nhưng đích thực là Bồ Tát Đại Thế Chí dạy bảo cho chúng ta phương pháp, quan niệm, lý luận tu học Tịnh Độ; đề xuất: **"Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai nhất định thấy Phật".**

"Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục". Phương pháp này cực vi diệu. Đây chính là Năm Kinh một Luận hiện tiền. Trong năm Kinh một luận, thì Kinh Vô Lượng Thọ là: "Bị nhiếp viên diệu", "Bị" cũng là ý nghĩa của viên mãn, "nhiếp" là nhiếp thọ. Tịnh Tông vi diệu viên mãn đều ở trong bộ Kinh này, nó là thuộc về tánh chất của khái luận, thuộc về giới thiệu, nói rõ, đem Thế giới Tây Phương Cực Lạc giới thiệu tường tận với chúng ta.

"Dĩ phát Bồ Đề Tâm, nhất hướng chuyên niệm tông": tông chính là phương pháp tu học chủ yếu. "Dĩ Di Đà Thập niệm tất sanh chi Đại nguyện vi bổn": đây là nguyện thứ 18 của 48 nguyện, là căn bản của Tịnh Độ Tông. "Thâm minh, Tam Bối Vãng Sanh chi nhân, quảng nhiếp Cửu giới thánh phàm chi chúng": Ở Bổn Kinh **"Tam Bối Vãng sanh", "Vãng sanh Chánh nhân"**, hai phẩm này đã nói, dạy cho chúng ta phương pháp cầu vãng sanh. Đây là nói đối tượng học tập của Tịnh Tông cũng là viên mãn, bao gồm chín Pháp giới, Tứ thánh, Sáu phàm, hoàn toàn bao gồm ở ngay trong đó.

(513lh. Trích từ tập 03. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

514• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TỘI NGŨ NGHỊCH QUẢ BÁO VÔ GIÁN ĐỊA NGỤC. TỘI CỰC TRỌNG TRONG NGŨ NGHỊCH PHÁ HÒA HỢP TĂNG... NHỮNG GÌ LÀ NGŨ NGHỊCH...?

"Trong Phật-Pháp-Tăng đoàn nhỏ nhất bốn người, bốn người cùng nhau tu học, tuân thủ Lục hòa kính, tuân thủ quy củ Phật chế định, chính là giới luật, đó chính là tiêu chuẩn Tăng đoàn. Tăng đoàn, thiên nhân cung kính, chư Phật tán thán, thần hộ pháp bảo hộ, bạn còn phá hoại Tăng đoàn, bạn không thể thành tựu Tăng đoàn cái tội này thì nặng".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Tội Ngũ nghịch quả báo là Vô Gián địa ngục. Tội nghiệp cực trọng trong Ngũ nghịch là "Phá hòa hợp tăng", còn "Sát phụ" là nhẹ trong tội Ngũ nghịch."

Những gì là Ngũ nghịch?

- **Giết mẫu thân:** Tội "Thứ trọng" nhưng nặng hơn so với tội "Tối khinh" giết phụ thân. Mẫu thân ân nặng hơn so với phụ thân, mẫu thân sanh bạn, mẫu thân dưỡng dục bạn, mẫu thân chăm sóc bạn, cho nên tội giết mẫu thân tội nặng hơn giết phụ thân.

- **Giết A La Hán:** Tội thứ trọng, nhưng tội "Thứ trọng" giết A La Hán phải nặng hơn so với tội "Thứ trọng" giết mẫu thân. Vì sao vậy? A La Hán là Lão sư, giáo hóa một phương, bạn giết họ đi rồi, người một phương này không còn người giáo hóa là bạn đã đoạn Pháp Thân huệ mạng họ. Cái Nhân-quả này bạn phải gánh, đoạn Pháp Thân huệ mạng của người còn nặng hơn so với đoạn thân mạng của họ. Bạn phải nên biết, vì nếu không biết thì không thể được, không biết thì khi làm việc sai mà vẫn không hề biết.

- **Làm Thân Phật ra máu:** Cũng là tội "Thứ trọng" nhưng nặng hơn so với tội "Thứ trọng" giết A La Hán. Làm Thân Phật ra máu là khi Phật còn ở đời, bạn muốn khởi lên ý niệm giết Phật, nhưng phước báo của Phật rất lớn, nên bạn không thể giết được Ngài. Thế nhưng bạn muốn làm Phật chịu chút tổn thương, chảy chút máu, việc này có thể làm được. Ai làm vậy? Cho nên Đề Bà Đạt Đa thân sống đọa Địa ngục, chân thật là đại địa nứt ra, ông ấy rơi xuống, gặp quả báo nặng đến như vậy, chúng ta không thể không biết. Hiện tại Phật không còn ở đời, vậy còn có thể làm Thân Phật ra máu hay không? Có! Nhưng là có đồng đẳng, có đồng tội. Đó là ác ý hủy hoại tượng Phật. Sự hủy hoại này không phải là do không cẩn thận mà bị, không cẩn thận làm hư tượng Phật, tội rất nhẹ, còn nếu như do ác ý, sân hận, không ưa thích, thì cái tội này rất nặng. Công đức tạo tượng Phật rất lớn, vì sao vậy? Bất kỳ chúng sanh nào vừa thấy hình tượng Phật qua mắt, là mãi đã trồng thiện căn.

Cho nên ở đây tạo một tượng Phật, mỗi ngày có bao nhiêu người xem thấy, khi xem thấy rồi trong A-lại-da liền có chủng tử Phật, nếu bạn đem cái tượng này

hủy hoại đi, tất cả chúng sanh không còn xem thấy, trong A-lại-da thức sẽ không còn cái chủng tử này. Cái chủng tử này ta không nên xem thường nó, vì có lúc nó sẽ khởi tác dụng, có cái chủng tử này, đời sau kiếp sau sau khi gặp được duyên, nó sẽ khởi tác dụng và họ sẽ tiếp tục không ngừng tu tập, nếu như gặp được Tịnh Tông, họ rất có thể đi đến được Thế giới Cực Lạc để làm Phật. Vậy mà bạn đoạn đi cái duyên này của họ, bạn phải gánh lấy trách nhiệm không? Cái tội này nặng, không gánh vác nổi.

- **Phá Hòa Hợp Tăng:** Tội nặng nhất, là tội **"Tối trọng",** chính là phá hoại Tăng đoàn. *"Cố thành thật vân; phá tăng tối trọng, hà cố như thị, ly Tam Bảo cố".* Phá hòa hợp tăng, tạo cái tội này nặng. Vì sao vậy? Làm cho Tam Bảo phân tán, là bảo họ hoàn tục, không cho phép họ học Phật, chướng ngại họ học Phật.

"Trung lược, khả nhập thánh giả, bất đắc nhập thánh, tọa thiền học vấn, đọc tụng, lễ bái, như thị đẳng sự, nhất thiết bất đắc, sở dĩ tối trọng". Trong khi họ có thể tu thành tựu, Khai-Thị-Ngộ-Nhập, rất có thể trong số họ có thành tựu, tọa thiền, học vấn. Tọa thiền là phương pháp tu học của Thiền Tông, còn học vấn là của Giáo Hạ, đọc tụng, lễ bái, thảy đều không thể có thành tựu, cho nên tội này rất nặng.

"Tăng" là những người tu Lục hòa kính, cho nên gọi là hòa hợp Tăng đoàn, không luận Tăng đoàn lớn nhỏ. ***"Trong Phật-Pháp-Tăng đoàn nhỏ nhất bốn người, bốn người cùng nhau tu học, tuân thủ Lục hòa kính, tuân thủ quy củ Phật chế định, chính là Giới-luật, đó chính là tiêu chuẩn Tăng đoàn. Tăng đoàn, thiên nhân cung kính, Chư Phật tán thán, thần hộ pháp bảo hộ, bạn còn phá hoại Tăng đoàn, bạn không thể thành tựu Tăng đoàn cái tội này thì nặng".*** Tăng đoàn ở nơi đâu, dù họ chỉ mấy người tu hành, chân thật tu hành, liền có thể bảo hộ bình an cho cái khu vực đó, vì đây là những người có trí tuệ, có phước báo, có trí tuệ có phước báo, chỗ này sẽ không gặp nạn. Cho nên phá hòa hợp Tăng là tạo đại nghiệp, đại nghiệp đến thế nào? Quá nặng rồi.

(514lh. Trích từ tập 03. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú , lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

515• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Những gì là Thập Ác: "SÁT SANH, TRỘM CƯỚP, TÀ DÂM, THUỘC VỀ THÂN"."VỌNG NGỮ, Ỷ NGỮ, LƯỠNG THIỆT, ÁC KHẨU, THUỘC VỀ KHẨU"."THAM- SÂN- SI, ĐỀU THUỘC VỀ Ý" TẠO THẬP ÁC Ở BA NGHIỆP ÁC NGHIÊM TRỌNG ĐỀU ĐI ĐẾN ĐỊA NGỤC....". "Người tạo Ngũ nghịch Thập ác, lâm chung niệm Phật, cũng được tùy nguyện vãng sanh".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Thập ác, Tam Tạng pháp số, xuất Pháp giới thứ đệ, ác tức quái lý chi hạnh". Thập ác: Tư tưởng, ngôn, hạnh của bạn không như lý như pháp tức ác. **Gồm Thân ba, Khẩu bốn, Ý ba,** Thập ác "Ý" là làm chủ, ý chính là ác của tâm **"Tham, sân, si".**

"Vị, chúng sanh súc cảnh điên đảo, túng thử cảm tình, ư "Thân-Khẩu-Ý", động dữ lý quái, thành thử Thập ác dã"

Những gì là Thập ác?

"Nhất sát sanh, bao gồm tự sát, sát sanh giả, vị, tự sát, diệc giáo nhân sát: chính mình không giết nhưng ra lệnh cho người khác giết, bảo người khác sát sanh, đoạn hại tất cả chúng sanh chi vật mạng dã".

Thứ nhất là sát sanh: Trong Thập ác thì sát sanh là tội nặng nhất, nhưng trong sát sanh ấy giết người là nặng nhất. Giết người đều phải đọa Địa ngục, có tội hay không giết người đều phải đọa Địa ngục, còn nếu con người này không có tội, bạn làm sao có thể giết hại họ? Đường Thái Tông là Hoàng đế tốt, nhưng bạn xem phụ thể của ông, nói với chúng ta ông đọa vào Vô Gián Địa ngục. Người ta hỏi ông tại vì sao đọa Địa ngục? Ông là Hoàng đế tốt. Hoàng đế tốt tạo tội nghiệp Địa ngục, cũng phải chịu quả báo, không hề nói làm Hoàng đế tốt thì không đọa Địa ngục. Hỏi ông đã tạo ra tội nghiệp Địa ngục gì? Giết người, vào cuối đời nhà Tùy chính trị hủ bại, quần hùng đều đứng lên để tranh lấy chính quyền, Đường Thái Tông là một trong số đó, đều đánh bại người khác, đều giết hết, người Trung Quốc người nước ngoài thảy đều giết, sau đó ông ấy lên làm Hoàng đế. Giết người, tội này là tội nghiệp của Vô Gián Địa ngục.

*"**Nhị**, thâu đạo, thâu đạo giả, vị, thiết thủ tha nhân nhất thiết tài vật dã"*. Thứ hai là trộm cướp.

*"**Tam**, tà dâm, tà dâm giả, vị, phi kỷ thê thiếp nhi hành dục sự dã"*. Thứ ba là tà dâm: Tà dâm là tội thứ ba trong Thập ác.

"***Tứ**, vọng ngữ, vị, hảo tạo hư ngôn, cuồng hoặc tha nhân dã"*. Thứ tư là nói dối.

***"Ngũ**, lưỡng thiệt, lưỡng thiệt giả, vị, hướng thử thuyết thị hướng bỉ thuyết phi, hướng thử thuyết bỉ, nhi sử bỉ thử quai tranh dã"*. Thứ năm là nói lưỡi hai chiều: Làm cho hai người này bất hòa, làm cho hai người này đấu tranh, họ ở giữa khiêu khích, ở giữa thủ lợi.

***"Lục**, ác khẩu, ác khẩu giả, vị, ngôn ngữ thô quánh, hủy đoạt tha nhân, linh kỳ thọ não dã"*. Thứ sáu là ác khẩu: Ngôn ngữ thô lỗ, lời nói rất khó nghe, gọi là hủy nhục người khác, khiến cho người khác phải chịu khổ.

***"Thất,** ỷ ngữ, ỷ ngữ giả, vị, quai bội chân thật xảo sức ngôn từ, linh nhân hiếu lạc dã".* Thứ bảy là nói thêu dệt: Cũng là lừa gạt người.

***"Bát**, tham dục, tham dục giả, vị, ư thuận tình chi cảnh, tham trước lạc dục, tâm vô yểm túc dã".* Thứ tám là tham: Quả báo ở cõi quỷ, tâm tham đọa Ngạ quỷ. Hiện tại đối tượng của tham, gần như toàn cầu đến đâu cũng đều có thể xem thấy, lấy bốn chữ làm đại biểu **"Tài, Sắc, Danh, Lợi",** ai không tham? Nếu họ biết nhân-quả thì họ không dám tham, vì sao vậy? Đọa cõi quỷ.

***"Cửu**, sân nhuế, sân nhuế giả, vị, ư vi tình chi cảnh, bất thuận kỷ ý tâm sanh phẩn nộ dã"*. Thứ chín là sân: Quả báo của sân là đọa Địa ngục, sân nhuế đọa Địa ngục, rất là đáng sợ.

***"Thập**, tà kiến, tà kiến giả".* Thứ mười là si: Người ngu si không tin vào Nhân-quả báo ứng, bất cứ việc xấu nào họ cũng dám làm, hành tà kiến đạo, tâm vô chánh tín giả, cõi Súc sanh.

Trong Thập ác: ***"Sát sanh, trộm cướp, tà dâm"*** đều là thuộc **Thân**, tạo ba ác nghiệp; còn ***"Vọng ngữ, ỷ ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu"*** đều thuộc về **Khẩu**, tạo bốn nghiệp; ***"Tham, sân, si"*** đều thuộc về **Ý**, tạo ba nghiệp ác. Cho nên quả báo của Thập ác ở ba đường ác, nghiêm trọng đều đi đến **Địa ngục**, kế đến là ở cõi Ngạ quỷ, Ngũ nghịch Thập ác, trong "Chú giải" nói: ***"Người tạo Ngũ nghịch Thập ác, lâm chung niệm Phật, cũng được tùy nguyện vãng sanh"***. Thù thắng của Pháp môn này không thể nghĩ bàn, tạo tác năm ác mười nghịch là hết cứu, nhưng gặp được Tịnh Độ thì có thể cứu, vấn đề là họ có tin tưởng hay không? Họ có thể cải lỗi hay không? Thật tin tưởng, thật sám hối, sám hối là quay đầu, ta về sau không tạo nữa, đây gọi là chân sám hối.

"Hoành xuất Tam giới, viên chứng bốn độ, đốn dữ, Quan Âm, Thế Chí tịnh kiên": Vượt khỏi Tam giới theo chiều ngang, lên trọn vẹn bốn cõi, nhanh chóng cùng Quan Âm, Thế Chí sánh vai. Tịnh Tông là trực tiếp vãng sanh Thế giới Cực Lạc. **"Hoành xuất"**, hoành xuất đối diện với nó là **"Thụ xuất".** Thụ xuất là gì? Nếu như chúng ta đi là lần lượt tám vạn bốn ngàn Pháp môn, cái này là từng bậc từng bậc đi lên, đây gọi là thụ xuất. Trước tiên chúng ta phải sanh ở trời Dục Giới, trời Dục Giới hướng lên trên là trời Tứ Thiền, trời Tứ Thiền lại hướng lên trên trời Tứ không. Tiếp tục lại xuất ly sáu cõi luân hồi chứng quả A La Hán, A La Hán lại hướng nâng lên trên Bích Chi Phật, lại nâng lên Bồ Tát, lại nâng lên là Phật, từng giai đoạn, từng giai đoạn mà đi lên, đây gọi là thụ xuất.

Tịnh Tông không phải như vậy, điểm thù thắng của Tịnh Tông chỗ này là lâm chung Niệm Phật liền đến Thế giới Cực Lạc, gọi là **"Hoành xuất". "Thụ xuất"** khó, rất khó, thời gian quá dài không dễ dàng tu, chúng ta đi thụ xuất con đường này không thông. Đi hoành xuất, điều kiện của hoành xuất chính là thật tín, chân thật tin tưởng có Thế giới Cực Lạc, chân thật tin tưởng có Nhân-quả báo ứng, chân thật tin tưởng phát nguyện cầu sanh, Phật liền đến tiếp dẫn bạn. <u>Không có chút nào hoài nghi, hoài nghi là chướng ngại, người trong tâm có hoài nghi thì dù người này Niệm Phật cả đời này cũng không thể vãng sanh.</u> Vì sao vậy? Hoài nghi thì làm lệch, làm lỡ mất đi cơ hội một đời này vãng sanh Thế giới Cực Lạc.

Cho nên quyết định không được hoài nghi. Chúng ta phải làm thế nào mới có thể không hoài nghi, cần phải đem Thế giới Cực Lạc làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, Lý tường tận rồi, Sự cũng làm cho rõ ràng, mới chân thật không hoài nghi, chân thật tin tưởng rồi, có rất nhiều người đã đi qua, đều làm chứng minh cho chúng ta.

Những biểu pháp này làm tác chứng, vạn nhất không thể xem thường, họ đến để biểu diễn cho chúng ta, thành tựu "Tín-Nguyện-Niệm Phật" của chúng ta, sanh đến Thế giới Cực Lạc viên chứng bốn cõi. Thế giới Cực Lạc có bốn cõi, một sanh thì tất cả sanh, một chứng thì tất cả chứng. Hay nói cách khác sanh cõi Phàm Thánh Đồng Cư, đồng thời cũng như sanh cõi Phương Tiện, bằng như sanh cõi Thật Báo, bằng với sanh cõi Thường Tịch Quang, chân thật không thể nghĩ bàn.

Đến Thế giới Cực Lạc bạn liền thấy được Quán Âm Bồ Tát, thấy được Đại Thế Chí Bồ Tát, các Ngài đều là học trò của A Di Đà Phật, chúng ta đi rồi, đến Thế giới Cực Lạc, thân phận của chúng ta quan hệ với các Ngài là bạn học, các Ngài là trưởng bối của chúng ta, chúng ta là sư đệ của các Ngài, người một nhà, cho nên chúng ta có thể sánh vai với các Ngài.

"Khả kiến, thử Pháp môn chi cứu cánh phương tiện thiện ứng quần cơ dã". Pháp Môn này bao gồm tất cả căn cơ, nếu có Ngũ nghịch Thập ác, chỉ cần trước khi lâm chung một hơi thở chưa dứt, phát nguyện cầu sanh, chỉ cần bạn lúc này có thể niệm được một câu "A Di Đà Phật", thảy đều có thể vãng sanh.

Việc này chúng ta nhất định phải ghi nhớ. Xem thấy những chân tướng sự thật này, chúng ta chính mình dò xét chính mình, xem ngay đời này có thể vãng sanh hay không? Có phù hợp điều kiện vãng sanh hay không? Đích thực phù hợp, chỉ cần bạn chịu đi, là không có người nào không phù hợp, tạo tác tất cả tội nghiệp, Ngũ nghịch Thập ác, nhưng một niệm hồi đầu, thảy đều được độ.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ học đến đây thôi. A Di Đà Phật.

(515lh. Trích tập 03, Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

516• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "SỰ VIỆC NÀY TÔI NHẮC NHỞ ĐỒNG TU, KHUYẾN KHÍCH ĐỒNG TU PHẢI HỌC LÃO HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN, LÀM SAO LÚC LÂM CHUNG CHÍNH MÌNH LÀM CHỦ, KHÔNG CẦU NGƯỜI KHÁC TRỢ NIỆM...."

"Thập Pháp giới, mười con đường đang ở trước mặt bạn, bạn đi là con đường nào? Bạn có thể che giấu người, nhưng không thể che được Nhân-Quả, không thể che được Phật, Bồ Tát, không che được Thiên địa, Quỷ thần."

"Tịnh" con đường này khẳng định đi được thông. Người phải cứu chính mình, không cứu chính mình chắc chắn đọa Vô Gián Địa ngục. Vì sao vậy?"

"Bạn gặp được Tịnh Tông là đại hạnh. Chỉ có Tịnh Tông có thể "Đới nghiệp vãng sanh", chỉ có Tịnh Tông mới có thể sám trừ tội nghiệp Vô Gián Địa ngục. Thế nhưng điều kiện là bạn phải thật làm, còn nếu như vẫn là lừa gạt Phật, Bồ Tát, tội tăng thêm một cấp"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Tông Môn thì phải là người Thượng thượng căn, không phải người Thượng thượng căn thì không hữu dụng. Thế nhưng Tịnh Tông Thượng-Trung-Hạ gồm nhiếp cả ba căn, thành tựu vãng sanh Thế giới Cực Lạc, không thấp hơn Đại sư Huệ Năng. Cho nên "Thiền", con đường đó chúng ta chắc chắn không làm đến được, thế nhưng ***"Tịnh" con đường này khẳng định đi được thông. Người phải cứu chính mình, không cứu chính mình chắc chắn đọa Vô Gián Địa ngục. Vì sao vậy?"*** Chúng ta bình lặng mà suy xét, chúng ta sinh thời, sinh hoạt làm việc đối người tiếp vật, hữu ý vô ý đã làm sai bao nhiêu việc. Ở trong nhà Phật, Ngũ nghịch, Thập ác chính là tội Địa ngục. Bạn bình lặng từng điều từng điều mà nghĩ, Thập ác: Sát sanh, Trộm cắp, Tà dâm (Dâm nghĩa rộng là quá mức, nên không luận việc gì làm vượt quá mức thì đều gọi là dâm). ***"Vọng ngữ, Hai chiều, Thêu dệt, Ác khẩu, Tham, sân, si",*** bạn có đang làm không? Tuy là bạn không phải tạo tội Ngũ nghịch nghiêm trọng như vậy, nhưng hãy thử suy xét:

- Bất hiếu cha mẹ so với giết cha mẹ thấp hơn một bậc.

- Không kính Lão sư, xem thường Phật Pháp. Lời của Lão sư Lý nói càng khó nghe, gọi là [tiêu khiển] Phật Pháp, họ là đến học Phật chăng? Không phải! Đến để tiêu khiển, không phải thật học, tội lỗi này chính là Địa ngục.

- Phá hòa hợp Tăng, chúng ta có làm hay không?

Chính mình bình lặng phản tỉnh thì liền biết, bạn ngay đời này đi là con đường nào, ***"Thập Pháp giới, mười con đường đang ở trước mặt bạn, bạn đi là con đường nào? Bạn có thể che giấu người, nhưng không thể che được nhân-quả, không thể che được Phật, Bồ Tát, không che được Thiên địa, Quỷ thần".***

Tiến sĩ Tu Giám, Hoa Kỳ nói với chúng ta: **"Thiên địa vạn vật, không có thứ nào là không có linh tánh".** Việc này Phật Kinh có thể làm chứng minh, lượng tử lực học cũng có thể làm chứng minh. Đó chính là bất cứ hiện tượng vật chất nào thảy đều đầy đủ năm uẩn, đều có **"Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức". "Thọ"** là cảm nhận, cũng chính là ngày nay chúng ta gọi là có cơ thể sống không phải là chết thì bất cứ một vật nào, một hạt vi trần, một cây cỏ nhỏ là nó là sống, nó có thể thấy, có thể nghe, khởi tâm động niệm của chúng ta nó đều biết. Vậy thì bạn có thể che giấu ai? Người hiểu rõ những chân tướng sự thật này chắc chắn không thể khởi ý niệm hại người, chắc chắn không thể làm việc có lỗi với người. Vì sao vậy? Vì có quả báo, khởi tâm động niệm trước tiên phải nghĩ đến quả báo, ý niệm này của ta, ta làm sự việc này, quả báo hiện tiền tương lai là thiện hay là ác. Sau khi bạn xem nghĩ rõ ràng, bạn mới bắt tay vào làm, nếu không mà nói, tương lai đọa vào ba đường ác thì hối hận không kịp, thật đáng sợ. ***"Bạn gặp được Tịnh Tông là đại hạnh. Chỉ có Tịnh Tông có thể "Đới nghiệp vãng sanh", chỉ có Tịnh Tông mới có thể sám trừ tội nghiệp Vô Gián Địa ngục. Thế nhưng điều kiện là bạn phải thật làm, còn nếu như vẫn là lừa gạt Phật, Bồ Tát, tội tăng thêm một cấp".***

"Tùy thời khả niệm, bất lao bế quan án tọa". Riêng Pháp Môn Tịnh Tông tùy lúc đều có thể tu, tùy lúc có thể niệm, không cần ở núi, đây là Phật dạy chúng ta. Phàm phu chúng ta nghiệp chướng rất nặng, không ngăn được cảnh giới bên ngoài cám dỗ, nên chúng ta sẽ khởi ác niệm. Cho nên người thời xưa tu hành xây đạo tràng phải xây ở trong núi sâu, chỗ không có dấu chân người, lên núi rất không thuận tiện, không có công cụ giao thông, lối mòn để đi. Vì sao vậy? Chính là tránh bị nhiễu loạn.

Cho nên chọn lựa những nơi này là để "Bất lao bế quan án tọa". "Bế quan" cũng là xa lìa quấy nhiễu, "Án tọa" là Thiền Định, trong Thiền đường tọa hương. Nhưng đối với Tịnh Tông không cần phải những hình thức này, ở mọi lúc vào mọi nơi thảy đều có thể tu hành, chính là một câu Phật hiệu niệm không gián đoạn, không luận làm bất cứ việc gì không quên niệm Phật, không luận làm cái gì, sau khi làm xong không để ở trong tâm, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, đây gọi Phật Pháp. Cho nên Phật Pháp cùng Thế pháp có thể song hành, không chướng ngại nhau.

Phía sau nói rất hay: ***"Đản phát, quảng Đại giác tâm, nhất hướng chuyên niệm danh hiệu, hạ chí Thập niệm, nhất niệm, diệc đắc vãng sanh"***. Đây hoàn toàn là thật, **"Một niệm mười niệm"** đây là nói lúc lâm chung. ***"Sự việc này tôi nhắc nhở đồng tu, khuyến khích đồng tu phải học lão Hòa thượng Hải Hiền, làm sao cho lúc lâm chung chính mình làm chủ, không cầu người khác trợ niệm. Đây chính là nói rõ một sự việc, việc gì? Trợ niệm không đáng tin, trợ niệm sợ nhiễu loạn. Lão Hòa thượng vãng sanh chọn lựa vào nửa đêm, mọi người đều ngủ nghỉ rồi, đợi các vị vừa ngủ nghỉ hết thì Ngài ra đi, không có chút quấy nhiễu nào. Việc này quá quan trọng. Còn như chúng ta hy vọng người khác trợ niệm, đến lúc đó không có người đến trợ niệm thì phải làm sao? Vậy chẳng phải lại đi đến ba đường rồi sao? Nhất định phải có thể chính mình làm chủ được mới không việc gì".***

Chúng ta xem thấy ở trong báo cáo này, mẫu thân của Lão Hòa Thượng Hải Hiền thật cừ khôi. Bà là cư sĩ tại gia, tuổi già không người chăm sóc. Lão Hòa Thượng Hải Hiền vô cùng hiếu thuận với mẹ, đón bà đến ở trong đạo tràng để cúng dường. Ở trong đạo tràng qua một thời gian, bà biết trước giờ ra đi. Đó là một người Niệm Phật, con trai bà Niệm Phật đã niệm 90 năm, bà có thể không Niệm Phật hay sao? Công phu Niệm Phật của bà cũng không thấp hơn con trai, nhưng bà không nói, bà chỉ nói với con trai muốn về quê hương. Rời khỏi quê hương nhiều năm, đột nhiên muốn về quê hương. Trên thực tế nói "Về quê hương" chính là vãng sanh. Quê hương bà vẫn còn con, còn cháu, cho nên sau khi về đến quê nhà, bà thảy đều triệu tập tất cả con cháu đến, cả nhà hoan hỉ cùng đoàn tụ, chính bà đích thân gói sủi cảo cho mọi người ăn. Sau khi ăn xong bà ngồi trên ghế nói với mọi người:

- ***"Ta đi đây!".***

Nói lên một tiếng, đầu hơi nghiêng, bà đi thật, ***"không cần người trợ niệm",*** không bị chút quấy nhiễu, đi được quá đột nhiên. Mọi người ở ngay hiện trường đều ngẩn ra, vừa rồi thấy bà còn ăn được rất vui vẻ, làm sao nói đi thì đi rồi. Đây đều là

đến để biểu diễn. Biểu diễn gì? Một câu Phật hiệu không thể nghĩ bàn. Vào lúc đó là thời đại động loạn, điều kiện đời sống rất kém, nên Lão Hòa Thượng Hải Hiền liền dùng mấy tấm ván mỏng đóng thành một cái quan tài, để đem mẫu thân mai táng. Thế nhưng trước sau Lão Hòa Thượng trong lòng bất an, cảm thấy có lỗi với mẫu thân, vì không chuẩn bị được tốt. Trải qua sáu năm hoàn cảnh tốt hơn, Ngài muốn đem mẫu thân cải táng, khai quật mộ phần lên, khi mộ phần mở ra, không có người, không thấy mẫu thân đâu. Việc này quyết định không phải là lừa gạt người, chắc chắn không có người trộm mộ phần vì trong nhà bần hàn, một xu tiền cũng không có, không có chôn theo tài vật gì, không có, cho nên không thể nào có người trộm mộ. Vì sao không hề thấy tử thi? Lúc này mọi người liền nghĩ đến Tổ sư Đạt Ma năm xưa ở đời, cũng là diễn cái sự việc này. Có người từ Tây Vực đến nói với mọi người rằng họ thấy Đạt Ma mang một chiếc giày cỏ. Người khác nghe được lời nói này liền nói:

- ***"Làm gì có việc này".***

Liền đem quan tài của Đạt Ma mở ra, không có người, trong quan tài chỉ có một chiếc giày cỏ. Điều này chứng minh lời của người đó nói không sai, Ngài đích thực là một chân mang một chiếc giày cỏ, người đi rồi. Mẫu thân của Lão pháp sư Hải Hiền có phải là Bồ Tát tái lai hay không? Hay cũng giống như Đạt Ma vậy, du hý nhân gian? Việc này không có người chứng minh, còn Tổ sư Đạt Ma thì có người nhìn thấy đi một chiếc giầy cỏ. Bà vì chúng ta mà làm biểu pháp cho "Pháp Môn Niệm Phật" công đức thành tựu không thể nghĩ bàn. Khi mẫu thân Ngài vãng sanh là 86 tuổi, thân thể khỏe mạnh, không cần người chăm sóc, trước khi ra đi cùng nói cười với mọi người, chính tay gói sủi cảo cho mọi người ăn, bà cũng không có nói trước với mọi người, ăn xong nói đi thì đi thật, là đột nhiên, làm cho mọi người cảm thấy rất kinh ngạc, một người khỏe mạnh như vậy vì sao nói đi thì đi ngay. Cho nên cái Pháp môn này lâm chung một niệm mười niệm quyết định vãng sanh.

"Bất ngộ thế gian công tác, y Cửu đốn thoát sanh tử", trong tám vạn bốn ngàn Pháp môn chỉ có một môn này là ngày nay có thể làm được. Tổ sư Đạt Ma đó là Thiền, vậy phải là người căn tánh thượng thượng, quyết không phải người phổ thông có thể làm được. Tổ sư Đạt Ma có thể làm thị hiện như vậy, sau Đạt Ma không có nghe nói có người thứ hai. Còn mẫu thân của Lão Hòa Thượng Hải Hiền là niệm Phật mà đi.

Cho nên "Pháp Môn Niệm Phật": *"Ký năng tự giác giác tha, quảng độ chúng sanh ư vị lai, diệc phục tự tha cụ lợi, tạo phước xã hội ư đương thế".* Đây chính là nói cho người tu Tịnh Độ. Bạn xem Lão Hòa Thượng Hải Hiền xuất gia 92 năm, 92 năm hoàn toàn làm nghề nông. Đạo tràng của Ngài ở đâu vậy? Đạo tràng ở đồng ruộng, ở vườn rau. Đó là chỗ Ngài tu hành, là Niệm Phật Đường của Ngài. Ngài là một người cần khổ lao động, năm xưa có một sư đệ là Hòa Thượng Hải Khánh có lúc giúp Ngài làm. Sau khi Lão Hòa Thượng Hải Khánh đi rồi, Ngài một mình làm. Hòa Thượng Hải Khánh lưu lại nhục thân, toàn thân xá lợi, hiện tại cúng dường ở trong chùa nhỏ của Ngài. Cho nên Ngài cả tự tha đều lợi, tạo phước xã hội, tâm địa

từ bi, khắc khổ lao nhọc, trồng những lương thực rau cải, đều phân tặng cho người nhà nghèo khổ, giúp đỡ mọi người, tạo phước một phương.

(516lh. Trích tập 04. Hòa Thượng Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04. Năm2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

517• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG ĐI HOẰNG DƯƠNG PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ CÙNG VỚI CÁC NƯỚC...". "ĐOÀN KẾT CÁC TÔN GIÁO.... ĐƯA GIÁO DỤC ĐỆ TỬ QUY và GIÁO DỤC PHẬT ĐÀ....."

("Một Đại Tạng giáo là tất cả pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói 49 năm, sau cùng đều quy Tịnh Độ. Kinh Hoa Nghiêm, sau cùng Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham học, Bồ Tát Phổ Hiền mười Đại nguyện vương sau cùng đều quy về Cực Lạc; "Pháp Hoa", "Lăng Nghiêm", Đại Kinh, Đại Luận, không bộ Kinh nào sau cùng không quy về Tịnh Độ. Quy Tịnh Độ chính là đại viên mãn, chân thật thành tựu").

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Năm 2.000, tôi di dân đến Úc Đại Lợi. Ở Úc Châu, người lãnh đạo của Úc Châu, hy vọng tôi giúp họ đoàn kết Tôn giáo, đoàn kết chủng tộc, trong mười mấy năm này có được chút hiệu quả. Trước tiên ta ở trong cái thị trấn nhỏ đoàn kết lại. Cái thị trấn nhỏ này là một đa nguyên văn hoá tiêu chuẩn, nhân khẩu không nhiều, chỉ có 120 ngàn người, có hơn 80 chủng tộc, có hơn 100 loại ngôn ngữ khác nhau, mười mấy Tôn giáo, chân thật là thành phố đa nguyên văn hoá. Hiện tại thông qua mười năm, chúng ta làm ra một tấm gương tốt cho mọi người xem, trong cái thành phố nhỏ này đoàn kết tôn giáo lại, do tôn giáo dẫn dắt, dẫn đầu, đem cái thành phố nhỏ này làm thành một thành phố đa nguyên văn hoá, hài hòa đệ nhất trên thế giới. Chân thật làm được thành công, đáng để chúng ta rất an ủi, hy vọng tiếp tục không ngừng mở rộng, mỗi một thành thị đều có thể làm như vậy, thế giới liền hài hòa, thế giới đại đồng, thế giới hòa bình có thể thực hiện được.

Quan trọng chính là phải giáo học. Cõi nước Chư Phật, Bồ Tát tốt đẹp thanh tịnh trang nghiêm làm sao mà có được? Do giáo học mà được. Tất cả Chư Phật, Bồ Tát không vị nào không giảng Kinh nói Pháp. Phật Pháp của Srilanka đích thực đắc lực ở những pháp sư, những người xuất gia này. Người xuất gia mỗi mỗi đều sẽ giảng Kinh, mỗi mỗi đều gánh vác sứ mạng giáo học. Toàn quốc của họ có hơn mười ngàn tự miếu, chủ nhật mỗi tuần Tự miếu mở rộng quần chúng đến học tập.

Tôi có đi tham quan một tự miếu, khi tôi đến không có thông báo, vì muốn xem chân tướng của nó. Sau khi tôi bước vào xem thấy cái tự miếu này ngày hôm đó có hơn ba ngàn người, chủ yếu là học trò, phục trang chỉnh tề, từng nhóm từng nhóm quây tròn, một vị pháp sư ở nơi đó giảng, có mấy mươi học trò vây quanh nghe. Tôi

xem thấy dường như có hơn 30 pháp sư, trong điện đường, ngoài hành lang, trên đất trống đều ngồi đầy người, trật tự rất tốt, xem thấy thật là cảm động người. Chúng tôi đi tham quan, học trò chuyên tâm nghe giảng không có ngoái đầu ghé tai để ngó nhìn chúng tôi, không có tình hình như vậy, họ cảm thấy như không có việc gì, chuyên tâm đang học tập. Chúng tôi xem thấy rất cảm động, trước giờ chưa từng thấy qua. Đây là một Quốc gia Phật giáo.

Hiện tại chúng ta có duyên, đại khái không lâu ở tương lai, ta sẽ xem thấy một Quốc gia nữa, đó là Indonesia, Quốc gia Hồi Giáo. Bộ giáo dục Indonesia, quan viên chủ quản trung, tiểu học, quan viên cao cấp này chủ quản trung, tiểu học toàn quốc đến Hồng Kông để thăm tôi (Quan hệ của tôi cùng Indonesia rất tốt) nói với tôi một sự việc, đó là chính phủ Indonesia từ tháng bảy năm nay, trung, tiểu học toàn quốc xúc tiến giáo trình "Đệ Tử Quy" (Đây là Nho gia của chúng ta), học sinh trung, tiểu học toàn quốc cần phải học tập. Tôi hỏi ông ấy: "trung, tiểu học toàn quốc tổng cộng có bao nhiêu trường?" Ông ấy nói với tôi: "Có mười lăm vạn".

Thúc đẩy giáo học của **"Đệ Tử Quy",** vậy cần phải có Lão sư, một trường học một Lão sư, vậy cần phải mười lăm vạn người, nếu một trường hai thầy thì phải ba mươi vạn người, làm sao bồi dưỡng? Cho nên bộ giáo dục quyết định thành lập một lớp bồi dưỡng sư chất **"Đệ Tử Quy"**. Lớp bồi dưỡng này chuyên môn bồi huấn giảng "Đệ Tử Quy", dạy lão sư **"Đệ Tử Quy".** Chỉ một môn bài khóa, chúng ta tin tưởng chỉ cần bốn tháng thì đủ rồi. Như vậy một năm có thể làm hai lần, nếu như làm dầy hơn một năm có thể làm ba lần. Họ thành lập cái lớp này, chúng ta toàn lực trợ giúp họ, giúp đỡ họ, quan trọng nhất là thầy giáo.

Ở Malaysia chúng ta có mấy mươi vị thầy giáo đều có thể dạy **"Đệ Tử Quy".** Lớp bồi dưỡng sư chất **"Đệ Tử Quy"** bên đó của họ học xong rồi. Tốp thứ nhất chúng ta có thể giúp cho họ, những thầy giáo Malaysia có thể đến bên đó dạy, dạy một tốp, hai tốp, nhiều nhất là ba tốp. Bồi dưỡng lão sư của chính họ, sau đó chính họ không thể gián đoạn tiếp tục bồi dưỡng. Giáo dục hiện tại phải làm sao? Dùng giáo học từ xa. Cho nên tôi mời họ tổ chức đoàn đến Úc Châu để tham quan, để tham khảo. Úc Châu diện tích rộng, nhân khẩu ít, trẻ nhỏ đi học rất không thuận thiện, cho nên từ tiểu học liền có thể dùng giáo học từ xa, chúng học ở trong nhà chỉ cần có một vi tính thì có thể học, tiếp nhận thầy giáo trường học lên lớp. Mỗi năm có hai ba lần, thầy giáo trường học đến các nơi để cử hành trắc nghiệm, cho nên học trò một năm chỉ có hai lần tham gia thi cử, cũng không cần đến trường học.

Bạn thấy giáo học từ xa này Hồng Kông đã có, Đại học Úc Châu có thể ở trong nhà chính mình học, trường học sẽ phái giáo thọ đến Hồng Kông, tập hợp học sinh lại cử hành thi cử, một năm hai lần, khi tốt nghiệp trường học phát văn bằng. Cái phương pháp này hay bởi vì Indonesia nhân khẩu nhiều, họ có hai ức ba ngàn vạn người, đó là đảo quốc, có hơn mười ngàn đảo, công cụ giao thông quan trọng nhất chính là thuyền. Cái Quốc gia này là Quốc gia Xlam giáo lớn nhất toàn thế giới có thể làm sự việc này. Chúng ta không nghĩ đến việc này, nhưng họ đến nói với tôi, tôi

thật hoan hỷ. Hiệu trưởng của trường Đại học Hồi Giáo đã đến thăm tôi hai lần, nói với tôi trường học muốn xây một viện Tứ Khố. Tôi mới nghĩ ra, tôi đã tặng cho họ mười bộ "Tứ Khố Toàn Thư". Hiện tại họ xây một cái Thư viện Tứ Khố, muốn thành lập Viện Hán học, đây là một việc tốt. Viện Hán học học cái gì? Chính là học "Tứ Khố Toàn Thư", bồi dưỡng nhân tài sư chất của Nho-Thích-Đạo, quá tốt. Hơn nữa họ còn nói với tôi tương lai trong trường học của họ, nghiên cứu Nho-Thích-Đạo, không cần phải nộp học phí, dường như ngay đến ăn ở, trường học đều cung cấp, trường học cung cấp cho họ, khi tốt nghiệp có học vị. Trường học này là Quốc gia thành lập, cho nên họ đến tìm tôi hiệp trợ họ. Đây là việc tốt, đây là đại sự. Indonesia, Malaysia là nước lớn, từ nhân khẩu mà nói nó là nước lớn thứ tư trên toàn thế giới. Nhân khẩu nhiều nhất là chúng ta, thứ hai là Ấn Độ, thứ ba là Hoa Kỳ, thứ tư chính là họ. Ngày trước chúng ta đến Quốc gia họ thăm viếng, đại khái có 20 lần, cho nên người lãnh đạo Quốc gia đều rất quen thuộc với tôi, đều gặp mặt qua. Hiện tại họ muốn làm một việc tốt như vậy, chúng ta phải toàn tâm toàn lực trợ giúp họ. Viện Hán học của họ chính là "Tứ Khố Toàn Thư", dự định vào tháng năm khởi công, mời tôi đến tham gia. Đây là sự việc vô cùng khó được, không chỉ ảnh hưởng Quốc gia của chính họ mà còn ảnh hưởng đến toàn thế giới.

Phật Đà lưu lại bộ Kinh này đến sau cùng một trăm năm khi tất cả các Kinh giáo đều diệt hết nhưng "Kinh Vô Lượng Thọ" vẫn còn. Sau một trăm năm "Kinh Vô Lượng Thọ" không tồn tại, vẫn còn một câu Nam mô A Di Đà Phật này vẫn tồn tại, đại khái vẫn còn lưu lại một hai trăm năm, từ bi đến cùng tột. Khi Mạt pháp kết thúc, nếu có người có thể niệm một câu **"A Di Đà Phật"**, thì Phật đều đến tiếp dẫn họ.

"Kỳ hữu chúng sanh, trị tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ". "Trị" là gặp được, chỉ cần bạn có thể gặp được bộ Kinh này, bạn muốn cầu vãng sanh Thế giới Cực Lạc, quyết định được độ. Nếu tôi không cầu vãng sanh, tôi cầu danh vọng lợi dưỡng của thế gian, có được hay không? Được! "Phật thị môn trung, hữu cầu tắc ứng". Bạn cầu thăng quan, cầu phát tài, cầu thân tâm khỏe mạnh, gia đình hòa thuận, sự nghiệp thuận lợi, bộ Kinh này thảy đều có thể giúp đỡ bạn.

"Lương dĩ thử kinh, phù hợp xã hội chi thực huống, Chân Tục tịnh chiếu, sự lý song dung, Phàm Thánh Tề Thâu, tâm Phật bất Nhị, cố năng trường tồn, nhi độc lưu ư mạt thế". Đích thực "Pháp Môn Tịnh Độ" hữu cầu tắc ứng. Thế nhưng nền tảng của nền tảng là giáo dục Nhân-quả. Tại vì sao chúng ta có thể vãng sanh? Nhân là chân tâm chính mình. Vì sao vậy? Vì Thế giới Cực Lạc là do chân tâm của chúng ta biến hiện ra, chân tâm chính chúng ta biến hiện ra, làm gì có lý nào không thể quay về? Cái việc này phải hiểu. Đại Thừa giáo thường nói cả thảy vũ trụ đều do tâm hiện thức biến, "Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến", nói rõ A Di Đà Phật Thế giới Cực Lạc có quan hệ thế nào với chúng ta, quan hệ quá mật thiết, cùng một tự tánh, cùng một chân tâm. Cho nên cầu sanh Thế giới Cực Lạc, phải dùng chân tâm cầu, không thể dùng vọng tâm. Còn "Tín, Nguyện, Trì Danh, một lòng chuyên niệm", đây là duyên. Nhân là "Thị Tâm thị Phật" (Tâm này là Phật) duyên là "Thị Tâm tác

Phật" (Tâm này làm Phật). Hiện tại ta muốn đến Thế giới Cực Lạc để làm Phật, chúng ta là học tập Ngài Lục Tổ Huệ Năng, hãy xem ở trong "Đàn Kinh", Đại sư Huệ Năng lần đầu gặp mặt Ngũ Tổ, Ngũ Tổ hỏi Ngài:

- ***"Con đến chỗ ta đây muốn cầu được cái gì?".***

- **Ngài trả lời rằng:**

- ***"Con chỉ cầu làm Phật".***

Ngài không cầu gì khác, không cầu phú quý, chỉ cầu thành Phật. Ngũ Tổ chân thật mãn tâm nguyện của Ngài. Ngay thành Phật còn có thể cầu được, huống hồ các thứ khác, có gì mà cầu không được chứ? Cho nên **"Phật thị môn trung, hữu cầu tắc ứng"** (Trong nhà Phật, có cầu ắt ứng). Người thế gian không có một ai không mong cầu tài, cầu thông minh trí tuệ, cầu khỏe mạnh sống lâu, ở trên bộ Kinh này thảy đều có thể làm được, có thể thỏa mãn nguyện vọng của bạn, chân thật là không thể nghĩ bàn.

"Lương dĩ thử kinh, bất đản vi Tịnh Độ, quần kinh chi cương yếu, nhất Đại Tạng giáo chi chỉ quy". Đây là nói một bộ Kinh nào? Trong Kinh điển Tịnh Độ, một bộ Kinh điển quan trọng nhất, đại biểu bộ Kinh đệ nhất của Tịnh Tông, nó là cương lĩnh của Tịnh Tông, nó là Tông yếu của Tịnh Tông, không có Kinh nào quan trọng hơn, đó là bộ "Kinh Vô Lượng Thọ" này, là **"chỉ quy"** của một Đại Tạng giáo. ***"Một Đại Tạng giáo là tất cả pháp mà Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói 49 năm, sau cùng đều quy Tịnh Độ. Kinh Hoa Nghiêm, sau cùng Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham học, Bồ Tát Phổ Hiền mười Đại nguyện vương sau cùng đều quy về Cực Lạc; "Pháp Hoa", "Lăng Nghiêm", Đại Kinh, Đại Luận, không bộ Kinh nào sau cùng không quy về Tịnh Độ. Quy Tịnh Độ chính là đại viên mãn, chân thật thành tựu".***

(617lh. Trích từ tập 04. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần thứ 04. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

518• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN LÀM BIỂU PHÁP.

"NẾU MUỐN PHẬT PHÁP HƯNG, CHỈ CÓ TĂNG KHEN TĂNG", ***Ngài cầm quyển sách này rồi nói: "Các người phải mau chụp hình cho tôi"***

"NIỆM PHẬT Có Ba Cương Yếu: "KHÔNG XEN TẠP, KHÔNG HOÀI NGHI, KHÔNG GIÁN ĐOẠN" AI CŨNG THÀNH TỰU, HƠN NỮA THÀNH CÔNG RẤT NHANH".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Chúng ta Niệm Phật vẫn còn phân biệt, vẫn còn chấp trước, đây là giả niệm, không phải thật niệm; cái cách niệm này thì có niệm một trăm năn, hai trăm

năm, ba trăm năm, cũng không ích gì, vẫn là luân hồi sáu cõi". Niệm Phật không thể xen tạp, lời nói này nhiều năm qua chúng ta nói rất nhiều lần. "Niệm Phật có ba cương yếu: cái thứ nhất **"không thể xen tạp",** cái thứ hai **" không thể gián đoạn",** tốt nhất là ngày đêm không gián đoạn; cái sau cùng thứ ba **"không thể hoài nghi",** đó là thật một chút cũng không giả. Chân thật giữ lấy ***"không xen tạp, không hoài nghi, không gián đoạn"*** thì không có ai không thành tựu, hơn nữa thành công rất nhanh".

Chúng ta từ **"Tịnh Độ Thánh Hiền Lục", từ trong "Vãng Sanh Truyện"** mà xem, lại từ trong công phu Niệm Phật hiện tiền của chúng ta Niệm Phật đến vãng sanh, chúng ta sẽ phát hiện ra người niệm Phật ba năm thành tựu rất nhiều. Ba năm là một ngàn ngày, người xưa nói *"sách đọc ngàn lần nghĩa kia tự thấy"*. Một ngàn ngày chính là ba năm, ba năm có thể chuyên tâm "vạn duyên Buông xả", khẳng định được tam-muội, được tam-muội chắc chắn vãng sanh, mà còn tự tại vãng sanh, muốn lúc nào ra đi thì lúc đó ra đi. Muốn ở thêm mấy năm thì không chướng ngại gì! Không có thọ mạng thì A Di Đà Phật sẽ giúp đỡ bạn kéo dài tuổi thọ. Lão Hòa Thượng Hải Hiền 112 tuổi, tôi cảm thấy không phải là thọ mạng của Ngài, có thể thọ mạng của Ngài sớm đã đến rồi. Tại vì sao Ngài Trường thọ đến vậy? Phật kéo dài cho Ngài vì việc của Ngài chưa làm xong. Chưa làm xong việc gì? Chúng ta xem thấy trong báo cáo này nói rằng đến sau cùng "Ngài được quyển sách (Ngài không biết chữ), nghe nói quyển sách này là ***"Nếu Muốn Phật Pháp Hưng, Chỉ Có Tăng Khen Tăng"***, vô cùng hoan hỷ. Bạn xem trong báo cáo nói giống như nhận được bảo bối vậy. Ngưỡng vọng nhiều năm, Bảo bối này rốt cuộc cũng đã đến tay. Ngài mặc áo đắp y, hoan hỷ cầm lấy quyển sách này rồi nói: *"Các người phải mau chụp hình cho tôi"*, đó là gì vậy? Một biểu pháp sau cùng, cái biểu pháp này xong rồi. Ngài liền đi đến Thế giới Cực Lạc. Ngài ngưỡng vọng cái biểu pháp này là ngưỡng vọng rất nhiều năm, cuối cùng ngày này cũng đến rồi, Phật tiếp dẫn Ngài vãng sanh. Đến lúc nào thì Ngài rõ ràng tường tận. Ngài không nói với người, không cần trợ niệm, Ngài chọn lựa là thời gian buổi tối, mọi người đều đi ngủ, Ngài ra đi, không có người quấy nhiễu. Bạn quán sát cái đĩa này, bạn tỉ mỉ quán sát từng li từng tí bạn sẽ phát hiện áo diệu trong đó, thảy đều đáng được chúng ta học tập, đáng được chúng ta tin tưởng.

(618lh. Trích từ tập 05. Hòa Thượng Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú Lần thứ 04. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

519• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "Thời kỳ Mạt Pháp trên Kinh Phật nói: "TÀ SƯ NÓI PHÁP NHIỀU NHƯ CÁT SÔNG HẰNG"...VẬY PHÁP NÀO LÀ CHÁNH PHÁP?...". ***"Cho nên tôi khuyên mọi người đem cái đĩa của Lão Hoà Thượng Hải Hiền làm thành "Kinh Vô Lượng Thọ" để học tập. Vì sao vậy?...."***

"Tôi duy nhất chỉ còn một tâm nguyện, chính là hy vọng có thể có mấy người trẻ tuổi, chân thật phát tâm kế thừa Tịnh Độ Tông, kế thừa bộ "Kinh Vô

Lượng Thọ" này, cái Pháp Môn này, đem nó truyền lại, truyền đến toàn thế giới. Tôi chỉ có một nguyện vọng như vậy, ngoài ra không cầu gì cả, vạn duyên buông xả. Không có gì tốt hơn niệm Phật. Tôi hiện tại học tập Lão Hòa Thượng Hải Hiền, trong tâm Phật hiệu không để gián đoạn, chỉ có một mục tiêu, một phương hướng, cầu sanh Thế giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Đại sư Ấn Quang biết, cho nên Ngài khuyên bảo chúng ta ở trong thời đại này, Đạo tràng của Phật giáo phải nên nhỏ, đồng tu không vượt quá 20 người, làm như vậy thì chính phủ cho phép, hoan hỷ, sẽ không gây phiền phức. Mặt khác, Đạo tràng nhỏ cũng dễ dàng duy trì, có mấy người nhiệt tâm hộ pháp thì đủ. Huống hồ Chùa Phật Lai chính tự mình trồng tỉa, chính tự mình thu hoạch. Diện tích Ngài trồng trọt rất lớn, hơn một trăm mẫu, cho nên lương thực, rau cải, trái cây rất nhiều, cứu tế cái khu vực này, mấy vạn người. Lão Hòa Thượng tu bố thí, đây là tài bố thí, cả nội tài, ngoại tài, nội tài là thể lực, Ngài mỗi ngày làm việc là vì đại chúng. Trong miếu chỉ có bốn người, cần phải có hạn cúng dường đại chúng, nhất là những năm mất mùa, để mỗi người ăn được no. Mỗi niệm vì chúng sanh mà lo nghĩ, không hề vì chính mình lo nghĩ, làm cho người rất ngưỡng mộ. Ngài 112 tuổi không cần người chăm sóc, bất cứ thứ gì đều là chính mình làm. Chặt củi chính mình làm, nấu cơm, giã gạo, đem lúa giã thành gạo, thảy đều chính mình làm; nấu cơm, trồng rau thảy đều là chính mình làm. Những thứ này Lão Hòa Thượng từng cái từng cái hồi hướng vãng sanh, chính mình đến 112 tuổi vẫn làm, bất cứ việc gì đều chính mình làm. Bạn thấy trồng trọt, từ sáng đến tối không hề nghỉ ngơi, trèo cây hái trái. Có một số Phật giáo đồ đến thăm Ngài, Ngài leo lên cây hái trái chia cho mọi người, những việc này đều được ống kính ghi lại. Cặp mắt Ngài không mờ, còn có thể sỏ kim, còn may vá quần áo. Đồ đệ của Ngài cúng dường Ngài chiếc Tăng bào, Ngài mặc vào quá dài lập tức đem kim chỉ ra, Ngài đem lai áo may lại dài ngắn vừa vặn, lập tức làm liền. Cả đời không cầu người, Phật giáo như vậy không có người phản đối, Phật giáo như vậy mọi người đều sẽ tán thán. Cả đời khổ cực cần lao vì đại chúng, không vì một người, đại công, vô tư, không cần tiền, không cần danh, không cần lợi, mọi thứ đều buông xả, đáng được chúng ta học tập.

Chúng ta cũng đến tuổi tác này rồi, tuổi tác đáng ra đi rồi, phải vạn duyên Buông- xả. Hoạt động mô hình lớn quốc tế. Sau khi tôi xem cái đĩa này của Hòa Thượng, tôi phải thúc liễm, tôi không tham gia nữa, nhưng tôi khuyến khích mọi người tham gia. Mọi người đến đây thăm tôi, tôi hoan nghênh, nhưng tôi không muốn tham gia bất cứ hoạt động nào, cho nên chúng ta xem thấy cái thị hiện này, làm tấm gương tốt nhất cho đồng tu Tịnh Tông, cho ai, cho tôi, không phải cho người khác, tôi xem rồi tiếp nối gánh vác, đây chính là dạy tôi, không liên quan với người khác, tôi chỉ muốn vãng sanh. Đời sống thế gian có khổ một chút, tốt! Vì sao vậy? Không có lưu luyến, vì nếu như đời sống quá tốt, không muốn đi, tình chấp quá nặng, tài, sắc, danh, lợi đều có thể lưu giữ chúng sanh ở lại thế giới Sa Bà, ở sáu cõi luân hồi,

nếu bạn có thể gạt bỏ, thì bạn mới có thể lìa khỏi, bạn mới có thể đạt được gia trì của Phật, Bồ Tát.

Phật đã thấy rõ đối với sự việc này, trên Kinh nói được rõ ràng như vậy, rằng sự việc này sanh ra vào thời Mạt Pháp. Mạt Pháp một ngàn năm trước đã sanh ra rồi, hiện tại tích lũy một ngàn năm đến ngày nay là 1041 năm, để chúng ta rõ ràng cảm xúc được, sâu sắc cảm xúc được rồi, chỗ này trên Kinh đã nói, vào [lúc này Chánh pháp, Tượng pháp] đều không còn. Tà pháp chuyển sanh (sanh chính là hưng khởi). "Thời kỳ Mạt Pháp này ở trên Kinh Phật nói: ***"Tà sư nói pháp nhiều như cát sông Hằng"*** khúc giải nghĩa Kinh, đây là hiện tượng ngày nay phổ biến Phật giáo trên toàn thế giới. Vậy Pháp nào là Chánh? Tâm chánh, Hạnh chánh, Ngôn chánh, không có pháp nào là không phải Chánh pháp. Còn nếu như Tâm không chánh, Ngôn không chánh, Hạnh không chánh, không pháp nào là Chánh pháp!

"Cho nên tôi khuyên mọi người đem cái đĩa của Lão Hoà Thượng Hải Hiền làm thành "Kinh Vô Lượng Thọ" để học tập. Vì sao vậy?" Cái đó dễ hiểu, cái đó trực tiếp. Nếu bạn xem 100 lần không hiểu, vậy thì xem nhiều hơn một trăm lần, xem một ngàn lần thì bạn hiểu, Chánh tri Chánh kiến của bạn liền sanh ra. Bạn không làm cho rõ ràng, không làm cho tường tận, thì cách thấy, cách nghĩ, cách nói, cách làm của bạn đều là tà tri tà kiến, ***"Tà kiến tăng thạnh, bất tu thiện đạo".***

Ngày nay mọi người tu đạo gì? Là tu "Tham-sân-si-mạn-nghi", tu năm đạo này. Nghiên cứu cách tham thế nào? Làm thế nào tham tài được nhiều? Mới có thể mau chóng tràn đầy, chẳng phải bạn thường nghĩ những thứ này sao?

...Còn nếu như các vị muốn hỏi tôi ở đâu, tôi già rồi 88 tuổi rồi, thời gian vãng sanh càng lúc càng gần rồi, tôi ở Hồng Kông này vậy, không đi đâu nữa. ***"Tôi duy nhất chỉ còn một tâm nguyện, chính là hy vọng có thể có mấy người trẻ tuổi, chân thật phát tâm kế thừa Tịnh Độ Tông, kế thừa bộ "Kinh Vô Lượng Thọ" này, cái Pháp Môn này, đem nó truyền lại, truyền đến toàn thế giới. Tôi chỉ có một nguyện vọng như vậy, ngoài ra không cầu gì cả, vạn duyên buông xả. Không có gì tốt hơn niệm Phật. Tôi hiện tại học tập Lão Hòa Thượng Hải Hiền, trong tâm Phật hiệu không để gián đoạn, chỉ có một mục tiêu, một phương hướng, cầu sanh Thế giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật".***

Ngày nay bạn thấy, tôi cả đời không xem báo chí, không xem truyền hình, không có điện thoại. Người ta tặng tôi điện thoại, tôi đều bỏ hết, đó là gì vậy? Đó là ma, không phải thứ tốt, làm cho bạn ngày đêm không yên. Tôi không có bất cứ thứ gì, chính là phân hưởng với mọi người "Kinh Vô Lượng Thọ", một bộ Kinh, một câu Phật hiệu, người người đều là người tốt, mọi việc đều là việc tốt, thật Buông-xả, thật tự tại. Đặc biệt tôi nhận ảnh hưởng sâu sắc đối với cái đĩa của Lão Hòa Thượng Hải Hiền này, cái đĩa này là nhờ vào đồ đệ của Ngài pháp sư Ấn Chí đưa cho tôi. Tôi vừa xem liền tường tận, vừa xem liền hiểu, Lão Hòa Thượng truyền đạt cho tôi cái tin tức

gì? Tôi liền biết được. Chúng ta đều phải làm chứng chuyển cho đại chúng Niệm Phật, làm một tấm gương tốt.

(519lh. Trích từ tập 06. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 4. Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

520• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "Thứ Nhất: LỄ KÍNH CHƯ PHẬT"

"MƯỜI ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG CHÚNG TA PHẢI HỌC. VÌ SAO VẬY.....?". "TU HẠNH PHỔ HIỀN TỪ CHỖ NÀO MÀ KHỞI TU? TỪ LỄ KÍNH MÀ KHỞI TU. VÌ SAO VẬY? TÂM CHÂN THÀNH MÀ TU RA..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong "Kinh Hoa Nghiêm", Phổ Hiền Bồ Tát Thập nguyện đạo quy Cực Lạc. Đây chẳng phải là giáo huấn rất rõ ràng rồi sao? Chúng ta phải nên có thể sâu sắc thể hội được. Trong tư liệu tham khảo của chúng ta có mười Đại nguyện vương ở tờ thứ 68, biên hiệu là 114. Mười Đại nguyện vương, đây là từ Phật học đại từ điển ghi chép ra: "Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh, Phổ Hiền Hạnh Nguyện phẩm viết: "Ưng tu Thập chủng, quảng đại hạnh nguyện, hà đẳng vi Thập, nhất giả Lễ Kính Chư Phật...". Đây là tu học Đại Thừa, đặc biệt là tu học Tịnh Độ. Người cầu vãng sanh Tịnh Độ phải đặc biệt chú ý trong "Kinh Vô Lượng Thọ" (Bản Hội tập của Hạ lão), ở phẩm thứ hai là "Đức tuân Phổ Hiền", đây chân thật là phẩm tựa của Kinh. Phẩm tựa Bổn Kinh tổng cộng có ba phẩm Kinh văn, hai phẩm phía trước là thông tựa, phẩm thứ ba là biệt tựa, chính là phát khởi tựa. Cho nên trong "Chân giải" nói "Hoa Nghiêm, Pháp Hoa" là lời tựa của Bổn Kinh, có lý do, không phải tùy tiện nói. Mở Bổn Kinh ra bạn liền có thể thấy được phẩm "Đức tuân Phổ Hiền", là thật không phải là giả. ***"Cho nên mười Đại nguyện vương chúng ta phải học. Vì sao vậy? Vì Thế giới Tây Phương Cực Lạc mỗi mỗi đều là học Thập nguyện Phổ Hiền, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là Pháp giới của Thập nguyện Phổ Hiền"***. Phổ Hiền Thập nguyện triển khai ra cho nên mới là Thế giới Cực Lạc. Nếu bạn hỏi Thế giới Cực Lạc từ đâu mà có? Chính Thập nguyện này mà ra. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc không có ai không tu Thập nguyện Phổ Hiền. Hay nói cách khác Thế giới Cực Lạc là Pháp giới của Phổ Hiền. Chúng ta có thể tu học Thập nguyện của Phổ Hiền, học được càng nhiều càng tốt, càng tương ưng với Thế giới Cực Lạc.

Nguyện thứ nhất **"Lễ kính chư Phật".**

Chúng ta phải thật làm nếu chúng ta muốn đến Thế giới Cực Lạc? Vì người người Thế giới Cực Lạc đều là "Lễ Kính Chư Phật", không hề có ngoại lệ. Vậy Chư Phật là ai? Trên kinh Hoa Nghiêm Thế Tôn nói với chúng ta: "Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật", tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai, ở trong Thập Pháp giới chỉ có mê ngộ khác nhau.

Đại sư Thiên Thai nói với chúng ta Lục Tức Phật, nghĩa là Phật có sáu loại: loại thứ nhất "Lý Tức Phật", từ trên lý mà nói tất cả chúng sanh đều là Phật. Cho nên Phật nói tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật là từ trên lý mà nói. Lý là cái gì? Lý là chân như tự tánh. Chúng ta đọc qua **"Pháp bảo Đàn Kinh", "Đàn Kinh"** mọi người đều rất quen thuộc, Đại sư Huệ Năng khai ngộ nói ra năm câu, câu sau cùng nói: ***"Nào ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp".*** Cái tự tánh đó chính là Phật tánh, tự tánh chính là Phật. Tất cả vạn pháp là tự tánh sanh, tự tánh là năng sanh, tất cả vạn pháp là sở sanh, năng sở không hai, năng sở nhất như, năng sanh đã là Phật, sở sanh cũng không ngoại lệ, cũng là Phật. Trên lý mà nói, bởi vì bạn vốn dĩ là Phật, cho nên bạn có thể thành Phật, chỉ cần bạn đi con đường của Phật, bạn liền sẽ thành Phật. Thập Pháp giới mười con đường đi, mười con đường này, mười loại quả báo, đều là tự tánh sở sanh sở hiện. Từ một niệm bất giác biến thành A lại da, A lại da là vọng tâm, vọng tâm từ chân tâm sanh, vọng không lìa chân. Thế nhưng chân, vọng tác dụng không như nhau, chân là **"Vô Thượng Bồ Đề",** vọng là **"Thập Pháp giới Y chánh Trang nghiêm"**, không như nhau; vọng là pháp sanh diệt, có sanh có diệt, chân phía trước chúng ta học qua, nó là tánh khởi, nó không phải duyên khởi, nó không sanh không diệt. Cho nên Đại sư Huệ Năng nói câu thứ hai: "Nào ngờ tự tánh, vốn không sanh diệt", cho nên nó không sanh không diệt.

Chính từ Lý Tức Phật để nói, tất cả chúng sanh đều là Phật, không chỉ hữu tình chúng sanh là Phật, chúng sanh vô tình là pháp, vạn pháp, cái bàn cái ghế này của chúng ta có phải là Phật không? Đều là Phật! Động vật là Phật, thực vật là Phật, khoáng vật đều là Phật, không có thứ nào không phải là Phật, chúng ta lễ kính đối tượng là Chư Phật, vậy thì bao gồm Thập Pháp giới Y chánh Trang nghiêm. Y báo chính là núi sông đất đai, bao gồm tất cả thực vật trong đó. Chánh báo đây là nói tất cả chúng sanh, chúng sanh hữu tình, ***"Tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí"***. Chúng ta rất cung kính đối với Phật, rất hiếu thuận đối với cha mẹ, chúng ta có thể đem cung kính hiếu thuận này để đối đãi với tất cả người, tất cả sự, tất cả vật hay không? Vì sao vậy? **"Lễ Kính Chư Phật"** trong hạnh Phổ Hiền, đây là điều thứ nhất. "Tu hạnh Phổ Hiền từ chỗ nào mà khởi tu? Từ lễ kính mà khởi tu. Vì sao vậy? **Tâm Chân Thành mà tu ra".**

(520lh. Trích Từ Tập 07. Hòa Thượng Tịnh Không Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần Thứ 04- Năm 2014. Cẩn dịch: Cư Sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

521• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THẬP ĐẠI NGUYỆN PHỔ HIỀN...Thứ Nhất: LỄ KÍNH CHƯ PHẬT" "VÀO THỜI XƯA DẠY TRẺ THƠ, AI DẠY?....

Đại sư Ấn Quang cả đời dạy người, mỗi giờ mỗi phút: "Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích"

("Lão Cư sĩ Hạ Liên Cư là Bồ Tát Phổ Hiền tái sanh, còn Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là Bồ Tát Quan Âm tái sanh"... "Lão Hòa Thượng Hải Hiền cũng là hóa thân của Bồ Tát Phổ Hiền...")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Cho nên chúng ta vào thời xưa dạy trẻ thơ, không phải dạy trẻ nhỏ, mà là dạy trẻ thơ, ai dạy? Cha mẹ dạy. Chúng học với ai? Chúng học với cha mẹ, nếu cha mẹ trẻ thơ này hiếu thuận với cha mẹ họ, thì trẻ nhỏ học được, lớn lên liền sẽ hiếu thuận cha mẹ, không chờ lớn lên, từ nhỏ đến lớn đều biết được hiếu thuận cha mẹ, chúng học được rồi.

Hiện tại con cái bất hiếu, không thể nào trách con cái, nếu bạn trách con cái, con cái quá oan uổng, trách ai? Trách người làm cha mẹ không dạy chúng cho tốt, cha mẹ không làm trước để dẫn dắt con cái, chính là không ở trước mặt ông bà nội của bé. Hiện tại trong gia đình nhỏ, có thể cúng dường tấm hình của cha mẹ, chính là tấm hình ông bà của bé, treo ở nơi rõ ràng nhất, sớm tối cúc cung hành lễ ba cái đối với cha mẹ. Hành lễ cho ai xem? Cho trẻ nhỏ xem, trẻ nhỏ xem thấy cha mẹ làm mà biết được, cha mẹ ta sáng sớm mỗi ngày đều phải cúc cung cúi chào ông bà ba cái, bạn xem, tâm cung kính của chúng liền sanh khởi.

Ngoài cha mẹ ân đức rất lớn đối với chúng ta ra, cũng không lớn hơn thầy giáo, cho nên đem tấm hình của thầy cùng tấm hình của cha mẹ treo ngang nhau, khiến chính mình vĩnh viễn không quên cảm ân đội đức. Cha mẹ cùng thầy dạy ta nên người, chúng ta làm sao có thể vong ân phụ nghĩa. Không có người dạy, cha mẹ và thầy của tôi không còn, nhưng hình ảnh còn, hình ảnh của cha tôi không tìm ra, hình ảnh của mẹ vẫn còn, không tìm được thì cúng bài vị, có thể tìm được thì cúng hình ảnh. Đây là giáo hóa chúng sanh. Dạy hiếu, dạy kính, hiếu đối với cha mẹ, kính đối với lão sư, đem loại "Hiếu kính, hiếu thuận" này với tất cả chúng sanh, đối người, đối việc, đối vật, dùng tâm Hiếu kính như vậy, đây gọi là Bồ Tát Phổ Hiền. Phổ Hiền là Pháp Thân Bồ Tát, chỉ có Ngài chứng được Pháp Thân, Ngài mới biết được phải nên có cách làm như vậy. Phổ Hiền giống như mẫu thân, mẫu thân vô cùng có trách nhiệm, tất cả Bồ Tát là con cái.

Phổ Hiền hiện thân nói Pháp, tôi đã từng nghe người nói với tôi, ***"Lão Cư sĩ Hạ Liên Cư là Bồ Tát Phổ Hiền tái sanh, còn Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là Bồ Tát Quán Âm tái sanh",*** tháng giêng năm trước chính là trước một năm vãng sanh của Hoàng Lão. ***"Lão Hòa Thượng Hải Hiền cũng là hóa thân của Bồ Tát Phổ Hiền"***, trên lý nói được thông, trên sự không có chứng cứ. Cho nên chúng ta cũng không cần hoài nghi, cũng không cần hoàn toàn tin tưởng. Trên lý nói được thông, trên sự không có chứng cứ, thái độ của chúng ta như vậy thì rất tốt rồi, chúng ta xem các Ngài như là Bồ Tát vậy. Các Ngài chân thật là Bồ Tát, các Ngài không phải giả, làm ra cho chúng ta xem ở ngay trong thời đại này, học Phật tu hành chứng quả phải giống như các Ngài vậy.

Đại sư Ấn Quang cả đời dạy người, mỗi giờ mỗi phút: ***"Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích"***. Bạn tu hành có thể được bao nhiêu lợi ích, hoàn toàn là ở tâm thành kính của bạn được bao nhiêu. Không có tâm thành kính, bạn không thể đạt được thứ gì, bạn vẫn là bước đi ở ngay trong Sáu cõi luân hồi. Việc này không thể không biết. Học Phật từ chỗ nào mà học? Phải học từ "Lễ Kính", tâm chân thành tu Lễ kính, Tâm thanh tịnh tu Lễ kính, từ đây mà vào cửa.

(521lh. Trích từ tập 07. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04- Năm 2014. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

522• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TU HÀNH TỪ CHỔ NÀO....?". "CHÚNG TA THƯỜNG NÓI LÀ TÀI, SẮC, DANH, THỰC, THÙY VẪN BUÔNG KHÔNG ĐƯỢC, VẪN CÒN THAM NHIỄM, VỪA Ý THÌ SANH TÂM HOAN HỶ, KHÔNG VỪA Ý THÌ SANH TÂM PHIỀN NÃO, ĐÂY LÀ KHÔNG CÓ CHÚT CÔNG PHU NÀO. CŨNG NIỆM PHẬT CÓ VÃNG SANH HAY KHÔNG?..."

"KHI SÁU CĂN TIẾP XÚC VỚI SÁU TRẦN, PHIỀN NÃO VỪA HIỆN TIỀN, LIỀN A DI ĐÀ PHẬT, DÙNG CÂU PHẬT HIỆU NÀY ĐÈ NÉN CÁI PHIỀN NÃO ĐÓ XUỐNG. LÚC NÀY CHÍNH LÀ LÚC BẠN NIỆM PHẬT CÔNG PHU ĐẮC LỰC"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Tu hành là tu từ chỗ nào? Chính là từ ngay trong cuộc sống thường ngày. Trong cuộc sống, nếu như chúng ta đối với ăn mặc ngủ nghỉ, ***"chúng ta thường nói là Tài, Sắc, Danh, Thực, Thùy vẫn buông không được, vẫn còn tham nhiễm, vừa ý thì sanh tâm hoan hỷ, không vừa ý thì sanh tâm phiền não, đây là không có chút công phu nào. Cũng niệm Phật, có thể vãng sanh hay không?"*** Tôi thành thật mà nói với bạn là không thể vãng sanh. Vì sao mà không thể vãng sanh? Điều kiện để vãng sanh là "Tâm tịnh thì Phật Độ Tịnh". Mục đích chúng ta niệm câu A Di Đà Phật này là gì? Là phải đem những phiền não tập khí này trừ bỏ. ***"Khi sáu căn tiếp xúc với sáu trần, phiền não vừa hiện tiền, liền A Di Đà Phật, dùng câu Phật hiệu này đè nén cái phiền não đó xuống. Lúc này chính là lúc bạn niệm Phật công phu thật sự đắc lực"***. Thường xuyên luyện tập, không ngừng luyện tập, đương nhiên người mới bắt đầu học một mặt đè nén một mặt vẫn khởi lên, cũng đừng sợ, cứ tiếp tục chăm chỉ nỗ lực mà làm, nhất định sẽ mỗi năm một phai nhạt hơn, đến một lúc công phu sẽ đắc lực, trí huệ tăng trưởng, đây chính là cảnh giới tốt. "Cho nên, trong cuộc sống thường ngày cũng vậy, công việc cũng vậy, xử sự đối người tiếp vật có gì mà không phải là việc để tu hành? Chính là tu tâm thanh tịnh ở tại những chỗ này, chính là tu bố thí ở tại những chỗ này, tu trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, Bát Nhã", lìa khỏi cảnh giới lục trần thì bạn đi đâu để mà tu? Không có chỗ nào để tu. Ở trong

nghịch cảnh, ở trong ác duyên tu chế phục, đoạn dứt sân hận đố kỵ. Ở trong thuận cảnh cái gì cũng xứng tâm vừa ý thì tu chế phục, đoạn dứt xan tham ngu si. Đây là tôi nói trọng điểm, cho nên **"Tham, sân, si"** là đoạn ở ngay trong cuộc sống, là đoạn ở ngay trong công việc, là đoạn ở ngay trong việc xử sự đối người tiếp vật, vậy thì công phu của bạn liền sẽ đắc lực.

Sự thù thắng của "Pháp Môn Tịnh Tông", mười phương ba đời tất cả Chư Phật đều tán thán, cái phương pháp của nó quá tuyệt diệu, ***"chỉ dùng một câu Phật hiệu, một câu A Di Đà Phật. Ta đã khởi tâm tham, đã khởi tâm sân hận, đã khởi tâm ngu si, lập tức dùng câu A Di Đà Phật này đem nó chuyển trở lại".*** Đại đức Tông Môn thường nói: *"không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm"*. Niệm là gì? Là khởi tâm động niệm khi sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần. Cái niệm này khởi, bất luận là thiện niệm hay ác niệm đều không tốt. Nếu là thiện niệm thì quả báo bạn cảm được là tam thiện đạo, ác niệm thì là tam ác đạo, đều là việc ở trong lục đạo luân hồi, ra không khỏi luân hồi. Cho nên bất luận là ý niệm gì khởi lên, **liền niệm câu A Di Đà Phật đem ý niệm đó đè xuống,** khôi phục lại cái tịnh niệm. Tịnh niệm là Tịnh nghiệp, **[Tịnh Nghiệp mới có thể vãng sanh Tịnh Độ]**. Bạn xem, cái này quan trọng biết bao.

(522lh. Trích tử tập 264. Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

523• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CÓ ĐỒNG TU ĐẾN HỎI TÔI. HỌ NÓI, THỜI KHÓA SỚM PHẢI NIỆM CHÚ LĂNG NGHIÊM, MƯỜI TIỂU CHÚ, ĐỌC PHỔ MÔN, KIM CANG, TÂM KINH..... "LẠI CÓ ĐỒNG TU HỎI TÔI. NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, NIỆM QUÁN ÂM BỒ TÁT CÓ XEN TẠP KHÔNG? XEN TẠP, BẠN NÊN BIẾT ĐÓ LÀ XEN TẠP....."

"Tôi đến chùa Tô Châu ở núi Linh Nham để thăm viếng, xem mật thất mà Lão Hòa Thượng ngày trước bế quan. Ngài có một cái Phật Đường nhỏ, rất nhỏ, ngay trong đó chỉ cúng một tượng A Di Đà Phật, không có Quán Âm, Thế Chí, trên bàn Phật chỉ có một quyển Kinh A Di Đà. Bạn xem, đây là chuyên tinh.... Chuyên nhất. Ngài chân thật làm ra tấm gương một môn thâm nhập cho chúng ta xem".

"Cho nên tôi thường hay khuyên các đồng tu, các vị cả đời chỉ nên cúng một tượng của A Di Đà Phật, đi đến nơi nào cũng đều mang theo, ngày ngày nhìn thấy hình dáng đó thì khi lâm chung thân tướng mà A Di Đà Phật hiện ra sẽ giống y như tượng Phật mà bạn cúng, bạn sẽ rất hoan hỉ. Ta ngày ngày cúng dường Ngài, ngày ngày xem thấy Ngài, ngày ngày lạy Ngài, cuối cùng chân thật lạy ra được A Di Đà Phật, không thể nào sai"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Có một số đồng tu đến hỏi tôi, họ nói, Pháp sư ơi! Tôi học Phật đến rất khổ não vì thời khoá quá nhiều, lại phải đi làm, lại phải làm việc nhà. Tôi hỏi những thời khoá gì vậy? Họ nói, thí dụ khoá sớm phải niệm chú Lăng Nghiêm, mười tiểu chú, đọc Phổ Môn Phẩm, đọc Kinh Kim Cang, đọc Tâm Kinh, đọc hết một đống, hai giờ đồng hồ cũng đọc không xong. Tôi nghe rồi gật gật đầu. Tôi nói, đúng rồi, bạn thật là khổ cực. Tôi hỏi, bạn có thành tựu hay không vậy? Họ nói, mỗi ngày tôi đều làm không thiếu một ngày nào. Tôi lại hỏi, bạn có thành tựu hay không? Họ hỏi, thành tựu việc gì? Tôi nói, tâm của bạn có được thanh tịnh không, niệm có được chuyên nhất hay không? Họ nghĩ lại, tâm của tôi không thanh tịnh, vọng niệm rất nhiều, một ngày từ sớm đến tối phải quấy nhân ngã, trong lòng dính mắc quá nhiều sự việc. Tôi nói, công phu của bạn đã làm uổng công rồi. Họ hỏi, vậy thì phải làm sao? **Tôi nói, bạn làm quá tạp quá loạn,** Chư Phật Bồ Tát dạy người một môn thâm nhập thì tại sao bạn làm nhiều đến như vậy? Bạn tự tìm cái khổ đó mà.

Một môn thì tâm được tịnh, tâm được định, nhất định không được xen tạp. **"**Có đồng tu hỏi tôi là niệm A Di Đà Phật, niệm Bồ Tát Quán Thế Âm có xem là xen tạp không? Xen tạp, bạn phải nên biết đó thật là xen tạp". Trong lòng một lúc thì niệm A Di Đà Phật, một lúc thì niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, hai bên đều không được tốt. Tưởng A Di Đà Phật mà bên trong xen tạp Quán Thế Âm Bồ Tát, tưởng Quán Thế Âm Bồ Tát bên trong xen tạp A Di Đà Phật, hai bên đều không được tốt. Phải nên như thế nào vậy? Chuyên nhất niệm A Di Đà Phật. Niệm A Di Đà Phật thì Quán Thế Âm Bồ Tát có tức giận hay không? Quán Thế Âm Bồ Tát sân si là phàm phu rồi, không phải là Bồ Tát. Bạn nghĩ lại xem, chúng ta không hề xem thường Quán Thế Âm Bồ Tát, ta không niệm Ngài thì Ngài sân giận với ta, đó là bạn huỷ báng Quán Thế Âm Bồ Tát, đem Quán Thế Âm Bồ Tát xem thành phàm phu. Bạn niệm Quán Thế Âm Bồ Tát thì Ngài hoan hỉ, bạn không niệm Ngài thì Ngài sân si, bạn dùng tâm trạng như thế nào để xem Bồ Tát vậy? Chính mình đã phạm phải sai lầm to lớn mà không hề biết, bạn nói xem có oan uổng hay không?

Tất cả Chư Phật Như Lai thấy bạn chuyên tu một Pháp môn thì đều hoan hỉ tán thán. Vì sao vậy? Bạn có thành tựu, con đường bạn đi là đúng. Bạn niệm rất nhiều danh hiệu Chư Phật, Bồ Tát, Chư Phật, Bồ Tát vừa xem thấy thì lắc đầu, bạn chỉ trồng một ít thiện căn**, [ngay đời này không thể có thành tựu]**, vì tâm của bạn là tán loạn. Cái gì gọi là công đức? Định Huệ là công đức. Các vị thử nghĩ xem, tu rất nhiều Pháp môn có thể được Định hay là tu một Pháp môn thì dễ dàng được Định? Bạn chính mình có thể thử nghiệm, không cần phải hỏi người khác. Bạn hiểu được đạo lý này, hiểu được phương pháp thì dễ dàng thành tựu. Không hiểu phương pháp, không hiểu lối đi thì tinh thần, thời gian của cả một đời đều bị lãng phí, việc này rất là đáng tiếc. Cho nên về điểm này Đại sư Thanh Lương đã khai thị cho chúng ta rất lớn, Ngài dạy bảo chúng ta một môn thâm nhập. Đại sư Ấn Quang là người thời cận đại, Ngài cũng làm ra cho chúng ta một mô phạm rất tốt.

"Tôi đến chùa Tô Châu ở núi Linh Nham để thăm viếng, xem mật thất mà Lão Hòa Thượng ngày trước bế quan. Ngài có một cái Phật đường nhỏ, rất nhỏ, ngay trong đó chỉ cúng một tượng A Di Đà Phật, không có Quán Âm, Thế Chí, trên bàn Phật chỉ có một quyển Kinh A Di Đà. Bạn xem, đây là chuyên tinh. Bài trí bàn Phật rất đơn giản, không có bất cứ thứ gì, chỉ có một cái khánh, một cái mõ nhỏ, cúng một ly nước, một cái lư hương nhỏ, không có thứ nào khác nữa. Từ ngay nơi mà Tổ sư chính mình dụng công niệm Phật thấy được cái gì? Chuyên nhất. Ngài chân thật làm ra tấm gương một môn thâm nhập cho chúng ta xem". Cúng nhiều tượng Phật thì đến khi lúc lâm chung, rốt cuộc Phật tượng nào đến tiếp dẫn chúng ta? Tâm hoài nghi vừa khởi lên thì không thể vãng sanh được, con đường Tây Phương bị cắt đứt. ***"Cho nên tôi thường hay khuyên các đồng tu, các vị cả đời chỉ nên cúng một tượng của A Di Đà Phật, đi đến nơi nào cũng đều mang theo, ngày ngày nhìn thấy hình dáng đó thì khi lâm chung thân tướng mà A Di Đà Phật hiện ra sẽ giống y như tượng Phật mà bạn cúng, bạn sẽ rất hoan hỉ. Ta ngày ngày cúng dường Ngài, ngày ngày xem thấy Ngài, ngày ngày lạy Ngài, cuối cùng chân thật lạy ra được A Di Đà Phật, không thể nào sai"***. Nếu bạn cúng dường nhiều hình tượng của Phật A Di Đà, đến khi lâm chung thì Phật A Di Đà hiện ra tướng nào? Phiền phức này thật to. Vậy thì cúng dường tượng Phật nào thì tốt? Không hề nhất định, bạn hoan hỉ thì được rồi. Chính ta rất ưa thích tượng Phật này, ta cúng dường Ngài, thường hay mang theo bên mình, đi du lịch cũng mang theo, bạn xem thấy rất quen thuộc. Tâm niệm phải chuyên nhất thì không gì khác hơn chính là [một môn thâm nhập].

(523lh. Trích từ "Báo Cáo Thiện Tài Đồng Tử Tham học". Hòa Thượng Tịnh Không giảng tại địa điểm Phật Đà HongKong tháng 08-2000)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

524• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "Ở TRONG CỬA PHẬT THƯỜNG NÓI ĐỐT CHÁY CẢ RỪNG CÔNG ĐỨC, CÔNG ĐỨC LÀ GÌ?"."BẠN HỌC PHẬT, HỌC CẢ ĐỜI, ĐẾN LÚC MẠNG CHUNG NỔI CƠN GIẬN DỮ, LÀ TIÊU RỒI, MỘT LẦN NÀY CÔNG ĐỨC GÌ CŨNG MẤT HẾT, ĐIỀU NÀY RẤT ĐÁNG SỢ, ĐÂY ĐỀU LÀ SỰ THẬT...."

"Cho nên Phật khuyên chúng ta tích lũy công đức, tích lũy công đức nhất định phải tu nhẫn nhục Ba-la-mật, thì công đức của bạn mới có thể tích lũy lại được"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Ở trong cửa Phật chúng ta thường nói đốt cháy cả rừng công đức. Công đức là gì?" Quý vị nhất định phải biết. Công đức chính là "**Tâm thanh tịnh".** Nếu như dùng danh từ pháp tướng Phật pháp để nói, thì công đức chính là **"Định Tuệ".** Bạn thấy trong tâm vừa nổi giận, thì **"Định tuệ"** lập tức mất ngay, cho nên đốt cháy rừng công đức.

Từ đó cho thấy, các bạn cần thử nghĩ xem, bạn tu được bao nhiêu công đức, bạn học Phật nhiều năm như vậy, bạn được bao nhiêu công đức? Nếu bạn bình tĩnh suy nghĩ, bắt đầu từ khi nào không nổi giận, thì công đức của bạn là nhiều như thế ấy. "Nếu như bạn sáng hôm nay mới nổi một cơn giận, thì công đức của bạn cũng chẳng qua là mấy giờ mà thôi. Mấy chục năm tu trước đây đều đốt hết, không tính, không còn nữa. ***"Nếu như học Phật, học cả đời, đến lúc sắp mạng chung nổi cơn giận dữ, là tiêu rồi, một lần này công đức gì cũng mất hết, điều này rất đáng sợ, đây đều là sự thật, đều là sự thật".***

"Cho nên Phật khuyên chúng ta tích lũy công đức, tích lũy công đức nhất định phải tu nhẫn nhục Ba-la-mật, thì công đức của bạn mới có thể tích lũy lại được". Tích lũy công đức là rất khó, rất khó, không phải ta vẻ bề ngoài không nổi giận, ở trong tâm có một chút không vui thế cũng không được. **Ở trong tâm hơi có một chút không vui là công đức không còn. Công đức này khó, vô cùng, vô cùng khó tu.**

Nhưng mà phải biết, tôi đã làm rất nhiều việc tốt, việc tốt là phước đức, phước đức còn đó. Phước đức không bị sân hận chướng ngại. Bạn hằng ngày nổi giận, phước báo bạn tu vẫn còn đó. Phật ở trong Kinh nói cho chúng ta biết, A-tu-la phước báo rất lớn. A-tu-la tu thành như thế nào vậy? Đều là ở trong cửa Phật tu phước. Giống như một số người chúng ta hiện nay vậy, mỗi ngày đang tu phước, phước báo tu rất lớn, giận rất lớn, tâm ngạo mạn rất lớn, cái gì cũng không muốn thua người khác.

Ngay cả thắp nhang cũng muốn thắp trước người ta, không chịu ở sau người ta. Bỏ tiền công đức, bạn bỏ ra 1 vạn, tôi bỏ ra một vạn rưỡi, tôi nhất định cao hơn bạn, giống như thi đấu vậy. Người như vậy tương lai họ được quả báo thế nào? Vua A-tu-la. Là họ đi làm cái này, hưởng phước báo lớn, hưởng phước báo lớn, phước báo lớn nhân thiên này.

Công đức thì sao? Công đức không có, phước đức thì rất lớn. Phước đức không thể vượt qua Tam giới. **"Công đức mới có thể dứt sanh tử ra khỏi Tam giới".** Cái này chúng ta nhất định phải hiểu rõ, phải sáng tỏ. Cho nên tu phước đức dễ dàng, ở trong cửa Phật dễ tu phước. Công đức là rất vô cùng không dễ dàng. Ở trong tâm hơi có một chút xíu không vui thì công đức đều không có.

(524lh. Trích từ Tập 104, Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Kim Cang Giảng Ký)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

525• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TÂM CỦA PHẬT LÀ TÂM THANH TỊNH ,TÂM BÌNH ĐẲNG, TÂM GIÁC". "MỖI NGÀY ĐỌC TỤNG MỘT CHÚT KINH, NIỆM MỘT CHÚT PHẬT HIỆU, ĐÂY KHÔNG ĐƯỢC XEM LÀ HỌC PHẬT. CHỦ TÂM CỦA NGƯỜI HỌC PHẬT.....CẦN PHẢI ĐEM THAM-SÂN-SI-MẠN ĐÀO THẢI HẾT. ĐÂY MỚI GỌI LÀ HỌC PHẬT."

"Buông xả là Buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Hiện nay ở trên cửa miệng nói người học Phật rất nhiều, nhưng trên thực tế hoàn toàn không có người thật sự đang học Phật**.** ***"Mỗi ngày đọc tụng một chút kinh, niệm một chút Phật hiệu, đây không được xem là học Phật. Chủ tâm của Phật, cách làm người của Phật như thế nào cũng không biết, vậy sao có thể nói là học Phật được."***

"Tâm của Phật là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác". Trong "Kinh Vô Lượng Thọ" nói là "Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác". Chúng ta có học hay không? Tâm của chúng ta có thanh tịnh hay không? Ở trong tâm vẫn còn "Tham-sân-si-mạn" là không thanh tịnh. *"**Cần phải đem Tham-sân-si-mạn đào thải hết, đây gọi là học Phật".*** Ở trong tâm vẫn còn thị phi nhân ngã là không bình đẳng. Trong **"Kinh Kim Cang"** nói tứ tướng, tứ kiến, bạn chưa có thể đem nó Buông-xả, vậy thì đâu gọi là học Phật được? Vẫn là mê chứ không giác như cũ. Cho nên chúng ta lấy cái tiêu chuẩn này để quan sát, chúng ta chưa học Phật.

Vẻ bề ngoài tuy nói **"Quy Y"** bao nhiêu năm rồi, mà vẫn ở ngoài cửa chứ chưa có vào cửa, đây là điều chúng ta cần phải kiểm điểm, cần soi lại.

Bố thí là gì vậy? "Bố thí là Buông xả". Chúng ta điểm nào Buông xả rồi? Sự việc nào Buông xả rồi vậy? Buông xả không phải việc gì cũng không làm. Sau khi Buông xả rồi, chúng ta sống làm việc sẽ tích cực hơn, làm viên mãn hơn. *"**Buông xả là Buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước".*** Sau đó những gì làm ra, không những là bạn làm ra ở trong công việc, đời sống thường ngày của mình là giống như những gì Thế Tôn thị hiện.

Chúng ta vì ai mặc áo, vì ai ăn cơm, vì ai sống ở trên cái thế gian này? Vì tiếp nối huệ mạng Phật, vì hoằng pháp lợi sinh. Hoằng pháp lợi sinh, không phải nói giảng Kinh thuyết pháp là hoằng pháp lợi sinh, không phải vậy. Bạn ở trong xã hội làm nên **[tấm gương tốt chính là hoằng pháp]** lợi sinh. Khi bạn làm một người tốt khiến người khác nhìn thấy, bắt chước bạn, học tập theo bạn, bạn chính là hoằng pháp lợi sinh, không cần nói một câu nào. Cái gia đình này của bạn rất chỉnh tề, là làm tấm gương cho tất cả gia đình bạn vậy không phải hoằng pháp lợi sinh là gì chứ?

Bất luận bạn làm việc trong ngành nghề nào. Bạn kinh doanh mở cửa tiệm, bạn là tấm gương cho tất cả cửa tiệm. Bất luận là ngành nào, bất luận là loại nghề nghiệp nào đều là hình ảnh tốt, tấm gương tốt của thế gian, đây chính là hoằng pháp lợi sinh. Hoằng pháp lợi sinh là nghĩa rộng, không hạn cuộc ở giảng Kinh thuyết pháp, đây đều là ở trong bố thí.

Trì giới. Trì giới cũng là nghĩa rộng. Ý nghĩa chính là tuân thủ phép tắc. Bất luận làm sự việc gì, đều phải dựa theo phép tắc mà làm. Trì giới chính là giữ quy củ, giữ phép tắc, gọn gàng ngăn nắp, không hạn cuộc ở giới điều mà Phật nói. Cái giới

điều đó chỉ nói mấy cái nguyên tắc mà thôi. Phật nói không sát sanh, ý nghĩa của nó là không làm não hại tất cả chúng sanh. Bạn thấy phạm vi của nó rộng biết bao. Từng câu từng chữ đều hàm chứa vô lượng nghĩa.

(525lh. Trích từ tập 224. Hòa Thượng Tịnh Không Giảng Kinh Kim Cang Giảng Ký)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

526• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TÔI THƯỜNG HAY KHUYÊN ĐÔNG TU MỚI HỌC PHẬT, ĐEM KINH VÔ LƯỢNG THỌ ĐỌC 3000 BIẾN. BẮT TAY LÀM TỪ ĐÂY. MỤC ĐÍCH Ở CHỖ NÀO VẬY.....? CÓ BA LOẠI: "TU ĐỊNH, MONG HIỂU NGHĨA, ẤN CHỨNG"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

*"**Đọc Kinh, thông thường nói có ba cái mục tiêu".***

Cái mục tiêu Thứ nhất là: "Tu Định" đây là *"**tôi thường hay khuyên đồng tu mới học Phật, đem "Kinh Vô Lượng Thọ" đọc 3000 biến, bắt tay làm từ đây. Mục đích ở chỗ nào vậy?" "Tu định".*** Cho nên không phải mong cầu hiểu nghĩa trên Kinh, là bảo bạn hằng ngày tụng niệm, bạn phải biết mục tiêu ở chỗ nào. Cho nên đọc Kinh không mong hiểu nghĩa, chỉ là mở bản Kinh ra, từ đầu đến cuối đọc cẩn thận là được rồi, không được đọc sai, không được đọc lẫn lộn, không được đọc sót chữ. Mục đích vừa mới nói rồi là tu định. **Tu định là ý nghĩa gì vậy?** Đem vọng tưởng dẹp sạch. Khi không đọc Kinh, ngồi ở đó nghĩ ngợi lung tung, vọng tưởng nhiều. Đọc Kinh thì vọng tưởng không còn nữa. Cho nên cái **mục đích này là để đoạn phiền não.** Đây là loại phương pháp đọc Kinh thứ nhất.

Loại thứ hai là: "mong hiểu nghĩa", cũng chính là mục tiêu ở lãnh ngộ được lý luận, cảnh giới mà Phật nói ở trong Kinh điển, thế lại khác nhau rồi. Cổ nhân nói là tùy văn nhập quán, đây là mong hiểu. Nhưng mà mong hiểu nghĩa không được rơi vào trong ý thức, đây là việc rất khó. Rơi vào trong ý thức bạn liền nghĩ ngợi lung tung ngay, vừa đọc Kinh, vừa khởi vọng tưởng, thế sao có thể hiểu nghĩa chân thật của Như-Lai được? Phần trước nói lý quán. Cái đó không có rơi vào trong ý thức, cái đó có thể khai ngộ, đây lại là một loại cách đọc, cách đọc khác nhau.

Loại thứ ba là: "ấn chứng". Bạn đã chứng đến một cái cảnh giới, nhưng mà cái cảnh giới này có đúng hay không, có chính xác không, phải lấy Kinh Phật để làm ấn chứng. Cảnh giới mà ta chứng được, có giống với cảnh giới trong Kinh Phật nói hay không? Nếu như giống với trong Kinh Phật nói, thế là chính xác rồi, là đúng rồi, là không có sai lầm. Cho nên Kinh điển là chứng minh cho chúng ta tu hành chứng quả. Cùng là đọc Kinh giống nhau, mục đích khác nhau, thì phương pháp khác nhau.

(526lh. Trích từ tập 224. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Kim Cang Giảng ký)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

527• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHẬT THÍCH CA MÂU NI VÔ LƯỢNG KIẾP TU TRÌ, TÍCH LŨY CÔNG ĐỨC, NGÀI THỊ HIỆN CÁI GÌ VẬY? NGÀI KHÔNG HƯỞNG PHƯỚC!...". "NGƯỜI MÊ KHI HƯỞNG PHƯỚC SẼ TẠO TỘI NGHIỆP, SẼ KHIẾN BẠN ĐỌA VÀO TRONG ÁC ĐẠO, ***không biết phải bao nhiêu kiếp bạn mới có thể ra được, bạn nói đáng sợ biết bao.")***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Cái thế gian này **"Nhân-Quả"**, quả quá đáng sợ. Tích lũy công đức thường thường là tích lũy bao nhiêu đời. Nếu như mình hơi có chút mê hoặc. Mê hoặc là thế nào vậy? Là hưởng phước. Quý vị nên biết, hồng phúc của cái thế gian này, ngũ dục, lục trần, danh vọng, lợi dưỡng, loại hưởng thụ này, người mê mới làm, người giác ngộ không hưởng thụ. Mê rồi mới đi hưởng thụ. Một niệm bất giác đã khởi vô minh rồi, họ bèn đi hưởng thụ cái vui của **"Ngũ dục Lục trần".** Tại sao nói người giác ngộ không hưởng thụ vậy? Người mê hưởng thụ vậy? Người giác ngộ họ biết, hưởng loại phước này, là phước báo tích lũy bao nhiêu đời, bao nhiêu kiếp lập tức liền hưởng hết ngay.

"Khi hưởng phước không có chuyện không tạo tác tội nghiệp. Tội nghiệp sẽ khiến bạn đọa vào trong ác đạo, không biết phải bao nhiêu kiếp bạn mới có thể ra được, bạn nói đáng sợ biết bao."

Cái sự lý này, nếu như mọi người nhất thời không thể thể hội được, chúng tôi nêu một cái ví dụ đơn giản dễ hiểu để nói với bạn, ví dụ chúng ta tích lũy của cải, dành dụm tiền bạc, một đời cần cù rất vất vả gom góp tích trữ được không ít tiền. Trong đời sống thường ngày thật sự là ăn tiêu tiết kiệm, theo nề nếp cũ. Cái tiền tài này nhiều rồi, ngày nào đó mê rồi, lại có mấy người bạn ác đến lôi kéo bạn, dắt bạn đi chơi, ăn nhậu chơi bời, mấy ngày là tiêu sạch. Bao nhiêu năm tích lũy vất vả, mấy ngày là tiêu sạch rồi. Sau khi tiêu sạch rồi, ở trong đây chắc chắn tạo tội nghiệp, phía sau là đọa lạc, là nếm mùi khổ cực rồi, là giống như cái ý nghĩa này.

Phước báo của Phật quá lớn, vô lượng kiếp tích lũy, bạn thử xem có vị Phật, Bồ-tát nào thị hiện ở thế gian này của chúng ta là hưởng phước đâu? Không có vị nào cả. "**Phật Thích Ca Mâu Ni vô lượng kiếp tu trì, tích lũy công đức, ngài thị hiện cái gì vậy? Ngài không có hưởng phước".**

Chúng ta thử xem người xuất gia tu hành, người tại gia tu hành qua các đời. Tại gia tu hành những người đại phú đại quý này, họ cũng không hưởng phước, đời sống của họ vẫn là vô cùng tiết kiệm. Phước báo của họ đem hưởng chung với tất cả chúng sanh, đây là người học Phật.

(527lh. Trích từ tập 224. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Kim Cang Giảng Ký.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

528• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA DỨT ÁC TU THIỆN, KHÔNG CẦU PHẬT, BỒ TÁT, CŨNG KHÔNG CẦU THIÊN THẦN, CHƯ PHẬT TỰ NHIÊN HỘ NIỆM.....HIỆN NAY NGƯỜI THẾ GIAN CHẲNG TIN PHẬT? ĐẶC BIỆT LÀ NGƯỜI XUẤT GIA.....PHẬT DẠY CHÚNG TA VẠN DUYÊN BUÔNG XUỐNG....."

"Giảng đường ở kế bên điện Vi Đà, tôi nói với mọi người, quý vị phải tin tưởng, đừng phan duyên, cứ ở trong chùa tu hành đàng hoàng, đừng làm Kinh Sám Phật sự, cũng đừng làm pháp hội, [nếu quý vị] đói chết, Bồ Tát Vi Đà sẽ bị cách chức".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chư vị đồng tu phải biết xã hội hiện nay người tạo ác nhiều, người làm việc thiện ít, thí dụ có một, hai người làm việc thiện, thiên thần hộ vệ sẽ đặc biệt nhiều; trước kia người thiện nhiều, thiên thần chia nhau hộ trì người hành thiện, số thiên thần hộ trì [cho mỗi người] sẽ không nhiều; hiện nay người ta đều làm ác, chỉ có một, hai người thiện, tất cả những thiên thần đều đến hộ vệ bạn (người thiện này). Thiệt đó, chẳng phải giả, [vậy thì] tại sao lại không tu thiện? Tại sao lại tạo ác? ***"Chúng ta dứt ác tu thiện, không cầu Bồ Tát, không cầu Phật, cũng không cầu thiên thần, chư Phật tự nhiên hộ niệm, thiên thần tự nhiên hộ vệ, đâu cần chúng ta cầu họ"! Chỗ này nói tin Phật quá khó, hiện nay người thế gian học Phật chẳng tin Phật, tại sao chẳng tin Phật? Đặc biệt là người xuất gia, Phật dạy chúng ta vạn duyên buông xuống",*** tất cả đều phải xả bỏ thì ngày mai làm sao sinh sống? [Nếu hỏi như vậy thì chính là] không tin Phật. Nếu bạn là người xuất gia chân chánh, tâm địa thanh tịnh, chẳng có một chút tâm mong cầu, đối với hết thảy pháp trong **thế gian này chẳng phan duyên,** nếu bạn bị đói chết, lạnh chết, nói cho chư vị biết tất cả thần hộ pháp đều phải bị cách chức và bị tra hỏi, đó là thật chẳng phải giả đâu. Nhưng mọi người chẳng tin tưởng, tự mình vẫn muốn phan duyên, tự mình làm, thần hộ pháp nhìn thấy bèn rất thích thú vì được tự tại, [họ nói:] **"Được lắm, tôi chẳng cần lo nữa",** họ rất nhàn hạ, tự tại.

Có một năm tôi tại Cơ Long (Kuala Lumpur) Thập Phương Đại Giác Tự, Lão Hòa Thượng thỉnh tôi giảng Kinh Lăng Nghiêm nhằm lúc an cư mùa hạ. ***"Giảng đường ở kế bên điện Vi Đà, tôi nói với mọi người, quý vị phải tin tưởng, đừng phan duyên, cứ ở trong chùa tu hành đàng hoàng, đừng làm Kinh Sám Phật sự, cũng đừng làm pháp hội, [nếu quý vị] đói chết, Bồ Tát Vi Đà sẽ bị cách chức"*** và bị tra hỏi, đâu có đạo lý ấy! Thế nên nói cả người xuất gia cũng chẳng tin Phật, thì bạn làm sao dạy cho đại chúng tin Phật! Chẳng có đạo lý này. "Nếu chúng ta thật sự tin tưởng thì không sợ, Phật, Bồ Tát bảo hựu [lo lắng], thần hộ pháp hộ vệ, có thể đói một, hai bữa cũng chẳng sao, tuyệt đối sẽ chẳng bao giờ chết đói; chịu lạnh một chút, sẽ chẳng lạnh chết, Ngài (thần hộ pháp) nhất định sẽ đến. Nhất định phải có lòng tin,

như vậy mới gọi là học Phật, mới gọi là chân chánh tin Phật"; những gì bạn cần, khi nhân duyên chín muồi những gì mong cầu đều nhất định sẽ đến. Đạo lý này là do Chương Gia Đại sư truyền dạy cho tôi, tôi có lòng tin đối với Ngài, Ngài chẳng lừa gạt tôi. Lúc đó đời sống của tôi vô cùng gian khổ, chẳng có tiền để cúng dường Chương Gia Đại sư, tôi chẳng có khả năng ấy; Ngài biết, chẳng trách tôi, đối với tôi rất tốt, vô cùng từ bi, lo lắng. Mỗi tuần tôi gặp Ngài một lần, lúc đó tôi phải đi làm, mỗi ngày chủ nhật gặp Ngài, xin Ngài chỉ dạy. Ngài cho tôi hai giờ đồng hồ mỗi tuần, lúc nào bận thì cho một giờ. Nếu một tuần, hai tuần tôi chẳng đến gặp, Ngài đều phái người kiếm tôi hoặc gọi điện thoại hỏi tôi: "Tại sao không đến? Có bị bịnh gì không?" Vô cùng quan tâm, chăm sóc, lòng thương mến đó làm cho tôi không thể không đi.

Đây là lời Ngài dạy tôi: **"Trong nhà Phật, có cầu ắt ứng",** nếu bạn cầu không được là vì bạn có nghiệp chướng, khi nghiệp chướng tiêu trừ hết thì sẽ chẳng bao giờ không có cảm ứng. Nhưng nhất định phải cầu đúng như lý, như pháp, nếu bạn dùng "Tham-sân-si" để cầu thì Phật, Bồ Tát sẽ chẳng giúp bạn tăng thêm "Tham-sân-si", sẽ chẳng giúp bạn tạo ác nghiệp. Nếu bạn thật sự làm việc thiện, vì chúng sanh, Phật, Bồ Tát cảm ứng đạo giao; nếu vì mình thì không được, nhất định sẽ chẳng có cảm ứng. Nếu vì mình mà có cảm ứng thì đó là Tà ma; Ma thúc đẩy dục vọng của bạn, giúp bạn làm việc xấu. Phật, Bồ Tát sẽ chẳng giúp người đi làm chuyện ác, chỉ cho bạn thiện duyên chứ chẳng cho bạn ác duyên. Do đó có thể biết phàm những gì tăng trưởng dục vọng của chúng ta, tăng trưởng "Tham-sân-si", tự mình phải có cảnh giác cao độ, đó là ác duyên chứ chẳng phải thiện duyên. Nhưng khi người gặp được duyên này, chẳng bao giờ không ưa thích, không đọa lạc, không bị ma quỷ gạt, lọt vào vòng tay của ma, chúng ta phải có tâm cảnh giác cao độ về chuyện này. Thế nên lúc trẻ tuổi thân cận thiện tri thức rất tốt, gốc rễ đã được vun bồi, khi xử sự, đãi người, tiếp vật cả đời đều có tâm cảnh giác cao độ. Chúng ta muốn được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần hộ vệ thì phải học từ chỗ này.

(528lh.Trích Từ Tập 06 Trang 133. Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh giảng ký-Quyển Thượng. HT Tịnh Không Chủ Giảng.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

529• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT."PHẬT, BỒ TÁT THỊ HIỆN TRONG NHÂN GIAN...

CÓ KẺ NÀO ĐÓ LÀ BỒ TÁT HAY PHẬT NÀO ĐÓ TÁI LAI, NÓI XONG, KẺ ẤY VẪN CHẲNG TỊCH. ĐÓ LÀ BỊA CHUYỆN ĐỒN THỔI!". " NGƯỜI CHƯA CHỨNG ĐẮC NHƯNG TỰ NÓI CHÍNH MÌNH CHỨNG ĐẮC.....TOÀN LÀ TIẾNG TĂM, LỢI DƯỠNG, GẠT GẪM CHÚNG SANH! TRONG GIỚI LUẬT CỦA PHẬT PHÁP LÀ ĐẠI VỌNG NGỮ. KẺ ĐẠI VỌNG NGỮ ĐỀU ĐỌA ĐỊA NGỤC".

"Chỉ có người [tin sâu Nhân-quả], tuy thấy những thứ đó, tâm vừa động, nhưng nghĩ đến quả báo trong tương lai sẽ là như thế nào, bèn chẳng dám làm!"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Các vị Bồ Tát ấy đã chứng Niết Bàn, nhưng chẳng trụ Niết Bàn, thời thời khắc khắc vào trong Lục đạo, ở lẫn lộn với chúng sanh trong Lục đạo, hòa quang đồng trần. Ở lẫn lộn với chúng sanh, biểu hiện chẳng khác chúng sanh cho mấy, không ai có thể nhận ra Ngài là Phật, hay Bồ Tát thật sự.

Ở đây, có một câu phải nói rõ cùng quý vị. Mọi người phải nhớ: Những vị Phật, Bồ Tát thị hiện trong nhân gian, nếu thân phận bị bộc lộ Ngài là vị Bồ Tát nào đó thị hiện, giống như Di Lặc Bồ Tát, tôi lấy Ngài làm thí dụ. Bố Đại Hòa thượng đời Tống, Cao Tăng Truyện có chép truyện ký của Ngài. Ngài xuất hiện vào thời Tống Cao Tông, họ ngoài đời là gì, sống ở đâu, quê quán là đâu, không ai biết. Vì người thuở ấy cũng chẳng có ai coi trọng Ngài. Vị xuất gia ấy rất tùy tiện, cũng chẳng chú trọng dáng vẻ, rất nhếch nhác, điên điên khùng khùng, là một người như vậy đó, nên cũng chẳng có ai coi trọng Ngài. Hằng ngày, Ngài xách một cái túi vải to ra ngoài hóa duyên, bất luận người ta cho thứ gì đều bỏ vào túi, vác lên vai, bỏ đi. Đã có người hướng về Ngài thỉnh giáo Phật pháp: "Phật pháp là gì?" Ngài bỏ túi xuống bên cạnh, buông thõng hai tay. Mọi người thấy vậy bèn hiểu là "buông xuống". Phật pháp là gì? Buông xuống! Người ta thấy được điều ấy, hiểu ý Ngài. "Sau khi đã buông xuống, nên làm như thế nào?" Ngài quảy túi lên, bỏ đi, chẳng đoái hoài [người hỏi nữa], biểu thị ý nghĩa gì? Sau khi buông xuống, phải nâng lên được. Buông xuống được, nâng lên được! "Buông xuống" là buông phiền não sanh tử xuống, "nâng lên" là gì? Phổ độ chúng sanh. Thấy các chúng sanh sanh tử luân hồi trong Lục đạo, nhất định phải có lòng thương xót, tâm từ bi, niệm niệm giúp đỡ họ. Chúng sanh căn cơ chín muồi thì phải thành tựu họ. Họ đã đạt đến một mức độ nhất định, phải giúp họ giác ngộ, giúp họ "minh tâm kiến tánh". Người đã có thiện căn, nhưng còn chưa đạt đến mức độ ấy, phải giúp người ấy tăng trưởng. Kẻ chưa phát tâm, phải giúp cho kẻ ấy phát tâm. Bất luận đối với ai, Bồ Tát vừa trông thấy liền biết căn khí của họ, tận tâm tận lực chiếu cố. Lúc vãng sanh, Bố Đại hòa thượng nói với mọi người, công khai nói Ngài là Di Lặc Bồ Tát hóa thân. Nói xong bèn tịch, đó là thật. Nếu Ngài nói xong, vẫn chẳng tịch, thì đó là gạt người, giả trất! Vì vậy, ***"trong xã hội hiện thời, có rất nhiều người nói: "Kẻ nào đó là Bồ Tát hay Phật nào đó tái lai", nói xong, kẻ ấy vẫn chẳng tịch. Đó là bịa chuyện đồn thổi!"***

Như Bố Đại Hòa thượng là tự mình nói ra, còn có những vị bị người khác nói ra thân phận. Thiên Thai Sơn Chí có ghi chép Hàn Sơn, Thập Đắc, Hòa thượng Phong Can, ba vị này là Văn Thù, Phổ Hiền, và A Di Đà Phật; Ngài Phong Can là A Di Đà Phật tái lai. Ba vị này chẳng tự mình nói ra, mà do người khác nói. Sau khi nói ra, mọi người biết đến, ba vị ấy đều đi mất. Đó là thật, trong lịch sử tại Trung Quốc, những trường hợp như vậy rất nhiều. Ngài Vĩnh Minh Diên Thọ cũng là A Di Đà Phật tái lai. Sau này, nếu chúng ta gặp những kẻ nói như vậy, nếu kẻ ấy nói xong vẫn

chẳng tịch, hãy khéo khuyến cáo kẻ ấy: "Ngươi là giả, chẳng thật. Nếu là thật, ngươi phải tịch, vì sao vẫn chẳng tịch? Chứng tỏ ngươi giả trất, sau này đừng nói nữa. Hễ còn nói sẽ là gì? Là đại vọng ngữ! Ngươi chưa chứng đắc, nhưng tự nói chính mình chứng đắc. Ngay cả trong trường hợp đã đắc Thiền Định, khai trí huệ, đều chớ nên nói. Ngươi chẳng đắc Thiền Định mà nói chính mình đã đắc Thiền Định, chẳng khai trí huệ mà nói chính mình đã khai trí huệ. Ngươi nói những lời lẽ đó nhằm mục đích nào? Toàn là vì tiếng tăm, lợi dưỡng, gạt gẫm chúng sanh! *"**Trong giới luật của Phật pháp, đó là đại vọng ngữ. Kẻ đại vọng ngữ đều đọa địa ngục."*** Trước mắt, ngươi có thể đạt được một chút lợi ích, lợi ích nhỏ nhặt, nhưng lừa gạt kẻ khác, sau khi chết, sẽ đọa địa ngục, muốn thoát ra rất phiền! Huống hồ khi đã thoát ra, đã chịu hết tội trong địa ngục, sẽ biến thành súc sanh để trả nợ. Ngươi đã lừa gạt những người đó nên đều phải đền nợ! Do đó, người hiểu sâu "Nhân-Quả", chẳng dám làm chuyện phi pháp. Không chỉ chẳng dám làm, mà nghĩ cũng chẳng dám nghĩ! Vì vậy, đối với đạo hạnh và tu dưỡng của một cá nhân, "Nhân-Quả" có sức mạnh vượt xa luân lý, đạo đức. Người tu dưỡng đạo đức khá, nhưng gặp phải những thứ gọi là "danh cao, lợi trọng", vẫn chẳng thể chống nổi sự dụ dỗ, mê hoặc, vẫn có thể phạm lỗi! "Chỉ có người **[tin sâu Nhân-quả],** tuy thấy những thứ đó, tâm vừa đông, nhưng nghĩ đến quả báo trong tương lai sẽ là như thế nào, bèn chẳng dám làm!"

(529lh. Trích từ tập 133, Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11. Năm 2010. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Đệ Tử Như Hòa)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

530• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHÌN THẤU-BUÔNG XẢ TRIỆT ĐỂ"

"NGƯỜI THẬT SỰ NIỆM PHẬT A DI ĐÀ, TẤT CẢ CHƯ PHẬT ĐỀU SẼ HỘ NIỆM CHO QUÝ VỊ". "CHÁNH NIỆM CHIÊU CẢM CHƯ PHẬT. TÀ NIỆM KÊU GỌI MA CHƯỚNG...OÁN THÂN TRÁI CHỦ NHẬP XÁC. MỤC ĐÍCH NHẬP XÁC? ***Mục đích nhập xác có hai loại, một loại là cầu siêu độ, một loại là đến gây phiền phức. Quí vị nợ mạng họ, họ đến đòi mạng, quí vị mắc nợ họ, họ đến đòi tiền, báo oán, báo thù. Đây là điều chúng ta không thể nào tránh né được. Vì sao vậy?....."***

("Chương Gia Đại sư dạy cho tôi Nhìn Thấu, Buông Xả. Nhất Tâm Niệm Phật."... Hiểu rõ chân tướng của nhân sanh vũ trụ chính là nhìn thấu. Sau khi hiểu rõ chân tướng quí vị tự nhiên sẽ buông xuống".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Phàm là người niệm Phật, Chư Phật đều hộ niệm, chư vị nghĩ xem, như vậy không tốt rồi sao! Người nào mà có phước báo lớn như vậy, chiêu cảm được Chư Phật Như Lai đến hộ niệm? Nói cho chư vị biết ***"người thực sự niệm Phật A Di Đà, tất cả Chư Phật đều sẽ hộ niệm cho quí vị."*** Quí vị còn sợ có những ma chướng gì

sao? Ma chướng là gì? Chánh niệm niệm Phật của quí vị, không thể thay thế tà niệm của quí vị, tà niệm kêu gọi ma chướng, chánh niệm chiêu cảm Chư Phật. Tà niệm của chúng ta vượt qua chánh niệm, cho nên Phật không đến mà ma đến rồi, chính là đạo lý này vậy. Nếu như chánh niệm của chúng ta vượt qua tà niệm, thì ma sẽ rút lui, Phật liền đến.

Xem trong nhà Phật chúng ta, những nơi khác chúng tôi đi rất ít, niệm Phật đồng tu chúng ta, quí vị xem bao nhiêu chúng sanh nhập xác, sự việc này rất phổ biến, rất nhiều, là thật, không phải giả, oán thân trái chủ nhập xác.*"**Mục đích nhập xác có hai loại, một loại là cầu siêu độ, một loại là đến gây phiền phức. Quí vị nợ mạng họ, họ đến đòi mạng, quí vị mắc nợ họ, họ đến đòi tiền, báo oán, báo thù. Đây là điều chúng ta không thể nào tránh né được*. ***Vì sao vậy?"*** "Từ vô thỉ kiếp đến nay chúng ta chưa nghe đến Phật pháp, cũng chưa nghe đến giáo huấn của Thánh Hiền, quí vị tổn hại biết bao nhiêu chúng sanh? Chỉ nói về ăn uống đã ghê lắm rồi, nợ đã tính không hết rồi. Sau khi học Phật mới hiểu được, những oán thân trái chủ này, chúng ta không thể nào né tránh được, không trốn được. Đời đời kiếp kiếp không ngừng không dứt, phương pháp duy nhất phải thương lượng với họ, đàm phán với họ, xin họ không nên chướng ngại chúng ta tu hành, sau khi tôi thành tựu, Vãng sanh liền thành Phật rồi, sau khi tôi thành Phật nhất định đến độ quí vị, tâm thành của chúng ta, họ sẽ tin tưởng được, tâm chí thành có thể cảm động những chúng sanh này. Họ không những không chướng ngại quí vị, họ còn làm hộ pháp cho quí vị".

Vậy chúng ta muốn trong đời này nhất định thành công, quí vị nhất định phải ghi nhớ lời Bồ Tát Đại Thế Chí khai thị sâu sắc cho chúng ta: **"Đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục".** Quí vị thực sự có thể làm được. Hai câu nói này, trước đây Đại sư Chương Gia dạy cho tôi một ý nghĩa, nhưng không phải nói như vậy. ***"Đại sư Chương Gia dạy cho tôi là "Nhìn thấu Buông bỏ, nhất tâm niệm Phật".*** Lời này rất dễ hiểu, nhưng ý nghĩa rất sâu. Nhìn thấu là rõ ràng rồi, rõ ràng là không có giới hạn nữa. ***"Hiểu rõ chân tướng của nhân sanh vũ trụ chính là Nhìn thấu. Sau khi hiểu rõ chân tướng quí vị tự nhiên sẽ Buông xuống".*** Chúng ta ở trong Kinh giáo Đại Thừa huân tập nhiều năm như vậy, chân tướng nhân sanh vũ trụ là gì? Là giả, không phải là thật. Trong Kinh Kim Cang nói: ***"Phàm có hình tướng đều là hư vọng",*** hiện tại các nhà khoa học đã chứng minh cho chúng ta, đích thực không có một thứ gì là thật cả. Những thứ hư huyễn không thật này, nếu như quí vị chấp trước, nếu như phân biệt nó, đây chính là chế tạo nhân lục đạo luân hồi. Quí vị thấu rõ rồi, hiểu được rồi, chúng ta sống ở thế gian này, nên giống như Chư Phật, Bồ Tát vậy, du hí thần thông, chớ cho là thật, toàn là giả thôi. Cái gì là thật? ***"Một câu A Di Đà Phật này là thật, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thật".*** Thật thì để ở trong tâm, giả thì buông bỏ hết. Oán thân trái chủ của quí vị sẽ đồng ý với quí vị, sẽ tôn kính quí vị, sẽ không gây phiền phức cho quí vị nữa. Vì sao vậy? Họ biết quí vị sau khi thành Phật không những độ họ, quí vị còn độ vô số chúng sanh. Họ hoan hỷ, họ không gây phiền phức nữa. Chính ở nơi một niệm này của quí vị, chuyển tâm niệm trở lại là được rồi.

Thế gian này thọ mạng của con người rất ngắn. Quí vị hiện tại còn trẻ, tuổi tác như tôi đây cảm xúc rất sâu sắc. Các bạn bè cũ năm xưa hai phần ba đã không còn nữa. Con người sống tại thế gian này có ý nghĩa gì? Có gì đáng được lưu luyến nữa? Nói thật lòng thì lưu luyến cũng bằng không thôi. Vì sao vậy? Không mang theo được! Nhất định phải nhìn cho rõ ràng, "sanh không mang đến, chết không mang đi". Thực sự "Nhìn-Thấu" rồi, sống tại thế gian này mong cầu những gì? Ngày nay có thể ăn được no, có thể mặc được ấm, có một ngôi nhà nhỏ có thể che mưa che gió, là đủ rồi. Quí vị còn muốn gì nữa? Quí vị càng muốn thêm nữa, đó là phiền toái, đó là phiền phức, tự tìm phiền phức. Sai rồi! Quí vị xem xem Đức Phật Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni, ngay cả đạo tràng cũng không cần. Năm xưa tại thế, Ngài cần một đạo tràng không khó, rất dễ dàng. Quí vị thấy trong số đồ đệ Ngài, trong Kinh Điển chúng ta có thể nhìn thấy, làm đại quốc vương có 16 người, lẽ nào họ không thể cúng duờng được? Trưởng giả phú quý cũng rất nhiều, rất nhiều, đều là đệ tử tại gia Quy y với Phật, mà trong nhà mình cũng là vương thất, cho nên kiến lập một đạo tràng rất dễ dàng, Ngài không cần. Vì sao không cần? Đạo tràng là phiền toái, là phiền phức. Quí vị xem Ngài sống cuộc sống đơn giản biết bao. Mỗi ngày khất thực, ngày ăn một bữa, ngủ dưới gốc cây. Quí vị xem tự tại biết bao. Lúc Viên Tịch ở trong rừng cây, không phải ở trong nhà, làm cho chúng ta thấy. Đây mới gọi là gì? Triệt để buông bỏ.

(530lh. Trích từ tập 209. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11- tg:29-11-2010. Chuyển ngữ Liên Hải, Biên Tập Bình Minh)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

531• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHẬT PHÁP TẠI THẾ GIAN, BẤT HOẠI THẾ GIAN PHÁP". "Có Bốn Loại Bất Thiện: BẤT THIỆN THÍNH - BẤT THIỆN TƯ- BẤT THIỆN NGÔN- BẤT THIỆN HÀNH"

"TẠI ĐẠI LỄ THANH MINH TẾ TỔ NĂM 2018"

(Địa điểm: Hội trường triển lãm sân bay quốc tế HongKong)

(Chúng sanh vốn có căn tánh không như nhau, có người thích nghe Kinh, có người thích đọc Kinh, có người thích lạy Phật, có người thích niệm Phật, không thể gom chung lại làm một được. Cổ đức có nói: "Thà động nước ngàn sông chứ không động tâm người tu đạo")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"BẤT THIỆN THÍNH"

"Chính là có một số người nghe lời nói chỉ nghe có một nửa, sau đó rồi cắt câu lấy nghĩa, không thể lý giải ý nghĩa của điều được nói một cách hoàn chỉnh và chính xác, đến nỗi gây ra hiểu lầm, thậm chí tạo thành hành vi sai lệch". Ví dụ, có người vừa mới nghe rằng phải Buông bỏ vạn duyên, liền đem toàn bộ tài sản

trong nhà bố thí hết, khiến cho cuộc sống của bản thân và người nhà không còn chỗ dựa, tạo thành vấn đề gia đình, thậm chí còn diễn biến thành vấn đề xã hội.

Trên thực tế, trong lúc giảng Kinh chúng tôi đã nói qua nhiều lần, buông xuống là buông xuống ở trong tâm, còn trên mặt sự thì phải chiếu theo pháp thế gian mà làm, chứ không phải bảo các bạn là không cần làm gì cả, đây là hiểu lầm rất lớn. **"Phật pháp tại thế gian, bất hoại thế gian pháp",** vì thế về mặt sự thì không thể buông xuống, hết thảy những trách nhiệm và nghĩa vụ trong thế gian chúng ta phải chăm chỉ làm cho tốt, nhưng trong tâm thì nhất định không thể nhiễm trước, tâm phải thanh tịnh, chẳng nhiễm một trần, như vậy mới đúng!

Ấn Quang Đại sư khai thị cho các đồng học Tịnh Tông phải ***"Đốn luân tận phận, nhàn tà tồn thành, Tín- Nguyện niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ"*** **(Tận hết trách nhiệm bổn phận, ngăn ngừa điều quấy, giữ lòng thành kính, Tín- nguyện niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ)**, như thế thì Thế Pháp và Phật Pháp mới viên dung mọi mặt, mới phù hợp với tinh thần trung đạo của Phật pháp Đại Thừa. Còn như, chúng tôi tán thán Lão Hòa Thượng Hải Hiền, Lão Hòa Thượng không biết chữ, cả đời một bộ Kinh cũng chưa từng đọc qua, chưa từng nghe qua một bộ Kinh, chỉ nhất môn thâm nhập một câu Phật hiệu, niệm 92 năm, làm ra tấm gương tốt cho các đệ tử trong nhà Phật xem, khiến mọi người **tăng trưởng Tín tâm, kiên định Nguyện tâm, vãng sanh Tịnh Độ giống như Ngài.** Có một số người nghe lời này thì cắt câu lấy nghĩa, học theo Lão Hòa Thượng Hải Hiền không biết chữ, không đọc Kinh, không nghe Kinh, còn phê bình người đọc Kinh, nghe Kinh là không đúng. Đây cũng là không **"thiện thính"**, không nghe hiểu được ý nghĩa của người giảng Kinh, điều cần học thì không học được, ngược lại còn sinh ra [**kiến giải]** sai lầm, vô cùng đáng tiếc!

Có một số người thì ngược lại, nghe chúng tôi xưng tán Kinh Vô Lượng Thọ thù thắng như thế nào, có thể khiến người sanh khởi **"Tín-Nguyện-Hạnh"** kiên định, xong rồi họ chấp trước "Kinh Vô Lượng Thọ", cho rằng chỉ niệm A Di Đà Phật thôi không thể vãng sanh, nhất định phải đọc "Kinh Vô Lượng Thọ" mới có thể vãng sanh. Còn kéo những lão Bồ-tát chuyên tâm niệm Phật về đọc "Kinh Vô Lượng Thọ", khiến tín tâm niệm Phật của họ bị dao động, phải vất vả khổ sở đọc "Kinh Vô Lượng Thọ" thì mới được, đây quả thật là đoạn pháp thân huệ mạng của người!

Trong lúc giảng Kinh, chúng tôi nhiều lần nói rằng những người nào không đủ lòng tin thì phải đọc Kinh. Nếu như bạn là người đã sinh khởi tín tâm rồi, có thể không đọc Kinh, một câu Phật hiệu niệm đến cùng là đủ rồi. Hiện nay họ lại làm ngược lại, đem những người có lòng tin đối với Kinh, hiện giờ đang chuyên tâm niệm Phật kéo trở lại đọc Kinh, đây thật là điên đảo. ***"Chúng sanh vốn có căn tánh không như nhau, có người thích nghe Kinh, có người thích đọc Kinh, có người thích lạy Phật, có người thích niệm Phật, không thể gom chung lại làm một được. Cổ đức có nói: "Thà động nước ngàn sông chứ không động tâm người tu đạo"***, nếu bạn làm dao động tín tâm của người chuyên tâm tu hành, thì tội này cực lớn. Nếu những vị lớn tuổi này không vãng sanh được, thì món nợ này sẽ được ghi lại để tính sổ với những người này.

Còn có người nghe rằng công đức trợ niệm cho người rất lớn, liền khiêng người bệnh nặng ra chỗ sáng trợ niệm ngày đêm, không cho người bệnh thời gian an tĩnh để nghỉ ngơi. Không có thời gian ngủ nghỉ sẽ không có tinh thần tốt để niệm Phật. Nếu bị mất ngủ trong thời gian dài, tinh thần thậm chí sẽ bị vấn đề. Đây là ví dụ cho việc dùng tâm tốt mà làm việc xấu. Có người nghe rằng lúc trợ niệm không thể xúc chạm đến người chết, thậm chí đã cấm người nhà không phục vụ cho người bệnh nặng, không cho họ để người bệnh uống nước, không cho họ giúp người nhà đại tiểu tiện v.v. đây cũng là những hiểu lầm nghiêm trọng. Không cho xúc chạm là chỉ sau khi người bệnh tắt hơi, hiện tại người bệnh vẫn chưa tắt hơi, vẫn có nhu cầu uống nước, đại tiểu tiện, chỉ vì bạn bắt đầu trợ niệm, không cho họ giúp đỡ người bệnh, việc làm như vậy là ngược đãi bệnh nhân! Những nhu cầu về mặt thân thể của họ không được đáp ứng, sẽ khiến họ càng đau khổ, khiến họ không thể chuyên tâm niệm Phật, vì thế những người trợ niệm này đã chướng ngại họ rồi, không phải là đang giúp họ.

Có người nghe tôi nói rằng, tôi cả đời này không nhận đồ đệ, những người có pháp danh là chữ Ngộ đều là do Hàn Quán Trưởng thâu nhận, họ liền nói những người có pháp danh là chữ Ngộ này không phải là người xuất gia, đây là cố ý bẻ cong sự thật. Ý của tôi là, tôi không muốn thâu nhận đồ đệ, mà thuận theo ý của Hàn Quán trưởng mới thế độ (gọt tóc) cho họ. Họ đều trải qua nghi thức thế độ chính thức, cũng chính thức thọ Tam Đàn Đại Giới, sao bạn lại có thể nói họ không phải là người xuất gia? Nói như vậy là tạo khẩu nghiệp. Những kiến giải sai lầm phía trên luôn luôn là vì bạn đã không **"Thiện thính",** đã không lý giải chính xác ý nghĩa của người giảng Kinh, hoặc là nghe Kinh không đủ, chỉ nghe một phần rồi phiến diện khái quát nên mà ra.

"BẤT THIỆN TƯ" (Không khéo tư duy)

Có người từng hỏi tôi một câu: **"Nếu như hết thảy đều là không, vì sao lại còn cần học văn hóa truyền thống?"** Tôi hỏi ngược lại họ một câu: **"Nếu hết thảy đều là không, thì vì sao bạn vẫn cần phải ăn cơm?",** đây chính là cái lỗi điển hình của việc **"chấp Lý bỏ Sự"**, chấp trước vào Lý luận rồi phủ định Sự tướng.

Hết thảy đều là không, đây là cảnh giới "Chân Đế", là cảnh giới của Thánh nhân, hiện giờ bạn vẫn là phàm phu, vẫn chưa đạt được tới cảnh giới đó, sao lại có thể phủ định sự tướng được chứ? Bạn chỉ biết một chút lý luận, thế chẳng có ích gì, bạn không ăn cơm thì vẫn đói bụng, bạn không học văn hóa truyền thống thì vẫn không hiểu Sự-Lý, là ngu si, hồ đồ.

Có người nghe tôi nói Tam Căn (3 nền tảng) rất quan trọng, liền lập tức bắt đầu học Tam Căn. Ngày hôm sau nghe nói Văn Tự Học cũng rất quan trọng, họ liền chuyển sang học Văn Tự Học. Rồi lại nghe nói Quần Thư Trị Yếu rất quan trọng, liền chuyển sang học Quần Thư Trị Yếu. Một môn vẫn chưa học tốt thì đã chuyển sang học môn kế tiếp, đây là kiến giải sai lầm. Mỗi một người phải lựa chọn một

môn phù hợp với mình, **trường thời huân tu,** không thể cứ thay đổi hoài. Đương nhiên nếu như bạn học có thứ tự thì học Tam Căn cho vững đi rồi hãy học Văn Tự Học. Học Văn Tự Học xong rồi mới học Quần Thư Trị Yếu, như vậy mới đúng. Cho nên phải phân biệt rõ đạo lý, tư duy chính xác thì mới tu học chính xác được.

Cảm ứng với Phật, Bồ-tát là có thật, thần thông cũng là có thật, nhưng người học Phật không thể chấp trước vào cảm ứng và thần thông, hễ chấp trước là sai rồi, là lệch lạc rồi. Nếu như có người luôn bàn về những điều huyền diệu về cảm ứng và thần thông của họ, nhưng lời họ nói ra thậm chí còn trái ngược với giáo lý, như thế không thể tin được.

Ấn Quang Đại sư nói, việc lên đồng đa số là do tác dụng của linh quỷ, giả mạo danh nghĩa của Phật, Bồ-tát, kỳ thật không phải Phật, Bồ-tát, việc nhập vào thân cũng như vậy, thậm chí còn có ma quỷ đến nhập thân, vì thế người học Phật đối với họ phải kính nhi viễn chi **(cung kính nhưng tránh xa)**. Trong **Tứ Y Pháp** có câu **"Y Pháp bất y nhân",** chúng ta học Phật không thể mê muội sùng bái một cá nhân nào, nhất định phải dùng lý trí, phải lấy giáo lý làm chuẩn.

Tôi đã từng nói, bản thân tôi là phàm phu, ngay cả Sơ Quả "Tu Đà Hoàn" tôi cũng chưa đạt được, cho nên không được mê muội sùng bái tôi. Tôi đã từng khen ngợi một số người, đó là vì họ có chỗ đáng khen, tôi chỉ khen ngợi phần ưu điểm đó của họ, chứ không phải là ấn chứng cho họ, tôi chưa từng ấn chứng cho người nào. Vì thế mọi người phải dùng lý trí mà đối đãi với những người tôi đã từng khen ngợi, không thể cho rằng tất cả về họ đều là đúng. Nếu như họ luôn lợi dụng những lời tôi tán thán để nâng cao giá trị của bản thân, vậy thì bạn phải hết sức cẩn thận, **có thể là họ đã quá xem trọng danh văn lợi dưỡng rồi.** Người chân chánh học Phật, người chân chánh học văn hóa truyền thống đều rất khiêm tốn, sao có thể luôn lợi dụng lời khen của người khác làm cái mác quảng cáo cho chính mình? Từ đây có thể thấy những người như vậy là có vấn đề.

"BẤT THIỆN NGÔN",

Trong **Kinh Vô Lượng Thọ** có nói: **"Thiện hộ khẩu nghiệp, không nói lỗi người",** Khổng Tử ngài cũng nói: **"không nói lời phi lễ",** có một số người đã không y giáo phụng hành, cứ thuận theo phiền não của chính mình mà nói, không tu khẩu đức, không thiện hộ khẩu nghiệp. Họ sau khi học Phật, học văn hóa truyền thống không phải dùng để tu sửa bản thân, mà dùng để yêu cầu người khác, chuyên moi tội của người khác, thường hay thích cưỡng ép người khác tu hành theo ý của mình, khi người khác chống đối thì mắng người là **không có thiện căn, không có phúc báo**. Họ dùng đạo lý Phật pháp, đạo lý của văn hóa truyền thống mắng người, đây là chính là lạm dụng, khiến người khác đối với Phật pháp và văn hóa truyền thống sanh ra phản cảm, đoạn mất cơ hội học tập thánh giáo của họ. Vốn là thuốc hay, dùng sai sẽ thành thuốc độc. Sau khi học Phật, học văn hóa truyền thống bị người khác chỉ trích, luôn là vì họ đã không **thiện ngôn**, không tu khẩu đức mà tạo nên. Chủng loại của **"bất thiện ngôn"** rất nhiều, bao ***gồm "vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, ỷ ngữ",*** đều

là **"bất thiện ngôn".** Rất dễ tạo khẩu nghiệp, cho nên bạn phải hết sức cẩn thận. Người tu học phải bắt đầu hạ công phu từ khẩu nghiệp, chăm chỉ chỉnh sửa những cách nói chuyện sai lầm của chính mình, như vậy sẽ mau tiến bộ.

"BẤT THIỆN HÀNH"

Một số người vừa nói đến đạo lý thì liền nói thao thao bất tuyệt, nói rất rõ ràng đâu ra đấy, nhưng nói được mà không làm được, hành vi sai lầm của bản thân không hề có chút thâu liễm, tập khí phiền não cũng không hề giảm bớt, đây chính là **"bất thiện hành".**

Bất luận là loại phiền não nào, nếu không ra sức khắc phục thì đều có tính gây thương tổn. Mà trong thảy các loại phiền não thì ngạo mạn là phiền phức lớn nhất. **Khổng Tử nói:** ***"Nếu như có tài năng và năng lực làm việc như Chu Công mà vì thế sanh ra kiêu ngạo, bủn xỉn thì cũng không đáng được xem trọng".*** Học tập thánh giáo mà không thể thực hành, không thể làm được, bản thân cảm thấy hổ thẹn còn không kịp, thì có gì là đáng kiêu ngạo đâu! Vì thế khi thấy người tu học mà kiêu ngạo, thì biết rằng họ không thật sự học tốt.

Đệ tử Phật có bốn giới quan trọng đó là: ***"Không nói xấu lãnh đạo quốc gia, không làm giặc quốc gia, không trốn thuế, không vi phạm pháp luật quốc gia",*** bốn điều này không làm được thì chính là **"bất thiện hành".** Có người hỏi tôi, hoạt động nhiễu Phật kinh hành trong thành phố có như Pháp hay không? Tôi nói với họ là không như Pháp, vì sao không như Pháp? Bạn vi phạm pháp luật quốc gia là không như Pháp rồi. Pháp luật của quốc gia đã quy định rõ ràng, ngoài những nơi tổ chức hoạt động **Tôn giáo ra,** không được thực hiện các hoạt động tôn giáo mang tính tập thể, bạn còn tổ chức hoạt động kinh hành nhiễu Phật rầm rầm rộ rộ khắp thành phố, đây chính là vi phạm Pháp luật. Vì sao lại phải chống đối lại chính phủ? Chống đối lại chính phủ là **"đại bất kính."**

"Cho nên hy vọng chư vị đồng học, những hoạt động Phật sự nhất định phải tuân theo pháp luật của quốc gia, nhất định không được vi phạm pháp luật quốc gia, không được tổ chức những hoạt động mà chính phủ không cho phép, đệ tử nhà Phật tuyệt đối không được nhiễu loạn xã hội".

Lời sau cùng, Phật pháp và văn hóa truyền thống đều là **"giáo dục phổ quát về luân lý, đạo đức, Nhân-quả và trí tuệ của thánh hiền"**, nếu như có thể **"Thiện Thính, Thiện Tư, Thiện Ngôn, Thiện Hành"**, thì như thế mới là thiện học, mới có thể hạnh phúc, mỹ mãn, vui vẻ, mới có thể giúp người lìa khổ được vui. Hy vọng mọi người có thể thiện học Phật pháp và văn hóa truyền thống, vì gia đình, vì xã hội, vì đất nước vì mọi người làm ra tấm gương tốt, chân chính lợi mình lợi người, tự độ độ tha.

Cám ơn mọi người. A Di Đà Phật

(531lh. Trích Đại lễ Thanh Minh Năm Tế Tổ 2018. HT Tịnh Không Khai Thị. Tại Địa điểm: Hội Trường Triển lãm Sân Bay Quốc Tế HongKong)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

532• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "BẤT LUẬN LÀ HÀNG THƯỢNG, TRUNG, HẠ CĂN ĐỨC PHẬT ĐỀU DẠY QUÝ VỊ CHUYÊN NIỆM DANH HIỆU PHẬT A DI ĐÀ..... KHAI THỊ NÀY CỦA LIÊN TRÌ ĐẠI SƯ Ý NGHĨA RẤT THÂM SÂU, RẤT RỘNG. CHÚNG TA PHẢI TỈ MỈ ĐỂ LÃNH HỘI.... NHẤT TÂM CHUYÊN NIỆM QUYẾT ĐỊNH CẦU SANH TỊNH ĐỘ."

"Chỉ có Pháp môn này đặc biệt Buông-xả tất cả, chỉ nắm giữ danh hiệu trì danh. Trì danh tiến thêm một bước nữa là chuyên niệm, tiếp thêm một bước nữa là nhất hướng chuyên niệm".

(Đại sư Liên Trì nói: *"Tôi đối với Tịnh Độ, đối với Thế giới Cực Lạc Phật A Di Đà Thâm tín không hoài nghi. Phát tâm quyết định cầu vãng sanh ngay trong đời này, nên tôi chỉ niệm bốn chữ, hoàn toàn nghe theo giáo huấn trong Kinh điển. Kinh điển dạy tôi chấp trì danh hiệu, Danh hiệu tức là A Di Đà Phật.)*

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trì danh Niệm Phật lợi ích rất thù thắng. ***"Chí ư trì niệm",*** đây chính là **"chấp trì danh hiệu"** mà trong Kinh A Di Đà đã nói. Trong Kinh điển Đại Thừa dạy chúng ta buông xả tất cả, Tịnh Tông là Đại Thừa, ***"Chỉ có Pháp môn này đặc biệt buông xả tất cả, chỉ nắm giữ danh hiệu trì danh. Trì danh tiến thêm một bước nữa là chuyên niệm, tiếp thêm một bước nữa là nhất hướng chuyên niệm"***. Trong Kinh Vô Lượng Thọ nói: **"Phát Bồ Đề Tâm nhất hướng chuyên niệm".** Quán Niệm Pháp Môn nói, đây là nói đến tất cả chúng sanh căn tánh bất đồng, có thượng căn, có trung căn, có hạ căn, là do nhiều đời nhiều kiếp trong quá khứ, mọi người dụng công phu không giống nhau, nên công đức đạt được không tương đồng. Nhưng *"Kỳ tùy căn tánh",* bất luận là hàng thượng trung hay hạ căn, Đức Phật đều dạy quý vị chuyên niệm danh hiệu **A DI ĐÀ PHẬT.** Niệm bốn chữ hay sáu chữ cũng được.

Lúc Liên Trì Đại sư còn tại thế, có đồng học đến thỉnh giáo với Ngài. Biết Ngài là người Niệm Phật, đặc biệt là lúc cuối đời **chuyên tu Tịnh Độ.** Họ đến hỏi Ngài phương pháp niệm Phật như thế nào? Ngài nói tôi niệm bốn chữ **A DI ĐÀ PHẬT**, trong Kinh A Di Đà chỉ nói chấp trì danh hiệu, **danh hiệu tức là bốn chữ.** Người ta hỏi: Vậy Ngài dạy người khác thì sao? Ngài nói, tôi dạy người khác niệm sáu chữ, thêm chữ Nam Mô, Nam Mô A Di Đà Phật. Người ta hỏi vì sao Ngài niệm bốn chữ, còn dạy người khác niệm sáu chữ? Điều này có gì không giống nhau? Đại sư nói: ***"Tôi đối với Tịnh Độ, đối với Thế Giới Cực Lạc Phật A Di Đà Thâm tín không goài nghi. Phát tâm quyết định cầu vãng sanh ngay trong đời này, nên tôi chỉ niệm bốn chữ, hoàn toàn nghe theo giáo huấn trong Kinh điển. Kinh điển dạy tôi chấp trì danh hiệu, DANH HIỆU TỨC LÀ A DI ĐÀ PHẬT".*** *Vì sao dạy người khác niệm sáu chữ? Người khác chưa chắc thật sự muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc, muốn vãng sanh là chỉ nói trên miệng, còn đối với thế gian này thì không buông được. Hay nói cách khác, họ không nhất định được vãng sanh, nên khuyên họ niệm*

Nam Mô A Di Đà Phật, là ý gì? Nam Mô nghĩa là Quy Y. Quy Y Phật A Di Đà, quy mạng Phật A Di Đà. Cũng có nghĩa là cung kính, cung kính Phật A Di Đà lời khách sáo. Thật sự vãng sanh điều đó không cần khách khí, những lời khách sáo này có thể miễn. ***"Nhất tâm chuyên niệm, thêm NAM MÔ cũng là xen tạp".*** Quý vị xem chuyện này, chuyên đến trình độ nhất hướng chuyên niệm. **"Khai thị này của Liên Trì Đại sư ý nghĩa rất thâm sâu, rất rộng. Chúng ta phải tỉ mỉ để lãnh hội",** phải học như Ấn Quang Đại sư, nhất tâm chuyên niệm quyết định cầu sanh Tịnh Độ.

(532lh. Trích từ tập 403. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11. Ngày 09-05-2011 Hong Kong. Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập Minh Tâm)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

533• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRÌ DANH NIỆM PHẬT VÌ SAO PHẢI NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM? ĐÁP: ĐIỀU NÀY CÓ BA Ý NGHĨA. Thứ Nhất.... CHÍNH LÀ BUÔNG XẢ....*Nếu thật sự Buông-xả, nói một cách cụ thể thì tất cả Kinh điển mà Đức Thế Tôn nói, chúng ta đều Buông-xả hết. Chỉ có một phương hướng một mục tiêu, nỗ lực tinh tấn, không giải đãi, chúng ta đi một con đường. Ý của nó nằm ở chỗ này: Khiến chúng ta chuyên tâm và có thể được Tam-muội, sau khi được Tam-muội quý vị có thể khai ngộ nhất định vãng sanh- ý nghĩa chính là đây".*

"TRONG NIỆM PHẬT ĐẦY ĐỦ TAM HỌC GIỚI-ĐỊNH-TUỆ NÊN KHÔNG CẦN LÀM THÊM ĐIỀU GÌ NỮA".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Vì sao đặc biệt đối với *"Niệm Phật hành chuyên trí nhất hướng chi ngôn".* ***"Trì danh niệm Phật vì sao phải nhất hướng chuyên niệm?"*** **Đáp:** điều này có ba ý nghĩa. Thứ nhất *"Vị chư hành vi phế nhi thuyết, niệm Phật vi lập nhi thuyết", "Phế"* chính là Buông-xả. Vì sao dạy chúng ta nhất hướng chuyên niệm? Chúng ta phải Buông-xả tất cả chư hành. Chư hành là gì? Tám vạn bốn ngàn Pháp môn. "Nếu thật sự Buông-xả, nói một cách cụ thể thì tất cả Kinh điển mà Đức Thế Tôn nói, chúng ta đều Buông-xả hết. Chỉ có một phương hướng một mục tiêu, nỗ lực tinh tấn, không giải đãi, chúng ta đi một con đường. Ý của nó nằm ở chỗ này: ***"Khiến chúng ta chuyên tâm và có thể được Tam-muội, sau khi được Tam-muội quý vị có thể khai ngộ nhất định vãng sanh- ý nghĩa chính là đây"*** . Dạy chúng ta niệm Phật là vi lập nhi thuyết, ngoài ra đều "Buông-xả" hết, chỉ lập Pháp môn này, chúng ta chỉ thâm nhập một môn huân tu lâu dài, đây là nghĩa thứ nhất.

"Nhị, vi trợ niệm Phật chi chánh nghiệp, nhi thuyết chư hành chi trợ nghiệp" "Trợ" là hiệp trợ, giúp đỡ chúng ta. Niệm Phật là Chánh Nghiệp, chánh phụ song tu. Phải lấy Niệm Phật làm mục tiêu tu chính, còn trợ tu thì sao? Trợ tu giống như Ngài Liên Trì và Ngài Ngẫu Ích, suốt đời các Ngài giáo hóa người khác cũng là tùy cơ giáo

hóa. Có khi thêm một vài hành động phụ, có khi không cần thiết. Niệm Phật là hành trì chính, hành trì phụ cũng là Niệm Phật, chính phụ cũng đều Niệm Phật, điều này còn xem căn tánh như thế nào? **"Chánh phụ toàn là Niệm Phật",** đặc biệt dễ thành tựu đối với hạng người nào? Người có tập khí phiền não nặng, hạng người ngu độn, họ học giáo lý không dễ lý giải, không bằng nhất tâm niệm Phật là tốt nhất, thậm chí trì giới đối với họ mà nói đều khó khăn, không cần trì giới vì Niệm Phật, trì giới bao hàm trong Niệm Phật. Niệm tốt danh hiệu Phật này trong tâm chúng ta đều là Phật hiệu, như vậy làm sao có thể phạm giới! Đây gọi là Đạo-cộng giới. ***"Trong Niệm Phật đầy đủ Tam Học Giới- Định- Tuệ không cần làm thêm điều gì nữa".***

Xưa nay nhìn thấy hàng hạ căn, người ngu si, đến khi lâm chung thành tựu của họ, người thông minh cũng không sánh bằng, người thông tông thông giáo cũng không được như họ, điều này chúng ta đã thấy được.

Đệ tử của Đế Nhàn Pháp sư là một người thợ hàn, ai coi thường ông ấy? Không biết chữ, không được đi học. Nghe Kinh không hiểu, cũng không biết tụng. Hòa Thượng chỉ dạy ông một câu **"A Di Đà Phật", dạy ông nhất tâm chuyên niệm**. Niệm ba năm quý vị thấy ông ta ra đi rất tự tại, biết trước giờ chết. Trước vãng sanh một ngày, vào thành thị thăm thân thích bằng hữu, đó là gì? Từ biệt trước lúc ra đi. Ông không nói chỉ đến thăm mọi người, nhưng thật sự là đến từ biệt. Qua ngày thứ hai ông ra đi rất tiêu sái nhẹ nhàng! Người thông tông thông giáo cũng không sánh được.

(533lh. Trích từ tập 403. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa Lần 11. 09-05-2011. Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên tập Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

534•TRUYỀN TÂM PHÁP YÊU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TỊNH ĐỘ LÀ PHÁP MÔN ĐỆ NHẤT MÀ MƯỜI PHƯƠNG BA ĐỜI HẾT THẢY CHƯ PHẬT ĐỘ CHÚNG SANH THÀNH PHẬT ĐẠO."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Tôi từng nói với chư vị, tôi tin Tịnh Độ bắt đầu từ trong **Hoa Nghiêm, pháp Hoa, Lăng Nghiêm.** Những Đại Kinh Đại Luận này dẫn dắt tôi vào Tịnh Độ, tôi học những Đại Kinh Đại Luận này đến sau cùng phát hiện ra điều gì? Những Kinh này rốt cuộc đều dẫn về Tịnh Độ, như vậy mới bắt đầu nghiên cứu nó, chú ý đến nó. Về sau từ từ có tiến bộ, dần dần đã minh bạch, mới biết rằng ***"Tịnh Độ là Pháp môn đệ nhất mà mười phương ba đời hết thảy Chư Phật độ chúng sanh thành Phật đạo".***

Tôi từ trong bài tựa của Hoàng Niệm Tổ đã viết một câu, Hoàng Niệm Lão xem bài tựa đó đặc biệt tán thán câu này. ***"Không khế nhập cảnh giới không nói ra được",*** thật sự đã nhận thức, câu này hiển lộ ra.

"Vi hại phi tế" đây chính là chỗ hại quá lớn. Đối với Tịnh Độ không thâm nhập nghiên cứu học tập, nghiên cứu phải cần thực hành mới hiểu thật sự. Ngày ngày

nghe Kinh, nghe rồi làm không được cũng vô dụng. Hai chữ vô dụng này ý nghĩa rất sâu, bao gồm điều gì? Bao gồm nghe Kinh không hiểu, nghe hiểu làm gì có chuyện không hành trì? Nghe Kinh không thực hành, chưa hiểu. Vì sao không hiểu? Không có thành kính, coi thường Tịnh Độ, không để việc niệm Phật trong tâm, chính là đạo lý này.

Đối với chính mình mà nói, đời này đã bỏ qua nhân duyên vô cùng thù thắng, lỡ qua ngay trước mắt, vì sao vậy? Đời này quý vị có thể thành Phật, cơ hội này rất khó được, thật là [năm ngàn vạn] kiếp khó gặp. Đời này gặp được, khi gặp không có thiện hữu dẫn dắt, thật sự không dễ tin. Đời này tôi gặp thiện tri thức thật sự, vẫn đi một đường vòng thật lớn. Bệnh này của tôi là bệnh tri thức phân tử, tri thức phân tử chính là quảng học đa văn, thích làm như vậy. Nhất môn thâm nhập trường thời huân tu, biết nhưng không chịu làm, muốn quảng học đa văn. Đây là bệnh thông thường của phần tử tri thức, bây giờ mới biết, nhất môn thâm nhập so với quảng học đa văn, không biết vượt trội hơn bao nhiêu bậc. Nhất môn thâm nhập trường thời huân tu có thể được Định, có thể khai Huệ, quảng học đa văn không được, học điều gì? Học đều là bề ngoài, là tri thức, không khai trí Huệ. Nó tạo thành chướng ngại đối với việc khai trí huệ, chướng ngại này gọi là "Sở Tri Chướng". Đức Thế Tôn vì chúng ta đã biểu diễn, đáng tiếc chúng ta tuổi trẻ xem không hiểu. Xem hiểu thì rất tốt, xem không hiểu đến già mới hoát nhiên đại ngộ. Nếu tôi lúc trẻ 20 tuổi xem hiểu, ngày nay tôi thành tựu không phải như vậy. Tôi tin rằng phải có thể đạt đến trình độ của những người "đại khai viên giải", chính là không hiểu.

Thầy đối với vấn đề này không giải thích một cách thấu triệt. Nếu giải thích thấu triệt tôi phục, phục rồi thì dễ xử lý. Tôi tôn kính đối với Thầy, quý vị nghĩ xem nhân duyên này khó khăn biết bao! Cũng may "Kinh Hoa Nghiêm", "Pháp Hoa", "Lăng Nghiêm", nền tảng này ngộ được, thật sự đã minh bạch.

(534lh. Trích từ tập 410. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. Năm 2011. Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên tập, Bình Minh.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

535• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI VÔ CÙNG CÔNG VIỆC BẬN RỘN, KHÔNG CÓ THỜI GIAN NIỆM PHẬT. TỪ VÂN QUÁN ĐẢNH PHÁP SƯ KHUYÊN HỌ TU THẬP NIỆM PHÁP..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Thận vật chấp Lý phế Sự", phải cẩn thận**,** tuyệt đối không thể chấp trước Lý mà bỏ phế việc tu Sự. Trong sự tu nói là định khóa, tán khóa. Trong Tịnh Độ diệu pháp vô cùng thù thắng chính là "Niệm Phật", câu Phật hiệu này nên niệm thật tốt. Quý vị xem xưa nay người tu Tịnh Độ Tông là định khóa, hay là một ngày một vạn câu Phật hiệu, hai vạn Phật hiệu, mười vạn thanh Phật hiệu, định khóa.

Thế gian tại gia học Phật, công việc vô cùng bận rộn, không có thời gian niệm Phật. Từ Vân Quán Đảnh pháp sư khuyên họ tu thập niệm pháp, **"Định khóa là Thập Niệm Pháp"**. Sáng sớm thức dậy sau khi rửa mặt xong hướng về phương tây. Có tượng Phật thì ở trước tượng Phật chắp tay cung kính. ***"Một hơi là một niệm, một niệm bất luận được bao nhiêu Phật hiệu, hết một hơi là nhất niệm, niệm mười hơi như vậy, thời khóa buổi tối cũng như vậy."*** Đây là thời tụng sáng và tối định ra cho người có công việc bận rộn, không có thời gian Niệm Phật, phương pháp này dễ. Bình thường rảnh khi nào niệm khi đó, đây gọi là tán khóa. ***"Tin thật, Niệm Phật thật sự muốn vãng sanh Tây Phương".*** Quý vị nghĩ xem họ có phải Tin thật, Nguyện thật chăng? Quý vị xem họ có thật thực hành hay không, họ thật thực hành là đúng. Nếu họ không hành trì thì "Chân Tín, Chân Nguyện" của họ là giả. Quý vị xem thật hay giả đều nhìn từ đây. Đây chính là lời Tu Vô Pháp Sư nói: ***"Nói được mà làm không được thì không phải chân trí huệ".*** *Nói được mà không làm được là giả, không phải thật!*

(535lh. Trích từ tập 410. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. Năm2011. Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên tập Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

536•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TU NGŨ GIỚI THẬP THIỆN. SAU ĐÓ QUẢ BÁO NHÂN THIÊN ĐÃ HẾT, CÒN ĐỌA VÀO BA ĐƯỜNG ÁC, NÊN CŨNG LÀ ÁC."... NGƯỜI GIÀU SANG NÀY HƯỞNG PHƯỚC, HẾT PHƯỚC RỒI HỌ ĐẾN BA ĐƯỜNG ÁC.

"Bởi vì rất nhiều người tu hành tâm tốt, cuối cùng không đạt được thiện quả, nguyên nhân là do đối với giới hạn thiện ác chưa hiểu rõ ràng, rốt cuộc cái gì là thiện, cái gì là ác, thường xem ác là thiện, vì thế khi quả báo hiện tiền hối hận cũng không kịp. Điều này không thể không biết."

"Tâm thuần là lợi ích người khác, không có tự tư tự lợi đây là Thiện". "xen tạp tự tư tự lợi trong đó, cho dù là làm rất nhiều việc thiện, đó cũng là ác. Vì sao vậy?..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 220, hàng thứ ba. **"Bốn, Tông Thiên Thai lập ra sáu loại thiện ác",** đây là trong Kinh văn nói đến thiện ác của Thiên nhân. Niệm Lão nêu ra bốn ví dụ cho chúng ta. Ba ví dụ trước chúng ta đã học qua rồi, đây là ví dụ thứ tư. Vấn đề này đối với việc tu học của chúng ta liên quan rất quan trọng. ***"Bởi vì rất nhiều người tu hành tâm tốt, cuối cùng không đạt được thiện quả, nguyên nhân là do đối với giới hạn thiện ác chưa hiểu rõ ràng, rốt cuộc cái gì là thiện, cái gì là ác, thường xem ác là thiện, vì thế khi quả báo hiện tiền hối hận cũng không kịp. Điều này không thể không biết."***

Hôm nay chúng ta xem điều thứ tư, đây là đoạn cuối cùng. Tông Thiên Thai nói có sáu loại Thiện ác, giảng tường tận hơn trước đây. **"Một, thiện của nhân thiên",** thiện của nhân thiên trong Phật pháp nói: ***"Việc của Ngũ Giới Thập Thiện, là thiện vậy", "Tu ngũ giới thập thiện. Sau đó quả báo nhân thiên đã hết, còn đọa vào ba đường ác, nên cũng là ác".*** Giáo dục Thánh hiền trong truyền thống xưa và Ngũ Luân chúng ta nói, Ngũ luân là mối quan hệ, người hiện tại không hiểu! Cho nên cơ hội tạo ác còn nhiều hơn, cơ hội hành thiện sẽ ít hơn. Vì sao vậy? Vì không hiểu mối quan hệ. Điều này không thể trách người khác. Trong thời đại này, giáo dục luân thường không còn nữa. Quý vị làm sao có thể trách họ? Cho nên thiên tai ngày nay không phải là ngẫu nhiên.

Ngũ thường: **"Nhân-Nghĩa-Lễ-Trí-Tín"**, tương đương với **"Ngũ Giới"** trong nhà Phật. Tứ duy, Bát đức tương đương với **"Thập Thiện"** trong nhà Phật. Nhà Nho nói tinh thần của họ vượt qua **Tiểu Thừa**. Cho nên tu học phải xem họ tu pháp nào, họ dùng là tâm gì, then chốt là ở đây vậy. *"**Tâm thuần là lợi ích người khác, không có tự tư tự lợi đây là Thiện". "xen tạp tự tư tự lợi trong đó, cho dù là làm rất nhiều việc thiện, đó cũng là ác**. **Vì sao vậy?"*** Dụng tâm của họ là tổn người lợi mình. ***"Lợi mình này chắc chắn là hại người, chắc chắn là như vậy"***. Dùng ý nghĩa của Thiên Thai để nói, Ngũ Giới, Thập Thiện, Tứ Duy, Bát Đức tu được rất tốt. Đời sau được phước báo nhân thiên, đời sau hưởng phước báo nhân thiên, lúc hưởng phước rất dễ dàng tạo nghiệp, điểm này chư vị bình tỉnh để quan sát, quý vị xem người giàu sang và người nghèo khó, người nghèo khó rất khổ, đặc biệt đến vùng biên địa, một số nơi giao thông ách tắc không thuận tiện, quý vị thấy những cư dân ở đó vô cùng khổ, nhưng họ không có cơ hội tạo nghiệp ác, vậy đời sau thì sao? Đời sau họ có khả năng làm thân người. Họ vẫn được thân người. Con người ở những vùng thành thị giàu sang họ đang hưởng phước, phước hưởng hết rồi thường thì họ đến ba đường ác, trời cao tạo hóa rất công bằng. Quý vị từ điểm này mà xem xét, những người nghèo kia không thiệt thòi chút nào. Quý vị xem họ vẫn được thân người. ***"Người giàu sang này hưởng hết phước rồi họ đến ba đường ác".*** Tông Thiên Thai nói về ý nghĩa này sâu sắc! Chúng ta phải suy nghĩ xem ở đây ý nghĩa quan trọng là gì, quý vị phải nên biết.

(536lh. Trích từ tập 188, Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. 07-11-2010HK. Chuyển ngữ: Liên Hải, Biên Tập Bình Minh.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

537• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "KHI ĐỌA VÀO CÕI SÚC SANH...ĐỨC PHẬT TRẢ LỜI QUÝ VỊ XEM TỔ KIẾN.... 21 A TĂNG KỲ KIẾP CHÚNG CÒN CHƯA THOÁT KHỎI THÂN CON KIẾN". "Ở NHÂN GIAN 2700 NGÀY Ở ĐỊA NGỤC CÓ MỘT NGÀY....". "THIỆN NGHIỆP SANH LÊN CÕI TRỜI....HƯỞNG HẾT PHƯỚC BÁO.... LIỀN ĐỌA VÀO ĐƯỜNG ÁC."

"Thân người khó được, Phật pháp khó nghe"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Người trong Lục đạo thọ mạng thế gian ngắn nhất, người thọ mạng dài 100 tuổi, người thọ 100 tuổi rốt cuộc cũng là ít, không thấy nhiều! Nhưng quý vị đọa ba đường ác, vậy thời gian đó dài rồi, đọa vào cõi súc sanh, trong Kinh điển ghi chép, đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng một vài câu chuyện nhỏ, chúng ta nêu một chuyện, những người thường học Kinh giáo đều biết. Con kiến. Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên năm xưa lúc có công trình, dường như là xây dựng, thời đó xây dựng nhà cửa đều rất đơn giản, phòng ở, trong Tịnh Xá cất phòng ở. Phật Thích Ca Mâu Ni nhìn thấy một tổ kiến, liền mỉm cười. Những vị đệ tử bên cạnh nhìn thấy Thế Tôn, hỏi vì sao Ngài nhìn thấy kiến lại cười? Liền hỏi Phật, vì sao cười nó? Đức Phật trả lời. Quý vị xem tổ kiến này, 7 vị Phật xuất thế rồi nó vẫn còn chưa rời khỏi thân con kiến. Chúng ta không nói điều gì khác, một đức Phật tức là ba A-Tăng-Kỳ Kiếp. ***"Ba nhân bảy là 21 A-Tăng-Kỳ kiếp, chúng còn chưa thoát khỏi thân con kiến".*** Phải chăng thọ mạng của kiến thời gian dài như vậy? Không phải vậy, nó ngu si, nó không đổi thân thể. Nó chết rồi cảm thấy làm thân kiến, nó vẫn ở trong tổ kiến làm thân con kiến. Đời đời kiếp kiếp chỉ ở trong tổ chuyển thế làm thân kiến, ngu si đến mức độ này. Không dễ dàng thoát ly, càng là động vật nhỏ càng khó thoát thân. Quý vị xem động vật lớn giống như bò, cừu, heo, chó, những loài vật này dễ thoát ly. Những động vật nhỏ khó thoát ly. Vì sao vậy? Nó vô cùng chấp trước. Thọ mạng của quỷ, điều này thường nói trong cõi ngạ quỷ, một ngày ở đó là một tháng ở nhân gian. Cho nên nhân gian ngày mùng một, ngày rằm để cúng quỷ thần, chính là bữa sáng, bữa trưa, chính là tình trạng như vậy. Thọ mạng ít nhất, thọ mạng ngắn nhất cũng là 1000 tuổi, một ngày bằng nhân gian một tháng, cũng là một tháng 30 ngày, một năm 360 ngày, 12 tháng, một ngàn tuổi như vậy. Vậy là nhân gian biết bao nhiêu năm? Không dễ dàng gì!

"Địa ngục thì không cần phải nói nữa. Trong Địa ngục thọ mạng ngắn nhất, chúng ta ở đoạn cuối sẽ nói đến. Ngắn nhất là nhân gian 2700 năm ở họ một ngày. Chúng ta xưng lịch sử Trung Quốc 5000 năm, ở trong Địa ngục chưa đến hai ngày, thọ mạng ngắn cũng là 1000 tuổi, thọ mạng dài là vạn vạn năm, quý vị có phiền phức hay không? ***"Cho nên Phật nói rất tường tận, rất rõ ràng không phải vọng ngữ, không phải dọa dẫm người khác, chân tướng sự thật là như vậy. Quý vị hiểu rõ rồi thì không đến nơi đó nữa".*** Trên trời, trên trời chư vị hiểu được, Tứ Vương Thiên, một ngày ở Tứ Thiên Vương là 50 năm ở nhân gian, thọ mạng 500 tuổi. Đạo Lợi Thiên lại gấp đôi, Đạo Lợi Thiên một ngày bằng nhân gian 100 năm, thọ mạng là 1000 tuổi, chỉ là nhân gian ngắn. **Thời gian ngắn như vậy,** ***hà tất phải tạo nghiệp? Tạo tội nghiệp quý vị đọa ba đường ác, lúc tạo Thiện Nghiệp hình như quá nửa đều sanh lên cõi trời Dục Giới. Vì sao vậy?*** Tập khí phiền não của quý vị chưa đoạn. Thất tình lục dục chưa đoạn, chắc chắn là cõi trời Dục Giới. Cõi trời Dục Giới khá tốt, phước báo lớn hơn nhân gian, nhưng cũng là hưởng hết rồi. Sau khi hưởng hết rồi, quý vị phải làm sao? Trong thức A-Lại-Da của quý vị đã chứa những hạt giống nghiệp ác sẽ khởi hiện hành. Chủng tử đó khởi hiện hành liền vào cõi ác. Cho nên

Đại sư Thiên Thai nói phước báo nhân thiên hết, đây là nói đời sau đã hưởng hết, lại đọa vào đường ác. Nói điều này không phải là việc tốt. Đây là điều mà hiện tại ở nhân thiên không thể giác ngộ. ***"Thân người khó được, Phật pháp khó nghe", "được thân người, nghe Phật Pháp, vì sao quý vị ở ngay trong đời này đi làm Phật cho rồi? Quý vị còn làm việc luân hồi sanh tử làm gì? Đặc biệt là quý vị gặp được Pháp môn này, bộ Kinh này là giấy bảo đảm phàm phu một đời thành Phật".***

(537lh. Trích từ tập 188. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa thứ11. (07-11-2010)HK. Chuyển ngữ: Liên Hải, Biên Tập Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

538•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGHE KINH VÔ LƯỢNG THỌ LÀ NIỆM PHẬT TAM MUỘI, NGHE 7-8 NĂM NHƯ VẬY THÌ KHAI NGỘ THÔI". "TÔI MỖI NGÀY NGHE KINH 10 GIỜ, 10 GIỜ NÀY KHÔNG KHỞI PHIỀN NÃO, SAU KHI NGHE KINH XONG , LẠI ĐI NIỆM PHẬT MƯỜI TIẾNG ĐỒNG HỒ DANH HIỆU PHẬT".

"TAM GIỚI CHÍNH LÀ: DỤC GIỚI, SẮC GIỚI, VÔ SẮC GIỚI. ĐÂY LÀ LỤC ĐẠO LUÂN HỒI". "KIẾN TƯ PHIỀN NÃO CÓ NĂM LOẠI LỚN, THÂN KIẾN, BIÊN KIẾN.....ĐỐI LẬP LÀ NGUỒN GỐC CỦA TẤT CẢ CÁC PHIỀN NÃO"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

"Hai Đức Phật! A DI ĐÀ PHẬT phát nguyện thành tựu cho mọi người. Phật Thích Ca Mâu Ni khẩn thiết giới thiệu cho chúng ta, quý vị có lỗi với Phật Đà, có lỗi với Tổ sư Đại đức, có lỗi với cha mẹ Tổ tông của quý vị, có lỗi với bản thân quý vị. Quí vị tại sao có thể làm việc xấu?

Việc xấu là gì? "**Danh văn, Lợi dưỡng, Ngũ dục, Lục trần",** đều là việc xấu. Chỉ cần quá đáng quá thì không phải là việc tốt nữa. Cổ nhân dưỡng sinh đối với những sự việc này, "Danh văn, Lợi dưỡng, Ngũ dục, Lục trần", phải dừng lại đúng lúc, không thể sanh trưởng tâm tham. Tham tâm là cõi ngạ quỹ, sân nhuế là cõi địa ngục. Trong cuộc đời này, sau khi nghe được Phật Pháp liền hạ quyết tâm, phải đoạn ***"Tham, sân, si, mạn, nghi"***. Dùng phương pháp gì để đoạn? Phương pháp tốt nhất là thân cận thiện tri thức, nghe Kinh giáo. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế, giảng Kinh thuyết pháp cho chúng ta suốt 49 năm, dụng ý chính là ở điểm này vậy. Trên Hội Lăng Nghiêm Bồ Tát Văn Thù lựa chọn căn tánh, nói rất rõ ràng: ***"Thử phương chân giáo thể, thanh tịnh tại âm văn"***. Chúng sanh ở thế giới Sa-Bà sáu căn là nhĩ căn nhạy bén nhất, cho nên nghe Kinh dễ dàng nhiếp tâm nhất. Hiện tại khoa học kỹ thuật cao này rất tốt, chúng ta nên lợi dụng nó, có được điều này thuận tiện rất nhiều rồi. Cổ nhân khuyên dạy chúng ta ***"Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu",*** quí vị đến đâu để tìm một vị thiện tri thức, mỗi ngày đều giảng Kinh cho

quí vị mười lần, đó là điều không thể, xưa nay trong ngoài nước đều không tìm thấy. Ngày nay dùng đĩa CD là được rồi. Tôi dùng một đĩa CD một ngày nghe mười lần. Vị thiện tri thức này liền giảng cho quí vị mười lần rồi. Mỗi ngày một đĩa CD, dung lượng của một đĩa CD là một tiếng đồng hồ. Quí vị nghe mười lần, mỗi ngày đổi một lần, ngày ngày nghe mười lần, phương pháp tu học này, chúng tôi nhẫm tính ba năm họ liền đắc Tam-muội. ***"Nghe Kinh Vô Lượng Thọ là niệm Phật tam-muội, nghe được bảy tám năm như vậy thì khai ngộ thôi"***. Quí vị đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc liền thành tựu rồi. Phàm phu một đời thành Phật, ngoài Pháp môn này ra, thì phải đoạn phiền não, điều này khó, thực sự khó, không phải là khó giả. Đây là gì? **"**Chúng ta nghe Kinh niệm Phật làm cho phiền não bị chế ngự, không để cho phiền não có cơ hội khởi tác dụng". ***"Tôi mỗi ngày nghe kinh mười tiếng đồng hồ, mười tiếng đồng hồ này sẽ không khởi phiền não. Sau khi nghe xong Kinh, lại đi niệm Phật mười tiếng đồng hồ danh hiệu Phật",*** vậy cũng sẽ không khởi phiền não. Còn lại mấy tiếng đồng hồ quí vị nghỉ ngơi cho tốt, quí vị mệt rồi, biện pháp tốt! Phật, Bồ Tát có trí tuệ làm thiết kế này cho chúng ta. Chúng ta chỉ cần "y giáo phụng hành" chắc chắn hữu hiệu. Phàm phu trong tất cả các loại chủng tánh, là thấp nhất cũng là đáng thương nhất, nhưng có cơ duyên có thể thành Phật.

Thứ hai, Thiện của nhị thừa: ***"Thanh Văn, Duyên Giác. Có thể lìa khổ Tam Giới nên gọi là Thiện. Nhưng có thể tự độ, không độ tha, nên cũng gọi là ác".***

Đây là nói về **A-La- Hán và Bích chi Phật.** Hai hàng này đều thuộc về Tiểu Thừa. Căn tánh A La Hán kém hơn một tí, Bích Chi Phật thông minh hơn họ. A La Hán có thể đoạn Kiến Tư phiền não, không thể đoạn tập khí, Bích Chi Phật có thể đoạn tập khí. Cho nên A La Hán tu tập cho tốt, đoạn hết tập khí liền trở thành Bích Chi Phật, tức là thăng lên một cấp. Hai loại người này rất hiếm có.

"Tam Giới chính là Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới". Dục Giới Thiên trở xuống, Người, súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục đều là Dục Giới. Đi lên thì sao? Sắc Giới, Vô Sắc Giới. Đây là Lục đạo. ***"Chúng liền hiểu được Tam Giới chính là Lục Đạo Luân hồi"***. A La Hán, Bích Chi Phật có thể xa lìa Lục đạo Luân hồi. Họ có thể thoát ly. Kiến Tư phiền não đoạn rồi, phẩm vị Kiến Tư phiền não cũng rất phức tạp. Phật Giáo sơ học đem nó quy nạp thành năm loại lớn.

Kiến Hoặc. Kiến là kiến giải, Hoặc là mê hoặc. Nói cách khác quý vị đối với con người, với sự việc, với sự vật nhìn sai rồi. Chính là ý nghĩa này. Quý vị thấy sai. Tư là tư tưởng, quý vị đối với tất cả vạn pháp quý vị nghĩ sai. Năm loại lớn của Kiến Hoặc đầu tiên là Thân Kiến. Quý vị không biết thân không phải là chính mình. Quý vị cho rằng thân là bản thân, sai rồi. Thân không phải là bản thân, thân không phải là ta. Thân là gì? Là sở hữu của ta, cũng giống như quần áo vậy, áo quần không phải là ta, áo quần là sở hữu của ta. Sở hữu của ta và ta không giống nhau. Đem sở hữu của ta cho đó là ta. Sai rồi! Sai lầm lớn rồi! Quý vị xem chúng sanh tạo nghiệp, gần 90% đều là vì ta, oan uổng hay không? Không phải là ta.

Thứ hai là Biên Kiến. Biên Kiến dùng lời hiện tại để nói chính là đối lập. Có người có ta, có đúng có sai, có chân có vọng, có tà có chánh, là đối lập, phàm là đối lập gọi là Biên Kiến, nhị biên. Quan niệm này là sai trái, vì sao là sai trái? Chúng ta trong Kinh Giáo Đại Thừa đã đọc mấy mươi năm rồi. Tuy chưa chứng đắc, nghe nhiều, nghe quen tai, khắp pháp giới, hư không giới và ta là một thể. Quý vị xem nó vốn là một thể. Quý vị vì sao đem nó phân thành hai bên để làm đối lập? Đối lập là gì? Đối lập là nguồn gốc của tất cả các phiền não. Bởi vì có đối lập mới có mâu thuẩn, có mâu thuẩn mới có xung đột.

(538lh. Trích tập 188. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, lần thứ11.(07.11.2010)HK. Chuyển Ngữ: Liên Hải, Biên Tập Bình Minh.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

539• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HỌC PHẬT... NẾU KHÔNG RÕ LÝ LÀM SAO SỬA ĐỔI? QUÝ VỊ KHÔNG THUỘC KINH ĐIỂN, KHÔNG RÕ LÝ.....TỰ CHO LÀ ĐÚNG, TỰ CHO LÀ TU HÀNH, TỰ CHO CÔNG PHU QUÁ TỐT, CUỐI CÙNG VẪN KHÔNG THỂ VÃNG SANH, VẪN CÒN LUÂN HỒI LÚC ĐẤY THÌ TRÁCH PHẬT BỒ TÁT.....QUẢ BÁO HỦY BÁNG TAM BẢO LÀ VÔ GIÁN ĐỊA NGỤC".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Duyên Thế giới Cực Lạc này từ đâu mà có? Là oai thần Bổn Nguyện của Đức Phật A Di Đà. Phật A Di Đà khi còn ở trong nhân, thành tựu của công đức Hạnh-Nguyện đây là duyên, hiện ra đức tướng đầy đủ của Tự tánh. Trong Kinh Hoa Nghiêm đức Phật dạy: ***"Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí huệ của Như Lai".*** Cho thấy mỗi người chúng ta đều có vãng sanh Thế giới Cực Lạc, đó là những thành tựu công đức Hạnh-Nguyện của Di Đà. Phía trước chúng ta đã học 29 thành tựu mà trong Vãng Sanh Luận đã nói, trong đó có 17 loại thành tựu Y Báo, 8 loại thành tựu Chánh Báo

"Điều tâm vừa ý", tóm lược mà nói, Thế giới Cực Lạc, diệu đức của Tự tánh, có thể giúp chúng ta tiêu trừ nghiệp chướng. Ở trong cõi Thật Báo Trang Nghiêm có thể giúp Pháp Thân Bồ Tát trừ bỏ tập khí vô thỉ vô minh. Ở trên thân phàm phu của chúng ta có thể giúp chúng ta tiêu trừ nghiệp chướng, giúp chúng ta tiêu trừ tập khí phiền não, khơi dậy đức tướng trí huệ trong Tự tánh. Loại công năng này là tự nhiên, chỉ cần quý vị **[khế nhập cảnh giới]** này nó tự nhiên hiện ra. ***"Cho nên tu hành thật sự là rất quan trọng, khái niệm về hai chữ tu hành này nhất định cần rõ ràng. Hành là hành vi khởi tâm động niệm, là hành vi của ý, ngôn ngữ là hành vi của khẩu, động tác là hành vi của thân, gọi là ba nghiệp Thân-Khẩu-Ý"***. Hành vi có sai lầm, có sơ xuất, đem nó sửa thành đúng đây gọi là tu hành. Danh từ này không thể suy nghĩ sai lầm được. Nếu như chúng ta cho rằng tụng Kinh là tu hành, lạy Phật

là tu hành, ngồi Thiền là tu hành, lời nói này có đúng thật hay không? Không thể nói là đúng, cũng không thể nói là sai. Vì sao vậy? Nếu quý vị làm những động tác này, tâm hành không chuyển đổi thì là sai, tâm hành có thể chuyển đổi thì thực sự đúng. Tiêu chuẩn là những gì Phật nói ở trong Kinh điển, những đạo lý, phương pháp này và cảnh giới. Nếu như tương ứng với lý luận trong Kinh điển nói, phương pháp tương ứng, cảnh giới tương ứng là người thật tu. Nếu như hoàn toàn không tương ứng, hình dáng bày ra bên ngoài là rất đẹp, là kẻ giả tu, họ không phải thật. Cổ Đức gọi là: ***"Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn"***. Tịnh Tông, công đức của câu Phật hiệu này không thể nghĩ bàn, nếu như một ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu rất tinh tấn, nhưng nếu vẫn còn nghĩ ngợi lung tung, vẫn còn **"Tham-sân-si-mạn"**, đó là sai không phải đúng, một tơ hào công đức cũng không có. Chẳng những công đức không có phước đức cũng không có, đây gọi là làm uổng phí. Cho nên học Phật không thể không rõ ràng, nếu không rõ Lý quý vị làm sao sửa đổi? ***"Quý vị không học thuộc Kinh điển, quý vị không hiểu rõ Lý, quý vị không biết tiêu chuẩn ở nơi nào, mãi mãi tự cho là đúng, tự cho là tu hành, tự cho là công phu quá tốt, cuối cùng vẫn không thể vãng sanh, vẫn còn bị luân hồi. Lúc đấy thì trách Phật, Bồ Tát".*** Tôi nương theo ngài làm như vậy rồi tại sao lại không linh? **Nếu nói Phật, Bồ Tát không linh**, ***"báng Phật báng Pháp báng Tăng, đây là tội chồng lên tội, quý vị đọa vô gián địa ngục. Quả báo hủy báng Tam Bảo là vô gián địa ngục".***

(539lh. Trích từ tập 378. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11. (16-04-2011). Chuyển ngữ Trung Tấn, Biên Tập Minh Tâm.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

540. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LÚC TÔI CÒN TRẺ THÌ GIA ĐÌNH ĐÃ KHÓ KHĂN TỪ BÉ....."

"ĐẠI SƯ CHƯƠNG GIA DẠY TÔI TU BỐ THÍ...."

"Còn Thập phương cúng dường thì tôi học theo Đại sư Ấn Quang đem bố thí hết. Cả cuộc đời tôi, tôi chẳng hề xây Đạo tràng, Đại sư Ấn Quang dạy chúng ta: dốc tâm dốc sức tu bố thí Pháp, ấn tống Kinh sách".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Phật pháp quả là thù thắng. Phần lớn xã hội đều biết *"Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng".* Quý vị mong phát tài, có ứng nghiệm không? Ứng! Số quý vị không giàu, quý vị cầu Phật, Phật sẽ dạy quý vị phát tài. Việc đó có thật, không phải giả. Số quý vị chẳng có trí huệ, không được khôn ngoan, Phật sẽ mở trí giúp quý vị. Số quý vị không thọ, Phật sẽ giúp quý vị được trường thọ. Có cầu tất sẽ ứng. Cứ đứng trước Phật mà kêu cầu thì vô ích, sẽ không linh. Quý vị phải học Kinh điển. Trong Kinh có dạy quý vị cách làm ra tiền. Phương pháp như thế nào? Chính là bố thí tiền. Người kia giàu nứt đổ vách, do đời đời kiếp kiếp hay bố thí tiền tài, mới có

của nhiều như thế. Chẳng cần phải lừa đảo dối gạt ai, chỉ cần vui vẻ bố thí thì sẽ được như thế. Còn nhân của việc thông minh trí huệ là bố thí pháp. Khỏe mạnh sống lâu là do nhân bố thí vô úy.

"Lúc tôi còn trẻ thì gia đình đã khó khăn từ bé. Thuở nhỏ tôi không biết và cũng chẳng ai nói. Thực ra những năm gần đây đọc gia phả, mới hay gia đạo nhà tôi đã suy lúc cha tôi chào đời. Vốn là một gia tộc lớn mà suy sụp phải bán hết tài sản. Cha tôi cũng không sở hữu được gì. Những kẻ có quyền có thế đã lấy hết. Nên cuộc sống gia đình hết sức khó khăn, cha tôi phải làm thuê kiếm sống. Chúng ta không có đất, chẳng có nhà, cả đời đi ở trọ. Khi Đảng cộng sản lên cầm quyền, giải phóng đất nước, thì tôi ở nước ngoài, không ngờ chúng tôi phù hợp điều lệ của Đảng là giai cấp vô sản. Được đãi ngộ đặc biệt. Chúng tôi không có đất đã được chia đất cho. Không có nhà thì được phân nhà. Và cậu em trai còn được nuôi ăn học cho đến khi tốt nghiệp đại học, đại học Phúc Đán. Sau khi tốt nghiệp cậu ấy ở lại giảng dạy. Đảng có ơn với tôi. Ở nước ngoài quả thật tôi nghèo rỗng túi. Tôi gặp mấy vị Thầy giỏi, họ đều là những người xuất sắc. Chính là nhờ tác dụng của một ít thành kính mà mẹ dạy chúng tôi khi bé. Vì tôi chẳng hề quen biết thầy, chỉ viết một lá thư giới thiệu, mong thầy cho phép được ngồi dự thính, chứ không tham vọng xa xôi, do tôi chẳng có tiền đóng học phí, chỉ muốn được nghe Thầy giảng. Người đầu tiên là thầy Phương Đông Mỹ đã đưa tôi đến với đạo Phật, giúp tôi hiểu trong Phật pháp có vô vàn tri thức, không hề mê tín dị đoan. Tôi như người sực tỉnh giấc mơ, sau đó thân cận Đại sư Chương Gia một vị cao nhân có Đạo hạnh. Khi biết Đại sư, tôi mới 26 tuổi, còn ông đã 65 tuổi, thuộc hàng ông. Chắc Đại sư nhìn ra số tôi nghèo khổ bần tiện. Bần là không có tài sản, tiện là không có địa vị. Hết mức của bần tiện sẽ là số ăn mày. Vì nguyên nhân gì? Vì quá khứ không tu bố thí tiền bạc, không tu bố thí vô úy. Nói cách khác không những số bần tiện mà còn chết yểu. Nên Đại sư đã dạy cho tôi dù không nói rõ ra. Mãi sau này tôi mới hiểu biết. "**Đại sư dạy tôi tu bố thí".** Tôi thưa với Ngài: con không có tiền. Tiền công mỗi tháng rất ít, chỉ đủ cho sinh hoạt, còn đâu mà bố thí? Đại sư hỏi lại: thế một xu con có không? Một xu thì có. Thế còn một đồng? Một đồng thì ráng cũng được. Vậy con chỉ cần bố thí từ 1 xu, 1 đồng để nuôi thành thói quen bố thí, để cho đầu con luôn nghĩ về bố thí. Đại sư đã dạy tôi làm như thế. Và tôi đã ngoan ngoãn nghe theo. Quả nhiên sau ba năm, cuộc đời tôi đã thay đổi, càng lúc càng tốt hơn, tôi còn bố thí nhiều hơn. Bố thí Pháp thì Thầy Lý dạy tôi. Thầy bảo tôi phát tâm đi giảng Kinh, dạy giáo lý Phật. Đấy là bố thí Pháp. Sau này tôi đã hiểu. Tôi đã bố thí thuốc men trong bệnh viện không hề gián đoạn suốt 60 năm qua. Đấy là gì? Đấy là thuộc về bố thí vô úy. Quả báo của hành động này là khỏe mạnh sống lâu. ***"Còn Thập phương cúng dường thì tôi học theo Đại sư Ấn Quang đem bố thí hết. Cả cuộc đời tôi, tôi chẳng hề xây Đạo tràng, Đại sư Ấn Quang dạy chúng ta: dốc tâm dốc sức tu bố thí Pháp, ấn tống Kinh sách".***

(540lh. Trích tập 381. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, lần thứ11. (21-4.2011)HK. Chuyển Ngữ: Lý Hương, Biên Tập:Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

541• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HIỆN NAY MỨC ĐỘ TRƯỢC ÁC HẾT SỨC NGHIÊM TRỌNG. CHƯ PHẬT và BỒ TÁT KHÔNG ĐÀNH ĐỨNG NHÌN...HỌC THEO TỊNH ĐỘ TÔNG LIỆU CÓ THÀNH TỰU KHÔNG?". "TA PHẢI BIẾT ƠN, NHẤT LÀ NHỮNG KẺ CHỈ TRÍCH TA, DÙ CỐ TÌNH HAY VÔ Ý, THIỆN Ý HAY ÁC Ý, TA ĐỀU BIẾT ƠN HẾT...

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 472, hàng thứ sáu. Phẩm này hội tụ ba bản dịch Ngụy, Đường, Tống. ***Văn viết "Nhược dĩ sanh, nhược đương sanh".*** Nhược đương sanh xem hai bản dịch Đường, Tống. "***Giai tất trụ ư chánh định chị tụ".*** Dĩ sanh là đã vãng sanh. Đương sanh chỉ hiện giờ, bao gồm những kẻ về sau, tu học Pháp môn này cũng sẽ được vãng sanh. Đấy đều là Tụ chánh định trong Tam Tụ, đều thuộc về chánh định. ***"Thể hiện trọn vẹn sự sâu rộng của Đại Nguyện Di Đà, chẳng những kẻ đã vãng sanh Cực Lạc, trụ Chánh định tụ chắc chắn sẽ chứng đắc Bồ Đề, thậm chí tất cả chúng sanh hiện giờ và tương lai sanh về Cực Lạc, nhưng có thể phát tâm Bồ Đề nhất hướng chuyên niệm, có thể tương ứng với bổn thệ của Đức Di Đà. Tuy ở uế độ, vẫn là phàm phu bị trói buộc, nhưng cũng đã trụ ở chỗ Tụ chánh định, tất nhiên chứng đắc Bồ Đề.***

Đoạn này rất quan trọng, bảo chúng ta hiện ở thế giới Ta Bà, vẫn trong cõi Ngũ trược ác thế, ***"Hiện nay mức độ trược ác hết sức nghiêm trọng. Chư Phật, Bồ Tát không đành đứng nhìn, trời đất quỷ thần cũng chẳng nỡ thấy thế. Trong hoàn cảnh này mà tu học theo Tịnh Độ Tông liệu có thành tựu không? Đoạn khai thị này rất quan trọng".*** Không chỉ kẻ đã sanh vào Thế giới Cực Lạc, trụ vào Chánh Định Tụ chắc chắn chứng đắc Bồ Đề. Việc này chẳng còn phải nói. Ta đều tin, đều khẳng định. Còn hạng giờ đang tu học Tịnh Độ, vẫn chưa vãng sanh, bao gồm tương lai những người này. Hai câu sau cực kỳ quan trọng: ***"Phát tâm Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm".*** Đây là điều kiện ba hạng vãng sanh cần phải đầy đủ.

"Tâm Bồ Đề là gì? Hơn 20 năm trước chúng tôi đã nêu ra. Để mọi người hiểu rõ, không phải nghi hoặcc chúng tôi dùng ngay chính đề của Bổn Kinh **"Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác".** Đấy chính là Tâm Bồ Đề. Thể của Tâm Bồ Đề là "Chân Thành". Nhất định ta phải học tập cách sống **Chân Thành.** Mặt trái của **Chân Thành** là hư vọng. Xử sự đối nhân, tiếp vật, ta quyết không sống giả dối. Điều này chúng ta chẳng thể không biết. Liệu ta có thể không giả dối sao? Rất khó. Vì sao vậy? Vọng tâm chính là giả dối. Thế nào gọi là vọng tâm? Tâm phân biệt gọi là vọng tâm, Tâm chấp trước gọi là vọng tâm. Nó chẳng phải Chân tâm. Mình không kiểm soát nổi chính mình. Cho nên nhất định phải học sống **"Chân Thành",** chính là sống thật thà. Vậy bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ chính mình. Ta mong người khác đối xử với ta ra sao, thì ta đối xử với họ như thế trước, phải bắt đầu từ đây. Những gì ta không thích, tin chắc

là kẻ khác không muốn. Cổ nhân dạy **"làm mà không được phải tự trách mình".** ***"Ngày nào cũng phải tự kiểm điểm, ngày nào cũng phải phát hiện lỗi lầm của chính mình"***. Việc này rất quan trọng. Những lời tán thán, khen ngợi của kẻ khác với ta chưa chắc đã thật. "Những chỉ trích phê phán của họ về ta thì lại không hề dối trá". Ta phải tự kiểm điểm nghiêm túc. Vậy cung kính, khen ngợi nhiều khả năng khách sáo giả dối. Chỉ trích là vì họ không hài lòng về ta. Ta phải nghiêm túc kiểm điểm xem có chỗ nào gây mích lòng, có chỗ nào sai sót phải biết sửa lỗi, phải biết tự kiểm điểm, tự đổi mới chính mình. Điều đó sẽ giúp ta rất nhiều. ***"Vì thế ta phải biết ơn, nhất là những kẻ chỉ trích ta, dù cố tình hay vô ý, thiện ý, hay ác ý, ta đều phải biết ơn hết".*** Những người này sẽ giúp ích nhiều cho việc tu học của ta. Chư Phật, Bồ Tát sở dĩ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, không gì khác hơn do biết chân tướng của sự thật. Loại thứ ba trong ba loại chu biến của Hoàng Nguyên Quán là **"Hàm dung không hữu",** biết sự thật này, câu này nói gì? Câu này nói tâm lượng vốn có của chúng ta lớn biết bao. "Hàm" là bao hàm, bao hàm vũ trụ, bao hàm không gian. "Dung" là dung nạp, dung nạp vạn vật. Nhà Phật thường nói ***"Tâm bao thái hư, lượng chu sa giới"***. Đấy là tâm lượng vốn có của chúng ta. Vì sao giờ ta chẳng thể bao dung chút nào? Khổ sở của ta chính là nơi đây. Mê cũng chính là ở chỗ này. Tạo nghiệp cũng chính ở chỗ này. Chịu quả báo cũng do nó. Thế tại sao không mở lòng ra? Như Chư Phật Như Lai, Pháp Thân Đại Sĩ đều có tâm lượng bao trùm hư không, chứa đựng pháp giới. Phải học trong sinh hoạt hàng ngày, học trong công việc, học trong đối nhân xử thế. Đấy là tu hành thực sự, là thật sự học theo Phật. Người như thế đương nhiên trụ vào Chánh Định Tụ, nên chân thành phát Bồ Đề Tâm và cũng là cái thành kính mà Ấn Quang Đại sư hay nói. Đây là thể của Tâm Bồ Đề, quan trọng hơn tất thảy.

(541lh. Trích tập 382. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. (22-04-2011HK). Chuyển ngữ: Lý Hương, Biên tập Minh Tâm.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

542• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THIỆN-ÁC NÓI NHƯ THẾ NÀO?"

"QUÝ VỊ ĐẾN CÕI NÀO? LÀ TÙY NGHIỆP CỦA QUÝ VỊ, NGHIỆP QUÝ VỊ ĐÃ TẠO. MỘT ĐỜI TẬP KHÍ THIỆN ÁC RẤT NHIỀU, CUỐI CÙNG SAU KHI CHẾT RỒI ĐẦU THAI LÀ MỘT NIỆM CUỐI CÙNG".

"Cho nên Phật Pháp là nên luôn luôn nghĩ đến người khác, đừng nghĩ đến bản thân. Thường nghĩ đến bản thân thì nguy rồi, thường thường nghĩ đến bản thân, tu Pháp môn gì cũng tu không thành. Thường thường nghĩ đến chúng sanh, thường thường nghĩ đến Đại Thừa, hoặc là ngày nay chúng ta nói luôn luôn nghĩ đến A Di Đà Phật, luôn luôn nghĩ đến Thế giới Cực Lạc".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Tôi ngày nay từ sáng thức dậy, đến tối đi ngủ một ngày đó, là thiện niệm nhiều hay là ác niệm nhiều? Thiện ác là nói như thế nào? Là ý niệm vì bản thân nhiều, hay ý niệm vì người khác nhiều? Vì người khác là thiện, vì bản thân là ác. Vì sao vậy? Vì bản thân là tăng trưởng ngã chấp. Ác này là ác căn bản. Vì người khác vì sao là thiện? Vì người khác, luôn luôn vì người khác, quên mất bản thân, tự nhiên ngã chấp nhạt dần đi, ngã chấp không còn nữa, là thiện! ***"Cho nên Phật Pháp là nên luôn luôn nghĩ đến người khác, đừng nghĩ đến bản thân. Thường nghĩ đến bản thân thì nguy rồi, thường thường nghĩ đến bản thân, tu Pháp môn gì cũng tu không thành. Thường thường nghĩ đến chúng sanh, thường thường nghĩ đến Đại Thừa, hoặc là ngày nay chúng ta nói luôn luôn nghĩ đến A Di Đà Phật, luôn luôn nghĩ đến Thế giới Cực Lạc",*** ý niệm phải chuyển, chuyển không được, thì vẫn còn thường thường nghĩ đến bản thân. Vậy thì phiền phức lớn lắm rồi! Sự việc này không ai có thể thay thế được. Là bản thân quí vị khởi tâm động niệm, không có gì giúp đỡ được mình. Phật, Bồ Tát từ bi, cũng không giúp được việc này. Phật, Bồ Tát chỉ nói cho quí vị chân tướng sự thật, để bản thân quí vị chuyển trở lại, tôi không nghĩ đến bản thân, chuyên nghĩ đến người khác. Không vì bản thân, chuyên vì chúng sanh. Vậy là tốt rồi, vấn đề được giải quyết rồi. Học Phật không có ý niệm này thì việc học Phật học không thành. Học như thế nào cũng không giống, nên "tùy tội thú hướng", thú hướng điều gì? Đầu thai vào sáu nẻo luân hồi. "Quí vị đến cõi nào? Là tùy nghiệp của quí vị, nghiệp quí vị đã tạo. Một đời tập khí thiện ác rất nhiều, cuối cùng sau khi chết rồi, đầu thai là một niệm cuối cùng. Một niệm cuối cùng đó, ý niệm đặc biệt mạnh, ví dụ quí vị thích một vật, hoặc là thích một người, quí vị rất thích, tình chấp vô cùng nặng, sau khi chết rồi đi về đâu? Không tách rời được, dính theo họ, trở thành con cái của họ, trở thành cháu chắt của họ. Đây là tình chấp nặng, quí vị yêu họ như thú cưng, yêu thú cưng phiền phức lớn lắm! Quí vị nuôi thú cưng vô cùng yêu thích chúng, sau khi đến rồi như thế nào? Đến làm con của thú cưng. Niệm cuối cùng, nếu như quí vị có một người nào đó có lỗi với quí vị, họ kết oán thù với quí vị, quí vị vô cùng oán hận họ, trở lại cũng sẽ đến nhà họ, để làm gì? đến để báo thù. Làm những việc này gọi là oan oan tương báo. Người ta thiếu tiền quí vị, quí vị nhớ kỹ trong lòng, không thể buông xuống, quí vị đến nhà người ta làm con cháu của họ, đến để đòi nợ. Chính ngay nơi niệm đó người học Phật, pháp sư xuất gia cũng không ngoại lệ".

Ngày trước tôi ở San Francisco, có một vị, có thể hiện tại không còn nữa, ông ta có một sở thích, sưu tập tượng Phật, ông có một phòng sưu tầm. Lúc tôi đến, đặc biệt mở cửa cho tôi xem, toàn là đồ cổ. Tượng này là tượng của đời Đường, Ngụy, Tấn, Nam Bắc triều thu thập rất nhiều tượng Phật. Vô cùng trân quý! Bình thường cánh cửa đó luôn luôn khóa, khóa như vậy. Người như vậy chết rồi ông ta sẽ đi về đâu? Không đến Thế giới Cực Lạc, những tượng Phật chưa buông xuống được, nhất định vẫn còn ở trong căn phòng đó. Căn phòng đó đầu thai làm gì? có kiến, có gián, có chuột. Ông đến đó, chắc chắn vậy, ông không nỡ rời đi. Quí vị nghĩ đến những điểm này, thật rất đáng sợ!

Yêu thích kinh sách, đều là đồ cổ, bản của triều đại nào, yêu thích những thứ đó, tương lai chết đi, trong sách có mọt sách, liền làm những thứ đó. Quí vị đã hiểu hết rồi, hiểu rõ rồi, quí vị sẽ hiểu được rất đáng sợ! Những thứ này đều là giả. "**Sanh không đem đến, chết không mang đi, quí vị cần nó để làm gì?"**

(542lh. Trích từ tập 521. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, lần thứ11. (03-08-2011.HK)Chuyển ngữ: Liên Hải, Biên Tập Minh Tâm.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

543•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA MUỐN CẦU SIÊU CHO TỔ TIÊN, CỨU BẠT TỔ TIÊN THÌ PHẢI LÀM SAO? PHẢI NIỆM PHẬT, NHẤT ĐỊNH TỰ MÌNH PHẢI CÓ THÀNH TỰU. TRONG KINH VĂN CHÚNG TA THẤY CÔ BÀ LA MÔN NIỆM PHẬT ĐẮC ĐỊNH.... CÔ ĐẮC ĐƯỢC NIỆM PHẬT TAM-MUỘI.....QUỶ VƯƠNG XƯNG CÔ LÀ BỒ TÁT..."

"Cho nên niệm Phật thật sự cầu vãng sanh, sanh tới Tây Phương Cực Lạc Thế giới thì chín đời Tổ tiên của bạn đều sanh lên trời, như vậy mới là báo ân thật sự".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

"Người mất trước kia được sanh cõi trời", việc này trong Kinh cũng nói rất nhiều, con cháu hiếu thuận, con cháu học Phật, Tổ tiên cũng hưởng lây. Con cháu làm Bồ Tát, họ là Tổ tiên của Bồ Tát, bất kể họ ở cõi nào cũng được kẻ khác tôn kính. Ở đây chúng ta thấy mẹ của cô Bà La Môn, cô Quang Mục đều đọa trong ác đạo, con gái hiếu thuận, con gái học Phật, như lý như pháp chứng được quả vị Bồ Tát, do đó mẹ của họ lập tức được những quỷ thần này đưa đến cõi trời Đao Lợi để hưởng phước. Tại sao vậy? Làm sao có thể giam cha mẹ của Bồ Tát trong Tam đồ! Cho nên trong nhà Phật thường nói **"Nhất tử thành Phật, cửu tổ sanh thiên",** (*khi một người con thành Phật thì Tổ tiên chín đời quá khứ đều sanh lên trời),* lời này là thật chứ chẳng giả. Hiện nay chúng ta làm sao thành Phật? Nói cho chư vị biết, vãng sanh Cực Lạc Thế giới chính là thành Phật. ***"Cho nên niệm Phật thật sự cầu vãng sanh, sanh tới Tây Phương Cực Lạc Thế giới thì chín đời tổ tiên của bạn đều sanh lên trời, như vậy mới là báo ân thật sự".***

"Chúng ta muốn cầu siêu cho Tổ tiên, cứu bạt Tổ tiên, thì phải làm sao? Phải niệm Phật, nhất định tự mình phải có thành tựu". Trong Kinh văn chúng ta thấy cô Bà La Môn niệm Phật đắc định, trong "Pháp Môn Niệm Phật" thì ít nhất là "Sự Nhất Tâm Bất Loạn", cô đắc được Niệm Phật Tam-muội. Trong lúc nhập định cô nhìn thấy địa ngục, đi đến địa ngục, quỷ vương ở địa ngục nhìn thấy liền xưng cô là Bồ Tát, chính bản thân cô cũng không biết mình đã thành Bồ Tát, quỷ vương xưng cô là Bồ Tát. Cô Quang Mục cũng niệm Phật, công phu ở mức thấp hơn, cảnh giới cô thấy là ở trong mộng chứ không phải trong định, hiệu quả chẳng thù thắng bằng

cô Bà La Môn, nhưng cảm ứng cũng chẳng thể nghĩ bàn. Trong sự tưởng tượng của chúng tôi, đó cũng tương đương với công phu thành phiến, nếu không được công phu thành phiến thì đạt không được hiệu quả này.

"Do đó bạn độ người đã mất, bạn độ họ đến cõi nào, họ được lợi ích lớn nhỏ hoàn toàn dựa trên công phu tu hành của bạn, công phu của bạn sâu thì người mất được lợi ích lớn, bạn tu học có công phu thấp thì họ được lợi ích nhỏ. Chúng ta muốn báo ân thì phải báo ân như thế nào, [đọc đến đoạn này] thì có thể hiểu nhất định phải dứt ác, tu thiện, nhất định phải phát tâm làm Phật". "Kinh Vô Lượng Thọ" nói về cảnh giới của đức Phật A Di Đà, Kinh này nói về cảnh giới của Địa Tạng Bồ Tát, từng câu từng chữ trong "Kinh Vô Lượng Thọ" chúng ta đều thực hiện trong đời sống thì chúng ta là A Di Đà Phật, chính bạn đã làm Phật. Thực hiện từng câu từng chữ trong Kinh này vào trong đời sống thì bạn đã thành Bồ Tát rồi. Lời Phật dạy chúng ta phải làm theo, chứ không phải chỉ nói suông mà thôi, nói chẳng dùng được, phải sốt sắng mà làm.

(543lh. Trích từ tập 40, trang 330. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký Quyển Hạ. Nhan Thụy Thành chỉnh lý in thành sách.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

544•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TU HÀNH MÀ BỊ NHỮNG HIỆN TƯỢNG BẤT THƯỜNG NHƯ KIỂU MA NHẬP....LÀ VÌ NGUYÊN NHÂN GÌ, LÀM SAO HÓA GIẢI?". "TÔI TRẢ LỜI THẾ NÀO? NGƯỜI CHÂN CHÁNH NIỆM PHẬT THÌ ĐƯỢC SỰ BẢO HỘ 10 PHƯƠNG BA ĐỜI TẤT CẢ CHƯ PHẬT BỒ TÁT".

"Cho nên, người chân chánh tu hành phải thường thường nghĩ đến oán thân trái chủ của mình, mỗi ngày đem công phu tu học của chính mình hồi hướng cho họ. Nhất định phải phát nguyện như vầy: Sau khi tôi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, sẽ nhất định trở lại độ quý vị. Vậy thì họ sẽ không gây phiền phức nữa"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Gần đây có đồng tu hỏi tôi về một sự kiện, nói ở một đạo tràng niệm Phật, có những người khi niệm Phật, niệm được trong cơ thể có luồng khí khống chế thân thể, khiến không làm chủ được thân thể, nghiêng ngã hai bên, giống như say sóng vậy, vả lại không phải một người bị như vậy, mà nhiều người như vậy. Hỏi tôi: trả lời thế nào?

"Người chân chánh niệm Phật thì được sự bảo hộ của mười phương ba đời tất cả Chư Phật, Bồ-tát". Hiện tượng đó là do chấp trước trong tâm của họ chưa buông xuống, Tín- Nguyện có vấn đề, niềm tin không đủ chân thật, nguyện không đủ thiết. A Di Đà Phật là Vô Lượng Giác, trong miệng họ là Vô Lượng Giác, nhưng trong tâm là mê hoặc điên đảo, là chấp trước mãnh liệt, đủ loại chấp trước, có người chấp trước: người thân, tài sản; có sự chấp trước thấy Phật, thấy điềm lành; có sự

chấp trước công phu thành phiến, có mong cầu thần thông cảm ứng; đặc biệt có chấp trước hình thức, âm điệu, số lượng niệm Phật... Vì vậy nhất định phải nghe giảng kinh, nghe kinh giúp quý vị buông xuống, giúp kiên cố tín nguyện. Có người nói họ đã nghe Kinh mười, hai mươi năm rồi, họ hiểu rồi, không cần nghe nữa. Thật ra quý vị chưa hiểu. Tiêu chuẩn nghe hiểu của Đại sư Chương gia chính là buông xuống, quý vị chưa buông xuống chính là chưa hiểu.

Ngoài ra có loại tình huống, đó là nghiệp chướng, oán thân trái chủ của quý vị đến chướng ngại quý vị, họ không muốn quý vị thành tựu. Tại sao vậy? Bởi họ đối với quý vị vẫn còn nhiều oán thù chưa báo, nên họ đang đợi cơ hội. Quý vị thật tu hành, thật vãng sanh, thì họ không báo thù được nữa. ***"Cho nên, người chân chánh tu hành phải thường thường nghĩ đến oán thân trái chủ của mình, mỗi ngày đem công phu tu học của chính mình hồi hướng cho họ. Nhất định phải phát nguyện như vầy: Sau khi tôi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, sẽ nhất định trở lại độ quý vị. Vậy thì họ sẽ không gây phiền phức nữa".*** Tại sao vậy? Vì họ ở trong lục đạo luân hồi cũng rất khổ, cũng rất muốn thoát khỏi lục đạo. Quý vị có tâm nguyện như vậy, sau khi đến Thế giới Cực Lạc lại dìu dắt họ, thì họ rất hoan hỷ, họ sẽ không gây phiền phức, chướng ngại quý vị nữa. Tâm của quý vị phải chân thành, nói được làm được, không thể lừa gạt được chúng sanh; lừa gạt chúng sanh, thì họ tìm đến quý vị, phiền phức liền lớn rồi!

(544lh. Trích từ tập 12. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú. Năm2019. Dịch giả Thích Thiện Trang)

Niệm Kinh Văn Hồi Hướng này trích từ bảng hồi hướng, quý vị nên thỉnh đoạn này để hồi hướng cho oán thân trái chủ.

("Hồi hướng cho Lịch Đại kiếp số oán thân trái chủ, chúng sanh đã bị con não loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay, con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc".)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

545• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TÍN- NGUYỆN- HẠNH"

"NẾU MUỐN CÓ ĐƯỢC TÂM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG, DỨT KHOÁT QUÝ VỊ PHẢI BUÔNG XẢ. TÔI THƯỜNG DẠY MỌI NGƯỜI PHẢI BUÔNG XẢ: TỰ TƯ, TỰ LỢI, DANH VĂN, LỢI DƯỠNG, NGŨ DỤC, LỤC TRẦN, THAM, SÂN, SI, MẠN. 16 CHỮ NÀY MỚI ĐƯA TA ĐẾN CỔNG TRƯỜNG... MUỐN VÀO CỔNG PHẢI DÙNG TIÊU CHUẨN CỦA PHẬT..... TIÊU CHUẨN CỦA PHẬT LÀ GÌ...?"

Đại sư Liên Trì day: ***"Chỉ cần có Nguyện, không ai không sanh. Nên biết nguyện lực rộng lớn như vậy, sao lại không tin, sao lại không nguyện. Có nguyện***

nhất định có hạnh, nếu không có lòng Tin thì Nguyện vãng sanh không có được. Bởi thế trong ba điều kiện, lòng Tin đứng đầu, thứ hai là Nguyện, thứ ba là Niệm Phật.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Lại Di Đà Sớ Sao nói- tác phẩm Sớ Sao là của Đại sư Liên Trì, năm Vạn Lịch đời nhà Thanh, ngài nói: ***"Chỉ cần có nguyện, không ai không sanh. Nên biết nguyện lực rộng lớn như vậy, sao lại không tin, sao lại không nguyện. Có nguyện nhất định có hạnh, nếu không có lòng tin thì nguyện vãng sanh không có được. Bởi thế trong ba điều kiện, lòng Tin đứng đầu, thứ hai là Nguyện, thứ ba là Niệm Phật. Cần phải xác định được mục đích của việc niệm Phật, đấy là niệm vứt bỏ tất cả những vọng niệm của mình, niệm tâm thanh tịnh của mình, niệm bình đẳng giác, được như thế mới đúng. Nếu không đạt được ba điều ấy mà muốn cầu sanh Tịnh Độ, có thể vẫn được vãng sanh, đây là công đức không thể nghĩ bàn của việc niệm Phật".*** Nếu quí vị niệm đến mức được tâm thanh tịnh, thì việc vãng sanh Tịnh Độ là điều chắc chắn, vì sao? Vì con đường đã thông rồi, đường dây nóng nối được với Phật A Di Đà rồi, muốn đi lúc nào cũng được. Nhưng phẩm vị không cao khi đến Thế giới Cực Lạc, sanh vào cõi "Phàm Thánh Đồng Cư". Nếu tâm bình đẳng hiển lộ thì được sanh vào cõi "Phương Tiện Hữu Dư". Nếu quí vị đã khai ngộ, đại triệt đại ngộ, tức là Giác, khi giác ngộ rồi quí vị sẽ sanh vào cõi "Thật Báo Trang Nghiêm". Mỗi mỗi đều khác nhau!

Nên nhớ rằng, nếu muốn có được tâm thanh tịnh bình đẳng, dứt khoát quí vị phải "Buông-xả". Tôi thường dạy mọi người, độ hai ba mươi năm trở lại đây, phải ***"Buông- xả tự tư, tự lợi, phải Buông-xả danh văn, lợi dưỡng, phải Buông-xả ngũ dục, lục trần, phải Buông-xả Tham-sân-si-mạn."*** Tôi chỉ nói đến mười sáu chữ, mười sáu chữ này cản trở chúng ta, Buông-xả thì không còn trở ngại nữa, việc tu Tịnh Độ chắc chắn thành công. Tu những Pháp môn khác có thể không Buông-xả với mười sáu chữ này. Mười sáu chữ này có thể đưa ta đến cổng trường, nhưng chưa bước vào cổng, muốn vào cổng, tiêu chuẩn này có thể không phù hợp, phải dùng tiêu chuẩn của Phật. Tiêu chuẩn của Phật là gì? "Kiến Tư Phiền Não", tiêu chuẩn này cao hơn tiêu chuẩn tôi đưa ra, đầu tiên là phá Kiến Hoặc. Thế nào là Kiến Hoặc? **Tất cả những cách nhìn sai lầm của ta, phải Buông-xả nó.** Đầu tiên ta phải buông xả "**Thân Kiến"**, tức là Buông-xả suy nghĩ thân này là của ta, phải hiểu một cách triệt để, rõ ràng thân này không phải là ta, gọi là phá **Thân Kiến.** Lúc đó quí vị mới chính thức đi vào cửa nhà Phật, lớp một cấp Tiểu học. Tiêu chuẩn của tôi là dẫn quí vị đến cửa, Buông-xả "tự tư, tự lợi, danh văn, lợi dưỡng, ngũ dục, lục trần, Tham-sân-si-mạn", đó là dắt quí vị đến cửa, chưa vào trong. Điều kiện đầu tiên để vào trong là Buông-xả "Thân kiến".

Thứ hai là Buông-xả "**Biên Kiến", Biên Kiến là gì?** Đối lập, tương đối. Trong sinh hoạt đời thường, ta không đối lập với người khác, họ đối lập với mình thì được, nhưng ta không thể đối lập với họ. Không đối lập với mọi việc, không đối lập với tất cả vạn vật. Nghĩa là quí vị phải mở rộng lòng mình ra, xem tất vả mọi người, tất cả

mọi việc, tất cả vạn vật là bình đẳng, là mở rộng tấm lòng. Người xưa có câu lòng rộng thì phước nhiều. Trong lòng quí vị xem cái này không vừa mắt, không hứng thú với cái kia, cái này không tốt, đây là sự sai lầm quá nghiêm trọng. Người có lòng dạ hẹp hòi thì không học Phật được, người học Phật cần có tâm lượng rộng mở, đây là điều kiện thứ hai.

Điều kiện thứ ba gọi là "**Kiến Thủ Kiến",** thứ tư là "**Giới Thủ Kiến"**, hợp cả hai thứ này lại, người xưa gọi là Thành kiến. Người nào đó có thành kiến sâu sắc, **Giới Thủ Kiến** thuộc về thành kiến của nguyên nhân, "**Kiến Thủ Kiến"** là thành kiến của kết quả, đầu tiên ở đây là nhân quả. Không được có thành kiến, mang thành kiến thì không thể tuỳ duyên, qúi vị mong người này hợp với mình, tôi không thể cùng với người khác được. Không có thành kiến, chúng ta mới có thể tuỳ thuận tất cả chúng sanh. Chúng ta cần tuỳ thuận người khác, đừng mong người khác tuỳ thuận mình, điều này rất khó. Điều kiện cuối cùng là **"Tà Kiến"**, tức là sự kiến giải sai lầm của tất cả chúng sanh. Phải Buông-xả tất cả cách nhìn sai lạc, đây là gì? Lúc này mới có thể vào cửa. Đây là lời Phật dạy, chúng ta phải dùng tiêu chuẩn của Ngài mới chứng được quả "Tu Đà Hoàn" của Tiểu Thừa. Trong Đại Thừa quí vị mới có thể vào cửa, nhập vào địa vị Sơ Tín trong Thập Tín. Thập Tín có thể ví với cấp Tiểu học, Thập Trụ là cấp Trung học, Thập Hồi Hướng là Trung học phổ thông, Thập Địa là đại học, Đẳng Giác là nghiên cứu sở, đó là 52 cấp của Bồ Tát. Giống việc đi học, lớp một, lớp hai, lớp ba... đến lớp 52, khi tốt nghiệp lớp 52 là thành Phật, vì thế chúng ta phải hiểu, Phật, Bồ Tát, A-La-Hán, là danh xưng học vị trong Phật giáo, vấn đề này cần phải biết, không được hiểu sai. Đó không phải Thần tiên mà là học vị, giống nhà trường chúng ta ngày nay, có tiến sĩ, thạc sĩ, cử nhân. A-La-Hán là cử nhân, Bồ Tát là thạc sĩ, Phật là tiến sĩ. Vì thế tất cả chúng sanh vốn sẽ thành Phật, tức là mỗi mỗi chúng sanh đều đạt đến học vị tiến sĩ, đều tốt nghiệp. Quí vị vốn đã có học vị này rồi, quí vị phải đạt tới, chúng ta nên hiểu vấn đề, trong Phật giáo không có thần tiên, nhưng Phật giáo tôn trọng, tôn kính thần tiên, tại sao? Họ là một chúng sanh trong sáu đường. Sáu đường có cõi trời, Phật hiểu rất rõ điều này. Địa vị vĩnh viễn của Phật là người Thầy, Ngài làm người Thầy dạy.

(545lh. Trích từ tập 389. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. 01-05-2011. Chuyển ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

546• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHÚNG TA LÀM THEO LỜI NÀY: ĐOẠN TẤT CẢ ĐIỀU ÁC, TU TẤT CẢ ĐIỀU THIỆN, CẢI TÀ QUY CHÁNH LÀ BUÔNG XẢ VẠN DUYÊN, BUÔNG XẢ HẾT PHÁP THẾ VÀ XUẤT THẾ GIAN. TÔI NƯƠNG THEO BỘ KINH VÔ LƯỢNG THỌ, MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT..."

("Chỉ nhớ đến "Kinh Vô Lượng Thọ", nhớ đến Kinh Vô Lượng Thọ là nhớ đến Phật, nhớ Phật A Di Đà là niệm Phật, nhớ Phật niệm Phật thì hiện tại hay tương lai chắc chắn thấy được Phật, chẳng có chuyện không thành tựu!")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tôi học Phật 60 năm, cũng tìm 60 năm, hy vọng tìm được bốn người, để chúng tôi đồng tâm đồng đức, thành lập một **"Tăng Đoàn Hòa Hợp".** 60 năm tìm không ra. Hai người ở một chỗ cũng bất đồng ý kiến, huống hồ một vạn người thì tìm đâu cho có? Một vạn người thật sự có thể cứu thế giới, công đức này lớn lắm! Quý vị có thể cứu 70 ức người trên trái đất, thật không dễ. Thực sự không có, vậy phải làm sao? Thực sự không có thì tự mình, tự mình cứu chính mình, điều này là chắc chắn, chắc chắn không có vấn đề.

Chúng ta làm theo lời này: ***"Đoạn tất cả điều ác, tu tất cả điều thiện, cải tà quy chánh là Buông-xả vạn duyên, Buông-xả hết pháp thế và xuất thế gian. Tôi nương theo bộ "Kinh Vô Lượng Thọ" này, một câu A Di Đà Phật",*** phải mất bao nhiêu thời gian để thành tựu? Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chỉ phương pháp cho chúng ta, chắc chắn 6 tháng là được sanh Tịnh Độ. Vấn đề của bản thân chúng ta vậy là được giải quyết rồi. Thời gian 6 tháng không phải là dài cũng không phải là ngắn, quan trọng là quý vị có thật sự buông xả hay không, nếu thật sự buông xả thì thật sự thành tựu. Trong Kinh Di Đà nói rất đơn giản: một ngày, hai ngày, cho đến bảy ngày thì thành công. 6 tháng là đối với hàng trung hạ căn, hàng trung thượng căn thì không cần, chỉ 7 ngày, một tháng là chắc chắn thành công. Chúng ta thuộc trung hạ căn, Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ tượng trưng cho chúng ta, chúng ta dùng thời gian 6 tháng, không cần nghĩ gì cả, ***"Chỉ nhớ đến "Kinh Vô Lượng Thọ", nhớ đến Kinh Vô Lượng Thọ là nhớ đến Phật, nhớ Phật A Di Đà là niệm Phật, nhớ Phật niệm Phật thì hiện tại hay tương lai chắc chắn thấy được Phật, chẳng có chuyện không thành tựu!"*** Thế gian này quá khổ, quá loạn rồi. Chúng ta gặp được pháp môn này, thật đáng quý, thật là hy hữu khó gặp. Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp chúng ta đã gặp được rồi, gặp được tức là gặp được cơ hội thành Phật, quý vị có thể trân quý, quý vị có thể hiểu rõ, nếu thật sự làm thì trong đời này sẽ thành tựu.

(546lh. Trích tập 377. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11.(15-04-2011.ÚC). Chuyển ngữ: Nguyên Thanh, Biên Tập Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

547• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. CHÚ GIẢI: "PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH"

"Đại Kinh Giải" Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ

Lời Giới Thiệu Của Hòa Thượng Thích Tịnh Không.

Mùa thu năm Bính Dần, tôi thường qua lại cả hai miền Đông Tây nước Mỹ hoằng pháp, viếng thăm 10 thành phố lớn. Trong số kiều bào, có không ít vị tin tưởng vào cõi Tịnh Độ của Phật A Di Đà, phát nguyện tu hành đúng như Kinh Giáo. Tôi mừng vui vô lượng, biết họ Thiện căn Phước đức thật chẳng thể tính kể. Viếng thành

phố Lạc Sam Ky (Los Angeles), gặp anh em nhà họ Địch thưa: ***"Nhân mừng thọ bát tuần của cha con, chúng con muốn in Kinh chúc thọ có được không?"***

Tôi đáp: ***"Thật là thuần hiếu. Việc lành ấy hơn cả việc tu tập thân hữu chúc tụng, nâng chén chúc thọ nữa; vì đem Thọ Kinh này trao cho mọi người thì sẽ được hưởng Vô Lượng Thọ"***. Tôi lại bảo mùa xuân năm nay, Tuyết sư (Cư sĩ Lý Bỉnh Nam, hiệu Tuyết sư, Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không) quy Tây, tôi muốn báo ân pháp nhũ của Thầy, tính giảng bản Hội tập "Kinh Vô Lượng Thọ" của Đại sĩ Hạ Liên Cư. Thầy tôi trước đây hay giảng Kinh này ở Đài Trung, từng đích thân ghi chú trên lề sách, duyệt kỹ lời đề tựa của hai vị Mai, Hoàng (Mai Quang Hy và Hoàng Niệm Tổ) cũng như lời bạt của cụ Niệm Tổ; nồng nhiệt khen hay. Thầy bảo mười bốn khoản ca ngợi "Kinh Vô Lượng Thọ" trong bài Hợp Tán đã nêu trọn bản hoài của Chư Phật, đích thật là cả một tấm lòng tha thiết. Mở sách ra đọc buồn vui lẫn lộn! Anh em họ Địch phát tâm xin ấn tống 2000 bộ, tôi lãnh ấn tống 8000 bộ, lại hứa sẽ tận lực tuyên dương, nhằm kết thắng duyên khiến muôn người sanh Tây.

Giữa Cuối năm Đinh Mão, "Kinh Vô Lượng Thọ" in xong, thí khắp trong ngoài nước, lưu truyền rộng rãi. Chỉ nguyện Phật thanh rền vang khắp Tam thiên Đại thiên thế giới, chín phẩm sen gieo khắp biển khổ. Đầu tháng Tư, Hội Phật Giáo Hoa Thịnh Đốn thành lập, các liên hữu suy cử tôi làm Hội Trưởng, xin giảng đại ý Kinh Vô Lượng Thọ. Những vị đồng tu từ Hoa Tạng Tinh Xá đến báo họ đã thỉnh cụ Hoàng Niệm Tổ sang Mỹ hoằng pháp, tôi khen ngợi: ***"Cụ Hoàng là truyền nhân của Liên Đại Sĩ (cụ Hạ Liên Cư). Cõi này may mắn sao sao cảm được điềm lành ứng hiện, thật sung sướng quá!"***

Tôi lại dặn dò đại chúng phải khéo thờ kính Pháp sư, phải trân quý thắng duyên hy hữu này. Tháng Tám, trong khóa tu học Hạ Linh Doanh tại Chùa Nữu Ước, tôi giảng "Phổ Hiền Nguyện Vương". Đến ngày mãn khóa, tôi qua Thịnh Đốn rồi trở về Đạp Lạc Tư (Dallas). Tháng Chín bay về Đài Bắc giảng Đại Kinh. Trước khi lên đường, tôi được cụ Hoàng trao cho một bộ sách lớn. Mở ra xem, đấy chính là **"Bản Chú Giải Kinh Vô Lượng Thọ"**, ắt cụ phải tốn công nhọc sức nhiều lắm mới hoàng thành nổi. Đem về đọc liền một mạch.

Đọc xong, xếp sách thở dài tự nhủ:

"Nay là thời Chánh pháp suy vi rồi; thiếu người đề xướng, Hội bản của cụ Hạ Liên Cư tuy đã lưu hành nhưng vẫn chưa đủ, còn nhiều người chưa được thấy nghe. Tôi đã mấy phen xướng xuất ấn hành, nhưng vẫn chưa có đủ để mỗi người có được một cuốn. Huống hồ kẻ giảng Kinh này đã ít, người Chú Giải Kinh này còn ít! Thường chỉ thấy lưu hành những bản như Tiên Chú của cư sĩ Đinh Phước Bảo, Nghĩa Sớ của Ngài Cát Tạng đời Đường, Nghĩa Sớ của Ngài Huệ Viễn đời Tùy mà thôi. So ba bản trên, bản của Ngài Huệ Viễn minh bạch, tường tận nhất. Tiếc là văn từ giản ước khiến cho người thời nay khó lòng nghiên cứu học hỏi.

Từ trước, tôi từng nghĩ bản Kinh bậc nhất, trọng yếu hy hữu này thật ***"là lời giảng xứng tánh đến cùng cực của Như Lai, là pháp thức hóa độ sẵn có của chúng***

sanh, là Liễu Nghĩa Nhất Thừa, là Tổng trì môn của Vạn Hạnh, là Cương lãnh của mọi Kinh Tịnh Độ, là chỗ quy hướng giáo pháp toàn bộ của Đại Tạng, là Đại Kinh căn bản của ba Kinh Tịnh Độ". *Mãi vẫn chưa thấy có bậc hiền đức đương thời Chú Giải, thường ăn năn tiếc nuối thời gian dần trôi, nào ngờ ngày nay có được bản* ***[Chú Giải]*** *này, thật là điềm Chánh Pháp hưng khởi đấy ư, là do phước đức nhân duyên của chúng sanh cảm thành đấy chăng?".* Đọc lại lượt nữa, càng thấy lời Chú Giải Kinh tường tận, tỉ mỉ, giảng nghĩa tinh yếu, xác đáng, dẫn chứng rộng rãi. Lời văn thành thực khuyên lơn hành nhân phải coi việc sắm sửa tư lương Tịnh Nghiệp là nhiệm vụ cấp bách, đã cảm động người đọc sâu xa. Ôi chao! Pháp Môn Tịnh Độ cực khó **Tin**, mà cực dễ **Hành**, thật khó giảng rõ nghĩa Kinh, nay đã có một bản Hội tập Kinh như thế, thì thật là đã sẵn phương tiện hỗ trợ làm sáng tỏ nghĩa Kinh. Việc hoằng giảng tuyên dương càng dễ dàng hơn!

Tôi nay tuổi đã hoa giáp (60), tin tưởng sâu xa "Pháp Môn Tịnh Độ" là Pháp môn độ sanh, thành Phật bậc nhất của hết thảy Chư Phật. Kẻ có chí hướng Đại Thừa ắt phải đọc, người phổ độ hữu tình phải hoằng truyền bản Kinh này, phải phát nguyện đến tột đời vị lai đọc tụng, khuyên lơn, sách tấn vậy. Bởi thế, tôi sốt sắn nhận trách nhiệm lưu thông, xin ấn hành mười ngàn bộ. Nhận trách nhiệm xướng xuất, tha thiết nguyện cầu thực hiện bổn nguyện của cụ Niệm Tổ: ***"Các nơi nghe tiếng đua theo, kẻ in vô lượng, người đọc vô lượng, người phát tâm được hưởng lợi ích cũng vô lượng, thí trọn pháp giới để vãn hồi kiếp vận."***

Trong lời bạt cụ Niệm Tổ có nói: ***"Kinh này in thêm một bộ, người trì tụng tăng thêm một người, thì giảm thiểu được một phần nghiệp lực, vãn hồi được một phần kiếp vận thế gian. Ngưỡng mong những bậc Trưởng đức hoằng pháp, bậc hiền đức hằng lo âu cho đời sẽ hiệp lực đề xướng, phổ biến, tuyên truyền khiến cho bộ khế Kinh chiếu Chân đạt Tục, Sự- Lý viên dung này, bộ Bảo Điển gồm thâu phàm Thánh, Tánh đức Tu đức bất nhị này được quang minh rạng rỡ, khiến cho Phật nhật luôn rạng ngời, tai họa đều tiêu tan, phụ trợ kỷ cương đạo đức. Thật là vị tướng có hiệu lực chẳng thể thí dụ nổi! Trong những kế sách bình trị từ cội gốc không chi hay hơn nổi Kinh này, trong những yếu quyết cứu đời cũng không chi vượt nổi Kinh này. Các vị tuổi tác thạc đức trọng vọng đều cùng nhận xét như thế, xin chớ xem thường vậy!"***

Hay sao lời nhận xét ấy! Thật là chẳng thể nghĩ bàn. Những người góp sức biên tập, hiệu đính bản Chú Giải này gồm các vị: **Giản Phong Văn, Diêm Thụy Nhan, Nguyễn Quý Lương, Lý Diễn Trung, Trịnh Quang Huệ v.v...** sau khi hiệu đính hoàn tất bản Chú Giải đã lãnh hội sâu xa, những điều **khai thị** trong bản Chú Giải. Ai nấy đều phát Đại tâm, nguyện suốt cuộc đời chuyên tâm hoằng truyền. Các vị Giản, Diêm v..v... đều đã tốt nghiệp đại học, tin tưởng mình có duyên thù thắng với bản Chú Giải này, nên xin tôi dạy Kinh này và học thêm các Kinh Luận Tịnh Độ khác để tư lương tu tập càng được thêm rộng lớn. Tôi khen ngợi chẳng cùng, chẳng dám nại cớ học vấn thô lậu để từ khước lời thỉnh cầu. Nguyện những vị đồng tu ***"Tâm***

đồng Phật, Nguyện giống như Phật, hiểu biết giống như Phật, Hạnh giống như Phật, đều được Chư Phật hộ niệm, được hết thảy Bồ Tát ủng hộ, đều đắc Thượng Phẩm Thượng Sanh thì mới chẳng cô phụ nổi khổ tâm Hội tập, Chú Giải của hai vị Đại Sĩ Hạ Liên Cư và Hoàng Niệm Tổ." Cụ Hoàng chẳng nề hà sức học tôi kém cỏi, bảo viết **LỜI TỰA,** vì nghĩa chẳng dám chối từ, đành xin thuật lại nhân duyên thù thắng để thưa chuyện cùng các **Thiện Tín** mà thôi.

Ngày Chư Phật Hoan Hỷ (Vu Lan) năm Mậu Thìn (1988). Tịnh nghiệp học nhân Thích Tịnh Không kính ghi, tại Hội Phật giáo Hoa Thịnh Đốn Hoa Kỳ)

(*547lh. "Trích từ Quyển Chú Giải Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh" Dịch theo bản in lần thứ nhất của Hoa Tạng Phật Giáo Đồ Thư Quán, Đài Bắc, tháng 2-1992".*

("Mùa An Cư năm 2002: Chuyển Ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa Kính ghi.)

(Quyển Chú Giải Việt Ngữ này đã ấn tống lần thứ nhất năm 2004)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

548• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHẬT DẠY CHÚNG TA, NHÂN LÀ CÁI GIEO TRONG ĐỜI QUÁ KHỨ. BẠN CẦU GIÀU CÓ,... TRONG SỐ MẠNG CÓ BAO NHIÊU TIỀN CỦA CŨNG LÀ NHẤT ĐỊNH, BẠN MUỐN NHIỀU HƠN MỘT CHÚT CŨNG KHÔNG CÓ"; "BẠN MUỐN ÍT HƠN MỘT CHÚT CŨNG KHÔNG THỂ ĐƯỢC. ***có bao nhiêu thì đến lúc tự nhiên sẽ hiện tiền.*****"**

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Các bạn thử xem trên thế gian này có người nào không tranh, có người nào không cầu? Nhưng mấy người cầu được, mấy người tranh được? Tuyệt đối không phải nói, 100 người tranh thì 100 người đều đạt được; một trăm người cầu thì một trăm người cũng đều đạt được; vậy cái tranh với cái cầu này là đều có ý nghĩa, đáng được đề xướng. Một trăm người tranh mà chỉ có một hai người đạt được; một trăm người cầu cũng chỉ có một vài người có thể cầu được, chúng ta bèn nói đây là xác xuất, đây không phải là chân thật. ***"Phật dạy chúng ta, 'Nhân' là cái gieo trong đời quá khứ. Bạn cầu giàu có, trong số mạng bạn có tiền của, trong số mạng bạn có bao nhiêu tiền của cũng là nhất định, bạn muốn nhiều hơn một chút cũng không có; bạn muốn ít hơn một chút cũng không thể được, có bao nhiêu thì đến lúc tự nhiên sẽ hiện tiền.***" Hơn nữa cái có được phải tùy thuộc vào thời tiết nhân duyên. Có người khi còn trẻ phát đạt, có người trung niên phát đạt, có người về già phát đạt, thời tiết nhân duyên của mỗi người không giống nhau. Cho nên cổ đức có nói hai câu ***"Quân tử vui mà làm quân tử, tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân"***, đều là nói chân tướng sực thật.

Nhà Phật có nói: **"trong cửa nhà Phật có cầu tất có ứng".** Quý vị thử xem trong Liễu Phàm Tứ Huấn, khai thị của Thiền sư Vân Cốc đối với tiên sinh Viên Liễu

Phàm là đạo của Thánh nhân. Tại sao nói "có cầu có ứng"? *Bởi vì Phật biết đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật. Bạn muốn cầu, phải như lý như pháp thì nhất định có thể đạt được. Bạn muốn được trái dưa mà bạn không đi trồng dưa, hằng ngày cứ ở đó cầu nguyện, trên trời sẽ thả dưa xuống cho bạn ăn hay sao? Đâu có loại đạo lý này, đây là việc không thể! Phật dạy bạn cầu như thế nào vậy? Bạn muốn có dưa, Phật dạy bạn trồng dưa, bạn mới có thể có dưa.*

"Nếu bạn cầu giàu có, Phật nói nhân của giàu có là bố thí tài, bạn bố thí tài thì bạn mới giàu có. Trong đời này, chúng ta thấy có nhiều người có tiền của ức vạn, tiền của họ từ đâu mà có vậy? Là nhân bố thí tài ở trong đời quá khứ, họ bố thí nhiều, bố thí lớn (cái lớn này là tâm lượng lớn), họ bố thí hoan hỷ, họ bố thí tự tại, đời này phát tài dường như không bận tâm, một cách tự nhiên tiền của đến ào ào. Trong đời quá khứ không có gieo nhân, đời này nghĩ đủ mọi cách cũng không thể có được, bất kể dùng thủ đoạn gì đều vô ích, chỉ là tạo tội nghiệp mà thôi."

Thông minh trí huệ là quả báo, bố thí pháp là nhân

Khỏe mạnh trường thọ là quả báo, bố thí vô úy là nhân

Nếu bạn biết đạo lý này thì bạn sẽ tự tại ngay, sẽ như ý ngay. Đem tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, phương pháp không chính đáng thảy đều xả bỏ hết, cứ thật đúng đắng như lý như pháp mà cầu. Gieo nhân thiện nhất định được quả thiện, đạo lý này không được phép không biết.

(548lh. Trích từ tập 57. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh. Chuyển ngữ: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

549• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "GIA HÒA VẠN SỰ HƯNG". CÁI VẠN SỰ HƯNG ĐÓ BAO GỒM XÃ HỘI, BAO GỒM QUỐC GIA, BAO GỒM THẾ GIỚI. NẾU GIA HÒA THÌ THẾ GIỚI ĐÂU CÓ CHUYỆN KHÔNG HÒA BÌNH, XÃ HỘI ĐÂU CÓ CHUYỆN KHÔNG ỔN ĐỊNH? TẠI SAO GIA ĐÌNH BỊ TAN VỠ...?

"Tôn giáo đều là tốt cả, Tôn giáo đều là hòa bình, Tôn giáo đều là yêu người, yêu chúng sanh. Nếu như tín đồ Tôn giáo không thâm nhập Kinh điển, không hiểu rõ Kinh điển, không thực tiễn lời giáo huấn ở trong Kinh điển thì Tôn giáo này là mê tín. Bản thân Tôn giáo không có mê tín, người tín ngưỡng Tôn giáo mê tín. Bản chất của Tôn giáo là tốt đẹp, chân thật là cứu độ tất cả chúng sanh. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này."

"Hai năm gần đây trong lúc giảng Kinh, tôi thường hay nhắc đến vấn đề này. Nguồn gốc của vấn đề là do chúng ta lơ là, quên mất lời giáo huấn của Cổ Thánh Tiên Hiền, thậm chí là [vứt bỏ] nó, cho nên mới tạo thành quả báo bất thiện của ngày nay".

Điều mà tôi nhìn thấy, **tôi lo âu nhất,** người bình thường vẫn không có cái cảm giác này, đó là tỷ lệ ly hôn quá cao. Đây là việc đáng sợ. Xã hội ổn định, thế giới hòa bình là xây dựng ở gia đình hạnh phúc. **"Nếu như gia đình tan vỡ thì thế giới này sẽ có tai nạn lớn"**. Rất ít người biết được đạo lý này. Đạo lý này cổ thánh tiên hiền thường hay nói đến. ***"Cho nên gia đình có thể hòa hợp, 'gia hòa vạn sự hưng', cái 'vạn sự hưng' đó bao gồm xã hội, bao gồm quốc gia, bao gồm thế giới. Nếu gia hòa thì thế giới đâu có chuyện không hòa bình, xã hội đâu có chuyện không ổn định? Tại sao gia đình bị tan vỡ?"*** Chúng ta phải nghiên cứu nguyên nhân này. Điều thấy rõ nhất là giáo dục luân lý đạo đức không có người dạy nữa. Ngày nay sự kết hợp nam nữ ở người trẻ tuổi là do tình cảm thúc đẩy, nó duy trì không bao lâu. Tôi còn nghe thấy ở Mỹ có câu chuyện cười, sáng kết hôn thì chiều đã ly hôn rồi, vậy thì còn ra cái gì? Đây là một vấn đề rất nghiêm trọng. Chúng ta hãy thử xem giáo dục Tôn giáo, thế gian bất kể bộ Kinh điển của Tôn giáo nào, không có bộ Kinh nào mà không xem trọng giáo dục gia đình. **"Kinh Tân Cựu Ước"** của Cơ Đốc giáo, **"Kinh Cô Ran"** của Hồi giáo, các bạn hãy thử xem. ***"Tôn giáo đều là tốt cả, Tôn giáo đều là hòa bình, Tôn giáo đều là yêu người, yêu chúng sanh. Nếu như tín đồ Tôn giáo không thâm nhập Kinh điển, không hiểu rõ Kinh điển, không thực tiễn lời giáo huấn ở trong Kinh điển thì Tôn giáo này là mê tín. Bản thân Tôn giáo không có mê tín, người tín ngưỡng Tôn giáo mê tín. Bản chất của Tôn giáo là tốt đẹp, chân thật là cứu độ tất cả chúng sanh. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này."***

Làm thế nào giúp những người **mê tín** chuyển đổi thành **chánh tín** đây? Làm thế nào giúp họ hiểu rõ giáo nghĩa và thực tiễn lời giáo huấn của Thần Thánh? Đây là việc đại sự mà chúng ta ngày nay ở trong đại thế kỷ này gặp được.

Việc đại sự này thật là ngàn năm khó gặp, trong Phật pháp thường nói nhân duyên hiếm có từ vô lượng kiếp đến nay, chúng ta gặp được rồi. Gặp được rồi, bày ra ngay trước mắt hai con đường: Một con đường là thành tựu vô lượng vô biên công đức, một con đường khác chính là tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Đây là trong khoảng **mê - ngộ**. Giác ngộ rồi thì chúng ta đi con đường của **Thánh Hiền,** chúng ta đi cho đại chúng xem, làm nên một tấm gương tốt. Đây chính là cứu vãn thế gian, vãn hồi kiếp vận. Con đường thứ hai là tùy thuận phiền não, vứt bỏ lời giáo huấn của Tổ tiên thánh hiền, **phát triển tự tư tự lợi, Tham-sân-si-mạn của mình, tiền đồ là địa ngục A-Tỳ, ngạ quỷ, súc sanh.**

Hiện tại bày ngay trước mắt chúng ta hai con đường, bản thân chúng ta phải biết lựa chọn. Ở thời đại hiện nay của chúng ta, phong khí xã hội không tốt, sức cám dỗ quá lớn mạnh rồi, chúng ta không có sức định tương đối, không có trí tuệ tương đối, nếu như nói không mê vào "**ngũ dục lục trần"** thì người này là Phật Bồ Tát tái lai, chắc chắn không phải phàm phu. Phàm phu là nhất định không thể tránh khỏi bị ảnh hưởng mà đọa lạc. ***"Dùng phương pháp gì để giúp chúng ta đây? Việc đầu tiên là giúp chính mình, hằng ngày nên nghe đạo thánh hiền".*** Người trước đây nói, ba ngày không đọc sách thánh hiền thì thấy vẻ mặt dễ ghét. Đó là vào thời xưa còn

có thể duy trì được ba ngày, chúng ta ngày nay không duy trì nổi ba ngày, thậm chí là nói không duy trì nổi ba tiếng đồng hồ. Bạn có thể trong ba giờ không động tâm không? Vào thời xưa người có học có thể duy trì được ba ngày. Thế Tôn năm xưa khi còn tại thế, đệ tử thông thường có thể duy trì được nửa tháng, cho nên mới đặt ra nửa tháng tụng giới. Hiện nay không được rồi, hằng ngày phải nghe, hằng ngày phải đọc, nhất định không được gián đoạn, như vậy qua ba năm, năm năm, tám năm, mười năm thì cái gốc này mới có chút căn cơ, hay nói cách khác, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần mới không bị cảnh giới xoay chuyển. Không có căn cơ tám năm, mười năm, muốn không bị ngoại cảnh làm lay động thì không có cái đạo lý này.

(549lh. Trích từ tập 57. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

550• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MUỐN GIỮ ĐƯỢC THÂN NGƯỜI PHẢI CÓ ĐẦY ĐỦ NGŨ GIỚI, THẬP THIỆN, BẠN CÓ BẢN LĨNH NÀY HAY KHÔNG?". "ẤN TỔ LÀ BỒ TÁT ĐẠI THẾ CHÍ TÁI LAI CHỈ DẠY CHO NGƯỜI HIỆN ĐẠI CHÚNG TA KHÔNG SAI. LIỄU PHÀM TỨ HUẤN, CẢM ỨNG THIÊN, AN SĨ TOÀN THƯ... BA TÁC PHẨM NÀY LƯU HÀNH SỐ LƯỢNG HƠN 3 TRIỆU BẢN....."

("Ngài là Tổ sư Tịnh Độ Tông, tại sao Ngài không lưu hành Kinh A Di Đà, không lưu hành Kinh Vô Lượng Thọ?...")

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Ngày nay bất kể đồng tu tại gia hay xuất gia, nếu bạn không có rễ của ngũ căn, ngũ lực thì đạo lực chắc chắn không thể thành tựu, nói lời thành thật không khách sáo, **"Tiền đồ chắc chắn là tam đồ",** được thân người cũng không dễ dàng. ***"Muốn giữ được thân người phải có đầy đủ "Ngũ Giới, Thập Thiện", bạn có bản lĩnh này hay không?"*** Cho nên chúng ta ngày nay không được phép lừa mình, dối người. Lừa gạt người khác thì tội rất nặng, lừa gạt chính mình đó là đại tội cực nặng. Dùng phương pháp gì để cứu chính mình? Chúng tôi suy nghĩ lại, vẫn là biện pháp của Ấn Tổ là sáng suốt. Ngài chắc chắn là Bồ Tát Đại Thế Chí tái lai. "Bồ Tát Đẳng Giác chỉ dẫn cho người hiện đại chúng ta sẽ không sai. ***"Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư"***, lời giáo huấn cả đời của Ấn Tổ, Ngài đặc biệt dùng ba tác phẩm này, để chỉ dạy người hiện đại". Ba tác phẩm này, nếu có thể phát huy sức mạnh giáo hóa chúng sanh toàn thế giới, phương pháp tốt nhất là làm thành phim truyền hình. Chúng ta nỗ lực làm theo phương hướng này, đây chân thật công đức vô lượng vô biên nhằm cứu vãn kiếp vận của thế giới. Việc thiên hạ, cổ nhân gọi là: "Người có chí, việc ắt thành". Việc này tuyệt đối không phải vì mình, mà vì chúng sanh khổ nạn thế gian. Ấn Tổ năm xưa cực lực đề xướng, mục đích chỉ hy vọng có người kế thừa. Chúng tôi hiểu được ý của Ngài.

Năm 1977, tôi giảng Kinh tại HồngKông, ở tại thư viện Phật Giáo Trung Hoa do Lão Pháp sư Đàm Hư xây dựng. Ở đây tôi nhìn thấy những Kinh sách, sách thiện do Hoằng Hóa Xã lưu hành, tôi vô cùng hoan hỷ, bởi vì Hoằng Hóa Xã hiệu đính vô cùng chính xác, chữ sai rất ít, chúng tôi gọi đó là thiện bản. Tôi kiểm tra số chữ in ở trong trang bản quyền, ***"phát hiện thấy ba tác phẩm này họ lưu hành số lượng vượt hơn ba triệu bản"***. Lúc đó tôi vô cùng kinh ngạc, ba tác phẩm này đều không phải Kinh Phật, tại sao Ấn Quang Đại sư lại cật lực đề xướng như vậy? Vào thời đó lưu hành 3 triệu bản là con số khủng khiếp. Hiện nay thì không sao, kỹ thuật in ấn nâng cao rồi, tốc độ nhanh hơn, giá thành thấp, lưu hành ba triệu bản là chuyện bình thường. Vào thời đó mà lưu hành ba triệu bản thật sự là khủng khiếp. Tôi suy nghĩ rất nhiều ngày tại sao Ngài phải làm như vậy? ***"Ngài là Tổ sư Tịnh Độ Tông, tại sao Ngài không lưu hành Kinh A Di Đà, không lưu hành Kinh Vô Lượng Thọ?"*** Những Kinh này Ngài cũng in, nhưng mà số lượng không nhiều như vậy. Tại sao ba loại sách này dốc sức in sao? Về sau tôi dần dần hiểu ra là kiếp vận, chúng ta dùng Kinh Phật đã không kiệp rồi, dùng giáo huấn của Cổ Thánh tiên hiền Nho gia thì còn không kịp nữa, cấp cứu ***"Thì Liễu Phàm Tứ Huấn". "Cảm Ứng Thiên"*** thật sự có hiệu quả.

(550lh. Trích từ tập 57. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

551• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI GẶP ĐƯỢC PHẬT PHÁP, MẤY NGƯỜI GẶP ĐẠI THỪA? NGƯỜI GẶP ĐƯỢC ĐẠI THỪA, MẤY NGƯỜI GẶP TỊNH ĐỘ? NGƯỜI GẶP ĐƯỢC TỊNH ĐỘ, CÓ MẤY NGƯỜI THẬT SỰ TIN? ĐÀO THẢI TỪNG LỚP TỪNG LỚP, ĐÀO THẢI ĐẾN SAU CÙNG THẬT KHÔNG CÒN MẤY NGƯỜI, NHƯ VẬY MỚI BIẾT 'NAN TRUNG CHI NAN, VÔ QUÁ THỬ NAN'".

"Đức Thế Tôn thành Phật như thế nào? Là niệm Phật thành Phật, điều này cổ nhân không nói. Cũng là Ngẫu Ích Đại sư nói ra trong Yếu Giải, đích thực ngài đã chỉ ra, thật sự có Kinh văn, người thông thường chúng ta đọc Kinh đều đã sơ suất, không chú ý đến. Ngài đã chỉ điểm cho chúng ta, Đức Thế Tôn thành Phật là niệm Phật thành Phật."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

PHẨM ĐỘC LƯU THỬ KINH.

Của Kinh này, trong này có bốn câu Kinh văn. Nếu như nghe được Kinh này, chính là "Kinh Vô Lượng Thọ". Nếu quý vị có thể nghe bộ Kinh này, **"Tín nhạo thọ trì"** nghe rồi liền có thể tin nhận, liền có thể thọ trì, liền có thể hoan hỷ. Nhạo là hoan hỷ, quý vị liền có thể thọ trì. Thọ trì là gì? Quý vị có thể hành trì, **"Y-Giáo-Phụng-Hành"**

"Nan trung chi nan, vô quá thử nan", ngày nay chúng ta đã gặp được, chúng ta tin, chúng ta hoan hỷ, chúng ta **"Y-Giáo-Phụng-Hành",** thật không dễ! Họ nói khó trong các điều khó, trước đây chưa có khó như vậy, nhưng chúng ta nghĩ hình như không khó, chúng ta rất dễ tiếp nhận. ***"Thật ra không như vậy, quý vị xem ngày nay trên thế giới, gần 70 ức nhân khẩu, mấy người gặp được Phật pháp? Người gặp được Phật pháp, mấy người gặp được Đại thừa? Người gặp được Đại thừa, mấy người gặp được Tịnh Độ? Người gặp được Tịnh Độ, có mấy người thật sự Tin? Đào thải từng lớp từng lớp, đào thải đến sau cùng thật không còn được mấy người, như vậy mới biết: "nan trung chi nan, vô quá thử nan",*** là thật không phải giả. Chúng ta là cái đầu tiên trong những điều khó, vì sao chúng ta có thể trở thành một trong các điều khó đó? Đó là trong quá khứ chúng ta với Phật A Di Đà và Thế giới Cực Lạc kết nhân duyên rất sâu, đời này gặp được, vừa gặp như quen đã lâu, vô cùng hoan hỷ. Trong quá khứ nhân duyên không thâm sâu như vậy không được, đây là chúng ta nhìn thấy.

Trong các bạn đồng học, mấy người tin thật, mấy người thực hành? Quý vị nói họ không tin, họ rất tin tưởng. Quý vị nói họ không tin, họ đối với thế gian này còn lưu luyến, nhất định họ [không buông bỏ] được, đây chính là khó trong các điều khó. Từ những điều này chúng ta có thể lãnh hội được, thiện căn chúng ta thâm hậu hơn họ, thiện căn đời trước họ không bằng chúng ta, mới có hiện tượng này.

"Chứng tỏ, có thể tin Tịnh Độ, thật sự là điều khó trong tất cả điều khó của thế gian, là thật không giả chút nào". Nhất thiết thế gian là nói mười pháp giới, nói rộng ra chính là mười phương pháp giới, mười pháp giới trong vô lượng vô biên quốc độ của Chư Phật. ***"Đối với pháp khó tin này mà có thể tin, tức là bậc đại trí tuệ, đây là trí tuệ chân thật, không phải là tri thức".*** Phần tử tri thức không nhất định tin, người thật sự có trí tuệ nhất định tin, người có trí tuệ đời này nhất định được độ. Thế xuất thế gian duy chỉ có điều này, thật sự là đại sự nhân duyên, ngoài ra đều là việc nhỏ. Đạo lý này không thể không biết.

"Thuận thử tín tâm, phát thành Phật độ sanh đồng đăng Tịnh Độ chi nguyện, tức thị phát Bồ Đề tâm dã". Thuận lòng tin này, từ trong lòng **Tin** này khởi **Nguyện**, từ trong nguyện này khởi **Hành**, đây gọi là thuận thử Tín Tâm. Phát ra nguyện trong đời này phải thành Phật, phải phổ độ tất cả chúng sanh khổ nạn, đồng sanh Tịnh Độ, đây chính là Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Nhưng có thể chân thật tín thọ, tự nhiên có thể phát tâm như trên, lại vì phương tiện thù thắng của Tịnh Độ. Tâm Bồ Đề trong khi tu học Đại thừa, quả thật không dễ phát. Tu học các pháp môn khác, trong Kinh nói rất rõ ràng, như trong Khởi Tín Luận nói: **"Trực tâm, thâm tâm, đại bi tâm"**, thật không dễ phát! Tâm này vừa phát liền siêu việt mười pháp giới, chính là Pháp Thân Đại Sĩ, tâm này vừa phát liền thành Phật, tâm Bồ Đề là tâm Phật. Đại sư Huệ Năng Lục Tổ của Thiền tông, trong phòng phương trượng của Tổ Hoằng Nhẫn, Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh, tâm Bồ Đề mới phát khởi được.

Quý vị thử nghĩ xem, nhóm người của Thần Tú Đại sư theo Ngũ Tổ mấy mươi năm, có phát tâm Bồ Đề chăng? Không có. Quý vị mới biết điều này thật khó. Tịnh

Độ Tông phát tâm Bồ Đề dễ hơn nó, Tịnh Độ Tông chỉ cần quý vị Tin thật, phát Nguyện đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, để làm Phật độ chúng sanh, tâm này đã phát. Nên trong Kinh văn này nói: "thị hựu vi Tịnh Tông chi thù thắng phương tiện", đích thực phương tiện hơn so với các Pháp môn khác. Như Kinh Di Đà Yếu Giải nói, thâm Tín phát Nguyện, tức Vô Thượng Bồ Đề, đây là Ngẫu Ích Đại sư nói. Hai câu này, Ấn Quang Đại sư tán thán đến cực điểm, vì sao? Các bậc cổ đức xưa nay không nói như vậy, nên rất nhiều người đối với các ông bà cụ niệm Phật vãng sanh, cảm thấy không sao giải thích được, vì sao? Nhất định phải ***"Phát Tâm Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm".***

Những ông bà cụ này chỉ có nhất hướng chuyên niệm, không phát Tâm Bồ Đề, làm sao họ có thể vãng sanh? Ngẫu Ích Đại sư nói ra: ***"Thâm Tín phát Nguyện cầu sanh, chính là Tâm Vô Thượng Bồ Đề".*** Nếu quý vị hỏi những ông bà cụ này, Tâm Bồ Đề là gì, họ không hiểu. Như thế nào gọi là trực tâm, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm, họ cũng không hiểu, họ đều không hiểu. Quý vị hỏi họ có tin tưởng pháp môn này chăng? Tin thật, có muốn đi chăng? Thật muốn đi, đây chính là phát tâm. Tin thật, muốn đi thật chính là Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Ngẫu Ích Đại sư là người đầu tiên nói ra, giải quyết vấn đề này cho mọi người, nên Ấn Quang Đại sư xưng Yếu Giải là đệ nhất Chú giải của Kinh Di Đà, xếp ở vị trí đầu tiên. Rất nhiều ý nghĩa quan trọng, cổ nhân đều không nói nhưng Ngẫu Ích Đại sư nói ra.

Ví dụ: ***"Đức Thế Tôn thành Phật như thế nào? Là niệm Phật thành Phật, điều này cổ nhân không nói. Cũng là Ngẫu Ích Đại sư nói ra trong Yếu Giải, đích thực ngài đã chỉ ra, thật sự có Kinh văn, người thông thường chúng ta đọc Kinh đều đã sơ suất, không chú ý đến. Ngài đã chỉ điểm cho chúng ta, Đức Thế Tôn thành Phật là niệm Phật thành Phật."***

Người niệm Phật, nhất định sẽ sớm sanh "**Tín-Nguyện",** đây chính là phát tâm Bồ Đề. Tin sâu Nguyện thiết không thể chậm, chậm tương lai sẽ sanh ra chướng ngại, sẽ có phiền phức. Nhanh chóng kiến lập lòng tin kiên định không thay đổi, quyết định cầu sanh Thế Giới Cực Lạc. Ở thế giới này hoàn toàn tùy duyên, ở một ngày rất tốt, ở một năm cũng tốt, không sao. Từng giờ từng phút đều chuẩn bị vãng sanh, điểm này rất quan trọng. Không nên, tôi phải đợi đến ngày nào, đợi đến khi nào, không được. Có ý niệm này, chính là tập khí phiền não xen vào, tương lai làm chướng ngại quý vị vãng sanh. Mỗi niệm đều muốn đi, tâm này rất thù thắng, ngày ngày muốn đi.

Trong lúc giảng Kinh tôi cũng từng khuyên mọi người, mỗi tối quý vị đều đi ngủ, chúng ta vừa nằm xuống giường, liền cầu Phật A Di Đà đến tiếp dẫn. Chúng ta ngày ngày cầu Ngài, không có tối nào không cầu. Ngày nào thật sự đến, tôi đã cầu được, Phật dẫn chúng ta đi. Như vậy chứng tỏ, mọi thứ ở thế gian này đều buông xả, không có chút phiền nhiễu nào, không bị ảnh hưởng bất cứ điều gì, chính là ý niệm này. Mỗi niệm cầu sanh Tịnh Độ, chính là ý niệm này.

(551lh. Trích từ tập 398. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, lần thứ11. (06-05-2011HK). Chuển ngữ: Hạnh Chơn, BT Nguyên Thanh.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

552• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NẾU NHƯ MUỐN NHIẾP TÂM CÓ THỂ DÙNG BA PHƯƠNG PHÁP RÕ RÀNG....ẤN QUANG ĐẠI SƯ BẢN THÂN NIỆM PHẬT SUỐT ĐỜI NGÀI DÙNG NIỆM PHẬT...THẬP NIỆM KÝ SỐ....."

"Thứ nhất Phật hiệu từ trong tâm sanh ra, từ trong miệng niệm ra, niệm được rất rõ ràng thấu đáo. Lại từ lỗ tai mà nghe vào, nghe ai? Nghe âm thanh bản thân niệm Phật. Cho nên tốc độ niệm Phật không nên nhanh quá. Quí vị xem Ấn Quang Đại sư niệm Phật từng chữ từng chữ: A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, từng chữ từng chữ rất rõ ràng, từng chữ từng chữ nghe rõ ràng. Thứ ba là mỗi câu Phật hiệu, biết là câu thứ mấy ở trong mười câu, không nhầm lẫn chút nào. Chỉ nhớ mười, dùng tâm nhớ, không nên có dấu vết, từ thứ nhất đến thứ mười, niệm đến thứ mười sau đó lại từ thứ nhất niệm đến thứ mười"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Đặc biệt là đồng học của Tịnh Tông, phải chăm chỉ niệm Phật, trong 12 tiếng đồng hồ không nên quên mất danh hiệu Phật. Niệm Phật có lúc sẽ quên mất, cũng không sao. Nhớ lại thì nhanh chóng niệm tiếp. Niệm Phật không nên bó buộc nơi chốn, ở đâu cũng được, cũng không câu nệ thời gian, ngày đêm đều có thể niệm, nằm trên giường niệm không nên niệm ra tiếng. Niệm ra tiếng tổn thương thân thể, thương khí. Nên mặc niệm. Nếu như muốn nhiếp tâm, có thể dùng Ấn Quang Đại sư, ba phương pháp này rõ ràng. Ấn Quang Đại sư bản thân niệm Phật, suốt đời Ngài dùng, chúng ta nghĩ đến đây là Phật Bồ Tát tai lai, thị hiện cho chúng ta, phương pháp này thích hợp nhất cho chúng sanh hiện đại. ***"Thứ nhất Phật hiệu từ trong tâm sanh ra, từ trong miệng niệm ra, niệm được rất rõ ràng thấu đáo. Lại từ lỗ tai mà nghe vào, nghe ai? Nghe âm thanh bản thân niệm Phật. Cho nên tốc độ niệm Phật không nên nhanh quá. Quí vị xem Ấn Quang Đại sư niệm Phật từng chữ từng chữ: A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, từng chữ từng chữ rất rõ ràng, từng chữ từng chữ nghe rõ ràng. Thứ ba là mỗi câu Phật hiệu, biết là câu thứ mấy ở trong mười câu, không nhầm lẫn chút nào. Chỉ nhớ mười, dùng tâm nhớ, không nên có dấu vết, từ thứ nhất đến thứ mười, niệm đến thứ mười sau đó lại từ thứ nhất niệm đến thứ mười".*** Câu niệm Phật của tôi là câu thứ mấy trong mười câu Phật hiệu. Niệm cho rõ ràng, nghe được rõ ràng, nhớ được rõ ràng. Không thể A Di Đà Phật một, A Di Đà Phật hai, như vậy là sai rồi, không thể niệm Phật như vậy. Ngay cả nhớ (số) trong tâm cũng không nên. Luyện tập đến ngay trong tâm cũng không nên có dấu vết như vậy. A Di Đà Phật hình như trong tâm có một, có hai, đều không nên. Trong tâm đều không có. Trong tâm chỉ có bốn chữ A Di Đà Phật. Nhớ cho rõ ràng như vậy gọi là quí vị nhiếp tâm, vọng niệm của quí vị không sanh khởi được. Nếu như là niệm cho rõ ràng, nghe được rõ ràng, không cần ghi nhớ, sẽ còn có vọng niệm thẩm thấu vào, vọng niệm xen tạp vào. Phải dùng ghi nhớ rõ ràng, vọng niệm sẽ không sanh khởi được, lúc bắt đầu hơi khó, niệm đến một tuần lễ, hai tuần lễ, liền quen dần. Phương

pháp này tốt! Không những bản thân có thể niệm cho hết phiền não, niệm cho hết tạp niệm, đây là điều kiện phải có đủ để chúng ta được sanh Tịnh Độ.

(552lh. Trích từ tập 472. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. (27-6-2011ĐL). Chuyển ngữ: Liên Hải, Biên Tập Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

553• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "THẦY LÝ THƯỜNG DẠY CHÚNG TÔI, NGƯỜI NIỆM PHẬT THẬT SỰ ĐƯỢC VÃNG SANH NGAY TRONG ĐỜI NÀY NHẤT ĐỊNH PHẢI THAY ĐỔI TÂM..... TÂM CHÚNG TA ĐỀU LƯU LUYẾN NGŨ DỤC, LỤC TRẦN.... THAM, SÂN, SI, MẠN"

"Nghĩ đến Phật là nghĩ đến Phật mình thường cúng, vì sao vậy? Vì ta nhìn đã quen, ngày ngày thấy Ngài cho nên đối với Ngài rất quen thuộc, khi lâm chung Phật A Di Đà đến tiếp dẫn, liền hiện tướng này, vì sao vậy? Vì ta với Ngài quá quen thuộc. Cho nên chúng ta chuyên nhất, chúng ta thờ tượng Phật cũng không thờ quá nhiều, cúng nhiều khi lâm chung vị Phật A Di Đà nào đến tiếp dẫn chúng ta? Vị Phật A Di Đà này hiện ra, sao vị Phật A Di Đà kia không thấy? Vọng niệm này khởi lên, Phật liền biến mất, bởi vậy chỉ được cúng một tượng Phật...."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong Kinh văn nói: **"Lúc đó",** Phật A Di Đà nói với chư vị Bồ Tát**.** ***"Người muốn sanh đến cõi nước ta",*** đây là phát nguyện cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ, đầy đủ **Tín-Nguyện.** Hành môn chính là hai câu bên dưới: ***"Thường Niệm Phật hiệu, tương tục không gián đoạn"***, không hề nghỉ ngơi nghĩa là tương tục không gián đoạn. Quang trọng là trong tâm không gián đoạn, miệng niệm gián đoạn không sao, trong tâm không được gián đoạn, niệm niệm không quên. Trong tâm thường có **A Di Đà Phật.**

"Trước đây Thầy Lý thường dạy chúng tôi, người Niệm Phật thật sự được vãng sanh ngay trong đời này, nhất định phải thay đổi Tâm. Thầy dạy chúng tôi phải thay đổi Tâm, bình thường tâm của chúng ta lưu luyến "Ngũ Dục, Lục Trần", trong tâm có những thứ này. Người bây giờ nói, "Tự tư, Tự lợi, Danh văn, Lợi dưỡng, Ngũ dục, Lục trần, Tham, Sân, Si, Mạn", trong Tâm toàn những thứ này. Những thứ này mọc rễ sâu trong lòng, họ khởi tâm động niệm khi nào không hay biết. Tổ sư nói đây là thục, rất thuần thục, nó khởi lên bất kỳ lúc nào. Niệm Phật không thuần thục thường xuyên quên, quên gọi là thất niệm, ý niệm biến mất khi nào không hay. Hiện tượng này người mới niệm Phật đều có, đừng lo lắng, nguyên nhân là gì? Vì tập khí, phiền não quá sâu đậm, thời gian quá lâu. Niệm Phật quá mới mẻ, thời gian lại ngắn, cho nên câu Phật hiệu này không khống chế được phiền não. Khi đã biết, lúc nào cũng nghĩ đến, và cũng quên bất kỳ lúc nào. Khi quên lập tức cảnh giác, nhanh chóng tiếp tục Niệm danh hiệu Phật, như vậy là tốt. Khoản ba năm, quả thật khống chế được phiền não, trong Tâm chỉ có Phật hiệu, ngoài Phật hiệu ra không còn gì khác.

Niệm Phật thêm quán tưởng nữa cũng được, quán tưởng nghĩ đến Phật. ***"Nghĩ đến Phật là nghĩ đến Phật mình thường cúng, vì sao vậy? Vì ta nhìn đã quen, ngày ngày thấy Ngài cho nên đối với Ngài rất quen thuộc, khi lâm chung Phật A Di Đà đến tiếp dẫn, liền hiện tướng này, vì sao vậy? Vì ta với Ngài quá quen thuộc. Cho nên chúng ta chuyên nhất, chúng ta thờ tượng Phật cũng không thờ quá nhiều, cúng nhiều khi lâm chung vị Phật A Di Đà nào đến tiếp dẫn chúng ta? Vị Phật A Di Đà này hiện ra, sao vị Phật A Di Đà kia không thấy? Vọng niệm này khởi lên, Phật liền biến mất, bởi vậy chỉ được cúng một tượng Phật. Hiện nay rất phương tiện, thờ Phật trong nhà, quý vị chụp hình của Ngài, đi đâu cũng mang theo là được. Phật ta cúng trong nhà rất quen thuộc với chúng ta. Lúc nào cũng lưu ý việc chuyên nhất, chuyên nhất mới sinh hiệu quả, không được thường xuyên thay đổi".***

Kinh chỉ đọc một loại, đừng đọc nhiều thứ, người niệm Phật đọc Kinh mục đích là gì? Là để nhiếp tâm. "**Nếu Niệm Phật mà tâm không chuyên nhất, Phật hiệu không có cảm ứng, tâm thường hay tán loạn, hay suy nghĩ bậy bạ".** Nghiếp tâm như thế nào? Đọc một cuốn Kinh, đọc một cuốn Kinh A Di Đà, đọc mấy Phẩm Kinh Vô Lượng Thọ. Phẩm thứ sáu rất hay, 48 nguyện, đọc một phẩm tâm sẽ định. Sau khi **Tâm Định** sẽ Niệm Phật hiệu, như vậy mới tương ưng.

Bồ Tát dạy chúng ta: **"Tịnh niệm tương tục", tịnh** là không có hoài nghi, không có tạp niệm. ***"Người Niệm Phật chơn chánh đối với thế gian này không mong cầu, có tâm mong cầu một việc đó là tạp niệm, là xen tạp, Buông-xả triệt để cái thế gian này. Phải hiểu thế gian này hư huyễn không thật. Trong Kinh Kim Cang gọi là mộng huyễn bào ảnh, không phải chân thật. Chẳng những Lục đạo là giả, mà Thập pháp giới cũng giả, ít nhất chúng ta phải đến Nhất Chân Pháp Giới, đến đó thọ mạng gọi là Vô lượng thọ".***

(553lh. Trích tập 211. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(01-12-2010HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

554• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHẢI NIỆM PHẬT THẬT NHIỀU LÀ ĐỂ TIÊU NGHIỆP CHƯỚNG, MÀ CÒN RẤT THÙ THẮNG, HƠN HẲN TẤT CẢ CÁC KINH SÁM. SAU KHI MẠNG CHUNG, TỨC ĐƯỢC VÃNG SANH."

"Pháp mà Đức Phật dạy trong suốt 49 năm, và tất cả Kinh điển Ngài nói cũng không cứu được. Chư vị Tổ sư biên tập nghi thức sám hối, cũng không cứu được, quý vị xem tội này nặng biết bao! Đại sư Quán Đảnh nói, sau cùng còn có một phương pháp cứu ta, phương pháp gì? Nhất tâm chuyên niệm Nam Mô A Di Đà Phật, có thể cứu chúng ta. Quý vị biết rằng câu danh hiệu này, lớn hơn công đức tụng Kinh, lớn hơn công đức bái sám. Nghi thức sám hối như thế nào cũng không sánh bằng câu Phật hiệu này, rất nhiều người không biết điều này. Nếu như biết, chẳng hạn như siêu độ vong linh, hoặc là siêu độ Tổ Tiên, làm những pháp hội như bái sám, không bằng niệm Phật!"

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Đức Phật giới thiệu cho chúng ta về Thế giới Cực Lạc, không có câu nào nói quá đáng, cũng không có câu nào nói thiếu, không có, nói một cách rất thích hợp. Mỗi câu đều chân thật, mỗi việc đều chân thật.

Phải tin rằng Phật, Bồ Tát không bao giờ gạt người khác, gạt người nhất định có mục đích. Chư Phật, Bồ Tát đối với chúng ta không có mong cầu gì. Ngài chứng được Đại viên mãn, không mong cầu đối với người. ***"Ngài dạy chúng ta hoàn toàn là Đại Từ Đại Bi, dùng vô duyên Đại từ, đồng thể Đại bi để giúp mọi người, không kèm theo bất cứ điều kiện nào".*** Chúng ta cung kính đối với Ngài là chúng ta cảm ân, không phải Ngài cần chúng ta, Ngài không có ý này. Đây là vấn đề chúng ta không thể không biết. Đầy đủ những điều kiện này, tự nhiên được vãng sanh Cực Lạc.

Bên dưới, Quán Kinh lại nói rằng: *"Hạ phẩm hạ sanh, hoặc có chúng sanh, tạo bất thiện nghiệp, Ngũ nghịch, Thập ác, đầy đủ các điều bất thiện. Khi lâm mạng chung, gặp thiện tri thức, nói pháp vi diệu, dạy họ niệm Phật"*, quán tưởng niệm Phật. ***"Nếu không thể niệm, phải xưng Phật hiệu"***, đây là Trì danh niệm Phật. *"Chí tâm như thế, niệm không gián đoạn, đầy đủ mười niệm, xưng Nam Mô A Di Đà Phật. Xưng danh hiệu Phật, trong từng mỗi niệm, đoạn trừ tội sanh tử trong 80 ức kiếp, sau khi mạng chung, tức được Vãng Sanh".* Chương hạ phẩm hạ sanh trong Quán Kinh đã nói như thế.

"Hoặc có chúng sanh", có thể có chúng sanh như thế. ***"Tạo nghiệp bất thiện, Ngũ nghịch, Thập ác, đầy đủ các bất thiện"***, đầy đủ vô số bất thiện. Bây giờ không phải là hoặc có, hiện nay có thể là có hết. Điều này khai thị đối với chúng ta quá quan trọng, tạo niềm tin kiên định cho chúng ta, "Ngũ Nghịch, Thập Ác đều có thể Vãng sanh". Nhưng ít nhất họ phải đầy đủ ba điều kiện, điều này rất quan trọng. "Khi lâm mạng chung **"Gặp thiện tri thức",** đây là gặp người niệm Phật đến trợ niệm, điều này không phải ai cũng gặp được. **"Vì họ nói pháp vi diệu",** pháp vi diệu này là gì? Là khuyên niệm Phật vãng sanh Tịnh Độ, đây chính là diệu pháp, đây là điều kiện đầu tiên. Điều kiện thứ hai là đầu óc phải rõ ràng, có thể nghe rõ ràng, nghe rồi tin hiểu, nghe xong thật sự phát nguyện, thật sự muốn đi. Có một nơi tốt đẹp như thế, tôi muốn đến đó, đây là điều kiện thứ hai. Điều kiện thứ ba là cùng niệm Phật với mọi người, không thể quán tưởng, vì quán tưởng tâm phải vi tế. Không quán tưởng được cũng không sao, miệng niệm danh hiệu. Quý vị "Đầy đủ thập niệm", niệm A Di Đà Phật là được. "Trong mỗi niệm có thể trừ tội sanh tử trong 80 ức kiếp", công đức niệm Phật không thể nghĩ bàn!

Pháp Sư Từ Vân Quán Đảnh thời Càn Long nhà Thanh, Ngài là bậc cao Tăng của thời đại đó, thông Tông, thông Giáo, Hiển, Mật viên dung, trước tác rất nhiều. Trong đời Ngài trước tác hơn 40 đầu sách, trong Vạn Tự Đại Tạng Kinh của Nhật Bản, thu thập hơn 20 loại. Ngài có Chú giải Kinh Quán Vô Lượng Thọ, gọi là Quán Kinh Trực Chỉ. Trước đây chúng tôi học tập Kinh Quán Vô Lượng Thọ, có đọc Chú

giải của Ngài. Trong này có một câu rất quan trọng: "Tạo Ngũ nghịch, Thập ác, đầy đủ các bất thiện", tội cực nặng. ***"Pháp mà Đức Phật dạy trong suốt 49 năm, và tất cả Kinh điển Ngài nói cũng không cứu được. Chư vị Tổ sư biên tập nghi thức sám hối, cũng không cứu được, quý vị xem tội này nặng biết bao! Đại sư Quán Đảnh nói, sau cùng còn có một phương pháp cứu ta, phương pháp gì? Nhất tâm chuyên niệm Nam Mô A Di Đà Phật, có thể cứu chúng ta. Quý vị biết rằng câu danh hiệu này, lớn hơn công đức tụng Kinh, lớn hơn công đức bái sám. Nghi thức sám hối như thế nào cũng không sánh bằng câu Phật hiệu này, rất nhiều người không biết điều này. Nếu như biết, chẳng hạn như siêu độ vong linh, hoặc là siêu độ Tổ Tiên, làm những pháp hội như bái sám, không bằng niệm Phật!"*** Chư vị đồng tu tập hợp lại, niệm Phật một ngày công đức rất lớn, rất nhiều người không biết điều này. Trong nghi thức sám hối, Phật hiệu càng nhiều càng tốt. Quý vị xem trong Tam Thời Hệ Niệm của Thiền Sư Trung Phong, thời gian niệm Phật chiếm rất dài, rất có đạo lý! Khai thị của Thiền Sư Trung Phong quá hay, quả thật là âm dương đều được lợi ích. Nghe khai thị của Ngài sẽ giác ngộ, đây đều là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, hoàn toàn tương ưng với Kinh Giáo Tịnh Độ.

Trong mỗi niệm tiêu trừ tội sanh tử 80 ức kiếp, tội nghiệp chúng ta sâu nặng như thế. Do đây có thể biết, vô lượng kiếp đến nay, chúng ta tạo quá nhiều nghiệp bất thiện! ***"Phải niệm Phật thật nhiều là để tiêu nghiệp chướng, mà còn rất thù thắng, hơn hẳn tất cả các Kinh sám. Sau khi mạng chung, tức được Vãng Sanh."*** Như ý nghĩa trong Kinh nói ở trên có thể chứng minh, gọi là mười niệm tức là trực tiếp Trì danh niệm Phật. Đây là chúng ta thấy trong Kinh nói về **[thập niệm],** đích thực chính là chỉ chấp trì danh hiệu, nhất tâm chuyên niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

((554lh. Trích tập 211. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11. (01-12-2010HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

555• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "QUẢ BÁO CỦA VIỆC SÁT SANH, SĂN BẮN TRÊN NÚI, BẮT CÁ TRONG HỒ..."

"KHI TÔI HỌC PHẬT, VỪA XEM KINH ĐỊA TẠNG ĐÃ GIẬT MÌNH, NÓI RẤT GIỐNG TRƯỜNG HỢP CỦA BA TÔI, NÊN KHÔNG DÁM ĂN THỊT NỮA. VÌ VẬY ĐẠI SƯ CHƯƠNG GIA DẠY TÔI TU BỐ THÍ và ....PHÓNG SANH...."

"Tạo tội nghiệp này quá nặng, trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất hay: 'Người chết làm dê, dê chết làm người', quý vị ăn nó nửa ký, đời sau phải trả nó tám lạng, đây là nói nghiệp nhân quả báo. Nợ mạng phải đền mạng, nợ tiền phải trả tiền."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

Tôi học Phật nửa năm là ăn chay trường, vì sao vậy? Lý thì tôi hiểu không nhiều**, "nhưng tôi sợ quả báo",** tôi tận mắt chứng kiến quả báo này, tôi thấy quả báo của ba tôi khi chết. Ba tôi là một người tốt, nhưng ông tạo nghiệp rất nặng, tội gì vậy? Thích đi săn. Thời kháng chiến ông là quân nhân, quản quân giới, quản lý những gì? Vũ khí, nên súng và đạn dược rất dễ dàng. Tôi nhớ lúc tôi khoản 15, 16 tuổi, trong nhà súng dài, súng ngắn có tám cây, vì ông quản vũ khí. Còn đạn thì mang về nhà từng thùng từng thùng, dùng để săn bắn. Mỗi ngày thức dậy thật sớm, trời còn chưa sáng liền gọi tôi và em trai dậy đi săn với ông. Em tôi còn rất nhỏ, nên không dám bắn súng, còn tôi 15-16 tuổi làm được, tôi đi theo ba săn bắn, đi săn suốt ba năm. Mỗi ngày ít nhất bắn 10 viên đạn, nên luyện được cách bắn súng, có cần nhắm chuẩn chăng? Không cần, hầu như là bách phát bách trúng, tôi cũng luyện được bản lĩnh này. Ngày nào cũng luyện, ngày nào cũng săn bắn.

Sau khi học Phật nghĩ lại, khi ba tôi chết hoàn toàn giống như trong Kinh Địa Tạng nói. Nhìn thấy núi là chạy về hướng núi, con người ốm như que củi, nhưng rất có sức, mấy người không bắt được ông. Nhìn thấy nước là lặn xuống, vô cùng đáng thương, đó là gì? **"Quả báo của việc sát sanh, săn bắn trên núi, bắt cá trong hồ,"** bắt cá bằng cách nào? Dùng thuốc nổ, ném một quả mìn xuống hồ, sẽ bắt được rất nhiều cá. Sau khi ném một quả mìn, phải mấy ngàn con cá chết, lúc đó không hề hay biết. Nên cuộc sống trong những năm chiến tranh vô cùng gian khổ, trong nhà tôi ngày nào cũng có thịt thú rừng ăn. Nhưng sau khi thắng lợi cũng chỉ được năm năm, ba tôi gặp thống khổ này, mà ra đi như vậy.

"Khi tôi học Phật, vừa xem "Kinh Địa Tạng" đã giật mình, nói rất giống với trường hợp ba tôi, nên không dám ăn thịt nữa. Vì vậy Đại sư Chương Gia dạy tôi tu bố thí, điều đầu tiên là tôi học phóng sanh. Bản thân không có điều kiện này, nên khi đại chúng phóng sanh tôi hoan hỷ bỏ tiền bỏ sức cùng đi phóng sanh với họ".

"Tạo tội nghiệp này quá nặng, trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất hay: 'Người chết làm dê, dê chết làm người', quý vị ăn nó nửa ký, đời sau phải trả nó tám lạng, đây là nói nghiệp nhân quả báo. Nợ mạng phải đền mạng, nợ tiền phải trả tiền."

(555lh. Trích từ tập 542. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa thứ11. (16-8-2011.HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

556• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "RẤT NHIỀU NGƯỜI HỌC PHẬT, TẠI GIA HAY XUẤT GIA ĐỀU CÓ, OÁN THÂN TRÁI CHỦ ĐẾN ĐÒI MẠNG, ĐẾN ĐÒI NỢ, ĐIỀU NÀY TỪNG XẢY RA. ĐIỀU NÀY KHÔNG PHẢI MÊ TÍN, KHÔNG PHẢI GIẢ.

"Người không học Phật không biết, phải chịu hành hạ, phải thọ báo ứng. Người học Phật hiểu được, hồi hướng cho họ, thờ cúng họ, siêu độ cho họ. Họ hoan hỷ, ra đi, bệnh liền lành"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Những năm gần đây, hình như toàn thể vũ trụ, toàn bộ thế giới đã làm một cuộc tổng thanh toán. Rất nhiều người học Phật, tại gia hay xuất gia đều có, oán thân trái chủ đến đòi mạng, đến đòi nợ, điều này từng xảy ra. Điều này không phải mê tín, không phải giả."

Gần đây khoảng ba tháng trước, có một người tại gia học Phật, ông bị bệnh suyễn đã nhiều năm, nhưng không chữa được. Ông bế quan niệm Phật một tháng, phát hiện bệnh suyễn là do một oán thân trái chủ ở trên thân ông, khiến ông chịu tội này, đã phát hiện được. Khi phát hiện ông chân thành sám hối, ông nói: Bồ Tát suyễn, gọi vị trái chủ này, yêu cầu họ đừng làm khó ông, để cho ông có thể đọc Kinh tốt, có thể niệm Phật thật tốt, hy vọng oán thân trái chủ này cùng tu hành với ông. Ông đem công đức mình tu hành hồi hướng cho họ, cầu sanh Tịnh độ. Tâm này vừa phát khởi, bệnh suyễn quả nhiên không còn. Bệnh suyễn này có còn chăng? Còn, ở bên cạnh ông, một tháng sau, trái chủ nói với ông rằng: Phật A Di Đà đã tiếp dẫn họ về Thế giới Cực Lạc, bệnh suyễn của ông không còn, không cần trị cũng lành. Sau này ông nghĩ đến, sắc mặt ông rất khó coi, ông liền nghĩ: Phải chăng lại là một oán thân trái chủ đến tìm? Quả nhiên không sai, là oán thân trái chủ. Khuôn mặt ông quả thật rất khó coi, giống như say rượu vậy, ông gọi đây là người say rượu. Cũng dùng phương pháp này cầu Phật A Di Đà, Phật A Di Đà quả là từ bi, tiếp dẫn ông về Thế giới Cực Lạc. Hai bệnh này ông đã mắc từ nhiều năm trước, đều không trị được, vô cùng thống khổ, bây giờ vấn đề đã được giải quyết.

Cho nên khiến chúng ta hồi tưởng, thân thể chúng ta chỗ này đau đớn, chỗ kia bệnh hoạn, nhất định đều là oán thân trái chủ ở trên thân làm phiền. ***"Người không học Phật không biết, phải chịu hành hạ, phải thọ báo ứng. Người học Phật hiểu được, hồi hướng cho họ, thờ cúng họ, siêu độ cho họ. Họ hoan hỷ, ra đi, bệnh liền lành"***. Cho nên tự thân và gia đình đều được lợi ích.

(556lh. Trích tập 542. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa thứ11. (16-8-2011HK). Chuyển Ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

557• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRONG MIỆNG NIỆM PHẬT, TRONG TÂM KHÔNG CÓ PHẬT, TRONG TÂM ĐANG RỐI BỜI, CẢ KHỐI TÌNH CHẤP, NIỆM PHẬT KIỂU ĐÓ THÌ SAO?.....KIẾP NÀY CHƯA ĐƯỢC VÃNG SANH, NHẤT ĐỊNH PHẢI HIỂU VẤN ĐỀ NÀY".

"Trong tâm có Phật, miệng không niệm Phật họ có thể vãng sanh, tại sao vậy? Tâm Tịnh thì cõi Phật Tịnh"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Quý vị nên ghi nhớ, mỗi ngày niệm một vạn danh hiệu Phật, hai vạn danh hiệu Phật là người có phước, không nên coi thường họ, đó là xét về Sự. Xét về Lý, miệng niệm Phật trong tâm thực có Phật, công đức đó bất khả tư nghị. ***"Trong miệng niệm Phật, trong tâm không có Phật, trong tâm đang rối bời, cả khối tình chấp, niệm Phật kiểu đó thì sao?"*** Có hơn không, mỗi niệm đều gieo hạt giống vào A-Lại-Da, nhưng kiếp này chưa được vãng sanh, nhất định phải hiểu vấn đề này.

"Trong tâm có Phật, miệng không niệm Phật họ có thể vãng sanh, tại sao vậy? Tâm Tịnh thì cõi Phật Tịnh". Sự tướng không quan trọng, dụng tâm mới quan trọng, sự tướng lúc nào mới quan trọng? Giúp chúng sanh là quan trọng, chúng sanh không thấy tâm của quý vị, nhưng thấy được tướng của quý vị. Bởi thế, tượng trưng cho Sự tướng là lợi tha, trong tâm thực có là tự lợi. Tất nhiên Tự Lợi rồi mới Lợi Tha, lợi tha, rồi tự lợi là viên mãn nhất.

Nên ý nghĩa quan trọng nhất của phẩm Kinh này là làm chứng cho chúng ta, giúp chúng ta phát sinh **Chánh Tín, "Chánh Tín mới hoan hỷ phát Nguyện cầu sanh",** mới có thể siêng năng. Siêng năng là ***"Phát Tâm Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm",*** Tâm Bồ Đề là Tâm Giác ngộ, thế nào gọi là Giác ngộ? Tôi Buông-xả thế giới Ta Bà, Nguyện vãng sanh Thế giới Cực Lạc, ý niệm như thế là Giác ngộ. Nói cách khác, tôi không nghĩ cách quay trở lại luân hồi Lục đạo, tôi mong thành Phật ngay trong đời này, đó là Giác ngộ, thực sự phát Bồ Đề Tâm. Khi phát Tâm rồi, phương pháp cầu sanh Tịnh Độ là một câu Phật hiệu.

Bởi thế tụng Kinh hay không không quan trọng, tác dụng của Kinh chỉ giúp chúng ta phá **Mê** sanh **Tín,** tác dụng ở chỗ đó. Khi chúng ta đã Tin, đạt được tác dụng, không còn hoài nghi nữa, quyết tâm niệm câu Phật hiệu này, công đức của Kinh đã viên mãn rồi. Nếu vẫn còn nghi hoặc, **Kinh kia rất quan trọng, Kinh giúp ta Buông-xả, giúp ta Giác ngộ.** ***"Phá mê khai ngộ, đoạn nghi sanh tín",*** **tác dụng của Kinh nằm trong tám chữ đó. Ta không hoài nghi, ta không nghi hoặc.**

(557lh. Trích tập 548. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa thứ11. (19-8-2011HK). Chuyển ngữ: Minh Tuệ, Biên Tập Nguyên Thanh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

558. TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI KHÔNG CÓ TIỀN TU BỐ THÍ CÒN TU ĐƯỢC LỚN HƠN SO VỚI NGƯỜI CÓ TIỀN, VÌ SAO VẬY? TÂM CỦA BẠN CHÂN THÀNH, NGƯỜI CÓ TIỀN BỐ THÍ, CÁI TÂM ĐÓ CHƯA CHẮC CHÂN THÀNH".

"Phước báo của nội tài bố thí siêu vượt ngoại tài. Vừa rồi tôi nói rồi, trên đường đi có một cục đá, bạn nhặt nó bỏ qua bên đường, đây là nội tài bố thí. Cho nên tùy lúc tùy nơi, tất cả việc có lợi ích đại chúng, chúng ta thuận tay mà làm,

đều là tu tài bố thí, tài bố thí, pháp bố thí, vô úy bố thí, toàn ở trong đó, bạn chịu phát tâm vì người khác phục vụ, cái phát tâm này chính là trí tuệ, chính là thuộc về Pháp bố thí. Hành vi của bạn chính là Tài bố thí. Hiệu quả là Vô Úy bố thí".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

Chúng ta phải có trí huệ để có thể ứng biến, luôn phải đạt đến mục tiêu của chính mình.***"Đoạn ác hành thiện, chuyển mê thành ngộ, cầu sanh Tịnh Độ, chính mình chân thật nắm chắc. Cho nên chính mình phải lập ước với chính mình, quyết định phải làm người thiện, không nên làm người ác, quyết định phải tuân thủ giáo huấn của Phật, Bồ Tát, đối với người thì quyết định phải xả Tài, xả Pháp".*** Bồ Tát đạo chắc chắn là tài thí pháp thí, không có tiền, tôi vừa rồi mới nói, không cần phải có tiền, bố thí không nhất định phải dùng tiền, không có tiền cũng có thể tu bố thì, làm công quả ở cái đạo tràng này là bố thí, công đức còn thù thắng hơn so với dùng tiền để bố thí, vì sao vậy? tiền là vật ngoài thân, là ngoại tài bố thí, chúng ta ở nơi đây làm công quả một ngày, là nội tài bố thí. ***"Phước báo của nội tài bố thí siêu vượt ngoại tài, vừa rồi tôi nói rồi, trên đường đi có một cục đá, bạn nhặt nó bỏ qua bên đường, đây là nội tài bố thí. Cho nên tùy lúc tùy nơi, tất cả việc có lợi ích đại chúng, chúng ta thuận tay mà làm, đều là tu tài bố thí, "Tài bố thí, Pháp bố thí, Vô úy bố thí", toàn ở trong đó, bạn chịu phát tâm vì người khác phục vụ, cái phát tâm này chính là trí tuệ, chính là thuộc về Pháp bố thí, hành vi của bạn, chính là Tài bố thí, hiệu quả là Vô Úy bố thí".***

Cho nên nhắc đến bố thí, mọi người việc thứ nhất chính là nghĩ đến **"tôi không có tiền",** cách nghĩ của bạn hoàn toàn sai rồi. ***"Người không có tiền tu bố thí còn tu được lớn hơn so với người có tiền. Vì sao vậy? Tâm của bạn chân thành, người có tiền bố thí, cái tâm đó chưa chắc chân thành"***, tiền của họ quá nhiều, xả một chút cũng không hề gì, như một lông của chín trâu, mỗi ngày chính mình kiếm được chút tiền công, kiếm được mười mấy đồng, gặp được người khác có cấp nạn hoàn toàn mang ra bố thí, cái phước báo này thật to lớn, đây là đem toàn bộ tài vật của họ, thảy đều hiến tặng giúp đỡ người khác. Cho nên, chúng ta tỉ mỉ quán sát cái thế gian này, việc này thường nói **"vạn pháp giai không, nhân quả bất không"**, nhân quả chuyển biến bất không, tiếp nối bất không, tuần hoàn bất không, ở trong đây xem thấy, ngay đời này đại phú đại quý, đời sau có thể biến thành bần cùng, ngay đời này người bần cùng, đời sau có thể biến thành đại phú đại quý, phong thủy luân lưu chuyển. Chuyển thế nào vậy? Trong đây có đạo lý của Nhân-quả, đều là ở hiểu được bố thí. Thành tâm thành ý mà bố thí, giúp đỡ xã hội, giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn.

Chúng ta ngày nay ở đây xem cụ Hứa Triết, cả đời bà tu ba loại bố thí. Hiện tại bà niệm A Di Đà Phật cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Nếu bà không sanh Thế giới Cực Lạc, tôi phán đoán đời sau sẽ làm vua trời, không phải vua người. Phú quý nhân gian đối với bà quá nhỏ, không phải quả báo của bà. Quả báo của bà siêu vượt quá nhiều quá lớn, đời sau bà sẽ làm vua trời. Bà ngay trong đời này Tài thí, Pháp Thí,

Vô úy thí, mỗi niệm đều không quên. Trên **"Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh"** Đoạn khai thị này bà hoàn toàn làm được, đích thực là ***"Ngày đêm thường niệm Thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp"***. Đích thực bà đã hoàn toàn làm được, ***"không để chút nào bất thiện xen tạp.*** **Bà là tấm gương của chúng ta. Chúng ta phải nên học tập với bà.**

(558lh. Trích từ tập 180. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây, và Ban Biên Tập).

NAM MÔ ADI ĐÀ PHẬT

559• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "DO ĐÂY SẼ BIẾT, VỢ CHỒNG XEM THƯỜNG VIỆC LY HÔN THÌ HAI NGƯỜI SẼ ĐỌA ĐỊA NGỤC.... VÌ SAO VẬY? HỌ NGUY HẠI XÃ HỘI, NGUY HẠI HÒA BÌNH THẾ GIỚI, CÁI TỘI NẶNG CỞ NÀO....."

"Bạn thấy, cụ Hứa Triết ở nơi đây nói với chúng ta, ngay trong đời của bà, tuy đã 100 tuổi rồi, nhưng không hề ghét bỏ bất cứ một người nào; bà thấy người đều là người tốt, việc đều là việc tốt. Hôm đó Cư sĩ Lý Mộc Nguyên hỏi bà: "Nếu như bà xem thấy có người ác, có việc không tốt, thì bà có cách nhìn như thế nào?" Bà nói: ***"Tôi thấy người ác, việc xấu cũng giống như đi ở trên đường vậy, xem thấy người đi qua đi lại vậy, không nhớ một người nào, không hề để trong lòng".***

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

"Học Vi Nhân Sư, Hành Vi Thế Phạm"

Mỗi giờ mỗi phút phải ghi nhớ khởi tâm động niệm của chúng ta, lời nói việc làm đều có thể làm tấm gương tốt cho đại chúng xã hội. Nếu như không thể làm tấm gương tốt cho mọi người thì không nên làm, không nên khởi tâm động niệm, không nên nói lời tạo tác. Đây là chúng ta nói "bốn tốt". Đây là thiện căn, chúng ta mới có thể ***"Xuất sanh chúng thiện căn".*** Ở trong nhà Phật thông thường nói ba thiện căn của thế pháp là: **"Vô Tham, vô sân, vô si",** thế gian tất cả thiện pháp đều từ trong ba cái gốc này mà sanh ra. Thiện căn trong pháp xuất thế chỉ có một điều, đó là "Dõng mãnh tinh tấn". Ở trong thời đại hiện tiền này, các vị đều biết tai nạn quá nhiều quá nhiều. ***"Mọi người muốn học Phật thì cần phải đoạn ác tu thiện, cần phải chuyển mê thành ngộ, nhất định phải làm người tốt."***

Làm người tốt phải bắt đầu từ đâu? Tôi đã nói rất nhiều phải làm từ **"vợ chồng".** Chúng ta phải nên biết, địa cầu này, xã hội này giống như thân thể của chúng ta vậy, gia đình thì giống như một tế bào trên thân chúng ta, cho nên khi vợ chồng bất hòa thì tế bào này hỏng rồi. Nếu như tế bào trên thân bị hư hoại nhiều thì con người này không thể sống được. Chính là trong tất cả Tôn Giáo nói thế giới này ngày tàn, nguy cơ của thế giới liền hiện tiền, ngày tàn liền xuất hiện. Trong mỗi gia đình, vợ chồng đều hòa thuận thì tế bào này liền kiện toàn, thế giới sẽ không có ngày tàn, cho nên bạn phải nên biết, vợ chồng hảo hợp có quan hệ thật to lớn như vậy, không

chỉ là truyền tông tiếp đời trong nhà bạn, mà còn liên quan đến an định xã hội, thế giới hòa bình. ***"Cho nên vợ chồng là kết hợp đạo nghĩa, không phải cảm tình. Nhất định phải hiểu cái đạo lý này. Nếu hiểu được đạo lý này thì bạn đã giác ngộ rồi, bạn đã phá mê khai ngộ".***

Vợ chồng tại vì sao không hòa? Tỉ lệ ly hôn tại vì sao nhiều như vậy? Bạn chỉ cần xem tỉ suất ly hôn của xã hội nào nhiều, thì quốc gia đó sắp phải suy vong. Cũng giống như xem một người, trên thân của người này có rất nhiều tế bào bị hỏng thì con người này sắp phải chết. Nếu tỉ suất của việc ly hôn của xã hội vượt quá 50% thì nguy cơ sẽ không nghi ngờ. Người xưa chúng ta nói: ***"Nhà không ra nhà, nước không ra nước".*** Đây không phải là chuyện đùa, không phải là chuyện hài kịch.

"Do đây có thể biết, vợ chồng xem thường việc ly hôn thì hai người sẽ đọa địa ngục. Đây là phán đoán của tôi. Vì sao vậy? Họ nguy hại xã hội, nguy hại hòa bình thế giới, cái tội này nặng cở nào". Đây là thật không phải giả. Nếu như muốn ly hôn, ly hôn thì không bằng không kết hôn. Trước khi bạn kết hôn, tôi thường nói, hai bên đều xem thấy chỗ tốt của đối phương, cảm thấy rất đáng yêu, nhưng sau khi vừa kết hôn xong, đôi bên đều xem thấy khuyết điểm của nhau. Vậy thì phiền phức lớn rồi, chính là ở khoản một niệm này. Cho nên Phật, Bồ Tát dạy chúng ta ***"Vĩnh viễn ngày đêm thường niệm Thiện Pháp, tư duy Thiện Pháp, quán sát Thiện Pháp".*** Nếu bạn có thể ghi nhớ câu này, ***"vợ chồng các vị sẽ hảo hợp bách niên giai lão"***. Vì sao vậy? Chỉ xem chỗ tốt của đối phương, không xem khuyết điểm của đối phương, vậy thì hết việc rồi. Chính ngay ở một niệm này. Một niệm này giác ngộ thì vĩnh viễn hảo hợp dài lâu. [**Thường xuyên nhìn nhượng lẫn nhau thì làm gì có việc xảy ra?]** Một niệm này không chuyển đổi lại, họ là mê hoặc điên đảo. Trên Kinh Phật nói mê, mê ở chỗ nào vậy? Điên đảo ở chỗ nào vậy? Bạn phải biết điên đảo ở chỗ nào, mê ở chỗ nào. Vợ chồng là quan hệ mật thiết.

MỞ RỘNG ĐẾN GIA ĐÌNH, vì sao ở trong nhà này, rõ ràng nhất là mẹ chồng nàng dâu bất hòa, chị em dâu bất hòa, nguyên nhân này do đâu? Đều là một đạo lý: ***"Chuyên xem khuyết điểm của người khác, không xem ưu điểm của người khác"***. Cho nên họ mới bất hòa.

MỞ RỘNG RA ĐẾN BẠN BÈ, người thân của bạn, đồng học đồng sự của bạn, nếu như đều tuân thủ giáo huấn của Phật, bạn nghĩ xem thế giới này Mỹ Hảo cở nào! Việc này không phải là làm không được. Cư sĩ Hứa Triết đã làm được rồi.

"Bạn thấy, cụ Hứa Triết ở nơi đây nói với chúng ta, ngay trong đời của bà, tuy đã 100 tuổi rồi, nhưng không hề ghét bỏ bất cứ một người nào; bà thấy người đều là người tốt, việc đều là việc tốt. Hôm đó Cư sĩ Lý Mộc Nguyên hỏi bà: "Nếu như bà xem thấy có người ác, có việc không tốt, thì bà có cách nhìn như thế nào?" Bà nói: ***" Tôi thấy người ác, việc xấu cũng giống như đi ở trên đường vậy, xem thấy người đi qua đi lại vậy, không nhớ một người nào, không hề để trong lòng".*** Thí dụ này hay. Mỗi ngày các vị đi lại trên đường, người đi qua đi lại trên đường bạn có nhớ

ai không? Họ ở bên cạnh nói chuyện, bạn cũng không nghe được, bạn có ghi nhớ câu nói nào không? "Một câu cũng không ghi nhớ". Thí dụ này vô cùng hay. ***"Chính là ác tâm, ác ngôn, ác hạnh của mọi người thảy đều không nên để trong tâm, không hề có việc gì. Cho nên tâm của bạn thật thanh tịnh, tâm của bạn thật lương thiện. Tâm thanh tịnh, Tâm lương thiện là bổn tánh của bạn, là [Phật Tâm]".***

(559lh. Trích tập 180. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10 Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

560• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NGƯỜI MẸ DẠY CON KHI MANG THAI"

"ĐỆ TỬ QUY, CẢM ỨNG THIÊN, THẬP THIỆN NGHIỆP" LÀ CHA MẸ THỰC HÀNH CHO CON CÁI NOI THEO, LÀ DẠY BẰNG CÁCH ĐÓ"

"Thói quen tốt đều là từ nhỏ dưỡng thành, không sát sanh, nuôi dưỡng điều gì cho họ? TÂM TỪ BI, Tâm Từ Bi cần phải dưỡng thành không ăn thịt chúng sanh, vì sao vậy? Không nhẫn tâm".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Thời Cổ đại, nền tảng giáo dục bắt đầu từ "thai giáo", người mẹ dạy con khi mới mang thai. Tư tưởng người mẹ thuần chánh, không tà niệm, không có ác niệm, tâm tình tốt nhất cử nhất động đều rất ổn định, không nông nổi. Đứa trẻ này trong bào thai cũng được thuần chánh. Sau khi nó ra đời, biểu hiện của cha mẹ trước mặt con cái, như lý như pháp, chúng đều học hết.

Cho nên Đệ Tử Quy, không phải dạy các em nhỏ đọc, không phải dạy chúng học thuộc, cũng không phải nói cho chúng nghe, mà là cha mẹ thực hành nó khi sanh chúng ra, làm cho chúng thấy. Cha mẹ vẫn còn trẻ, cha mẹ họ vẫn còn, họ đối đãi với cha mẹ như thế nào, bọn trẻ đều nhìn thấy. Tuy không biết nói, cũng chưa biết đi, nhưng chúng nghe được, thấy được, chúng đều cảm xúc được, đều đang học theo. Từ mới sinh ra học đến ba tuổi, một ngàn ngày, nền tảng này thâm căn cố đế. Ngạn ngữ xưa có câu: **"ba tuổi xem tám mươi",** nghĩa là nói từ mới sinh cho đến ba tuổi, tiếp xúc được nền giáo dục tốt đẹp như thế, đến 80 tuổi cũng không thay đổi, đây là nền tảng của giáo dục. Cho nên **"Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp"** là cha mẹ thực hành cho con cái noi theo, là dạy bằng cách đó.

Trẻ con ngày xưa 7- 8 tuổi đi học, khi đi học thầy giáo đem những đạo lý hằng ngày ta học được đem giảng cho chúng nghe. ***"Vì sao phải hiếu thuận cha mẹ, vì sao phải tin vào Nhân- quả"***. Thầy giáo giảng bài giống như kể chuyện cho các em nghe vậy, đồng thời dạy các em học thuộc lòng. Học thuộc lòng nghĩa là gì? **"Tu Căn Bản Trí",** Căn bản trí là gì? Căn bản trí là vô tri. "Bát nhã vô tri vô sở bất tri". Vô tri là gì? **"Tâm Thanh Tịnh".** Dạy chúng học thuộc, tâm chúng liền thanh tịnh,

sẽ không suy nghĩ bậy bạ. Nếu không để các em học thuộc lòng, chúng sẽ suy nghĩ bậy bạ. Nên căn bản trí mọi người không dễ hiểu, nói cách khác quý vị dễ hiểu **"Tâm Thanh Tịnh".**

Làm sao để duy trì Tâm thanh tịnh cho các em nhỏ? Đọc sách Thánh Hiền là biện pháp tốt nhất. Mỗi ngày chỉ dạy chúng đọc một đoạn, không cần quá nhiều, phải lặp đi lặp lại đoạn này 100 lần, 200 lần, 300 lần, phải để chúng lặp lại nhiều lần. Mục đích chính là không cho phép chúng suy nghĩ bậy bạ, cũng không cho phép chúng đưa ra câu hỏi, chỉ đọc thôi. Hỏi gì! Lớn lên tự nhiên sẽ hiểu. Đây là thật không phải gạt chúng, gọi là căn bản trí.

Điển tịch của Thánh Hiền, từ nhỏ, khoảng trước 10 tuổi, hầu như đều thuộc, suốt đời không quên. Khi cần dùng trích dẫn Kinh điển, liền trích dẫn ngay vì họ đều ghi nhớ.

"Thói quen tốt đều là từ nhỏ dưỡng thành, không sát sanh, nuôi dưỡng điều gì cho họ? Tâm Từ Bi, Tâm từ bi cần phải dưỡng thành không ăn thịt chúng sanh, vì sao vậy? Không nhẫn tâm". Ở đây không nói Nhân-quả, chỉ đơn thuần nói Tâm từ bi. Nếu con người hiểu Nhân-quả, không dám ăn thịt chúng sanh. Con người có tâm từ bi, không nhẫn tâm ăn thịt chúng sanh. Nếu con người có tâm từ bi, không nhẫn tâm hại người, tổn hại người khác, vì sao vậy? Vì có báo ứng. Thiện tâm hiện hành có báo ứng Thiện, ác niệm ác hành có ác báo Nhân-quả báo ứng không sai chút nào.

(560lh. Trích từ tập 542. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh giải Diễn Nghĩa thứ11-(16-8-2011. HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

561• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐẠI SƯ THIỆN ĐẠO ĐÃ NÓI: 48 NGUYỆN, MỖI NGUYỆN ĐỀU LÀ QUY VỀ PHÁP MÔN NIỆM PHẬT"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

KINH VĂN: ***"Ngã nhược thành Chánh Giác***

Lập danh Vô Lượng Thọ

Chúng sanh văn thử hiệu

Câu lai ngã sát trung."

Đoạn nhỏ này là một bài kệ gồm bốn câu. Bốn câu này là trung tâm của Đại nguyện Di Đà, cũng là hết thảy mối chốt của "Kinh Vô Lượng Thọ". Không chỉ Di Đà phổ độ mười pháp giới tất cả chúng sanh, mà cũng là con đường duy nhất mà mười phương ba đời hết thảy **Chư Phật Như Lai độ chúng sanh thành Phật đạo.** Bốn mươi tám nguyện đều là khai diễn của bốn câu kệ này.

Vào thời xưa Đại sư Thiện Đạo đã nói: ***"48 nguyện mỗi nguyện đều là quy về Pháp Môn Niệm Phật"***. Danh hiệu Di Đà đầy đủ vô lượng nghĩa: **"Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang, Vô Lượng Thanh Tịnh, Vô Lượng Trang Nghiêm, Vô Lượng Trí Huệ, thậm chí đến Vô lượng của Vô lượng".** Người xưa nói với chúng ta. Vô Lương Quang là biểu thị Tự tánh, Vô lượng trí huệ vốn đầy đủ, Vô lượng thọ là biểu thị pháp thân thường trụ. Cho nên, danh hiệu hàm nhiếp tất cả pháp. Chúng ta thường hay nghe nói: ***"Danh hiệu công đức không thể nghĩ bàn".*** Câu nói này rất chân thật. Thế nhưng đối với người sơ học của chúng ta mà nói, sau khi chúng ta nghe rồi, luôn cảm thấy cách nói của câu này quá hàm hồ, quá chung chung, khiến cho người sơ học chúng ta không tìm ra bờ mé. Do đây, Thế Tôn mới cần 49 năm vì tất cả chúng sanh Giảng Kinh nói pháp. Chư Phật Như Lai nói ra tất cả pháp đều không lìa khỏi Vô Lượng Thọ. Các vị phải ghi nhớ **"Vô Lượng Thọ", Văn Phạn gọi là A Di Đà. Là đức hiệu Chân Như tự tánh của chúng ta. Người xưa nói "Vô Lượng Thọ" biểu thị pháp thân thường trụ. Lời nói này rất thỏa đáng, rất viên mãn.**

(561lh. Trích từ tập 181. HT Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

562• TRUYỀN TÂM PHÁP YÊU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHÁP SƯ TỪ VÂN QUÁN ĐẢNH...NGÀI NÊU RA NIỆM PHẬT CÓ 100 LOẠI QUẢ BÁO KHÁC NHAU, QUẢ BÁO THỨ NHẤT LÀ ĐỌA VÀO A-TỲ ĐỊA NGỤC..."

Thầy Lý nói:*"Nghi vấn là vấn đề lớn, tôi không nói với một mình ông. Khi giảng Kinh sẽ nêu ra giảng giải cùng mọi người".*

"Vì sao niệm Phật lại đi đến A-Tỳ địa ngục? Ý niệm Tự tư, tự lợi quá nặng, tuy là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, nhưng mỗi niệm không Buông-xả Tự tư, tự lợi, ngay trong cuộc sống thường ngày vẫn tranh danh đoạt lợi với người. Thì ra là như vậy! Tuy là miệng niệm Di Đà, nhưng danh vọng, lợi dưỡng, Tham-sân- si- mạn, phải quấy nhân ngã, trong lòng không có thứ nào buông xả, vậy đương nhiên là đọa A-Tỳ địa ngục rồi, không có lời gì để nói".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Hiện tại chúng ta ngày ngày niệm Phật, niệm qua mấy năm, niệm qua mấy chục năm, nhưng tin tức này vẫn không thông, do nguyên nhân gì? Phiền não của chúng ta chưa phục được, cho nên không thông. Điều quan trọng nhất trong phiền não, căn bản của căn bản, trong lúc giảng tôi thường nói qua với các vị là "Tự tư tự lợi". Cách nói này của tôi mọi người dễ hiểu, thuật ngữ trên Phật Kinh gọi là *"Thân Kiến".* Thân Kiến chính là "Tự tư, tự lợi". Tất cả đều muốn vì ta, vậy thì xong rồi. Ngày nay chúng ta đoạn phiền não cũng tốt. Phục phiền não cũng tốt, đều phải hiểu được bắt tay và căn bản. Tông môn nói tu từ căn bản, Giáo hạ cũng không ngoại lệ.

Người niệm Phật chúng ta phục phiền não cũng phải hiểu một đạo lý là không luận tu Pháp môn gì. Phải tu từ căn bản. Trước tiên phải phục Ngã Kiến, hay nói cách khác trước tiên phải bạt trừ Tự tư Tự lợi. Cái thứ này hại chết người. Người học Phật, học "Pháp Môn Niệm Phật", một ngày từ sớm đến tối cầm lấy chuỗi hạt, **"niệm A Di Đà Phật, A Di Đà Phật..... cầu nguyện vãng sanh. Sau cùng vãng sanh đến nơi nào? Vãng sanh đến A-Tỳ địa ngục"** Việc quái lạ! Khi tôi còn làm học sinh cầu học với Lão Cư sĩ Lý Bỉnh Nam tôi đã đọc ***"Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương Sớ Sao"*** do Pháp sư Từ Vân Quán Đảnh làm vào thời Càn Long tiền Thanh. Ở phía sau của Sớ Sao, Ngài nêu ra Niệm Phật có 100 loại quả báo khác nhau, **quả báo thứ nhất là đọa vào A-Tỳ địa ngục, quả báo sau cùng là Thượng Phẩm Thượng Sanh.** Tôi vô cùng cảm thấy kinh ngạc, một ngày từ sớm đến tối niệm A Di Đà Phật, vì sao niệm đi đến A-Tỳ địa ngục? Tôi đặc biệt thỉnh giáo với Cư sĩ Lý, tôi có nghi vấn đối với việc này: ***"Niệm Phật có không tốt cũng không đến nỗi đọa A-Tỳ địa ngục"***. Lão sư Lý nghe tôi nêu ra vấn đề này, thầy nói: *"Nghi vấn là vấn đề lớn, tôi không nói với một mình ông. Khi giảng Kinh sẽ nêu ra giảng giải cùng mọi người".*

"Vì sao niệm Phật lại đi đến A-Tỳ địa ngục? Ý niệm Tự tư, tự lợi quá nặng, tuy là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, nhưng mỗi niệm không buông xả Tự tư, tự lợi, ngay trong cuộc sống thường ngày vẫn tranh danh đoạt lợi với người. Thì ra là như vậy! Tuy là miệng niệm Di Đà, nhưng danh vọng, lợi dưỡng, Tham- sân-si- mạn, phải quấy nhân ngã, trong lòng không có thứ nào Buông-xả, vậy đương nhiên là đọa A-Tỳ địa ngục rồi, không có lời gì để nói".

Chúng ta từ ngay chỗ này có được sự khai thị rất lớn, sau đó mới biết được niệm Phật không phải chỉ có miệng, chỉ có miệng thì không hữu dụng. Chẳng trách người xưa thường nói: ***"Miệng niệm Di Đà tâm toán loạn, đau mồm rát họng cũng chỉ uổng công".***

Niệm Phật phải niệm thế nào? Nghĩ tưởng xem ý nghĩa của *"Niệm"* là gì? Văn tự Trung Quốc chúng ta là phù hiệu của trí huệ, chữ *"Niệm"* bên trên là chữ *"Kim",* phía dưới là chữ *"Tâm"*. Thì ra ý nghĩa của chữ *"niệm"* là Tâm của hiện tại, trên tâm hiện tại có Phật thì gọi là Niệm Phật. Không nhất thiết là miệng niệm, mà trong tâm phải thật có Phật. Nếu trong tâm không có Phật, chỉ trên miệng có Phật thì không hữu dụng, nhất định trong Tâm phải có Phật. Trong Tâm có A Di Đà Phật rồi, ý nghĩa của A Di Đà Phật là gì? Nếu như chỉ niệm một câu Phật hiệu này mà ý nghĩa không hiểu thì không thể tương ưng.

Cũng có lẽ các vị hỏi, có rất nhiều người không có văn hóa, người không có nhận qua sự giáo dục, cũng không có nghe Kinh, Phật lý, thế gian lý họ đều không hiểu thứ gì, thế nhưng họ niệm Phật không được bao lâu thì họ chân thật vãng sanh, Phật tiếp dẫn họ đi rồi, việc này là thế nào vậy? Tỉ mỉ quan sát họ, thì ra hàm chứa trong câu "A Di Đà Phật" họ thảy đều làm được rồi, cho nên họ có thể vãng sanh.

"Họ không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không có tự tư tự lợi, không có phải quấy nhân ngã, không có Tham-sân- si- mạn, đối nhân xử thế tiếp vật là một mảng từ bi. Việc này tuy là họ chưa học qua, thế nhưng họ khởi tâm động niệm liền tương ưng với Phật".

(562lh. Trích từ tập 181. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ ADI ĐÀ PHẬT

563• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "GƯƠNG CHÂN THẬT SÁM HỐI CỦA BỒ TÁT THIÊN THÂN....NGÀI ĐÃ TẠO RA 500 BỘ LUẬN TÁN THÁN ĐẠI THỪA. ĐÂY LÀ CHÂN THẬT SÁM HỐI, BIỂU HIỆN BẰNG HÀNH ĐỘNG".

"Chúng ta xem thấy Đại sư Ngẫu Ích, thời cận đại có Đại sư Ấn Quang, khi còn trẻ đọc sách Nho báng Phật pháp, về sau hiểu rõ rồi, giác ngộ rồi thì sám hối quay đầu lại, không phỉ báng Phật pháp mà còn thế phát xuất gia, hoằng dương Phật pháp. Đây mới gọi là chân thật sám hối".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Vào thời xưa ở Ấn Độ, Bồ Tát Thiên Thân học Tiểu Thừa, hủy báng Đại Thừa, về sau tiếp nhận lời dạy của anh trai thì Giác ngộ rồi. Ngài Sám Hối với Phật, cầm dao chuẩn bị cắt lưỡi của mình, anh trai của Ngài can ngăn và nói: ***"Em cắt lưỡi làm gì? Em sai rồi! Ngày trước em dùng lưỡi này để hủy báng Đại Thừa, vì sao ngày nay em không dùng cái lưỡi này tán thán Đại Thừa?". Ngài*** bổng chốc liền tường tận. Vì vậy Ngài đã tạo ra 500 bộ Luận tán thán Đại Thừa. Đây gọi là chân thật sám hối, biểu hiện bằng hành động.

"Chúng ta xem thấy Đại sư Ngẫu Ích, thời cận đại có Đại sư Ấn Quang, khi còn trẻ đọc sách Nho báng Phật pháp, về sau hiểu rõ rồi, giác ngộ rồi thì sám hối quay đầu lại, không phỉ báng Phật pháp mà còn thế phát xuất gia, hoằng dương Phật pháp. Đây mới gọi là chân thật sám hối".

Chúng ta làm sai sự việc, ngày trước hãm hại người khác, hiện tại chân thật hiểu rõ rồi thì quay đầu lại, ta phải làm thế nào để bồi thường lại cho người bị ta hại, làm thế nào để giúp đỡ họ, đây mới gọi là chân sám hối. Nếu không có biểu hiện hành động thì đều là giả dối. Hay nói cách khác, vẫn chưa có giác ngộ, vẫn chưa có quay đầu, nói cho dễ nghe là cũng không ích gì. Cho dù là ra giảng Kinh nói pháp, ngay trong mắt vẫn còn xem thường người khác, muốn tích chút công đức để chuộc tội, nhưng không thể chuộc được, vì tội nghiệp của bạn quá nặng rồi. ***"Chư Phật, Bồ Tát đại từ đại bi chân thật cứu độ bạn, nhưng bạn chính mình phải Giác ngộ, bạn phải thật quay đầu. Đạo lý ở trong Kinh Vô Lượng Thọ bạn nhất định phải để trong tâm, giáo huấn của mỗi câu mỗi chữ trong Kinh Vô Lượng Thọ bạn quyết định phải thực tiễn vào ngay trong cuộc sống, phải làm cho được, đây gọi là chân***

sám hối". Ngày nay bạn có niệm trên một vạn biến, mà trong tâm của bạn đối với tất cả mọi người vẫn còn có ý hận, đối với tất cả việc vẫn có ý niệm không vừa ý, thế thì bạn vẫn chưa quay đầu, bạn chưa sám hối, bạn đáng đọa lạc như thế nào thì vẫn phải đọa lạc như thế đó.

(563lh. Trích từ tập 182. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10. Năm1998). Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

564• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Kinh Lăng Nghiêm Phật Dạy: "THỜI MẠT PHÁP, TÀ SƯ NÓI PHÁP NHIỀU NHƯ CÁT SÔNG HẰNG". "HỌ DẠY BẠN CÁI GÌ....?". "MA CHƯỚNG TỪ ĐÂU MÀ CÓ...?"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trên "Kinh Lăng Nghiệm", Thế Tôn nói rất hay: ***"Thời kỳ Mạt Pháp, tà sư nói pháp nhiều như cát sông Hằng",*** đích thực thời đại hiện tiền này. Câu nói này, dùng lời hiện đại mà nói. Xã hội ngày nay mỗi mỗi giai tầng, không luận là nhân sự hay là hoàn cảnh vật chất, sức mê hoặc quá to quá lớn. Loại mê hoặc này là chính trên Kinh Phật nói: ***"Tà sư nói pháp"***. Họ không phải là Chánh Pháp. Họ dạy bạn cái gì? ***"Dạy bạn tự tư, tự lợi, dạy Tham, sân, si, mạn, dạy bạn chuyên đi làm những việc tổn người lợi mình. Đây là ma, đây là tà đạo, đây là tà pháp"*** Phật, Bồ Tát không dạy chúng ta như vậy, Phật Bồ Tát dạy chúng ta xả mình vì người, hoàn toàn tương phản với ma. Ma chuyên phá hoại việc tốt của người, ma chuyên môn phá hoại thiện pháp của người. Ma quá nhiều. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên phát tâm muốn xây dựng thôn Di Đà, biết bao nhiêu lần bị chướng ngại, đều không thể thành tựu.

Buổi trưa hôm qua, chủ tịch Đức Giáo mời tôi ăn cơm, từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều. Chúng tôi nói đến cái gì? Ma chướng, việc tốt nhiều dày vò. Đức Giáo của họ cũng làm không ít sự nghiệp từ thiện nhưng không có việc nào là thuận lợi. Tôi ở bên cạnh nghe rất có cảm khái. Việc tốt dày vò! "Ma chướng từ đâu mà có?" Xem thấy đạo tràng này của bạn hưng vượng, người nhiều như vậy, cúng dường nhiều như vậy, người khác bên cạnh xem thấy khó chịu, luôn là nghĩ ra hết cách để gây phiền phức, cho nên chướng ngại. Làm việc xấu có nhiều người thành tựu bạn, đến giúp đỡ bạn, đây chẳng phải là trên Kinh Phật nói: ***"Ma chướng đạo"*** hay sao? Ma hy vọng bạn hướng vào ba đường ác mà đi, họ xem thấy hoan hỷ. Bạn siêu việt sáu cõi, siêu việt mười pháp giới thì họ sẽ hận thấu xương. Chúng ta hiện tại ngày ngày khó qua được với họ, chính là muốn hướng lên trên mà đi, không hướng xuống mà đi, chiêu cảm đến rất nhiều chướng ngại. Chúng ta chính mình phải rõ ràng phải tường tận.

(564lh. Trích từ tập 182. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10. Năm 1998. Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

565• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "OAN GIA TRÁI CHỦ CỦA CHÍNH MÌNH, QUÁ KHỨ, ĐỜI NÀY ĐÃ KẾT OÁN VỚI NGƯỜI TA, CON NGƯỜI NÀY ĐỌA VÀO ĐƯỜNG NGẠ QUỶ....PHÀM HỄ BỊ NHỮNG NGƯỜI VÔ HÌNH NHẬP THÂN, PHẦN NHIỀU ĐỀU LÀ ĐƯỜNG NGẠ QUỶ. VÌ SAO CÓ THỂ BỊ QUỶ NHẬP THÂN...?".

(Câu chuyện của Tam Muội Thủy Sám là Ngộ Đạt Quốc sư....Ông tiếp nhận cái bảo tòa này. 'Ý niệm cống cao ngã mạn sanh khởi, cảm thấy rất danh dự. Vậy là xong rồi! Cái ý niệm này vừa sanh khởi, khởi tâm động niệm bất thiện, thần hộ pháp liền rời khỏi. Thần hộ pháp vừa rời khỏi, oan gia trái chủ xem thấy cơ hội đến rồi, oan gia trái chủ liền tìm đến thân ông, ông bị một mụt ghẻ mặt người, gần như là sắp mất mạng. May nhờ Tôn Giả Ca-Nặc-Ca, là một vị A- La- Hán đến cứu ông, giúp ông hóa giải, nói rõ oán kết quá khứ, hóa giải cái kiếp nạn này. "Từ Bi Tam Muội Thủy Sám" là như vậy mà lưu lại). Việc này chúng ta thật sự cảnh giác cao độ.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Những năm gần đây, chúng ta tiếp xúc rất nhiều đồng tu ở rất nhiều quốc gia khu vực, ngay trong đồng tu có những người bị người vô hình nhập thân, thứ không nhìn thấy nhập thân, tinh thần uể oải, mệt mỏi, không thể làm việc, không thể học tập, bị một loại vô hình khống chế. Đây là nguyên nhân gì? Thực tế mà nói, người vô hình ở đây chính là oan gia trái chủ của chính mình, quá khứ đời này đã kết những oán kết này với người ta. Con người này đọa vào đường ngạ quỷ, đại khái là thành phần đọa vào đường ngạ quỷ nhiều nhất, đường địa ngục thì họ không thể ra được. ***"Phàm hễ bị những người vô hình này nhập thân, phần nhiều đều là đường ngạ quỷ. Vì sao có thể bị quỷ nhập thân?"*** Nếu nói là oán thân trái chủ, nghiệp nhân này chúng ta mỗi người đều có. Ta ngay trong đời này không hề đắc tội với người, bạn đời trước đã từng đắc tội với người, vô lượng kiếp đến nay, đời đời kiếp kiếp, những oan gia trái chủ này là không biết bao nhiêu. Vì sao bạn hiện tại những oan gia trái chủ này chưa tìm đến thân? Ở đây có hai nguyên nhân. Nguyên nhân thứ nhất là vì bạn hiện tại đang còn vận khí, vận khí của bạn rất tốt, quan minh của bạn biến chiếu, họ không dám tiếp cận. Ngoài ra còn có một nguyên nhân, đó là không có duyên, chính là không có cơ hội. Con người của bạn làm người rất lương thiện, tâm địa rất chánh trực, những người này không thể ở bên cạnh. ***"Thế nhưng bạn nhất định phải biết, oan gia trái chủ đang ở chung quanh bạn chờ đợi cơ hội, bạn khi nào có ý niệm bất thiện thì họ sẽ đến liền".***

Các đồng tu Phật giáo có không ít người ưa thích bái sám, các vị đã từng lạy qua Tam Muội Thủy Sám. Câu chuyện Tam Muội Thủy Sám là Ngộ Đạt Quốc sư triều nhà Đường. Ở trong đời quá khứ khi chưa học Phật, ông đã kết oán thù với người. Ông hại chết một người, tâm báo thù của người này rất nặng, mỗi giờ phút đều ở chung quanh ông chờ đợi để báo thù. Đến đời thứ hai ông luôn là không tệ,

tích được không ít đức hạnh. Ông lại được thân người. Khi được thân người thì xuất gia, cho nên oan gia của ông không có cách gì để báo thù. Ông xuất gia tu được rất tốt, đã có được cơ hội như vậy. Sau khi chết, đời sau lại được thân người thì lại tiếp tục xuất gia. Cho nên trong Thủy Sám nói, ông 10 đời là cao Tăng, đến đời thứ mười vẫn là thân phận người xuất gia, nên mới làm đến Quốc sư. Thế là chúng ta có thể nghĩ đến, trong nhà Phật có người xuất gia có địa vị cao đến như vậy, không phải là một đời tu được, làm thầy của Đế vương là do mười đời tu thành. Quốc sư Ngộ Đạt mười đời tu thành. Trong Phật pháp là tích công bồi đức, đời đời kiếp kiếp đều có hành thiện. Ở ngay trong tưởng tượng của chúng ta, vận khí của ông không tốt. Vì sao vậy? ***"Không gặp được Pháp Môn Tịnh Độ. Nếu ông chuyên tu Tịnh Độ thì sớm đã vãng sanh làm Phật rồi".*** Ông tu thiền, tu thiền thì không giải quyết vấn đề. Việc này rất rõ ràng chúng ta nên biết...

... ***"Oan gia trái chủ đã đợi Ngộ Đạt mười kiếp".*** Ngộ Đạt đại khái là mười đời đã tích lũy được không ít công đức thiện hạnh, ngay trong đời này làm được thầy của Đế vương. Hoàng đế rất cung kính đối với thầy, đã cúng dường một cái bảo tòa trầm hương, chúng ta gọi là "Thái sư kỷ". Hoàng đế tặng Thái sư kỷ cho ông. Thái sư kỷ này là trầm hương khắc ra. Các vị biết trầm hương danh quý cở nào. Ông tiếp nhận cái bảo tòa này, ***"Ý niệm cống cao ngã mạn sanh khởi, cảm thấy rất danh dự. Vậy là xong rồi! Cái ý niệm này vừa sanh khởi, khởi tâm động niệm bất thiện, thần hộ pháp liền rời khỏi. Thần hộ pháp vừa rời khỏi, oan gia trái chủ xem thấy cơ hội đến rồi, oan gia trái chủ liền tìm đến thân ông, ông bị một mụt ghẻ mặt người, gần như là sắp mất mạng. May nhờ Tôn Giả Ca-Nặc-Ca, là một vị A- La-Hán đến cứu ông, giúp ông hóa giải, nói rõ oán kết quá khứ, hóa giải cái kiếp nạn này. "Từ Bi Tam Muội Thủy Sám" là như vậy mà lưu lại".*** Việc này chúng ta thật sự cảnh giác cao độ.

Bái Sám có công đức gì? *"Chiếu theo nghi quy hình thức mà bái thì không ích gì, không thể giải quyết vấn đề. Bạn phải hiểu đạo lý này"*. Từ trong "Từ Bi Thủy Sám" nhận biết nghiệp nhân quả báo thật đáng sợ, quyết định không thể kết oán thù với mọi người, đây là lạy "Từ Bi Tam Muội Thủy Sám" ý nghĩa chân thật, công đức chân thật. Những oan gia trái chủ trong quá khứ này, thiếu mạng thì phải trả mạng, thiếu nợ thì phải trả nợ, không thể nói không trả.

Thích Ca Mâu Ni Phật làm ra một tấm gương tốt cho chúng ta, Ngài thành Phật rồi, vì sao phải trải qua một cuộc đời sống giản dị, thanh khổ? Vì để trả nợ. Chính mình đời đời kiếp kiếp tích lũy công hạnh đã tu đều hồi hướng cho tất cả pháp giới chúng sanh, hồi hướng cho oan gia trái chủ trong quá khứ. Oan gia trái chủ xem thấy Ngài khổ hạnh như vậy, không những không gây phiền phức, mà họ còn bội phục. Ngài rất tuyệt, công đức tu tích được hồi hướng cho họ, oan gia trái chủ cũng được nhờ. Đây là tâm thái chính xác, hành vi đúng đắn, chân thật tu hành.

(565lh. Trích từ tập 189. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

566• TRUYỀN TÂM PHÁP YÊU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. PHẬT DẠY CHÚNG TA:

"NGÀY ĐÊM THƯỜNG NIỆM THIỆN PHÁP".

"ÁC TỪ ĐÂU MÀ CÓ? XEM THẤY BẤT THIỆN CỦA NGƯỜI KHÁC, ĐEM BẤT THIỆN CỦA NGƯỜI KHÁC THẢY ĐỀU HỘI TẬP LẠI, ĐỰNG VÀO TRONG TÂM CỦA CHÍNH MÌNH, TÂM CỦA CHÍNH MÌNH LIỀN BIẾN THÀNH BẤT THIỆN, DO VẬY MÀ RA".

Tiêu chuẩn của nhà Phật nói rất hay: "VÌ CHÍNH MÌNH LÀ ÁC, VÌ NGƯỜI KHÁC LÀ THIỆN. Đây là điều Chư Phật dạy bảo, chúng ta phải học tập."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong **"Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh",** Phật khai thị rất quan trọng.

Việc thứ nhất, Phật dạy bảo chúng ta: ***"Ngày đêm thường niệm Thiện Pháp".*** Ngày đêm thường niệm thiện pháp không gián đoạn thì tâm của bạn liền thiện. Bạn buổi tối đi ngủ còn nằm thấy ác mộng là tâm của bạn không thiện. Nếu tâm của bạn lương thiện thì làm gì có ác mộng? Buổi tối đi ngủ nằm mộng, chúng ta chính mình phải giác ngộ, nếu như ác mộng nhiều thì phải **"đoạn ác, tu thiện"**, bạn từ chỗ này mà bắt tay vào, chăm chỉ nỗ lực mà làm. Tôi nghĩ, ngay trong một hai năm, hiệu quả này liền hiện tiền, ác mộng dần dần ít đi, ít đến sau cùng có nằm mộng, nhưng tuyệt đối sẽ không có ác mộng, vì tâm của bạn Thiện. **"Nếu như không thể đoạn ác tu thiện, ác mộng của bạn chắc chắn không thể đoạn được"**. Điều này rất là rõ ràng.

Việc thứ Hai, Phật dạy chúng ta: ***"Tư duy thiện pháp".*** Việc này nói rõ khởi tâm động niệm, bạn phải nên nghĩ thiện, không nên nghĩ ác. Đây là căn bản tu học của chúng ta. *"Xem tất cả thiện của người, không nên xem tất cả ác của người. Xem tất cả ác của người là bạn làm hỏng đi tâm thiện của mình. Bạn nói xem, cái tổn hại này của bạn là bao lớn?".* Tâm người vốn dĩ là lương thiện. Khổng Lão Phu Tử nói rất hay: ***"Nhân chi sơ tánh bổn thiện, Tánh tương cận, tập tương viễn"***, nhà Phật gọi là ***"Chân Như Bổn Tánh".*** Thuần thiện vô ác là bổn tánh của chúng ta. Chân tâm của chúng ta thuần thiện vô ác. ***"Ác từ đâu mà có? Xem thấy bất thiện của người khác, đem bất thiện của người khác thẩy đều hội tập đựng vào trong tâm của chính mình, tâm của chính mình liền biến thành bất thiện, do vậy mà ra".*** *"Vì sao bạn không lật ngược lại, chuyên môn hội tập cái thiện của người khác, bất thiện của người khác ta quyết không nên để vào, vậy thì tâm của ta chẳng phải đã biến thành thiện rồi sao?"* Cho nên phải hiểu được, ngay trong cuộc sống thường ngày cùng ở chung với đại chúng, làm thế nào làm một chuyển biến.

Tiêu chuẩn của nhà Phật nói rất hay: ***"Vì chính mình là Ác, vì người khác là Thiện. Đây là điều Chư Phật dạy bảo, chúng ta phải học tập."*** Các vị phải nên biết vì người khác thì pháp thân thiện; vì chính mình thì nghiệp báo thân thiện, nhưng pháp thân không có, báo thân cũng không. Cái tổn thất này quá to lớn. Ai hiểu được

đạo lý này. Chỉ có Phật hiểu, Phật nói cho chúng ta, chúng ta nghe nhiều rồi, dần dần cũng Giác ngộ được. Cho nên mỗi niệm vì tất cả chúng sanh, không nên vì chính mình, không nên sợ khổ cực, không nên sợ lao nhọc. Nếu bạn cho rằng vì người khác làm việc rất cực khổ, thì bạn liền khổ cực, liền sẽ rất mệt.

Nếu bạn chuyển ý niệm ***"Vì người khác làm việc là an vui nhất",*** vậy thì càng làm được nhiều thì càng an vui. Đây chính là nhà Phật thường nói: ***"Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh"***

Xem bạn nghĩ cách nào. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên một ngày từ sớm đến tối vì mọi người, mỗi ngày ngủ hai giờ đồng hồ, người khác làm sao chịu nổi? Vì sao ông có thể chịu được? Làm được nhiều việc cho người khác thì càng an vui, cho nên ông liền không cảm thấy mệt mỏi, không cảm thấy mệt nhọc. Đạo lý này ít người chân thật hiểu được. Họ không hiểu cũng không trách họ, do không có người dạy họ. Họ không có chăm chỉ học tập qua thì làm sao họ hiểu được? Ngày nay chúng ta hiểu được chút ít là nhờ đã xem nhiều, nghe nhiều **Phật Kinh** nên mới hiểu được đôi chút. Hoàn cảnh đời sống của chúng ta thay đổi, tu hành có rất nhiều duyên tốt, duyên thù thắng, chúng ta đều gặp được rồi. Không chỉ chính mình hưởng thụ, mà còn có rất nhiều đồng tu có duyên, chúng ta đều giới thiệu cho họ, giúp đỡ họ.

(566lh. Trích từ tập 184. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10. Năm1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

567• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHÌN THẤU LÀ GÌ? BUÔNG XẢ LÀ GÌ?"

"TÙY DUYÊN LÀ GÌ? PHAN DUYÊN LÀ GÌ? BẤT BIẾN LÀ GÌ?

"Học Phật không gì khác, chính là dạy chúng ta NHÌN THẤU- BUÔNG XẢ. Buông xả cái gì? Buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nhìn Thấu là gì? Chân tướng sự thật triệt để thông đạt tường tận gọi là Nhìn Thấu".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Người tu hành chứng quả, họ chứng được cái gì? Họ chân thật đem **"Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước"** thảy đều **Buông-xả** rồi, ngay trong mắt của họ thế giới này là **"Pháp Giới Nhất Chân",** cái này họ chứng được rồi, Thanh Tịnh Phật độ. Ngay trong mắt của họ thấy chúng sanh đại địa, giống như bổn Kinh đã nói, tất cả đều thành Phật. Chúng ta ngày nay vì sao không thấy được tất cả đều thành Phật? Chúng ta có "vọng tưởng, phân biệt, chấp trước". ***"Học Phật không gì khác, chính là dạy chúng ta Nhìn Thấu Buông Xả, Buông-xả cái gì? Buông-xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nhìn-thấu là gì? Chân tướng sự thật triệt để thông đạt tường tận gọi là Nhìn-thấu".*** Sau khi Nhìn Thấu, Buông Xả, đời sống của chúng ta được đại tự tại, nhà Phật gọi là lìa khổ được vui. Đây là thật, không phải là giả.

Bao gồm tất cả khổ nạn thảy đều không còn, khói tan mây tán, bạn được là chân lạc.*"Lìa khổ được vui"* không phải là hình dung từ, không phải là khích lệ chúng ta, mà là chân tướng sự thật. Tự tại là tự thọ dụng. Vậy thì còn rất nhiều chúng sanh chưa giác ngộ, chúng ta vẫn cùng với họ cùng trải qua đời sống, cũng sống được an vui tùy duyên.

Tùy duyên là gì vậy? Bồ Tát Phổ Hiền nói hai nguyện trong 10 nguyện, *"Hằng thuận chúng sanh, Tùy hỷ công đức",* đây chính là tùy duyên. Tùy duyên chính là công đức. Công đức gì vậy? Ở Trong tùy duyên không khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây chính là công đức. Trong tùy duyên không khởi ý niệm Tự tư, tự lợi, không khởi ý niệm Tham-sân-si-mạn, đây là công đức. Đồng tu chúng ta phải nghĩ tưởng nhiều, thì chúng ta liền biết được tu hành phải tu bằng cách nào, không cần phải hỏi người khác. ***"Ở ngay trong cuộc sống thường ngày, quy nạp lại cũng không ngoài đối người, đối việc, đối vật đều phải tùy duyên không nên phan duyên"***

Phan duyên là gì? *"Ta muốn thế nào, thế nào đó",* đó là phan duyên. Tùy duyên là người khác muốn làm như thế nào đó, ta không có muốn. Ta không muốn thì ta tự tại, ta liền an vui. ***"Ta muốn thế nào, thế nào đó"*** muốn người khác tùy thuận ta, vậy thì khổ liền đến, chướng ngại liền đến, bạn liền lại mê hoặc, lại thoái chuyển. Ta có thể tùy thuận người khác, **Tùy duyên bất biến.**

Bất biến là gì? Quyết định không khởi Tham-sân-si-mạn, quyết định không khởi phân biệt, chấp trước, đó là Bất biến.

Bạn trải qua đời sống của Chư Phật Như Lai, đời sống của Pháp Thân Bồ Tát, đây là đời sống thế xuất thế gian hạnh phúc nhất, viên mãn nhất. Chúng ta chân thật tham thấu rồi, hiểu được rồi, chúng ta cũng có thể qua. Không phải các Ngài chuyên lợi. Có bằng lòng trải qua đời sống này hay không, không ở nơi người khác mà là ở chính mình. Chính mình có chịu **"Buông-xả"** hay không?. ***"Buông-xả chính là Chư Phật Như Lai, chính là Pháp Thân Đại Sĩ"*** Chúng ta phải hiểu sâu đạo lý này.

Sau khi chính mình triệt để **"Buông-xả"** thì đề khởi. Đề khởi cái gì? ***"Giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn lìa khổ được vui".*** Sống ở thế gian này không phải vì chính mình, mà là vì chúng sanh mà sống, chính mình đã giải thoát, ***"cho nên mặc áo ăn cơm đều là vì tất cả chúng sanh, không phải vì chính mình. Khi mê thì mặc áo ăn cơm là vì ta, vì chính mình; khi giác ngộ rồi thì mặc áo ăn cơm là vì chúng sanh".*** Những đại đạo lý này ở ngay trong Kinh Phật. Chúng ta đọc thì phải tham thấu, từ ngôn ngữ của Phật, từ biểu thái của Phật mà thể hội.

(567lh. Trích từ tập 190. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

568•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "PHÁP MÔN NIỆM PHẬT NÀY KHÔNG CẦN ĐOẠN PHIỀN NÃO, KHÔNG CẦN PHÁ VÔ MINH, MỘT CÂU A DI ĐÀ PHẬT NIỆM ĐẾN CÙNG, THÂM TÍN NGUYỆN THIẾT, GOM NHIẾP SÁU CĂN TỊNH NIỆM LIÊN TỤC, BẠN LIỀN THÀNH TỰU RỒI".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong nhà Phật thường nói Pháp môn này là ***"Đạo dễ hành",*** dễ chỗ nào vậy? Hiện tại bạn hiểu được rồi. Nếu bạn không dùng phương pháp này, bạn phải đoạn ***"Kiến Tư Phiền Não, đoạn Trần Sa Phiền Não, còn phải phá Một Phẩm Vô Minh",*** bạn nói xem khó cỡ nào! Đạo khó hành! ***"Pháp Môn Niệm Phật này không cần đoạn phiền não, không cần phá vô minh, một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng, thâm tín thiết nguyện, gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục, bạn liền thành tựu rồi".*** Trụ chân thật huệ này so với các Pháp môn khác thì dễ dàng hơn quá nhiều, chân thật là ngàn vạn khác biệt. Chúng ta có may mắn gặp được Pháp môn này. Nếu không gặp được Pháp môn này thì ngay trong đời này chân thật huệ chỉ là nghe nói qua mà thôi, chắc chắn không thể đạt đến. Pháp môn này của chúng ta thực tiễn tròn đầy viên mãn. ***"Tuy nhiên, trong đây quan trọng nhất là không cho phép xen tạp, mà phải thuần, phải chuyên nhất, vậy mới có thể vãng sanh. Nếu như xen tạp là hỏng rồi. Quyết định không xen tạp".*** Chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày phaii huấn luyện bản lĩnh này.

"Sự" có thể làm hay không? Có thể làm. Thế nhưng trước tiên, quan trọng nhất là **"lý"** cần phải tường tận. Nếu muốn rõ Lý chúng ta không có biện pháp nào khác là ***"nghiên giáo"*** nghe Kinh. Đây là biện pháp rõ **"Lý".** Kinh giáo không thể không hạ công phu nghiên cứu, không thể nghe; mà còn phải nghe nhiều. Sau khi nghe nhiều, nghe tường tận rồi bạn mới có thể **trụ chân thật huệ.** Dáng vẻ của chân thật huệ là gì, chúng ta vẫn chưa giảng đến. Phía sau Phật nói qua: ***"Thiện Hộ tam nghiệp, quán pháp như hóa, tam muội thường tịch".*** Đó là dáng vẻ của Chân thật huệ.

(568lh. Trích từ tập 191. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm1998. Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

569• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRÊN KINH PHẬT DẠY CHÚNG TA LÀM THÌ CHÚNG TA NHẤT ĐỊNH CHĂM CHỈ MÀ LÀM, PHẬT DẠY CHÚNG TA KHÔNG NÊN LÀM THÌ CHÚNG TA QUYẾT ĐỊNH KHÔNG NÊN TÁI PHẠM, NHƯ VẬY MỚI CÓ THỂ ĐƯỢC SANH...". "NGƯỜI NIỆM PHẬT HỌC PHẬT TỊNH ĐỘ RẤT NHIỀU, THẾ NHƯNG NGƯỜI CHÂN THẬT VÃNG SANH THÌ KHÔNG NHIỀU. ĐÂY LÀ NGUYÊN NHÂN GÌ?..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Pháp môn này thù thắng không gì bằng. Thế nhưng chúng ta gặp được rồi vạn nhất không nên kiêu ngạo, mà nhất định phải chăm chỉ nỗ lực mà học tập, phải tùy thuận giáo huấn của Phật Đà. Giáo huấn của Phật Đà chính ở ngay trên bộ Kinh này, cho nên nghĩa thú của Kinh không thể không thông đạt tường tận. Nếu không thể rất thông đạt, thì cũng phải hiểu được đại khái. **"Y-Giáo-Phụng-Hành",** phải làm cho được.

Ở phía trước, tôi đã từng báo cáo qua các vị, tôi diễn giảng bộ Kinh này là lần thứ 11. Mỗi lần tôi đều nhắc đồng tu là phải tùy thuận giáo huấn, ***"trên Kinh điển, Phật dạy chúng ta làm thì chúng ta nhất định phải nỗ lực chăm chỉ mà làm. Phật dạy chúng ta không nên làm thì chúng ta nhất quyết không nên sai phạm, như vậy mới có thể được sanh"*.** Nhất định phải biết, người Niệm Phật, người học Phật, người học Tịnh Độ rất nhiều, thế nhưng người chân thật vãng sanh thì không nhiều. Đây là nguyên nhân gì? Tùy thuận phiền não tập khí của chính mình thì không thể vãng sanh, người tùy thuận Kinh điển giáo huấn thì nhất định được sanh. Đạo lý chính là ngay ở chỗ này.

A Di Đà Phật. Đem câu chuyện tu hành ở nhân địa của Ngài vì chúng ta mà nói ra, dụng ý ở chỗ nào? Là để chúng ta làm theo, để chúng ta học tập. Trước tiên Ngài làm cho chúng ta xem. Ngài là một vị Đại Quốc vương rất tốt, quyết không vì sự đã kích, kích thích mới học Phật. Ngài chân thật đem đại đạo lý này làm được rõ ràng, làm được tường tận rồi, xả bỏ vương vị, xuất gia. Không giống như Vi Đề Hy phu nhân trong "Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật". Vi Đề Hy chân thật là bị đã kích mới học Phật, mới quay đầu, còn Thế Nhiêu Vương không hề gặp rắc rối, không hề gặp sự đã kích. Chúng ta hãy từ chỗ này mà tỉ mỉ quan sát.

"Ngài dạy chúng ta điều gì? Chúng ta làm thế nào để học? Vinh hoa phú quý xả bỏ, danh văn lợi dưỡng, năm dục sáu trần thảy đều buông xả, hiện tại chúng ta còn muốn đi tranh. Vậy thì sai rồi. Buông xả chính là học Phật pháp". Ngài hiện rõ là hiếu học. Ở dưới hội của Thế Gian Tự Tại Vương Phật, đệ tử của Phật rất nhiều, Ngài là người hiếu học đệ nhất, không có người nào so sánh được với Ngài. Chúng ta không hiếu học thì làm sao có thể thành tựu.

(569lh. Trích tập 192. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm1998. Cẩn dịch:Vọng Tây Cư sĩ và Ban Biên Tập.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

570• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "CHƯ PHẬT BỒ TÁT GIÁO HÓA CHÚNG SANH NÓI ĐƯỢC CÓ NHIỀU HƠN, TỔNG KẾT LẠI CŨNG KHÔNG NGOÀI 'NHÌN THẤU-BUÔNG XẢ".

"Chuyển cảnh giới không phải là Phật đến giúp chúng ta chuyển, Phật sẽ không giúp chúng ta chuyển, Phật cũng không cách gì giúp chúng ta chuyển. Nếu như Phật có năng lực giúp chúng ta thì chúng ta không cần phải tu rồi. Phật Đại từ Đại bi, vì sao Phật không đến giúp chúng ta chuyển đổi? Việc này nói rõ Phật chỉ có thể dạy cho chúng ta phương pháp chuyển đổi, còn chuyển như thế nào thì vẫn dựa vào chính mình. Phật đem những đạo lý này nói cho chúng ta nghe rõ ràng, đem phương pháp nói tường tận, cảnh giới nói thấu đáo. Đây chính là Phật, Bồ Tát gia trì cho chúng ta. Chúng ta hiểu rõ rồi thì phải chăm chỉ nỗ lực mà học tập."

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Ngày nay chúng ta ở khu vực này cũng là Báo độ của Thích Ca Mâu Ni Phật, nhưng chúng ta thì thế nào? Chúng ta đem nơi này xem thường đi rồi. Nơi này vốn dĩ là Thanh tịnh, trang nghiêm, hiện tai chúng ta đem hết thảy thứ rác rưởi đều chất đống ở nơi đây, nên biến thành đống rát rồi. Không phải là Thích Ca Mâu Ni Phật đem rác rưởi này để ở đây, mà chính chúng ta chất nơi đây, khiến cho nơi này lộn xộn bất kham. Thí dụ này nói rõ, ngày này người cư ngụ trên địa cầu này bị ô nhiễm nghiêm trọng (rác rưởi là ô nhiễm). Chúng ta bị ***"tự tư tự lợi, phải quấy nhân ngã, danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham- sân- si- mạn ô nhiễm"***. Báo độ của Thế Tôn vốn dĩ không ô nhiễm, là chính chúng ta tự ô nhiễm chính mình, ô nhiễm đi hoàn cảnh cư ngụ của chính mình. Đây chính là tự làm tự chịu, không thể trách người khác.

"Chư Phật, Bồ Tát giáo hóa chúng có được nói nhiều hơn, tổng kết lại cũng không ngoài 'Nhìn Thấu Buông Xả', Nhìn thấu là rõ biết chân tướng vũ trụ nhân sinh. Buông-xả là đem những thứ ô nhiễm tạp vật này Buông-xả, bỏ đi, chân thật giác ngộ tất cả pháp thế xuất thế gian '*Bất khả đắc, vô sở hữu'.* Quả nhiên khế nhập cảnh giới này, chúng ta cư trụ ở uế độ này cũng liền chuyển biến thành Tịnh Độ. *"Cảnh tùy tâm chuyển"* cho nên *"Tâm tịnh thì Phật độ tịnh"* Chúng ta phải hiểu đạo lý này.

"Chuyển cảnh giới không phải là Phật đến giúp chúng ta chuyển, Phật sẽ không giúp chúng ta chuyển, Phật cũng không cách gì giúp chúng ta chuyển. Nếu như Phật có năng lực giúp chúng ta thì chúng ta không cần phải tu rồi. Phật Đại từ Đại bi, vì sao Phật không đến giúp chúng ta chuyển đổi? Việc này nói rõ Phật chỉ có thể dạy cho chúng ta phương pháp chuyển đổi, còn chuyển như thế nào thì vẫn dựa vào chính mình. Phật đem những đạo lý này nói cho chúng ta nghe rõ ràng, đem phương pháp nói tường tận, cảnh giới nói thấu đáo. Đây chính là Phật Bồ Tát gia trì cho chúng ta. Chúng ta hiểu rõ rồi thì phải chăm chỉ nỗ lực mà học tập."

Chuyển ác thành thiện là bước đầu tiên. Chúng ta không biết cái gì là ác, cũng không biết cái gì là thiện. Phật đem tiêu chuẩn thiện ác nói rõ ràng, nói tường tận rồi,

chúng ta bắt tay vào từ chỗ này. Sau đó mới có thể tiến thêm một bước là "**chuyển mê thành ngộ".**

Chúng ta muốn hỏi vì sao không bắt tay vào từ chuyển mê thành ngộ, chẳng phải là nhanh hơn một chút hay sao? Có thể, người Thượng căn thì được, nhưng người căn tánh trung hạ thì không được. Vì sao người căn tánh trung hạ lại không được? Người trung hạ căn do nghiệp chướng ác chướng ngại cửa ngộ của họ, cho nên họ sẽ không khai ngộ. Phật dạy vạn chuyển ác thành thiện là đem cửa ngộ của bạn mở ra, đem chướng ngại cửa ngộ tiêu trừ, bạn mới khả năng khai ngộ. Ý nghĩa là như vậy.

Hai loại phiền não che mất cửa ngộ, một loại là **"Phiền Não Chướng"** một loại là **"Sở tri chướng". Phiền não chướng là Tham-sân-si-mạn. Sở tri chướng chính là thành kiến của chính mình,** người hiện tái nói "tự cho là đúng". Hai loại chướng này làm cho cửa ngộ của mình bế tắc, chân thật huệ của chúng ta không thể hiện tiền, diệu độ của chúng ta không thể chứng đắc.

Diệu độ ở chỗ nào? Xin nói với các vị, Tịnh Độ và Uế độ là một, không phải hai. Tâm của bạn thanh tịnh thì uế độ này liền biến thành Tịnh Độ. Giống như một gian phòng vậy, bạn đem những thứ tạp vật này thảy đều dọn sạch hết, bỏ hết. Khi rác rưỡi bỏ hết rồi thì phòng bạn sạch sẽ, chẳng biến thành Tịnh Độ hay sao? Nếu bạn đem những rác rưỡi bên ngoài thảy đều để trong nhà, mọi thứ đều không nỡ bỏ đi, gian phòng này của bạn liền biến thành uế độ. Sự việc chính là như vậy. Tịnh Độ và uế độ không phải là hai nơi. **"Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh".** Cho nên thân độ Y chánh của Thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là thù thắng không gì bằng, siêu vượt tất cả cõi nước Chư Phật nhờ vào giáo huấn cứu cánh viên mãn, trí huệ chân thật của **A Di Đà Phật.**

(570lh. Trích tập 193. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ10. Năm1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây và Ban Biên Tập.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

571• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MỤC TIÊU CỦA TÀ PHÁP LÀ TIẾNG TĂM, LỢI DƯỠNG, NÊN HỌ CHẲNG CẦN ĐÒI HỎI QUÝ VỊ ... CHỈ CẦN QUÝ VỊ ĐẾN VỚI HỌ, CHỈ CẦN QUÝ VỊ TÁN DƯƠNG, CHỈ CẦN QUÝ VỊ CÓ THỂ QUYÊN CÚNG..."

"Tu tâm thanh tịnh, tu nhất tâm bất loạn. Phàm những gì chướng ngại nhất tâm bất loạn, chúng ta nhất định phải xa lìa".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Nhà Phật thu nhận học trò là nhận lấy người có thể Định. Bất luận **Hiển Giáo** hay **Mật Giáo,** bất luận tông nào, chỉ cần là Phật Pháp thật sự, chẳng phải là tà pháp,

tà pháp chẳng cần bàn tới. ***"Mục tiêu của tà pháp là tiếng tăm, lợi dưỡng, nên họ chẳng đòi hỏi quý vị nghiêm ngặt như thế. Chỉ cần đến [với họ], chỉ cần quý vị tán dương, chỉ cần quý vị có thể quyên cúng, họ đã đạt được mục đích. Đối với Phật pháp thật sự, những thứ ấy đều chẳng cần tới!*** Toàn bộ tiếng tăm, lợi dưỡng đều chẳng cần, đạo tràng cũng chẳng cần! Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ có cách nhìn hoàn toàn giống chúng tôi. Đạo tràng chẳng cần to, chẳng coi trọng hình thức, chẳng chú trọng bề ngoài, đồng tu không chú trọng đông người, chẳng mong làm chuyện náo nhiệt, đồng tu quý chuyên tinh, chẳng quý nhiều. Tu hành trọng Kiến Tánh, chẳng coi trọng cảm ứng, chẳng đặt nặng thần thông, chẳng muốn làm những chuyện ấy. Niệm Phật, chú trọng "Nhất tâm bất loạn", chúng ta phải học những điều này: ***"Tu tâm thanh tịnh, tu Nhất tâm bất loạn. Phàm những gì chướng ngại Nhất tâm bất loạn, chúng ta nhất định phải xa lìa".*** Có thể Nhẫn, có thể Định niệm niệm đều cầu nhất tâm như vậy, mười phương Như Lai đều hoan hỷ, đều tán thán, A Di Đà Phật nhiếp thọ, lẽ nào chẳng vãng sanh? Kinh đã nêu chứng minh cho chúng ta.

(571lh. Trích Quyển 7, tập 187, trang 144. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. Th12-1984. Chuyển ngữ Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

572• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LÀM THẾ NÀO ĐỂ HÀNG PHỤC BỐN LOẠI MA NÀY...?". "ĐOẠN HUỆ MẠNG, PHÁ HOẠI ĐẠO PHÁP CÔNG ĐỨC THIỆN BỔN NÊN GỌI LÀ MA. LOẠI QUỶ THẦN NÀY CÓ ĐẠI THẦN LỰC, CÓ THỂ ĐẤU ĐẦU KHÓ DỄ VỚI NGƯỜI TU PHÁP XUẤT THẾ, QUÂN CHÚNG CỦA MA".

"Tôi thường chỉ cho các bạn đồng học một phương pháp tốt, xem tất cả mọi người đều là A Di Đà Phật. Người thân là A Di Đà Phật, oan gia cũng là A Di Đà Phật, nhìn thấy đều là A Di Đà Phật, không sanh tham luyến, không sanh sân uế, phương pháp này rất hay".

Lời Khai Thị của Hòa Thượng Tinh Không.

Câu đầu tiên nói: **"Thôi phục nhất thiết ma quân"**. Thôi phục là phá trừ, nghĩa là hàng phục. Ma chính là tạp niệm, là chướng ngại. Trong Kinh luận thường nói đến bốn loại ma, trong bốn loại ma nghiêm trọng nhất là ma ngũ ấm. **"Sắc, thọ, tưởng, hành, thức"** là ngũ ấm. Sắc là nhục thể, có nhục thể quý vị mới chăm sóc nó phiền phức biết bao, đây là đày đọa bản thân. Bởi thế hàng phàm phu cấp cao không cần thân thể, Lão Tử chính là ví dụ tốt ông nói: **"Ngô hữu đại hoạn, vị ngô hữu thân",** nếu không có thân tốt biết bao, không có thân quá nhẹ nhàng. Thân này không có nhưng vẫn còn "**Thọ, Tưởng, Hành, Thức".** Vô Sắc Giới thiên không có thân, nhưng có thọ tưởng hành thức, chúng ta gọi nó là linh hồn, đó là vẫn đày đọa. Nếu "Thọ, Tưởng, Hành, Thức" đều không có thì tốt biết bao, thọ tưởng hành thức có thể

không có được chăng? Có thể, thành Phật sẽ không còn. Đem thọ tưởng hành thức hoàn nguyên, hoàn nguyên là gì? Là Kiến, Văn, Giác, Tri. Kiến, Văn, Giác, Tri là tánh đức, trong tự tánh vốn có, khi mê liền biến thành **"Thọ, Tưởng, Hành, Thức".** Thọ tưởng hành thức đem đến cho chúng ta sự giày vò, chúng ta thấy rất nhiều người sám hối, nội tâm rất đau khổ. Họ không phải từ nhục thể, không có ai đánh họ, không có ai đánh roi họ, nội tâm lại đau khổ như vậy, đây chính là gì? Đó là ma của "Thọ Tưởng Hành Thức", trong ngũ ấm, phiền não là ma, tử ma, còn có thiên ma. Thiên ma từ tai nạn bên ngoài mà đến, ngày nay chúng ta nói là thảm họa tự nhiên, nhà Phật gọi là thiên ma.

"Dùng phương pháp gì để hàng phục bốn thiên ma này? Một câu A Di Đà Phật thật sự có thể hàng phục, quả là vi diệu đến tột cùng". Bất luận là thảm họa về mặt tinh thần hay nhục thể, chỉ cần vừa tiếp xúc thì hoàn toàn buông xả được nó, niệm lên một câu Phật hiệu tự nhiên đạt được oai thần của Phật A Di Đà gia trì. Sức mạnh gia trì lớn bao nhiêu? "Hoàn toàn dựa vào Tâm chân thành của chúng ta".

Như Tổ Ấn Quang nói: ***"Một phần thành kính là được một phần gia trì, mười phần thành kính là được mười phần gia trì, trăm phần thành kính là được trăm phần gia trì, hoàn toàn tỷ lệ với tâm thành kính."*** Niệm Phật không có tâm thành kính thì không được gia trì, nhưng niệm vẫn tốt hơn không niệm. Hiệu quả của gia trì, chính là không khởi vọng niệm, đó là hiệu quả. Khi niệm A Di Đà Phật bất luận là thời gian dài niệm bao nhiêu đều không có chút tạp niệm nào, đó là Phật lực gia trì.

Trí Độ Luận nói: ***"Đoạn Huệ Mạng, phá hoại đạo pháp công đức thiện bổn, nên gọi là ma. Loại quỷ thần này có đại thần lực. Có thể đấu đầu khó dễ với người tu pháp xuất thế, quân chúng của Ma".*** Có ma, hoàn toàn không phải giả. Thông thường chúng ta nói yêu ma, quỷ quái. Nó ở đâu, ở ngay xung quanh ta, chính là những nhân vật xung quanh mà chúng ta thường tiếp cận. Làm sao biết được? Quý vị nghĩ xem, trong Kinh đức Thế Tôn dạy về bốn loại nhân duyên giữa con cái và cha mẹ. Quý vị nghĩ xem, bốn loại duyên này là tính chất gì? **"Là báo ân, báo oán, đòi nợ, hay là trả nợ". Đặc biệt là thân tình khó đoạn.** Điều đầu tiên của ma chướng là tình thân, quý vị không thể tự tại, không thể được tâm thanh tịnh. Quý vị thường nhớ nhung thấp thỏm, không nhớ gì đến Phật, đáng lý phải nhớ niệm Phật, phải nghĩ đến Phật, quý vị lại nhớ đến người nhà của mình là coi như xong. Nhớ nhung người nhà là trầm luân trong lục đạo, bị như thế nào? Đời đời kiếp kiếp oan oan tương báo. **"Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ" chính là làm những điều này.**

Quý vị vô cùng thân thiết đối với họ, nhưng lại rất xa lạ với **A Di Đà Phật,** đó là người ngoài, không để trong lòng, nên quý vị không thể vãng sanh. Phật A Di Đà ngày ngày hy vọng quý vị đến Thế Giới Cực Lạc, quý vị cũng có ý này, nhưng quý vị đã đi sai. Quý vị chấp trước tình thân, ***"tình thân là đại ma thứ nhất, vì nó chướng ngại chúng ta tu hành vãng sanh Tịnh Độ".*** Nó đến làm khó, chống lại, nghĩa là không để quý vị vãng sanh. Tóm lại mà nói phải nhận thức, người chúng ta thích là

ma, người chúng ta ghét cũng là ma, ghét là gì? Khiến quý vị sanh tâm sân hận, tâm sân hận quý vị đọa địa ngục, quý vị xem họ kéo quý vị vào địa ngục đấy. Người quý vị yêu thích, khiến quý vị sanh tâm hoan hỷ, tâm tham luyến, họ kéo quý vị vào đường ngạ quỷ. **"Tham- sân- si là ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục".** Họ không lôi kéo quý vị vào nơi tốt đẹp, mà lôi kéo quý vị vào nơi xấu xa nhất. Nên vấn đề này chỉ có người thật sự học Phật mới hiểu được, họ mới có cảnh giác cao độ. Ý niệm này khởi lên, cổ nhân nói: **"không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm",** ý niệm vừa khởi lên lập tức đổi thành A Di Đà Phật. Hai câu này cổ nhân nói rất hay: "không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm". Giác là gì? Luôn niệm câu **Phật hiệu** này chính là Giác ngộ, nhớ niệm tham luyến ân oán đó tức là ma. Bất luận là ai cũng phải biết điều này.

"Tôi thường chỉ cho các bạn đồng học một phương pháp tốt, xem tất cả mọi người đều là A Di Đà Phật. Người thân là A Di Đà Phật, oan gia cũng là A Di Đà Phật, nhìn thấy đều là A Di Đà Phật, không sanh tham luyến, không sanh sân uế, phương pháp này rất hay". *"*Nếu dùng phương pháp này thuần thục, phải như thế nào? *Chỗ xa lạ chuyển thành quen thuộc, chỗ quen thuộc chuyển thành xa lạ, công phu sẽ đắc lực. Công phu đắc lực thì sanh tử tự tại".*

Thế gian này Nhân-quả báo ứng rất nhanh! Rất rõ ràng. Chỉ cần chúng ta bình tỉnh quan sát, đều thấy được, người nông nổi không thấy được, tâm địa thanh tịnh rồi nhìn thấy, quả báo ở ngay trước mắt. Quả thật là thiện có thiện quả, ác có ác báo.

"Thôi phục nhất thiết ma quân". Vấn đề này ở trong khi giảng dạy chúng tôi đã nói rất nhiều. ***"Nguyên tắc chung chính là thuận cảnh không khởi tham luyến, nghịch cảnh không sanh sân uế"***, điều này rất dễ, toàn bộ đều đọa địa ngục không biết lúc nào. Bởi vậy thuận cảnh chúng ta cảm ân, nghịch cảnh cũng cảm ân, vì sao vậy? Vì nó đến thử thách quý vị, xem công phu tu hành của quý vị đã đủ chưa, có nhẫn được chăng. Không nhẫn được thì xong rồi, đời này quý vị không thể thành tựu, phải đi về đâu thì quý vị đi về đó. **"Thật sự công phu ma sẽ đẫy lùi"**

(572lh. Trích ở tập 491. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ11. (12-07-2011). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

573•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐỨC THẾ TÔN CHÍNH LÀ NHẪN NHỤC TIÊN NHÂN. CHÚNG TA ĐẠT ĐƯỢC KHAI THỊ NÀY, HIỂU RÕ CHÂN TƯỚNG SỰ THẬT. NGƯỜI HỦY BÁNG TÔI CẢM ƠN HỌ; HẠI TÔI, LỪA GẠT TÔI, CẢM KÍCH HỌ, NGHĨ RẰNG MÌNH ĐANG TRẢ NỢ..."

"Chúng ta đạt được khai thị này, hiểu rõ chân tướng sự thật, người hủy báng tôi cám ơn họ, người hủy nhục tôi cám ơn họ. Người chiếm lợi ích của tôi, hại tôi, lừa gạt tôi, cảm kích họ, nghĩ rằng mình đang trả nợ. Người hãm hại tôi, dù hãm hại đến tột cùng tôi vẫn cảm kích".

"Thảm họa càng nghiêm trọng, thành tựu càng thù thắng. Thảm họa càng bức bách, thành tựu càng nhanh chóng, thế nên mọi việc ngăn trở trước mắt không phải là việc xấu".

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Đức Thế Tôn đã làm tấm gương tốt cho chúng ta, trong nhiều kiếp quá khứ Ngài tu hành Bồ Tát đạo, tu hạnh nhục, gặp được vua Ca Lợi. Câu chuyện này trong Kinh Đại Niết-Bàn ghi chép tường tận. Kinh Kim Cang cũng nhắc đến một ít: "Vua Ca Lợi cắt bỏ thân thể", đã nhắc đến câu này. Nói tỉ mỉ là trong Kinh Đại Niết Bàn. Điều này chúng ta nói là vô cùng nhục nhã. **Tâm của Nhẫn Nhục Tiên Nhân tốt, tâm thiện, hành thiện, vô duyên vô cớ chịu nhẫn nhục, lăng trì xử tử.** Bất cứ ai cũng không chịu đựng được, không ngờ Ngài hoàn toàn tiếp nhận, không hề có chút oán hận nào, cho đến khi Ngài mạng chung. Sau cùng còn nói với vua Ca Lợi, sau khi tôi thành Phật, người đầu tiên tôi độ là ông. Lời của Ngài đã thực hiện. Đức Thế Tôn thành Phật, người đầu tiên được độ là Tôn giả Kiều Trần Như. Tôn giả Kiều Trần Như chính là vua Ca Lợi năm đó, còn Đức Thế Tôn chính là **"Nhẫn Nhục Tiên Nhân".** ***"Chúng ta đạt được khai thị này, hiểu rõ chân tướng sự thật, người hủy báng tôi cám ơn họ, người hủy nhục tôi cám ơn họ. Người chiếm lợi ích của tôi, hại tôi, lừa gạt tôi, cảm kích họ, nghĩ rằng mình đang trả nợ. Người hãm hại tôi, dù hãm hại đến tột cùng tôi vẫn cảm kích".***

Ngày nay người chướng ngại quý vị, chướng ngại quý vị rõ ràng nhất là danh lợi. **Tôi không cần danh, buông bỏ danh, họ không có cách nào phá hoại được, đây gọi là hàng phục**. Lợi, người xuất gia nhiều Phật tử, nhiều người khen ngợi cúng dường, nếu họ đặc chuyện sinh sự, sẽ đẩy tất cả những người này ra. Họ cho rằng Thầy mình không phải là người tu hành chơn chánh, ông chỉ làm bộ làm dáng gạt chúng ta.

Tôi không cần danh, tôi không cần lợi, tôi cũng không cần khen ngợi, tôi cũng không cần người cúng dường, vậy thì ma hết cách. Chỉ cần có phân biệt, chấp trước ma liền có cơ hội. Nếu Buông-xả tất cả phân biệt chấp trước, ma đối với quý vị không còn cách nào khác. ***"Đến sau cùng sẽ sát hại, sát hại cũng cảm ân quý vị, giống như nhẫn nhục tiên nhân vậy, thì ma cũng đành chịu".***

"Mềm mỏng khắc phục cang cường, đức lớn của nhu hòa nhẫn nhục, có thể thành tựu vô lượng công đức, không nhẫn được thì thất bại thê thảm".

Trong xã hội hiện nay, thường nghĩ đến "Nhẫn Nhục Tiên Nhân" biểu diễn cho chúng ta thấy, chúng ta phải lãnh hội một cách sâu sắc, vì sao vậy? Vì trên đường đạo Bồ Đề chúng ta sẽ gặp một vài vấn đề, cũng có thể gặp rất nhiều lần, Chư Phật, Bồ Tát từ lâu đã dạy cho chúng ta ứng phó cách nào rồi.

"Không chướng ngại chúng ta tu hành, không chướng ngại chúng ta cầu sanh Tịnh Độ, không chướng ngại chúng ta thân cận Phật A Di Đà, nên suốt đời phải nắm chắc việc Niệm Phật này".

"Không cho ta Niệm Phật, không cho ta mở miệng, vậy thì mặc niệm trong tâm. Họ có thể quản lý được bên ngoài của ta, nhưng không quản được nội tâm ta. Thảm họa càng nghiêm trọng, thành tựu càng thù thắng. Thảm họa càng bức bách, thành tựu càng nhanh chóng, thế nên mọi việc ngăn trở trước mắt không phải là việc xấu. Đối với người tu học chơn chánh mà nói, đó là cơ duyên rất khó được, vì sao vậy? Vì nó khiến cho chúng ta nhanh chóng thành tựu". Đây là thử thách sau cùng, đề thi vô cùng nghiêm khắc. Không thông qua sẽ đọa lạc, thông qua cảnh giới liền nâng cao, đọa nhanh, lên cũng nhanh. Nhẫn được, hiểu lý lẽ, tâm địa thanh tịnh, tâm địa có trí huệ chắc chắn vượt qua.

Ở đây nói: "Hàng quỷ thần này có thần lực lớn". Đây là sự thật, người học Phật chơn chánh đều khẳng định quỷ thần luôn tồn tại. Trong quá trình chúng ta thường gặp, nhất định không phải giả. **Tiểu Thừa** có hàng ma, **Đại Thừa** không có. ***"Vì sao Đại Thừa không có hàng ma? Hàng Đại Thừa cho rằng Phật với ma là một không hai. Tôi dùng tâm thanh tịnh đối với họ, họ đều là Phật. Khi dùng tâm không thanh tịnh đối với họ thì họ đều là ma, Phật cũng là ma. Đại Thừa đích thực làm được Cảnh tùy tâm chuyển"***

Thế nên một người ở trong thế gian này, đặc biệt là trong thời loạn thế, chỉ cần tâm thanh tịnh, hành vi đoan chánh, thân tâm được mạnh khỏe sẽ sanh trí huệ, mọi thứ đều có thể như pháp. ***"Bởi thế tâm thanh tịnh hơn bất cứ thứ gì, tâm niệm A Di Đà Phật quan trọng nhất. Lấy tâm thanh tịnh hướng đến Vô Lượng Thọ, đây là độ mình, độ gia đình mình, độ khu vực này, độ địa cầu này. Là diệu pháp duy nhất, chân thật không hư vọng".***

(573lh. Trích từ tập 491. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa lần thứ 11.(12-07-2011). Chuển ngữ: Hạnh Chơn, biên Tập: Minh Tâm).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

574• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "MAX PLANCK LÀ NGƯỜI ĐẦU TIÊN, ÔNG ĐÃ PHÁT HIỆN. VẬT LÝ PHÁT HIỆN ĐƯỢC VẤN ĐỀ, NHƯNG KHÔNG GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ, Ý NIỆM CÓ THỂ GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ. TIẾN SĨ GIANG BỔN THẮNG NGƯỜI NHẬT LÀM THÍ NHIỆM NƯỚC....."

"DÙNG Ý NIỆM TẬP THỂ CỦA CHÚNG TA CẦU NGUYỆN....

"Tiến sĩ Giang Bổn Thắng người Nhật làm thí nghiệm nước, chứng minh vấn đề này là thật, ông làm thí nghiệm ở Hồ Tỳ Bà. Hồ Tỳ Bà của Nhật Bản..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Ý niệm con người có thể thay đổi thế giới, khoa học không thể, vì sao không thể? Vì cốt yếu nghiên cứu của khoa học là vật lý, họ không biết vật này từ đâu mà có, xưa nay chưa có khoa học nào nói: **"Vật chất do ý niệm biến hiện ra"** chưa có

ai nói như vậy. ***"Max Planck là người đầu tiên, ông ta đã phát hiện. Vật lý phát hiện được vấn đề, nhưng không giải quyết được vấn đề, ý niệm có thể giải quyết được vấn đề".***

"Tiến sĩ Giang Bổn Thắng người Nhật làm thí nghiệm nước, chứng minh vấn đề này là thật, ông làm thí nghiệm ở Hồ Tỳ Bà. Hồ Tỳ Bà của Nhật lớn giống như biển vậy, ở nơi một eo biển, nước nơi eo biển này không lưu thông, hơn 20 năm nay rất dơ bẩn, vô cùng hôi hám. Ông tập trung 350 người và một vị Hòa Thượng hơn 90 tuổi, lãnh đạo mọi người cầu nguyện bên hồ này, thời gian một tiếng. Cầu nguyện vô cùng đơn giản, 350 người và vị Hòa Thượng này, trong một tiếng đồng hồ đó, hy vọng mọi người buông bỏ tất cả mọi ý niệm. Chỉ nghĩ một câu: **[Nước hồ sạch sẽ]** Chỉ khởi ý niệm như vậy, ở sau thêm vào ba chữ: **"Tôi yêu bạn". Khởi lên ý niệm với hồ nước: "Nước hồ sạch sẽ, Tôi yêu bạn".** Trong lòng nghĩ như vậy và miệng đọc một câu này. 350 người đọc một tiếng, đến ngày thứ ba hồ nước quả thật sạch sẽ! Mùi hôi và dơ bẩn trước đây không còn, hồ nước rất trong, gió yên bể lặng, giống như một tấm kính vậy, cảnh tượng bên ngoài đều soi vào trong hồ.

Báo chí đến lấy tin tức, báo chí, truyền hình đều đưa tin này, rất đáng để mọi người kinh ngạc. Hồ nước duy trì được sáu tháng. Tôi nói với Tiến sĩ Giang Bổn Thắng, ông nên cầu nguyện hai tháng một lần, hồ nước đó không phải trong sạch mãi hoài sao? Đây là ý niệm có thể thay đổi hoàn cảnh bên ngoài. Hiểu được đạo lý này, thì ngày nay thiên tai trên địa cầu nhiều như vậy, chúng ta dùng ý niệm tốt. Chẳng hạng như động đất, dùng ý niệm tập thể chúng ta cầu nguyện: Động đất không còn, động đất không còn, quả thật là không còn động đất. Sóng thần không còn, sóng thần thật sự không còn nữa. Ý niệm tập thể có thể thay đổi tất cả, đạo lý này trong Kinh Phật nói rất thấu triệt. Vì vật chất là ý niệm biến hiện ra, nên trong Kinh Đức Phật thường hay nói: *"Cảnh tùy tâm chuyển, tướng tùy tâm chuyển"*. Tướng là đối với một người, tướng mạo của mỗi chúng ta, trạng thái thân thể mạnh khỏe, ai làm chủ? Ý niệm làm chủ. Chỉ cần ý niệm Thanh tịnh sẽ mạnh khỏe sống lâu, thuốc nào, đồ bổ nào cũng không cần, cơm canh đạm bạc là đủ.

(574lh. Trích từ tập 492. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa thứ11. (12-7-2011-HK). Chuyển ngữ: Hạnh Chơn, Biên Tập Bình Minh).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

575• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả

A DI ĐÀ PHẬT. "TA LÀ KHÔNG SANH KHÔNG DIỆT, CÒN CÁI THÂN NÀY LÀ THÂN SANH DIỆT". "VẬY THÂN LÀ GÌ...? TA LÀ GÌ...? "DUYÊN PHẬN LÀ GÌ?... PHÀM HỄ ĐẾN ĐẦU THAI, PHẬT NÓI VỚI CHÚNG TA KHÔNG NGOÀI BỐN DUYÊN NÀY. CHO NÊN MANG BẦU KHÔNG THỂ PHÁ THAI, BẠN CỐ GẮNG MÀ SANH CHÚNG RA. CỐ GẮNG MÀ NUÔI DƯỠNG CHÚNG".

('Sau khi bạn học Phật hiểu rõ rồi, phải dùng phương pháp giáo dục của Phật Đà đem oán thân trái chủ thảy đều biến thành đồng tham đạo hữu', thượng thượng thừa pháp, vậy thì đúng. Phật Pháp mang đến cho chúng ta lợi ích thù thắng không gì bằng chính là cái này, đem đòi nợ trả nợ, ân ân oán oán thảy đều biến hoá thành pháp quyến, hết thảy oán thân trái chủ cùng chúng ta đều có chung một lão sư, Chư Phật Như Lai, đồng tham đạo hữu đều là Bồ Tát. Chúng ta đi đạo dễ hành, không đi đạo khó hành.)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Đích thực là Như Lai đã nói Kinh này là [**đệ nhất Kinh]** là không giả chút nào. Chúng ta gặp được **Pháp môn đệ nhất này,** thực tế là quá vinh hạnh, quá may mắn. Vậy làm thế nào ở ngay trong đời này gặp được Pháp môn này? Phía sau chúng ta xem Chú Giải của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ: "**Kỳ tha Pháp môn nãi chánh nhập vô sanh**", họ đi con đường là chánh đạo chính là ***"chánh nhập vô sanh Pháp nhẫn, chính là Minh tâm kiến tánh, chính là Bát Địa trở lên".*** Cho nên: "**Cố vi nan hành đạo**", thật khó, không phải là giả. Các Pháp môn khác vào cửa đều khó. Thành thật mà nói, nếu chúng ta theo quỹ đạo chính qui mà đi thì chúng ta không thể vào được cửa. Vì sao? Vì điều kiện vào cửa là phải đoạn "**Kiến hoặc**". "**Hoặc**" là mê hoặc, "**Kiến**" là kiến giải, cũng chính là nói chúng ta thấy sai rồi thì phải đem cái thấy sai này sửa đổi lại thì bạn mới có thể vào cửa.

Cái thấy sai thứ nhất là gì? Thân thể gọi là **Thân Kiến.** Bạn nghĩ tưởng xem, chúng sanh trong sáu cõi, có ai không đem cái thân thể này xem là chính mình? Phật nói: vậy là sai rồi, thân này không phải ta. Thân không phải ta, vậy cái gì là ta? Phật nói với chúng ta: *"**Ta là không sanh không diệt, còn cái thân này là thân sanh diệt**"*. Nếu thân này là ta thì sau khi chết rồi ta chẳng phải không còn hay sao? Vậy còn phải tu làm gì nữa? Không cần tu. Nhưng thân không phải ta, biết rõ ràng nó là giả.

Vậy thân là cái gì? Giống như y phục vậy. Các vị biết rõ y phục không phải ta, mà đó là cái sở hữu của ta. Cũng vậy, thân thể cũng chỉ là sở hữu của ta mà thôi, không phải ta. Bạn phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, thì bạn không còn lo sợ đối với sanh tử nữa. Sanh tử là gì? Chính là đổi y phục mà thôi. Y phục này mặc bẩn rồi đổi bộ khác! Sáu cõi luân hồi chính là đổi y phục. Bạn "đổi" đi đến cõi nào? Việc này phải biết rõ. Phải phá **"Thân Kiến"!** Hay nói cách khác nếu chúng ta thật làm thì không nên vì cái thân này mà lo nghĩ, nếu vì thân lo nghĩ thì sai rồi, mà phải vì ta mà lo nghĩ.

Ta là gì? Ta là **"Linh tánh"**! Không gọi linh hồn. Vì sao vậy? Linh hồn chính là mê rồi, nó không có giác, linh hồn, gọi "**Linh**" là giả, phải nên đổi một chữ từ "**Linh**" thành "**Mê**" hồn, vì sao? Nếu nó thật linh thì nó không thể nào đi đến ba đường ác để đầu thai, khi nó đến nhân gian để đầu thai thì nhất định nó phải chọn gia đình đại phú đại quý để khi sanh ra thì được hưởng phước, hưởng phước một đời, vậy mới linh. "**Tánh**" là linh, linh tánh, không mê chính là "Linh tánh", còn mê rồi

chính là mê hồn, mê rồi, nó ở trong sáu cõi tìm thân thể, khi cái thân thể này hỏng đến không thể dùng thì nó lại đi đổi một thân thể khác. Nhưng tìm thân thể cũng không phải là nó có thể tuỳ tiện tìm, mà phải có duyên phận với cha mẹ.

Nhưng duyên phận đều là không tốt. **Duyên phận gì vậy?** ***"Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ"***. Chúng ta là mê mà không giác, nếu không có cái duyên này sẽ không đến để đầu thai, ***(phàm hễ đến đầu thai, Phật nói với chúng ta, không ngoài bốn loại duyên này. Cho nên mang bầu không thể phá thai, bạn phải cố gắng mà sanh chúng ra, cố gắng mà nuôi dưỡng chúng.)***

(Nếu chúng là báo ân mà đến thì tự nhiên chúng chính là hiếu tử hiền tôn, vì sao vậy? Vì ngày trước bạn có ân với chúng, nên nếu như bạn lại phá thai, chính là bạn đem chúng giết đi, xong rồi, khi chúng đến là để báo ân bạn, bạn lại dùng cái thủ đoạn này đối với chúng, thì kết thành đại oán. Vậy khi chúng trở lại thì thế nào? Trở lại là báo thù. **Còn nếu như chúng là báo oán mà đến, mà bạn lại phá thai giết chúng đi thì oán chồng thêm oán, thì thù hận đó càng sâu.** Còn nếu chúng là đến để trả nợ, đời trước thiếu nợ bạn, nên hiện tại chúng đến để kiếm tiền hoàn trả bạn, nuôi bạn, vậy mà bạn đem chúng giết đi, thì trả nợ lại thêm vào nghiệp sát, biến thành cừu hận. Còn nếu là đến để đòi nợ, là cha mẹ thiếu chúng, chúng đến đòi nợ, bạn lại đem chúng giết đi, thì đời sau kiếp sau phiền phức thật lớn, vĩnh viễn trói buộc không rời. Đời đời kiếp kiếp.)

Không phải một kiếp một đời, chúng ta đã kết oán thù với bao nhiêu người? Cho nên nếu bạn hiểu rõ chân tướng sự thật, thì ngay đời này thiệt thòi không sợ, bị lỗ không sợ. Vì sao vậy? Trả nợ! Ta đã trả xong, không có oán hận, không có ý niệm báo thù. Đây gọi là gì? Đây là hiểu được trả nợ, kết sổ, không nên tạo ác nghiệp nữa. ***('Sau khi bạn học Phật hiểu rõ rồi, phải dùng phương pháp giáo dục của Phật Đà đem oán thân trái chủ thảy đều biến thành đồng tham đạo hữu', thượng thượng thừa pháp, vậy thì đúng. Phật Pháp mang đến cho chúng ta lợi ích thù thắng không gì bằng chính là cái này, đem đòi nợ trả nợ, ân ân oán oán thảy đều biến hoá thành pháp quyến, hết thảy oán thân trái chủ cùng chúng ta đều có chung một lão sư, Chư Phật Như Lai, đồng tham đạo hữu đều là Bồ Tát. Chúng ta đi đạo dễ hành, không đi đạo khó hành.)***

(575lh. Trích từ tập 13. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ4. (24-3-2014 HongKong). Cẩn dịch : Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

576• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'TA CHỊU GIÚP ĐỠ NGƯỜI KHÁC THÌ CÓ RẤT NHIỀU NGƯỜI GIÚP ĐỠ TA, CÒN TA NƠI NƠI CHƯỚNG NGẠI NGƯỜI KHÁC THÌ TƯƠNG LAI BỊ QUẢ BÁO…SẼ CÓ RẤT NHIỀU NGƯỜI CHƯỚNG NGẠI TA, 'NHÂN QUẢ BÁO ỨNG KHÔNG HỀ SÓT LỌT'. VẠN NHẤT KHÔNG NÊN VÌ TA HÔM NAY CÓ QUYỀN THẾ THÌ TA CHƯỚNG NGẠI HỌ…'

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không

"Kim thử tịnh nghiệp, xảo nhập vô sanh". Pháp môn này, chính là một câu Phật hiệu, nó quá xảo diệu rồi. **Thật Tin, thật Nguyện**, thì một câu **Phật hiệu** này không nên gián đoạn, ở mọi lúc vào mọi nơi trong tâm đều đang niệm Phật. Đối đãi tất cả người, tất cả sự vật, dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng; có thể xả, không nên chiếm hữu, không nên chiếm tiện nghi của người; không nên chướng ngại thiện pháp của người, phải phát tâm "*Thành nhân chi mỹ*", không "*Thành nhân chi ác*". Khi người ta làm việc tốt thì đương nhiên phải có chỗ tốt đối với chính họ, nhưng cũng lại đều có chỗ tốt đối với xã hội, đối với mọi người, nên không những không thể chướng ngại, phải nghĩ ra cách để giúp đỡ họ, vậy thì đúng. ***(Ta chịu giúp đỡ người khác thì có rất nhiều người giúp đỡ ta, còn ta nơi nơi chướng ngại người khác thì tương lai bị quả báo, ta muốn làm bất cứ việc gì thì có rất nhiều người chướng ngại ta, "Nhân-quả báo ứng, không hề sót lọt". Vạn nhất không nên vì ta hôm nay có quyền có thế thì ta có thể chướng ngại họ).*** Nhưng trên thực tế ta không thể chướng ngại được họ, vì con đường này có chướng ngại thì họ đi con đường kia, nhất định phải nên biết. Trên thực tế có loại ý niệm sai lầm này, nên việc ta chướng ngại người, chính là ta chướng ngại chính mình, còn ta không chướng ngại được người khác.

Thiện tâm thiện hạnh ngay trong đời này, nhưng nếu như duyên không đủ thì bạn sẽ gặp phải rất nhiều chướng ngại, không thể thành tựu được thiện hạnh, thế nhưng công đức vẫn là viên mãn, dù bạn không làm được vẫn là viên mãn. Không phải là không có chướng ngại, bạn làm thành công mới viên mãn, mà dù có chướng ngại, không thành công cũng viên mãn. Như trên Kinh Lăng Nghiêm nói: "**Phát ý viên thành**, **viên mãn công đức**". Bởi vì bạn phát ra là chân tâm. Vậy tại vì sao có chướng ngại? Đây không phải nghiệp chướng của chính mình mà chính là chúng sanh phước mỏng. Mọi phương diện thấy được rõ ràng, họ chướng ngại ta, nhưng thực ra là người đó không phải chướng ngại ta, mà là chướng ngại chúng sanh, còn chúng ta vì chúng sanh phục vụ nên họ chướng ngại làm cho chúng ta không cách gì vì mọi người phục vụ, vậy thì chúng ta vui được thanh nhàn, nhưng công đức vẫn viên mãn. Họ tạo tội nghiệp, họ bị kết tội nhưng không phải từ nơi ta mà kết, bởi vì ta không trách họ, ta không đối đầu với họ, mà đích thực là họ đã kết tội với chúng sanh. Cho nên "***Nay tu tịnh nghiệp, khéo nhập vô sanh***" "***Cái dị đạo hành dã***", đây là đạo dễ hành.

(576lh. Trích từ tập 13. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ4. (24-3-2014HongKong). Cẩn dịch : Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

577• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'TRONG TỊNH ĐỘ TÔNG CÓ BỐN LOẠI NIỆM PHẬT LÀ : 1- THẬT TƯỚNG NIỆM PHẬT. 2- QUÁN TƯỞNG NIỆM PHẬT. 3- QUÁN TƯỢNG NIỆM PHẬT. 4- TRÌ DANH NIỆM PHẬT'.

'Trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, không có vọng tưởng, không có tạp niệm, đây gọi là công phu thành khối'.

'Vậy người không có công phu thì sao? Phật quang vừa chiếu liền được công phu thành khối, chỉ cần bạn có thật tin, thiết nguyện, khi lâm chung đầu óc rõ ràng niệm mười câu Phật hiệu, thậm chí một câu Phật hiệu đều có thể vãng sanh. Đó chính là Phật quang chiếu soi, đem bạn nâng lên đến công phu thành khối'.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

"Niệm Phật pháp môn nãi tu hành chi kính lộ": Nhà Phật có một quyển sách nhỏ: "*Lối tắt trong lối lại có lối*". Khi tôi mới học Phật ưa thích xem sách này. Lối tắt là so với ai? So với Tiểu Thừa thì Đại Thừa là lối tắt, vì Tiểu Thừa là cự ly xa; Đại Thừa so với Thiền Tông thì Thiền Tông là lối tắt, vì thông thường Đại Thừa giáo tu học rất khó; Thiền Tông so với Tịnh Độ thì Tịnh Độ lại là lối tắt, thiền thì khó rồi; trong Tịnh Độ có bốn loại niệm Phật là:

- MỘT LÀ: ***Thật tướng niệm Phật.*** Khó! Không phải người thông thường thì có thể làm được.

- HAI LÀ: ***Quán tưởng niệm Phật,*** thì tương đối dễ hơn. Thế nhưng quán tưởng phải là người rất tỉ mỉ, người rất có tâm nhẫn nại, còn người có tâm khí sôi động mà quán tưởng thì quán không thành. Nếu bạn không tin tưởng thì thực nghiệm mà xem. Trong mười sáu phép quán thì thứ nhất là quán Thái Dương, "***Lạc nhật huyền cổ***". Quán được thành công là như thế nào? Mở mắt ra Thái Dương ở trước mặt, nhắm mắt lại Thái Dương cũng ở trước mặt, không luận bất cứ lúc nào bạn vừa quán tưởng, Thái Dương liền ở trước mặt. Bạn hãy thử xem, bạn có thể quán thành hay không? Nếu quán thành rồi, thì dùng cái công phu này niệm Phật chắc chắn vãng sanh.

- BA LÀ: ***Quán tượng niệm Phật.*** Bạn ưa thích tượng Phật, bạn ngày ngày nhìn vào đó. Việc này bạn phải có phước báo. Vì sao vậy? Vì bạn hàng ngày đều không cần phải làm việc, ban ngày, buổi tối đều đối mặt với tượng Phật. Nếu không đối mặt thì sao? Không đối mặt thì quán không thành. Nhất định không thể lìa tượng Phật.

Hiện tại chúng ta nếu dùng cái phương pháp này thì dùng hình chụp. Năm xưa tôi ở Thư viện Hoa Tạng cúng một Tôn tượng sứ màu trắng sứ, tượng A Di Đà Phật. Hiện tại tôi vẫn đều dùng, cả đời của tôi không thay đổi. Tôi đem Tôn tượng này chụp hình phóng to ra, rất trang nghiêm, dùng tấm hình này chính mình tỉ mỉ mà quán sát. A Di Đà Phật rất ít hiện loại diện tướng này, mà thường là diện tướng đồng tử, chúng ta cúng là diện tướng của đồng tử. Trong tâm tưởng A Di Đà Phật thì cái tướng này liền sẽ hiện tiền, gọi là quán tượng niệm Phật.

- BỐN LÀ: ***Trì danh niệm Phật.*** Trì danh là dễ dàng nhất. Trong bốn loại trên thì trì danh niệm Phật là thuận tiện nhất. Đây là lối tắt ngay trong lối tắt, trực thông Vô Thượng Bồ Đề đại đạo, không vòng vèo, gọi là đạo dễ hành. Cho nên nói:

"**Trì danh nhất pháp**, **hựu vi Tứ chủng niệm Phật trung chi kinh lộ**, **cố xưng vi kính trung chi kính**", nên gọi là lối tắt trong lối. Lại Bổn Kinh này không đề xướng "Nhất tâm bất loạn". Vì sao vậy? Nhất tâm bất loạn người thông thường không làm được, nên nhiều người khi xem thấy câu này trên Kinh Di Đà liền e ngại "*Việc này tôi làm không được*", thế rồi họ không chịu niệm Phật. Tôi gặp qua loại người này rồi.

Nguyên bổn tiếng Phạn cũng không có **"Nhất tâm bất loạn",** hay nói cách khác **"Nhất tâm bất loạn"** là do Đại sư Cưu Ma La Thập dịch, Ngài dùng cụm từ **"Nhất tâm bất loạn"**. Có đạo lý hay không? Có đạo lý! Chúng ta niệm Phật muốn niệm đến thành khối vì chỉ khi nào niệm Phật thành khối thì mới có thể vãng sanh. Công phu thành khối không phải là nhất tâm bất loạn mà chính là ***'trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, không có vọng tưởng, không có tạp niệm, đây gọi là công phu thành khối'.*** Điều này thì mỗi một người đều có thể làm đến được, có được công phu này thì có thể tự tại vãng sanh. Ba vị lão nhân của chùa Phật Lai đều đạt đến cảnh giới này.

Nhưng tại vì sao Đại sư Cưu Ma La Thập lại dịch thành **"Nhất tâm bất loạn"?** Vì khi A Di Đà Phật đến tiếp dẫn, trước tiên Ngài dùng Phật quang chiếu đến bạn, khi Phật quang chiếu đến bạn, thì công phu của bạn liền nâng cao gấp bội, nếu công phu thành khối được nâng lên chính là **"Sự nhất tâm bất loạn",** Ngài không dịch sai. Thế nhưng người thông thường không biết, nên nếu không giảng rõ ràng thì họ không biết được. Người được **"Sự nhất tâm bất loạn",** thì được nâng lên đến **"Lý nhất tâm bất loạn",** Phật quang vừa chiếu, công phu lập tức tăng lên gấp bội.

'Vậy người không có công phu thì sao? Phật quang vừa chiếu liền được công phu thành khối, chỉ cần bạn có thật Tin, thiết Nguyện, khi lâm chung đầu óc rõ ràng niệm mười câu Phật hiệu, thậm chí một câu Phật hiệu đều có thể vãng sanh. Đó chính là Phật quang chiếu soi, đem bạn nâng lên đến công phu thành khối'. Bạn quyết định không thể hoài nghi, quyết định không thể xen tạp vọng tưởng tạp niệm, tâm phải thanh tịnh. Cho nên bình thường chúng ta phải luyện dùng tâm chân thành, không luận đối với bất cứ người nào dùng chân tâm, chắc chắn không thiệt thòi. Bạn không thể nói: "*Tôi dùng chân tâm đối với Phật, còn tôi dùng vọng tâm đối với người thông thường, vì họ dùng vọng tâm đối với tôi, tôi dùng vọng tâm đối với họ*". Sai rồi! Vọng tâm dùng thành thói quen nên đối với Phật vẫn là vọng tâm, vậy thì sai rồi. Phải đem nó chuyển đổi lại, không sợ thiệt thòi, không sợ chịu lỗ. Chịu lỗ thiệt thòi không hề gì, bởi vì mục tiêu của chúng ta là đến Thế giới Cực Lạc, ta không muốn ở cái thế giới này. Cái thế giới này bất cứ thứ gì ta đều có thể Buông-xả được, không có tham luyến, không có chiếm hữu. Bạn thật tự tại, tâm khai ý giải, an vui không gì bằng, không có phiền não, không có lo lắng. Dùng chân tâm sinh hoạt, làm việc, đối người, tiếp vật toàn dùng chân tâm, vậy thì chúng ta mỗi niệm là giống như A Di Đà Phật.

Hy vọng tất cả chúng sanh đều có thể tường tận, đều có duyên phận tiếp xúc ***'Pháp môn Tịnh Độ, đều có thể thật Tin, thật Nguyện, thành thật niệm Phật, tương lai đều là đến Thế giới Cực Lạc, đều là đồng tham đạo hữu trên hội Di Đà, đây thật tốt đẹp. Người khác không tốt đối với ta, ta vẫn đối tốt với họ; người khác huỷ báng ta, ta vẫn tán thán họ'.*** Điều này sẽ có đại lợi ích đối với chính mình, vì sao vậy? Chính mình chân thật **Buông-xả**! Không có xung đột với bất cứ người nào, cái họ cần ta không cần, cái ta cần họ không cần, chúng ta không có xung đột lợi hại với bất cứ người nào. ***'Cái người thế gian không thể Buông xả là: Tài, sắc, danh, dục, thùy ; năm dục (Ngũ dục); bảy tình (Thất tình), chẳng phải là những thứ này sao? Nhưng chúng ta thảy đều Buông-xả, thậm chí ngay "Pháp còn nên xả huống hồ phi pháp".***

(577lh. Trích từ tập 13. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ4. (24-3-2014 HongKong). Cẩn dịch : Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

578• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'SỰ KỲ VỌNG CỦA TÔI ĐỐI VỚI ĐỒNG TU TỊNH TÔNG CHÚNG TA CHÍNH LÀ NĂM KHÓA NỤC: 1- TAM PHƯỚC; 2- LỤC HÒA; 3- TAM HỌC GIỚI -ĐỊNH-TUỆ; 4- LỤC ĐỘ; 5- MƯỜI ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG PHỔ HIỀN BỒ TÁT. ĐỦ RỒI….LÀ GỐC CHÍNH CỦA GIỚI LUẬT'.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Dưới đây chúng ta xem nguyên văn từng câu của Chú Giải: "**Thử chánh hiển Bổn Kinh hưng khởi chi thắng duyên**".

Tất cả Chư Phật Như Lai đều cùng một cái nguyện vọng là hy vọng khắp Pháp giới, Hư không giới, đặc biệt là chúng sanh Lục đạo ở trong tất cả cõi nước Chư Phật thành tựu viên mãn Phật đạo càng sớm càng tốt. Lục đạo là khổ nhất nên hy vọng có thể thoát khỏi Lục đạo luân hồi càng sớm càng tốt. Sự việc này A Di Đà Phật đã dẫn đầu rồi. Tất cả Chư Phật cùng đều có cái nguyện này hoặc có thể chưa phát ra, hoặc tuy có phát ra nhưng chưa có phương tiện thiện xảo, mà chỉ có A Di Đà Phật, Ngài phát ra rồi, Ngài làm quả thật là quá xảo diệu. Những sự việc này ở trong phần sau Kinh văn chúng ta có thể học đến, đó chính là sự diệu dụng của Pháp môn trì danh.

Chúng ta phải có Định tâm, phải có Trí huệ. Có trí huệ quan sát, khiến chúng ta sinh ra Tín tâm, Nguyện tâm. Không có định thì không có huệ, không có giới thì cũng không có định, do giới được định, do định khai huệ. Nếu có "Giới-Định-Huệ" rồi lại gặp được cái Pháp môn này thì ai ai cũng có thể thành tựu, đây là sự diệu dụng của Pháp môn trì danh. Cho nên **"Giới-Định-Huệ Tam học"** chúng ta phải coi trọng. Vậy chúng ta có cần phải học giới hay không? Cần! Có cần đi học **"Tạng luật"** hay không? Không cần thiết. Chúng ta chỉ cần đem giới luật cơ bản làm được là được rồi.

"Giới luật cơ bản là gì vậy? Sự kỳ vọng của tôi đối với đồng tu Tịnh Tông chúng ta chính là năm khoa mục: Thứ nhất là: Tam phước; thứ hai là: Lục hòa; thứ ba: giới-định-tuệ, Tam học; thứ tư là: Lục độ; thứ năm là: Mười Đại nguyện vương của Phổ Hiền Bồ Tát. Đủ rồi! Tịnh nghiệp Tam phước là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất, là gốc chính của giới luật".

Điều thứ nhất: "***Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện nghiệp***". *Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng,* chúng ta thực hiện trong **"Đệ Tử Quy"**; "*Từ tâm bất sát*" thực hiện trong **"Cảm Ứng Thiên**". *Tu Thập Thiện nghiệp,* thực hiện trong Kinh Thập Thiện nghiệp Đạo. Ba loại Kinh sách này: **"Đệ Tử Quy", "Cảm Ứng Thiên", "Kinh Thập Thiện nghiệp Đạo",** là ba cái gốc của Nho-Thích-Đạo. Phật nói vô cùng hay, ba điều này là "**Chánh nhân tịnh nghiệp của ba đời chư Phật**".

Điều thứ hai: "***Thọ trì Tam quy, Cụ túc chúng giới, bất phạm uy nghi***".

Điều thứ ba: "***Phát Tâm Bồ Đề, tin sâu nhân-quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả***".

Bạn thấy trong 11 câu của **Tam Phước** này thì mười câu phía trước là thành tựu bản thân, còn một câu sau cùng là phổ độ chúng sanh, là lợi tha. "Tự hành, hóa tha", bản thân bạn chưa có thành tựu thì bạn không thể giúp đỡ người khác được, vì người khác sẽ không tin. Trong "Trì giới niệm Phật" thì đây chính là trì giới.

Niệm Phật, bạn thật sự tin có Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thật sự tin có A Di Đà Phật. Bạn thật sự có Tin, thật sự Nguyện, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật thì quyết định được sanh Thế giới Cực Lạc, chắc chắn gần gũi A Di Đà Phật. Đây là diệu dụng của **"Pháp Môn Niệm Phật".**

(578lh. Trích từ tập14. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ04.(24-3-2014HongKong). Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

579• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "A DI ĐÀ PHẬT MỞ RA CHO CHÚNG TA PHÁP MÔN ĐẶC BIỆT 'CHỈ PHƯƠNG, LẬP TƯỚNG...." . "NGƯỜI NIỆM PHẬT CẦU A DI ĐÀ PHẬT... DÙNG TÂM CHÂN THÀNH, TÂM THANH TỊNH, TÂM CUNG KÍNH, HẰNG NGÀY NHỚ A DI ĐÀ PHẬT, NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, THÌ NHẤT ĐỊNH THẤY PHẬT".

(Thế cho nên chúng ta chỉ có thể nương tựa A Di Đà Phật, chúng ta khởi tâm động niệm đều là Thế giới Cực Lạc, là A Di Đà Phật. Chúng ta phân biệt, chấp trước cũng là Thế giới Cực Lạc, cũng là A Di Đà Phật. Ngoài Thế giới Cực Lạc, A Di Đà Phật ra, ta thảy đều buông xả. Vậy thì đúng rồi, đây chính là người niệm Phật chân chánh, đây chính là đệ tử Như Lai chân chánh, đệ tử Di Đà.

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Bồ Tát Đại Thế Chí nói cho chúng ta biết, Ngài nói hay vô cùng: "***Ức Phật niệm Phật, hiện tiền đương lai tất định kiến Phật***". Người niệm Phật cầu A Di Đà Phật, cầu cảm ứng với A Di Đà Phật, dùng phương pháp gì vậy? *'Dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm cung kính, hằng ngày nhớ A Di Đà Phật, hằng ngày niệm A Di Đà Phật, thì A Di Đà Phật liền hiện thân cho bạn thấy ngay, là thật không phải giả'.* Người niệm Phật khi công phu đắc lực, nhất định đã từng thấy A Di Đà Phật, thấy Phật, Phật nhất định thọ ký cho bạn, Phật khích lệ bạn, cổ vũ bạn, bạn còn được thọ mạng bao nhiêu năm, Ngài báo cho bạn biết, đến khi tuổi thọ của bạn kết thúc, Ngài đến tiếp dẫn, đây chẳng phải giống như đã thọ ký rồi sao? Bạn biết được lúc sắp mạng chung quyết định được vãng sanh. A Di Đà Phật không có nói vọng ngữ, nhất định đến tiếp dẫn bạn, đây gọi là hiện tiền thấy Phật. Sau khi bạn vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi, thì đó chính là tương lai thấy Phật, "Đương lai kiến Phật". Hiện tiền là hiện tại thấy Phật. Có rất nhiều người thấy Phật ở trong mộng, thấy Phật ở trong Định. Khi thấy Phật giống như mộng mà không phải mộng, vừa giống như nằm mộng, vừa không giống nằm mộng.

Người niệm Phật chân chánh ở trong một đời không chỉ một lần thấy Phật. Đại sư Huệ Viễn thấy Phật bốn lần, chúng ta có lý do tin rằng người ba, bốn lần thấy Phật giống như Ngài vậy đều là người niệm Phật chân chánh, họ ở trong một đời đều có thể có được thành tựu, không phải không thể.

Trong 'Kinh Kim Cang' nói: "**Nhược kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai**". Chúng ta lại xem tiếp Chú giải của Niệm lão: "**Hựu**, **thực tướng vô bất tướng**, **phi ngoan không dữ đoạn diệt**, **phi như quy mao**, **thố giác nhất thiết hư vô**": Lông rùa, sừng thỏ là thí dụ, vì rùa thì không có lông, thỏ thì không có sừng. Nói lông rùa sừng thỏ đây là chuyện hoàn toàn là hư vô.

"**Kinh Kim Cang vân**: **Phàm sỡ hữu tướng giai thị hư vọng**". Ý nghĩa của câu nói này khiến chúng ta đối với tất cả hiện tượng thảy đều [**Buông-xả],** không nên chấp trước. Không những không chấp trước, cũng không nên phân biệt, không những không phân biệt, không nên khởi tâm động niệm về nó, vì thảy đều là hư vọng. Phàm cái gì có hình tướng là hư vọng, Phật dạy chúng ta, Ngài nói là chân thực, tự tánh là có, không phải hư vọng, nhưng mà cũng không thể được. Tại sao vậy? Vì nó không có tướng! Có tướng là giả tướng, không có tướng là chân tướng, chân tướng không thể được, giả tướng cũng không thể được. Cho nên là giả, là thật, bạn đều không nên để ở trong tâm, nếu bạn để ở trong tâm là sai rồi. Cái này là pháp môn chung mà mọi người phải tu, thật sự là rất khó. Vậy thì phải làm sao?

(A Di Đà Phật mở ra cho chúng ta Pháp môn đặc biệt "Chỉ phương, lập tướng". "Chỉ phương", chính là phương hướng Thế giới Tây Phương Cực Lạc, "Lập tướng" là nơi đó thật có Thế giới Cực Lạc, thật có A Di Đà Phật). Cái ý này là nói "Thực tướng vô tướng" khó, bạn không thể làm được nên **"chỉ phương, lập**

tướng” cho bạn dễ dàng, ta có phương hướng nhất định, ta không phải mờ mịt, ta có mục tiêu nhất định, ta phải về Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc thật sự có, A Di Đà Phật thật sự có.

Đại sư Ngẫu Ích làm chứng cho chúng ta, bản thân Ngài khi tuổi về chiều có biệt hiệu khác, gọi là ‘Tây Hữu Đạo Nhân’. “**Tây**” là Tây Phương, “**Hữu**” chính là thật có Thế giới Cực Lạc, có A Di Đà Phật, quyết định là có, nó không phải không, chúng ta đem tâm đặt ở trong đây, đặt ở Thế giới Cực Lạc, niệm niệm không quên A Di Đà Phật. Cái này so với trong Kinh Kim Cang nói: “Nếu thấy các tướng chẳng phải tướng tức thấy Như Lai”, dễ dàng quá nhiều rồi, câu nói này rất dễ dàng làm được. Bốn câu nói này trong Kinh Kim Cang ý là: “tức tướng ly tướng, ly tận hư vọng chi tướng”. Bạn sẽ nhìn thấy thực tướng, thực tướng chính là Như Lai. Cái mà chỗ này chỉ chính là Pháp Thân Như Lai, Pháp Thân Như Lai không có tướng, hoàn toàn sáng suốt. Ở trong Tịnh Độ tông gọi là gì vậy? Gọi là Thường Tịch Quang. “**Thường**” là bất sanh bất diệt. “**Tịch**” là không nhơ không sạch, quyết định không có ô nhiễm, thanh tịnh bình đẳng. “**Quang**” là sáng suốt chiếu khắp, khắp Pháp giới Hư không giới không có chỗ nào không chiếu. Cái chiếu này là bình đẳng gia trì, nhưng vấn đề là chúng sanh có muốn tiếp nhận hay không? Nếu không muốn tiếp nhận thì nó (Cái chiếu này) không thể gia trì được, tuy không thể gia trì được, nhưng không hề lìa khỏi, nó là bình đẳng gia trì. Nó chiếu bạn, bạn không để nó chiếu, vì bạn có cái gì đó chướng ngại nó, cái gì chướng ngại vậy? ***‘Nghiệp chướng. Đó chính là bạn hoài nghi, bạn không biết, không biết là vô minh, không biết có cái sự việc này, đây là vô minh, không tin, hoài nghi’***. Cho nên tuy là nó chiếu bạn, nhưng bản thân bạn một mảy may cảm giác cũng không có. Nhưng nếu như là người học Phật, họ có học qua ‘Kinh Vô Lượng Thọ’ thì họ hiểu rõ cái chân tướng sự thật này, họ liền sinh tâm hoan hỷ “*Ta mỗi ngày sống ở đâu vậy*? *Sống ở trong Như Lai Thường Tịch Quang*”. Cái gia trì này họ hoàn toàn được thọ dụng, nghiệp chướng của họ tiêu rất nhanh, là Phật quang chiếu vào họ, trí tuệ của họ nâng lên, họ thật sự lìa khổ được vui, rất hoan hỷ, bản thân hợp thành một thể với Phật, hợp thành một thể.

Đây có phải thật không vậy? Là thật! Ngay cả nhà khoa học cũng biết “**Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh**”. Cái “**Tâm**” này của chúng ta tốt biết bao, ý nghĩ tốt biết bao, vậy thì hợp thành một thể với Thường Tịch Quang của Phật. Phật có Pháp Thân, ta cũng có Pháp Thân, Pháp Thân của ta có, không phải không có, chẳng qua là do mê rồi thôi. Còn ta hiện nay không mê, giác ngộ rồi thì Pháp Thân của ta cùng Pháp Thân của Phật là một thân, lập tức liền nhận được sự gia trì của mười phương vô lượng vô biên vô số Như Lai. Sống ở trong Như Lai Thường Tịch Quang, nhất tâm niệm Phật đâu có lý nào không thấy Phật, đâu có lý nào không vãng sanh chứ? Chúng ta xem tiếp xuống phía dưới:

“**Pháp Thân Như Lai**, **ly nhất thiết tướng**. **Cố vân**: **Thực tướng vô tướng**”: Tại sao vậy? Pháp Thân Như Lai không khởi tâm, không động niệm, ở trong tất cả pháp không có khởi tâm động niệm, đây là Pháp Thân Phật. Ở vào mọi lúc, ở mọi

nơi, không khởi tâm, không động niệm, điều này ta không thể làm được, bởi vì khởi tâm động niệm bản thân ta không biết, nó quá vi tế. ***Thế cho nên chúng ta chỉ có thể nương tựa A Di Đà Phật, chúng ta khởi tâm động niệm đều là Thế giới Cực Lạc, là A Di Đà Phật. Chúng ta phân biệt, chấp trước cũng là Thế giới Cực Lạc, cũng là A Di Đà Phật. Ngoài Thế giới Cực Lạc, A Di Đà Phật ra, ta thảy đều buông xả. Vậy thì đúng rồi, đây chính là người niệm Phật chân chánh, đây chính là đệ tử Như Lai chân chánh, đệ tử Di Đà.***

(579lh. Trích từ tập 14. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ04 (24-03-2014 HongKong). Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

580• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'THẬT SỰ NGHE ĐƯỢC PHẬT PHÁP'

BẠN THẬT SỰ CÓ THỂ HIỂU ĐƯỢC, KHÔNG CHẤP TƯỚNG VĂN TỰ, KHÔNG CHẤP TƯỚNG DANH TỰ, KHÔNG CHẤP TƯỚNG TÂM DUYÊN, BẠN CỨ ĐỌC MỘT MẠCH NHƯ VẬY SẼ KHAI NGỘ. SỐ LẦN ĐỌC NHIỀU RỒI, SẼ TỰ THẤY NGHĨA CỦA NÓ. ***Nghĩa gì vậy? Vô lượng nghĩa. Từng câu từng chữ đều là vô lượng nghĩa. Ở trong mỗi một chữ, đều có tất cả ý nghĩa ở trong đó, viên mãn không có thiếu một cái nào".***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong **"Kinh Kim Cang"** nói: "**Tất cả pháp hữu vi**, **như mộng huyễn bèo bọt**". "Pháp hữu vi" là pháp có sinh diệt, ngôn ngữ là có sinh có diệt. Phàm cái gì có sinh có diệt, thì gọi là pháp hữu vi, thảy đều là hư vọng.

Phật Thích Ca Mâu Ni 49 năm giảng Kinh thuyết pháp, ngôn ngữ có sinh có diệt. Cho nên Bồ Tát Mã Minh ở trong **"Khởi Tín Luận"** nói với chúng ta, phải nghe như thế nào bạn mới thật sự nghe được Phật Pháp vậy? Văn (Nghe) pháp rồi?

-Thứ Nhất: ***Phải lìa tướng ngôn thuyết,*** không được chấp trước ngôn thuyết, ngôn thuyết là sinh diệt. Nếu như xem Kinh thì sao? Kinh là tướng văn tự, mà văn tự là ký hiệu của ngôn ngữ, nó cũng là pháp sinh diệt. Nếu ngôn ngữ không được chấp trước, thì văn tự cũng không được chấp trước.

- Thứ Hai: ***Phải lìa tướng danh tự,*** không được chấp trước tướng danh tự. Ở đây nói thực tướng, thực tướng là danh từ, vô bất tướng cũng là danh từ. Bạn phải từ trong danh từ hiểu được ý nghĩa của nó, không nên chấp trước tướng văn tự. Không được chấp trước ngôn thuyết, không được chấp trước văn tự, không được chấp trước danh từ thuật ngữ, toàn là giả.

-Thứ Ba: ***Cũng không được chấp trước tướng tâm duyên,*** ví dụ "*Tôi vừa nghe thấy vậy là ý gì*?" Không có ý. Ý là do chính bạn nghĩ ra. Không có ý. Không

có ý có thể sinh ra vô lượng nghĩa. Có một cái ý là chết mất rồi, là cái ý này, không thể nói cái ý thứ hai.

"Cho nên Kinh điển của Phật tuyệt diệu. Bạn thật sự có thể hiểu được, không chấp tướng văn tự, không chấp tướng danh tự, không chấp tướng tâm duyên, bạn cứ một mạch đọc như vậy là sẽ khai ngộ. Số lần đọc nhiều rồi, sẽ tự thấy nghĩa của nó. Nghĩa gì vậy? Vô lượng nghĩa. Từng câu từng chữ đều là vô lượng nghĩa. Ở trong mỗi một chữ, đều có tất cả ý nghĩa ở trong đó, viên mãn không có thiếu một cái nào".

Cái hiện tượng này giống như điều mà nhà khoa học hiện đại phát hiện cái triết lý ba chiều. Bạn xem phim ba chiều là dùng hai chùm ánh sáng **laser** chiếu ra. Chiếu hình ảnh của một người, khi dưới sự chiếu xạ của tia laser, hình ảnh nhìn thấy rồi, chân dung nhìn thấy rồi, đem một ảnh tách thành hai ảnh, mỗi một ảnh dưới sự chiếu xạ của tia **laser** là hoàn chỉnh, không phải một nữa, là hoàn chỉnh. Bạn đem nó chia, cắt thành 100 tấm, cắt thành 200 tấm, mỗi tấm đều là hoàn chỉnh, đây là khoa học cận đại phát hiện.

Cái hiện tượng này trong Kinh Phật đã nói rõ từ sớm rồi. Trong Kinh điển này mỗi một câu Kinh văn, cái văn tự này, bên trong đã hàm chứa ý nghĩa của toàn Kinh. Hoặc giả nói với bạn, một Đại Tạng Giáo mà Phật Thích Ca Mâu Ni 49 năm nói, đều ở trong một tí, một chút văn tự này, thảy đều là như vậy. Trong **Kinh Hoa Nghiêm nói: "Một tức tất cả, tất cả tức một**". Đây là đạo lý gì vậy? Đây là tánh đức. Tự tánh vốn dĩ đầy đủ. Phải biết tự tánh không có lớn nhỏ. ***"Bạn nghĩ lớn, lớn mà không ngoài, bạn nghĩ nhỏ, nhỏ mà không trong, không có lớn nhỏ, tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng".*** Chúng sanh là vọng tâm, ứng là huyễn tướng. Thế là chúng ta đã biết, chúng ta nghĩ đến Phật liền hiện tướng Phật, chúng ta nghĩ đến Bồ Tát liền hiện tướng Bồ Tát, nghĩ cái gì hiện cái nấy, niệm cái gì hiện cái nấy, sẽ không làm bạn thất vọng. Nhưng ý nghĩ phải thiện.

(580lh. Trích từ tập 14. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04 (24-03-2014 HongKong). Cẩn dịch Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

581• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'CHÚNG TA TU PHÁP MÔN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT. A DI ĐÀ PHẬT LÀ BỔN TÔN CỦA CHÚNG TA, GẶP TAI NẠN CŨNG VẬY, MÀ BỊ BỆNH TẬT CŨNG THẾ, THẢY NIỆM A DI ĐÀ PHẬT, CHẮC CHẮN HỮU HIỆU…. !

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Do vậy biết: Trong khi chúng ta gặp tai nạn, có cần phải niệm Quán Âm Bồ Tát hay không? Bị bệnh có cần niệm Dược Sư Phật hay chăng? [**Nếu gặp tai nạn**

bèn niệm Quán Âm Bồ Tát, bị bệnh Niệm Dược Sư Phật] thì dường như mỗi vị Phật, Bồ Tát cai quản một chuyện [**nhất định]**! Từ chỗ này chúng ta hiểu: Bình thường chúng ta tu Pháp môn này, ***'Niệm A Di Đà Phật, A Di Đà Phật là Bổn Tôn của chúng ta, gặp tai nạn cũng vậy, mà bị bệnh cũng thế, thảy đều niệm A Di Đà Phật, chắc chắn hữu hiệu!'*** Hiệu quả do đâu mà có ? Trong các buổi giảng chúng tôi thường nói: ***'Chí thành cảm thông'.*** Người bình thường cầu Phật, Bồ Tát chẳng hiệu quả, vì tâm họ chẳng [**chân thành]**. Vì sao biết họ chẳng Chân Thành ? Họ cầu rất nhiều Phật, Bồ Tát, tâm họ sẽ chẳng chân thành. Nếu tâm chân thành, chỉ cầu một vị Phật hay Bồ Tát mà quý vị thường xuyên niệm, đến lúc ấy, nhất định có linh nghiệm. Chúng ta niệm đoạn này, phải hiểu rõ đạo lý này. Tục ngữ có câu: *'Thành tắt linh'* (thành kính tất linh thiêng), chẳng thành kính sẽ không linh; niệm Chú, vẻ Bùa chẳng ra ngòai lệ này! niệm Chú, vẻ Bùa lòng thành đều linh, huống hồ chúng ta niệm danh hiệu Phật, Bồ Tát ? Chẳng còn nghi hoặc gì nữa!

(581lh. Trích từ Q4. Tập 91, trang 5. A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. HT Tịnh Không. Giảng 12-1984. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

582• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRƯƠNG THIỆN HÒA CÓ ĐẠI PHƯỚC BÁO,... KHI LÂM CHUNG GẶP VỊ XUẤT GIA HÓA DUYÊN ĐI QUA DẠY CHO ÔNG NIỆM PHẬT. ÔNG NIỆM PHẬT TỰ TẠI VÃNG SANH".

"NHẤT ĐỊNH PHẢI BIẾT TU PHƯỚC, MONG SAO KHI LÂM CHUNG TỈNH TÁO SÁNG SUỐT, CHÚNG TA NIỆM PHẬT CÓ THỂ VÃNG SANH. ĐỚI NGHIỆP VÃNG SANH PHẢI CẬY VÀO SÁT-NA LÂM CHUNG ẤY...!"

"Tai nạn đột nhiên xảy đến, làm thế nào đây? Do vậy, bình thường phải nghiêm túc nỗ lực Niệm Phật, Niệm Phật có thể tiêu tai miễn nạn. Dẫu đại kíp xảy đến, cũng có thể tỉnh táo, sáng suốt niệm Phật vãng sanh, đấy là công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn!"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Vào đời Đường, ông Trương Thiện Hòa làm đồ tể, giết trâu, cả đời mổ trâu, bán thịt trâu chẳng biết bao nhiêu!

Khi lâm chung ông thấy nhiều kẻ đầu trâu đến đòi mạng. Khi ấy ông ta sợ hãi, biết nhân quả báo ứng, chẳng sai mảy may!

Ông ta bảo vợ thỉnh người xuất gia mau đến siêu độ cho ông ta. Theo như Vãng Sanh Truyện ghi chép, khi ông ta gào to ***"Cứu mạng",*** gặp duyên tốt đẹp, nhân duyên thù thắng, khéo sao có một vị xuất gia hóa duyên đi qua cửa, nghe tiếng ông ta kêu, hỏi: ***"Chuyện gì?".*** Vợ ông ta thỉnh vị xuất gia ấy vào trong nhà. Ông ta cho biết nhiều kẻ đầu trâu tới đòi mạng! Vị xuất gia ấy bảo ông ta: Theo Quán Vô Lượng

Thọ Phật Kinh đã dạy, Ngũ nghịch, Thập ác là tội nghiệp to lớn, nặng nề, khi lâm chung niệm Phật cũng có thể vãng sanh.

Trương Thiện Hòa kêu to: "tướng địa ngục hiện tiền. Nói cách khác, ngay lập tức ông ta phải đọa địa ngục. Ngay lập tức cầm lấy lò hương, nắm trên tay một vốc hương, lớn tiếng niệm **A Di Đà Phật,** chưa đầy10 tiếng ông ta nói: ***"chẳng thấy người đầu trâu nữa! Phật đến rồi!"*** Ông ta theo Phật ra đi. Đây là một ví dụ hết sức tốt đẹp, đấy là kẻ làm ác lâm chung niệm Phật vãng sanh; nhưng phải nói rõ chuyện này cùng với quý vị, quý vị từng thấy ai khi lâm chung sáng suốt, tỉnh táo như thế hay không? ***"Đây là điều kiện tiên quyết. Nếu khi lâm chung, chẳng nhận biết một ai, sẽ chẳng thể cứu được!"***

Trương Thiện Hòa có đại phước báo, phước báo ấy đã tu trong đời trước. Tu trong đời trước là như Kinh A Di Đà dạy: ***"Lâm mạng chung thời, tâm bất điên đảo"*** **(**lúc lâm chung, tâm không điên đảo). Do vậy, Kinh A Di Đà dạy chúng ta hai chuyện. Thứ nhất là ***"Nhất tâm bất loạn",*** đó là quyết định thành tựu. Chỉ cần đắc nhất tâm bất loạn, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới, thích đi lúc nào bèn đi lúc ấy, muốn ở thêm thế gian này mấy năm, bèn ở thêm mấy năm, chắc chắn chẳng trở ngại, đến đi tự do, đó là đắc nhất tâm bất loạn. Chưa đắc nhất tâm bất loạn thì điều kiện quan trọng nhất là ***"Tâm bất điên đảo".*** "Khi quý vị sắp mất, phải tỉnh táo sáng suốt, như vậy thì mới nắm chắc vãng sanh. Nếu lâm chung đau khổ, hoặc hôn mê, bất tỉnh, như vậy thì chẳng có cách nào cả. **"Thậm chí trợ niệm cũng chẳng có cách nào!"** Do vậy con người trong một đời phải tu phước, chớ nên hưởng phước. Chớ nên hưởng sạch một chút phước báo ấy, hưởng hết thì khi lâm chung sẽ chẳng có phước.

Trong quá khứ, tôi đã thấy không ít kẻ phú quý, tuổi trẻ đắc chí, trung niên đắc chí, tha hồ hưởng thụ, gọi một tiếng trăm kẻ thưa, đến tuổi xế bóng suy sụp, ngay cả một kẻ hầu hạ, cũng chẳng có! Giặc áo, nấu cơm phải tự mình làm lấy, đáng thương vô cùng! Khi người ấy đắc chí, trong nhà mười mấy kẻ hầu, hai mươi người, vẫn sợ hầu hạ chẳng trọn vẹn; lúc tuổi xế chiều chuyện gì tự mình cũng đều phải làm, ra phố mua thức ăn cũng tự mình xách giỏ lê bước. Tôi thấy rất nhiều, hưởng hết phước rồi! Tình hình lúc người ấy chết **[như thế nào]** có thể suy ra được, lẽ nào có thể tỉnh táo, sáng suốt được? Chẳng thể nào!

"Do vậy, nhất định phải biết tu phước, mong sao khi lâm chung tỉnh táo, sáng suốt, chúng ta niệm Phật chắc chắn vãng sanh. Đới nghiệp vãng sanh phải cậy vào sát-na lâm chung ấy!" Như Trương Thiện Hòa tỉnh táo dường ấy là do thiện căn tu hạnh trong nhiều đời nhiều kiếp, khi đó [Thiện căn ấy] hiện tiền. Suốt đời chẳng nghe Phật pháp, lâm chung được nghe, chịu Tin tưởng, chịu chuyên tâm niệm; ***"Do vậy, khi lâm chung mười niệm hay một niệm cũng có thể vãng sanh. Đấy là Hạ Phẩm Hạ Sanh trong Quán Kinh. Ngàn vạn phần phải ghi nhớ, quyết chẳng thể mang tâm lý cầu may".*** Đọc câu chuyện này [bèn lầm tưởng] chẳng có gì phải

gấp rút! Cả đời này tạo ác thêm một chút, chẳng sao cả! Lâm chung vẫn còn kịp. Nếu quý vị suy tưởng như vậy lầm lẫn quá đỗi! Khi lâm chung quý vị có bảo đảm sáng suốt như ông Trương Thiện Hòa hay chăng? Có bảo đảm khi đó sẽ có thiện tri thức tới giúp đỡ quý vị hay không? Do vậy, chớ mang tâm ý cầu may! Phải sốt sắng Niệm Phật. Nhất là trong thời hiện đại này, tai nạn bất ngờ rất nhiều, bản thân chúng ta có đảm bảo cả đời chẳng gặp phải hay chăng? ***"Tai nạn đột nhiên xảy đến, làm thế nào đây? Do vậy, bình thường phải nghiêm túc nỗ lực Niệm Phật, Niệm Phật có thể tiêu tai miễn nạn. Dẫu đại kíp xảy đến, cũng có thể tỉnh táo, sáng suốt niệm Phật vãng sanh, đấy là công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn!"***

(582lh. Trích từ Q 04, tập 91, trang 8. Giảng A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa.(12-1984 Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

583• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "QUỶ LA-SÁT ĂN THỊT NGƯỜI...MỖI NGÀY TRAO CHO QUỶ ĂN THỊT MỘT NGƯỜI...". "NIỆM PHẬT CÓ THỂ KHIẾN CHO QUỶ THẦN LÁNH XA, CHẲNG DÁM LÉO HÁNH, CHẲNG DÁM QUẤY NHIỄU, SỨC MẠNH CỦA PHẬT HIỆU CHẲNG THỂ NGHĨ BÀN!"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong phần trước đã nhắc tới câu chuyện này. Quỷ La-Sát muốn ăn thịt người, khiến cho người nơi ấy ai nấy đều hoảng sợ, chẳng yên ổn. Do vậy, quốc vương ước định với quỷ La-Sát, mỗi ngày trao cho quỷ ăn thịt một người. Mỗi nhà luân phiên, như vậy thì mọi người mới yên dạ đôi chút. Có một ngày, nhà nọ chỉ có đứa con độc nhất, cả nhà người ấy niệm Phật. Luân lưu đến phiên, chỉ đành đem đứa con nhỏ giao cho quỷ La-Sát. Khi đưa đi, cha mẹ lại dặn con hãy nhất tâm niệm Phật, (niệm A Di Đà Phật) niệm Phật nhất định đừng để gián đoạn. Vì thấy nó niệm Phật, quỷ La-Sát chẳng dám tới gần, nên chẳng có cách nào xơi nó được! Ngày hôm sau, người nhà thấy nó vẫn còn sống, hỏi nguyên do? Nó nói: **"Quỷ La-Sát đến rồi lại đi!"** Không chỉ bỏ đi, mà từ đấy về sau, quỷ La-Sát chẳng quấy nhiễu! ***"Niệm Phật có thể khiến cho quỷ thần lánh xa, chẳng dám léo hánh, chẳng dám quấy nhiễu, sức mạnh của Phật hiệu chẳng thể nghĩ bàn!".*** Quý vị phải chí tâm xưng niệm! Quý vị vừa niệm Phật vừa dấy vọng tưởng, sẽ chẳng có sức mạnh, quỷ La-Sát trông thấy vẫn có thể bắt nạt quý vị vì tâm quý vị chẳng chân thành! Miệng có, tâm không, Phật hiệu chẳng linh, tâm và miệng phải giống hệt như nhau!

(583lh. Trích từ Q4, tập 91, trang 25. Giảng A Di Đà Kinh Sớ Sao Diễn Nghĩa. -12-1984. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự Đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

584•TRUYỀN TÂ PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Đại Kinh đã dạy: "PHÁT BỒ ĐỀ TÂM, MỘT MỰC CHUYÊN NIỆM". Còn trong bộ Kinh này thì dạy: "NHẤT TÂM BẤT LOẠN, TÂM BẤT ĐIÊN ĐẢO". CHỈ CẦN QUÝ VỊ THẬT SỰ LÀM THEO NHƯ THẾ, CHẮC CHẮN THÀNH CÔNG".

"TÔI NHẤT ĐỊNH NẮM CHẮC VÃNG SANH....VÌ TÔI QUYẾT ĐỊNH NẮM CHẮC....

"Quý vị thật sự Tin tưởng, thật sự phát Nguyện, thật sự chịu niệm Phật, nhất định thành công trong một đời này. Quý vị hãy buông hết thảy xuống, không chỉ buông duyên thế gian xuống, mà hết thảy tất cả Phật pháp đều phải Buông-xả. Ta chẳng cần phải nghiên cứu hết thảy các Kinh giáo, chỉ cần nghiên cứu hai bộ Kinh này là đủ rồi, bảo đảm quý vị vãng sanh trong một đời này".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Pháp Môn này chẳng đoạn phiền não mà vẫn có thể vãng sanh, mầu nhiệm ở chỗ này. Trừ Pháp môn này ra, *"trong tám vạn bốn ngàn Pháp môn"* như thường nói, bất cứ Pháp môn nào cũng phải đoạn "Kiến Tư phiền não"thì mới có thể vượt thoát Lục đạo luân hồi, chỉ riêng Pháp môn này chẳng cần. ***"Quý vị thật sự Tin tưởng, thật sự phát Nguyện, thật sự chịu niệm Phật, nhất định thành công trong một đời này. Quý vị hãy buông hết thảy xuống, không chỉ buông duyên thế gian xuống, mà hết thảy tất cả Phật pháp đều phải Buông-xả. Ta chẳng cần phải nghiên cứu hết thảy các Kinh giáo, chỉ cần nghiên cứu hai bộ Kinh này là đủ rồi, bảo đảm quý vị vãng sanh trong một đời này".*** Nếu quý vị tu Thiền, tu Mật, tu Giáo, sẽ chẳng đáng trông cậy, vì sao? Tư tưởng của quý vị hỗn loạn, công phu bị xen tạp, chẳng thuần; vì thế, khó đạt được hiệu quả. Pháp môn này chẳng có bí quyết gì khác, giống như trong Đại Kinh đã dạy: ***"Phát Bồ Đề tâm, một mực chuyên niệm",*** còn trong bộ Kinh này thì dạy: ***"Nhất tâm bất loạn, tâm bất điên đảo"***. Chỉ cần quý vị thật sự làm theo như thế, chắc chắn thành công; vì thế nói là **"vô cùng trọng yếu".**

Tôi thưa cùng các vị đồng tu, ***"Tôi nhất định nắm chắc vãng sanh",*** sở dĩ ngày nay tôi khẳng định như thế để khuyên quý vị vì tôi quyết định nắm chắc. Trên thế giới này, suốt từ sáng đến tối, tôi hoan hỷ, cười hề hà, vì sao? Tôi đến lữ hành, tôi tới vui chơi, chẳng lo nghĩ, chẳng vướng mắc, lẽ nào chẳng tự tại! Phải nghiêm túc nỗ lực. Trước khi tôi có được Pháp môn này, tôi giống hệt như quý vị: suốt ngày từ sáng đến tối suy nghĩ lung tung, phiền não trùng trùng; sau khi hiểu được Pháp môn này, [những điều ấy] chẳng còn nữa, vọng tưởng, tạp niệm chẳng còn, hết thảy phiền não cũng chẳng còn, đều chẳng nghĩ tới. Tôi thật sự đạt được lợi ích và chỗ hay khéo của Pháp môn này.

Nay tôi đem lợi ích thù thắng này cống hiến quý vị. ***"Do vậy, nếu mọi người phát tâm in Kinh, tốt nhất là in hai bộ Kinh, tức Di Đà Sớ Sao và Yếu Giải, Hoặc***

Chú Giải Kinh Vô Lượng Thọ, công đức vô lượng vô biên, vì sao?" Người khác có được những tác phẩm ấy, thật sự có thể đắc độ. Họ có những Kinh sách khác, tuy hay, nhưng chẳng cứu được cái mạng trong hiện tại. ***Mấy bộ sách ấy thật sự cứu mạng, thật sự có thể giải quyết vấn đề;*** Do vậy, hết thảy công đức chẳng thể sánh bằng công đức này! Đây là nói việc tự giác; Phật Giác, phàm phu bất giác *"tự giác dị phàm phu", "dị"* là chẳng giống phàm phu.

(584lh. Trích từ Q4, tập 92, trang 42. Giảng A Di Đà Sớ Sao Diễn Nghĩa. 12-1984 Đồ Thư Quán. Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa).

NAM MÔ ADI ĐÀ PHẬT

585• TRUYỀN TÂM PHÁP YÊU-Nhìn Thấu Buông Xả.

ADI ĐÀ PHẬT. "CHẾT KHÔNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ. THẾ NÀO MỚI GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ...?"

"Số người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc trong mỗi một ngày không thể tính đếm. Vậy Thế giới Cực Lạc có chứa được hết không? Được, vì sao?"

"A Di Đà Phật có 84 ngàn tướng không phải 32. 84 ngàn tướng, mỗi một tướng có 84 ngàn cái tùy hình hảo, mỗi một cái tùy hình hảo phóng 84 ngàn quang minh. Trong mỗi một quang minh đều nhìn thấy Phật, Bồ Tát trong giảng Kinh dạy học, hoằng pháp lợi sanh"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Họ không biết được chết xong càng khổ, còn khổ hơn sống tại thế gian này. ***"Chết không thể giải quyết vấn đề. Thế nào mới giải quyết được vấn đề?"*** Cầu Bồ Đề có thể giải quyết vấn đề. Nói một cách khác, học Phật có thể giải quyết vấn đề, học văn hóa truyền thống Thánh Hiền có thể giải quyết vấn đề. Học Phật có thể giải quyết vấn đề căn bản, đó chính là mãi mãi thoát ly Lục đạo luân hồi, vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Thế giới Cực Lạc là đất nước nhân nghĩa trong toàn vũ trụ, bởi vậy gọi là Đại Nghĩa Môn. Lễ Nghĩa Chi Bang chính là Quốc Độ an lạc, Quốc Độ an lạc chính là Thế giới Cực Lạc. A Di Đà Phật phát đại từ bi tâm. Dùng thời gian của năm kiếp để tu hành thành tựu được Thế giới Cực Lạc, cái này trong Kinh văn phần sau chúng ta toàn bộ đều học được hết. Xem A Di Đà Phật xây dựng Thế giới Cực Lạc như thế nào? Cái thế giới hiện nay xây dựng thành công rồi. Thật sự độ vô lượng vô biên chúng sanh, ***"số người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc trong mỗi một ngày không thể tính đếm. Vậy Thế giới Cực Lạc có chứa được hết không? Được, vì sao?"*** Nó là Pháp Tánh Độ. Nó so với thế gian này của chúng ta không giống nhau. Địa cầu bên này của chúng ta có lớn nhỏ, nhân khẩu hiện nay trên Địa cầu muốn đến điểm bão hòa nhiều thêm không thể dung nạp, không có đủ lượng tài nguyên.

Thế giới Cực Lạc tài nguyên phong phú, không có lớn nhỏ. Thêm nhiều hơn nữa cũng có thể dung nạp, sẽ không thể hiện sự chật chội. Pháp Tánh này sự tuyệt diệu của thân thể con người trong Thế giới Cực Lạc không thể tả, chúng ta không thể tưởng tượng cái Địa cầu này. Người Ấn Độ xưa nói tướng mạo con người rất đẹp 32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp. Đây là do người Ấn Độ nói. A Di Đà Phật giới thiệu cho chúng ta Thế giới Cực Lạc, Kinh Quán Vô Lượng Thọ giới thiệu cho chúng ta A Di Đà Phật. ***"A Di Đà Phật có 84 ngàn tướng, không phải 32. 84 ngàn tướng, mỗi một tướng có 84 ngàn cái tùy hình hảo, mỗi một cái tùy hình hảo phóng 84 ngàn quang minh. Trong mỗi một quang minh đều nhìn thấy Phật, Bồ Tát trong giảng Kinh dạy học, hoằng pháp lợi sanh"***. Từ trong một thân thể, có thể nhìn thấy toàn vũ trụ hiện nay chúng ta sống tại thời đại này. Khoa học kỹ thuật rất phát triển, chúng ta nhìn thấy truyền thông, truyền hình, mạng Internet. Đối với những thứ này được nêu trong Phật Pháp cũng có một chút khái niệm. 70 năm trước trên thế giới không có những thứ này. Vì sao cổ nhân xem Kinh Phật có thể tin tưởng không hoài nghi, chúng ta không thể hình dung. Chỉ có thể nói rằng cổ nhân thành thật hơn chúng ta, nghe lời hơn chúng ta, họ không hoài nghi. Hôm nay, chúng ta hoài nghi. Biết bao nhiêu công cụ khoa học ở trước mắt, khoa học kỹ thuật đem những thứ nêu trong Phật Pháp đều chứng minh được.

Chúng ta nghĩ xem, chúng ta có khả năng ở nơi đây nói chuyện với người dân trên toàn Thế giới không? Làm được, hiện nay có truyền hình, sự tiến bộ của truyền hình. Hiện giờ không những họ nhìn thấy chúng ta, chúng ta có thể nhìn thấy họ. Họ ở Mỹ, họ ở Châu Âu chúng ta có thể mặt đối mặt nói chuyện nhìn thấy rõ ràng, nghe thấy rõ ràng. Cái này là mơ cũng không thể nghĩ đến trong sáu, bảy mươi năm trước. Thế Giới Tây Phương Cực Lạc có cần công cụ này không? Không cần! Y phục mặc trên thân người trong Thế giới Tây Phương Cực Lạc đều có khả năng hiện tướng. Bạn xem đức Thế Tôn nói cho chúng ta nghe, thân có 84 ngàn tướng, mỗi một tướng có 84 ngàn cái tùy hình hảo, trong mỗi một cái tùy hình hảo phóng 84 ngàn ánh quang minh, trong mỗi một ánh quang minh có khắp Pháp giới Hư không giới. Hoạt động giảng Kinh dạy học của Chư Phật Như Lai toàn bộ thấy được hết. Các công cụ này của chúng ta đem đến, Thế giới Cực Lạc không ai cần, nó quá lạc hậu. Đến Thế giới Cực Lạc nhìn thấy Thập phương chúng sanh là lập thể, không phải một cái hình ảnh bằng phẳng. Bạn nói chuyện với họ, họ đều nghe được, có thể đối thoại. Cho nên, học khoa học phải đến Thế Giới Cực Lạc, khoa học công nghệ nơi này của chúng ta so với Thế giới Cực Lạc thì quá lạc hậu. Chúng ta đi nước ngoài còn phải đáp máy bay phiền phức làm sao; đến Thế giới Cực Lạc, muốn đến nơi nào ý nghĩ mới động, thân thể đã đến, như vậy chúng ta còn không đi sao? Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu được, phải rõ ràng, không thể không đi.

"**Cố lệnh nhất tâm chuyên chí**", chuyên chí là chuyên đến cực độ. "**Nguyện sanh bỉ quốc**", không có ý nghĩ thứ hai. Tôi chính là muốn sanh đến Thế giới Cực Lạc, muốn sớm gặp được Vô Thượng Bồ Đề. Cái này thì sẽ đạt được, là khế nhập thực tế mà nói, Vô Thượng Bồ Đề là có sẵn trong chúng ta, không phải đến từ bên

ngoài. ***"Ngoài tâm không có pháp, ngoài pháp không có tâm".*** Chỉ là chúng ta tự mê mất tự tánh, hình như mất đi rồi; thật ra không có mất đi, chỉ cần quay đầu, buông xả chướng ngại, nó sẽ hiện tiền ba loại thuận theo Bồ Đề môn này.

(585lh. Trích từ tập 19. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04. Năm 2014. Ban chuyển ngữ. Pháp ngữ Tịnh Không).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

586• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "DÙNG TÍN-NGUYỆN SÂU, TRÌ DANH HIỆU PHẬT. ĐÂY CHÍNH LÀ PHÁT BỒ-ĐỀ TÂM, TRÌ DANH HIỆU PHẬT CHÍNH LÀ VÃNG SANH TỊNH ĐỘ".

"Chúng ta đối với Phật Thích Ca Mâu Ni có lòng Tin, Ngài không gạt ta. Đọc được Bổn Kinh giống như là Phật Thích Ca Mâu Ni đang ở trước mặt chúng ta, đối diện mà đem sự việc này giới thiệu cho chúng ta. Chúng ta cảm ân Ngài, y giáo tu hành, y giáo tu hành là chúng ta thật sự tin tưởng, ta thật sự bằng lòng đi".

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Dùng "Tín-Nguyện" sâu, trì danh hiệu Phật. Đây chính là phát Bồ-Đề Tâm, trì danh hiệu Phật, chính là vãng sanh Tịnh Độ". Rút gọn lại, nói một cách đơn giản thì chính là Ngẫu Ích Đại sư trong "Di Đà kinh Yếu Giải" có nói về việc "Tín-Nguyện-Trì Danh". Di Đà Yếu Giải lấy "Tín-Nguyện-Trì Danh" làm tông. Tông chỉ của việc tu hành là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của việc tu hành, dùng Kinh Di Đà làm Bổn Kinh chủ tu. Phương pháp chính là "Tín- Nguyện- Trì Danh", vả lại còn nói: "**Tín- Nguyện- Trì Danh vi nhất Kinh**", chính là yếu chỉ của bộ Kinh này.

Tông chỉ quan trọng là "**Tín-Nguyện vi huệ hạnh**", trì danh vi hạnh hạnh, "Tín-Nguyện" là trí huệ chân thật. Không có "Tín-Nguyện", thì việc trì danh làm không được. Không trì danh cầu vãng sanh thì công đức "Tín-Nguyện" này bị lãng phí rồi, bị luống uổng rồi. Cho nên Đại sư nói: "***Đắc sanh dữ phủ***" có nghĩa là có thể vãng sanh hay không toàn do "Tín-Nguyện" có hay không, câu nói này thật quan trọng. Phẩm vị cao thấp toàn do trì danh sâu hay cạn, không phải nói là bạn niệm được bao nhiêu, mà là nói công phu của bạn sâu hay cạn. Công phu sâu cạn là do nơi tâm của bạn **"Thanh Tịnh, Bình Đẳng"**, Giác. Đây có thể nói đem cái "**Tâm**" của chúng ta, sự sâu cạn của việc dụng tâm chia ra thành ba đẳng cấp. Thấp nhất là tâm thanh tịnh, được tâm thanh tịnh thì có thể vãng sanh. Công phu còn cạn là thanh tịnh, thanh tịnh là cái gì? Là trong tâm không có tạp niệm, không có vọng tưởng, không có chấp trước, thật sự **Buông-xả**. Thật sự biết được cái thế gian này và Lục đạo luân hồi là quá khổ rồi. Biết khổ rồi! Đọc được Kinh điển Tịnh Độ, đây là do Thế Tôn từ bi vô tận, vì chúng ta giới thiệu Thế giới Cực Lạc, nhất định không có nói dối, dứt khoát không có lừa gạt chúng ta.

"Chúng ta đối với Phật Thích Ca Mâu Ni có lòng Tin, Ngài không gạt ta. Đọc được Bổn Kinh giống như là Phật Thích Ca Mâu Ni đang ở trước mặt chúng ta, đối diện mà đem sự việc này giới thiệu cho chúng ta. Chúng ta cảm ân Ngài, y giáo tu hành, y giáo tu hành là chúng ta thật sự tin tưởng, ta thật sự bằng lòng đi". Ta thật muốn rời khỏi Lục đạo luân hồi. Đến Cực Lạc Thế giới làm cái gì? Thành tựu trí huệ, thành tựu đức năng, thành tựu thần thông. Thành tựu để làm gì? Vì sau khi thành tựu, ta sẽ có năng lực giống y như A Di Đà Phật, đến mười phương Chư Phật sát độ, vào trong Lục đạo để độ chúng sanh. Muốn dùng thân gì để độ, liền có năng lực hiện thân đó. Tám mươi bốn ngàn Pháp môn, môn nào cũng đều có nội dung giống nhau. Nhưng mà đi theo những Pháp môn đó thì khó, mà con đường thì rất dài, không biết đến lúc nào mới có thể thành tựu được.

(586lh. Trích từ tập 20. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ04. Năm2014). Ban Biên Tập Pháp Ngữ Tịnh Không.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

587•TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "GƯƠNG NIỆM PHẬT TỰ TẠI VÃNG SANH"

"OÁNH KHA PHÁP SƯ NIỆM PHẬT CẦU VÃNG SANH... PHẬT A DI ĐÀ ĐẾN TIẾP DẪN.". "LƯU TỐ THANH BIẾT TRƯỚC GIỜ NGÀY THÁNG NĂM VÃNG SANH LÚC 12 h-21-11-2012"

"Những năm qua chúng ta tu "Pháp Môn Niệm Phật", cũng đã nói rất là nhiều. Lãnh chúng cùng với mọi người, cùng nhau niệm Phật cũng không phải là số ít. Chính là không có người làm ra tấm gương cho mọi người xem thấy, nếu như có người làm ra tấm gương cho mọi người xem, người ta xem thấy thì không thể không tin. Bà ấy nghe thấy thì lập tức đồng ý: - [Để tôi làm]. Bà liền đảm nhận..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Oánh Kha là Pháp sư phá giới, là Pháp sư tạo tác ác nghiệp, nhưng ông ấy có trí huệ, ông thông minh.

Chúng ta niệm Phật vãng sanh Tịnh Độ, có thể nói chúng ta nhìn thấy được, có thể nhìn thấy được mục tiêu, rất là ngắn. Nếu công phu chân thật đắc lực thì ba năm liền thành công rồi. Nếu sau ba năm mà vẫn còn thọ mạng thì thọ mạng có thể không cần nữa, thật sự có thể ra đi! Trong **"Tịnh Độ Thánh hiền Lục"** có ghi chép lại. Trong **"Vãng sanh Truyện"** cũng có ghi chép lại, bao gồm một số đồng tu trước mắt chúng ta có thể nhìn thấy được, quả thực là có những vị đồng tu thọ mạng chưa hết nhưng họ không cần nữa. Một khi thấy Phật, họ liền vãng sanh, họ liền nắm chặt cái cơ hội này, cái cơ hội này thật không phải dễ dàng. Nhìn thấy A Di Đà Phật, có thể không cầu vãng sanh sao? Giống như Oánh Kha vậy, Phật nói với ông ấy:

- "*Con vẫn còn mười năm dương thọ, mười năm sau lúc con mạng chung, ta sẽ đến đón con*".

Ngài Oánh Kha nói với A Di Đà Phật:

- "*Mười năm dương thọ, con không cần nữa, bây giờ đi ngay với Ngài*".

Phật liền đồng ý với ông ấy:

- "*Được, ba ngày sau ta đến đón con*".

Tại vì sao ngay lúc đó không mang ông ấy đi? Lúc đó mà mang ông ấy đi được lợi ích chỉ có một mình ông ấy, ba ngày sau thì những người được lợi ích sẽ có hàng ngàn hàng vạn người. Tại vì sao? Vì để ông ấy biểu pháp cho người ta nhìn thấy. Cho nên Phật để ba ngày cho ông ấy tích lũy công đức, để ông ấy làm gương cho mọi người xem.

Người khác một khi nhìn thấy thì sẽ tin tưởng, ngay cả ông ấy niệm ba ngày ba đêm cũng được vãng sanh, huống hồ chúng ta. Tại vì sao? ***"Vì Oánh Kha là Pháp sư phá giới, là Pháp sư tạo tác ác nghiệp, nhưng ông ấy có trí huệ, ông thông minh."*** Nếu như ông ấy sống thêm mười năm, mười năm thì không biết tạo thêm biết bao nhiêu tội nghiệp. Nói không chừng còn không được vãng sanh. Cái cơ hội này rất là hiếm có. Ông ấy ba ngày ba đêm làm thế nào mà niệm được Phật A Di Đà đến? Chính là trên kinh Vô Lượng Thọ có giảng đến *"**Phát Bồ Đề Tâm, nhất hướng chuyên niệm**"*. Cũng chính là những gì mà Ngẫu Ích đại sư nói: ***"Chân tín thiết nguyện, nhất tâm chuyên niệm**",* nếu không phải là cái nguyện vọng, chân tâm tha thiết thì sẽ không thể cảm động được. Tâm chân thành mới có thể cảm động người, chắc chắn không phải là giả.

Vào năm trước, năm 2012, trong nước, **cư sĩ Lưu Tố Thanh** phát tâm biểu pháp cho chúng ta, làm gương cho chúng ta xem, làm ra tấm gương gì? Là tự tại vui vẻ vãng sanh, bà ấy vào lúc đó có bệnh. Những năm cuối đời sức khỏe không được tốt, nhưng vào ngày vãng sanh bà ấy không có một chút đau đớn gì, còn nói còn cười. Mọi người đang trò chuyện cùng nhau, bà nói với mọi người:

- "*Thời gian đến rồi, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn tôi*".

Người khác nhìn không thấy, còn bà thì nhìn thấy. Bà nói:

"*Tôi đi đây*".

Liền thật đi rồi, giống như mẫu thân của Hải Hiền lão Hòa thượng, mẫu thân của Hải Hiền lão Hòa thượng không có đau bệnh. Trước khi ra đi còn tự mình xuống bếp gói sủi cảo, triệu tập tất cả người nhà đến cùng ăn bữa cơm đoàn viên. Sau khi ăn xong, bà ngồi xếp bằng ngay ngắn trên ghế, nói: "*Ta đi đây*", là đi thật, thảnh thơi biết bao.

Cư sĩ Lưu Tố Thanh kỳ thực sức khỏe không tốt, bà bị bệnh. Nhưng cái ngày bà ấy ra đi, một chút cũng không giống người bị bệnh, hoan hoan hỷ hỷ, còn nói còn cười. Thời gian vừa đến, nói với mọi người: "*Tôi đi đây!*", liền thật ra đi. Đây là hiện thân thuyết pháp cho chúng ta. Cư sĩ Lưu Tố Thanh bà ấy vẫn còn thọ mạng mười năm, nhưng bà không cần nữa, bà vì chúng ta mà biểu diễn làm chứng cho chúng ta, trong Tam chuyển Pháp luân làm chứng chuyển, cái duyên khởi này là em gái của bà ấy, cô Lưu Tố Vân. Cư sĩ Lưu Tố Vân rất cảm khái mà nói với bà:

- "*Những năm qua chúng ta tu "Pháp Môn Niệm Phật", cũng đã nói rất là nhiều. Lãnh chúng cùng với mọi người, cùng nhau niệm Phật cũng không phải là số ít. Chính là không có người làm ra tấm gương cho mọi người xem thấy, nếu như có người làm ra tấm gương cho mọi người xem, người ta xem thấy thì không thể không tin*".

Bà ấy nghe thấy thì lập tức đồng ý:

- "*Để tôi làm*".

Bà liền đảm nhận", duyên khởi là như vậy, thật sự đã làm được. Quá trình vãng sanh toàn bộ được ghi hình lại, có gửi đến cho tôi xem. Ngày thứ tám, trước lúc vãng sanh, em gái của bà-cư sĩ Lưu Tố Vân nghe thấy một âm thanh. Âm thanh đó là một dãy các con số 2-0-1-2-1-1-2-1-1-2, là một dãy số như vậy. Cô ấy ghi chép nó lại, cũng không biết là có ý nghĩa gì. Cô đem nó đến cho chị cô, chị cô nhìn qua một chút thì cười và đem cất nó. Chính là ngày giờ bà ấy vãng sanh 2-0-1-2 là năm, 1-1 là tháng 11, sau cùng là 12 giờ, ngày 21. Thời gian vừa tới, thật vô cùng chuẩn xác, không kém một giây, bà ấy nhìn thấy Phật A Di Đà đến đón bà. Bà ấy liền đi, người khác nhìn không thấy, không có thấy Phật nhưng bà ấy nói:

- "*Tôi lên đài sen đây*".

Ngồi tòa sen, cái động tác đó bạn có thể nhìn thấy được. Bà leo lên đài sen, ngồi ở trong đó. Tuy là bà ở trên giường những động tác đó là dáng vẻ bà leo lên tòa sen thì mọi người nhìn thấy. Đây không phải là giả, là người thật việc thật. Cho nên chúng ta phải thật tin tưởng, nhất định không được hoài nghi, những người này thật sự là từ bi vô cùng, làm ra tấm gương cho chúng ta. Bà ấy là ngày 21 tháng 11, buổi sáng, chuông 12 giờ thì đi. Cho nên đây là sự thật chúng ta có lòng tin, tâm nguyện kiên định. Không muốn ở lại thế gian này thêm một ngày, phải có cái **"Tâm" nguyện như vậy, phải vô cùng tha thiết.**

(587lh. Trích từ tập 20. Hòa Thượng Tịnh giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú. Lần thứ 04. Năm 2014. Cẩn dịch: Ban Biên Tập Pháp Ngữ Tịnh Không).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

588• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "ĐEM A DI ĐÀ PHẬT ĐẶT TRONG TÂM, A DI ĐÀ PHẬT LÀ THẾ GIỚI CỰC LẠC, THẾ GIỚI CỰC LẠC LÀ KHÔNG SANH KHÔNG DIỆT, LÀ VĨNH HẰNG THƯỜNG TRỤ. KHÔNG SANH KHÔNG DIỆT LÀ THẬT, CÓ SANH CÓ DIỆT LÀ GIẢ"

"…..Duy chỉ có ở cõi Người mới có thể thấy Phật. Súc sanh đạo cũng như vậy, Phật, Bồ Tát trong Súc sanh đạo mà hiện thân, là hiện thân đồng loại. Cho nên Súc sanh cũng không gặp được Phật, Bồ Tát. Phật, Bồ Tát từ bi vĩnh viễn không xa lìa chúng sanh khổ nạn, ân đức của Phật, Bồ Tát hơn cả cha mẹ. Ân đức của cha mẹ đối với con cái chỉ có một kiếp, còn Phật, Bồ Tát là đời đời kiếp kiếp)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Bất luận là người có học Phật hay không thì đều có đọc qua. Không có người nào chưa đọc qua **"Kim Cang Kinh",** tại vì sao? Vì "Kinh Kim Cang" đơn giản dễ hiểu, chỉ có hơn năm ngàn chữ. Toàn bộ là dạy chúng ta về nhận thức chân tướng của vũ trụ vạn vật *"**Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng**"; "**Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh**",* hữu vi pháp chính là pháp sanh diệt. Động vật thì có **"Sanh-lão-bệnh-tử"**; thực vật có **"Sanh-trụ-dị-diệt"**; khoáng vật có **"Thành-trụ-hoại-không"**, tìm không thấy một thứ gì mà không sanh không diệt, tìm không ra. Tất cả những pháp sanh diệt này đều là giả. Như mộng, như huyễn, như bào, như ảnh. Thật sự biết được rồi, thì không thể mang. Tất cả vạn pháp đặt vào trong tâm, vậy mới là đúng. Tác dụng của "Kinh Kim Cang" chính là ở chỗ này, đừng đem những thứ đó đặt vào trong tâm, vì chúng là giả, vậy thì đặt cái gì vào trong tâm? ***"Đem A Di Đà Phật đặt vào trong tâm, A Di Đà Phật là Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc là không sanh không diệt, nó là vĩnh hằng Thường trụ, nó không có sanh diệt. Không sanh không diệt là thật, có sanh có diệt thì là giả".***

Hãy nhớ lấy cái nguyên tắc này: "***Phàm là có sanh có diệt thì đừng đặt vào trong tâm***". Ân ái của thế gian có sanh có diệt, oán hận của thế gian cũng có sanh có diệt, tất cả đều không cần đặt vào trong tâm. Những thứ này có biến hóa, yêu có thể biến thành hận, oán hận lại có thể biến thành yêu, phản phúc vô thường. Nó không phải thật, là giả, nên đừng cho là thật. ***Dạy cho chúng ta "Nhìn Thấu, Buông Xả", chúng ta cần phải thực thi nó vào trong cuộc sống, thực thi nó vào trong công việc, thực thi nó vào việc đối nhân xử thế hàng ngày".***

Tất cả pháp thế gian, pháp của thế tục đều không chướng ngại việc tu hành. Phía trước chúng ta có học qua "**Vô trụ sanh tâm**", sanh tâm chính là sanh khởi Bồ Đề Tâm. Bồ Đề Tâm là cái gì? Trong Đại Thừa giáo thường nói: "**Tâm chân thành là bản thể của Bồ Đề Tâm**", tâm chân thành chính là chân tâm, đây không phải vọng tâm. Chân tâm năng sanh, năng hiện ra vạn pháp. Thâm tâm cùng với tâm từ bi là tác dụng của chân tâm, nó khởi tác dụng. Khởi tác dụng thì có hai tác dụng: Một cái là đối với bản thân, một cái là đối với người khác. Đối với bản thân thì gọi là **"Thâm**

tâm”. Đối với người khác gọi là **“Tâm từ bi”**, dùng **“Từ bi”** để đối người, dùng **“Thâm tâm”** để khắc kỹ giữ mình.

Thâm tâm là cái gì? Tôi mấy chục năm nay giảng về Bồ Đề Tâm, thâm tâm thì tôi dùng đề kinh của kinh Vô Lượng Thọ, là ***“Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác”.*** Cần phải dùng cái “**Tâm**” này để đối đãi với bản thân, thanh tịnh thì không bị ô nhiễm. Tâm bình đẳng thì không bị dao động; người khác vu oan bạn, người khác phỉ báng bạn, bạn nghe rồi thì có giận hay không? Nếu như một khi tức giận, bạn đã bị họ làm dao động, vậy là bạn đã sai. Phải làm như thế nào? Sau khi nghe rồi thì cười cười, coi như không việc gì, sau khi nghe xong phải ngẫm nghĩ một chút. Họ phỉ báng ta, ta có hay không có thì sửa đổi, không có thì khen ngợi động viên. Ta từng có cái lỗi này, họ nói ra là nhắc nhở cho ta ta phải sửa đổi lại từ đầu. Còn ta không có, thì là do họ hiểu lầm, cười cười chứ tuyệt không để trong tâm, để ở trong tâm liền bị dao động, liền bị lung lay rồi. Huệ Năng Đại sư nói rất hay: ***“Nào ngờ tự tánh vốn không dao động”,*** Bồ Đề Tâm là không động, đây chính là sâu, là độ sâu, sâu hơn nữa, sâu hơn nữa thì bổn tâm sẽ hiện tiền, chân tâm hiện tiền rồi. Chân tâm là giác mà không mê, đó chính là tự thọ dụng của Pháp Thân Bồ Tát. Bình đẳng là thọ dụng của Tam Thừa Bồ Tát, tâm thanh tịnh là thọ dụng của A La Hán và của Bích Chi Phật, là tự thọ dụng. Cái này thì vui vẻ biết bao, đối đãi với mọi người là một lòng ‘**từ bi**’. **Từ bi** chính là lòng yêu thương, Phật không gọi là ‘**yêu’**.

Phật Pháp không nói **yêu**, mà nói **‘từ bi’,** vì sao? Yêu dễ làm cho người ta hiểu lầm, trong yêu có tình, có tình thì sẽ hỏng; có tình không phải là yêu thật mà là yêu giả. Từ bi là lấy lý trí làm nền tảng nó là yêu thật, nó không phải là yêu giả, yêu thật là vĩnh hằng không thay đổi. Tình yêu giả thì phản phúc vô thường, đây là ý nghĩa của Bồ Đề Tâm được giảng trong kinh Đại Thừa. Chúng ta nhất định phải hiểu rõ, phải hiểu thấu đáo. Để còn ứng dụng nó trong cuộc sống thường nhật để không bị cảnh giới bên ngoài làm lay chuyển, mà còn có thể chuyển được cảnh giới bên ngoài. Giúp đỡ tất cả chúng sanh chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh. Cho nên tu học Phật Pháp, cái đầu tiên chính là dạy bạn phát Bồ Đề Tâm.

Trong Tịnh Tông, việc phát Bồ Đề Tâm đặc biệt nghiêm khắc, tại vì sao? Thật vì sanh tử mà không vì cái gì khác. Người ở thế gian việc trọng đại nhất chính là sanh tử, những cái khác trong Lục đạo, năm đạo kia việc liễu sinh tử xuất Tam giới đều không dễ dàng, chỉ có Nhân đạo. Tại sao? Nhân đạo khổ nhiều vui ít, dễ dàng giác ngộ. Thiên nhân thì vui nhiều khổ ít, họ không có cảm thấy mình khổ, họ không dễ giác ngộ. Ác đạo thì khổ nhiều vui ít, cũng không dễ dàng giác ngộ. Chỉ có Nhân đạo nửa vui nửa khổ. ***(Cho nên Bồ Tát thành Phật nhất định là phải ở Nhân đạo. Trong Thiên đạo, Chư Phật, Bồ Tát không dùng thân Phật để đi độ họ, mà dùng thân Bồ Tát, thân Thanh Văn, chính là A La Hán, Bồ Tát. Duy chỉ có ở cõi Người mới có thể thấy Phật. Súc sanh đạo cũng như vậy, Phật, Bồ Tát trong Súc sanh đạo mà hiện thân, là hiện thân đồng loại. Cho nên Súc sanh cũng không gặp được Phật, Bồ Tát. Phật, Bồ Tát từ bi vĩnh viễn không xa lìa chúng sanh khổ nạn, ân đức của***

Phật, Bồ Tát hơn cả cha mẹ. Ân đức của cha mẹ đối với con cái chỉ có một kiếp, còn Phật, Bồ Tát là đời đời kiếp kiếp). Chúng ta không giác ngộ, chúng ta không thành Phật, các ngài đều không bỏ rơi chúng ta, bất luận là đang trong nẻo nào, đều luôn bên cạnh chúng ta.

Cái gọi là "**Phật thị môn trung, không bỏ rơi một ai**", lời này là thật, không phải là giả. Cho nên chúng ta cần thấu hiểu. Thấu hiểu rồi thì sẽ sinh ra cái "**Tâm**" **cảm ân** thì sẽ dũng mãnh tinh tấn. Tại vì sao? Vì ta không nghiêm túc học tập, ta sẽ có lỗi với Phật, Bồ Tát, có lỗi với cha mẹ, có lỗi với Lão sư. Ta thành tựu rồi, thì cả gia đình, ngay cả liệt tổ liệt tông đều được thơm lây, vì sao? Vì bạn vãng sanh đến Thế Giới Cực Lạc. Tổ tông trong gia đình bạn đang ở đâu, bạn vừa nhìn là thấy được ngay. Họ hiện tại đang ở kiếp nào, bạn liền sẽ có được cái duyên đi giúp đỡ họ, đi dẫn dắt họ niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, bản thân không thể vãng sanh. Người thân, họ hàng ở đâu nhìn không thấy được.

(588lh. Trích từ tập 20. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04. Năm 2014. Dịch: Ban Biên Tập Pháp Ngữ Tịnh Không.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

589• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'NGƯỜI TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO TRÊN TOÀN THẾ GIỚI, SỐ NGƯỜI MỖI MỘT NĂM GIẢM THIỂU ĐI'.

(Nội dung giáo dục Tôn Giáo là cái gì? 'Là luân lý, là đạo đức, là Nhân-quả' . Ba cái loại này là giáo dục chủ yếu của nhân loại, con người mới có thể sống có tôn nghiêm, sống có ý nghĩa, có giá trị. Không thể xa rời ba sự việc này).

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Người hiện nay đều học theo phương Tây, trong giá trị quan của phương Tây, không có hiếu đạo, cũng không có sư đạo. Người Tây Phương, cha con lúc nhỏ thì là cha con, sau khi lớn lên thì thành bạn bè, tình cha con không còn nữa. Lúc nhỏ có thầy cô, khi lớn lên thầy cô cũng là bạn bè, trong Ngũ luân thì họ chỉ có một luân. Trong giá trị quan, thì chỉ nói đến lợi hại. Có lợi là bạn bè, đụng chạm đến lợi ích thì là kẻ thù. Cho nên cái xã hội như thế chúng tôi sống không quen, tôi sống ở nước ngoài đã nhiều năm. Bởi vì học Phật, người nước ngoài tôn trọng Tôn giáo, nhưng sự tôn trọng Tôn giáo mỗi năm càng nhạt nhẽo đi. Lúc tôi bốn, năm chục tuổi, thông thường người ngoại quốc cũng khá xem trọng Tôn giáo. Đến lúc tôi bảy, tám chục tuổi, sự tín ngưỡng Tôn giáo của người ngoại quốc càng ngày càng ít đi, giám mục Bổn Đốc 16 của Vatican nói với tôi rằng, Thiên Chúa giáo của họ có thống kê qua. Nói với tôi:

- "*Người tín ngưỡng tôn giáo trên toàn thế giới, số người mỗi một năm giảm thiểu đi*", ông ấy cũng rất lo lắng.

Nếu qua thêm 100 năm nữa, thì trên cái thế giới này có còn Tôn giáo nữa hay không? Vậy thì trở thành vấn đề rồi. Tôi ở nước Mỹ, thường hay nhìn thấy giáo đường, trước cổng có treo bảng "cần bán". Tôi liền hỏi họ:

- "*Giáo đường vì sao lại cần bán?*".

- "*Vì không có tín đồ đến*".

Văn hóa truyền thống Trung Quốc đã lạc hậu rồi, giáo dục Tôn giáo ở nước ngoài cũng đã lạc hậu, đây là nguyên nhân gốc rễ của sự động loạn trên thế giới. Nếu các vị xem qua tấm hình về kết tinh của thí nghiệm nước, có người đem mỗi một Tôn giáo đem danh tự, tên gọi, kinh điển của họ để cho nước xem. Đọc Kinh điển cho nước nghe, cái đẹp của sự kết tinh của nước khiến cho người nhìn thấy rồi sẽ sanh tâm kính sợ, mới phát hiện mỗi Tôn giáo đều tốt đều đẹp. Nếu như là mê tín thì sự kết tinh của nước nhất định sẽ rất xấu. Nước biết xem chữ, bản thân chúng tôi có đến làm thí nghiệm "Thành tín" và "mê tín" để cho nước xem, xem xem phản ứng kết tinh của nó như thế nào? Có thể viết ra hai câu: "***Tôn giáo là mê tín***"; xem phản ứng kết tinh của nước, "***Tôn giáo là chánh tín***". So sánh hai cái này thử xem, quả thực làm cho chúng ta phải nghiêm túc để phản tỉnh. Giáo dục Tôn giáo là thứ không thể thiếu của nhân loại. ***(Nội dung giáo dục Tôn giáo là cái gì? Là luân lý, là đạo đức, là Nhân-quả. Ba cái loại này là giáo dục chủ yếu của nhân loại, con người mới có thể sống có tôn nghiêm, sống có ý nghĩa, có giá trị. Không thể xa rời ba sự việc này).***

(589lh. Trích tập 20. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04-2014. Việt Dịch: Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

590• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'TÍN- NGUYỆN- TRÌ DANH'

'…CHÂN THẬT LÀ TÍN-NGUYỆN-TRÌ DANH LÃO HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN ĐÃ NIỆM 92 NĂM MỘT CÂU PHẬT HIỆU. NGÀI ĐÃ ĐẾN CỰC LẠC THẾ GIỚI LÀM PHẬT RỒI.'

('Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả, có rất nhiều Bồ Tát không biết điều này, thật sự là có rất nhiều'.

Nếu như biết được Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả. Thì mọi người đều rất dễ dàng thành Phật, rất nhanh chóng là thành tựu rồi. Làm gì mà cần đến ba A- Tăng-Kỳ kiếp? Làm gì mà cần đến vô lượng kiếp. Cho nên tôi mới ngộ ra cái Nhân-Quả này là chuyên nói về Niệm Phật, không phải Nhân-Quả bình thường, vậy phải đặt ở đâu mới hữu dụng? Phát Bồ Đề Tâm rồi.)

LỜI KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG.

Ngẫu Ích Đại sư, vào những năm cuối đời là chuyên tu Tịnh Độ, vãng sanh Cực Lạc Thế giới. Những năm cuối đời, người tự đặt cho mình một ngoại hiệu gọi là

"Tây Hữu Đạo Nhân". Tây là Tây Phương, Hữu là thừa nhận Thế giới Tây Phương Cực Lạc là có thật, Phật A Di Đà cũng có thật. Cái danh hiệu này chính là nói, Ngài thành tín đối với Thế giới Tây Phương, gọi là "Tây Hữu Đạo Nhân". Ngài khuyên người niệm Phật: "**Khả kiến Tín- Nguyện- Trì Danh**, **dữ phát Bồ Đề Tâm**, **nhất hướng chuyên niệm**", "Chính thị đồng chỉ" là đồng một Tông chỉ. Ngẫu Ích Đại sư dĩ "Tín-Nguyện- Trì Danh" bốn chữ này.

"**Vi Tiểu bổn chi tông Tiểu bổn**", tức là Kinh A Di Đà, "**Đại tiểu lưỡng bổn, Tông chỉ ứng đồng**", Kinh Vô Lượng Thọ là Đại bổn; Kinh A Di Đà là Tiểu bổn. Tông chỉ của Đại bổn, Tiểu bổn là hoàn toàn tương đồng, cổ kim viết: Phát Bồ Đề Tâm, nhất hướng chuyên niệm. "**Vi Đại bổn chi tông**" là Tông chỉ tu học của Kinh Vô Lượng Thọ. "**Chánh thị tuân phụng Ngẫu Ích Đại sư chi thùy giáo dã**", kỳ thực Tông chỉ của Bổn Kinh, Tổ sư có rất nhiều cách nói, nhưng của Ngẫu Ích Đại sư là đơn giản nhất, trọng yếu nhất, thẳng tắt nhất, đơn giản chỉ có bốn chữ: "Tín-Nguyện-Trì Danh". Chúng ta lấy Tông chỉ này ra mà xem lão Hòa thượng Hải Hiền, Ngài vì chúng ta mà làm biểu pháp 92 năm, một câu Phật hiệu. Chân thật là "Tín-Nguyện-Trì Danh". Những năm cuối đời có được thành tựu viên mãn đến vậy là do 92 năm niệm Phật mà có được. Ngài không biết chữ, không có đi học qua, **Ngài đến Cực Lạc Thế giới làm Phật rồi**, không có người nào có thể so sánh được với Ngài.

Chúng ta xem tiếp đoạn sau cùng, Quán Kinh vân: "**Nhược hữu chúng sanh**, **nguyện sanh bỉ quốc**; **phát Tam chủng tâm**, **tức tiện vãng sanh**". Ba loại tâm này là "*Tâm chí thành, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm*". "**Cụ Tam tâm giả**, **tất sanh bỉ quốc**", ba cái "Tâm" này, chúng ta xem thì sẽ hiểu, ba cái "Tâm" này chính là Bồ Đề Tâm. Chúng ta xem Chú Giải của Niệm lão: "**Hựu Quán Kinh vân**: **dục sanh bỉ quốc giả**, **đương tu Tam phước**". Đây là Tịnh nghiệp Tam phước mà mọi người đều rất quen thuộc, điều thứ ba trong Tam phước là Tam giả: "***Phát Bồ Đề Tâm***, ***thâm tín nhân-quả***, ***đọc tụng Đại Thừa***, ***khuyến tấn hành giả***". Cái câu sau cùng của điều này là hoằng pháp lợi sanh, mười câu phía trước toàn là tự lợi.

Bạn xem điều đầu tiên: "***Hiếu dưỡng cha mẹ***, ***phụng sự sư trưởng***, ***từ tâm bất sát***, ***tu Thập Thiện Nghiệp***", là vì bản thân. Câu thứ ba điều thứ hai: "***Thọ trì Tam quy***, ***Cụ túc chúng giới***, ***bất phạm oai nghi***", vẫn là vì bản thân. Ở trong điều thứ ba: "***Phát Bồ Đề Tâm***, ***thâm tín nhân-quả***, ***đọc tụng Đại Thừa***", là vì bản thân, là thành tựu cho bản thân. Sau cùng là khuyến tấn hành giả. Hành giả là những người tu học pháp môn này, cần đi giúp đỡ họ, cần khuyên nhủ họ dũng mãnh tinh tấn, giúp đỡ họ nâng cao lên. Cho nên trong điều thứ nhất thì việc đầu tiên là phát Bồ Đề Tâm. Sau khi phát Bồ Đề Tâm thì cần tin sâu Nhân-Quả, tin sâu Nhân-Quả câu nói này. Tôi ở Đài Trung cùng với Lão sư Lý. Lúc học tập, đã ở Đài Trung hết mười năm. Lúc đó, đối với câu nói này tôi suy nghĩ hết mấy tuần mà cũng không hiểu tại vì sao? Điều thứ nhất của Tam phước là Nhân Thiên; điều thứ hai là Tiểu Thừa; điều thứ ba là Đại Thừa Bồ Tát. Chẳng lẽ Bồ Tát không tin tưởng vào Nhân-Quả sao? Cho nên tin sâu Nhân-Quả đặt ở điều đầu tiên. Tôi thì không có vấn đề, chúng ta thường hay giảng ***(giáo dục Luân-lý, giáo dục Đạo-đức, giáo dục Nhân-quả là nền tảng của***

giáo dục). Vào lúc nào thì học? Phải học từ lúc nhỏ, là giáo dục gốc rễ, ba cái gốc này là: Nho là cái gốc của luân lý; Đạo là cái gốc của Nhân-Quả; Phật giáo là cái gốc của Đại Thừa, thì làm sao mà Bồ Tát lại không biết Nhân-Quả chứ? Cái nghi vấn của tôi là ở chỗ này. Về sau, do từ trong Kinh Đại Thừa thì mới hiểu ra, cái nhân-quả này không phải là Nhân-Quả bình thường. ***('Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả, có rất nhiều Bồ Tát không biết điều này, thật sự là có rất nhiều'.***

Nếu như biết được Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả. Thì mọi người đều rất dễ dàng thành Phật, rất nhanh chóng là thành tựu rồi. Làm gì mà cần đến ba A- Tăng-Kỳ kiếp? Làm gì mà cần đến vô lượng kiếp. Cho nên tôi mới ngộ ra cái Nhân-Quả này là chuyên nói về Niệm Phật, không phải Nhân-Quả bình thường, vậy phải đặt ở đâu mới hữu dụng? Phát Bồ Đề Tâm rồi.) Phát Tam Thừa Bồ Tát rồi nhưng họ không tin tưởng cái Nhân-Quả này, đây là pháp khó tin. Không tin vào Pháp Môn Tịnh Độ, dù cho Kinh điển của Tịnh Độ họ đã học qua nhưng họ cũng vẫn sẽ có rất nhiều dấu chấm hỏi. Làm gì có chuyện dễ dàng đến như vậy?

(590lh. Trích tập 20. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú thứ 04-. Năm 2014. Việt dịch : Ban Biện Tập Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

591• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'THIỀN ĐỊNH LÀ GÌ ?

'Dạy Cho Bạn : ĐỌC SÁCH NGÀN LẦN, NGHĨA KIA TỰ HIỂU, ĐÂY CŨNG LÀ GIỚI LUẬT, NHÂN GIỚI ĐẮC ĐỊNH, BẠN CÓ THỂ GIỮ ĐƯỢC CÁI QUY CỦ NÀY MỘT ĐỜI CŨNG SẼ KHÔNG THAY ĐỔI, MỖI NGÀY ĐỀU LÀM THÌ LÂU DẦN SẼ ĐẮC ĐỊNH'.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chúng ta cần hiểu rõ cái đạo lý này, sự giáo hóa của Phật Đà Ngài có trí huệ của Ngài, có lý niệm và phương pháp đặc biệt của Ngài. Đây là chánh giáo dạy bảo chúng ta **'nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu'** thì trong kiếp này sẽ được thành tựu. Tiêu chuẩn của thành tựu là **"Minh tâm kiến tánh"**, đây mới xem như là thành tựu.

"Đại triệt đại ngộ, Minh tâm kiến tánh". Thiền Tông gọi là *"Minh tâm kiến tánh"*, Giáo Hạ gọi là *"Đại khai viên giải"*, cũng chính là **Đại triệt đại ngộ**. Tịnh Độ Tông thì gọi là *'Lý nhất tâm bất loạn',* **cũng là Đại triệt đại ngộ.** Mỗi một tông phái danh tự, danh xưng không giống nhau, nhưng cảnh giới thì hoàn toàn tương đồng, đều hy vọng trong một đời có thể đạt được cảnh giới này. Cảnh giới này tương đương với bậc tiến sĩ trong học thuật của chúng ta. Bạn lấy được học vị tiến sĩ mới tính là thành tựu. Những chúng sanh bình thường trong Phật giáo trong một đời có thể lấy được hay không? Có thể lấy được, đạo Phật dạy cho bạn phương pháp. Bạn thật tin tưởng, bạn không hoài nghi, bạn thật y theo mà làm, bạn nhất định sẽ lấy được. Đó chính là **nhất môn thâm nhập,** bạn học một bộ Kinh điển chính là nhất

môn thâm nhập. Học bao lâu? Là một đời. Một đời chỉ học một bộ Kinh điển này những thứ khác tất cả đừng học, tại vì sao? Một đời chỉ học một môn thì tâm niệm của bạn sẽ giống như vậy, tức là chỉ có một sự việc nên sẽ [dễ dàng đắc Định], hay nói cách khác là dùng phương pháp đọc Kinh để tu Thiền Định.

Cái gì gọi là Thiền Định? Là trong tâm Thanh Tịnh không có tạp niệm, không có vọng tưởng, đây chính là Thiền Định. Có tạp niệm, có vọng tưởng thì là tâm của Lục đạo phàm phu. Tâm thanh tịnh là chân tâm, là tâm Phật, tâm bình đẳng là tâm Phật. Phật là **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác".** Tâm của mỗi một người đều là **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác".** Chính vì bạn có vọng tưởng, tạp niệm phá vỡ nó đi thì nó sẽ không khởi tác dụng. Mang theo vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây gọi là vọng tâm. Chấp trước là ô nhiễm, ô nhiễm thì sẽ không giác. Phân biệt chính là chấn động sóng. Sóng to gió lớn, trời sụt không yên, cho nên đức dụng của chân tâm mất đi rồi. Phật Pháp không có gì khác, chính là giúp đỡ bạn khôi phục chân tâm. Dùng phương pháp gì? Dùng **'Giới- Định- Tuệ'** dạy cho bạn nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, đây là giới luật mà bạn cần phải tuân thủ. Dạy cho bạn: ***"Đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu", đây cũng là giới luật, nhân giới đắc định, bạn có thể giữ được cái quy củ này một đời cũng sẽ không thay đổi, mỗi ngày đều làm thì lâu dần sẽ đắc định'.*** Định là như thế nào? Là vọng niệm không còn, tạp niệm không còn, vọng tưởng không còn, thì đây chính là đắc định.

Định có cạn sâu, cái định cạn là mới vừa chế phục được, tâm không còn khởi vọng niệm. Bạn xem chúng ta đọc Kinh niệm Phật, trong tâm vọng niệm không còn nữa. Không đọc Kinh, không niệm Phật thì lại có đây là công phu cạn, công phu cần phải luyện tập cho sâu hơn, một ngàn lần không đủ thì hai ngàn lần, hai ngàn lần không đủ thì ba ngàn lần. Nhất định phải đọc đến khi dù ta không đọc mà tâm vẫn là thanh tịnh, cũng không có tạp niệm, cũng không có vọng tưởng. Dù không tụng Kinh vẫn là như vậy, đây chính là cái gì? **Đây chính là đắc định. Sau khi đã đắc định tốt rồi, thì đọc Kinh cũng không nên bỏ**. Hãy vẫn cứ như trước kia, ngày ngày đều đọc, tại vì sao? Là cầu tự kiến, tự kiến chính là Đại triệt đại ngộ trước kia chỉ lo đọc, đọc được rất thuộc, lý lẽ bên trong không hiểu đột nhiên khai ngộ rồi, thì toàn bộ sẽ hiểu hết. Đây chính là khai ngộ, khai ngộ thì sẽ tự nhiên hiểu hết. Không những bạn học hiểu rõ một bộ Kinh này, những thứ bạn chưa từng học cũng sẽ hiểu rõ hết, **đây chính là giáo dục chân chính.**

(591lh. Trích tập 20. Tinh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04. Năm 2014 HongKong. Chuyển ngữ: Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

592• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'ĐẠI SƯ HUỆ NĂNG. NGÀI ĐANG TU THIỀN ĐỊNH. TU CÁI GÌ ? TU KHÔNG PHÂN BIỆT, TU KHÔNG CHẤP TRƯỚC, KHÔNG KHỞI TÂM, KHÔNG ĐỘNG NIỆM, CÁI MÀ NGÀI TU LÀ ĐẠI VIÊN MÃN…GẦN TÁM THÁNG'.

"Cho nên nói tin sâu Nhân-Quả, đọc tụng Đại-Thừa nhất định phải tuân thủ phép tắc, không tuân thủ phép tắc thì không thể khai ngộ."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Chúng ta xem **"Đàn Kinh"** trong đó có ghi chép lại. Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn Hòa thượng, Ngài có thể biết được Huệ Năng Đại sư. Ngài Huệ Năng vào lúc đó là một thiếu niên trẻ tuổi, mới hai mươi bốn tuổi trong nhà giã gạo, chẻ củi và giã gạo hết tám tháng. Vậy tám tháng đó là gì? Là tu thiền, Ngài tu Thiền Định. Ngài dùng phương pháp gì? Dùng chẻ củi, giã gạo. Ngài một ngày đều làm đến tối, làm không có nghỉ ngơi, ***Ngài là đang tu Thiền Định. Tu cái gì? Tu không phân biệt, tu không chấp trước, không khởi tâm, không động niệm, cái mà Ngài tu là đại định viên mãn, chính là không khởi tâm, không động niệm. Không phân biệt, không chấp trước, đại khái là gần hết tám tháng.*** Ngũ Tổ cũng đến khảo nghiệm Ngài, cho nên ra một đề mục, kêu mọi người làm một bài kệ cho Ngài xem. Xem coi có phải đã khai ngộ hay chưa, nếu như đã khai ngộ rồi, thì Y-Bát sẽ truyền cho họ. Đây là việc công khai trong đạo tràng, ba ngày sau thì Thần Tú Đại sư, đây là bị bắt buộc, là bất đắc dĩ phải làm ra một bài kệ. Bản thân cũng không có chắc chắn, không dám mang cho thầy xem, dán ở bức tường bên ngoài. Ngũ Tổ nhìn thấy rồi thì nói: "*Không tệ, rất tốt!*". Mọi người y theo bài kệ này mà tu hành sẽ được lợi ích. Bài kệ này được truyền ra, mọi người đều niệm:

"***Thân thị Bồ Đề thọ***

Tâm như minh cảnh đài

Thời thời cần phất thức

Mạc sử nhạ trần ai".

Huệ Năng Đại sư ở trong nhà giã gạo nghe thấy có người niệm hỏi họ đang niệm cái gì? Là Ngũ Tổ muốn truyền pháp. Muốn mọi người viết một bài kệ cho Ngài xem, bài này là do Thần Tú Đại sư sáng tác. Ngài nghe rồi trong tâm liền hiểu bài kệ này, vẫn chưa kiến tánh. Yêu cầu những người quen trong Tự viện dẫn Ngài đến nơi có dán bài kệ nói là tôi muốn đến đảnh lễ, vun bồi một ít phước báo.

Trên "Đàn Kinh" có một câu nói ý nghĩa rất sâu. Ngài Huệ Năng không phải mới ở có mấy ngày mà đã ở hết tám tháng, tám tháng mà trong cái Tự viện này cũng không quen thuộc. Đây nói rõ điều gì? Nói rõ là Ngài thật thà, công việc được phân công ở trong nhà giã gạo thì không có rời khỏi nhà giã gạo, bên ngoài nơi nào cũng không biết, **Thiền Đường ở chỗ nào cũng không biết, giảng đường ở chỗ nào cũng không biết**. Thật thà đến mức như vậy đó, thật là khả ái, chân thật đến khả ái. Giữa Ngũ Tổ với Ngài chỉ qua có một lần khi Ngài vừa mới đến. Sau này trong nhà giã gạo thì không có gặp mặt nữa, nhưng hai thầy trò họ tâm đồng ý hợp. Sau khi Ngài lễ bái xong thì Ngài nói: "*Tôi cũng có một bài kệ*", nhờ người ta viết dùm Ngài. Ngài đem bài kệ của Ngài Thần Tú sửa lại:

"***Bồ Đề bổn vô thọ***

Minh cảnh diệc phi đài

Bổn lai vô nhất vật

Hà xứ nhạ trần ai".

Bài kệ này vừa được viết ra, thì chấn động cả mọi người. Ngũ Tổ nghe thấy rồi vội vàng lấy chiếc giày bôi xóa nó đi, nói với mọi người rằng chưa kiến tánh, thì sự hoang mang này của mọi người mới được bình ổn lại.

Xóa đi rồi, ngày thứ hai đi tuần liêu. Tuần liêu là phương trụ, trụ trì đi giáp một vòng của ngôi tự miếu, thì gọi là tuần liêu. Mỗi một nơi đều đến xem, đây là lần thứ hai Ngũ Tổ gặp mặt Ngài Huệ Năng. Ngài đang giã gạo, Ngũ Tổ hỏi Ngài:

- "*Gạo đã trắng chưa?*".

Ngài Huệ Năng nói:

"*Đã sớm trắng rồi, còn thiếu mỗi sàng*".

Vẫn chưa có sàng ra, giã trắng rồi. Lời nói các ngài là lời bình thường, người khác nghe không hiểu. Trong lòng hai người đã có sự tính toán, hỏi Ngài: "*Đã trắng hay chưa?*", là hỏi Ngài công phu đã thành thục chưa, không phải là giã gạo. Ngài nói: "*Trắng rồi, chỉ thiếu mỗi sàng*", nghĩa là chưa có người ấn chứng, ý là muốn cầu lão Hòa thượng ấn chứng. Lão Hòa thượng chống cây gậy gõ trên thành cối giã gạo ba cái rồi bỏ đi, Ngài liền hiểu nửa đêm canh ba đến triệu kiến Ngũ Tổ. Đến canh ba, Ngài lần bước đến phòng của Phương trượng, cửa không có khóa, đẩy một cái là vào được.

Ngũ Tổ tiếp kiến Ngài, giảng cho Ngài đại ý Kinh Kim Cang. Đại sư Huệ Năng không có đi học qua nên không cần đến Kinh bổn. Khi giảng đến: "**Ưng vô sở trụ**, **nhi sanh kỳ tâm**" thì Ngài liền nói ra năm câu, năm câu này chính là luận văn tốt nghiệp của Ngài, chính là bài thi của Ngài. Nói đến: "**Nào ngờ tự tánh**, **năng sanh vạn pháp**" thì Ngũ Tổ nói:

- "*Được rồi, không cần nói nữa*".

Y-Bát liền truyền cho Ngài, không giảng Kinh Kim Cang nữa, phía sau đã thông suốt hết. Trong thời gian chạy nạn, gặp được Tỳ kheo ni Vô Tận Tạng. Ngài lúc đó chưa xuất gia còn là cư sĩ ở trong tự miếu, làm công quả không có địa vị thân phận. Y Bát đã có được. Thầy của Ngài, chính là Ngũ Tổ, kêu Ngài mau mau rời khỏi. Ngài nói:

- "*Con phải đi về đâu*?"

- "*Con đến từ nơi nào thì trở về nơi đó, phải trốn đi, tránh người khác đố kị, làm hại con, đợi đến thời cơ nhân duyên chín mùi thì con hãy xuất hiện*".

Ngài chạy đến chỗ những người thợ săn và ẩn vào ở đó, giúp những người thợ săn, coi giữ thú săn được. Giúp họ nấu cơm trong lúc những người này đi săn. Những người này đều sát sanh, ở nơi này lánh mặt thì an toàn nhất. Phật Pháp không sát sanh, không trộm cắp. Ngài chạy đến một nơi sát sanh như vậy thì người ta sẽ không nghĩ ra là Ngài trốn đến nơi này, và lại sống chung với đám người thợ săn hết 15 năm. Sóng gió bình lặng rồi, mọi người đã quên cái sự việc này rồi, thì Ngài xuất hiện. Nơi Ngài xuất hiện là Quang Hiếu Tự của Quảng Châu hiện nay. Vừa lúc pháp sư Ấn Tông đang ở nơi đó giảng Kinh Niết Bàn, trên cây cờ bên ngoài gió thổi làm lá cờ dao động, có hai vị xuất gia đang nói chuyện:

- "*Anh xem, gió động*".

Người kia nói:

- "*Không phải, phướng động*".

Hai người đều không phục. Ngài Huệ Năng ngồi ở bên cạnh nghe được, khuyên họ:

- "*Không phải gió động, cũng không phải phướng động, là do nhân giả tâm động*".

Hai người này vô cùng kinh ngạc; pháp sư Ấn Tông giảng xong bài Kinh này thì nghỉ. Nhìn thấy ba người bọn họ đang nói chuyện thì đến xem xem rốt cuộc là có chuyện gì? Ngài vừa nghe thấy:

- "*Không phải gió động, không phải phướn động*".

Ngài cũng vô cùng kinh ngạc Ngài liền nghĩ đến: "*Liệu đây có phải là truyền nhân của Ngũ Tổ không?*" Mất tích đã 15 năm, không biết là đi đâu. Ngài liền hỏi Lục Tổ:

- "*Có phải là ông không?*

Ngài thừa nhận.

- "*Y Bát có ở đây không?*"

- "*Có*", Lục Tổ nói.

- "*Mở ra cho chúng tôi xem một chút*".

Ngài vừa nhìn thấy thì biết là thật, Pháp sư Ấn Tông bái phục đến rạp người sát đất. Lúc đó, Pháp sư Ấn Tông là một vị cao tăng ở Lĩnh Nam tức là Quảng Đông ngày nay, rất có danh vọng. Người theo Ngài học tập có rất nhiều, Ngài thế độ cho Ngài Huệ Năng. Pháp sư Ấn Tông là thầy thế độ của Ngài Huệ Năng. Sau khi thế độ Ngài, ngược lại lại bái Huệ Năng Đại sư làm thầy. Huệ Năng Đại sư thông qua sự nâng đỡ của Pháp sư Ấn Tông thì thân phận địa vị lập tức được nâng cao lên, là thầy của Pháp sư Ấn Tông, pháp sư Ấn Tông rất giỏi, không có lòng đố kỵ. Đúng thật là "**Kiến hiền tư tề**", phát hiện ra Tổ đời thứ sáu thì vội vàng quy y, bái sư. Cho nên

pháp sư Ấn Tông là pháp tử của Ngài Huệ Năng, là đệ tử truyền pháp. Pháp sư Ấn Tông là thầy thế độ của Ngài Huệ Năng. Xuất gia là do Ngài thế độ cho, quan hệ của hai người họ là như thế.

"Cho nên nói tin sâu Nhân-Quả, đọc tụng Đại-Thừa nhất định phải tuân thủ phép tắc, không tuân thủ phép tắc thì không thể khai ngộ." Con đường khai ngộ nhân giới đắc định do phép tắc mà tâm của bạn mới có thể định. Sau khi tâm định rồi, bất định là nhân duyên gì thì cũng sẽ khai ngộ. Cho nên trước khi chưa có khai ngộ, thì đọc Kinh là tu Định. Người khác thì xếp bằng diện bích tu định. Còn họ thì dùng đọc Kinh tu định, phương pháp tu định có rất nhiều, là vô lượng vô biên tức là cần phải chuyên chú. Cho nên không thể học quá nhiều, học quá nhiều thì đó là cầu tri thức, không thể đắc định. Chỉ có một thứ thôi.

(592lh. Trích tập 20. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần 04. Năm 2014. HongKong. Chuyển ngữ: Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

593• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "HẢI HIỀN HÒA THƯỢNG 20 TUỔI XUẤT GIA... ĐẾN 30 TUỔI NGÀI ĐẮC CHỨNG NIỆM PHẬT TAM-MUỘI, ĐẾN 40 TUỔI ĐẠI TRIỆT ĐẠI NGỘ."

'CHÚNG TA PHẢI PHÁT NGUYỆN. LÚC VÃNG SANH CŨNG GIỐNG NHƯ VẬY, ĐÂY LÀ THẬT. CẦN NGƯỜI TRỢ NIỆM ĐỂ VÃNG SANH THÌ KHÔNG CHẮC ĂN, KHÔNG NHẤT ĐỊNH LÀ THẬT. CÁI KIỂU VÃNG SANH TỰ TẠI NÀY MỚI LÀ THẬT, KHÔNG PHẢI GIẢ'.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

"Hải Hiền, lão Hòa thượng 20 tuổi xuất gia. Sư phụ dạy Ngài một câu Phật hiệu này. Đến 30 tuổi là được mười năm nhất định sẽ đắc chứng Niệm Phật Tam muội. Cao lắm thì thêm mười năm nữa là 40 tuổi, thì "Đại triệt đại ngộ". Tại vì sao không thể hoằng pháp lợi sanh? Ở cái thời đại này, có nhiều người không tin Phật Pháp. Đặc biệt là văn hóa đại cách mạng, không cho niệm Phật thì Ngài niệm Phật trong tâm. Không cho lạy Phật, thì nửa đêm thức dậy, người khác ngủ rồi thì Ngài lạy Phật. Tuy là "Đại triệt đại ngộ", cũng cần dùng phương pháp này. Thân thể khỏe mạnh, thể lực không giảm sút, dùng những phương pháp này cảm hóa chúng sanh, 112 tuổi còn leo cây, đi cắt tỉa những nhánh cây. Có mấy người quen biết Ngài đến ngôi chùa nhỏ để thăm Ngài, cây hồng ở trước tiểu miếu của Ngài đã trổ ra rất nhiều trái hồng và đã chín. Ngài leo lên cây, hái xuống một giỏ hồng, chia cho mọi người ăn, hỏi Ngài:

- "*Có gặp qua A Di Đà Phật chưa?*"

- "*Gặp qua rồi*".

- "*A Di Đà Phật nói gì với Ngài?*"

- "*Tôi cầu A Di Đà Phật cho tôi vãng sanh nhưng Ngài không cho tôi đi, muốn tôi biểu pháp*".

Một đời của Ngài, gặp qua A Di Đà Phật bao nhiêu lần? Tôi có thể nói tuyệt đối không ít hơn bốn lần, hay nói cách khác vượt qua bốn lần. Chính xác bốn lần là Huệ Viễn Đại sư, là Tổ sư đời thứ nhất của Tịnh Tông chúng ta. Huệ Viễn Đại sư, một đời của Ngài gặp A Di Đà Phật bốn lần. Hiền Công lão Hòa thượng xuất gia niệm Phật đến lúc vãng sanh là 92 năm, 92 năm tuyệt đối không chỉ có bốn lần. Ngài với A Di Đà Phật rất thân thuộc, giống như là người bạn thân vậy. Ở cái thế gian này biểu pháp là thay chúng sanh khổ. Chúng ta phải biết, Ngài là làm tấm gương cho mọi người xem, không thể không biết điều này. Cho nên chúng ta xem cái đĩa của Ngài, xem những văn tự báo cáo, cần xem hiểu được nội dung trong đó. Phải có sự sâu sắc, bạn mới thật sự nhận biết Ngài, thật sự hiểu rõ Ngài, mới thật sự phát tâm học tập theo Ngài, có còn kịp không? Vẫn còn kịp.

Thật sự phát tâm học tập theo Ngài, một năm sẽ nhìn thấy được hiệu quả rất tốt. Sau hai, ba năm thì có thể theo kịp Ngài. Tự tại vãng sanh, nếu như vẫn còn thọ mạng thì cũng chẳng cần. Tôi muốn đến Thế Giới Cực Lạc sớm hơn, bạn sẽ nhất định thấy Phật. Phật A Di Đà rất từ bi, những điều kiện mà bạn đưa ra Ngài đều chấp nhận, bạn bằng lòng lưu lại cái thế gian này để biểu pháp, thọ mạng tới rồi, Ngài sẽ kéo dài thọ mạng cho bạn. ***'Tôi tin tưởng Hải Hiền pháp sư 112 tuổi, cái thọ mạng này là Phật A Di Đà kéo dài cho Ngài'.***

Chúng ta dùng **"Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo"** để làm thí nghiệm, thật sự có hiệu quả. Hiện nay, cái hiệu quả này đang từ từ được mở rộng ra trên quốc tế. Những khổ nạn mà Lão Hòa Thượng chịu trong một đời có giá trị, có ý nghĩa từ Phật Pháp mà nói là công đức vô lượng. Tích công lũy đức, đoạn ác tu thiện. Ngài đi rất là thảnh thơi, rất là tự tại. Cái điểm này mỗi một đồng học niệm Phật đều phải nên nhớ lấy, ***'chúng ta phải phát nguyện. Lúc vãng sanh cũng giống như vậy, đây là thật. Cần người trợ niệm để vãng sanh thì không chắc ăn, không nhất định là thật. Cái kiểu vãng sanh tự tại này mới là thật, không phải giả'.***

(593lh. Trích tập 20. Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú thứ 04. Năm 2014. Chuyển ngữ : Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

594• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. 'GIẢI THÍCH BỒ- ĐỀ- TÂM'

'CHÂN THÀNH, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, CHÁNH GIÁC, TỪ BI'.

TU HÀNH CÁI GÌ ?

'NHÌN THẤU, BUÔNG XẢ, TỰ TẠI, TÙY DUYÊN, NIỆM PHẬT'.

'Tôi đem nó làm thành hai câu đối, học Phật theo hai mươi chữ của hai câu đối này sẽ không đi sai đường. Nhất định có thành tựu'.

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Tôi lúc còn trẻ ở Mỹ, Canada giảng Kinh. Giới thiệu với mọi người về **Bồ Đề Tâm**. Tôi còn nhớ lần đầu tiên giảng **'Kinh Vô Lượng Thọ'** là ở Canada, lần thứ hai là ở California, nói đến đây tôi đột nhiên cảm thấy trên tựa Kinh đã quá rõ ràng. **Thâm tâm là cái gì?** Chính là **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác",** mọi người đều dễ hiểu, rất là cụ thể. Thâm tâm là tự thọ dụng, là tự thọ dụng của Bồ Đề Tâm, chính là tự thọ dụng của tâm chí thành. Cho nên tôi dùng "***Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Chánh giác, Từ bi***", dùng mười chữ này để nói phát Bồ Đề Tâm thì mọi người sẽ dễ hiểu. Thâm tâm là cái gì? Chính là **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Chánh Giác"**, là tự thọ dụng. Chúng ta học Phật nên đối đãi với bản thân như thế nào? Là tâm địa ngày một thanh tịnh hơn, ngày một bình đẳng hơn, ngày một có trí huệ hơn. Giác chính là trí huệ tăng trưởng, đây là Bồ Đề Tâm, là đại từ đại bi, đây chính là tâm phát nguyện hồi hướng.

"**Cụ Tam tâm giả**, **tất sanh bỉ quốc**", bạn có đầy đủ ba cái "**Tâm**" tâm này, bạn nhất định vãng sanh. Ngữ khí vô cùng khẳng định, đó là lời trên Quán Kinh đã nói, phía sau là Niệm lão làm tổng kết ở đây: "**Phát thử Tam tâm**, **diệc tức phát Bồ Đề Tâm dã**". Phát ba cái "Tâm" này chính là phát bồ tâm mà trong Đại Thừa giáo nói.

Chúng ta xem đoạn bên dưới, đoạn thứ tư: "**Bồ Đề Tâm nghĩa vân**", Bồ Đề Tâm nghĩa là tên sách, bên trong có nói: "**Thử Bồ Đề chi tâm, thành Phật chi bổn. Đại sự nhân duyên mạc quá ư thử**". Câu nói này rất quan trọng. Bồ Đề Tâm là tiêu chuẩn của Phật Pháp Đại Thừa. Hay nói cách khác, Phật Pháp Đại Thừa kiến lập trên nền tảng của Bồ Đề Tâm. Chúng ta học Phật không những đơn thuần giảng về làm người, mà Bồ Đề Tâm đối với chúng ta cũng rất là quan trọng. Bồ Đề Tâm là chân tâm, nhân sinh trên thế gian này, cần phải sống cho có ý nghĩa, sống cho có giá trị, sống cho hoan hỷ, sống cho vui vẻ, sống cho hạnh phúc. Ngày tháng này làm sao trải qua? Là cần dùng Bồ Đề Tâm. Chúng ta dùng [chân tâm] để đối đãi mọi người, dùng [chân tâm] đối đãi với bản thân. Dùng tâm chí thành đối với bản thân, tâm của mình chính là thanh tịnh, bình đẳng, Chánh Giác. Ba câu nói này là ba tầng cấp, có được một phần nhỏ của chân tâm là A La Hán. Phàm phu không có chân tâm, đều là giả, là giả tình giả nghĩa.

Đối với bạn tốt, công danh lợi lộc ở trước mắt bạn thì tâm bạn sẽ thay đổi, vậy đó không phải là thật. Chân tâm là mãi mãi không thay đổi, chỉ có trong cửa Phật mới có. Chúng ta nhất định phải biết trong Phật môn dạy cho chúng ta. Cho nên A La Hán, Bích Chi Phật thiểu phần chân tâm, thì họ dùng chân tâm. Cũng chính là dùng tâm thanh tịnh, các Ngài không chịu sự nhiễm ô của cảnh giới bên ngoài, có

thể làm được điều này, tâm chính thành của Bồ Tát thì là đa phần Pháp Thân Đại Sĩ là viên mãn. Bồ Đề Tâm viên mãn đa phần nghĩa là họ không những thanh tịnh mà họ còn có sự bình đẳng, đây là Bồ Tát. Chỉ có thanh tịnh, không có bình đẳng, đây là Tiểu Thừa Thanh Văn, Duyên Giác. Viên mãn có nghĩa là có giác, là Chánh Giác, đây là những ai? Đây chính là **"Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật"**. Đây là Bồ Đề Tâm đầy đủ. Đối đãi với bản thân, thì chúng ta cầu cái gì? Là cầu ba cái "**Tâm**" này, ba cái "**Tâm**": **"Thanh tịnh, Bình đẳng, Giác"**. Dùng tâm này để sinh sống, dùng tâm này làm việc, dùng cái "**Tâm**" này để đối nhân xử thế thì cuộc sống của bạn sẽ là cuộc sống của Phật, Bồ Tát, tự tại biết bao! Cuộc sống của Bồ Tát Hải Hiền là như thế, chúng ta phải hiểu. Cuộc sống của Ngài có ý nghĩa, có giá trị, Ngài vô cùng hạnh phúc, vui vẻ. Chúng ta cảm thấy Ngài sống rất là khổ nhưng bản thân Ngài rất vui vẻ, ăn được no, mặc được ấm, có một nơi nho nhỏ để tránh mưa tránh gió, không có lo lắng, không có bận tâm, không có bất kỳ áp lực nào.

Các bạn cảm thấy đau khổ, nhưng Ngài thì hoàn toàn không có, bạn nói xem tự tại biết bao, đối nhân xử thế một lòng chân thành từ bi. Bạn xem trồng trọt nhiều như vậy, Ngài không cần thiết phải trồng nhiều như vậy. Cái miếu nhỏ này chỉ có bốn người ở, trồng năm mẫu là đủ rồi, cuộc sống của cả nhà toàn bộ đã được giải quyết, năm mẫu đất là được. Tại vì sao cần trồng tới hơn 100 mẫu? Đây là do Ngài đại từ đại bi, Ngài muốn giúp cho những người già khổ nạn trong nông thôn. Bây giờ những người trẻ trong nông thôn đều đi hết rồi, ra bên ngoài kiếm việc làm, người già phải làm sao? Cho nên Ngài không cần ruộng đất của người ta, không dùng ruộng đất của người ta, là Ngài tự khai hoang. Đất không có chủ thì Ngài khai khẩn, sau khi khai phá xong thì Ngài trồng trọt lúa, trồng lương thực, trồng rau xanh. Trồng nhiều như vậy, đi khắp nơi phân phát cho người khác là bố thí tài, thể lực là bố thí nội tài. Đây chính là tâm đại từ đại bi của Ngài. Ngài làm thật, lòng yêu thương của Ngài không phải giả, thật sự dùng sức lao động của mình mà làm ra bố thí cho mọi người. Cho nên tôi dùng cách này để **giải thích Bồ Đề Tâm** thì dễ hiểu.

("Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, Chánh Giác, từ bi", mười chữ này, ngoài ra chúng ta làm người, là Lão sư dạy cho chúng ta. Tu hành, tu cái gì? Là "Nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, niệm Phật". Tôi đem nó làm thành hai câu đối, học Phật theo hai mươi chữ của hai câu đối này, sẽ không đi sai đường. Nhất định có thành tựu.)

Hôm nay thời gian đến rồi, chúng ta học tập đến chỗ này.

A Di Đà Phật.

(594lh. Trích tập 20.Giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú thứ 04. Năm 2014. Chuyển ngữ: Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

595• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM A DI ĐÀ PHẬT"

"CHÚNG TA NGAY MỘT ĐỜI NÀY Ở THẾ GIAN CHỈ ĐI THEO MỘT PHƯƠNG HƯỚNG, MỘT MỤC TIÊU THÌ CHẮC CHẮN THÀNH TỰU".

"Chỉ cần bạn chịu niệm thì bạn chắc chắn vãng sanh"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Người xưa nói: ***"Vãng sanh chánh nhân, dễ tu dễ đạt".*** Vãng Sanh Chánh Nhân, việc này trên Kinh nói rất hay. Chúng ta xem **"Tam Bối Vãng Sanh".** Trong Kinh văn, các vị có thể xem thấy ra Chánh Nhân Vãng Sanh hay không? *"Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật".* Đây chính là "Chánh Nhân Vãng Sanh". Các vị xem, **Thượng Bối, Trung Bối, Hạ Bối** đều có câu nói này, ***"Nhất hướng"*** là một phương hướng, một mục tiêu. ***"Chúng ta ngay một đời này ở thế gian chỉ đi theo một phương hướng, một mục tiêu, thì chắc chắn thành tựu",*** thành tựu thù thắng không gì bằng. Không luận là người nào, nam nữ, già trẻ, bần phú quý tiện, chỉ cần bạn chịu niệm thì bạn chắc chắn vãng sanh.

Chịu niệm cũng không phải dễ dàng. Bên cạnh Cư Sĩ Lâm biết bao nhiêu người, bạn bảo họ niệm nhưng họ có chịu niệm không? Họ ở ngay ngoài cửa mà họ không chịu đến niệm, còn các vị có rất nhiều người từ nước ngoài đến, ngồi phi cơ hơn 10 giờ đồng hồ để đến nơi đây Niệm Phật. Từ ngay chỗ này, chúng ta liền có thể thể hội. **"Phật đã nói Thiện căn, Phước đức, Nhân duyên".** Người không thể không có thiện căn. Bạn từ bên kia của địa cầu bay đến bên đây là vì bạn có Thiện căn, ở bên cạnh vách nhưng họ không có Thiện căn họ không đến. Người niệm Phật có phước. **"Thiện Căn, Phước Đức, Nhân Duyên". Ba điều kiện ở trong một thời gian đầy đủ, ở ngay trong một đời đầy đủ rồi, bạn ở ngay trong một đời này khẳng định thành tựu."**

(595lh. Trích từ tập 194. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

596• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TĂNG ĐOÀN CỦA THẾ TÔN NĂM XƯA, LỤC QUẦN TỲ- KHEO THƯỜNG HAY Ở TRONG TĂNG ĐOÀN GÂY PHẢI QUẤY, LÀM CHO MỌI NGƯỜI KHÔNG AN ỔN, HUỐNG HỒ THỜI KỲ MẠT PHÁP NÀY..."

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Không nên nói Phật pháp hiện tiền, mà Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời, Tăng Đoàn của Thế Tôn có thể vừa được lòng người hay không? Không làm được.

Thế Tôn rất thành thật quyết không lừa dối người, quyết không che dối lỗi lầm của chính mình. **"Phật dạy chúng ta phải phát lồ sám hối, Ngài dẫn đầu làm tấm gương".** ***"Trong Tăng Đoàn năm xưa lục quần Tỳ-kheo thường hay ở trong Tăng đoàn gây phải quấy, làm cho mọi người không an ổn, huống hồ là ở thời kỳ Mạt Pháp này".*** Người phê bình Tăng Đoàn của chúng ta rất nhiều, bởi vì có rất nhiều người đến đây để tham học, sau khi tham học người thoái Tâm rất nhiều. Có người đến nói với tôi, tôi gật đầu nói: ***"đúng đúng là như vậy".*** Họ cảm thấy Tăng Đòan này của chúng ta không vừa ý, về nhà chính mình niệm Phật có được hay không? Tôi nói: ***"Được, tốt, rất tốt! Chỉ cần bạn chịu niệm thì tốt rồi"***. Chúng ta phải bình lặng mà nghĩ tưởng. Hiện tại ở cái thế gian này, tìm giống như một Tăng Đoàn không viên mãn, đạo tràng viên mãn còn có được mấy cái? Nếu bạn tìm được một Tăng Đoàn không khiếm khuyết, thì chỉ có thể đến Thế Giới Cực Lạc. Thế nhưng bạn muốn ghét bỏ đạo tràng này của chúng ta thì e rằng đến Thế Giới Cực Lạc vẫn có vấn đề. Làm sao tôi biết? Chúng ta dựa vào Lý luận của Phật pháp là biết được, do tâm của bạn không thanh tịnh, tâm của bạn không bình đẳng, trong tâm của bạn không Buông-xả phải quấy nhân ngã.

Nếu chân thật là người Niệm Phật, Lục Tổ Huệ Năng trên **[Đàn Kinh]** nói rất hay: *"Nếu là người chân thật tu hành thì không thấy lỗi của thế gian".* Họ đến đạo tràng này của chúng ta, bơi móc lỗi lầm của chúng ta, họ rất cừ khôi. Trong tâm của chúng ta rất tường tận đây là nguyên nhân gì? Thiện căn, phước đức không đầy đủ, gặp được duyên thì xem thường, bỏ qua hết, còn nói: *"không muốn cúng dường đạo tràng này nữa, đạo tràng này nghe nói thì không tệ, nhưng khi đến xem qua thì không phải như vậy, nói quá sự thật".* Tốt. Bạn đến nơi khác mà tu phước, ở đây không yêu cầu bạn cúng dường, ở đây cũng không cần bạn bận tâm cúng dường. Đây là lời thành thật. Trước giờ không có cầu người cúng dường, người đến nơi đây đều là tự động phát tâm. Chúng tôi chỉ nỗ lực như giáo tu hành. Chúng tôi biết rõ ràng phiền não, tập khí của chúng tôi là vô lượng kiếp huân tập mà thành, cho nên không chỉ thời gian ngắn mà có thể thay đổi, thế nhưng chúng tôi rất chăm chỉ, rất nỗ lực, chân thật đang sửa đổi. Chúng tôi thật có tâm giúp người Niệm Phật, thành tựu cho đồng tu, không phải là không đang làm.

Người khác phê bình đối với chúng ta, chúng ta hoan nghênh, vì họ cho chúng ta sự nhắc nhở, khiến cho chúng ta thường hay có thể cảnh giác là chúng ta làm vẫn chưa đủ tốt, kém khuyết của chúng ta còn rất nhiều. Chúng ta phải nỗ lực, phải nâng cao cảnh giới của Chính mình, phải đến sau cùng làm ra thành tích cho mọi người xem.

(596lh. Trích từ tập 194. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

597• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "LỄ KÍNH CHƯ PHẬT"

"TẤT CẢ PHÁP BẤT THIỆN, CHÚNG TA QUAY ĐẦU LẠI PHẢN TỈNH, KIỂM ĐIỂM LÀ TA CÓ HAY KHÔNG? … CÁI BẤT THIỆN ĐÓ CHÚNG TA LIỀN BIẾN THÀNH THIỆN PHÁP"

Cho nên câu: ***"Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật". Nói ra thì dễ dàng, thế nhưng muốn tường tận triệt để nghĩa thú ở trong đó cũng không phải là dễ dàng. Thế nhưng không tường tận nghĩa thú cũng có thể thành công, đó là "Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn".***

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Thế gian người cực ác cũng không thể nói họ ác đến 100%, không có được chỗ tốt nào, tìm không ra loại người này, họ cũng có một niệm thiện hạnh đáng được chúng ta tán thán, đáng được chúng ta Tôn kính. Nếu như chúng ta có thể tôn trọng tất cả thiện Pháp, tán thán tất cả thiện Pháp, học tập tất cả thiện Pháp thì thiện hạnh của chúng ta thành tựu rồi.

"*Xem thấy tất cả Pháp bất thiện, chúng ta quay đầu lại phản tỉnh, kiểm điểm là ta có hay không? Nếu như ta có thì lập tức thay đổi, cái bất thiện ở trước mắt chúng ta liền biến thành thiện Pháp".* Bạn có thể có được sự chuyển biến như vậy thì bạn liền biết tu hành, bạn biết dụng công. Nhà Nho nói: ***"Ba người đi ắt có thầy ta"***. Ba người là trong đó có chính mình là một, một người thiện, một người ác. Người thiện thì ta làm theo họ, họ là thầy của ta; người ác thì ta phản tỉnh kiểm điểm, họ là tấm gương phản chiếu cho ta, giúp ta thay đổi tự làm mới, họ cũng là thầy của ta, cho nên ta đối với họ đều tôn kính như nhau. Đây là pháp hành của Phổ Hiền.

Trong Hạnh Phổ Hiền, thứ nhất là ***"Lễ Kính Chư Phật".*** Trong lễ kính không có phân biệt Thiện-Ác, không có phân biệt đẳng cấp, lễ kính đối với Chư Phật Như Lai và cũng lễ kính đối với chúng sanh địa ngục, quyết định bình đẳng. Đây là **"Hạnh Phổ Hiền".** Trong Hạnh ***"Xưng Tán Như Lai"*** thì có khác biệt, tùy thuận tánh đức thì xưng tán, không tùy thuận tánh đức thì không xưng tán. Trong xưng tán có điểm đặc biệt này, nhưng trong "**Lễ Kính"** thì không có khác biệt. Lại nói với các vị, phục vụ không có khác biệt, bố thí cúng dường cũng không có khác biệt, đây gọi là Phật Pháp, như vậy mới có thể thành tựu chính mình, mới có giáo hóa chúng sanh. **Cho nên câu:** ***"Nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật" nói ra thì dễ dàng, thế nhưng muốn tường tận triệt để nghĩa thú ở trong đó cũng không phải là dễ dàng. Thế nhưng không tường tận nghĩa thú cũng có thể thành công, đó là "Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn".*** **Không có xen tạp thì tâm của bạn thiện, ý niệm thiện, hành vi thiện, không có chút nào bất thiện xen tạp, bạn niệm Phật khẳng định vãng sanh.** Bởi vì Thế giới Tây Phương Cực Lạc *"Chư Thượng thiện nhân câu hội nhất xứ",* bạn là người thiện thì tương lai đi đến Thế giới Tây Phương

Cực Lạc, cho nên niệm Phật có thể vãng sanh. Ta còn hiềm cái này không tốt, hiềm cái kia tạo ác, đây là trong tâm bạn xen tạp bất thiện. **"Xen tạp bất thiện thì niệm Phật vãng sanh liền có chướng ngại. Đây là chúng ta không thể không biết".**

(597lh. Trích từ tập 194. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dịch: Cư sĩ Vọng Tây.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

598• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "TRONG KINH BÁT NHÃ ĐẠI NHÂN GIÁC, PHẬT DẠY BẢO CHÚNG TA: KHÔNG NHỚ ÁC CŨ, KHÔNG GHÉT NGƯỜI ÁC… ÁC CỦ LÀ QUÁ KHỨ".

"Phật dạy bí quyết cho chúng ta, tất cả việc không vừa ý đều không nên để vào tâm, thường nhớ ân Phật, thường nhớ chỗ tốt của tất cả chúng sanh"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Trong **"Kinh Bát Nhã Đại Nhân Giác". Phật dạy bảo chúng ta *"không nhớ ác cũ, không ghét người ác.* Chúng ta nghĩ xem Khai thị của Phật**, ***Ác cũ là quá khứ"***, ngày trước người ta có lỗi với ta, hủy báng ta, nhục mạ ta, hãm hại ta, đã là quá khứ thì thôi vậy, không nên để vào trong tâm. ***"Không Nhớ"*** chính là không để vào trong tâm. Bạn xem thấy một người ác, bạn không nên ghét bỏ họ. Nếu bạn ghét bỏ họ thì phiền não của bạn liền hiện tiền. Tâm của bạn vĩnh viễn bị cảnh giới bên ngoài chuyển. Tâm bị cảnh giới bên ngoài chuyển là phàm phu.

Chúng ta học Phật, Bồ Tát, tâm của Phật Bồ Tát trên "Kinh Lăng Nghiêm" nói rất hay: ***"Nếu có thể chuyển cảnh thì đồng với Như Lai".*** Chúng ta phải học chuyển cảnh giới, không bị cảnh giới chuyển, phải học bản lĩnh này. Cảnh giới ác, nếu ta không ghét người ác thì ta liền chuyển cảnh giới rồi. Gặp nghịch cảnh ác duyên, nhưng đời sống của chúng ta cũng rất là thoải mái, rất an vui, không bị cảnh giới chuyển. Đây là Phật dạy cho chúng ta. Đặc biệt là ở thế giới hiện tại này, ***"Nghịch cảnh ác duyên thường hay gặp phải.*** Người xưa đều nói qua ***"Thế gian việc không vừa ý thường đến tám chín"*** làm thế nào việc không vừa ý, chuyển biến thành vừa ý thì chúng ta thành công rồi***. "Phật dạy bí quyết cho chúng ta, tất cả việc không vừa ý đều không nên để vào tâm, thường nhớ ân Phật, thường nhớ chỗ tốt của tất cả chúng sanh.*** Ngày trước oan gia trái chủ cùng ở chúng với chúng ta cũng có khi đối xử được rất tốt, chúng ta luôn nghĩ nhiều đến lúc tốt, không nên nghĩ đến lúc phân chia. Cái tốt này rất nhiều, công đức rất lớn, không thể nghĩ bàn.

(598lh. Trích từ tập 194. Hòa Thượng Tịnh Không giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10. Năm 1998. Cẩn dích: Cư sĩ Vọng Tây).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

599• TRUYỀN TÂM PHÁP YÊU-Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. Tịnh Độ Tông Nói: "PHÁT BỒ ĐỀ TÂM, NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM, NHẤT ĐỊNH SẼ VÃNG SANH CỰC LẠC THẾ GIỚI".

"BỒ-ĐỀ LÀ CÁI GỐC ĐỂ THÀNH PHẬT, ĐẠI SỰ NHÂN DUYÊN, KHÔNG ĐIỀU NÀO HƠN ĐƯỢC NÓ".

"BỒ-ĐỀ TÂM NÀY HÀM CHỨA PHÁP CÔNG ĐỨC CỦA HẾT THẢY CHƯ PHẬT".

("Tham danh, tham lợi, tham tài, tham sắc" hoặc là tham Phật Pháp, tham Phật Pháp cũng không được, toàn là đường Ngạ quỷ. Phật Pháp theo thế gian pháp mà nói, dùng tâm tham để học Phật Pháp, Phật Pháp là thiện pháp. Nhưng bạn dùng tâm tham để học, tâm tham thì chiêu cảm Ngạ quỷ, trong Ngạ quỷ có thể ít chịu tội một chút. So với tham tài, tham sắc, cái đó thì nghiêm trọng hơn, cái đó thì gần với đường Địa ngục. Cho nên Phật Pháp cũng không thể dùng tâm tham để học Phật Pháp. Phải dùng cái tâm thế nào? Dùng Bồ Đề Tâm học thì đúng rồi.")

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ LẦN THỨ 04 NĂM-2014 TẬP 21

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời mọi người cùng tôi Quy Y Tam-Bảo:

"***A Xà Lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật đà lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già chư chúng trung tôn. (Niệm ba lần)***

Mời xem "**Đại Kinh Khoa Chú**", trang 178, đếm ngược từ hàng thứ ba, xem từ Chú Giải của Niệm lão. Hơn nữa, Mật Tông chú trọng nhất là phát đại Bồ Đề Tâm. Giáo điển Bồ Đề Tâm nghĩa dạy: *"**Bồ Đề là cái gốc để thành Phật, đại sự nhân duyên, không điều nào hơn được nó**"*. Sách Bồ Đề Tâm Luận lại giảng: ***"Bồ Đề Tâm này hàm chứa pháp công đức của hết thảy chư Phật. Nếu tu chứng xuất hiện thì làm đạo sư của hết thảy. Nếu quay về gốc thì là cõi Mật Nghiêm chẳng đứng dậy khởi tòa, mà thành tựu hết thảy Phật sự".*** Mật Tông vào thời đại này cũng rất thịnh hành, nhất là ở nước ngoài, chúng tôi gặp được rất nhiều.

Lúc tôi mới học Phật, đã từng theo Chương Gia Đại sư ba năm. Đây là một vị Đại đức trong Mật Tông, Ngài là một trong bốn vị hoạt Phật được truyền thừa của Tây Tạng. Vì người Mông Cổ tin rằng Chương Gia Đại sư là hóa thân của Bồ Tát Văn Thù, là do vị lão nhân này thiết lập cho tôi. Mật Tông quan trọng nhất là phát đại Bồ Đề Tâm.

Trong Mật Giáo Kinh điển "Bồ Đề Tâm nghĩa" nói: ***"Bồ Đề là cái gốc để thành Phật, đại sự nhân duyên, không điều nào hơn được nó"***, câu nói này là thật.

Bạn xem trong "Tịnh nghiệp Tam phước", phước thứ ba, câu đầu tiên là "Phát Bồ Đề Tâm", đó là Đại Thừa. Tịnh nghiệp Tam phước, phước đầu tiên là "Phước báu thế gian, phước báu Nhân Thiên", phước thứ hai là "Phước báu Tiểu Thừa", phước thứ ba là "Phước báu của Đại Thừa", câu đầu tiên trong Đại Thừa chính là dạy cho chúng ta phát Bồ Đề Tâm, Bồ Đề Tâm là chân tâm.

Thành Phật là sự thật chân chính, không hề giả. Trên Kinh Kim Cang có nói với chúng ta: "**Phàm sở hữu tướng**, **giai thị hư vọng**, **nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh**", ở thế gian mọi thứ đều là giả. Bồ Đề Tâm thì sao? Bồ Đề Tâm là thật. Vậy chúng ta dùng là cái tâm gì? Không phải Bồ Đề Tâm, chúng ta dùng là vọng tâm. Bồ Đề Tâm là chân tâm, Bồ Đề Tâm là Giác, Giác mà không mê. Cái tâm chúng ta dùng là tâm mê mà không Giác. Việc này phải làm cho rõ ràng, mê mà không Giác là tâm của Lục đạo phàm phu. Mê quá nghiêm trọng rồi, ngay cả thiện pháp của thế gian cũng mê rồi, đều không chịu làm cái này thì mê một cách thái quá.

Thế gian pháp chính là trong Lục đạo luân hồi có thiện có ác. Đoạn ác tu thiện, kiếp sau có thể sanh vào Tam Thiện đạo, nếu như không biết đoạn ác tu thiện, nhất mực vẫn quen tùy thuận theo tập khí của bản thân, vẫn tạo tác ác nghiệp, thì quả báo của kiếp sau nhất định là ở Tam Ác đạo. Trên Kinh luận giảng rất rõ ràng, giảng rất nhiều. Tâm tham thì đọa vào Ngạ quỷ, tâm tham là nghiệp nhân của Ngạ quỷ, cái điểm này cần phải chú ý, đây là nói về tâm, không phải luận về sự.

Hay nói cách khác, chúng ta ở trong cuộc sống, làm việc, đối người tiếp vật cần dùng cái tâm như thế nào? Nếu như cái tâm dùng là tâm tham: ***"Tham danh, tham lợi, tham tài, tham sắc" hoặc là tham Phật Pháp, tham Phật Pháp cũng không được, toàn là đường Ngạ quỷ. Phật Pháp theo thế gian pháp mà nói, dùng tâm tham để học Phật Pháp, Phật Pháp là thiện pháp. Nhưng bạn dùng tâm tham để học, tâm tham thì chiêu cảm Ngạ quỷ, trong Ngạ quỷ có thể ít chịu tội một chút. So với tham tài, tham sắc, cái đó thì nghiêm trọng hơn, cái đó thì gần với đường Địa ngục. Cho nên Phật Pháp cũng không thể dùng tâm tham để học Phật Pháp phải dùng cái tâm thế nào? Dùng Bồ Đề Tâm học thì đúng rồi".*** Dùng Bồ Đề Tâm học sẽ thành Phật, cho nên nói Bồ Đề Tâm là cái gốc để thành Phật. Đại sự nhân duyên, đại sự này chính là việc liễu sanh tử, thành Phật đạo. Trên Kinh Hoa Nghiêm nói đây là đại sự nhân duyên. Nhất định phải dùng Bồ Đề Tâm, phía trước đem Bồ Đề Tâm nói rất rõ ràng, rất minh bạch. ***"Tịnh Độ tông nói: "Phát Bồ Đề Tâm, nhất hướng chuyên niệm", nhất định sẽ vãng sanh Cực Lạc Thế Giới".***

Trong "Bồ Đề Tâm luận" cũng có nói mấy câu như vậy: ***"Bồ Đề Tâm này hàm chứa pháp công đức của hết thảy Chư Phật",*** câu này là thật. Bồ Đề Tâm không phải là hiện tượng vật chất, Ngũ căn của chúng ta duyên không tới được. Ngũ căn là ***"Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân"***, duyên không tới được, đây là vật chất. Vật chất chỉ có thể duyên được sắc tướng, có thể duyên được sắc, thanh, hương, vị, xúc. Cái này duyên được, trong các pháp có một phần vật chất, có một phần là phi vật chất. Giống với Phật Pháp Bồ Đề Tâm pháp. Cái này là phi vật chất. Nhưng đây cũng

chính là nói về tự tánh, tự tánh không phải vật chất. **Trong này bao gồm pháp công đức của tất cả chư Phật.**

(599lh. Trích từ tập 21. Hòa Thương Tịnh Không giảng Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần thứ 04. Năm 2014 HongKong. Chuyển ngữ: Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ).

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

600• TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả.

A DI ĐÀ PHẬT. "60 NĂM TRƯỚC LÃO SƯ LÝ THƯỜNG CẢM THÁN NÓI: LIÊN XÃ ĐÀI TRUNG, TRONG 10.000 NGƯỜI , THẬT SỰ VÃNG SANH CHỈ CÓ 3- 5 NGƯỜI". "NGÀY NAY SAU 60 NĂM, TRONG 10.000 NGƯỜI NIỆM PHẬT ĐẠI KHÁI CHỈ CÓ KHOẢNG MỘT, HAI NGƯỜI, LÀ DO NGUYÊN NHÂN GÌ?

"Pháp Môn Tịnh Độ Tông vô cùng vi diệu, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật. Vãng sanh đến Thế Giới Cực Lạc bạn liền đạt được, liền chứng được. Không những chứng được, hơn nữa còn có thể nói là chứng đắc một cách viên mãn"

Lời Khai Thị Của Hòa Thượng Tịnh Không.

Ngài Huệ Năng Đại sư nói với chúng ta, Ngài nói: "**Nào ngờ tự tánh**, **vốn tự đầy đủ**", đầy đủ cái gì? Đầy đủ tất cả pháp công đức của tất cả Chư Phật. Đầy đủ công đức, trí huệ của tất cả Chư Phật. Trong công đức bao gồm trí huệ, đức năng, tướng hảo. Không có thứ nào không bao gồm ở trong đó. Cho nên chân thật phát Bồ Đề Tâm chính là vạn pháp đều đầy đủ. Phát cái "**Tâm**" này rồi thì làm thế nào để chứng đắc? ***"Pháp Môn Tịnh Độ Tông vô cùng vi diệu, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc bạn liền đạt được, liền chứng được. Không những chứng được, hơn nữa còn có thể nói là chứng đắc một cách viên mãn".*** Đây là đắc lực do Bổn nguyện oai thần của A Di Đà Phật gia trì. Chúng ta không có dùng thời gian dài để đi tu hành, đến Thế giới Cực Lạc liền sẽ chứng được.

Phía sau nói: "**Nếu tu chứng xuất hiện**", vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc thì liền xuất hiện. Ngày nay chúng ta tu hành, cái ý này là nói bạn cần phải dùng chân tâm, cần phải dùng Bồ Đề Tâm***. "Bồ Đề Tâm, tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm Chánh Giác, tâm từ bi"***. Trong tâm của chúng ta không có sự chân thành, tâm không thanh tịnh, tâm không bình đẳng, trong tâm vẫn là mê mà không giác. Cái **"Tâm"** này là tâm luân hồi, làm việc gì cũng đều không ra khỏi luân hồi. Niệm Phật cũng không thể ra khỏi luân hồi, bạn dùng là tâm luân hồi, dùng cái tâm sai lầm. Nguyên nhân chính vì như vậy, cho nên người niệm Phật thì nhiều, mà người thật sự vãng sanh lại chẳng nhiều.

"Sáu mươi năm trước, Lão sư Lý thường cảm thán nói: "Các liên hữu của Liên xã Đài Trung, trong mười ngàn người, thật sự có thể vãng sanh chỉ có ba người, năm người". "Ngày nay sau 60 năm, trong mười ngàn người niệm Phật, đại khái chỉ có khoảng một, hai người. Là do nguyên nhân gì?" Do dùng tâm sai

rồi, không dùng Bồ Đề Tâm, Bồ Đề Tâm chính là dùng chân tâm. Một cái thật thì tất cả đều thật, chúng ta dùng chân tâm niệm Phật, vậy thì cũng dùng chân tâm để sinh hoạt, dùng chân tâm làm việc, dùng chân tâm để đối người tiếp vật. Một cái thật thì tất cả đều thật, cái này hữu dụng, cùng với Tây Phương Cực Lạc Thế giới cảm ứng đạo giao, bởi vì thế giới đó là thật. Không phải hư giả, giả là pháp sanh diệt, thật thì không sanh không diệt. Vọng tâm của chúng ta là pháp sanh diệt, niệm trước diệt, niệm sau sanh. Chân tâm thì không sanh không diệt, chân tâm nhất định có. Nhưng bạn không nhìn thấy được, làm sao mới có thể thấy được? Mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, thấy được rõ ràng, nghe được rõ ràng, đây là chiếu kiến, trí huệ chiếu kiến thì quá rõ ràng. Không khởi tâm, không động niệm, đây là chân tâm. Thấy sắc nghe tiếng mà khởi tâm động niệm là vọng tâm. Đây là đem thật và vọng đơn giản phân loại ra sự khác biệt. Chúng ta trong cuộc sống thường ngày, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần ở bên ngoài, phải tận lực thật sự làm cho được không khởi tâm, không động niệm.

Vậy thì chúc mừng bạn, bạn thật sự đã phát đại Bồ Đề Tâm, nếu bạn muốn vãng sanh Cực Lạc Thế Giới, bạn có thể đi bất cứ lúc nào. Một khi phát Bồ Đề Tâm nghĩa là bạn đã liên thông với A Di Đà Phật, không còn chướng ngại nữa, muốn lúc nào đi thì lúc đó đi. Hơn nữa phẩm vị còn rất cao, cái này hiếm có. Vậy chúng ta có thể làm được hay không? Chúng ta không làm được. Nói rõ ràng rồi cũng không làm được. Tại vì sao? Vì chúng ta thấy sắc nghe tiếng vẫn là khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm, thì cái **"Tâm"** này là vọng tâm, là A lại da, Mạt na, và ý thức thứ sáu, là do các tâm đồng thời khởi tác dụng. Chúng ta cần nỗ lực hết mình đem những loại vọng tâm, vọng niệm này làm giảm bớt, đây là điều tốt. Loại vọng niệm này càng mỏng càng tốt, chúng ta sẽ càng gần với chân tâm hơn, phải làm mỏng đi, làm cách nào để mỏng đi? Phải biết tất cả pháp là giả, không phải thật: "**Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng**". Phải biết được chân tướng của cái tướng giả này, như vậy thì phải làm sao? Nghĩa là chúng ta thấy sắc nghe tiếng, phải giống như Phật Bồ Tát tùy duyên diệu dụng, hằng thuận chúng sanh. Tùy hỷ công đức. Nhất định không thể đem cái tướng giả vào trong tâm. Đây chính là tu học Bồ Đề Tâm, Bồ Đề Tâm là vốn có, không phải từ bên ngoài đến, đây là chân tâm. Vọng tâm vốn dĩ không có mê rồi thì chân tâm mới khởi ra một cái vọng tâm.

Rất không may chúng ta ngày nay lấy vọng tâm làm nhà, không còn thấy Bồ Đề Tâm nữa. Không phải thật không thấy, mà do không khởi được tác dụng ra lệnh chỉ trỏ đều là do ba tâm hai ý. Tam tâm chính là "A lại da, Mạt na và Ý thức", gọi là Tam tâm. Hai ý chính là thức thứ bảy và thức thứ sáu. Thứ sáu là ý thức, thứ bảy là ý căn. Cảnh giới do Tam tâm. Hai ý tạo chính là luân hồi, tức là Lục đạo luân hồi, đều là giả cả. Nếu chúng ta đem ba tâm, hai ý chuyển lại được Lục đạo sẽ không thấy nữa. Giống như những gì được nói trong Kinh Kim Cang. Lục đạo là gì? Là mộng huyễn bào ảnh. Sau chuyển lại được rồi, thì tìm vết tích của Lục đạo cũng tìm không thấy. Thật giống như nằm mơ vậy. Tỉnh lại rồi cảnh trong mơ ở đâu? Tìm không thấy, mãi mãi cũng tìm không thấy.

Đây gọi là chuyển tám thức thành Tứ trí. Tám cái thức này chỉ có chuyển không thể diệt. Tại vì sao? Vì chân vọng là một, không phải hai. Nếu như tám thức diệt mất

rồi, thì Tứ trí cũng không còn nữa đồng nghĩa tự tánh cũng không còn. Tự tánh là tồn tại mãi mãi, không sanh không diệt. Còn tám thức là pháp sanh diệt, pháp sanh diệt là do không sanh không diệt biến hiện ra. Cho nên tự tánh là thể ba tâm, hai ý là huyễn tướng, là huyễn tướng của sanh diệt. Chúng ta cần phải biết điều này. Bạn không quan tâm nó thì chẳng việc gì nhưng lúc tiếp xúc với tướng của căn trần, lại không làm được, không khởi tâm, không động niệm. Đây không phải việc mà phàm phu có thể làm được nếu có thể làm được không phân biệt không chấp trước. Không phân biệt, không chấp trước mà thành tựu thì có lậu thiện. Có lậu thiện là Thanh Văn, Duyên Giác, và Tam Thừa Bồ Tát. Trong Biệt Giáo là Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng. Nếu không khởi tâm không động niệm, đó gọi là vô lậu, pháp vô lậu mà thành tựu được cao, đó là Pháp Thân Bồ Tát. Trong Thiền Tông gọi là ***"Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật"*** chính là cái cảnh giới này. Cảnh giới này cao, Thập Địa của Biệt Giáo đây là "Đại lộ". Tám vạn bốn ngàn pháp môn đều là con đường này, vô lượng pháp môn cũng là con đường này cần phải dùng thời gian rất dài, rất dài mới có thể tu chứng được. ***"Ngày nay chúng ta rất may mắn, gặp được một lối đi đặc biệt đạo dễ hành, nó là con đường tắt chính là "Pháp Môn Tịnh Độ".***

(600lh. Trích từ tập 21. Tịnh Độ Đại Kinh Khoa Chú lần Thứ 04. Năm 2014 HongKong. Chuyển Ngữ: Ban Biên Tập Tịnh Không Pháp Ngữ)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

HỒI HƯỚNG

NGUYỆN SANH TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ TRUNG

CỬU PHẨM LIÊN HOA VI PHỤ MẪU

HOA KHAI KIẾN PHẬT NGỘ VÔ SANH

BẤT THOÁI BỒ TÁT VI BẠN LỮ

Nguyện Đem Công Đức Này

Trang Nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên Đền Bốn Ơn Nặng

Dưới Cứu Khổ Tam Đồ

Nếu Có Ai Thấy Nghe

Đều Phát Tâm Bồ Đề

Hết Một Báo Thân Này

Đồng Sanh Cõi Cực Lạc

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi,

Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU - Nhìn Thấu Buông Xả. ***(Quyển 03)***

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

Diệu Âm Liên Hoàng Kính lời đến chư vị đồng học.

Pháp Bảo Quyển 03 có Đề Mục **"TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- Nhìn Thấu Buông Xả".** Tám chữ này Hòa Thượng Tịnh Không rất Tâm đắc đối với Ngài tu học và Giảng Pháp hoằng truyền Ngũ Kinh Tịnh Độ trọn 70 năm. Nhất là Kinh Vô Lượng Thọ do Ngài Cư sĩ Hạ Liên Cư làm Hội tập và Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ làm Chú Giải. Ngài nói: (Tâm đắc cả đời học Phật của tôi chính là 20 chữ này *"Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi. Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật",* là đề Kinh Vô Lượng Thọ. Đây là tiêu chuẩn tu Tâm của chúng ta. Tâm của chúng ta đối nhân, xử thế, tiếp vật, mỗi niệm phải tương ứng với đây, đây là Phật-Tâm. Tâm tốt đương nhiên hạnh tốt. Trong hành vi thì Nhìn Thấu Buông Xả, đây là Lão sư ngày đầu thầy dạy tôi Nhìn Thấu Buông Xả.)

Ngài đã thị hiện ngay trong thời đại này giảng Kinh Thuyết Pháp đã hơn 65 năm, chuyên Tu chuyên Hoằng "Pháp Môn Tịnh Độ". Cứu độ cho chúng sanh trong thời Mạt Pháp Niệm A Di Đà Phật, cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới. Người theo tu Pháp Môn Niệm Phật rất nhiều đã thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc không kể hết. Đến nay Ngài đã giảng Kinh Vô Lượng Thọ đến lần thứ 15. Những giáo huấn của Ngài thâm giải Lý-Sự sâu xa, nhưng lại chỉ dạy cụ thể, chi tiết tỉ mỉ, dễ hiểu lại gần tâm tánh cho chúng sanh hạ căn, phước mỏng, huệ cạn của thời Mạt Pháp.

Diệu Âm Liên Hoàng thâm nhập học bài giảng tập 226 giảng Kinh Văn Kinh Vô Lượng Thọ lần thứ 10-Năm 1998, Liên Hoàng có cảm nhận được lời Ngài chỉ dạy thật là sâu sắc. Tâm nguyện của Liên Hoàng, Thành tâm Kính cẩn thỉnh tám chữ **"TRUYỀN TÂM PHÁP YẾU- NHÌN THẤU BUÔNG XẢ"-** Thành chánh Đề Mục tên của Quyển 03 này. Truyền nối Huệ Mạng Phật Đà Pháp giảng của Ngài, được lưu thông rộng rãi sẽ lợi ích nhiều cho đại chúng hiện thời nương theo phương pháp tu học. Vì Pháp giảng của Ngài thật sự quá nhiều, Ngài giảng trên mấy chục ngàn giờ, chúng ta không cách gì lãnh hội được hết. Được thấu rõ, Diệu Âm Liên Hoàng mạo muội Thành tâm Kính Cẩn trích lục những lời giáo huấn Tinh hoa đặc biệt thành quyển sách này. Để những người có duyên đọc, xem, nghe lời Hòa Thượng chỉ dạy chuyên về "Pháp Môn Niệm Phật". Ngài luôn nhắc tới sáu chữ "Thật Thà, Nghe Lời, Thật Làm", trong đó Ngài luôn luôn nói là chúng ta tu quá xen tạp. Khi xen tạp sanh ra hoài nghi, khi hoài nghi sanh ra gián đoạn. Từ chỗ không thật thà, không nghe lời, không thật làm, khi đã xen tạp mơ mơ hồ hồ không kiên định Pháp môn tu, Tín tâm bị loạn sẽ phá công đức tu học. Khi xen tạp làm cho Tâm không Thanh tịnh, không Thanh tịnh không sanh Trí huệ, không có Trí huệ thì không tài nào chúng ta "Nhìn Thấu Buông Xả" rốt ráo được. Ngài luôn khuyên chúng ta muốn thật sự vãng sanh nhất định thực hiện chuyên rèn Tu Tâm trọn đủ **"TÍN- NGUYỆN-**

TRÌ DANH". "NHÌN CHO THẤU Lý Giải Tịnh Độ, **BUÔNG CHO SẠCH** Vạn Duyên không vướng bận trong tâm". "**TÂM PHẢI THUẦN TỊNH- THUẦN THIỆN".** Người Niệm Phật kỵ nhất là: "**XEN TẠP, HOÀI NGHI, GIÁN ĐOẠN"**. Bí Quyết Thành Công là: "**THẬT THÀ, NGHE LỜI, THẬT LÀM".** Làm được quý vị mới Niệm Phật hiệu ***"Một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật".*** Tu Pháp Môn Niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ, Ngài nói: ***"Tôi giới Thiệu cho chư vị một người Thầy đó là Đức A Di Đà Phật. Một quyển Kinh Vô Lượng Thọ Hạ Liên Cư Hội Tập, một quyển Chú Giải của Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ và một câu A Di Đà Phật quý vị nương theo đó Y-Giáo-Phụng-Hành, quý vị nhất định thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc"***

Diệu Âm Liên Hoàng Thành Tâm Kính Cẩn. Trích lục những đoạn Kinh văn in thành sách đều dựa vào những bài giảng Trong Tịnh Độ Ngũ Kinh đều có nguồn gốc, xuất xứ, của bài giảng đều có ghi chi tiết sau mỗi bài đăng. Khi cần chư vị có thể tra cứu thêm. Khi trích đoạn trong bài giảng nhất định có những thiếu sót không đáng có, nếu có gì thiếu sót kính mong chư vị phủ chánh bổ sung thêm và hoan hỷ chỉ dạy cho. Liên Hoàng Kính chúc chư vị đồng học sẽ được Đức Phật gia trì phóng Quang nhiếp thọ được trọn đủ: Vô Lượng Giác, Vô Lượng Quang, Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Đức, Vô Lượng Trí Huệ, Khẩu-Thân-Ý Thanh Tịnh, Tín Nguyện Trì danh, Phát Bồ Đề Tâm nhất hướng chuyên Niệm A Di Đà Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Lâm chung sẽ được đức A DI ĐÀ PHẬT đến tiếp dẫn đều được Thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế giới.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

A DI ĐÀ PHẬT. Trích ở "LUẬN BẢO VƯƠNG TAM MUỘI"

LỜI PHẬT DẠY

Lấy bệnh khổ làm thuốc thần

Lấy hoạn nạn làm giải thoát

Lấy khúc mắc làm thú vị

Lấy ma quân làm bạn đạo

Lấy khó khăn làm thích thú

Lấy kẻ tệ bạc làm người giúp đỡ

Lấy kẻ chống đối làm nơi giao du

Coi thi ân như đôi dép bỏ

Lấy xá lợi làm vinh hoa

Lấy oan ức làm cửa ngõ đạo hạnh.

Thế nên, ở trong chướng ngại mà vượt qua tất cả. Đức Thế Tôn được Giác ngộ chính trong mọi sự chướng ngại. Ương- Quật hành hung, Đề- Bà khuấy phá, mà Đức Phật giáo hóa cho thành đạo tất cả. Như vậy há không phải sự tác nghịch là sự giúp đỡ cho ta?

Ngày nay những người học Đạo, trước hết không dấng mình vào mọi sự trở ngại, nên khi trở ngại xáp tới thì không thể nào đối phó. Chánh Pháp chí thượng vì vậy mà mất tất cả, đáng tiếc đáng hận biết ngần nào?

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM CỦA PHẬT

1- Nghĩ đến thân thể thì đừng cầu không bệnh khổ, vì không bệnh khổ thì dục vọng dễ sinh.

2- Ở đời đừng cầu không hoạn nạn, vì không hoạn nạn thì kêu sa nổi dậy.

3- Cứu xét tâm tánh thì đừng cầu không khúc mắc, vì không khúc mắc thì sở học không thấu đáo.

4- Xây dựng đạo hạnh thì đừng cầu không bị ma chướng, vì không ma chướng thì chí nguyện không kiên cường.

5- Việc làm đừng mong dễ thành, vì việc dễ thành thì lòng khinh thường kiêu ngạo.

6- Giao tiếp đừng mong lợi mình, vì lợi mình thì mất đạo nghĩa.

7- Với người đừng mong đều thuận theo ý mình, vì thuận theo ý mình thì lòng tất Kiêu căn.

8- Thi ân đừng cầu đền đáp, vì cầu đền đáp thì thi ân có mưu đồ.

9- Thấy lợi đừng nhúng vào, vì nhúng vào thì si mê phải động.

10- Oan ức không cần biện bạch, vì biện bạch là nhân ngã chưa xả.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

A DI ĐÀ PHẬT. "MƯỜI CÔNG ĐỨC NIỆM PHẬT"

(Trong Kinh Phật Dạy: *Người nào chí tâm Niệm Phật được 10 món công đức như sau:*

1- Thường được Chư Phật ngày đêm hộ niệm, Đức A Di Đà Phật phóng quang nhiếp thọ.

2- Thường được các vị Đại Bồ Tát như Đức Quán Thế Âm thủ hộ.

3- Ngày đêm được Chư Thiên cùng Đại Lực Thần Tướng ẩn hình ủng hộ.

4- Tất cả Dạ-Xoa, ác quỷ, rắn độc, thuốc độc đều không thể làm hại.

5- Không bị những tai nạn như: nước, lửa, đao, tên, giông, xiềng, lao ngục, giặc cướp, oan gia cùng các thứ chết dữ.

6- Những tội đã làm thảy đều tiêu diệt, những kẻ chết oan vì mình đều được giải thoát, không còn kết oán ràng buộc.

7- Ban đêm nằm ngủ thường thấy điềm lành, hoặc thấy sắc thân thắng diệu của A Di Đà Phật.

8- Tâm thường vui vẻ, sắc thường tươi nhuận, khí lực đầy đủ, việc làm có kết quả tốt đẹp lợi ích.

9- Mọi người trông thấy đều vui mừng, cung kính hoặc lễ bái cũng như kính Phật.

10- Khi mạng chung tâm không sợ hãi, chánh niệm hiện ra, được Tây Phương Tam Thánh tiếp dẫn sanh về Tịnh Độ hưởng sự an vui không cùng!)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

* **MƯỜI CÔNG ĐỨC LẠY PHẬT**

1- Được sắc thân tốt đẹp.

2- Nói ra điều ai cũng tin dùng.

3- Không sợ sệt giữa đông người.

4- Được chư Phật giúp đỡ.

5- Đầy đủ oai nghi lớn.

6- Mọi người đều nương theo mình.

7- Chư Thiên cung kính.

8- Đủ phước đức lớn.

9- Lúc lâm chung được vãng sanh.

10- Mau chứng quả Niết Bàn.

(Một lạy còn được công đức như vậy, huống chi lạy Phật nhiều)

* Kinh Nghiệp Báo Sai Biệt.

"NIỆM PHẬT MỘT CÂU PHƯỚC SANH VÔ LƯỢNG

LỄ PHẬT MỘT LỄ TỘI DIỆT HẰNG SA"

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

A DI ĐÀ PHẬT. MƯỜI CÔNG ĐỨC PHÓNG SANH

1- Không có nạn đao binh, tránh được tai họa chiến tranh tàn sát.

2- Sống lâu, mạnh khỏe, ít bệnh.

3- Tránh được thiên tai, dịch họa, tránh được tai nạn.

4- Con cháu đông đúc, đời đời hưng thịnh nối dõi không ngừng.

5- Chỗ mong cầu được toại nguyện.

6- Công việc làm ăn phát triển hưng thạnh, gặp nhiều thuận lợi.

7- Hợp lòng Trời, thuận Tánh Phật, loài vật cảm ơn Chư Phật hoan hỷ.

8- Giải trừ oán hận, các điều ác tiêu diệt, không có lo buồn sầu não.

9- Vui hưởng an lành quanh năm đều được an ổn.

10- Tái sanh về cõi trời hưởng phước vô cùng. Nếu có tu Tịnh Độ Tâm chí thành niệm A Di Đà Phật, trước lúc lâm chung niệm một niệm đến mười niệm thì được Phật tiếp dẫn vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

***

VIỆC ĐẠI THIỆN LỚN NHẤT TRÊN ĐỜI

Trên đời có một việc **ĐẠI THIỆN** lớn nhất mà tất cả người đời đều có thể làm được.

- Việc Đại Thiện này chính là **PHÓNG SANH.** Kinh Dược Sư nói rằng: "Cứu giúp mạng sống chúng sanh, bệnh nặng được tiêu trừ, giải thoát khỏi tai nạn". "Tu phước phóng sanh qua được khổ ách, không gặp tai nạn".
- Trong **LINH PHONG TÔNG LUẬN**: "Sát sanh tức giết chết tự tâm của Chư Phật vị lai. Ngược lại Phóng- Sanh là trả tự do cho Chư Phật vị lai tức là Chân Niệm Phật Tam- Muội"

(Lh. Trích ở tr 190. 'Liên Trì Cảnh Sách' Đại Sư Liên Trì, Tổ Sư thứ 8, Tịnh Tông)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

MƯỜI CÔNG ĐỨC ẤN TỐNG KINH, TƯỢNG PHẬT

- **Một là:** Những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.
- **Hai là:** Thường được các Thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm, cướp, đao binh, ngục tù.
- **Ba là:** Vĩnh viễn tránh những quả báo phiền khổ, oán cừu, oan trái của đời trước cũng như đời này.
- **Bốn là:** Các vị hộ pháp Thiện thần thường gia hộ nên những loài Dạ-xoa, ác quỷ, rắn độc, hùm beo, tránh xa không dám hãm hại.
- **Năm là:** Tâm được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.
- **Sáu là:** Chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.
- **Bảy là:** Lời nói việc làm Trời người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến ngợi khen.
- **Tám là:** Ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khốn nghèo chuyển thành thạnh đạt. Nhàm chán Nữ thân, mạng chung liền được Nam thân.
- **Chín là:** Vĩnh viễn xa lìa đường ác, sanh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phước lộc tràn đầy.
- **Mười là:** Hay vì tất cả chúng sanh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sanh làm ruộng phước điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt vô lượng phước quả thù thắng. Sanh ra nơi nào cũng được thấy Phật, nghe pháp, phước huệ rộng lớn, chứng được lục thông, sớm thành Phật quả.

ĐẠI SƯ ẤN QUANG TỔ SƯ DẠY

Ấn Tống Kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên khi gặp chúc thọ, thành hôn, cầu phước, thoát nạn, sám hối, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh, hãy tinh tấn phát tâm Bồ Đề Ấn-Tống, để trồng cội phước cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

A DI ĐÀ PHẬT "NGƯỜI NIỆM DANH HIỆU A DI ĐÀ PHẬT CẦU SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC, ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ LIỀN SAI 25 ĐẠI BỒ TÁT BẢO HỘ NGÀY ĐÊM HẾT THẢY THỜI HẾT THẢY NƠI"

"Trong Kinh Thập Vãng Sanh, Đức Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật dạy":

Nếu có chúng sanh tin tưởng sâu xa Kinh Này, Niệm A DI ĐÀ PHẬT, nguyện vãng sanh thì Đức Phật A Di Đà ở thế giới Cực Lạc kia bèn sai Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Pháp Tự Tại Bồ Tát, Sư Tử Hống Bồ Tát, Đà La Ni Bồ Tát, Hư Không Tạng Bồ Tát, Đức Tạng Bồ Tát, Bảo Tạng Bồ Tát, Kim Tạng Bồ Tát, Kim Cang Bồ Tát, Sơn Hải Huệ Bồ Tát, Quang Minh Vương Bồ Tát, Hoa Nghiêm Vương Bồ Tát, Chúng Bảo Vương Bồ Tát, Nguyệt Quang Vương Bồ Tát, Nhật Chiếu Vương Bồ Tát, Tam Muội Vương Bồ Tát, Tự Tại Vương Bồ Tát, Đại Tự Tại Vương Bồ Tát, Bạch Tượng Vương Bồ Tát, Đại Oai Đức Vương Bồ Tát, Vô Biên Thân Bồ Tát, Hai mươi lăm vị Đại Bồ Tát ấy ủng hộ hành giả, dù đi hay đứng, dù nằm hay ngồi, dù ngày hay đêm, trong hết thảy thời, hết thảy nơi, chẳng cho ác quỷ, ác thần được thừa dịp làm hại.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ ba đường

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Tâm Bồ Đề

Hết một báo thân này

Đồng sanh Cõi Cực Lạc

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI,

TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

****

PHẦN PHỤ THAM KHẢO BÀI NGHI THỨC THỜI KHÓA TU SÁNG -TỐI THỰC HIỆN Ở ĐẠO TRÀNG VÀ CÁ NHÂN ĐỒNG TU.

Trước tiên đồng tu vào hành lễ trang nghiêm thân tướng, từ trên đến dưới chỉnh tề áo tràng giới, khi chuẩn bị vào chánh điện xá một xá, (nếu đạo tràng đông phải hội chúng đầy đủ có quy định thời giờ) rồi đến trước tôn tượng bàn thờ đồng chấp tay ngay thẳng, nhiếp tâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật (3lần), rồi niệm A DI ĐÀ PHẬT.

10 niệm (thập niệm), khi lễ lạy xuống tới đất niệm thầm 10 niệm, đứng lên tiếp tục...(lễ lạy ba lần)

-Thỉnh ba tiếng chuông ⊙ ⊙ ⊙

(Quỳ gối chấp tay nhiếp tâm, nếu chưa thuộc hai tay cầm Pháp Bảo niệm...)

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI,

TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT.

Kính Thỉnh Mời Thập phương pháp giới chúng sanh cùng Quy Y Tam Bảo:

HÒA THƯỢNG THÍCH TỊNH KHÔNG CHỨNG MINH.

(Đại chúng đồng niệm)

• A-Xà-Lê tùng niệm, Ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già Chư chúng trung tôn.

• A-Xà-Lê tùng niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật Đà lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già Chư chúng trung tôn.

• A-Xà-Lê tùng niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật nãi chí mạng tồn, Quy Y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, Quy Y Đạt Ma ly dục trung tôn, Quy Y Tăng Già Chư chúng trung tôn.

• **NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.** (⊙1. Đang quỳ Lạy niệm 10 niệm, niệm thầm)

1- Niệm bài: **QUY TẮC TU HỌC VÀ KHAI THỊ CỦA ẤN QUANG ĐẠI SƯ.**

Bất *luận là người tu tại gia hay xuất gia, cần phải trên kính dưới hòa. Nhẫn nhục điều người khác khó nhẫn được. Làm những việc mà người khác khó làm được. Thay người làm những việc cực nhọc, thành toàn việc tốt đẹp cho người.*

Khi *tỉnh tọa thường nghĩ đến lỗi của mình, lúc nhàn đàm đừng bàn đến những điều sai trái của người. Lúc đi đứng nằm ngồi, ăn mặc từ sáng đến tối, từ tối đến sáng chỉ niệm Phật hiệu không để gián đoạn, hoặc niệm nho nhỏ hoặc niệm thầm. Ngoài việc niệm Phật đừng dấy khởi một niệm nào khác, nếu có vọng niệm phải tức thời bỏ ngay.*

Thường *có lòng hổ thẹn và tâm sám hối. Nếu đã tu trì phải tự hiểu công phu của ta hãy còn nông cạn. Chẳng nên tự kiêu căng, khoa trương. Chỉ nên chăm sóc việc nhà mình, mà đừng nên dính vào việc nhà người. Chỉ nên nhìn đến những hình dạng tốt đẹp, mà đừng để mắt tới hình dạng xấu xa bại hoại.*

Hãy *coi mọi người đều là Bồ Tát, mà ta chỉ là kẻ phàm phu. Nếu quả có thể tu hành được như những điều nói trên, thì nhất định được sanh về Tây Phượng Cực Lạc Thế Giới.*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. (Thỉnh ⊙)

2- Niệm: **CƯƠNG LĨNH TU HỌC NĂM TÔNG CHỈ CỦA TỊNH TÔNG.**

***TÔNG CHỈ THỨ NHẤT: TỊNH NHIỆP TAM PHƯỚC.**

MỘT- ***Phước Báu Nhân Thiên: Hiếu dưỡng cha mẹ; Phụng sự sư trưởng; Từ tâm bất sát; Tu thập thiện nghiệp.***

HAI- ***Phước báu Nhị Thừa: Thọ trì Tam Quy; Cụ túc chủng giới; Bất phạm oai nghi.***

BA- ***Phước báu Đại Thừa: Phát Bồ Đề tâm; Thâm tin nhân quả; Đọc tụng Đại Thừa; Khuyến tấn hành giả.***

***TÔNG CHỈ THỨ HAI: LỤC HÒA KÍNH.**

1- Kiến hòa đồng giải; 2- Giới hòa đồng tu; 3- Thân hòa đồng trụ;

4- Khẩu hòa vô tranh; 5- Ý hòa đồng duyệt; 6- Lợi hòa đồng quân.

***TÔNG CHỈ THỨ BA: TAM VÔ LẬU HỌC. 1. GIỚI; 2. ĐỊNH; 3. TUỆ.**

*** TÔNG CHỈ THỨ TƯ: LỤC ĐỘ BA LA MẬT CỦA BỒ TÁT:**

1. Bố thí; 2. Trì giới; 3. Nhẫn nhục; 4. Tinh tấn; 5. Thiền định; 6. Trí tuệ.

***TÔNG CHỈ THỨ NĂM: PHỔ HIỀN BỒ TÁT THẬP ĐẠI NGUYỆN VƯƠNG.**

1. Lễ kính Chư Phật; 2. Xưng tán Như Lai; 3. Quảng tu cúng dường; 4. Sám hối nghiệp chướng; 5. Tùy hỷ công đức; 6. Thỉnh chuyển Pháp Luân; 7. Thỉnh Phật trụ thế; 8. Thường tùy Phật học; 9. Hằng thuận chúng sanh; 10: Phổ giai hồi hướng.

Chánh Nghiệp của chúng ta là: KHẨU nghiệp niệm A DI ĐÀ PHẬT. THÂN nghiệp Lễ bái A DI ĐÀ PHẬT. Ý nghiệp Tưởng nhớ A DI ĐÀ PHẬT, nhớ Tây Phương Cực Lạc. Đó là Tam nghiệp của Tịnh Tông.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. (⊙ 1 lạy 10 niệm)

(Ba bài trên Hòa Thượng Tịnh Không đã ấn chứng giảng trong Tịnh Độ Ngũ Kinh. Là Tổng Cương Lĩnh Quy Tắc Tu Học của Pháp Môn Tịnh Độ. Nội dung ngắn gọn dễ nhớ. Cho nên Ngài luôn luôn chỉ dạy đồng tu nhất định phải thuộc nằm lòng, nương theo ba bài này tu học tiếp người, xử thế, đối vật.....hàng ngày. "Y Giáo Phụng Hành" nhất định ngay đời này thành tựu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc)

1-Quỳ gối chấp tay nhiếp tâm dâng hương NIỆM bài:

NGUYỆN HƯƠNG

Nguyện mây hương mầu này,

Khắp cùng mười phương cõi,

Cúng dường tất cả Phật

Tôn pháp các Bồ Tát

Vô biên chúng Thanh Văn

Và hết thảy Thánh Hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Trùm đến vô biên cõi,

Khắp xông các chúng sanh

Đều phát lòng Bồ Đề,

Hết một báo thân này

Đồng sanh cõi Cực Lạc.

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (⊙ *Đang quỳ lạy 1 Lạy, niệm thập niệm)*

2 -TÁN THÁN PHẬT *(đứng lên dùng khánh đọc tụng nếu đông chúng, tu một mình không có khánh cũng được)*

Sắc Thân Như Lai đẹp, trong đời không ai bằng, không sánh, chẳng nghĩ bàn, nên nay con đảnh lễ.

Sắc thân Phật vô tận, trí huệ Phật cũng thế, tất cả Pháp thường trú, cho nên con về nương.

Sức chí lớn nguyện lớn, khắp độ chúng quần sanh, khiến bỏ thân nóng khổ, sanh kia nước mát vui.

Con nay sạch ba nghiệp, Quy Y và lễ tán, nguyện cùng các chúng sanh, đồng sanh nước Cực Lạc. *(Niệm tiếp)*

- NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Thường Tịch Quang Tịnh Độ

A Di Đà Như Lai

Pháp Thân Mầu Thanh Tịnh

Khắp Pháp Giới Chư Phật. (⊙ *1 lạy xuống thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Thật Báo Trang Nghiêm Độ

A Di Đà Như Lai

Thân Tướng Hải Vi Trần

Khắp Pháp Giới Chư Phật (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Phương Tiện Thánh Cư Độ

A Di Đà Như Lai

Thân Trang Nghiêm Giải Thoát

Khắp Pháp Giới Chư Phật (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

A Di Đà Như Lai

Thân Căn Giới Đại Thừa

Khắp Pháp Giới Chư Phật (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

A Di Đà Như Lai

Thân Hóa Đến Mười Phương

Khắp Pháp Giới Chư Phật. (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Giáo Hạnh Lý Ngũ Kinh

Tột Nói Bày Y Chánh

Khắp Pháp Giới Tôn Pháp. (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Quán Thế Âm Bồ Tát

Thân Tử Kim Muôn Ức

Khắp Pháp Giới Bồ Tát (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Đại Thế Chí Bồ Tát

Thân Trí Sáng Vô Biên

Khắp Pháp Giới Bồ Tát. (⊙ *1 lạy niệm Thập niệm)*

-NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ:

Nam Mô Cõi An Lạc Phương Tây

Thanh Tịnh Đại Hải Chúng

Thân Hai Nghiêm Phước Trí

Khắp Pháp Giới Thánh Chúng (⊙ *1 lạy niệm Thập niệm)*

(Ngồi tọa hai tay dâng Kinh lên trán niệm 10 niệm, để vào kệ mở Kinh ra tụng)

NGUYÊN BẢN HÁN VĂN: KINH VÔ LƯỢNG THỌ. LƯ HƯƠNG TÁN.

LƯ HƯƠNG XẠ NHIỆT

PHÁP GIỚI MÔNG HUÂN

CHƯ PHẬT HẢI HỘI TẤT DIÊU VĂN

TÙY XỨ KIẾT TƯỜNG VÂN

THÀNH Ý PHƯƠNG ÂN

CHƯ PHẬT HIỆN TOÀN THÂN

NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT MA HA TÁT - (⊙ 3 lần)

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT – (⊙ 3 lần)

KHAI KINH KỆ

VÔ THƯỢNG THẬM THÂM VI DIỆU PHÁP,

BÁ THIÊN VẠN KIẾP NAN TAO NGỘ,

NGÃ KIM KIẾN VĂN ĐẮC THỌ TRÌ,

NGUYỆN GIẢI NHƯ LAI CHƠN THẬT NGHĨA *(Thỉnh ba Chuông⊙⊙⊙)*

Niệm Kinh đọc Tụng:

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH.....tụng đến....TÍN THỌ PHỤNG HÀNH. PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH.

HOẶC TỤNG A DI ĐÀ KINH....

(Niệm Chú Vãng Sanh 3 biến) xong, xếp Kinh lại, hai tay dâng Kinh lên trán xá Kinh niệm 10 niệm. Lạy 1 lạy niệm 10 niệm) đồng quỳ chấp tay đọc bài tán Phật.

TÁN PHẬT. *(Quỳ Thỉnh chuông ⊙ ⊙ ⊙)*

A Di Đà Phật Thân Kim Sắc,

Tướng Hảo Quang Minh Vô Đẳng Luân,

Bạch Hào Uyển Chuyển Ngũ Tu Di,

Hám Mục Trường Thanh Tứ Đại Hải

Quang Trung Hóa Phật Vô Số Ức,

Hóa Bồ Tát Chúng Diệt Vô Biên

Tứ Thập Bát Nguyện Độ Chúng Sanh

Cửu Phẩm Hàm Linh Đăng Bỉ Ngạn.

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi, Tiếp Dẫn Đạo Sư A DI ĐÀ PHẬT.

A Di Đà Phật (⊙ *1 lạy niệm thập niệm) đứng lên chấp tay niệm* A DI ĐÀ PHẬT, A DI ĐÀ PHẬT, A DI ĐÀ PHẬT....*10 niệm, lạy xuống khi đến đất niệm thầm A DI ĐÀ PHẬT...10 niệm..... cứ như vậy lạy, ngồi vẫn niệm thập niệm, và đi kinh hành vẫn niệm thập niệm, riêng đi kinh hành dùng niệm Phật hiệu ba- ba- bốn, (thời gian do chính mình ấn định) xong đứng lên chấp tay*

NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ NAM MÔ PHÁP GIỚI TẠNG THÂN A DI ĐÀ PHẬT (⊙ *1 lạy niệm thập niệm. Đảnh lễ lạy 3 lần) xong quỳ gối đọc bài*

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC. *(Thỉnh ba tiếng chuông)*⊙ ⊙⊙

NAM MÔ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC THẾ GIỚI ĐẠI TỪ ĐẠI BI, TIẾP DẪN ĐẠO SƯ A DI ĐÀ PHẬT LIÊN TÒA CHỨNG MINH. PHỤC NGUYỆN: *(đại chúng đồng Niệm)*

NGUYỆN ĐEM CÔNG ĐỨC NÀY:

● ***Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ ba đường, cầu nguyện thế giới hòa bình tiêu tai giải nạn.***

●Hồi hướng cho Lịch Đại kiếp số oán thân trái chủ, chúng sanh đã bị con não loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.

●Hồi hướng cho Lịch Đại Tổ Tiên Cửu Huyền Thất Tổ và thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín- Nguyện- Hạnh niệm Phật siêu sanh Tịnh Độ.

●Hồi hướng cho thân bằng quyến thuộc hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, và điều được thành tựu.

●Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

●Hồi hướng về Tây Phương trang nghiệm Tịnh Độ. Nguyện khi con lâm chung, không còn chướng ngại, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A Di Đà Phật, Quán Âm- Thế Chí, Thanh Tịnh Đại Hải chúng, tướng hảo Quang Minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.

●Nguyện hoa nở thấy Phật ngộ Vô Sanh, nguyện chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Viên thành Phật Đạo. NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.* (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)

TAM TỰ QUY Y

● Đệ Tử con. Tự Quy Y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát Vô Thượng tâm. (⊙ ***1 lạy niệm thập niệm)***

● Đệ Tử con.Tự Quy Y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh Tạng trí huệ như hải. (⊙ ***1 lạy niệm thập niệm)***

● Đệ Tử con. Tự Quy Y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. HÒA NAM THÁNH CHÚNG. (⊙ *1 lạy niệm thập niệm)*

Chấp tay niệm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT (lạy ba lạy đều niệm 10 niệm) xong thời khóa công phu).(Bài hồi hướng này là của Tịnh Tông Học Hội. Bài hồi hướng rất ý nghĩa, rất thực tế, đầy đủ, rất nhiếp tâm hồi hướng) thời gian nghi thức đầu khoảng 12 phút, Cuối thời khoảng 6 phút, rất ngắn gọn đầy đủ không xen tạp.)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(Chú tâm: Ba bài nghi thức này thỉnh từ trong Kinh Hoa Nghiêm của Chư Tổ Tịnh Độ Tông "Việt dịch Kinh Hoa Nghiêm. Hòa Thượng Thích Trí Tịnh".) ("Giáo Hạnh lý Ba Kinh" Chư Tổ Đại Sư Ấn Quang và HT Tịnh Không, TT Tiến Đạt đã ấn chứng Tịnh Độ Ngũ Kinh) đọc: Giáo Hạnh lý Ngũ Kinh)

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(Ngày 15-04 -Kỷ Hợi- 2019)

Cư sĩ Diệu Âm Liên Hoàng. Kính Lời

A DI ĐÀ PHẬT. "KÍNH MỪNG NGÀY KHÁNH ĐẢN ĐẤNG TỪ PHỤ A DI ĐÀ PHẬT, ngày 17-11- Âm lịch". Diệu Âm Liên Hoàng có đôi lời tâm đắc trong tu học Phật pháp đến với chư vị hai câu Đối:

Câu 1/ **THƯỜNG TRỤ TU HÀNH TIN NHÂN TIN QUẢ NHẤT ĐỊNH THÀNH PHẬT.**

Câu2/ **NHẤT TÂM CHÍ THIẾT TÍN NGUYỆN TRÌ DANH A DI ĐÀ PHẬT.**

Câu 1:

THƯỜNG Niệm Di Đà, Tâm Chí Kính.

TRỤ Kinh Đại Thừa, Khuyến Tấn Tu.

TU Tâm Thanh Tịnh, Hạ Công Phu.

HÀNH Vi Có Phạm, Nên Sám Hối.

TIN Con, Tin Phật, Tin Tây Phương.

NHÂN Lành Nhiều Kiếp, Được Chánh Pháp.

TIN Lời Phật Dạy Tín- Nguyện-Hành.

QUẢ Phật Sẽ Thành, Luân Hồi Thoát!

NHẤT Môn Thâm Nhập, Tổ Dạy Con.

ĐỊNH Kỳ Liên Hoa, Hoa Sen Nở.

THÀNH Ngộ Vô Sanh, Bất Thối Chuyển.

PHẬT Đạo Viên Thành-Bốn Tám Nguyện.

Câu 2:

NHẤT Tâm Đảnh Lễ Mười Phương Phật.

TÂM Tịnh, Tâm Thành, Tâm Sanh Tây.

CHÍ Tâm Niệm A Di Đà Phật.

THIẾT Tha Con Nguyện Về Với Phật.

TÍN-Nguyện-Trì Danh, Vạn Duyên Buông.

NGUYỆN Sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc.

TRÌ Giới Niệm Phật Không Gián Đoạn.

DANH Hiệu Di Đà Độ Chúng Sanh.

A Di Đà Phật Con Kính Lễ.

DI Đà Bổn Nguyện, Con Phát Nguyện.

ĐÀ-La-Ni - A Di Đà Phật.

PHẬT Đạo Viên Thành Thượng Phẩm Sanh.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Kính lời

Diệu Âm Liên Hoàng



NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT